

John Sandford

Nguyễn Thế Hiền *dịch*

CON MỒI HOA LỆ



Cuốn tiểu thuyết số 29 – series **Con mồi**



Nhà xuất bản
Thanh Niên

CON MỒI HOA LỆ

John Sandford
Nguyễn Thế Hiền *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

Địa chỉ: Tầng 11, lô D29 Phạm Văn Bạch, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: 024 22147825

Website: nxbthanhvien.vn; email: info@nxbthanhvien.vn

Chi nhánh: 145 PASTEUR, P6, Quận 3,

TP. Hồ Chí Minh. ĐT: 028 39106962 - 028 39106963

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc - Tổng Biên tập

LÊ THANH HÀ

Biên tập : Nguyễn Thị Hảo

Biên tập viên Bách Việt : Lê Thanh Sơn

Sửa bản in : Đinh Thúy Hằng

Trình bày : Nguyễn Thị Thìn

Vẽ bìa : Hiền Lê

Liên kết xuất bản Công ty CP Sách Bách Việt

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Số 9, ngõ 55/9 Huỳnh Thúc Kháng, P. Láng Hạ,

Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: 233 Nguyễn Thượng Hiền, P.6, Q. Bình Thạnh, Tp.
HCM

Tel/Fax: (028) 3517 1788

Website: <http://www.bachvietbooks.com.vn>

<http://www.facebook.com/bachvietbooks.com.vn>

In 3.000 cuốn, khổ 16x24 cm tại Xí nghiệp in Fahasa.

Địa chỉ: 774 Trường Chinh, P.15, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 765-2022/CXBIPH/60-19/TN

Quyết định xuất bản số: 680/QĐ-NXBTN cấp ngày 28/3/2022

Mã ISBN: 978-604-358-585-8

In xong và nộp lưu chiểu năm 2022.

1

Deese là một gã còm. Hắn nhanh nhẹn, với những thớ cơ chẳng chịt, và xấu tính, như một con đười ươi hung hăng. Mặt hắn xương xương, da bó sát, có nét tinh quái, trừ chỗ sáu vết nhăn chạy ngang qua quầng trán cháy nắng. Hắn có đôi mắt đen và một cái mũi bị gãy thành vài khúc như một mớ đồ gốm vỡ vụn. Một bên vai hắn có một vết xăm xanh-đỏ hình một con chó sói đang ngoạm cái đầu của một tay lái xe máy trong hàm răng của nó, và ở vai bên kia, một nàng Medusa¹ ma mị bằng mực đen, với mái tóc là những con rắn hổ mang đang lè lưỡi.

Thông minh không á? Thôi thì cũng đủ để làm việc.

Những người đến gần Deese thường sẽ lùi lại: cơ thể hắn bốc mùi. Hắn không biết điều đó, và người ta không nói cho hắn vì... ờ, bởi vì hắn là Deese. Chủ của Deese đã từng nói với một trong các luật sư của mình rằng hắn bốc mùi phân chồn sương; và người chủ biết điều đó, bởi vì hắn nuôi một cặp chồn sương.

¹ Medusa là một con quỷ trong thần thoại Hy Lạp và La Mã, có mái tóc bằng rắn hổ mang và có khả năng khiến ai nhìn vào mắt ả bị hoá đá.

Như rất nhiều cư dân miền Nam Hoa Kỳ, Deese rất thích ăn thịt nướng và muốn nó được chế biến đúng cách. Hắn chải nhẹ cả hai mặt của miếng thịt với dầu ô liu siêu nguyên chất, tẩm ướp bằng muối kosher², được khai thác từ các mỏ muối ở Louisiana,

và tiêu đen xay thô. Hắn cho thêm một nhúm bột filé, một loại bột được làm từ lá cây de vàng nghiền nhỏ và thường dùng với món súp đặc gumbo; nhưng có thể dùng được cả cho món thịt nướng nữa. Hắn nướng những miếng bít tết trên than gỗ đào, do một gã da trắng lăm mồm ở Georgia mang đến chợ nông phẩm Red Stick ở thành phố Baton Rouge.

Hắn lấy những miếng thịt thăn ra khỏi tủ lạnh, xẻ chúng theo chiều ngang để có hai miếng bít tết dài, mỏng. Hắn cuộn chúng trong giấy bạc gói bánh và để chúng trên bàn quầy bếp, che chắn khỏi lũ ruồi nhặng, trong khi đợi bếp nướng đủ nóng. Hắn muốn độ nóng cao, khi đó hắn sẽ đặt những miếng thịt vào gần chỗ than và để trong vòng bốn phút, như thế sẽ cho ra những miếng thịt tái vừa.

Có lẽ bố của Deese sẽ tát vỡ mặt hắn nếu ông thấy hắn bơm loại nước sốt Heinz 57 lên đĩa ăn của mình, và dù đúng là quá nhiều nước sốt sẽ làm hỏng bét miếng bít tết, những gì hắn muốn chỉ là một cái chấm nhẹ với mỗi miếng thịt. Thi thoảng, hắn lấy một lá gan tươi, thái lát ra và rán nó cùng hành tây trong chiếc lò của mình, đến khi giòn tan rồi rưới sốt cà chua lên trên.

Nấu ăn là một hình thức tĩnh tâm của Deese, dù hắn chưa từng nghĩ như thế; tĩnh tâm là trò dành cho bọn hí-pi³, lũ mọt sách và những kẻ mà ta xua đuổi khỏi vỉa hè. Tối hôm nay, trong lúc đang làm những lễ thói hàng ngày, hắn nghĩ về một kẻ mà hắn được thuê không phải để giết, mà là hành hung. Hành hung thì khó hơn là giết nhiều.

² Muối kosher là loại muối thô, to, không mịn, và có độ mặn vừa phải thích hợp cho việc định lượng, thường dùng để ướp thịt sống.

³ Hippy, hay Hippie là một thuật ngữ dùng để chỉ một văn hóa lối sống của thanh niên, phát sinh từ một phong trào tại Mỹ giữa những năm 1960 với câu nói nổi tiếng “Make love, not war”.

Nhưng khi được thuê để giết ai đó, hắn sẽ ra tay bằng một khẩu súng mua lậu trên phố, mà sau đó hắn sẽ quẳng vào cái cống gần nhất. Trong hầu hết các phi vụ, hắn sẽ bỏ cái xác lại hiện trường luôn. Có vài lần, khi được yêu cầu phải làm mục tiêu biến mất không dấu vết, hắn sẽ phải lên kế hoạch tỉ mỉ hơn, nhưng thường thì không có vấn đề gì. Hắn xử nạn nhân, nhấc lên thùng sau chiếc xe bán tải của mình, và chôn cái xác trong khu đầm lầy phía sau căn nhà của mình.

Nhưng khi được thuê để hành hung ai đó, trái với việc giết hắn ta, hoặc ả ta, luôn luôn có một vấn đề rắc rối: một nhân chứng sống. Khi đó, cách tốt nhất là phải khiến chúng hiểu rằng, thích lắm lắm thì hậu quả sẽ còn tồi tệ hơn cả đau đớn nữa.

Trong trường hợp này, cuộc trao đổi với tay chủ sẽ như sau: “Chân?”

“Không, không phải chân. Như thế chỉ khiến nó nằm một chỗ.” tay chủ nói, ngón trỏ gõ gõ vào cái cằm được cạo nhẵn thín. Một con chồn sương trốn dưới chiếc ghế đi-văng, giữa hai mắt cá chân của tay chủ. “Tôi cần một thứ gì đó mà người ta có thể nhìn thấy. Có lẽ là đôi tay. Tôi hình dung ra cái cảnh nó phải đi lại trong suốt một năm với đôi tay trông như bị máy xay gỗ nghiền nát.”

“Tay thì khó tóm lắm.” Deese nói. “Tôi phải hạ gục hắn trước. Nếu lỡ quá tay, có khi hắn không dậy nổi nữa đâu.”

“Thế thì phải cẩn thận. Tôi muốn lấy lại tiền của mình. Hơn cả thế nữa, tôi muốn lấy lại tiền của mình từ tất cả bọn chúng, và một bài học thực tế luôn luôn có ích. Tôi vẫn nghĩ đến những đôi tay.”

“Được rồi.” Deese nói. “Anh muốn những cái tay? Anh sẽ nhận được chúng.”

Tay thì khó đấy. Trong lúc ẩu đả, chúng di chuyển nhanh và khó đoán, và có thể hắn không có nhiều thời gian để hoàn thành công việc. Vì vậy, không đánh. Làm kẻ kia bất ngờ, đánh vào mặt hắn, hạ hắn, đứng đề lên một cánh tay và chặt lấy bàn tay, và có thể là cả cánh tay luôn. Rồi làm bên còn lại, và chuẩn.

Deese đã thăm dò xong xuôi rồi. Gã đó sống một mình trong một căn chung cư có hành lang đi lại bên ngoài trời, nên gã tự mình ra mở cửa. Nếu Deese làm đúng, đó sẽ là chỗ ra tay... Nhìn gã đi vào trong, và nếu không có ai xung quanh thì hắn sẽ gõ cửa theo đoạn nhạc cạo-và-cắt-tóc cổ điển: *Cộc-CộcCộc-Cộc- Cộc! Cộc-Cộc!*

Khi nghe tiếng gõ đó, người ta sẽ thường mất cảnh giác và không cầm theo vũ khí. Nếu gõ đủ nhẹ, người ta thường sẽ nghĩ đó là phụ nữ. Và mục tiêu, Howell Paine, có kiểu phụ nữ mình thích.

Deese mang miếng thịt đến lò nướng, sắp xếp nó một cách hoàn hảo trong cái ụ hình ô-van chứa than củi hồ đào đang ánh hồng.

Xong việc, hắn quay vào trong nhà, lôi chiếc gậy chống của mình ra khỏi tủ quần áo ở lối sảnh.

Hắn mua nó tại một cửa hàng bán gậy ở London, Anh, nơi hắn từng đi nghỉ một lần bởi vì một gã tên là Lugnuts đang truy lùng hắn. Sở dĩ Lugnuts có cái tên này là vì có lần, một gã tập karate đã đá vào bi của hắn, mà hắn thì không hề chớp mắt, hắn chỉ làm duy nhất một việc, là giết người, và hắn giỏi việc đó.

May mắn cho Deese, Lugnuts ngã chết tại giếng trời của một khách sạn ở khu trung tâm New Orleans trước khi tóm được hắn, dù rằng sự may mắn chẳng có liên quan gì mấy. Về sau, kẻ thuê Lugnuts để tiêu diệt Deese bị giết bởi những gã vệ sĩ bị hắn trả lương thấp, cũng là những kẻ đã chứng kiến cái chết của Lugnuts. Một bài học thực tế cho tất cả những tên khốn cần vệ sĩ: hoặc trả lương hậu hĩnh cho chúng, hoặc ai đó sẽ trả hậu hĩnh hơn cho chúng.

Deese vứt chiếc gậy ra trước sau để lấy lại những cảm giác về nó. Những chiếc gậy chống được giới quý tộc châu Âu sử dụng thay thế cho những thanh kiếm. Trong khi những chiếc gậy tốt nhất sở hữu vẻ lịch lãm không thể phủ nhận, chúng cũng là những vũ khí hiệu quả, nhất là trong mấy vụ hành hung.

Vào năm 1856, một Nghị sĩ miền Nam tên là Preston Brooks đã hành hung tàn nhẫn một Thượng Nghị sĩ Hoa Kỳ theo chủ nghĩa bãi nô tên là Charles Sumner, sau khi Sumner phát biểu công kích một Thượng Nghị sĩ miền Nam khác vì các quan điểm ủng hộ chế độ nô lệ của ông ta: “Thượng Nghị sĩ từ Nam Carolina đã đọc nhiều sách kiếm hiệp, và tin rằng ông ta là một hiệp sĩ khảng khái với những cảm xúc về danh dự và dũng cảm. Dĩ nhiên ông ta đã chọn một cô tình nhân mà ông ta đã thể thốt với ả, và dù cho có xấu xí trong mắt kẻ khác, ả vẫn luôn đáng yêu với ông ta; dù ô uế trong con mắt của thế gian, thì lại trinh

nguyên trong con mắt của ông ta – Tôi muốn nói đến con điếm đó, là Chế độ nô lệ.”

Sumner đã không hồi phục được trong nhiều năm. Deese không biết điều đó, hẳn không phải nhà sử học, thậm chí cả truyện tranh cũng không đọc, nhưng hẳn biết về cách dùng những chiếc gậy chống.

Chiếc gậy của Deese được làm từ gỗ cây mận gai màu cà phê nâu, với đầu gậy bọc tay nắm tròn, được đổ chì cho nặng, và một thanh sắt được lồng xuyên suốt trụ thân. Bị đánh bằng đầu tay cầm giống như là bị đánh bằng búa, nhưng là một chiếc búa với cán dài gần một mét.

Hắn nhắm mắt, tưởng tượng ra giai đoạn tiếp cận, cú ra đòn, rồi quá trình rời khỏi đó. Hắn đứng như thế trong một phút hoặc hơn, nghĩ đến Howell Paine, cho đến khi mùi của miếng bít tết đang lép bép từ chỗ chiếc lò nướng reo gọi hắn.

Deese mệt mỏi, thực sự vậy. Hắn vừa khử một cô gái trẻ ngày hôm đó và đã chôn xác cô ta một tiếng trước. Giờ hẳn có Howell Paine. Bạn, bạn, bạn.

Howell Paine

Howell Paine đã gặp một ả gái già gợi cảm cỡ bốn mươi tuổi gì đó tại một câu lạc bộ nhảy-lắc-và-hút-hít ở trung tâm thành phố. Cô ả có một chiếc du thuyền được chia sau ly hôn loại thân dài hai mươi mét đậu ở bến cảng Orleans, và là lí do tại sao Deese không thể tìm thấy Paine trong bốn lần đầu tiên khi hắn đi qua căn hộ của gã.

Khi chuyện đó diễn ra, cô ả gái già gợi cảm đã cho đi nhiều hơn những gì mà Paine có thể nhận, dù hẳn đã kiên cường để ở lại

với cô ả. Tuy vậy, cuối cùng hắn bỏ lại cô ả nằm ngáy khò khò trên chiếc giường đôi ở mũi thuyền và lén chuồn đi bằng chân trần, cho đến khi gã lên đến bến tàu đậu, chỉ tạm dừng để trộm hai chai rượu Xcốt Macallan⁴ mười tám năm tuổi và chiếc vòng bằng vàng đặc nặng mười tám cara của người chồng cũ khi gã rón rén qua khoang chính của con thuyền.

Vận chiếc áo vét vải sọc xanh nhàu nhĩ, một chiếc áo sơ-mi trắng, một đôi giày hiệu Tom's màu xanh thẫm, hắn nhanh chân đi dọc bến tàu đậu tới chỗ chiếc xe Volkswagen của mình, chui vào, rồi phóng đi.

4 Một loại rượu uýt-xki của Scotland

Hắn dừng ở tiệm Hyman's Rougarou để mua bánh quiche⁵ nhân giảm bông cùng phô mai và bánh quế, và đọc nhanh tờ Times-Picayune, trước khi tiếp tục lên đường trở về căn hộ của mình. Căn hộ của Paine là một trong những chỗ có thể coi là công trình cho người thu nhập trung bình đang trên đà trở thành ổ chuột. Đó là một khối nhà bê tông sơn xanh, cao hai tầng, lối đi đặt bên ngoài dẫn đến những cánh cửa nhiều màu. Nhìn sơ qua thì chỗ này cũng ổn, nhưng các căn hộ sẽ bóp chết bạn nếu các máy điều hòa nhiệt độ gắn ở cửa sổ ngừng hoạt động, và có những vết gỉ sét chảy qua lớp sơn trên cầu thang.

Paine tìm được một chỗ đỗ xe miễn phí trên đường dưới một cây sấu gỗ và đang bước đi về phía căn hộ của mình, chiêm ngưỡng chiếc vòng vàng mới đang đeo ở cổ tay, trong khi đó, khi Deese vừa chuẩn bị rời đi, thì phát hiện ra gã. Deese đánh xe vào lề và quan sát trong khi Paine leo bậc thang bên ngoài lên tầng hai và đi dọc hành lang về căn hộ của mình, vừa mang theo một chiếc túi giấy nâu vừa huýt sáo.

Deese ghét những kẻ huýt sáo.

Khi Paine mở cửa vào nhà, hắn nghĩ rằng còn lúc nào bằng ngay lúc này. Buổi tối sẽ tốt hơn, nhưng Paine vốn đã khó tìm và lúc trời tối có thể sẽ lại đi đâu mất. Ngoài ra, nếu mọi thứ theo đúng kế hoạch, hầu như việc hành hung hắn sẽ được thực hiện bên trong căn hộ, khuất khỏi những ánh nhìn trên phố.

Deese tìm được một chỗ đậu xe, cầm lấy chiếc gậy chống của mình, băng qua đường đến tòa căn hộ, leo lên các bậc thang, rồi thong thả đi đến nhà Paine.

⁵ Một loại bánh mỳ của Pháp

Thay vì gõ cửa ngay, hắn xoay người lại và dựa vào hàng lan can, nhìn ra ngoài phố. Hắn nhìn suốt một phút, tìm kiếm những cặp mắt dòm ngó. Hắn không thấy gì động đậy ngoại trừ một con mèo vằn đỏ băng qua đường và biến mất vào một bờ giậu. Có người ở gần đấy, trong tòa căn hộ, bởi hắn có thể ngửi thấy mùi thịt lợn xông khói rán, nhưng ai mà đang rán thịt thì sẽ không sớm đi ra ngoài đâu.

Hắn rút chiếc mặt nạ trượt tuyết màu cát ra khỏi túi, choàng qua đầu, xoay người về phía cánh cửa và đưa tay lên gõ, giơ cao gậy lên, chuẩn bị đập mở cửa. Như rất nhiều kế hoạch hoàn hảo khác, kế hoạch của hắn không hoàn toàn diễn ra đúng ý muốn.

Hắn gõ cửa, bài cạo-và-cắt-tóc: *Cộc-Cộc-Cộc-Cộc-Cộc! Cộc Cộc!* Ở trong nhà, Paine đang lấy hai chai rượu Macallan ra khỏi túi giấy và trên tay vẫn còn cầm một chai thì gã nghe thấy tiếng gõ cửa. Hắn cho rằng đó là người phụ nữ ở phòng bên, người mà thi thoảng gã đã ngủ cùng khi không có ai giàu có hơn ở gần. Hắn

biết cô ta cũng làm vậy, nhưng, dù sao thì đó vẫn là một mối quan hệ văn minh.

Khi đi ra mở cửa, Paine đã đứng cách cửa xa hơn thường lệ và hẳn vịn tay nắm cửa đúng vào lúc Deese tung cú đập, cánh cửa mở tung vào trong và Deese vụt chiếc gậy chống của mình vào mặt Paine.

Paine đỡ cú vụt bằng chai rượu ۇýt-xki, nó vỡ tan, mảnh thủy tinh bắn khắp mặt gã và căn phòng. Paine thét lên trong đau đớn và thịnh nộ, rồi thấy, trong tay mình, là phần vỡ lởm chởm còn lại của cái chai. Deese bị mất thăng bằng, do vụt gậy vào một người đứng xa hơn dự kiến, và phải mất một giây để hẳn lấy lại tư thế. Trong giây phút đó, Paine đã đâm cái chai vỡ vào mắt Deese.

Deese thụp xuống, và cái chai cắt rạch qua chiếc mặt nạ của hắn và vào da đầu, máu bắn lên tường, cánh cửa, và bắt đầu chảy vào mắt hắn. Vết máu khiến Paine do dự trong tích tắc, đủ để chiếc gậy vụt trở lại, và Deese dùng nó để đánh gãy cánh tay đang cầm vỏ chai của Paine.

Paine hét lên trong khi miếng vỏ chai văng đi đâu đó và vỡ thành nhiều mảnh hơn nữa. Paine tóm áo sơ-mi của Deese, với bên tay còn lành, và xô ngã hắn vào chiếc đi-văng. Deese bất giác khụy xuống vì chiếc ghế đập vào phần khoeo chân sau đầu gối, nhưng hắn lại vụt một cú nữa, lần này trúng vào bên đầu của Paine, và gã gục xuống. Deese leo đè lên chân gã và quất thật mạnh vào vùng lưng trên của gã – một lần, lần nữa, và lần nữa – và rồi đè nghiêng xuống cánh tay gãy, và Paine lại gào lên. Và Deese quát lại, “Thằng chó!”

Hắn đập đầu nắm gậy vào bàn tay bên cánh tay bị gãy – một lần, rồi lần nữa, lần nữa và lần nữa – rồi đá vào Paine. Paine giờ cánh

tay còn lại chưa gãy lên, vừa đúng lúc để tóm được cú vọt tiếp theo đang nhắm vào bên cánh tay bị gãy, và Deese ép cánh tay đó xuống bằng chân và bắt đầu đập vào bàn tay, làm vỡ xương của nó. Deese đang bị đau và chảy máu, điều hẳn không ngờ đến, và vừa đánh vừa gào lên “Thằng chó! Thằng chó! Thằng chó!”. Paine lăn người qua bên, không gào thét, nhưng gã nghệt thở và đau đớn, và khi thấy ống quần của Deese đang kéo lên, Paine, không còn vũ khí nào khác, liền ngoạm lấy bắp chân hắn, như một con mèo đực hoang, lắc lắc cái đầu gã sang hai bên trong khi hàm răng của gã ngậm sâu vào thịt.

Deese rít lên lần nữa và cho Paine một cú đánh sượt qua đầu trong khi Paine dứt ra khỏi chân Deese với một miếng thịt to bằng đồng xu nửa đô trong miệng. Gã định lăn đi, nhưng giờ Deese, vẫn rống câu “Thằng chó!” liên hồi, bắt đầu đánh Paine bằng cây gậy chống vào phần cẳng tay trên rồi vào lưng và đã rất đổi giận dữ, máu thì chảy vào mắt vào miệng – máu của chính hắn – đến nỗi phải mất vài giây hắn mới nhận ra một cô gái trẻ đang đứng ở lối cửa, trở mắt nhìn cả hai.

Hắn đứng thẳng người nhìn cô. Khi cô bỏ chạy, hắn loạng choạng đi về phía cửa nhưng lại vấp chân vào một trong những chiếc đệm ghế đi-văng và ngã xuống, đập đầu vào tay ghế. Choáng váng, hắn bị mất phương hướng mất một lúc, rồi bò ra cửa, gậy vẫn trong tay, và nhìn ra hành lang... nhưng không có ai ở đó.

Hắn nghĩ, dù cô ta chạy đi đâu, chắc hẳn là để báo cảnh sát. Đây không phải là lúc thân-ai-nấy-lo; chắc chắn cô ta đang gọi điện thoại. Hắn nhìn lại về phía Paine, đang nằm bất động trên thảm. Máu ở khắp nơi. Có lẽ hắn đánh gã quá mạnh? Hắn đã gần như là xả hết ra ở đây.

Phải biến khỏi đây...

Hắn nửa bước đi, nửa tập tễnh ra chỗ xe mình, chùi máu khỏi mắt. Không thấy cô gái kia trở lại chỗ hành lang với chiếc điện thoại di động của mình, quay lại đoạn phim sẽ giúp tổng hắn lên giá treo cổ.

Cuối ngày hôm đó cảnh sát tìm đến hắn.

Hắn đã xóa sạch mọi dấu vết... Nhưng rồi họ kéo ống quần của hắn lên, xé chiếc băng cứu thương mới dán vào, và nhìn vào cái lỗ to bằng đồng xu nửa đô.

Không có gì để nói về nó, ngoại trừ, “Tôi muốn luật sư.”

Được rồi.

Bảy tháng sau.

Hai chiếc Chevy Tahoe xanh thẫm bụi bặm rẽ khỏi đường Louisiana 405, xa khỏi con sông Mississippi và con đê, để đi vào những cánh đồng đất đen trông bông và các mảnh rừng đan xen nhau. Đi được khoảng bốn trăm mét, chúng chạy chậm lại khi đến gần một con đường mòn bằng đất. Rae Givens, cô gái lái chiếc xe dẫn đầu, ngó nghiêng con đường rồi cất tiếng hỏi, “Anh chắc là chỗ này chứ? Đàng kia trông như một khu rừng ấy.”

Cộng sự của cô, Bob Matees, nói, “Kiểm tra quãng đường đi được...” Anh nhìn vào chiếc di động của mình. “Và trên GPS. Có vẻ là đúng rồi, theo như những gì tôi có thể nói được từ những tấm ảnh vệ tinh.”

“Chẳng muốn thò mặt ra đây lúc đêm hôm.” Rae nói, khi cô đánh xe khỏi cao tốc và đi vào đường mòn. “Đám muỗi ở đây chắc phải to bằng mấy con quạ ý.”

“Hay là vào buổi trưa. Ngoài kia đã nóng đến phát rồ rồi.” Bob nói. Dù mới chỉ mười giờ sáng, và còn chưa đến mùa hè, họ đã cảm nhận được những luồng nhiệt bốc lên từ mặt đường nhựa đen.

“Còn tùy vào cơn rồ nào mà anh đang nói đến.” Rae đáp lại, chuyển sang cái giọng hip-hop giả tảng của cô. Rae là một cô gái da đen cao hơn mét tám có bằng về lịch sử nghệ thuật của trường UConn⁶, nơi cô đã chơi ở vị trí hậu vệ ghi điểm cho một đội bóng rổ tham dự Giải vô địch Bóng rổ Đại học NCAA⁷.

“Tôi đã nhắc đến lũ rắn chưa nhỉ?” Bob hỏi. Bob là một anh chàng da trắng thấp bé, thân hình rộng với chất giọng miền Nam mềm mại, một cựu đô vật tại trường Đại học Oklahoma.

⁶ Đại học Connecticut

⁷ Hiệp hội Thể thao Đại học Quốc gia

“Chưa, và anh không cần phải làm thế đâu.” Rae nói. Cô rẽ vào con đường đất, một con đường có hai dấu bánh xe với cỏ dại mọc ở giữa. “Chỗ rẽ đó đâu nhỉ?”

“Có lẽ... thêm một trăm mét nữa?”

Họ không biết nguyên nhân đặc biệt tại sao lại có một nhánh rẽ khi đến chỗ nó: một vệt đất nện cứng hình lưỡi liềm nằm cắt về phía khu rừng, bị một chiếc xe Ford F-150 cũ với khoang cắm trại nằm đè lên một phần.

Một người đàn ông mở cửa khoang sau xe, và họ có thể thấy một chiếc giường, và, trên bức tường đối diện nó, một chiếc ti vi nhỏ với ăng ten râu. Ông ta quay người về phía họ khi họ đánh xe

đến gần, nhìn hai chiếc xe ngoại cỡ trong nghi ngại. Ông ta có vóc dáng mảnh khảnh, chiều cao trung bình, với mái tóc húi cua màu vàng như lúa mì, mặc một chiếc áo sơ-mi ngắn tay màu xanh với vết mồ hôi ngấm ở hai bên nách, quần bò nhăn nheo, và đi giày bột.

Bob và Rae ra khỏi xe. Họ đều mặc áo phông không cổ màu xanh với dòng chữ “Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ” thêu dọc qua ngực và lưng, quần dã chiến bằng vải ka-ki, và giày bột chiến đấu. Cả hai có phù hiệu Cảnh sát Tư pháp và súng giắt ở đai lưng. Bob gật đầu với người đàn ông và hỏi, “Ông khỏe không?”

“Thưa sĩ quan, tôi ổn.”

“Ông sống ở quanh đây hả?”

“À, thưa sĩ quan, tôi sống ngay tại đây.” ông ấy đáp. Ông ta vỗ vào cạnh bên chiếc xe của mình. “Ra đây để tìm việc làm ngành dầu mỏ.” ông nói, dù thực ra ông ta nói thành “dàu”, giọng của dân Texas. Phía xa của Mississippi có các nhà máy hóa chất xếp hàng nối tiếp nhau. “Kiểu như tôi dùng chỗ này làm trụ sở để đi thăm dò.”

“Thế thì, chúc ông may mắn.” Rae nói. “Ông có biết quý ông sống ở cuối con đường này không?”

“Không, không, tôi không quen, thưa cô sĩ quan ạ. Tôi đã ở đây ba ngày, đi đi về về, và chưa từng thấy ai đến và đi, ngoại trừ một cô gái da màu đi xuống đó mỗi sáng. Giờ cô ấy đang ở dưới đó đấy.”

Một sĩ quan tư pháp khác trèo ra khỏi chiếc xe tải đi sau. Anh vận một chiếc áo phông của Cảnh sát Tư pháp màu cát và quần chiến thuật màu xanh lục, đeo kính râm mắt liền, đội mũ lưỡi

traï có lá cờ Mỹ màu trắng-đen ở phía trước, và đi giày bốt. Một người thứ hai bước ra từ ghế phụ, cao ráo, tóc đen và mắt xanh, với làn da màu vàng nhạt, người có thể hòa nhập một cách hoàn hảo vào khối cư dân Cajun⁸ bản địa. Anh ta mặc một chiếc quần ka-ki bó và một áo sơ-mi tay dài màu xanh, một chiếc mũ lưỡi trai ghi “New Orleans Saint”, một đôi giày lười da thuộc mềm bóng lộn. Anh ta cầm một cặp kính râm gọng màu mai rùa trong tay, mà sau đó đeo lên sau khi ra khỏi xe và đặt chân xuống con đường đất. Họ bước tới, và người mặc áo sơ-mi hỏi, “Chúng ta đang làm gì đây?”

“Quý ông này đã ở đây ba ngày, đi đi về về, và chẳng thấy ai đến và đi ngoại trừ một cô gái da đen.” Rae nói. “Nên là... vào việc thôi.”

Người sĩ quan tư pháp thứ ba nói, “À há!” như có thể họ từng làm khi ở trong quân đội, mà có khi là vẫn còn làm thế, nhưng anh là một cựu Biệt động quân và nói từ đó với một ngụ ý mỉa mai, rồi bước lại về phía đuôi xe tải của mình và bật mở cửa thùng sau.

Rae cũng làm vậy, rồi cô cùng Bob và sĩ quan còn lại lôi ra những chiếc áo chống đạn nặng trĩch và mũ bảo vệ có quai đeo cằm.

⁸ Người Cajun là hậu duệ của những người định cư gốc Pháp tại Louisiana và Texas và một vài tỉnh bang ven biển của Canada.

Người mặc áo sơ-mi chui trở lại vào chiếc xe đi sau và đóng cửa, chỗ mà anh ta có thể hưởng chút gió điều hòa. Hai trong số các sĩ quan tư pháp trang bị cho mình súng trường bán tự động kiểu M15, trong khi Rae có một khẩu M4 tự động. Họ thực hiện một chuỗi các động tác kiểm tra gần như là trong vô thức – mọi

người điều trang bị đầy đủ và sẵn sàng chiến đấu – và người đàn ông trong chiếc xe F-150 cất tiếng hỏi rụt rè, “Mọi người có một kẻ xấu ở dưới đó à?”

“Khá xấu xa.” Rae nói. “Ở đây, ông sẽ an toàn. Hoặc ông có thể muốn lái xe tránh đi đấy.”

“Có lẽ tôi sẽ làm thế.” người đàn ông nói.

Trong lúc họ đánh xe ra khỏi chỗ rẽ, Rae thấy chiếc F-150 quay đầu ngược lại và hướng về phía con đường trải nhựa đen trong vệt vĩa. Cô nói, “Ông tìm ‘dầu’ đang đi ra ngoài.”

Bob đang ngắm nghĩa chiếc di động của mình và lẩm bầm, “Chúng ta đến tóm Deese, phải không nhỉ? Hoặc có thể hẳn bỏ chạy và chúng ta sẽ không tóm được hẳn. Dù thế nào đi chăng nữa, chúng ta cũng sẽ xuống New Orleans và để Tremanty ở đây, rồi đi ra ngoài ăn ít tôm hùm đất luộc. Ngay lúc này thì sẽ thật tuyệt. Ừm hừm.”

Tremanty là người đàn ông mặc áo sơ-mi xanh, một đặc vụ của Cục Điều tra Liên bang FBI, người ban đầu đã bắt giữ Clayton Deese với cáo buộc tấn công bằng vũ khí chết người để hỗ trợ các hoạt động tội phạm có tổ chức. Phần “hỗ trợ các hoạt động tội phạm có tổ chức” khiến nó trở thành tội cấp liên bang. Đó là, Clayton Deese đã đánh đập dã man Howell Paine. Khi Deese xong việc với Paine, quả thực gã đã rống lên trong đau đớn, các xương ở tay vỡ ra thành nhiều mảnh, mà qua ảnh chụp X-quang, trông như là một cái tát chứa đầy que đờ bóng gôn.

Paine đã nợ vài nghìn đô từ một kẻ cho vay nặng lãi tên là Roger (“Rog”) Smith và không có ý muốn trả lại, kể cả khi gã có thể. Được biết gã đã tuyên bố công khai rằng Smith có thể phẫn đi cho khuất mắt. Rồi gã nhận được một bài học, và giờ thì Paine,

thương tật nặng nề, đang ở trong Chương trình Bảo vệ Nhân chứng của Cục Tư pháp cho đến khi phiên tòa của Deese diễn ra. Tremanty không muốn Deese đến như vậy; kẻ mà anh thực sự muốn là Smith, và Deese có thể khai hãn ra. Việc đối diện với mười lăm năm tù giam trong hệ thống nhà tù liên bang đủ để khiến một kẻ phải mở miệng.

Thật không may, sau khi được tại ngoại do đóng tiền bảo lãnh, Deese đã không có mặt tại phiên tòa đúng hẹn, và chiếc vòng phát tín hiệu đeo ở cổ chân của hãn đã ngừng hoạt động từ ba ngày trước. Lẽ ra họ sẽ đến tóm hãn sớm hơn, nhưng... còn thủ tục quan liêu.

Trên đường tới nhà của Deese, Bob lái xe vì giờ Rae đang cầm súng máy, Rae nói, “Ba ngày. Giờ thì Deese có thể đã ở Úc rồi. Tít trên mấy ngọn núi.”

“Có núi ở Úc hả?” Bob nói.

“Hãn là có. Họ có vận động viên trượt tuyết đi thi Olympic mà.”

“Có khi toi rồi.” Bob nói. “Deese – không phải dân trượt tuyết.”

“Có thể lắm.” Rae nói. “Nhưng Tremanty nói rằng hãn là gã nguy hiểm nhất mà Roger Smith đang có trong tay. Anh ấy nghĩ Smith sẽ muốn giữ cho hãn còn dùng được nếu có thể. Smith nghĩ Deese có thể đã trốn được tội – không phải tự nhiên mà gã thẩm phán đó được gọi là McConnel “Tiền mặt” đâu.”

“Tremanty nói thế á? Cô đã đi ra uống vài cốc cà phê với FBI à? Gặp đặc vụ Tremanty cho một buổi cặp bồ riêng tư nho nhỏ à?”

“Gọi là gặp bàn riêng tư, không phải cặp bồ riêng tư, đồ dân Oklahoma ngu si.” Rae mắng. Cô luôn luôn trở nên căng thẳng trong mấy vụ này. Khẩu M4 của cô có một dây quai, cô gõ chiếc

móc quai vào ổ lót tay và nó phát tiếng đinh-đinh-đinh trong khi họ nói chuyện.

“Phát âm là, gặp bàn, nếu ý cô là cuộc gặp gỡ bàn luận trực tiếp.” Bob nói. “Phát âm là, cặp bồ, nếu ý cô là...”

“Tránh xa tôi ra, đồ ngốc.” Rae ngắt lời. “Đến nơi rồi.”

Ngôi nhà của Deese là một công trình thấp, lộn xộn được ốp bằng những tấm vách gỗ thông rộng, không sơn, tối màu đi vì nắng và gió. Ngôi nhà trông có vẻ cũ kỹ, như thể từ thế kỉ mười chín, nhưng không phải vậy; nó được xây dựng vào năm 1999 trên một miếng xi măng, theo như các ghi chép tại Văn phòng Hội thẩm Quận.

Một mái hiên hẹp trải theo chiều dài của ngôi nhà, nhô lên khỏi mặt đất chừng ba mươi phân, với một cánh cửa đóng mở ở giữa lối hiên. Hai chiếc ghế nghỉ bằng kim loại sơn xanh lá đặt ở hiên, nước sơn đã phai mờ vì nắng mưa. Viên sĩ quan tư pháp thứ ba phi ra từ chỗ xe tải của mình và chạy về phía sau ngôi nhà, trong khi Bob và Rae tiến thẳng đến từ phía trước, quan sát các cửa sổ để theo dõi động tĩnh, súng giương lên, chốt an toàn đã mở, các đầu ngón tay huơ huơ trên cò súng.

Rae đi qua bụi hiên và đứng ở một bên cửa rồi dùng tay đập vào nó rồi gọi to: “Ông Deese! Ông Deese ơi!”

Bob đứng ở một bên, trong sân, quan sát các cửa sổ, nhưng giờ thì chĩa khẩu súng về phía cánh cửa chính. Rae đập cửa lần nữa. “Deese! Deese!”

Không có ai trả lời. Bob lùi lại đứng ra giữa, ở bậc dưới của bụi hiên. “Sẵn sàng chưa?”

“Bất cứ lúc nào.” Rae đáp.

Bob có người định đập cửa, nhưng lúc đó cánh cửa mở ra – và anh lùi sang bên và hét, “Cánh cửa!”

Cánh cửa mở rộng hơn và một người phụ nữ da đen có khuôn mặt tròn, sợ hãi thò đầu ra. Cô nói với Rae, người đang chìa súng về phía cô, “Ông Deese không ở đây.”

“Hắn đâu rồi?”

“Không biết. Ông ấy đã đi rồi.”

Bob nói, “Thưa cô, vui lòng lùi lại.”

Họ chìa súng ra phía trước rồi đi vào trong căn nhà, lúc này tối om và khá mát mẻ. Họ đi ra phía sau, gọi to với viên sĩ quan kia, rồi mở cánh cửa sau để cho anh ta vào. Cùng nhau, họ quét toàn bộ chỗ đó.

Người phụ nữ da đen tên là Carolanne Pouter, và cô ấy làm việc mỗi tuần ba ngày để dọn nhà, giặt quần áo cho Deese, đôi khi là đi chợ mua đồ ăn, cắt cỏ, và để mắt đến ngôi nhà khi hắn đi vắng.

“Hắn có nói với cô là đi đâu không?” Bob hỏi.

“Không, thưa sĩ quan. Ông ấy không bao giờ nói. Nhưng lần này...” Cô nhìn vào những chiếc áo sĩ quan tư pháp của họ. “Lần này, không giống với những lần trước. Ông ấy đã đốt giấy tờ trong suốt hai ngày. Ông ấy đi ra ngoài rồi quay về trong suốt ba tuần, và rồi ông ấy chất hết hành lý lên xe bán tải của mình và lên đường. Mang theo tất cả những đôi giày cao bồi nữa. Bảo tôi khóa cửa lại và cho tôi năm trăm đô để trông nhà trong sáu tháng. Điều mà tôi vẫn đang làm, một cách trung thành.”

Tremanty đã vào trong nhà, và giờ anh ta hỏi, “Ông Deese đây có văn phòng nào trong nhà, hoặc một chỗ nào đó để hẩn xử lý giấy tờ không?”

“Vâng, thưa sĩ quan, ở tầng trên, bên cạnh phòng ngủ.” Tremanty nói với Bob, “Sao anh không để cô Pouter đây dẫn đi xem chỗ hẩn đã đốt giấy tờ xem tình hình ra sao? Tôi sẽ lên kiểm tra văn phòng.”

Rae theo chân Tremanty đi lên cầu thang gỗ, và Tremanty nói, “Cả chỗ này làm bằng gỗ thông. Nếu hẩn chạy trốn, anh ngạc nhiên là tại sao hẩn đã không châm lửa thiêu rụi nó. Nó sẽ cháy như một nhà kho chứa đầy rơm khô.”

Văn phòng của Deese nhỏ tí, chỉ tầm ba mét mỗi cạnh, với một cửa sổ nhìn ra khoảng rừng phía sau. Một bàn văn phòng rẻ tiền, loại có thể mua tại các siêu cửa hàng bán đồ văn phòng phẩm, ở bên cạnh là hai tủ đựng hồ sơ. Không có tủ quần áo, không có chỗ nấp, thế nên khi các sĩ quan tư pháp kiểm tra quét qua toàn bộ ngôi nhà, họ đã không ở lại trong căn phòng quá năm giây.

Tremanty nói, “Hẩn đã biến, mất và chúng ta sẽ không thể tìm ra hẩn một cách nhanh chóng.”

“Phát hiện tốt đấy.” Rae nói. “Khi mà chúng ta mới ở đây có một phút.”

“Anh tìm ra một chứng cứ mà các em đã bỏ qua.” Tremanty nói. Anh rất đẹp trai, và lần đầu tiên gặp anh, Rae đã phải cắn môi. “Trên bàn ấy.”

Rae bước đến nhìn. Ở mặt bàn, trên một tờ giấy máy tính, là chiếc vòng theo dõi đeo chân của Deese, bị phá hỏng bằng một

cặp kìm cắt dây. Tờ giấy có ghi một thông điệp thẳng thừng, rõ ràng là dành cho Tremanty: “Mẹ mày.”

“Thô lỗ quá đi.” Rae nói.

Ở phía ngoài, Bob và viên sĩ quan tư pháp thứ ba, cùng cô Pouter, đang nhìn vào một cái thùng cỡ hơn hai trăm lít đã được dùng để làm chỗ đốt và tro tàn chất đầy đến một nửa. Một cây gậy tròn dài cỡ hai mét, cháy xém gần hết, nằm trên mặt đất cạnh chiếc thùng. Bob dùng nó để khuấy đồng tro và chẳng tìm thấy gì ngoài nhiều tro bụi hơn. Deese đã không chỉ đốt rất nhiều giấy, hẳn còn cẩn thận nghiền tan chúng ra để không có cách nào phục dựng lại, và cũng không có tờ giấy nào cháy dở. Tất cả đều đã cháy sạch.

Khi họ quay lại căn nhà thì Rae đi ra, Tremanty theo sau. “Rất nhiều tro.” Bob nói. “Chẳng còn gì để ta cứu cả.”

“Hắn đã dọn sạch sẽ toàn bộ nơi này.” Rae nói. Cô quay sang Pouter. “Deese có chiếc máy tính nào không?”

“Có, thưa sĩ quan, và một máy in nữa ạ. Chúng cũ rồi, nhưng vẫn hoạt động tốt. Chúng biến mất rồi.”

“Chúng tôi thấy rồi.” Tremanty nói.

Anh bước đến một góc nhà phía sau, nhìn về mấy hướng, rồi đi ra góc còn lại, và khi quay lại, anh nói với Bob, “Có một con đường mòn đi bộ hướng về phía khu rừng, ngay đằng kia. Hãy quay lại đó và xem xét, xem có thứ gì mà chúng ta cần kiểm tra không.”

“Ái chà, bạn ơi, đâm lầy đấy...”

“Nên là hãy bám sát theo lối đi.”

“Không nên làm vậy. Có rắn độc ở đây.” Pouter nói. “Ông Clay nói rằng ông ấy đã từng nhìn thấy những con rắn hổ mang to hơn cả cái chân của ông ta. Ông ấy nói với tôi rằng, nếu có khi nào tôi đi ra đằng đó, ông ấy sẽ đuổi việc tôi bởi vì ông ấy không muốn phải đi chở một cái thân da đen ra khỏi rừng. Đó là những gì ông ấy nói. Ngoại trừ việc ông ấy không dùng từ “da đen”. Mọi người hiểu ý tôi chứ?”

“Tôi hiểu.” Rae nói.

“Nhưng ông ấy trả lương đều đặn.” Pouter nói.

“Anh nghe thấy chưa?” Bob hỏi Tremanty. “Lũ rắn. Những con hổ mang nước to bằng cả cái thân cây.”

“Đời sẽ thật tồi tệ, và rồi anh ngỏm.” Tremanty nói. “Vả lại, tôi đang đi giày lười, và nếu có mấy con rắn ở đằng đó thì tôi chẳng có gì để ngăn cản lũ rắn khỏi cổ chân mình ngoại trừ một đôi tất hiệu Ralph Lauren.”

“Tôi sẽ đi với anh.” Rae nói với Bob. “Mang cái que đó theo.”

“Ây dà.”

Nhưng Bob vẫn đi, và thậm chí còn dẫn đoàn. Con đường mòn giống như có thể từng có lũ hươu hoặc thậm chí là lợn rừng đi qua. Nó chỉ rộng có ba mươi phân, và ở khắp mọi nơi, là um tùm những cây cối túi, mà Bob cẩn thận lấy que chọc vào trước khi bước qua. Chỗ này bốc lên mùi đất ẩm, nhưng khi Bob đi qua mấy chỗ thân cây bụi tròn xanh thì không khí ngay lập tức tràn ngập mùi hành tây xanh, hoặc mùi tỏi. Một con bướm phượng đuôi hổ bay chuyền ra và vào trong những tia nắng – lúc hiện ra ở đây, lúc ẩn đi, lúc sau lại hiện ra.

Họ không thấy con rắn nào, nhưng con đường vẫn đi tiếp, và họ cũng vậy, băng qua những cây đổ và cây sống, bước vòng qua những chỗ thấp chứa đầy nước đọng, cho đến khi Rae nói, “Ê Bob! Nhìn kia.”

Cô chỉ tay về phía một chỗ lõm hình ô-van, cách con đường mòn khoảng gần hai mét, tại nơi mà đám cỏ chỉ cao bằng một nửa so với thảm thực vật xung quanh. Chúng trông mới hơn, và có màu xanh nhạt hơn. “Trông giống cái gì?”

“Trông giống chỗ này, ở đằng này.” Bob nói, chỉ tay về một chỗ lõm khác cũng to như vậy ở phía bên kia, cách xa con đường.

Đi tiếp ba mét họ thấy một cái nữa, nhưng với bụi cỏ cao hơn mọc bên trên.

“Ta đi cặp bồ nào.” Bob nói.

Họ quay trở lại, nói với Tremanty rằng không thấy con rắn nào, nhưng họ cần một ý kiến. Tremanty đi theo họ trở lại, bước chân cao, chăm chú quan sát những thứ trườn bò. Khi họ chỉ cho anh các chỗ cỏ thấp, anh nhìn chúng và nói, “Có thể là tự nhiên thôi.”

“Tự nhiên hay đánh lừa con mắt.” Bob nói. “Thế nên là, ta hãy biến ra khỏi đây, đi xuống New Orleans và kiếm vài con tôm hùm đất. Tôi sẽ trả tiền.”

“Chết tiệt. Mỗi lần tôi xuất kích với mấy tay Cảnh sát Tư pháp, mấy thứ chuyện kì quặc lại xảy ra.” Tremanty nói. Anh lôi đi động ra khỏi túi quần.

“Vậy, theo ý kiến của anh...”

“Ý của tôi là, mấy chỗ kia là vũng lồm tự nhiên, hoặc có thể là Deese đã chôn gì đó ở đây.”

“Để tôi nói lại lần nữa.” Bob nói. “Tôm hùm đất.” Tremanty lắc đầu. “Tôi phải gọi vài cú điện thoại.”

“Nếu kia là huyết mộ, có thể có cả trăm cái như thế ở đây.” Rae nói, mắt nhìn ra bụi rậm quăn queo, bốc mùi xung quanh họ.

“Hãy cầu nguyện rằng không phải thế.” Tremanty nói, trong khi bấm số trên điện thoại. “Tôi nghiêm túc đấy. Hãy cầu nguyện.”

2

Năm người đàn ông ngồi trong hậu phòng quán rượu, chơi bài poker theo thể thức người chia lựa chọn, trong ván này thì bốc năm lá, và họ chỉ cược ít tiền. Những miếng phỉnh có giá trị nhất, màu trắng, chỉ đáng một đô.

Lucas Davenport đang ở tình thế khó xử khi cầm một đôi năm sau khi bốc, mà ba người kia vẫn còn đang cược, và cùng lúc đó, bào chữa cho cánh FBI.

“Không phải tất cả bọn họ đều là lũ khốn.” Anh nói. Anh là người duy nhất vận một bộ com lê, một bộ màu xám bạc trông có vẻ quá rộng để được coi là hợp mốt ở bất cứ đâu, có lẽ ngoại trừ một vài nơi ở Milan, nơi anh chưa từng đặt chân tới, nhưng mong muốn được đến đó để đi mua sắm. Anh mặc một chiếc áo sơ-mi kẻ ô li phanh cổ và không đeo cà vạt. Nhìn mấy lá bài trên tay một lần nữa, anh quẳng chúng úp mặt xuống giữa bàn, rồi nói, “Tôi rút.”

“Thử kể tên một tay không phải tên khốn đi. Chỉ một thôi.” Shrake nói, ám chỉ các đặc vụ FBI. Căn phòng đầy mùi bia, bánh mì kẹp, và thoang thoang hương xì gà, dù không ai trong số họ hút thuốc.

Lucas nói: “Có cô em này tôi gặp ở Washington...”

“Ý tôi là một tên mà tôi biết ấy.” Shrake đáp, chĩa miệng chai bia về phía Lucas. “Có thể có một tên, ở nơi nào đó, nhưng không phải quanh đây...”

“Về cái đó thì tôi sẽ phải suy nghĩ.” Lucas trả lời. Anh có một chiếc bánh kẹp thịt bò muối đựng trong đĩa giấy trên bàn, cầm nó lên rồi cắn thêm một miếng. Hương vị mù-tạt Pháp chính hiệu – moutarde – xộc lên ngay lập tức.

Shrake: “Thấy chưa?”

Shrake và cộng sự của mình là Jenkins, cả hai người đều có vóc dáng cao lớn với khuôn mặt xước sẹo, đều mặc áo khoác thể thao bên ngoài áo phong ngắn tay phanh cổ – lần lượt có màu phấn xanh lục và màu xanh lơ.

“Có rất nhiều tên khốn ở Cục Trấn áp Tội phạm Minnesota (BCA), và ở Sở Cảnh sát St. Paul và Minneapolis...” Lucas nói, miếng đây thịt bò muối.

“Ờ, nhưng không phải tất cả bọn họ đều là bọn khốn, như đám FBI.” Jenkins trả lời. Đoạn anh ném thêm một miếng phỉn trắng vào giữa bàn. “Tôi cược một đô.”

“Thành thật mà nói...”

Virgil Flowers, sĩ quan của Cục Trấn áp Tội phạm từ Văn phòng miền Nam Minnesota đang ghé thăm, cất tiếng, “Thế Terry McCullough thì sao? Hẳn trông không tệ đến thế.”

Họ bàn tán về đặc vụ Terry McCullough trong vài phút và, với một cuộc biểu quyết ba đầu hai, kết luận rằng anh ta là một tên khốn.

“Vậy thì tôi chả có ai cả.” Flower nói. Anh vận một chiếc áo phong không có cổ và quần bò. Đầu tuần này anh mới biết rằng, chỉ trong sáu đến bảy tháng nữa thôi, nếu mọi chuyện suôn sẻ, thì anh sẽ là bố của một cặp song sinh. Anh ném một miếng

phỉnh trắng và một miếng đở vào đồng tiền cược, và nói, “Tôi cược một đô như anh, và thêm nửa đô nữa.”

Jenkins cúi, “Quý tha ma bắt nhà anh và mở tiền thêm của anh, đồ khốn giả đò.”

Lucas: “Chỉ bởi vì tất cả bọn đặc vụ FBI đều có bằng cao đẳng...”

“Chúng ta đều có bằng cao đẳng mà.” Shrake nói.

“Cao đẳng xin cơ, không phải là kiểu trường dạy một tuần bốn buổi.” Lucas nói.

Jenkins tiu nghủ, “Ồ.”

“Bọn đặc vụ FBI giống như các nhạc công cổ điển.” Sloan – một cựu cảnh sát điều tra án mạng tại Sở Cảnh sát Minneapolis, chủ nhân của quán rượu nơi mà họ đang chơi bài, và là người thi thoảng chơi đàn ghi-ta trong ban nhạc theo phong cách J. J. Cale – nói. Ông là một người gầy gò, thường mặc đồ màu nâu và đội mũ có vành. “Họ có thể đọc nhạc lâu lâu, nhưng nếu anh muốn họ chơi hợp âm bảy ở nốt Đô trưởng thì họ lại chả hiểu anh đang nói cái đéch gì cả.”

“Tôi cũng chả hiểu ông nói cái đéch gì luôn.” Lucas đáp. “Hãy tin tôi đi, y chang như thế luôn.” Sloan trả lời. “Một đô rưỡi á? Tôi té.”

Điện thoại trong túi quần của Lucas rung lên, anh trượt ghế ra sau rồi nhìn màn hình: Rae Givens.

“Tôi phải trả lời cuộc gọi này.” anh nói với mọi người.

Đoạn anh rời khỏi bàn, ngón tay bịt tai kia, rồi nói, “Chào Rae. Có chuyện gì thế, cô em?”

“Anh đã đọc tin về mấy xác chết trong khu rừng ở Louisiana chưa?”

“Rồi, trên báo.” anh trả lời. “Bốn cái, phải không?”

“Là năm, vừa mới tìm thấy mấy tiếng trước, có thể hơn. Có lẽ nhiều hơn.”

“Cô và Bob có tham gia không?”

“Có, bọn tôi tìm thấy mấy cái huyết, nhưng lúc này bọn tôi đang bị cho ra rìa.” cô nói. “FBI bâu vào vụ của chúng tôi như chấy rận. Bọn tôi cần nhờ ánh hào quang chính trị của anh để được tham gia vào vụ này. Tôi và Bob.”

“Lí do nào mà tôi phải làm vậy?” Lucas hỏi.

“Tên này nghiêm trọng đấy, Lucas. Một tên nguy hiểm, loại mà anh thích. Tôi không nghĩ FBI sẽ đi tìm hắn ta.” Rae nói. “Bọn họ quá thiên về lối bảo vệ khu vực, mà bọn tôi cần một cuộc đấu một chọi một. Bọn tôi cần ai đó sẵn lòng hắn ta, chứ không phải là liên tục đưa thông báo quanh những nơi mà có thể hắn đang lảng vảng.”

“Năm cái xác làm cho vụ này thú vị hơn đấy...”

“Thế này nữa thì sao? Hắn đã ăn thịt họ đấy.” Rae nói. “Bọn tôi cho rằng hắn đã nướng họ bằng chiếc lò nướng ở nhà mình. Bọn tôi tìm thấy một xác phụ nữ – thực ra là một cô bé – với phần cơ lưng dưới bị cắt đi. Và bọn tôi tìm thấy vài vết mỡ chưa cháy với dấu vết ADN người trong lò nướng.”

“Cái gì cơ?”

“Hắn là một tên khốn kiếp ăn thịt người, anh bạn ạ.” Rae đáp.
“Đừng nói với ai cả, thông tin này chưa được tiết lộ.”

“Hừ. Cô có biết hắn biến đi đâu không?”

“Không. Nhưng hãy bê cái mông trắng chậm chạp của anh đến đây trước khi các nhạc trưởng xong việc. Bọn tôi cần một nhạc trưởng nếu chúng ta bắt tay vào vụ này.” Rae nói.

“Bob có tham gia không?”

“Anh ấy đang đứng cạnh tôi này, cũng đã gửi và nhận email với Washington rồi. Anh ấy muốn tôi gọi cho anh bởi vì, anh biết đấy, tôi xinh đẹp hơn, và anh ấy biết điều này quan trọng với anh.”

“Để mai tôi gọi vài cuộc.” Lucas nói. “Ai là người đang phụ trách ở hiện trường?”

“Một gã tên là Tremanty. Tôi phải thành thật với anh là, hắn ta dễ thương đấy.”

“Đánh vần hộ cái nào.”

“D-Ễ T-H-U-O-N-G.” Cô bật cười, rồi nói, “Tôi tự giết mình mất.”
và sau đó thì đánh vần tên: “T-r-e-m-a-n-t-y.”

Lucas nói với cô là anh sẽ gọi lại trước trưa mai. Khi cô đập máy, anh quay lại bàn, và Flowers hỏi, “Có chuyện gì thế?”

“Cái tên giết người ở Louisiana ấy? Các anh biết gì không, ở nơi họ tìm thấy mấy cái xác ấy? Hoá ra hắn đã ăn thịt một vài nạn nhân.” Lucas nói, phớt lờ cảnh báo của Rae về việc tiết lộ.

Shrake: “Cái gì cơ?”

“Nướng chín họ.”

Jenkins: “Họ có biết hẳn dùng gì để ướp thịt không?”

“Hình như là chưa.” Lucas nói.

Flowers: “Họ muốn anh giúp để tham gia vào vụ này hả?”

“Họ đã nói thế.”

Flowers: “Theo em thấy, có vẻ gã này đã ở bên kia ranh giới của sự điên rồ rồi. Đừng để bị bắn đây.”

Sloan hỏi, “Này, chúng ta sẽ ngồi đây để nói linh tinh hay là chơi bài tiếp?”

Jenkins: “Hãy hỏi cái gã đang thua một đồng tiền ấy.”

“Chúng ta đều thua cháy túi khi có thằng Flowers chơi cùng.”
Shrake nói.

Flowers: “Tôi nghĩ là mình ăn may thôi. Không phải lỗi của tôi.”

Cả bốn người kia đều đồng thanh “Ờ...”, và Jenkins tiếp, “Chia bài đi, đồ ngốc.”

Lucas Davenport là một người cao to, bờ vai rộng, với mái tóc đen lốm đốm sợi bạc, mắt màu xanh, và một nụ cười dễ bị hiểu lầm là có ác ý. Anh đã năm mươi hai tuổi và là người thích ăn diện, đó là lí do vì sao anh vận một bộ com lê để đi chơi bài poker trong một hậu phòng quán rượu.

Khi tàn cuộc vào nửa đêm, anh và Flowers nán lại một lúc tại bãi đỗ xe, nói chuyện về việc Flowers sắp làm bố. “Em phải nói với anh, em chưa từng hôn hoan như thế, nhưng mẹ em thì hoàn toàn không kiểm soát nổi.” Flowers nói. “Em tưởng hai ông bà

già đã từ bỏ việc có cháu nội. Bây giờ thì em nghĩ mẹ muốn dọn đến ở chung với bọn em.”

“Ôi không, không, không...”

“Quên đi, chuyện đó sẽ không xảy ra đâu.” Flowers nói.

“Có vài người nói là chú sẽ rời Cục Trấn áp Tội phạm và trở thành cảnh sát trưởng quận ở dưới đó.” Lucas nói, vừa ngồi dựa vào thành đuôi chiếc xe Porsche 911 của anh.

“Đó không phải là chuyện mà em muốn quyết định ngay – người đương nhiệm còn khoảng bốn năm công tác nữa, nhưng kiểu như ông ấy muốn bổ nhiệm em trước khi về hưu.” Virgil nói. “Sẽ có vài ích lợi – em có thể ở nhà thường xuyên...”

“Anh có mấy từ cho chú.” Lucas nói. “Bảo hiểm y tế.’ Bảo hiểm ở bang của chú thật là kinh khủng, và với hai đứa sinh đôi thì chú sẽ cần đến nó đấy. Khi mấy đứa nhà anh còn nhỏ, tuần nào chúng nó cũng phải đi khám bệnh. Trường mẫu giáo cứ như là cái ổ vi trùng: có loại gì nhân loại biết đến thì lũ trẻ con dính hết. Hãy suy nghĩ trước khi làm...”

Hai người nói chuyện với nhau thêm một lúc nữa, rồi cuối cùng Lucas vỗ lưng Flowers và nói, “Virgie à, lời khuyên tốt nhất của anh là hãy thôi lo lắng đi, và tận hưởng. Lũ trẻ con là điều tuyệt vời, kể cả khi chúng không phải như vậy.”

“Cảm ơn anh.”

Khi Lucas về đến nhà thì Weather, vợ anh, đã ngủ. Lucas cố gắng đi nhón chân ngoài phòng ngủ, nhưng cô ấy tỉnh dậy và hỏi, “Anh đã nói chuyện với Virgil?”

“Ừ. Cậu ấy rất bối rối về lũ nhóc.” Lucas nói. “Chúng ta phải đón hai vợ chồng nhà ấy lên đây khi mùa hè tới. Vài lần đi. Có thể em sẽ giúp họ bình tĩnh lại. Lạy chúa! Cậu ta còn hỏi anh về khác biệt giữa tã Huggies và Pampers, và muốn anh giúp chọn một loại.”

“Tuần sau thì sao?”

“À, Rae có gọi điện. Cô ấy có một vụ án và anh muốn xem xét nó.” Lucas nói.

“Ở Louisiana?”

“Ừ.”

“Sáng mai ta sẽ nói chuyện đó.” cô nói.

Lucas có một văn phòng ở Minneapolis, nhưng lại không làm việc cho Minneapolis. Anh làm việc cho Washington D.C. và báo cáo cho một viên chức tên là Russell Forte. Mối quan hệ đó chỉ thuần túy là danh nghĩa.

Do sự sắp đặt chính trị đã đưa Lucas đến Cục Cảnh sát Tư pháp – anh là một sĩ quan Cảnh sát Tư pháp – nên anh được tự do chọn vụ án cho mình. Có một điều cần lưu ý trước: nếu như một chính trị gia ở Washington cần sự giúp đỡ, anh bắt buộc phải lắng nghe, ít nhất là vậy. Ban đầu cách sắp đặt trên tạo ra vài bất hoà tại văn phòng Minneapolis, nhưng hầu hết đều được giải quyết. Hal Oder, sĩ quan Cảnh sát Tư pháp khu Minnesota, đã được cảnh báo không được động đến Lucas, và ông ấy đã tuân thủ, dù không thích điều đó.

Nếu điều đó bị thay đổi, Lucas sẽ nghỉ việc; và anh đã thể hiện được giá trị của mình với một số các chính trị gia có quyền lực ở hai đảng, nên khó có chuyện sự bảo vệ dành cho anh bị mất đi.

Không phải vì anh hoàn toàn tin tưởng vào bất cứ ai trong số họ – kể cả những nhà chính trị gia lỗi lạc nhất, thì trong đầu anh, cũng chỉ là những tên khốn hèn hạ và không đáng tin cậy. Dù đôi khi anh vẫn nhận vài vụ vặt cho họ, và thỉnh thoảng nhận cả các vụ án của khu Minnesota, thì công việc chính của anh vẫn là săn lùng những kẻ giết người khó nhằn.

Mà không phải vụ nào anh cũng làm. Bởi vì cái cách mà bộ máy quan liêu của lực lượng thi hành luật pháp liên bang chia nhiệm vụ, anh đa phần giới hạn làm các vụ mà kẻ giết người đã từng bị sờ gáy bởi hệ thống toà án liên bang. Anh không có chi viện từ FBI, nhưng điều đó cũng chẳng sao. Săn lùng bọn đào tẩu thiên về loại công việc tự do bên ngoài hơn là xử lý bàn giấy, và đó là sở trường của anh.

Anh rất vui, vui như chưa từng được vui khi công tác tại một đơn vị cảnh sát. Làm anh hùng đường phố còn tuyệt vời hơn, nhưng, dĩ nhiên là sẽ tốn kém hơn, và lại còn trái pháp luật.

Anh và Weather nói chuyện từ sáng sớm, trước khi cô ấy bắt đầu ca phẫu thuật đầu tiên của ngày – cô là một bác sĩ phẫu thuật thẩm mỹ, và bởi vì nhiều lí do mà Lucas thấy khá là điên rồ, nên đa số các ca phẫu thuật thẩm mỹ được bắt đầu khi người ta còn đang ngủ. Một lúc sau, Lucas dậy lần thứ hai, và anh gọi cho Russell Forte ở Washington.

“Tôi đã nhận thấy vài dấu hiệu cho thấy có thể cỗ máy Davenport sẽ khởi động.” Forte nói. “Tôi đã xem xét, và trong khi có thể FBI không hẳn phải chủ động đi tìm sự giúp đỡ của anh ở New Orleans, thì có khả năng họ cũng sẽ chẳng lấy công nhệ khúc mà xua đuổi anh đi đâu.”

“Thế còn Bob và Rae?”

“Chắc chắn là được rồi. Hôm qua Bob đã gửi cho tôi một tin nhắn nói rằng có thể anh sẽ gọi điện, và tên khốn đáng thương đó đã van nài để được tham gia vụ này.” Forte nói. “Nghe này, cái gã kia ấy, Deese ấy, tên ăn thịt người ấy – ôi trời, sẽ tuyệt lắm nếu một cảnh sát Tư pháp tóm được hắn. Hình ảnh truyền thông của chúng ta sẽ hoành tráng như thiên hà vậy.”

“Thế là tôi có thể sắp xếp hành lý được rồi hả?”

“Chuẩn. Tay FBI phụ trách dưới đó tên là Sandro Tremanty, và bạn bè tôi ở FBI nói rằng anh ta khá đấy, thế nghĩa là có thể anh ta đang trên đà thăng tiến. Hãy cố gắng đối xử với anh ta như một người ngang trình độ.”

“Không thực tế cho lắm, nhưng tôi sẽ cố.”

“Thế là được rồi. Sally đang đặt vé máy bay cho anh. Điều khoản như thông thường. Anh đã có giấy phép di chuyển dành cho nhân viên thực thi pháp luật có vũ trang chưa?”

“Rồi, tôi có rồi.”

“Hãy cập nhật tình hình cho tôi. Và hãy cố gắng ghi chép các khoản chi của anh một cách tốt hơn nhé. Sally bảo tôi là đồng giấy tờ lần trước anh mang về cứ như là do mấy con gà bới thành vậy.”

Ba ngày sau cuộc gọi đêm muộn của Rae, Lucas hôn từ biệt vợ và hai đứa con rồi lên chuyến bay tại sân bay quốc tế Minneapolis – St. Paul (MSP) đến sân bay quốc tế New Orleans (MSY) – với khẩu Walther PPQ giắt trong bao đựng mang theo người. Bob gặp anh tại khu nhận hành lý, mặc áo phong đen, quần lửng màu cát, và giày tập đa năng. Bob có thân hình rộng, với cái cổ to rộng đến tận tai.

“Rất hân hạnh được gặp anh, anh bạn. Có mang theo súng chứ?” Bob hỏi, khi hai người bắt tay.

“Ngay trong bao đựng của tôi đây. Đáng ra tôi sẽ lấy cho anh xem, nhưng sẽ có ai đó bắn tôi đấy.” Lucas trả lời, mắt nhìn quanh đám đông tại khu nhận hành lý.

Sau khi tìm thấy hành lý của Lucas thì họ ra cửa, mà cứ như là nhảy vào một bát tương ớt Slap Ya Mama: cái nóng gay gắt và ẩm ướt. Bob lái một chiếc Tahoe và đang đậu xe tại khu chỉ dành cho cảnh sát: “Tôi cho họ xem phù hiệu và bảo họ rằng tôi là cảnh sát chìm, đang điều tra một vụ ‘án lau rửa’ liên bang rất nghiêm trọng, và họ cho tôi vào.” Bob giải thích. “Giờ chúng ta phải chuồn nhanh khỏi đây trước khi bọn họ tra từ điển xem ‘án lau rửa’ là gì.”

“Cứ như là cảnh sát thì có từ điển ấy.” Lucas nói. “Rae đâu rồi?”

“Cô ấy vẫn đang ở hiện trường.” Bob nói. “Để tôi nói với anh nhé, Lucas, làm công việc này thì tôi đã từng thấy mấy vụ kinh dị tởm lợm rồi, nhưng vụ này thì đặc biệt lắm. Mấy cái xác đó như được lôi ra từ một bộ phim kinh dị. Và thằng cha Deese kia đã ăn thịt họ. Đa số các nạn nhân bị hấn ăn phần thăn lưng, hoặc là phần thịt tương tự như phần thăn của một con nai, theo lời Tremanty nói, nhưng có một nạn nhân này, thì có vẻ là hấn đã ăn lá gan.”

“Lạy Chúa.”

“Và sau đó thì hấn chôn họ trong bãi lầy này. Khi người ta đào họ lên... ờ, rồi anh sẽ thấy thôi. FBI đã mang chó nghiệp vụ đến, chúng ta sẽ đào xới toàn bộ khu đất của hấn từng tí một, nhưng đây là một khu rừng rộng đến hai hecta rưỡi, và ngoài đó khá là

kinh khủng. Chúng tôi nghĩ đã tìm thấy một cái huyết nữa mà còn chưa thăm dò được quá nữa.”

“Còn cánh báo chí?”

“Quây khắp nơi, cả ngày luôn. Đài WVUE⁹ ở New Orleans đang chạy quảng cáo nói rằng họ có tin giật gân về chuyện này, và tôi nghĩ rằng họ đã đánh hơi ra chuyện thịt nướng. Họ vẫn chưa tiết lộ tin đó, họ muốn phỏng vấn Tremanty lúc 6 giờ 5 phút tối nay, nhưng anh ta đã bảo họ biến đi... Nên là... anh có mang gì khác ngoài áo vest không?”

“À, có. Đã nói chuyện với Rae. Tôi có mang theo bộ đồ đi rừng. Có cả đôi ủng cao su nữa.”

9 WVUE-DT: kênh ảo 8, là một đài truyền hình trực thuộc Fox, được cấp phép tại New Orleans, Louisiana, Hoa Kỳ.

“Anh sẽ cần đến chúng. Chúng tôi đã phải giết ba con rắn đuôi chuông và một con rắn lục. Có một gã ở Cục Câu cá và Săn bắn không thích điều đó, hắn muốn bắt và thả mấy con rắn ra bờ sông, nhưng mọi người đều bắn trước rồi mới nói chuyện với Câu cá và Săn bắn sau. Có người đã mua một hộp đạn bắn rắn CCI, và chúng tôi đều lắp loại đó lên đầu mỗi băng đạn.”

“Tôi thì cơ bản là không thích rắn.” Lucas nói.

“Tôi đã nhận ra điểm đó của anh khi chúng ta ở Texas.” Bob đáp. Trên đường đi lên phía Bắc, họ nói chuyện về lần cộng tác trước tại Washington, D.C, và Texas, và về chuyện vị Thượng Nghị sĩ của Minnesota bị bắn chết, sau vụ điều tra tại Washington của họ kết thúc, và về việc ai có thể là kẻ gây án.

Bob đưa cho Lucas một tập hồ sơ dày gần ba phân về Deese, và về kẻ bị tình nghi là người chủ đã thuê hắn, Roger (“Rog”) Smith. Smith đã tốt nghiệp trường Đại học Luật Alabama tại Tuscaloosa, rồi quay sang làm cho vay nặng lãi, như là sự phát triển tự nhiên của việc hành nghề luật của hắn, cùng với quyền sở hữu chính của một công ty bảo lãnh lớn. Lucas nhét tập hồ sơ vào túi. “Tôi không đọc trên xe đâu, tôi sẽ nôn ra ghế của anh mất. Cứ nói với tôi thôi.”

“Smith đã cho một gã khờ nào đó vay một nghìn hai trăm đô với lãi suất hai mươi phần trăm, để gã khờ đó có thể mua dịch vụ bảo lãnh của Smith, và trả lại tiền đó trong một vụ án cần mười nghìn đô bảo lãnh, mà tên đó phải thuê công ty của Smith để biện hộ cho hắn.”

“Thế là hắn nắm mọi thứ đằng chuôi rồi.” Lucas nói. “Nếu bị cáo bị kết tội thì sao?”

“Trước hết là, có thể thẩm phán sẽ phải trả lại hắn phần tiền được chia trong số một nghìn hai trăm đô tiền bảo lãnh đó.”

“Anh đúng là tên hay giễu cợt hết thuốc chữa.” Lucas nói. “Tôi là một gã Louisiana xui xẻo.” Bob nói.

Họ đến chỗ ở của Deese lúc hai giờ chiều. Một hàng các xe tải truyền hình đậu ở ngoài đường cao tốc, còn đường mòn dẫn vào ngôi nhà của Deese đã bị chặn, với một chiếc xe cảnh sát bang Louisiana đậu chắn ngang. Viên cảnh sát nhận ra Bob và vẫy tay cho họ vào.

“Tôi hiểu là tay Tremanty này dễ thương.” Lucas nói.

“Rae cứ lớn vờn quanh hắn.” Anh liếc sang Lucas. “Cô ấy nói với hắn rằng hắn trông giống con trai anh. Và anh biết không?”

Đúng thế đấy.”

“Tôi không đủ già để làm bố của một đặc vụ FBI.” Lucas nói. “Chắc chắn mà, nếu anh bắt đầu sớm, có thể tại một trong số các chuyến du đấu khúc côn cầu bậc cao đẳng ở ngoài thành phố.”

Họ phải đánh xe đỗ vào lề đường cách ngôi nhà chừng bốn mươi lăm mét bởi dòng xe đang đỗ trải dài. “Đi nào, tôi sẽ giới thiệu anh với Sandro.”

“Không phải Sandy à?”

“Không. Là Sandro. Hoặc Tremanty. Rae gọi hắn là Ét-Tê.” Bob nói.

“Hắn không phải là một tên khốn hả?”

“Tôi khá do dự để nói điều này, nhưng thằng cha đó ổn đấy.”

“Được rồi. Để tôi lấy đôi boots.”

Họ ra khỏi xe, và Lucas mở cửa cốp sau, mở khóa chiếc vali hiệu Tumi của mình, gấp áo vét nhét vào đó, lôi đôi boots cao su ra, thay đôi giày của mình bằng đôi boots bốn mươi tư phân, và nhét ống quần vào bên trong gọn gàng. Họ đi đến ngôi nhà, qua một cảnh sát khác kiểm tra giấy tờ tùy thân, rồi đi vào trong. Vài chiếc bàn chân gấp được dựng lên ở phòng khách, bên trên đầy máy tính và giấy tờ. Không gian trong ngôi nhà mát mẻ, nhờ một máy điều hòa nhiệt độ chạy ro ro ở tầng hai, nhưng đủ ấm để khiến cho bầu không khí có cảm giác ướn ắt.

Tremanty đang đứng sau một nhân viên dùng máy tính. Tay đặc vụ FBI đó cao ngang Lucas, cũng có mái tóc màu tối và mắt xanh, nhưng thon thả hơn. Khi ngoái đầu lại, anh thấy Lucas và Bob, liền đi vòng qua bàn, và nói, “Khỏe không, bố?”

“Bố ỏn.” Lucas nói, khi họ đang bắt tay. “Là bố của anh, bố muốn nói với anh cách để thực hiện vụ điều tra này.”

“Thôi cụ nó đi.” Tremanty nói.

Lucas quay sang Bob. “Một tay FBI nói ‘cụ nó’.”

“Không phải lần đầu tiên. Khá sốc đấy, tôi biết mà.”

Rae đi ra từ phía sau nhà. “Lucas Davenport, khách sạn sang trọng và bay hạng thương gia. Chào anh thân yêu.”

Cô ôm Lucas một cái rồi nói với Tremanty “Thấy chưa? Em nói với anh rồi. Hẳn anh ta đã đến Virginia ba mươi một năm trước.”

Tremanty nói, “Anh sẽ hỏi mẹ.” Với Lucas: “Nghe này, tôi rất vui được đón tiếp anh. Tôi đã nghe về anh từ vài người ở Washington. Anh cứ tự nhiên với mọi thứ chúng tôi có, nhưng anh nên bắt đầu bằng việc đi theo Bob và Rae ra xem hiện trường ở phía sau.”

“Tôi sẽ làm thế.” Lucas nói. “Và cảm ơn anh. Tôi sẽ cố giúp đỡ mà không vướng chân anh.”

Họ gật đầu với nhau, và Rae nói, “Đi lối này... Này! Tôi thích đôi giày của anh đấy.”

Rae gọi khu đất đằng sau là rừng, và quả đúng là như thế, nhưng giờ bị cuốn dây bằng đánh dấu hiện trường và các lối mòn mới mở. Thảm cây thấp và dày đến nỗi Lucas lo về chuyện bị một con rắn cuộn quanh một cây dây leo cắn vào phía trên đầu gối. Anh đã thấy những bức ảnh như thế - những bức ảnh của Khu vườn Eden¹⁰, với một con rắn quấn quanh Cây Tri thức của Cái Tốt và Cái Xấu¹¹.

Anh nói điều đó, và Rae đáp, “Khu vườn của Cái Xấu thì có. Chẳng có cái gì tốt ở đây cả.”

Đi được gần năm mươi mét vào sâu trong rừng, khi mà chưa ai bị rần rần, họ thấy một người dáng cao, mảnh khảnh, da sạm nắng gió mặc áo bảo hộ toàn thân hiệu Tyvek màu trắng dính bùn vón cục, đội mũ lưới trai, và đi boots cao su giống hệt của Lucas. Anh ta đeo một cái đai bên ngoài bộ đồ bảo hộ, với ba bao đựng, một bao chứa khẩu Glock cỡ đạn .40, bao thứ hai đựng bình nước dã chiến bằng nhựa, và bao thứ ba là cái bay thợ nề hiệu Marshalltown.

Bob hỏi anh ta: “Cái xác thứ sáu sao rồi?”

“Bác sĩ đang ở dưới đó lấy mẫu ADN. Nó đã có từ lâu, mọi thứ đều rời ra, chúng tôi sẽ khớp lại hộp sọ, còn có thể thấy mấy dấu vết chăm sóc nha khoa. Bác sĩ bảo đó chắc chắn là một người đàn ông. Chúng tôi tìm lại được một bàn tay, nhưng thịt đã mất, nên sẽ không còn dấu vân tay nào. Barb nghĩ là cô ấy tìm được bảy cái, cho đến vạch đằng sau của khu đất, và Dave thì nghĩ là có tám cái. Lũ chó không chỉ ra được, nên mấy cái xác đó có thể đã rất cũ, và có quá nhiều vật chất hữu cơ ở trên khiến chúng nhầm lẫn. Gì thì gì, chúng tôi sẽ phải đào chúng ra.”

¹⁰ Khu vườn Eden hay còn gọi là Vườn Địa Đàng, là khu vườn được mô tả trong sách Sáng Thế, là nơi hai người đầu tiên, Adam và Eva, sinh sống sau khi họ được Đức Chúa trời tạo ra.

¹¹ Tương truyền, Thiên chúa dặn Adam và Eva là có thể ăn mọi loại cây trái trong Vườn Địa Đàng, nhưng đừng ăn trái Cây Tri thức. Nhưng quỷ Sa tăng đến trong hình dáng của con rắn, khuyến dụ hai người họ ăn trái Cây Tri thức để bằng Thiên chúa, và họ đã ăn, rồi bị trục xuất khỏi Vườn Địa Đàng và bắt đầu đời sống cực khổ bên ngoài Vườn Địa Đàng.

Rae nói với Lucas, “Đây là Cory Laird, bên FBI, anh ấy làm với các xác chết cũ. Cory, đây là Lucas Davenport, sĩ quan Cảnh sát Tư pháp mà tôi đã kể với anh.” Họ bắt tay, Laird mỉm cười và nói, “Tay sạch mà. Chúng tôi đều làm việc bằng găng tay, nếu anh lo ngại. Anh có muốn tôi dẫn đường không?”

“Muốn ngó qua.” Lucas nói. “Anh có nhân dạng của bất cứ cái xác nào không?”

“Của hai trong số chúng. Chúng tôi gửi các bản quét ADN đi khắp nơi, xem xem nếu có thể tìm ra những cái khác không. Chúng tôi nghĩ rằng đa số các cái xác đều từ New Orleans, hoặc các quận ngay xung quanh New Orleans. Chúng tôi đang tìm thân nhân của những người đã mất tích mà chúng tôi nghĩ có thể là mục tiêu của Deese, để có thể kiểm tra chéo ADN với họ. Deese làm cho vài trùm tội phạm khác nhau trong nhiều năm, một số đã chết, nên việc xác định chuyện đó khá phức tạp. Tôi cá là, chúng ta sẽ tìm thấy tất cả ngoại trừ một cái. Có vẻ trong những tình huống như thế này, luôn luôn có một cái xác mà anh sẽ không nhận dạng được.”

Laird dẫn họ đi theo con đường mòn tuy hẹp nhưng giờ đã rõ nét, và từ phía sau Lucas, Bob nói, “Cái xác mới nhất mới chỉ từ bảy đến tám tháng trước, một phụ nữ tên là Bailee Whellwright, biệt danh là Bill, kẻ đã từng có quan hệ với Rog Smith, gã mà tôi đã kể với anh.”

“Tay luật sư, kẻ cho vay tiền bảo lãnh, cho vay nặng lãi.”

“Đúng rồi. Cô ả từng là người tình của hắn trong hai năm, và Tremanty nói rằng giữa chúng xảy ra nhiều chuyện, và ả được cho là đã chuyển đến sống tại Chicago và biến mất. Anh ta đã truy tìm cô ả, hi vọng ả có thể khai về Smith, nhưng chưa bao giờ tiếp cận được. Tremanty nghĩ rằng khi chuyện của chúng đổ

vỡ – có lẽ ả đã biết quá nhiều về đường dây của hắn – nên... Deese. Cái xác mất một dải thịt cơ ở đằng lưng.”

Họ đang nối đuôi nhau đi trên một con đường mòn hẹp sau lưng Laird, bước qua những vũng bùn nông dọc đường, vòng quanh những thân cây lớn, qua các hố khai quật sâu. Có ai đó đã dùng một chiếc cửa máy để phát quang các khu vực của đầm lầy, với những cành cây bị cắt chát đống ở phía sau chỗ bụi cỏ rậm hơn. Khi đi vào một đường mòn phụ mới mở đến một cái huyệt nằm riêng lẻ, họ nhìn thấy có hai người đang làm việc trong đó, cả hai đều mặc áo bảo hộ Tyvek. Một chiếc thùng đựng kiểu hộp cơm trưa nằm ngoài hố, bên trong đầy các ống nghiệm hình trụ có nắp vặn. Khu khai quật được mở đủ rộng để hai người có thể đứng trên phần đất sạch tách biệt với hố huyệt.

“Mọi việc đào bới đều được làm bằng bay thợ nề, mỗi lần hai đến ba phân.” Laird nói. “Phải mất một lúc.”

Nhìn vào trong hố, Lucas có thể nhận ra một bộ xương màu đất với vài mảnh quần áo, da và tóc. Những chiếc xương lộ ra đã đổ sụp lên những chiếc bên dưới, cột sống, xương cánh tay, và xương sườn bị vỡ, rơi xuống đôi xương chân ở tư thế gập, xương sọ ở trên cùng. Thứ mùi duy nhất ngửi thấy được là của bùn lầy. Hai người nhìn lên, và một trong số họ nói, “Larry đâu rồi? Chúng tớ cần cái hộp.”

“Cậu ấy đang đến.” Laird nói. “Các cậu thấy gì không?”

“Bị bắn vào phía sau đầu, viên đạn xuyên qua não và đi ra qua hốc mắt trái. Có vẻ đối tượng đang quỳ, để có được góc bắn đó. Hoặc, tên cầm súng đã đứng trên một cái ghế, nhưng...”

Laird nói, “Gì?”

Người còn lại trong hố nói, “Cái thứ bùn lầy chết tiệt này chảy vào mọi thứ. Làm tớ điên mất. Cứ cạo nó ra và một phút sau nó lại chảy vào.”

Lucas đi nốt chuyến tham quan: hai vùng lồm khả nghi chưa khai quật, mà Laird nói rằng theo nhận định của mình, thì một cái là chắc chắn rồi, còn cái kia chỉ có nửa khả năng là đúng. “Chúng tôi đã đào bới hơn nửa đầm lầy, và có những chỗ trong nửa còn lại chúng tôi nghĩ sẽ là những lựa chọn lý tưởng để chôn xác. Thế nên... đây là một vụ lớn, và càng ngày càng nóng hơn đây.”

Rae hỏi Laird. “Anh có nhớ vụ ở Minnesota vài năm trước không? Vụ Hố Đen”

“Có chứ. Mười bảy vụ án mạng và một vài cái sọ cũ bị trộm khỏi nghĩa địa, nếu tôi nhớ không nhầm. Một gã điên sống với một người đã chết. Vụ đó kinh điển đấy.”

“Lucas chính là người đã phá vụ đó.” cô nói.

“Không đùa chứ.” Anh ta nhướn đôi lông mày lên nhìn Lucas. “Thế thì rất vui được đón tiếp anh. Tôi mong là chúng ta không có tận mười bảy cái xác. Đó không phải là một kỉ lục mà tôi muốn đùa cợt với nó.”

Trong sáu cái xác được tìm thấy, bao gồm cả cái đang được khai quật, năm cái đã xác định được nguyên nhân tử vong – tất cả đều là vết đạn bắn vào đầu. “Với chúng tôi, từ những gì Tremanty tìm ra, thì có vẻ Deese đã dùng một cái gậy để đánh và súng để kết liễu nạn nhân. Không vụ nào có dấu hiệu của một vụ ẩu đả tay đôi. Hẳn thích phục kích.”

Trong lần cuối, chính vụ khiến hắn bị bắt, thì Howell Paine, nạn nhân, nói rằng gã đã ra mở cửa và bị đánh vào mặt, rồi gục xuống sàn trước khi kịp hiểu chuyện gì đã xảy ra.

Đến lúc đó, gã đã không thể phản ứng. Đáng lẽ gã sẽ không bao giờ biết kẻ tấn công mình là ai – kẻ đeo mặt nạ trượt tuyết – nếu như người hàng xóm nhà bên không chụp lại ảnh chiếc xe của kẻ tấn công, bao gồm cả biển số. Gã cũng đã cắn đứt một miếng từ chân của kẻ kia, và miếng thịt gã nhổ ra cho kết quả ADN trùng khớp với Deese. Tremanty đã theo dõi tất cả mọi thứ liên quan đến Deese. Howell đã được bảo vệ tại bệnh viện, và khi ra viện, gã được kéo ngay vào Chương trình Bảo vệ Mục tiêu của Cục Cảnh sát Tư pháp.

“Nhẽ ra chúng ta không bao giờ tìm được chỗ này nếu hắn đến phiên tòa.” Bob nói, đầu ngửa ra sau để nhìn xuyên qua tán rừng lên bầu trời. “Nếu hắn bị kết tội, có thể hắn chỉ phải chịu mười năm, hoặc mười lăm năm, với một thẩm phán biến chất. Với tác động của Roger Smith, có khi hắn chỉ phải đi có hai năm, có khi chẳng phải ngồi tù. Nhưng hắn sẽ được thả tự do. Giờ, vì hắn đang tẩu thoát... và chúng ta tìm ra chỗ này... hắn đang đối mặt với án chung thân, ít nhất là vậy. Và hình phạt tiêm thuốc độc là một khả năng rất dễ xảy ra.”

Lucas nhìn quanh. “Tôi đã thấy những gì cần thấy. Tôi muốn xem giấy tờ của Tremanty, và có khi là uống một chai bia với anh ta, nếu anh ta có uống bia.”

“Có thể đấy.” Rae nói. “Dù vậy, anh phải thận trọng. Anh ấy khá thẳng thắn. Anh ấy sẽ không muốn nghe đến... những nghiệp vụ điều tra phi chính thống.”

Trên đường ra, bắt chợt Bob gào lên, “Rắn kia!” và chỉ về phía chân của Lucas. Lucas nhẩy căng lên, và Rae cùng Bob cười bò.

Lucas nói, “Tôi sẽ không đá đít hai người ngay lúc này. Trả thù tuyệt nhất khi có kế hoạch bài bản, và tôi sẽ có thời gian nghĩ. Hai người có thể nói ‘hạng tiết kiệm’ không? Có thể nói ‘ghế bốn mươi năm phân’? ‘Nhà nghỉ Motel 6’ không?”

“Anh sẽ không dám làm thế đâu.” Bob nhìn Rae. “Nhỉ?”

Rae: “Anh là ai?” Và với Lucas: “Tôi quen anh ta không nhỉ?”

“Với cô tốt nhất là không.” Lucas nói. Anh nhìn quanh chân mình và về phía đám cỏ và lùm bầm, “Rắn...”

3

Quay trở lại căn nhà, Tremanty hỏi Lucas liệu anh đã có cơ hội xem qua các tài liệu mà Bob đưa cho chưa. “Tôi không thể đọc chúng lúc trên xe.” Lucas nói. “Tôi cần phải làm điều đó bây giờ.”

“Có một chỗ trên gác,” Tremanty nói. “phòng làm việc của Deese. Nó khá mát mẻ, và có một chiếc ghế khá ổn trong đó.”

“Anh có đoán được liệu sẽ tìm được bao nhiêu cái xác không?”

“Tôi nghĩ là mười, mười hai. Chỉ là đoán thôi.” Tremanty đáp. “Điều khiến tôi lo lắng là tất cả rắc rối truyền thông mà chúng ta đang vướng phải. Đến lúc này, chắc chắn Deese đã biết chúng ta đã tìm thấy mấy cái xác, nên hắn sẽ ẩn mình thật kỹ. Hiện hắn còn chưa có nhiều thời gian để làm thế, nhưng càng để lâu...”

“Hắn có tiền để làm thế không?” Lucas hỏi.

“Chịu. Khi tóm hắn, chúng tôi lần theo các tài khoản ngân hàng và tìm được tám nghìn đô. Đây là một kẻ có lẽ tháng nào cũng sẽ tiêu sạch ngân đấy vào gái điếm và ma túy. Nên là, có lẽ hắn không giữ tiền trong tài khoản ngân hàng thông thường của mình.”

“Nếu đó là gái điếm và ma túy, trong bất cứ khoảng thời gian dài hay ngắn cỡ nào... thường những gã này sẽ tiêu xài hết sạch những gì chúng có. Hai thứ đó đều gây nghiện.”

“Ừ. Kể cả nếu hắn có một khoản cất trữ, có thể cũng không quá nhiều đâu. Người giữ nhà cho hắn chưa từng thấy đồng xu nào quanh nhà, và cô ấy đã đi lại khắp nơi ở trong rồi. Có khả năng hắn nghèo kiệt xác.”

“Được rồi. Để tôi đọc đã.” Lucas nói. “Tuyệt nhất là ở chỗ nào không có rấn.”

“Này. Lũ rấn sợ anh nhiều hơn là anh sợ chúng đấy. Không có nhiều con rấn đuôi chuông sống sót khi chạm trán với con người, nhưng việc một con rấn chuông giết người lại là chuyện hiếm.” Tremanty nói.

“Phải. Tôi cần một bài giảng bênh vực lũ rấn. Tôi sẽ đi đọc đây.” Lucas nói.

Anh dành phần còn lại của buổi chiều làm việc trên tập hồ sơ với bút đánh dấu, nghỉ ngơi với nước Coca ăn kiêng do Rae đưa cho, đi vào rừng và nhìn vào các hố huyết trong khi tránh né lũ rấn, và nói chuyện thêm với Tremanty một lần trước khi trời tối.

“Chúng ta cần một chỗ yên tĩnh để nói chuyện.” Lucas nói. “Có khi vào lúc anh xong việc hôm nay?”

“Có một quán rượu cách đây vài cây số; chúng tôi sẽ tụ tập ở đó khi xong việc.” Tremanty nói. “Có các buồng ngăn tạo chút riêng tư.”

“Vậy hãy gọi Bob và Rae xuống đó cùng nói chuyện.”

Lúc 6 giờ, mọi người trong nhà tụ tập quanh chiếc TV màn hình rộng của Deese để xem bản tin. Người dẫn chương trình chính ngay lập tức chuyển cảnh sang một cô gái tóc đen, và cô bắt đầu nói bằng giọng đưa tin giật gân gai góc nhất của mình, “Chúng

tôi nắm được một tin độc quyền, rằng những cái xác khai quật tại nhà riêng của tên Clayton Deese cho thấy các dấu hiệu của việc ăn thịt người...”

Mọi người trong phòng rên rỉ, và một người phụ nữ ăn vận chiếc váy xanh gọn gàng nói với Tremanty, “Đêm nay thế là đi tong.”

Rae nghiêng người về phía Lucas và thì thầm, “Nữ phát ngôn viên của FBI.”

“Tôi đã đi được hai phần ba đồng giấy tờ.” Lucas nói. “Tôi quay lại tầng trên đây.”

Mặt trời lặn lúc tầm 8 giờ, nhưng khu rừng đã bắt đầu tối đi từ 7 giờ, các hồ lầy còn tối hơn, và đội khai quật bắt đầu rút đi. Sáu người đàn ông và một phụ nữ làm việc khai quật lần lượt dùng nhà tắm của Deese, và đã đi khỏi lúc 8 giờ. Mười hai lính gác đêm bắt đầu tuần tra khu vực, dưới dãy đèn chiếu sáng vòng ngoài kết hợp với dây chống xâm nhập bằng tia laze.

Lucas, Bob, và Rae theo Tremanty ra ngoài lúc 8 giờ, đi khoảng mười một cây số xuống một quán rượu thấp, xây bằng các khối bê tông xiêu vẹo tên là Remy. Quán được trang trí bởi các biển quảng cáo bia, và trên cánh cửa, một tấm áp phích đen trắng vẽ hình một nắm tay đàn ông cầm súng ổ quay, với dòng chữ “Chúng Tôi Không Gọi 911”.

Một sàn nhảy rộng cỡ hai mét vuông nằm ở một đầu của tòa nhà, với một bục nâng cao dựa vào tường, có lẽ là để dành cho một ban nhạc năm người. Mọi thứ bên trong là gỗ cũ, giả gỗ, hoặc bê tông khối, bao gồm một chiếc hộp chơi nhạc điện tử làm từ ba thứ kia mỗi thứ một ít; một bài hát của Brooks & Dunn, bài “Neon Moon”, ngập ngừng lan tỏa âm thanh vào không gian tối mờ bên trong.

Quán rượu đầy cư dân địa phương thận trọng, đa số mặc quần áo lao động – quần bò và áo phông không cổ – đang tập trung ở khu vực sàn nhảy; bởi một vài nhà báo, đang chen lấn nhau ở giữa nhà; và bởi cánh sát và kỹ thuật viên từ hiện trường nhà Deese, đứng đầy ở đầu nhà bên kia. Có vẻ mọi người đều ăn tôm chiên hoặc cá trê chiên hoặc khoai chiên, đậu cô ve, hoặc bông cải.

Khi họ đi ngang qua chỗ cánh nhà báo, một phóng viên giơ chiếc máy ảnh to bằng bàn tay lên và chụp ảnh Lucas. Khó chịu, nhưng hoàn toàn được phép, và người phóng viên gật đầu với anh. Tremanty dẫn mọi người đến buồng cuối cùng, buồng duy nhất còn trống. Lucas cảm giác như là nó được đặt trước cho anh, và một nữ phục vụ chạy nhanh đến ngay khi bốn người họ ngồi vào trong.

Họ gọi đồ uống, và khi cô phục vụ đi khỏi thì Tremanty nhìn Lucas và hỏi, “Anh nghĩ sao?”

“Tôi sẽ không giúp ích gì được cho anh ở hiện trường đâu. Bob và Rae cũng vậy, trừ phi là làm hướng dẫn viên. Chúng tôi cần truy đuổi Deese.” Lucas nói. “Bắt đầu từ lúc này.”

“Anh định làm như thế nào?” Tremanty hỏi.

“Tôi có chút rắc rối khi làm việc với FBI.” Lucas nói. “Theo kinh nghiệm của tôi, FBI thường không phải lúc nào cũng muốn biết về mặt trái của sự thật.”

“Tôi không muốn nghe đến bất cứ điều sai trái công khai nào, nhưng nếu như nó đáng tranh cãi thì tôi có muốn nghe về nó.” Tremanty đáp.

Cô phục vụ quay lại với đồ uống – bia cho Bob và Rae, nước chanh cho Tremanty, và Coca ăn kiêng cho Lucas – họ im lặng trong lúc cô ở đấy, và đến khi cô đi khỏi, Lucas nói, “Tôi muốn phỏng vấn Roger Smith. Tôi muốn hỏi hắn xem hắn nghĩ Deese có thể đi đâu.”

“Chúc may mắn với điều đó.” Tremanty nói. “Không đời nào hắn khai điều gì cho anh đâu. Nếu Deese khai ra hắn, chính hắn có thể sẽ phải đối mặt cây kim độc.”

“Đây sẽ không phải là một cuộc phỏng vấn chính thức được ghi lại.” Lucas nói. “Tôi sẽ bảo hắn đi dạo một chút. Có thể tôi sẽ nói dối hắn một tí.”

Tremanty nhìn anh chăm chăm một lúc, rồi nói, “Hừ.” Và, một lúc sau, “Giờ thì cái vụ ăn thịt người bị lộ rồi, áp lực sẽ trở nên nặng nề lắm đây.”

“Đó chính xác là điều tôi đang nghĩ.” Lucas nói.

Rae đang ngồi cạnh Tremanty và thúc cùi trỏ vào cánh tay của anh. “Chúng em sẽ không muốn dùng từ ‘dọa dẫm’ về cuộc phỏng vấn Smith. Điều đó là sai trái.”

“Tại sao lại có từ đó ở đây?” Tremanty hỏi.

“Trước kia chúng em đã làm việc với Lucas.” Rae nói.

“À. Nếu bọn em có dùng từ đó, điều gì sẽ khiến hắn sợ đến nỗi có thể hợp tác với ta?” Tremanty hỏi. “Hắn có rất nhiều lí do để không làm thế.”

“Đó có thể là điều mà anh không muốn bàn luận đâu.” Lucas nói.

“Hãy cố gắng không làm sự nghiệp của tôi tan tành.” Tremanty nói. “Nhưng bọn anh khi nào bắt đầu?”

“Sáng sớm mai. Anh có địa chỉ của Smith không? Và một số điện thoại?”

“Ồ, có. Chúng tôi có mọi thứ. Tối nào hắn cũng về muộn và ngủ lại đây. Đến 10 giờ sáng mới tỉnh.” Tremanty kể. “Hắn có một người giúp việc tại nhà, một quản gia, cộng với một tài xế có mang theo súng hợp pháp.”

“Anh đã theo dõi hắn.” Lucas nói.

“Tất nhiên. Hắn có đường dây móc nối với mọi nhóm tội phạm có tổ chức trong thành phố. Thực ra là, nhiều tội phạm vô tổ chức hơn bất cứ nơi đâu, nhưng anh hiểu ý tôi rồi đấy. Các băng đảng hạng xoàng cố moi tiền từ mọi thứ mà chúng có thể. Rất nhiều ma túy đi qua đường này; đó là nơi có tiền. Có cả cờ bạc và vân vân, nhưng không phải là trước đây đã như vậy. Smith biết các tay chơi, và công ty luật của hắn làm rất nhiều việc cho chúng.”

“Hắn có phải một luật sư có trình độ không?”

“Hắn cũng ổn, khi còn làm luật sư.” Tremanty đáp. “Hắn không còn làm việc đó nữa. Hắn có khoảng một tá luật sư để làm công việc liên quan đến xét xử. Hắn là CEO; hắn đa phần làm việc sắp xếp. Hắn là kẻ cho vay nặng lãi lớn nhất trong thành phố. Chúng tôi có nghe... à không, chúng tôi biết rằng hắn kiếm được từ việc này một triệu hoặc hơn thế, vào một thời điểm bất kỳ. Hắn lấy mười phần trăm mỗi tuần, đó là khoảng năm trăm phần trăm mỗi năm. Tiền về đều là tiền mặt.”

“Mười phần trăm thì cũng không tệ lắm, đối với một bên cho vay nặng lãi.” Lucas nói. “Ở New York, Chicago, người ta lấy từ mười lăm đến hai mươi phần trăm.”

“Thế nên hẳn là bên lớn nhất trong thành phố. Hẳn đẩy các bên khác đến chỗ phá sản.” Tremanty nói. “Hẳn thông minh. Lấy miếng chia nhỏ hơn mà vẫn mang về năm triệu một năm, quyên góp tiền cho các góa phụ và trẻ mồ côi mỗi dịp Giáng sinh, và chỉ trở nên xấu tính mỗi khi hẳn thực sự phải thế. Như với anh chàng Howell Paine của chúng ta.”

Họ nói chuyện qua lượt đồ uống thứ hai, và rồi khi ăn xong, Lucas nói, “Tôi sẽ đi vào ngày mai. Còn ngay bây giờ, tôi cần biết chỗ nào có siêu thị Walmart.”

Bob và Rae đang ở nhà trọ Best Western ở Plaquemine, nhưng Lucas gọi ý họ trả phòng và đi theo anh đến New Orleans. “Tôi đã đặt phòng cho cả ba chúng ta. Tôi sẽ cần hai người ở đó. Tùy thuộc vào những gì chúng ta tìm ra trong ngày mai, có thể chúng ta sẽ bay.”

“Chúng tôi đã nghĩ có thể là thế.” Rae nói. “Về cơ bản chúng tôi gói ghém đồ đạc xong rồi; chúng tôi đã mang theo túi quân trang.”

Lucas gật đầu. Túi quân trang của họ mang đủ vũ khí để khởi động một cuộc cách mạng.

Sau khi rời khỏi Best Western, và dừng chân một lúc ở siêu thị Walmart, họ đi tiếp xuống trung tâm New Orleans rồi lấy phòng ở khách sạn Hampton Inn. Chuyến đi kéo dài một tiếng rưỡi, và họ đồng ý gặp nhau ở nhà hàng để ăn sáng lúc 8 giờ. “Chúng ta phải có mặt ở chỗ của Smith muộn nhất lúc 9 giờ. Tôi không muốn lỡ hẹn với hẳn.” Lucas nói.

Một mình trong phòng, Lucas mở chiếc điện thoại ẩn danh mà anh mới mua ở Walmart, và gọi cho đài WVUE. “Tôi cần nói chuyện với người phụ trách sản xuất về tin tức vụ ăn thịt người của Clayton Deese. Tôi vừa từ đó về và có vài tin muốn tiết lộ cho các anh.”

Họ để anh đợi máy trong hai phút, rồi một người phụ trách sản xuất cầm máy lên và hỏi, “Anh gọi điện tới về tin tức của Clayton Deese?”

Lucas nói với một giọng cáu kỉnh. “Đúng vậy. Tôi đã làm việc ở trên đó, và tôi không đồng ý với cách FBI xử lý thông tin. Tin tức của các anh về phần ăn thịt người là chính xác, nhưng điều họ không nói với các anh là có vài nạn nhân là trẻ em. Hẳn đã bắt cóc và ăn thịt trẻ em. Hãy kiểm tra với FBI, và họ sẽ bị ép phải nói với các anh về sự thật của chuyện này.”

“Cho chúng tôi xin tên anh được không...?”

Lucas tắt máy, gấp một cái, lên mạng, gửi email cho Weather về ngày hôm nay của mình, đọc thư về một ngày của cô, bật ti vi xem trận bóng. Anh ngủ thiếp đi lúc nửa đêm và tỉnh dậy lúc bảy rưỡi sáng.

Anh bật ti vi lên trước khi đi vào phòng tắm, hi vọng nghe được bản tin, và khi đang cạo râu thì tiếng thông báo vang lên, và một phụ nữ nói, “Sau bản tin độc quyền của chúng tôi ngày hôm qua, về việc có yếu tố ăn thịt người trong vụ điều tra kẻ giết người hàng loạt Clayton Deese, thì có một nguồn tin đã báo cho người phụ trách sản xuất tại đài của chúng tôi về việc một số nạn nhân hiện đang được khai quật là trẻ em. Phía FBI từ chối phát biểu...”

Lucas bỏ lưỡi dao cạo ra khỏi cầm, mỉm cười, lăm bắm qua lớp bọt cạo râu, “Mày thật là tuyệt, Davenport. Mày đúng là một thần đồng truyền thông đấy, mày biết chứ?”

Lucas viết một thư nhắn cho Roger Smith trước khi đi xuống tầng dưới. Bob và Rae đang đợi ở nhà hàng. Họ đều gọi bánh kẹp cùng xúc xích, và Rae nói, “Smith sẽ bảo anh nhét cái thư nhắn đó vào đít mình.”

“Có thể.” Lucas đáp. “Hoặc có thể không.”

Bob khoe mình rất thông thạo New Orleans nên xung phong cầm lái, nhưng rồi anh nhanh chóng lạc đường, và phải dựa vào hệ thống chỉ dẫn. Họ đi qua công viên Audubon, và Lucas hỏi, “Tôi từng nghe về chỗ này rồi... chưa từng xem tận mắt.”

“Một ngày nào đó anh nên đến.” Bob nói. “Một chỗ tuyệt vời để ngắm chim chóc.”

“Anh ngắm chim hả?”

“Không, trừ phi là cánh gà chiên trên đĩa.” Rae nói.

“Nhưng tôi thấy người ta ngắm chim chóc.” Bob nói. “Đó là một chỗ hay ho.”

“Miễn là anh có một chiếc Porsche.” Rae nói.

Smith sống tại một ngôi nhà hai tầng màu xanh lá nhạt nằm sau một hàng rào sắt rèn ở Đại lộ St. Charles, cách công viên vài khối nhà, với một khoảng sân xanh tốt điểm xuyết bởi vườn hoa và cây xanh cắt tỉa. Đường phố thực ra là một đại lộ, với một dải cỏ nằm chính giữa các làn đường và các đường ray xe điện ở giữa dải cỏ. Có các làn đỗ xe hẹp trên phố, và Bob đánh xe vào một ô, đằng sau một chiếc Porsche Panamera, cách chỗ ở của

Smith nửa khời nhà. “Anh có chắc là không muốn chúng tôi đi theo không?”

“Không sao, tôi ổn. Tôi muốn mình trông ít đáng sợ nhất có thể, ít nhất là cho đến khi tôi vào được bên trong.” Lucas nói.

Đường vào sân nhà Smith thì hoặc phải qua cổng lối vào ga-ra, ở đó có một ổ khóa phức hợp, hoặc phải qua một cánh cổng sắt rên có vẻ cổ kính dẫn đến một đường đi bộ bằng đá tới cửa trước. Cánh cửa được đóng với một cái chốt đơn giản, nhưng khi Lucas đẩy cửa mở ra, anh phát hiện một núm bằng đồng ở chốt bên: một công tắc điện. Anh đã kích hoạt hệ thống báo động trong nhà.

Cửa trước có ba bậc thang đá vôi và dẫn vào một ngách sâu; có một chiếc chuông phát sáng cùng một bộ tay gõ màu đồng thiếc trên cánh cửa, anh nghiêng người nhấn chuông để nó rung thêm một tràng tiếng nữa và rồi gõ bộ gõ cửa vài lần. Lúc sau, một người đàn ông mảnh khảnh, làn da tối với mái tóc đen xoắn cắt ngắn ra mở cửa, nhìn Lucas, và hỏi, “Hội Nhân chứng Jehovah?”

Anh ta làm Lucas bật cười, và Lucas nói, “Không, tôi là Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ. Tôi muốn đến thăm anh Smith một chút. Không có giấy khám nhà, không ghi hình ghi âm, chỉ là một cuộc trò chuyện thân mật. Tôi có một bức thư nhắn cho anh ta.”

“Có thể anh ấy chưa ngủ dậy, nhưng sau khi anh gần như đập đổ cánh cửa thì có thể dậy rồi đấy. Tôi có thể lấy bức thư không?”

Lucas đưa cho anh ta và hỏi, “Nếu không thể đập cửa bằng bộ gõ cửa, thì anh có thể đập cửa bằng thứ gì?”

Đôi mắt đen hắt lên nhìn anh và rồi quay xuống bức thư, mà anh ta đọc to: “Nhân viên của anh ăn thịt trẻ con? Thật ư?”

“Tôi nghĩ tôi nên hỏi.” Lucas nói.

“Chờ ở đây.” người kia nói.

Anh ta quay lại sau năm phút. “Anh Roger sẽ xuống nhà trong vòng một phút. Anh ấy dậy rồi, nhưng còn muốn đánh răng và đắp ít nước lên mặt.”

Lucas bước vào trong, và người kia nói, “Hãy đứng đó một lát.” Lucas nhận ra trong tay anh ta có một thiết bị điện tử trông giống một cái điều khiển ti vi. Anh ta huơ nó lên bộ vét của Lucas và lên xuống ống quần của anh, và Lucas nói, “Không dây nghe lén. Hay súng.”

“Tôi thấy rồi.” người kia nói. Anh ta bấm một nút trên thiết bị, tạo ra một tiếng bíp lớn, rồi nói, “Và điện thoại của anh không bật ghi âm. Hãy đi lối này.”

Lucas đi theo anh ta qua căn phòng được trang trí chuyên nghiệp, xuống một lối sảnh với một tấm thảm Ba Tư dưới chân dài mười mét, đến một nhà bếp ngổn ngang, anh hỏi, “Tên anh là gì?”

Người kia nghĩ ngợi một lúc về câu hỏi đó, rồi nói, “Dick.” Anh ta dẫn Lucas ngồi xuống một chiếc bàn ăn dài trông có vẻ như là được đẽo từ một thân cây duy nhất, rồi ra chỗ máy cà phê. “Cappuccino¹²?”

“Một cốc cappuccino thì thật tuyệt.” Lucas nói. Chiếc bàn có một món trang trí ở giữa: ba con gà bằng sứ, ép khuôn thành một

khối và không tráng men. Lucas nhận ra rằng, chúng không chỉ là mấy con gà, mà là một tác phẩm nghệ thuật quan trọng.

Dick mang cappuccino cho Lucas trong một chiếc cốc sứ với đĩa đựng đồng bộ rồi quay lại với máy pha cà phê. Một lúc sau, Smith đi đến cửa nhà bếp. Hắn là một người có chiều cao trung bình với tóc vàng, cắt theo phong cách nhân viên ngân hàng, phủ lên đôi mắt xanh và một cái mũi ngắn. Thân hình rộng, nhưng không béo, với làn da hồng sáng. Hắn mặc đồ ngủ kẻ sọc ngang màu xanh-trắng và đi dép lê màu xanh. Lucas nghĩ rằng có vẻ hắn dành nhiều thời gian để bơi.

“Tôi xem giấy tờ tùy thân của anh được không?” hắn hỏi, khi ngồi xuống chiếc ghế đối diện với Lucas.

Lucas đưa ví đựng giấy tờ tùy thân với phù hiệu qua bàn, và Smith xem xét nó chăm chú, rồi đưa trả lại và nói, “Không ghi âm ghi hình, không giấy khám xét, một cuộc nói chuyện thân mật.”

12 Một loại cà phê kiểu Ý

“Tôi có thể giải thích về chuyện đó.” Lucas nói. “Tôi đã dành hầu hết đời mình làm cảnh sát điều tra án mạng cùng với cảnh sát bang Minnesota, sau đó được chỉ định làm sĩ quan tư pháp thông qua ảnh hưởng chính trị. Tôi sẵn lòng tội phạm và tổng chúng vào tù. Hoặc giết chúng, nếu cần. Tôi đang truy lùng Clayton Deese. Tôi được biết thi thoảng hắn làm việc cho anh, và tôi nghĩ là có thể anh biết hắn ở đâu.”

“Tôi không biết.” Smith nói. Hắn quay sang Dick. “Anh có biết hắn ở đâu không?”

“Tôi chịu.” Dick nói. Anh ta đưa Smith phần cappuccino trong một chiếc cốc sứ và đĩa đựng khác. “Đã không gặp hẳn từ bao giờ nhỉ? Một hoặc hai năm gì đấy? Lần đấy là dưới một câu lạc bộ ở đâu đó.”

Smith quay lại với Lucas, “VẬY là, chúng ta xong việc chưa nhỉ?”

“Một phút nữa.” Lucas nói. Anh và Smith cùng nhấp một ngụm cappuccino. “Bây giờ thì đây là chỗ trò cảnh sát đường phố bắt đầu. Tôi không thực sự làm việc giống như cánh điều tra liên bang. Thời gian của tôi phần lớn dùng để nói chuyện với lũ cặn bã. Như hai anh đây.”

Không ai trong số hai người kia chớp mắt, hay mở miệng nói gì.

Lucas nói tiếp: “Giác quan nhận¹³ của tôi nói rằng hai anh có thể biết điều gì đó về nơi hẳn có thể chuồn đến, và đó là tất cả những gì tôi đang tìm kiếm. Tôi cần thứ gì đó rõ ràng rành mạch để làm việc. Tôi sẽ không nói cho bất cứ ai biết thông tin đến từ đâu. Nếu tôi có thể xác nhận nó từ các hồ sơ liên bang, tôi sẽ nói với tất cả những ai đưa ra câu hỏi rằng tôi đã lấy nguồn từ các hồ sơ đó, không phải từ các anh.”

13 Trong bộ truyện siêu anh hùng Người Nhận, thì Người Nhận có một khả năng gọi là Giác quan nhận cho phép nhân vật chính có thể cảm nhận các mối nguy sắp ập tới. Ở đây hàm ý là khả năng cảm nhận đặc biệt của Lucas.

Hai người kia nhìn nhau, rồi Smith hỏi, “Không thì sao? Còn có điều gì khác nữa ở đây, đúng không? Chiến thuật vừa đấm vừa xoa.”

“Những đứa trẻ mà Deese đã ăn thịt.” Lucas nói. “Tôi thật sự nghi ngờ...”

“Ờ, nhưng cánh nhà báo thì không.”

“Cánh nhà báo là một lũ ngu ngốc.” Dick nói.

“Những kẻ có thể rất phiền nhiễu. Nếu tất cả các đài truyền hình phát hiện ra rằng anh là chủ của Deese, và rằng hắn ăn thịt trẻ con, tôi không nghĩ anh sẽ có thể tìm được một chỗ đậu xe ở phố nhà mình đâu. Nó sẽ đẩy xe tải của đài truyền hình với đồng ăng-ten hình cây thông Nô-en cao sáu mét chĩa lên từ nóc. Hàng xóm của anh sẽ thích điều đó lắm. “Người chủ thuê của tên ăn thịt người, ngay tại đây, ở phố St. Charles.” Và mỗi khi một chiếc xe đi vào lối vào ga-ra...”

“Tôi hiểu ra vấn đề rồi.” Smith nói. “Anh có thể đảm bảo chuyện đó không xảy ra chứ?”

“Tôi không đảm bảo được điều gì cả.” Lucas nói. “Tôi có thể nói với anh chắc chắn hai điều này. Sẽ không ai nghe được điều gì từ tôi. Và anh biết FBI với chứng cứ như thế nào: họ sẽ không nói gì. Anh cần phải nhìn vào thực tế rằng, Deese không chỉ xả thịt và ăn nạn nhân, mà trong ít nhất một lần, hắn đã ăn lá gan của một người. Kèm hành tây, tôi đoán vậy.”

Một lần nữa, hai người kia không chớp mắt, nhưng họ quay sang nhìn nhau.

Lucas thêm vào, “Thêm nữa, Rog ạ, một trong số các nạn nhân là bạn gái cũ của anh, cô Whellwright. Cô ta là một trong số những cái xác đầu tiên mà họ lôi ra từ chỗ sinh lầy đó. Và, ờ, cô ta đã bị ăn thịt.”

Lần đầu tiên, Smith trông có vẻ bị dao động, khuôn mặt hắn tái đi. “Đừng kể với tôi chuyện đó.”

“Tôi đang kể cho anh chuyện ấy đây.” Lucas nói. “Thêm dầu vào ngọn lửa truyền thông, vì mối quan hệ của hai người khá là nổi tiếng trong thành phố. Tôi cũng không thể hứa rằng chuyện đó sẽ không lộ ra, nhưng nó sẽ không lộ ra từ tôi.”

“Hắn thực sự ăn thịt trẻ con ư?”

“Đó là điều đài WVUE nói, trên bản tin sáng của họ.” Dick nhắm mắt, ngửa đầu ra sau, và nói, “Ôi, chết tiệt.” Smith nói, “Chờ tôi một phút.”

Hắn không nhìn Lucas mà quay mặt về phía bức tường màu phấn xanh lơ trong ít nhất một phút.

Rồi hắn quay lại và nói, “Ngồi chờ ở đây. Tôi phải chạy lên gác.”

Hắn ra khỏi nhà bếp, và Lucas hỏi Dick, “Anh ta đi đâu vậy?” Dick nhún vai. “Có lẽ sáng nay anh ấy chưa đi tiểu.”

Smith quay lại sau hai phút. “Tôi không biết Deese đi đâu. Anh nghĩ hắn làm việc cho tôi, nhưng điều đó không đúng, theo một nghĩa nào đó. Deese làm việc tự do, và hắn làm việc cho bất cứ ai có thể trả tiền cho hắn, miễn là hắn không vượt quá... một số giới hạn.”

“Miễn là hắn không làm việc cho đối thủ của anh.” Lucas gợi ý.

“Là anh nói, không phải tôi nhé. Như tôi đã nói, tôi không biết hắn biến đi đâu, nhưng tôi có thể suy đoán. Hắn có một người anh cùng cha khác mẹ ở Los Angeles (LA). Chúng thân thiết với nhau. Cực kì ấy. Thằng anh của hắn kiểu như một tay cướp bóc cứng cựa.” Smith kể. “Đó là những gì tôi nghe được, nhưng tôi chưa bao giờ gặp hay nói chuyện với hắn ta. Hắn sẽ có chút tiền của mà Deese cần, nếu Deese đang chạy trốn. Tôi biết là Deese sẽ gặp hắn ở cả LA và Vegas, nếu hắn có ghé qua. Cứ vài tháng là

chuyện đó lại diễn ra. Hai anh em hẳn thích đánh bạc, và tôi nghĩ có thể chúng có một người chú ở dưới đây nữa. Ngoài sa mạc, gần Vegas. Deese từng nói đùa về lão ta một lần. Gọi lão ta là chuột sa mạc, nói rằng lão ta đào ngọc lam.”

“Anh của hẳn tên là Deese? Deese gì? Tên riêng của hẳn ấy.”

“Không, là Martin Keller hay Martin Lawrence. Đó là hai cái tên tôi nghe được. Nếu một trong số hai cái tên đó là thật, anh sẽ tìm được khối lượng hồ sơ đáng kể về hẳn. Tôi biết hẳn đã từng đi tù. Vài năm trước, Deese nói với tôi rằng nếu khi nào tôi cần nhanh chóng liên lạc với hẳn, trong trường hợp khẩn, khi hẳn đang đi vắng, tôi có thể gọi một số điện thoại. Đó là... một số tổng đài chuyển tiếp, có thể nói là vậy.”

Anh ta đưa Lucas một miếng giấy ghi nhớ với một số điện thoại viết nguệch ngoạc bằng mực xanh.

“Đó là mã khu vực của LA. Tôi chưa bao giờ gọi vào số này bởi vì tôi chưa bao giờ phải gọi, và nói thật với anh, nếu tôi thật sự phải gọi thì tôi sẽ gọi bằng một máy công cộng, hoặc gì đó. Hẳn bảo chỉ gọi sau chín giờ tối, giờ LA, và hỏi Martin Lawrence. Đó là tất cả những gì tôi có thể giúp được cho anh, bởi vì đó là tất cả những gì tôi biết. Giữa hai kẻ cặn bã với nhau, tôi có thể nói với anh rằng tôi muốn tự mình tìm thằng chó Deese đó. Tôi sẽ không giải thích điều đó, ngoài việc nói là, đáng ra hẳn đừng nên bỏ chạy.”

“Sao hẳn lại không dùng di động để tiện liên lạc với anh?”

“Thử nghĩ xem.” Smith nói.

“Được rồi. Có thể FBI đã cài nghe lén đến tận chân răng anh. Và nếu Deese không trốn thoát, anh đã không gặp phải vấn đề này.”

“Không bàn luận, dù tôi rất biết ơn nếu anh giết hắn.” Smith nói. “Tôi muốn mời anh thêm một cốc cà phê nữa, nhưng tôi có một cuộc hẹn làm ăn dưới trung tâm thành phố trong một tiếng nữa, và tôi cần phải đi thay đồ.”

“Một câu hỏi nữa thôi: Anh có nghĩ, hoặc có lí do gì để tin, rằng Deese đang cất giấu rất nhiều tiền không?”

Smith nói, “Tôi chịu. Tôi chắc chắn hắn có một ít, nhưng không tin là có nhiều. Hắn tống nhiều ma túy vào mũi hơn cả một tay ca sĩ nhạc đồng quê. Cái đó thực sự đốt tiền của anh rất nhanh.”

Lucas đứng dậy, gạt đầu, và nói, “Tôi hi vọng rằng mình sẽ không phải đến nói chuyện với các anh lần nữa.”

“Tôi cũng hi vọng vậy.” Smith nói. Hắn quay sang Dick và bảo, “Hãy dẫn anh sĩ quan tư pháp đây ra cửa nhé.”

Trên đường ra, Dick nói, “Tôi tin là Roger nói nhầm. Có một lần Clayton bảo tôi rằng anh của hắn thường la cà ở Marina del Rey, không phải ở LA. Deese nói rằng khu Marina rất nhiều gái, và là lí do tại sao hắn ra đó, ngoài việc đi thăm anh mình.”

Lucas nói, “Tôi sẽ kiểm tra điều đó.”

Dick nói, “Đừng trượt chân trên bậc thang nhé.” làm cho Lucas mỉm cười lần nữa.

Dick đúng là một tên kì quặc.

Khi Davenport đi khỏi, Santos đảm bảo cửa đã được đóng kín, rồi nhìn anh đi xuống phố. Một lúc sau, khi anh đã khuất khỏi tầm mắt, Santos đi lên phòng ngủ của Smith, nơi Smith.

“Hắn đi rồi.” Santos nói.

“Luke Davenport. Hãy làm mấy ngón nghề máy tính của anh đi, tìm kiếm về hắn, xem xem liệu chúng ta có phải lo lắng gì không. Tôi có cảm giác rằng hắn không phải là một tay cớm thông thường đâu. Hãy xem liệu hắn có vấn đề gì về tiền nong hoặc bất cứ cái thóp nào mà chúng ta có thể nắm hay không.”

“Điều đó thì tôi làm được.”

“Tôi sẽ nói chuyện với Dixon trong” – Smith liếc xuống chiếc đồng hồ Patek Philippe của mình – “mười lăm phút. Larry sẽ đi với tôi; chúng ta gặp nhau ở ngoài ngân hàng. Dixon sẽ muốn làm điều gì đó với Phil, và có thể chúng ta sẽ phải làm. Sẽ không tốn nhiều thời gian để biết đâu. Tôi sẽ gặp lại anh tại văn phòng trong một khoảng một tiếng nữa.”

Santos gật đầu. “Thế còn Deese?”

“Hãy gọi điện cho hắn. Thận trọng vào. Một trong hai điều phải xảy ra: Deese có đủ tiền và giấy tờ cần cước để ra nước ngoài và ở lại đó; hoặc là, hắn sẽ xong đời. Tôi thì cách nào cũng được. Nếu lũ cớm tư pháp giết được hắn thì đó sẽ là một phần thưởng khổng lồ. Nhưng để chắc chắn, hãy gọi điện cho hắn và xem xem hắn cần bao nhiêu tiền mặt.”

“Anh có nhớ hắn từng nói rằng nếu cảnh sát bắt kịp hắn, hắn sẽ bắn giết để thoát thân hoặc chịu chết không?”

“Nhiều gã nói là như vậy, nhưng đến lúc hứng một viên đạn thì chúng lại nhụt chí.” Smith nói. “Gọi điện đi.”

“Tôi có thể làm vậy. Tôi sẽ đến văn phòng trước, rồi gọi điện từ một máy công cộng đến Slidell vào chiều nay. Mã vùng khác. Và tôi nghĩ tay sĩ quan tư pháp tên là Lucas, không phải Luke.”

“Gì cũng được.”

Santos lái xe đến văn phòng luật của Smith, nơi hắn có một buồng làm việc ở góc phía sau nhà, nhìn ra khu vườn lân cận. Hắn thích mở cửa sổ vào mùa xuân, khi hắn có thể ngửi thấy mùi hoa tử đinh hương, thấy những nụ hoa mới nhú lên, và nở ra. Một hàng xóm cách đó hai nhà có một chuồng gà, và đôi khi hắn có thể nghe thấy tiếng lũ gà quang quác với nhau. Hắn chưa từng nghe thấy tiếng gà trống gáy, và một trong số các cô gái ở văn phòng nói rằng gà trống thì không được phép nuôi ở New Orleans, nhưng gà mái thì được.

Cuộc sống là như vậy đó.

Santos ngồi vào bàn làm việc của mình, bật chiếc máy tính xách tay lên, với một phần mềm gửi tin hiệu nhảy qua nhảy lại vài lục địa trước khi mở ra các trang web hắn muốn. Phía Cục An ninh quốc gia NSA có thể sẽ theo dõi được hắn, hắn nghĩ vậy, nhưng Smith quá nhỏ bé để thu hút được sự chú ý đó.

Khi điền tên của Davenport vào máy, hắn thu được vài trăm kết quả. Hắn ghi thông tin ra giấy bởi vì, khác với máy tính, giấy có thể được cho vào máy hủy.

Không khí vội vã xung quanh văn phòng – người ta đến và đi, các cánh cửa văn phòng mở ra và đóng vào, tiếng nói chuyện ngoài lối sảnh, tiếng điện thoại reo. Hắn phớt lờ tất cả cho đến khi Smith thò đầu qua cửa và hỏi, “Thế nào rồi?” Santos ngửa người ra sau.

“Davenport là một kẻ thông minh và bạo lực. Nhiều năm trước, khi còn là cảnh sát ở Minneapolis, hắn kiếm được ít tiền bằng việc thiết kế các trò chơi nhập vai. Như Ngục tối và Rồng, kiểu kiểu vậy. Không nhiều tiền, nhưng cũng khá, và hắn nổi tiếng vì nó. Về sau, hình như hắn bị đuổi ra khỏi Sở Cảnh sát bởi các cáo buộc về bạo lực được che đậy, nên hắn lập ra một công ty máy

tính tập trung vào phần mềm cho cảnh sát và dựa vào kiểu trò chơi mà hắn từng sáng tạo ra. Hắn viết ý tưởng rồi thuê vài thằng nhóc học đại học viết mã, và hắn kiếm tiền tấn. Hắn có nhiều tiền hơn cả anh đấy, Rog. Chúng ta sẽ không tóm được hắn theo cách đó. Rồi hắn tham gia lực lượng cảnh sát của bang, nghỉ việc sau vài năm, và trở thành Cảnh sát Tư pháp. Hắn có quan hệ chính trị đến tận Washington, với cả hai Đảng.”

“Thế là có mọi lí do để không gây sự với hắn.” Smith nhận định.

“Còn một lí do nữa. Khó mà nói chính xác điều gì đã xảy ra – cho tôi thêm chút thời gian ở chỗ này nhé – hình như hắn đã điều tra về mấy tay quân đội làm tự do được thuê để giết một Thượng Nghị sĩ Hoa Kỳ. Chúng đã thử cắt đuôi Davenport bằng cách lần theo vợ hắn ta, làm giả một vụ tai nạn ô tô, suýt giết chết cô ta.”

“Nếu là chúng ta, chúng ta sẽ không trật mục tiêu...”

“Nhưng đây là vấn đề.” Santos nói. “Mấy gã quân đội?”

Chúng đều bị chết. Thực ra, một mất tích và một đi tù, nhưng đám còn lại đều chết.”

“Hừ. Được rồi. Nếu phải nhúng tay vào chuyện này sâu hơn nữa, chúng ta sẽ tránh xa hắn.”

“Tôi nghĩ đó là một ý hay.” Santos nói. “Tôi lo về việc hắn tóm được Deese. Deese biết...”

“Quá nhiều.”

Chiều hôm đó, Santos lái xe đến Slidell rồi gọi cho Deese, và kể với hắn về tên Cảnh sát Tư pháp. Deese hỏi, “Liên quan gì đến bọn mày? Đừng nói là Rog đang lo lắng về sự an toàn của tao.”

“Không, anh ta lo về sự an toàn của chính anh ta. Nếu mấy vtay tư pháp này tóm được mày, mày sẽ phải đối mặt với án tử hình, và có thể mày sẽ bị cám dỗ để thỏa thuận. Rog muốn mày biến đi, và sẵn lòng chi tiền. Anh ta nghĩ có thể mày cần tiền.”

“Bao nhiêu?”

“Một phân tư triệu.”

Deese bật cười. “Trời, sáu tháng trước tao có một phân tư triệu, và tao đã tiêu sạch rồi. Không đủ đâu. Bảo hắn gọi lại cho tao khi đã suy nghĩ một cách thực tế hơn.”

4

Khi Lucas quay lại chỗ chiếc Tahoe sau khi nói chuyện với Smith và Santos, Bob hỏi, “Thế nào rồi?”

“Chúng ta đi tìm một gã tên là Martin Keller, hoặc Martin Lawrence, có thể đang sống ở Marina del Rey, hoặc ở LA hoặc Las Vegas, và từng đi tù.”

“Hắn là ai?” Rae hỏi.

Lucas thuật lại cuộc nói chuyện giữa anh và Roger Smith, và Rae nói, “Nếu Keller hay Lawrence có trong hệ thống, Tremanty có thể tra cứu hắn cho chúng ta. Chúng ta phải báo với anh ấy.”

Lucas gọi cho Tremanty, bật loa ngoài để hai người kia cùng nghe, lặp lại cuộc nói chuyện với Smith lần thứ hai, có sửa đổi vài chi tiết, và thêm số điện thoại mà Smith cho anh. Tremanty nói, “Các anh sẽ đi LA ư?”

“Còn tùy thuộc vào những gì các anh tìm được.” Lucas nói. “Tôi sẽ đặt ưu tiên cho việc này và đẩy tất cả những gì chúng tôi có về hòm thư điện tử liên bang của anh. Nếu cái tên nào trong số kia là thật hoặc là bí danh đã biết, và hắn có trong hệ thống, các anh sẽ có chúng trước khi về đến khách sạn.”

“Được rồi. Có một gã nữa ở đó, cùng Smith. Hắn nói tên hắn là Dick.”

“Trông như thế nào?”

Lucas miêu tả người kia, và Tremanty nói, “Tên hắn là Richard, hoặc Ricardo, họ là Santos. Hắn là dân Mỹ gốc Cuba đời hai; ông bà hắn rời đất nước khi Castro lên cầm quyền. Trông hắn có vẻ là trợ thủ của Smith, nhưng có nhiều tin đồn rằng hắn là đầu mối liên lạc của Smith với các đối tượng xấu ở New Orleans. Hắn có bằng hóa học từ Đại học Miami.”

“Hóa học? Thật á?”

“Hình như là hợp pháp. Dĩ nhiên là bằng hóa học có thể dùng cho rất nhiều thứ không hợp pháp.”

“Tôi có thể kể với anh là hắn chế cà phê cappuccino sủi bọt rất khá.” Lucas nói.

“Vậy đấy.” Tremanty nói. “Tôi đã làm một hồ sơ về hắn, vẫn chưa có gì nhiều. Tôi sẽ gửi cho anh, cả hồ sơ về Martin Keller hay Martin Lawrence.”

Bob: “Ta về khách sạn chứ?”

Cả ba tập trung ở phòng Lucas và đứng sau lưng anh đọc các hồ sơ do FBI gửi đến trong khi anh cuộn qua các trang.

Martin Keller/Lawrence tên thật là Marion Beauchamps. Hắn bị bắt giữ lần đầu về tội cướp có vũ trang ở New Orleans vào khoảng đầu những năm 2000. Hắn dành hai năm ở Trung tâm Cải huấn C. Paul Phelps, được thả sớm một năm do hành vi tốt. Hắn không bao giờ trình diện với sĩ quan giám sát của mình, và một cuộc điều tra ngắn cho thấy hắn đã chuồn đi LA. Phía Louisiana đã báo cho cảnh sát LA, nhưng hắn chưa bao giờ bị tóm.

Hắn bị bắt giữ ở LA năm 2010 với một cáo buộc cướp tài sản dưới cái tên Raymond Carter, nhưng được thả bảo lãnh trước

khi nhân dạng thật được xác định, và hẳn không bao giờ xuất hiện tại phiên xét xử.

Năm 2014 hẳn bị bắt giữ lần nữa dưới cái tên Martin Keller sau khi bị đánh đập tới tởm trong một vụ đánh nhau tại một hộp đêm, mà rõ ràng hẳn là người khơi mào, một tính toán sai sót nghiêm trọng từ phía hẳn. Khi được vận chuyển trên xe cứu thương, hẳn bị phát hiện có mang theo khoảng ba mươi gram ma túy. Do một lỗi xử lý của Trung tâm Y tế USC của Quận LA, hẳn đã không bị giam tại một khu vực an ninh và tự mình chuồn khỏi bệnh viện, một lần nữa trước khi nhân dạng thật được xác định.

Một ghi chú trong hồ sơ viết “Liên lạc với LuAnne Rocha, Sở Cảnh sát LA, Tổ Điều tra Đặc biệt về Trộm cướp.”

“Nhiều năm rồi chẳng ai nghe được tin gì về hẳn.” Rae nói. “Hẳn có thể ở bất cứ đâu. Có khi hẳn chết rồi.”

“Có thể LuAnne Rocha biết đấy.” Bob nói.

Số điện thoại mà Smith cung cấp dẫn đến một quán ăn ở Venice, California, tên là Flower Child. Lucas đã từng ở tại Marina del Rey và Venice. “Chúng đều ở bên bờ biển, ngay cạnh nhau, và ngay tại đây của LA.” anh nói với Bob và Rae. “Thậm chí có thể Smith đang nói thật vài phần trong chuyện này.”

Lucas gọi điện cho LuAnne Rocha, tự giới thiệu mình. “Chúng tôi đang tìm một gã tên là Marion Beauchamps, kẻ mà phía cô đã bắt giữ dưới cái tên Raymond Carter và Martin Keller, nhưng có lẽ cô biết hẳn với cái tên Martin Lawrence...”

“Đa phần tôi tin anh, nhưng làm sao tôi biết chắc được là anh không phải là chính Beauchamps gọi điện để tìm hiểu xem tôi biết những gì?” Rocha hỏi.

Lucas nói máy cho Rocha với Russell Forte ở Cục Cảnh sát Tư pháp để xác nhận danh tính của mình, và Rocha gọi điện lại ngay sau đó. Cô có một giọng nữ cao ngọt ngào mà có thể là của một GV mẫu giáo. “Nếu các anh tìm ra hắn, hãy báo tôi. Tên khốn đó gây cho tôi nhiều rắc rối hơn cả chục tên khác mà tôi có thể nghĩ đến.” cô nói với chất giọng ngọt ngào.

“Hắn vẫn ở LA ư?”

“Gần như chắc chắn. Mà tôi chưa từng nghe cái tên Lawrence.

Anh lấy ở đâu thế?” cô hỏi.

“Chúng tôi đã đi hỏi loanh quanh ở New Orleans. Thực ra chúng tôi đi tìm em cùng cha khác mẹ của hắn, một gã tên là Clayton Deese.” Lucas nói. “Hắn là kẻ đã giết và chôn mấy người mà chúng tôi đang đào ở Louisiana. Chúng tôi nghĩ rằng có thể hắn sẽ chạy qua đó và tìm kiếm sự giúp đỡ từ Beauchamps.”

“Chúa ơi, hắn sẽ là một cuộc hội ngộ gia đình vĩ đại, nhỉ?” Rocha nói. “Ngồi một chỗ và bốc phét về các kĩ thuật trộm cướp.”

“Tại sao Beauchamps lại là đối tượng hàng đầu trong danh sách của cô thế?” Lucas hỏi.

“Bởi vì hắn có liên quan đến nhiều vụ đột nhập nhà riêng ở đồi Beverly, Brentwood... ờ, một lần ở Pacific Palisades, hai lần ở Malibu, vài lần ở đồi Hollywood... Như vậy đấy.” Rocha nói. “Chúng tôi thu được các dấu vân tay của hắn trên một cây bút tìm được tại lối vào ga-ra của một trong những căn nhà bị băng của hắn đột nhập, có lẽ là bị rơi ra khỏi cửa xe tải. Chúng có những khuôn mẫu thông thường: bốn tên, đeo mặt nạ, lái một xe dịch vụ giả – xe của dịch vụ sửa ống nước hoặc sửa điện, hoặc có khi là truyền hình cáp.”

“Cùng một xe tải, không phải xe ăn cắp?”

“Không, nhiều khả năng không phải là xe ăn cắp, theo như những gì chúng tôi biết, nhưng là loại rất phổ thông: một chiếc Ford Transit màu trắng. Chúng tôi nghĩ rằng chúng có các biển số gắn nam châm, hoặc bằng cách nào đó khác, để nhanh chóng tháo ra gắn vào. Khi chúng đến nhà, chúng tôi có thể thấy chiếc Transit, nhưng biển số đã bị tháo, nên không bị ghi lại trên máy quay. Có đến cả tỉ chiếc xe tải giống hệt vậy ở LA.”

“Thú vị đây.” Lucas nói.

“Vâng. Chúng đã tính toán chuyện đó, và cách để thực hiện. Chúng đã nghiên cứu, biết có bao nhiêu người trong nhà, không bao giờ đụng vào những người có tiếng tăm lớn – các ngôi sao điện ảnh, hay những người kiểu vậy. Các nạn nhân đều giàu có, luôn luôn có ít nhất vài trăm triệu, và vài người còn là tỉ phú hợp pháp. Các ngôi nhà đều nằm riêng biệt, sau những cánh cổng ra vào điện tử. Chúng tôi nghĩ chúng dùng một thiết bị đọc mã để quét tín hiệu giữa xe của nạn nhân và các cánh cổng. Chúng xuất kích ngay khi chủ nhân trở lại sau một đêm ra ngoài. Chúng đánh xe vào, đóng cổng, lái lên cửa trước, phá cửa bằng một cây đòn cắt từ một trụ điện thoại – các nạn nhân đã thấy nó; đó là một trong những kỹ thuật đặc trưng riêng của chúng – và chúng khống chế các nạn nhân chỉ trong một phút hoặc hơn.”

“Có ai bị giết không?”

“Vẫn chưa, nhưng chúng xông vào cùng súng, và chúng đã đánh một số người khá mạnh tay. Sớm muộn gì chúng cũng sẽ giết ai đó. Chúng đe dọa hiếp dâm vợ hoặc con gái, nếu họ ở gần đấy.

Chúng cướp đồ trong nhà, không chỉ lấy tiền mặt, mà còn lấy đồng hồ, trang sức, bộ sưu tập tiền xu, bất cứ thứ gì có giá trị có thể tách ra và bán đi. Không lấy những tác phẩm nghệ thuật dễ nhận diện, như tranh vẽ chẳng hạn.” Rocha nói. “Tin hay không thì tùy, thu nhập ròng của chúng phải đến gần một triệu đô la mỗi vụ. Có thể chúng chỉ tiêu khoảng hai trăm nghìn, nhưng mà là vậy đấy. Và không đóng thuế. Những người chúng tấn công đều là những cặp đôi giàu có, và các bà vợ thường có một ít kim cương cất trong két phòng ngủ.” Rocha nói.

“Và Beauchamps tham gia vào tất cả các vụ đó?”

“Vâng, chúng tôi nghĩ vậy. Chúng tôi nghĩ hẳn là tên cầm đầu. Một nạn nhân có một cái chặn giấy bằng vàng thỏi do vợ ông ta tặng. Đó là một miếng vàng to cỡ nắm tay tôi, được làm bằng cách nấu chảy một xấp tiền xu vàng và được một nghệ nhân điêu khắc tạo hình cho giống cặp ngực của bà vợ của nạn nhân vậy. Phần vàng thô đã trị giá đâu đó khoảng bốn mươi nghìn đô. Dù sao thì chúng tôi đưa ra một thông cáo, và vài tuần sau vụ đột nhập nhà kia, cảnh sát Vegas tình cờ đột kích một tay buôn đồ ăn cắp và tìm được cặp vú vàng đó trước khi tay buôn đồ kịp nấu chảy nó. Một trong số các cảnh sát nhớ về thông cáo của chúng tôi và gọi điện đến. Tay buôn đồ nhận dạng Keller – Beauchamps – từ ảnh chụp chân dung của hẳn.”

“Được rồi. Hẳn ở quanh đây.”

“Ừ. Chúng tôi còn có một nghi phạm nữa – và khi tôi nói ‘nghi phạm’, ý tôi là ‘chắc chắn’ – tên là Jayden Nast. Hẳn là một gã da đen rất to cao, và bạo lực. Hẳn đến thẳng chỗ mấy bà vợ, nói với họ rằng hẳn sẽ làm gì họ nếu không mở két ra, rằng hẳn sẽ mở toang nút bong bóng của bà ấy ra sao. Có những người phụ nữ sống trong nhung lụa không thể đối phó lại được, ờm... anh biết

đấy, tình huống, những lời đe dọa. Tất cả đều được tính toán rất kĩ: hắn là một kẻ đe dọa và biết cách làm điều đó.”

“Tôi không biết... ‘Nút bong bóng’ là gì?”

“Xem nào, khi nhìn vào trong một cái nút thổi bóng bay, nó trông giống như là cơ vòng ý.” Rocha nói. “Nhìn giống lỗ hậu môn.”

“À hiểu rồi.” Lucas nói. “Làm sao các cô nhận diện được hắn?”

“Một cô có mắng chửi lại hắn và tát cô ấy, khiến cô ấy gãy mũi rồi ngã gục xuống, nhưng cô ấy lại tóm được cổ chân hắn và cào hắn một cái. Hắn kéo dựng cô ấy lên – bằng cách nắm tóc – và cô ấy đã phải khai ra mã số kết sắt, nhưng cô ấy cuộn các ngón tay lại và việc đó giúp chúng tôi có được mấy bằng chứng ADN rõ ràng. Hắn đã được đưa vào cơ sở dữ liệu năm 2011 với cáo buộc hành hung, đã xin tha, được ra tù, nhưng vẫn còn ở trong cơ sở dữ liệu, nên chúng tôi chắc chắn.”

“Vậy chúng tôi sẽ đi tìm gã Beauchamps hoặc gã Jayden Nast này, kẻ có thể đưa ta đến chỗ Beauchamps, từ đó đến với Deese.”

“Nếu anh đánh hơi được tung tích của Beauchamps hoặc Nast, tôi sẽ muốn nghe đó.” Rocha nói. “Anh có hiểu bị mười hai vị tỉ phú đè đầu cưỡi cổ, cả lên cảnh sát trưởng và thị trưởng là như thế nào không, mà trong đó vài người là các nhà bảo trợ chính trị lớn, và tất cả bọn họ đều yêu cầu tên kia bị bắt và bị treo cổ?”

“Cô nghĩ điều đó tệ hơn là truy đuổi một tay ăn thịt người?” Sau vài giây, Rocha nói, “Tôi bái phục anh đó, một tên giết người hàng loạt và ăn thịt người có thể ở ngay đó. Nhưng hắn không phải là tên ăn thịt người của tôi, hắn là của anh. Anh sẽ đến đây chứ?”

“Sớm thôi.” Lucas nói.

“Hãy gọi cho tôi. Nhớ chú ý lời tôi nói, Nast rất tàn bạo. Chúng tôi lần ngược dấu vết của hắn tới tận những ngày tháng còn ở băng đảng giang hồ ở dưới vùng Trung-Nam. Đây là một kẻ thích bạo lực. Hắn được cho là từng xử lý một cô bạn gái cũ với nắm đấm gấu bằng đồng, hủy hoại khuôn mặt của cô ấy. Người ta còn nói một điều khác: hắn ghét cảnh sát. Có nhiều tin đồn rằng hắn đã giết cảnh sát. Chúng tôi không biết liệu điều đó xảy ra ở đâu và liệu có đáng tin hay không. Có thể không phải là ở đây, nhưng các tin đồn vẫn lan truyền khá nhiều. Chú ý, nhé? Một gã đàn ông, có súng, ghét cảnh sát.”

“Hiểu rồi.”

Điện thoại của Lucas đang ở chế độ loa ngoài, và sau khi anh đập máy, Bob hỏi, “Ta đi chứ?”

“Ta đi thôi.”

“Tuyệt lắm. Xuất kích nào.” Bob nói với Rae. Rae nói, “Yên nào trái tim thùm thụp của tôi.”

Bob nói, “Anh đã không kể với Rocha về số điện thoại.”

“Tôi muốn ghé qua quán ăn này, xem chúng ta tìm được ai.” Lucas nói. “Rocha sẽ hạ Deese nếu cô ấy có cơ hội, nhưng thực ra cô ấy muốn bọn Beauchamps và Nast. Đó là ưu tiên của cô ấy, không phải của chúng ta. Nếu cô ấy tóm được Beauchamps, có thể chúng ta sẽ mất đầu mối liên lạc với Deese.”

“Tôi cho là vậy.” Rae nói. “Nếu chúng ta tóm được Deese thì rồi chúng ta cũng sẽ tóm được cả Beauchamps. Nhưng chiều ngược

lại thì chưa chắc. Khi nào chúng ta khởi hành?”

“Tôi sẽ gọi điện cho trợ lý của Russ Forte.” Lucas nói. “Chúng ta cần đọc đã... Tôi nghĩ sáng mai – sáng sớm ấy.”

Việc đi từ New Orleans đến Los Angeles không đơn giản như dự kiến, và họ đã không thể khởi hành từ sớm. Việc làm thủ tục bay luôn mất thời gian, với chiếc túi đầy súng cùng áo giáp mà Bob và Rae khuôn theo, và cuối cùng họ đến được sân bay quốc tế LA trên một chuyến bay của hãng hàng không Delta lúc một giờ chiều.

Bởi vì hình ảnh phía lực lượng liên bang quá dễ nhận ra với xe SUV, và cảnh sát địa phương với xe cũ nát, nên họ thuê hai chiếc Chevy Malibu từ cửa hàng Avis. Lucas đã đến LA rất nhiều lần và thường ở Santa Monica, tại khách sạn Shutters on the Beach. Anh nghĩ là khó có khả năng Cục Tư pháp sẽ cho thuê phòng ở Shutters, nên họ thuê ở Marina del Rey Marriott. Không lấy được phòng hạng sang khiến Bob và Rae thất vọng, nhưng họ có cửa sổ nhìn ra bến du thuyền và một cửa hàng Cheesecake Factory mà Bob phát hiện ra. Họ cách quán nhậu và đồ nướng Flower Child mười phút đi bộ qua đại lộ Washington.

Cả ba người ra khỏi khách sạn lúc 4 giờ. Ngày hôm đó sáng trong và ấm áp, nhiệt độ khoảng trên 24 độ, với làn gió thoang thoảng từ biển thổi đến, lướt trên da mặt họ khi đang trên đường đi bộ đến quán rượu: mọi lí do để sống ở LA, cộng thêm mùi hương của đại dương.

Quán Flower Child là một công trình thấp hai tầng trát vữa stucco, nằm cách biển Thái Bình Dương vài khối nhà, với mái hiên sọc hồng rủ bóng lên vỉa hè. Mái hiên cũng được trang trí bằng các bông hoa, lá cần sa, và đàn ukelele vẽ bằng sơn.

Bên trong, quầy rượu chính ngăn cách tiền phòng với hậu phòng. Quầy rượu được trang trí bởi các ống đèn mỏng tỏa ánh sáng màu sấp hồng, xanh và vàng làm nó trông giống một thùng máy chơi nhạc kiểu cổ điển. Tiền phòng có những chiếc bàn nhiều cỡ và được bật đèn sáng choang, với thực khách ngồi đọc báo trong khi ăn. Hậu phòng tối hơn và được chia thành các buồng riêng, khoảng một phần ba số đó có người ngồi.

Họ lấy một buồng ở tít cuối dãy, Bob ngồi một bên, Lucas và Rae ngồi bên kia. Một cô phục vụ đi đến và nói: “Bánh kẹp thịt ở đây rất tuyệt... Mọi người muốn uống gì?” Cô ấy đánh kẻ mắt màu ngọc lam, áo ống không dây, quần đùi ngắn, và có một bộ sưu tập khuyên đeo ở môi và rốn. Một hình xăm hình trăn xiết môi bắt đầu từ phần gáy của cô, chạy xuống lưng phía phần trên áo ống, xuất hiện trở lại ở phần dưới nó, và đi theo xương sống của cô xuống quần đùi. Cô đang nhai kẹo cao su.

“Hình xăm đẹp đấy.” Bob khen.

“Cảm ơn anh. Một người bạn trai cũ của tôi làm cho đấy. Nó đi xuống tận giữa hai bên mông tôi.”

“Thật nhiều thông tin hay ho.” Rae nói.

“Ồm, cô biết đấy...” cô ấy đáp, mắt nhìn lên ngao ngán. “Gì cũng được...”

Họ gọi bánh kẹp thịt và khoai tây chiên, Lucas uống Coca ăn kiêng, còn Bob và Rae dùng bia Dos Equis. Một bài hát đang được phát qua hệ thống âm thanh mà Lucas nghe quen tai nhưng không nhớ ra được bài gì. Bob nhận ra đó là bài “Plastic Fantastic Lover” của nhóm Jefferson Airplane, “Khá hợp với nơi này.”

Khi quay lại cùng Coca và bia, cô phục vụ nói với họ rằng một ban nhạc tri ân phong cách dân híp-pi thường chơi ở hậu phòng các buổi chiều: “Nhạc của các mẹ và cha (Mamas and Papas), Yêu thương đong đầy (Lovin’ Spoonful) – nghe chán òm. Nói thật với mọi người là tôi sẽ tốt ra khỏi đây trước khi buổi biểu diễn bắt đầu. Tôi sợ rằng nó sẽ làm óc mình lòi ra khỏi tai mất.”

“Chủ quán là dân híp-pi à?” Lucas hỏi.

Cô ấy khịt mũi. “Không. Ông ấy làm bất cứ điều gì ông ấy nghĩ cái quán phải thế. Nó từng được gọi là Hang Eleven, bởi vì ông ta nghĩ rằng có thể thu hút được đám dân lướt ván học đòi. Trước đó, nó có tên là Duder¹⁴, bởi vì bộ phim nọ. Và, trước đó nữa, gọi là Shredder. Chỉ mỗi tên quán đổi thôi, những cái khác vẫn thế. Chúng tôi còn dùng đi dùng lại tấm biển ‘Quản lý mới’. Tiếp khách du lịch và dân địa phương vào buổi sáng, những gã trung niên tìm tình vào buổi đêm, mấy gã đeo vòng vàng ấy.”

“Bọn đàn ông vẫn làm thế á?” Rae hỏi.

“Ở đây họ làm thế.” Cô ngắm nghĩa Lucas, rồi Bob. “Nếu hai anh đi tìm tình, hai anh sẽ ổn.” Và với Rae: “Cô thì cao cấp hơn.”

Làm họ bật cười, và khi cô ấy đi khỏi để lấy bánh kẹp thịt thì Bob nói, “Cô ấy chăm chúng ta để lấy tiền boa.”

“Có thể sẽ lấy được đấy.” Rae nói.

Mấy cái bánh kẹp thật là ngon, như lời cô phục vụ nói, món khoai chiên thì nóng hổi, mặn, mỡ màng, đúng như chúng phải thế. Họ đang ăn dở bữa thì hai cảnh sát mặc cảnh phục LA đi vào, bỏ kính râm xuống, và nhìn quanh. Hai người này chọn ngồi vào buồng ở phía sau, và khi đi ngang qua chỗ ba người sĩ

quan tư pháp, cả hai nhìn họ chăm chăm. Cô phục vụ biết hai người này, gọi cả hai bằng tên riêng.

Sau khi gọi món, họ vẫn nhìn Lucas và Rae – từ chỗ họ không nhìn thấy Bob – và Rae lẩm bẩm, “Hai tay cảnh sát kia đang sãm soi ta.”

14 Dude là một bộ phim hài kịch dành cho lứa tuổi mới lớn của Mỹ ra mắt năm 2018.

“Ừ, tôi nghĩ thế.” Anh móc ví đựng phù hiệu ra khỏi túi và nói, “Sẽ quay lại ngay.”

Trong khi cô phục vụ không ở gần, anh ra khỏi bàn mình, đến chỗ hai tay cảnh sát, đặt phù hiệu lên bàn. “Rất cảm tạ nếu các anh có thể giữ im lặng về chuyện này.” Lucas nói.

“Có gì xảy ra ở đây ư?” một trong hai cảnh sát hỏi.

“Chúng tôi đang đi tìm một gã có thể đã lui đến đây vài lần.” Lucas nói. “Các anh biết người chủ ở đây không?”

“Tommy à? Có biết chứ. Ông ta ổn,” một cảnh sát nói, “gần như thế.”

“Gần như?”

“Ông ta từng bán một ít ma túy và cỏ cần sa, để đạt chỉ tiêu doanh thu. Mấy năm vừa rồi thì không nhiều lắm. Quá nhiều cạnh tranh.”

“Các anh nghĩ ông ta sẽ nói chuyện với chúng tôi chứ?”

“Ồ, chắc chắn. Ông ấy vừa đủ thân thiện, cũng thích các cảnh sát ghé qua – để giữ chỗ này bình yên. Ông ta có một văn phòng

trên gác, cầu thang ở phía sau chỗ nhà vệ sinh. Tên là Tommy Saito. Ông ta thường ở trên đó vào các buổi chiều và tối, nếu không ở dưới này.”

Lucas cốc tay xuống bàn. “Cảm ơn.”

Khi xong bữa, trả tiền bo vượt mức, họ lang thang ra phía sau, qua chỗ phòng vệ sinh, rồi đi lên trên một cầu thang gỗ rộng đến văn phòng. Một cánh cửa với ô kính cao có biển đề “Mời vào” nên họ đi vào trong, nơi họ thấy một người phụ nữ to béo ngồi sau một chiếc bàn gỗ, đang xem những thứ có vẻ như là các biên lai thanh toán và bấm một chiếc máy tính to bằng quyển từ điển.

Bà ấy nhìn lên và nói, “Vô tội!”

“Ông Tommy có ở đây không?” Lucas hỏi.

Bà ấy quay sang chỗ một cánh cửa nằm lùi sâu vào trong một lối sảnh ngắn và gọi to, “Này, Tommy. Có vài cảnh sát đến tìm ông đấy. Có thể là bên liên bang.”

Tommy Saito thò đầu ra khỏi văn phòng, nhìn ba người họ, và nói, “Liên bang? Ờ, xin mời vào. Tôi giúp gì được cho mọi người? Tôi đã đóng thuế đúng hạn rồi.”

“Trước hạn.” người phụ nữ sửa lại.

Saito giữ cánh cửa văn phòng mở. Lucas dẫn Bob và Rae vào trong, nơi họ thấy một bàn làm việc bằng gỗ khác, kê trên một tấm thảm lông xù màu cam cháy, với ba chiếc ghế cho khách đối diện với bàn. Saito, một người Mỹ gốc Á, dáng thấp, đầu hói, có lẽ khoảng sáu mươi tuổi, ngồi xuống chiếc ghế phía sau bàn. Bức

tường đằng sau ông ấy treo đầy ảnh đóng khung, chụp cùng một người phụ nữ và ba đứa trẻ con ở các độ tuổi khác nhau, và vài bức với các đứa nhỏ khác, còn trẻ hơn nữa, có thể là các cháu ruột.

Lucas chìa cho ông xem giấy tờ của mình, rồi rút ra khỏi túi áo khoác các bản sao ảnh chụp chân dung của Deese, Beauchamps và Nast, giở chúng ra, và thấy chúng qua mặt bàn.

“Ông có từng thấy tên nào trong sổ mấy gã này ở đây không?”

Saito nhìn cả ba bức ảnh, thấy ảnh của Nast sang bên kia bàn, và nói, “Chúng tôi không có nhiều khách da đen ở đây. Với những người chúng tôi đã tiếp, thì không có hẳn.”

Ông ta chần chừ với bức ảnh của Deese một lúc lâu, rồi cũng thấy nó về bên kia bàn. “Gã này trông khá quen, nhưng nếu hẳn từng vào đây thì cũng từ khá lâu rồi. Ý tôi muốn là kiểu như đã hơn một, hay có khi là vài năm rồi. Hẳn có khuôn mặt làm anh ghi nhớ.”

Ông ta xem bức ảnh của Beauchamps lâu nhất, rồi nói, “Gã này lâu lâu lại đến, thăm tia mấy cô ả đã ly hôn. Thường sẽ đưa một cô về nhà cùng – bất luận là ở đâu. Không biết tại sao tôi lại nghĩ như thế này, nhưng tôi không nghĩ hẳn ta ở ngay quanh đây. Có thể có một lần hẳn nói với tôi rằng hẳn qua đây vì lí do công việc và muốn dùng chân để ăn bánh kẹp, khoai chiên, và tìm một cô nàng đã ly hôn.”

“Ông có biết bất cứ cô nào đã ly hôn mà hẳn đưa về nhà không?” Saito nhìn bức ảnh một hồi nữa, rồi la lên, “Heather! Bà vào đây được không?”

Người phụ nữ đi vào, nói, “Tôi nghe thấy câu hỏi rồi.” nhìn bức ảnh, rồi quay đi và nhìn chăm chăm vào chiếc cửa sổ được phủ rèm che, chỉ ngón tay về Saito, và nói, “Suzie-Q.”

Rae: “Thật ư? Suzie-Q?”

Saito nói, “Thực ra đó không phải tên thật của cô ấy. Chúng tôi gọi thế bởi vì mỗi khi đến quán cô ấy hay chọn chơi một bài hát cũ của Creedence¹⁵ từ chiếc thùng máy phát nhạc của chúng tôi. Cô ấy sống ở một căn hộ ở Marina, điều đó thì tôi biết chắc chắn. Cô ấy đi bộ đến đây vài lần mỗi tuần. Tên thật của cô ấy là cái quái gì nhỉ? Tôi biết cơ mà...”

Heather lại quay sang nhìn chăm chăm vào chiếc rèm, rồi nói, “Jackman.”

15 Creedence Clearwater Revival (còn gọi là CCR hoặc Creedence) là một ban nhạc rock của Mỹ.

Saito nói, “Barbara...?”

Heather đáp, “Đúng rồi. Barbara Jackman.”

Lucas ghi lại cái tên vào cuốn sổ của mình. Rồi anh nói, “Một người bạn của Beauchamps nói là có thể liên lạc với hắn bằng cách gọi về đây. Ông có biết tại sao lại thế không?”

Cả Saito và Heather đều thực sự ngạc nhiên, hoặc là vô tội, hoặc là diễn rất đạt. Saito lắc đầu. “Không phải ở đây. Anh có chắc đó là của chúng tôi không?”

Lucas nhìn xuống cuốn sổ ghi chép và đọc lại số điện thoại. Saito nói, “Đó không phải là điện thoại của chúng tôi.”

Nhưng Heather lại nói, “Đó là một máy công cộng.”

Saito nói, “Thật à?” như kiểu ông ấy ước Heather giữ mồm miệng. Rồi với Lucas: “Chúng tôi có một máy công cộng ở phía sau chỗ phòng vệ sinh. Một vài khách hàng của chúng tôi đôi khi không muốn dùng máy của họ...”

“Tôi biết chuyện đó là thế nào.” Rae nói. “Không muốn kẻ buôn hàng gọi điện cho ông hay thậm chí có số di động của ông trong điện thoại.”

“Không chỉ là lũ buôn hàng... Ừ, có thể là đôi khi.” Saito nói. “Nhưng các anh chị sẽ làm gì? Chiếc điện thoại đó nhả ra hai trăm đô mỗi tuần đấy, nên... chúng tôi cần tiền mặt.”

“Nếu anh muốn giữ liên lạc với Beauchamps, anh không thể cứ gọi điện thoại và hi vọng hắn sẽ đi ngang qua. Nhất là nếu hắn chỉ đến đây mỗi vài tuần một lần.” Bob nói.

Lucas: “Chúng tôi được bảo là phải gọi sau chín giờ theo giờ LA.”

Saito nói, “Sau chín giờ à?” và nhìn lên Heather lần nữa, mà bà ấy tiết lộ, “Là gã Anh quốc chết tiết đó. Tôi đã nói với ông rằng hắn sẽ là rắc rối mà.”

Saito nói với Lucas, “Ôi trời. Thế thì phải là Oliver rồi. Chúa ơi, tôi ghét điều đó. Cậu ta đã ở với chúng ta được bao lâu nhỉ? Tám năm?”

Lucas: “Oliver?”

Saito thở dài. “Oliver Haar. Cậu ấy là tay người Anh làm việc mở cửa mỗi tối. Cứng cựa, khi cần, để giữ bầu không khí yên tĩnh lúc cần thiết. Tủ điện thoại ở ngay dưới sảnh, từ vị trí cậu ấy

đứng ở chỗ cửa. Cậu ấy đến lúc sáu giờ chiều, làm việc cho đến khi chúng tôi xua tất cả mọi người ra về lúc hai giờ sáng.”

Bob: “Hắn có rắc rối gì với pháp luật không?” Heather: “Có tin đồn...”

Saito: “Chỉ là tin đồn thôi.”

Heather: “Rằng hắn cần phải lánh mặt ở London và phiêu bạt lên đây. Hắn trông cửa, và đàn bà con gái thích hắn – giọng nói, và mọi thứ.”

Saito: “Và hắn bảnh trai.”

“Được rồi.” Lucas nói. “Có thể chúng tôi muốn nói chuyện với anh ta sau. Đừng nói gì với anh ta về chuyện này. Và đừng có làm khó anh ta, chưa có dấu hiệu nào cho thấy có vấn đề. Cứ để anh ấy làm việc. Được chứ?”

“Các anh sẽ theo dõi cậu ta ư?” Saito hỏi.

Lucas lắc đầu. “Không. Nếu Oliver chỉ truyền thông điệp, có thể anh ta còn không biết là mình đã nói chuyện với ai – hoặc thậm chí là không biết mình đã nói chuyện với bọn xấu xa. Có thể là anh ta gọi vào các máy ẩn danh, mà sẽ chẳng dẫn chúng tôi đến đâu.”

“Tôi phải nói là, tôi ghét việc mất cậu ta.” Saito nói. “Tôi thì không.” Heather nói. “Hắn là một tên đểu.”

“Cần có một tên đểu đứng canh cửa,” Saito nói. “Nhất là một gã có hành vi lịch sự kiểu Anh.”

“Cái này thì công nhận.” Heather nói, một cách miễn cưỡng. “Tôi sẽ để chuyện đó tùy hai ông bà giải quyết.” Lucas nói.

“Xin nói lại, đừng tiết lộ cho Oliver. Đây là chuyện hệ trọng, và hai người sẽ không muốn nó ảnh hưởng đến mình đâu. Nhưng cũng có khả năng anh ta hoàn toàn trong sạch.”

Heather lắc đầu, không tin điều đó.

Rae gọi điện cho Tremanty, anh bắt đầu bằng việc kể với cô rằng họ tìm được cái huyết thú bảy và khá chắc là sẽ có cái thú tám. “Sức ép đang tăng lên.”

“Chúng em đang làm việc đây.” Rae nói. “Chúng em cần tìm một người phụ nữ tên là Barbara Jackman sống ở Marina del Rey. Anh có thể cho ai đó kiểm tra không?”

“Các em tìm được một đầu mối thực sự rồi à?”

“Có khả năng.”

“Sẽ gọi lại ngay khi có thể.” Tremanty nói.

Lucas, Bob và Rae quay trở lại khách sạn Marriott. Tremanty gọi lại ngay lúc họ bước vào cửa. “Anh có địa chỉ và vài chi tiết. Cô ta có ba vé phạt giao thông trong vòng năm năm trở lại đây – chạy xe quá tốc độ – và có một lần bị phát hiện có mang một ít cỏ cần sa, trước khi thú này được hợp pháp hóa ở đó. Cái gói đó nằm ở bên ghế lái phụ của cô ta. Cô ta bị phạt tiền, không gì khác. Giấy phép lái xe của cô ta dùng ảnh hiện tại. Cô ta làm nhân viên bất động sản bán thời gian. Có một bức ảnh tốt hơn trên trang web của cô ta, nhưng trông trẻ hơn nhiều so với ảnh trên giấy phép, nên có thể là chưa cập nhật. Anh đã hỏi báo cáo tín dụng. Tất cả sẽ ở trong email.”

Trong phòng của Lucas, họ mở email do Tremanty gửi. Giấy phép lái xe của Jackman có địa chỉ ở Marina del Rey, một căn hộ

ở đường Marina City. Họ tìm ra nó trên Google Maps, cách chỗ họ khoảng tám trăm mét, và quyết định lái xe ghé qua.

“Tôi đang cảm thấy quá may mắn.” Bob nói. “Nó làm tôi thấy bồn chồn lo lắng. Chúng ta còn chưa làm việc đủ hăng để đạt được điều này.”

Tòa căn hộ của Jackman, một tòa nhà cao, tròn, giống hình một cái bánh ga-tô, có một chòi gác mà không có ai ở trong. Họ đậu xe ở một khu vực “Cấm đỗ” dọc theo lề đường, Rae dựng tấm biển “Cục Tư pháp” trên bảng điều khiển, nhưng rồi một nhân viên của khu căn hộ đi bộ ra đó để đuổi họ đi, cuối cùng lại dẫn họ đến chỗ được phép đỗ và đưa họ đến thang máy.

“Cá năm đô rằng cô ta không có ở nhà.” Bob nói, khi họ đi lên. “Tôi muốn nói là mọi chuyện đang quá dễ dàng.”

Họ tìm được cửa phòng nhà Jackman, gọi cửa, và mười giây sau cô ra hé cửa, ngó nhìn qua sợi xích chốt cửa chống trộm, và hỏi, “Vâng?”

“Tôi muốn biết ai bảo các anh là tôi về nhà với hẳn.” Jackman nói, khi Lucas hỏi. Họ đã ở trong căn hộ của cô, có góc nhìn ra phía bến du thuyền và tuốt ra phía đại dương. Cô ấy giận dữ. “Là Oliver, phải không?”

Jackman là một người phụ nữ dáng cao, hấp dẫn ở tuổi bốn mươi ba – họ tìm được tuổi của cô thông qua giấy phép lái xe – với mái tóc vàng óng bóng bênh cùng đôi lông mày màu tối hơn, và hai bên tai đeo hai viên kim cương thật nặng hai cara. Nếu cô ấy chỉ làm việc bán thời gian tại văn phòng bất động sản, Lucas nghĩ cô ấy có gia tài riêng.

“Chúng tôi chưa gặp Oliver.” Lucas nói. “Kể cả nếu có, chúng tôi cũng không thể nói nguồn tin của mình là ai. Xin hãy lắng nghe. Chúng tôi không nghĩ rằng cô đã làm gì sai. Đời sống xã hội của cô thì là của cô, và chúng tôi không quan tâm. Chúng tôi muốn biết cô đã đi đâu, chỉ thế thôi.”

“Tôi không biết chính xác là nơi nào.” Jackman nói. “Chỗ đó ở ngoài Pasadena, phía Bắc đường 210. Cách đây nửa giờ đi đường, lúc 11 giờ đêm, trên một chiếc Cadillac, và về nhà mất bốn mươi lăm phút, lúc 3 giờ sáng, bằng Uber.”

“Lạnh lùng vậy.” Rae nói. “Hắn không lái xe đưa cô về nhà ư?”

“Hắn gọi một chiếc Uber rồi tổng tôi ra đường.” cô kể. “Từ đó tôi chẳng gặp lại hắn. Nếu có, tôi sẽ chửi cho hắn một trận, khó nghe hơn tất cả những gì hắn từng nghe trong đời luôn đấy.”

“Cô có nghĩ mình có thể tìm...”

“Không, tôi đã không thể. Lúc đó khi chúng tôi đến nơi thì đã gần nửa đêm, và tôi đã uống vài cốc nên cũng không để ý nhiều. Đó là một khu vực dân sinh ngoại ô thông thường của California dành cho giới trung lưu giống như hàng triệu chỗ khác. Có thấy một căn nhà kiểu Phục hưng Tây Ban Nha đẹp mắt ở trên đường – tôi sẽ định giá nó vào khoảng một triệu rưỡi, có thể là hai triệu, tùy vào tình trạng. Mà giờ nghĩ lại, có khi không phải là ở Pasadena mà có thể là Altadena. Nhưng các anh biết sao không? Vì các anh là FBI...”

Bob: “Cục Tư pháp.”

“Gì cũng được... Tôi biết các anh sẽ lần ra hắn như nào. Hắn có một máy điện thoại thường dùng trong phòng ngủ. Khi hắn đi vào nhà tắm, tôi đã tự gọi cho mình bằng máy đó.”

Rae: “Cô gọi à?”

“Vâng. Để tôi ghi nhớ số điện thoại của bạn, nếu muốn gọi cho bạn. Hóa ra tôi chưa bao giờ muốn. Dẫu vậy tôi đã không kể với bạn về việc tự gọi vào máy tôi.”

Lucas: “Cô vẫn còn...?”

Cô ấy vợ lấy chiếc ví, lôi điện thoại của mình ra, bấm nút, và nói, “Sẵn sàng chưa?”

Khi họ rời khỏi, đi thang máy xuống, Bob nói, “Tôi muốn nói với hai người là mọi chuyện đang quá dễ dàng.”

“Quà biếu đấy.” Lucas nói. “Đừng có xét nét.”

“Tôi theo Bob.” Rae nói. “Anh chưa từng theo đuổi mấy vụ trốn chạy như thế này, Lucas ạ. Có thể có một vụ, ở dưới Texas, phải không?”

“Vài vụ ở Minnesota.” Lucas nói.

“Ừ, nhưng chúng là lũ nghiệp dư. Anh mới chỉ bắt được một tên cứng cựa.” Rae nói. “Điều anh nhận ra là sẽ luôn luôn có rắc rối. Nó có thể xuyên suốt luôn nên anh có rắc rối suốt cả chiến dịch, hoặc mọi thứ có thể đang ngon ăn, nhưng rồi ngay vào khúc cuối, một đồng rắc rối bực ra và cho anh ăn ngay quả đắng. Luôn là vậy.”

“Tôi sẽ lưu ý, nhưng nghe như là chuyện mê tín vậy.” Lucas nói. Họ đi qua lối sảnh, và Lucas đeo kính râm lên. “Hai người chưa từng làm việc với một điều tra viên tinh tế, đẹp mã như tôi, nên hai người chưa cảm kích việc mọi chuyện có thể êm ả ra sao.”

Với hai người, luôn là đánh đấm mệt mỏi, súng đạn, đập phá cửa.”

“Thế chẳng có gì là sai.” Bob nói. “Và anh có thể lấy cái chuyện đẹp mã, tinh tế với hai cân cát biển và nhét vào đít nha.”

“Đó là cách nói của bên Lính thủy đánh bộ.” Rae nói với Lucas. “Chuyện cát kiếc ý.”

“Hỏi Tremanty kiểm tra số điện thoại đó đi. Chúng ta cần đến chỗ ấy – Pasadena, hay bất cứ nơi nào.” Lucas nói. “Cô ấy bảo là bốn mươi lăm phút vào lúc 3 giờ sáng. Vào lúc này, có thể mất hai tiếng. Cái thứ giao thông ở đây thật là khó tin.”

Rae gọi cho Tremanty, năm phút sau anh ấy gọi điện lại với địa chỉ của một số điện thoại bàn. “Các anh cứ như thiên tài vậy.” anh nói.

“Bọn tôi biết rồi,” Lucas đáp, “nhưng bọn tôi đang cố giữ yên lặng.” Anh viết địa chỉ vào sổ và nói với Bob và Rae. “Đường Altadena. Suzie-Q biết chỗ cô ta đã ở.”

5

Họ đi bằng cả hai chiếc xe Malibus, một bạc, một đen. Lucas tự lái xe, Bob và Rae đi cùng nhau, theo chỉ dẫn của ứng dụng định vị trên iPhone của họ bằng trên những con đường cao tốc mà tên chúng bắt đầu nghe giống như một bài hát lướt ván California dở ọc: đường 405 sang đường 10 đến đường 110 lên đường 210 – xương đùi nối với xương hông, xương hông nối với iPhone¹⁶ – và rồi rẽ vào một mạng lưới hỗn độn những con phố dẫn lên dãy chân núi thấp đầu tiên của rặng núi San Gabriel.

Cảnh quan xung quanh thật tươi tốt: những cây cau vua cao vút xen lẫn với những hàng thông màu tối hơn và thấp hơn, với các bụi hoa màu đỏ thẫm và vàng rực, và hai nghìn mảng xanh nằm ở khắp nơi, tất cả đều ở sau những hàng rào sắt rèn với lối vào ga-ra nhà dài và rộng.

Họ đi chậm, cách nhau khoảng một trăm mét, đi qua chỗ mục tiêu. Đó là một căn nhà kiểu nông trại một tầng nằm trải rộng, với một lối vào ga-ra ngoằn ngoèo dẫn đến một ga-ra hai chỗ bị che khuất một phần bởi tán cây.

¹⁶ Bài hát *Dem Bones* do James Weldon Johnson (1871–1938) và em trai J. Rosamond Johnson viết

Một bờ giậu cao gần hai mét chạy dọc theo phần trước và hai bên của khu đất, ngăn cách nó với nhà hàng xóm. Họ không

nhìn thấy sân sau, nhưng nó trông cũng um tùm như sân trước.

Sau khi lờn vờn ở đó, họ đánh xe đến một cửa hàng cà phê ở Đại lộ Lake và mua cà phê, Bob cũng mua cả bánh vòng. Lucas mở bản đồ Altadena trên iPad và xem ảnh chụp vệ tinh của ngôi nhà, nhưng nó gần như chẳng cho họ thêm thông tin gì bởi tán cây rậm rạp khắp cả khối dân cư. Họ có thể nhận ra một góc bể bơi màu xanh sáng ở đằng sau.

“Anh có thấy ngôi nhà đang rao bán ở phía bên kia đường, dọc khu đó và cách vài nhà không?” Bob hỏi. “Công ty bất động sản Bart Carver?”

“Tôi có thấy, nhưng chưa nghĩ gì về nó.” Lucas đáp. “Tại sao?”

“Bởi vì nó trông trống trơn, không được quét dọn, như là không có ai sống tại đó, hoặc chỉ tạm thời. Anh có thể quan sát được ngôi nhà mà Suzie-Q từng ghé qua từ đó, nhìn thẳng đến lối vào ga-ra. Nếu ngôi nhà đang rao bán đang bỏ trống và chúng ta có thể chui vào đó...”

“Trước bọn tôi làm thế rồi.” Rae nói với Lucas. “Chúng ta có thể làm việc thoải mái, và giúp giấu xe khỏi phố.”

“Tự tôi cũng đã làm rồi, nhưng tôi biết bọn buôn bất động sản.” Lucas nói. Anh nghĩ một lúc, rồi tiếp, “Tôi không muốn xin hỗ trợ từ Rocha, cho đến khi chúng ta biết mình có gì. Cô ấy sẽ muốn tham gia.”

“Tại sao ta không quảng mấy trò tư pháp hạng nặng vào gã Bart Carver này nhỉ?” Bob gợi ý. “Chẳng thiệt gì.”

Lucas gật đầu. “Được rồi. Ý này hay hơn những gì tôi có đấy.”

Là một nhà môi giới bất động sản, bán những ngôi nhà cả triệu đô, đáng ra phải dễ dàng tìm thấy tay Bart Carver này, nhưng hóa ra lại không – không có ai ở văn phòng ông ta lúc tám giờ, và cộng tác viên đầu tiên của ông ta mà họ liên lạc được thì lại không tin rằng họ là Cảnh sát Tư pháp, và nghĩ rằng Lucas đang cố lừa cô ta ra khỏi ngôi nhà phố của mình để bán cô làm nô lệ tình dục. Người cộng tác viên thứ hai cũng có thái độ tương tự, trừ việc không khiếp sợ, nhưng đồng ý để gọi điện cho Carver và bảo ông ta gọi lại cho Lucas.

Mãi đến 10 giờ Carver mới gọi lại, mà tình cờ ông ta lại đang ở buổi biểu diễn nhạc thính phòng mà vợ bắt đi – hoặc ông ta bốc phét thế khi họ nói chuyện. Ông ta nói rằng ngôi nhà quả thực là đang trống, nhưng không thể cho bất cứ ai vào trong mà không kiểm tra với những người chủ, mà chắc chắn là đã đi ngủ lúc 10 giờ. Khi Lucas nghi ngờ chuyện đó và làm lớn, nếu không nói thực sự là đe dọa, thì Carver đồng ý thử gọi điện.

“Hãy bảo họ gọi cho tôi.” Lucas nói.

Mười phút sau những người chủ ngôi nhà gọi đến. “Chúng tôi rất vui lòng được hỗ trợ các nhân viên thực thi pháp luật, nhưng đó là một ngôi nhà đắt tiền, và chúng tôi không muốn có hư hại gì.”

“Chúng tôi sẽ ngồi sau cửa sổ với ống nhòm. Thậm chí hàng xóm của các bạn sẽ không hề hay biết rằng chúng tôi từng ở đó.” Lucas hứa.

“Chúng ta có thể nói chuyện đó ngày mai không? Chúng tôi đang ở San Diego, chắc phải sáng mai mới có thể ở đó.”

“Để tôi kiểm tra lại với đồng nghiệp đã.” Lucas đáp. “Xin giữ máy.”

“Đã muộn rồi.” Rae nói, sau khi chăm chú nghe. “Chúng ta làm gì giữa đêm đây? Hãy lấy đồ ra khỏi khách sạn, lên kế hoạch, gặp chủ ngôi nhà ở đây.”

Lucas đồng ý và nói với những người chủ ngôi nhà chuyện gặp họ vào buổi sáng. Người đàn ông mà họ đang trò chuyện cùng nói, “Nghe này, hãy mặc quần bò. Và áo phông... Có thể là mang găng tay nữa.”

“Tại sao?”

“Để giúp chúng tôi sau khi chúng tôi giúp các anh.”

Họ gặp những người chủ ngôi nhà ở một nhà hàng Jack in the Box. Hóa ra họ là hai người đàn ông trung niên vạm vỡ đồng tính, tên là Stephen Barnett và Luis Jimenez, cả hai đã quyết định rời khỏi LA. “Chúng tôi dự tính rằng mùa hè tới sẽ có những ngày nóng cỡ 49 độ, nếu không nói là nóng hơn. Sẽ nóng như ở Ả rập Xê út, ngoại trừ việc có thức uống margarita¹⁷ và những ngôi sao điện ảnh dần đậm hơn.”

Họ nói là đang chuyển việc kinh doanh xây dựng của mình về San Diego, nơi họ hi vọng là sẽ mát mẻ hơn.

“Chúng tôi chuyển đến đó từng chút một.” Barnett nói. “Vẫn còn vài thứ đồ nội thất trong nhà. Tôi đoán là các anh tìm Craig hả? Gã da đen to lớn?”

“Chúng tôi còn chưa chắc chắn về những cái tên mà chúng đang dùng.” Lucas nói. Rae đưa các ảnh chụp chân dung qua bàn, và họ lập tức nhận ra Nast.

“Hắn là một tên khốn.” Barnett nói. “Nói thế là tôi đang sỉ nhục những tên khốn khác đấy. Hắn thấy chúng tôi lái xe qua và giờ ngón cái lên miệng và mút. Tôi đã rất muốn đuổi theo đánh hắn với một cái gậy bóng chày.”

17 Một loại cocktail Mexico.

“Các anh sẽ cần một chiếc gậy bóng chày.” Jimenez nói. “Gã đó to con lắm. Và hắn không phải là dân gà mờ. Trông hắn như là đã đi tù khổ sai ấy.”

“Hắn có thái độ đó.”

“Hắn chưa từng làm gì gây thương tích hả?” Bob hỏi. “Không có gì để chúng tôi có thể đi sang đó và nói chuyện với hắn?”

“Không có gì khác ngoài vụ mút ngón tay cái. Tôi không biết điều đó sẽ ra sao trong một biên bản khám nhà.” Barnett nói.

Rae cười: “Không thuyết phục lắm đâu.”

Jimenez kể rằng có vài gã nữa hoặc là cũng sống ở trong nhà đó, hoặc là khách đến thăm thường xuyên. “Có ít nhất hai tên ở đấy, có thể là ba. Một trong số chúng nói với một bà hàng xóm rằng chúng là mấy tay nhân viên bán hàng nay đây mai đó và không thường về đây để qua đêm, nên chúng quyết định cùng nhau thuê một chỗ để có thể ở tại một ngôi nhà đẹp có bể bơi và chỉ phải trả một phần tiền thuê.”

Mọi người nói chuyện thêm một lúc nữa, và rồi Lucas hỏi, “Các anh nghĩ sao? Chúng tôi có thể mượn chìa khóa chứ?”

Hai người đàn ông nhìn nhau, rồi Jimenez gật đầu và nói, “Chúng tôi qua nhà bây giờ đây. Chúng tôi mang theo xe tải của mình rồi, và sẽ khênh một số đồ đạc ra. Các anh có thể đến cất xe vào trong ga-ra, giúp chúng tôi chuyển một ít đồ nội thất... Sẽ không ai may mắn nghĩ gì đâu. Với lại, phần lớn người dân ở đây đi làm vào ban ngày, gần như sẽ không ai dòm ngó các anh.”

Và họ làm vậy. Như được yêu cầu, cả ba sĩ quan tư pháp mặc áo phông và quần bò. Và lí do cho sự hợp tác này được thể hiện rất rõ khi mà Lucas và Bob, cùng với Barnett và Jimenez, phải chật vật để vác hai chiếc ghế hàng đặt riêng khổng lồ ra ngoài cửa và đặt lên xe tải. “Chúng tôi có vài người ở dưới kia để giúp khênh chúng vào chỗ mới, nhưng ở đây thì không có ai để nhờ vả cả.” Jimenez nói.

Một giờ sau, các sĩ quan tư pháp giúp mang bàn uống cà phê, đèn, thảm, tranh vẽ, các thùng sách, và một chiếc đàn piano điện tử lên xe tải thùng. Người hàng xóm duy nhất họ thấy là một ông già dắt một chú chó chặn bò Úc, cả hai đều không để tâm đến họ.

Trước khi hai người kia rời đi, Rae đi ra cửa hàng Super King Market và mua thực phẩm cùng đồ uống cho ba ngày, rồi ghé qua cửa hàng sách Vroman ở Pasadena để mua một số sách và tạp chí. Điện trong nhà vẫn còn, nên họ có tủ lạnh, lò nướng, lò vi ba và điều hòa nhiệt độ. Mạng WiFi đã bị cắt, nhưng Rae có bộ phát sóng mà họ có thể kết nối vào.

“Xin đừng có bắn ai và để máu chảy lên khắp nơi. Không thể gột rửa được chúng khỏi tường thạch cao đâu.” Barnett đùa vui trong khi họ đóng thùng xe tải.

“Chúng tôi sẽ cố gắng.” Lucas nói. “Và cảm ơn các anh.” Barnett và Jimenez để lại hai ghế đi-văng nhỏ, một ghế êm quá khổ

trong phòng khách và hai giường đơn ở phòng ngủ cho khách. Họ hi vọng bán được mấy chiếc giường cùng với căn nhà. Các cửa sổ ở đây đều được che rèm.

Vị trí quan sát tốt nhất tới ngôi nhà mục tiêu là ở góc phòng khách. Họ đặt một chiếc ghế êm và ghế đi-văng có đệm bên cạnh cửa sổ, mở hé rèm đủ để dùng ống nhòm và kính nhìn đêm của Bob mà không làm lay động tấm vải. Lucas và Bob mang mấy chiếc ghế đi-văng vào phòng gia đình ở đằng sau, nơi họ có thể bật đèn mà từ ngoài đường nhìn vào sẽ không thấy được.

Sau khi Barnett và Jimenez đi khỏi, Bob, Rae và Lucas tung đồng xu chọn lượt. Bob thua và đảm nhiệm quan sát hai giờ đầu tại cửa sổ phòng ngủ. Lucas làm phiên thứ hai và Rae thứ ba. Bob quay ra chỗ quan sát lúc 8 giờ, và, mười phút sau, anh gọi, “Đang có động!”

Lucas đang nằm ở một chiếc ghế đi-văng, đọc truyện trinh thám của Mick Herron, và Rae đang ngồi sau bàn ăn, xem sách về kiến trúc do chủ nhà bỏ lại và ăn cà rốt bao tử. Cả hai đổ về phòng khách, và Bob, đang soi ống nhòm giữa các tấm rèm cửa, nói, “Có xe đi vào, một chiếc SUV hiệu Lincoln, ở bên này đường, nên tôi không thấy được tài xế. Dùng một bộ điều khiển cửa gara, đi thẳng vào rồi hạ cửa xuống.”

“Vậy là chúng ta biết ngôi nhà có người ở.” Lucas nói, trong khi ngó nghiêng ra ngoài cửa sổ. Chẳng có gì để nhìn cả.

“Có người ở.” Bob đồng ý.

Bốn mươi lăm phút sau, anh lại báo hiệu “Có động tĩnh!” một lần nữa, và Lucas cùng Rae lao về phòng khách. Lần này, họ thấy chiếc SUV¹⁸, một chiếc Lincoln Navigator màu lam xám, đang

lùi trên lối vào ga-ra. Lần này, nó đi qua ngôi nhà và có đủ ánh sáng để họ thấy rằng lái xe là một người da đen.

“Bob, ở lại đây.” Lucas chạy đi. “Rae, đi thôi. Nhanh chân nào, chết tiệt.”

Họ chạy qua bếp và đến ga-ra. Khẩu Glock của Rae ở trong bao đựng trên bàn quây bếp, và cô vớ lấy nó khi chạy ngang qua. Lucas bấm nút trong ga-ra và cánh cửa cuộn lên, mở ra. Anh lùi xe lại và suýt đâm phải một xe đang chạy ngang qua, nhưng ngay giây phút cuối anh kịp đạp chân phanh, rồi tiếp tục lao ra đường.

¹⁸ Xe thể thao đa dụng

Chiếc Prius trước họ đang chạy rề rề, như những chiếc Prius trú danh, và khi Lucas phóng vượt qua nó, Rae nói, “Bà ta giờ ngón tay thối với chúng ta.”

“Chúng ta xứng đáng mà.” Lucas nói.

Đường Altadena là đường ưu tiên, và khi họ đuổi theo thì chiếc Lincoln ở rất xa, nhưng nó chạy chậm như chiếc Prius.

“Hắn không muốn bị dừng xe do quá tốc độ.” Rae nói. Tốc độ tối đa là bốn mươi cây số giờ, và Lucas giữ chiếc Malibu chạy hơn sáu mươi cho đến khi họ sáp lại gần cách tầm chín mươi mét, với một chiếc xe khác ở giữa.

Họ theo đuổi chiếc Lincoln trên vài cao tốc nữa rồi rẽ ra ở một đường thoát, giờ thì với khoảng sáu xe ở giữa, và đổi mắt quan sát khi tay tài xế kia lách xe trên vài con phố nữa, rồi hắn đậu xe ở một bãi đỗ của một hộp đêm trông bụi bặm tên là Eagle Rocks

và đi bộ vào trong. Lucas đậu xe ở phía đối diện của bãi đỗ, mà từ chỗ đó anh vẫn có thể nhìn vào cửa chính.

“Từ đây để tôi.” Rae nói. “Tôi đang đi tìm bạn trai. Để ý khẩu súng cho tôi.”

“Gọi cho tôi ngay lập tức và giữ máy đi.” Lucas nói. “Cầm nó, nếu cô cần trợ giúp, hãy hét lên, và tôi sẽ xông vào.”

Rae để lại khẩu Glock ở ghế phụ, ra khỏi xe, đút ve áo sơ-mi vào trong quần bò bó, và biến mất sau cánh cửa hộp đêm. Mười phút sau cô quay lại, ngồi vào ghế phụ.

“Hắn ở ngay bên trong, đang nói chuyện với một cô phục vụ.” Rae nói. “Tôi đi ngang qua và hỏi chủ quầy rượu xem liệu anh ta có thấy Bobby không, và anh ta đáp là không biết Bobby nào cả, nên tôi quay ra ngoài. Tôi nhìn thẳng vào Nast ở khoảng cách gần. Tôi nghĩ hắn có vẻ thích bề ngoài của tôi, nhưng tôi giữ gìn cho Tremanty.”

“Có chắc là Nast không?”

“Một trăm phần trăm.” Rae nói. “Tôi bảo này: Jimenez đã đúng. Thằng cha đó là một gã khổng lồ. Hắn rất to khỏe, cổ hắn cứ như một cái kim tự tháp, to hơn Bob nhiều. Hắn có hình xăm tù ở hai cánh tay và một cái sẹo lồi tởm lợm ở một bên má.”

“Nên là chúng ta sẽ thận trọng với hắn. Và chúng ta đã tìm ra hắn rồi đấy – biết hắn sống ở đâu. Hãy quay lại đó để nhớ có ai khác xuất hiện.” Lucas nói.

Trên đường, Bob gọi. “Chúng ta có thêm một gã ở căn nhà, cũng không thể nhìn được tên này. Lái một chiếc BMW bốn cửa. Tôi kể nhé: khi thấy hắn đi chậm lại để rẽ vào, tôi chạy ra phía sau và vượt qua bờ giậu, đủ xa để nhìn thấy ga-ra. Vẫn không thấy

mặt gã ấy, hấn đã vào trong rồi. Nhưng cái ga-ra mà tưởng là hai chỗ ấy, thì ra không phải. Nó đủ sâu cho hai xe nữa, thế là thành bốn chỗ, và tôi thấy một chiếc xe tải thùng kín màu trắng ở trong đó, đậu tít tận sát tường phía sau. Thế nên... chính là chúng rồi.”

“Chúng tôi biết kẻ mà chúng tôi đuổi theo chắc chắn là Nast.” Rae nói. “Có thể tất cả bọn chúng ở đó.”

“Tôi nghi ngờ lắm.” Lucas nói. “Bốn tên, có thể là thỉnh thoảng đưa gái về nhà... Thế thì nhiều quá, giống như là kí túc xá sinh viên ấy. Tôi có thể tin rằng có hai tên sống ở đó, nhưng không phải cả bốn.”

“Anh muốn làm gì?”

“Chúng ta cần tĩa một chút giậu. Giữa đêm khuya.” Lucas nói. “Anh có kéo tĩa giậu trong túi đồ không?”

“Có một con dao to, sắc.” Bob nói. “Dùng nó được đó.”

Barnett và Jimenez đã để lại đèn gần các cửa sổ trong phòng khách, nhà bếp, và một phòng ngủ trên tầng với bộ hẹn giờ để bật tắt chúng một cách ngẫu nhiên, nhằm chống trộm. Tất cả sẽ tắt vào nửa đêm, trừ phòng ngủ thì bật lại hàng giờ, mỗi lần năm phút, giữa khoảng từ một đến sáu giờ sáng, như thể có ai đó thức dậy để đi tiểu.

Khi các ánh đèn tắt đi lúc nửa đêm, Lucas và Bob luồn ra cửa sau, đi dọc bờ giậu ra khoảng sân trước, và trong ánh sáng mờ ảo họ cắt vài cành giậu, tạo mấy cái lỗ cho phép họ quan sát ngôi nhà mục tiêu tốt hơn.

Ngôi nhà kia sáng đèn đến một giờ sáng, rồi tất cả đều tắt trừ một bóng.

Lucas đảm nhiệm phiên theo dõi kéo dài bốn tiếng, từ 1 giờ đến 5 giờ sáng, trong khi những người khác đi ngủ. Chiếc Lincoln Navigator quay về lúc 2 giờ 15 phút, rẽ vào chỗ trống bên phải của ga-ra, và anh có thể thấy một chiếc xe BMW bốn cửa màu đen ở bên trái. Rồi sau đó cánh cửa điều khiển từ xa của ga-ra hạ xuống, bóng đèn ở hiên trước tắt đi.

Rae, ngủ từ mười giờ, gác thay Lucas lúc 5 giờ sáng. Khi Lucas tỉnh dậy lúc 11 giờ, cô nói, “Chiếc Lincoln vẫn ở đó, nhưng chiếc BMW đã rời đi lúc 9 giờ. Bob đã đi theo hẻm, giờ họ đang ở khu vực Hollywood rồi. Anh ta nói có hai gã da trắng trong xe, nên không phải là Nast. Vậy là có ít nhất ba tên ở đó.”

Lucas rửa ráy và đi lên tầng để ăn ngũ cốc Cheerios. Mười phút sau Bob gọi và kể, “Tôi theo mấy gã này đến một quán cà phê ở đại lộ Sunset. Bản đồ trên điện thoại cho thấy tôi đang ở Hollywood hoặc đồi Hollywood, chả rõ là chỗ nào, nhưng một gã là Beauchamps. Giờ hẻm có râu cằm rồi. Và hẻm đang hơi dần, cố giấu nó đi bằng mũ lưới trai chơi tennis. Nhưng hẻm là kẻ chúng ta đang tìm. Một gã khác đến và gặp hai kẻ của chúng ta, ngồi với chúng một phút. Tôi không phải là cảnh sát chống ma túy, nhưng nếu Beauchamps mà không mua ít bột thì thật là đáng ngạc nhiên đấy.”

“Beauchamps và Nast đang sống cùng nhau.” Lucas nói. “Có lẽ là đến lúc gọi Rocha rồi.”

“Hãy đợi thêm vài tiếng nữa.” Rae gợi ý. “Xem xem liệu có ai khác xuất hiện. Như Deese chẳng hạn.”

Lucas đồng ý đợi. Anh gọi Bob thôi theo dõi Beauchamps. “Có khả năng hẻm sẽ phát hiện ra anh. Chúng ta biết hẻm sống ở đây, thế nên không thể đánh liều.”

Sau khi Bob đã quay lại và về chỗ cửa sổ, thì một chiếc xe nữa rẽ vào ga-ra của ngôi nhà mục tiêu, lần này là một chiếc Jaguar đỏ mui lật. Phần mui đã hạ xuống, và lái xe là một người đàn ông da trắng, không phải Deese, cũng chẳng phải Beauchamps.

“Rocha nói với chúng ta rằng bọn chúng có bốn tên, và gã này là tên thứ bốn.” Lucas nói.

“Đúng là chúng đang sống trong một kí túc xá.” Rae nói. “Tôi tự hỏi là tại sao? Tôi thấy sai sai.”

“Quà biếu?” Bob nói.

“Tôi lo lắng về những chuyện vợ vẫn mà tôi không hiểu.” Rae nói, trong lúc đang quỳ gối ở cửa sổ và soi ống nhòm.

Lucas gọi điện cho Rocha. “Chúng tôi muốn gặp các cô để lên kế hoạch.” Lucas nói. “Chúng tôi đang ở Altadena.”

“Tại sao các anh lại ở Altadena? Anh có gì rồi à?”

“Chúng tôi tìm thấy Nast, Beauchamps, và ít nhất hai gã nữa chúng tôi chưa xác định danh tính.” Lucas nói.

“Gì cơ! Các anh đã ở đó hai ngày?”

“Chúng tôi gặp may.” Lucas nói. “Và chúng tôi là Cảnh sát Tư pháp mà.”

“Vợ vẫn. Anh không gặp may với một đô thị rộng cỡ này. Và tôi cóc tin chuyện Cảnh sát Tư pháp.” Rocha nói. “Có gì đó anh đã không nói cho tôi.”

“Có thể lắm. Dù sao thì, cô có muốn gặp nhau không?”

Cô gợi ý gặp tại Sở Cảnh sát Pasadena, nhưng Lucas muốn Bob và Rae có mặt ở cuộc gặp và không muốn bỏ việc theo dõi ngôi nhà mục tiêu, nên Rocha đồng ý đến chỗ họ.

“Đừng có mà đến bằng mấy con xe cũ nát mà các cô hay dùng. Hãy đi bằng xe riêng, hoặc gì đó, rẽ thẳng vào ga-ra. Chúng tôi sẽ để cửa mở. Chúng tôi ở ngay phía bên kia đường nhà Nast và Beauchamps.” Lucas nói, khi anh cho cô địa chỉ.

“Tôi sẽ đi bằng xe riêng. Tôi mang theo vài cộng sự.” Rocha nói. Nast lái chiếc Lincoln rời đi không lâu sau khi Lucas gọi điện cho Rocha. Chiếc Jaguar cùng tài xế của nó vẫn ở trong ngôi nhà mục tiêu. Khi Nast đã đi xa, Bob lùi một chiếc Malibu lên lối vào ga-ra để lấy chỗ trống cho Rocha.

Một tiếng sau, LuAnne Rocha, cùng hai nam thám tử Lewis Lake và Darell MacIntosh, đến nơi bằng chiếc xe tải đa dụng Dodge của Rocha, loại xe trông-không-giống-xe-cảnh-sát nhất trên đời. Rocha gọi khi họ còn cách hai khối nhà, và Lucas đi ra ga-ra, bấm nút để mở cửa, và khi họ đã vào trong thì hạ cửa xuống.

Mọi người kéo nhau đi vào bếp, giới thiệu nhau và bắt tay, và rồi Rocha nói, “Hãy kể cho tôi anh làm được chuyện này như thế nào.”

“Chúng tôi có một số điện thoại của một quán ăn.” Lucas bắt đầu kể. Anh thuật lại câu chuyện cho họ, không nhắc đến Oliver Haar, nhưng có kể về Suzie-Q, và chỉ tay về phía ngôi nhà bên kia đường.

“Mọi người có chắc đó là Nast và Beauchamps?” Rocha hỏi. “Mọi chuyện hình như quá thuận lợi thì phải.” Cô ấy là một người phụ nữ có dáng thể thao, với tóc nâu ngắn và mắt nâu. Cô mặc một chiếc áo khoác bông xanh lá thẫm ngoài một áo sơ-mi nữ

xanh lá nhạt, quần đen, và giày cao gót đế thấp. Chiếc áo khoác có vẻ không che giấu được khẩu súng lục của cô một cách tế nhị cho lắm.

“Tôi đi ngang qua mặt Nast, cách có một bước chân, trong một hộp đêm tối qua. Nhìn thẳng vào mặt hắn.” Rae nói. “Bob ngồi cách Beauchamps và bạn hắn vài cái bàn khi chúng dùng bữa sáng nay.”

MacIntosh hỏi, “Các bạn chủ yếu là đội truy dấu và đặc nhiệm SWAT¹⁹ phải không?” MacIntosh trông giống như một người dẫn chương dự báo thời tiết ở LA, răng quá trắng, tóc hơi màu mè, mặc áo khoác thể thao Đồi Beverly. Lake thì cố mặc cho giống Steve Jobs – quần đen, áo phông đen, áo khoác bông đen.

Lucas nói, “Tôi thì chẳng đến mức là SWAT. Tôi từng ở bên án mạng ở Minneapolis và làm với cảnh sát bang Minnesota. Bob và Rae đây thì làm thiên về chiến thuật hơn. Nếu có bốn tên bên kia và chúng là những chiến binh khó nhằn như LuAnne nói, thì có thể chúng ta sẽ cần một đội SWAT của các bạn để hỗ trợ cho Bob và Rae.”

¹⁹ SWAT (*Special Weapons and Tactics*): là một thuật ngữ dùng để chỉ một đơn vị chiến thuật ưu tú trong các cơ quan thi hành pháp luật.

“Chắc chắn rồi.” Rocha nói. “Tôi sẽ cho bố trí, nhưng sẽ mất một lúc. Tôi nghĩ chúng ta sẽ triển khai vào ngày mai, lúc tờ mờ sáng. Như thế cho phép chúng ta có nhiều thời gian để cùng nhau lên kế hoạch mọi thứ. Và nếu chúng về nhà trễ, như lời anh kể, chúng nên ngủ như chết nếu chúng ta xông vào đập cửa lúc 6 giờ.”

“Cách khác là nhìn chúng đến và đi, đuổi theo từng tên, và xông vào tóm khi chúng ra khỏi xe.” Lucas nói.

“Có thể làm thế.” Rocha nói. “Nhưng như thế sẽ gây ra một vụ nổ súng tại bãi đỗ xe khi có dân thường ở xung quanh. Tôi nghĩ mình sẽ vui hơn với một đội SWAT làm nhiệm vụ của họ lúc bình minh.”

Họ bàn luận thêm một lúc nữa, nhưng đây là địa phận của LA. Rocha nói, “Bây giờ, cơ bản là chúng tôi muốn ngồi đây với các bạn, và cũng tự theo dõi.”

Bob đã ghi biển số chiếc BMW và Rocha cho rà soát nó. “Kết quả dẫn đến một người là Douglas Moyers, theo địa chỉ này.” cô nói, hất cằm về phía ngôi nhà bên kia đường. “Chúng tôi chẳng có thông tin gì cả. Chẳng có đến một vé phạt giao thông.”

“Tên giả.” Rae nói. Rocha gật đầu, “Ừ.”

Họ quan sát thêm nửa tiếng nữa thì cửa ga-ra của ngôi nhà bên kia đường mở lên và chiếc Jaguar lăn bánh xuống đường. MacIntosh lấy được biển số xe. Rocha cho soát. “Dẫn đến Jacob Barber, cũng địa chỉ đó, cũng không có vi phạm gì luôn.”

MacIntosh: “Giả. Như thế là đủ để kết luận rồi.”

Rocha ngược lên từ chiếc màn hình máy tính bảng của mình và nói với Lake và MacIntosh, “Ta triển khai thôi. Ta cần nói chuyện với Văn phòng Cảnh sát trưởng quận. Nếu chúng vẫn ở nhà, chúng ta sẽ tóm chúng vào lúc hừng sáng.”

6

Genesix Cox ngủ say, và trần truồng như nhộng, như một đứa trẻ sơ sinh, nhắm tai với tiếng ngáy oang oang của người bạn tình đến nỗi mà kể cả những tiếng khò khè, ngáy và cầu nhau liên thanh trong mơ của hắn cũng không thể nào làm cô thấy khó chịu.

Cox là một cô nàng dân Long Beach ngực bự, tóc vàng óng, người cao dáng thon như những cô gái hay la cà quán rượu, với tóc xoăn như Meg Ryan trong bộ phim Khi Harry gặp Sally, mà đó là kiểu cô luôn luôn cực kì ưa thích. Vài chiếc xe khác của Ryan nằm trong tốp mười của cô, đa phần là vì mái tóc siêu hay ho của ngôi sao này. Kể cả khi Meg đang lái một chiếc trực thăng Black Hawk trong hắn một cuộc chiến hay cái gì đó, mái tóc của cô ấy vẫn thật là vĩ đại.

Cox biết những gã mà cô ả đang sống cùng là tội phạm, nhưng thực sự nó giống như là sự tái phân bổ của cái từ đòi Beverly cho Long Beach, gần như là làm một người ủng hộ Đảng Dân chủ, nên khó để thấy chuyện đó sai trái nhiều thế nào. Và chưa từng có ai phải chết cả.

Cô hiện đang đọc một cuốn sách self-help tên là *Bạn thật bá đạo – Làm thế nào để tin vào sự vĩ đại của mình và bắt đầu một cuộc sống tuyệt vời*²⁰. Nó đang được nôm giã giữa đỉnh đầu cô và chiếc gối, chỗ mà cô thả nó xuống lúc tắt đèn. Cuộc đời của Cox chưa đạt đến đỉnh cao mà cô chắc là mình vẫn đang trên đường đi tới, nhưng nó cũng không tệ hơn những gì cô xứng đáng có được. Cô ả vẫn còn chưa định hình được nó. Có thể là gì đó ở Hollywood,

cô hi vọng vậy. Như một người phụ trách sản xuất. Như thế sẽ rất tuyệt. Dù cô phải cẩn thận: đôi khi người ta tưởng mình là một phụ trách sản xuất và rồi hóa ra lại trở thành một nhà viết kịch bản hoặc gì đó.

Cox ngủ yên lành, nhất là sau một trận mây mưa đã đời, và tự hào về khả năng dẻo dai bền bỉ của mình.

Marion Beauchamps, kẻ mà Cox gọi là Marty, dù khi cô từng một lần lén nhìn vào bằng lái xe thật của hắn được cất trong một tủ ngăn kéo, trên đó lại ghi là Marion. Beauchamps khi ngủ mặc áo phông và quần tập thể dục, bởi vì chân hắn sẽ lạnh sau khi đạp bỏ chần, mà đêm nào hắn cũng đạp.

Beauchamps là một tên tội phạm, nhưng là loại khá thông minh và chu đáo, kẻ tin rằng hắn có thể thực hiện các phi vụ đột nhập nhà riêng ở đồi Beverly, đồi Hollywood, đồi Holmby, đồi Cheviot, và bất cứ ngọn đồi nào mà người ta có thể có, lâu đến khi nào hắn muốn, với khả năng bị tóm rất thấp, miễn là không có ai bị thương hay vụ đó không lên trang nhất tờ Thời báo.

Mục tiêu lý tưởng của hắn là những tay giám đốc điều hành ở Thung lũng Silicon nghỉ hưu sớm mà lấy được đồng tiền chi trả cổ phiếu khổng lồ, và nghĩ rằng Hollywood trông quyến rũ hơn rất nhiều so với thành phố Một Sách bởi vì anh có thể hẹn hò với các ngôi sao điện ảnh và thi thoảng lên giường với một cô.

²⁰ Tên gốc là *You Are A Badass: How to Stop Doubting Your Greatness and Start Living an Awesome Life*, một cuốn sách của tác giả người Mỹ – Jen Sincero viết năm 2013.

Một tỉ đô để làm gì, nếu anh không thể làm chuyện đó?

Beauchamps sẽ không bao giờ mó tới bất cứ kẻ nào sống trong ánh hào quang truyền thông – diễn viên điện ảnh, truyền hình, ca sĩ, kể cả một trong số những người dẫn chính của chương trình E²¹! – bởi vì công chúng sẽ bàn tán mãi. Hẳn cho rằng, công chúng là kẻ thù lớn nhất của mình, và hẳn thận trọng để không thu hút sự chú ý của bất cứ ai.

Ở căn phòng ngủ thứ hai, John Rogers Cole đang chăm chú với cuốn *Trò đùa vô tận* của David Foster Wallace. Bị chứng mất ngủ buổi sáng, hẳn nhận thấy cuốn Trò đùa thường giúp hẳn ngủ được vài tiếng trước khi bắt đầu ngày mới.

Cole là kiểu người khó nhận diện, mà hẳn thích thế. Nếu bạn có khuôn mặt khó nhận diện, bạn sẽ không bị cảnh sát ngắm nghía qua kính ghé lái ở một chốt giao thông và tự hỏi, “Xem nào, hình như mình biết khuôn mặt này?”

Với chiều cao tầm trung, hẳn có mái tóc nâu gọn gàng, đôi mắt gầy mòn ngấn màu nâu, một cái mũi và cằm bình thường, và đôi vai hẹp. Hẳn thường mặc một áo sơ-mi xắn cao quá khuỷu. Chiếc áo sơ-mi giúp che giấu một thân hình tập luyện chuyên cần: hẳn có các cơ tay to như dân lắp vách tường và có thể chạy năm cây số trong mười tám phút. Giấy phép lái xe và thẻ thanh toán Visa hiện tại của hẳn được đăng kí dưới cái tên là Douglas Moyers, nhưng cả băng gọi hẳn là Cole.

Khuôn mặt không tì vết không giúp hẳn may mắn với phụ nữ, những người luôn thích những gã hàm vuông, mũi to bầu, vai rộng như Beauchamps, nhưng hẳn cũng ổn.

²¹ *E! News* (trước đây là *E! News Daily* và *E! News Live*) là hoạt động tin tức giải trí cho mạng cáp E! ở Mỹ.

Theo kinh nghiệm của Cole, nếu ngồi ở cửa hàng Starbucks đủ lâu, uống cà phê sữa và đọc cuốn Trò đùa, thì thể nào cũng có chuyện gì đó bám theo. Hắn chơi với những cô thích đọc sách, đeo kính gọng đen và răng hơi vẩu.

Cũng ngủ một mình, trên một chiếc đệm kê dưới đất trong phòng làm việc của ngôi nhà, là Clayton Deese, em trai cùng cha khác mẹ của Beauchamps, tên ăn thịt người. Tên hắn đã giăng khắp mạng Internet kể từ lúc FBI cho biết hắn đã ăn thịt một cô gái, và có thể là vài người đàn ông, mà Cox và Cole và cả Beauchamps, ở mức độ nào đó, cảm thấy lo ngại.

Không chỉ chuyện ăn thịt, mà thực tế là những kẻ ăn thịt người thường thu hút ánh mắt soi mói, và Deese có khuôn mặt và đồng hình xăm dễ nhận diện. Hắn vẫn luôn cạo sạch nhẵn nhụi, ngay từ lúc hắn rời New Orleans. Giờ hắn có một chòm râu quai nón màu đỏ, đủ tiêu chuẩn để đi săn cá sấu dưới đầm lầy, nhưng có gì đó trong mắt hắn vẫn lôi kéo sự chú ý.

Hắn trông như một thằng khốn xấu tính, và không có cách nào để che giấu điều đó. Khi một người dân bình thường tuân thủ pháp luật nhìn Clayton Deese, điều đầu tiên anh ta nghĩ sẽ là Deese thuộc về chốn lao tù.

Deese mơ về tình dục đủ màu sắc; giữa các giấc mơ tình dục, hắn thức dậy và đầu óc nhanh chóng quay về vấn đề của mình, vẫn như hồi còn ở New Orleans. Hắn phải tẩu thoát. Hắn đã chạy, nhưng vẫn chưa thoát. Hắn cần một đồng tiền để làm điều đó, mà giờ thì chưa có.

Khi mặt trời lên, lúc bọn chúng đang say ngủ, thì bất chợt có một loạt tiếng nổ đinh tai ở phòng khách. Và rồi một loạt nữa,

âm thanh khác đôi chút. Beauchamps thôi ngáy rồi lao ra khỏi giường và chạy khỏi phòng, cửa quý cương cứng trong cơn mơ chĩa về phía trước như một cây đèn pin lung lảng.

Và rồi mọi thứ tan tành hết.

Như một khẩu súng máy, Cox đã hét lên như vậy.

Khi nó vang lên xé toạc bình minh, cô ả bật dậy trên giường, miệng há hốc, ré lên, “Súng máy!” Cô vớ lấy chiếc váy ngủ bằng vải bông mềm, và chạy theo sau Beauchamps, vừa chạy vừa mặc váy.

Deese bỏ ra khỏi văn phòng, và Deese cùng Cox theo Beauchamps chạy đến một cửa sổ kính màu ở phòng họp gia đình, nhìn qua sân sau đến ngôi nhà phía đằng sau chúng. Những người mặc đồng phục màu tối đang chạy qua sân nhà chúng và nấp sau các cây cau, hàng rào cây xanh màu thẫm sáng lờ dưới ánh lửa đèn nòng của hàng tá, và có thể là hàng trăm viên đạn được bắn, bay vun vút vào trong, xuyên ra ngoài ngôi nhà.

Beauchamps nói, “Cảnh sát!” rồi Cole chạy vào, ăn vận đầy đủ và cầm một cuốn sách, và Beauchamps nói, “Chúng đã bao vây khắp chỗ của Nast. Sớm muộn gì chúng cũng sẽ đến đây. Chúng ta phải chuẩn khỏi đây. Hãy vớ lấy những gì có thể, gặp lại ở ga-ra. Một phút.” Và tất cả chúng tản ra chạy về phòng của mình.

Bên ngoài, trận chiến vẫn tiếp diễn, lượng đạn bắn ra như thể từ trong một thước phim chiến tranh. Trong khoảng hơn một phút, chúng đều đã ít nhiều mặc xong đồ. Cox, vẫn còn trần truồng dưới lớp váy, đã đút một đồng quần dài, áo sơ-mi, đồ lót, và bẫy đôi giày vào hai chiếc túi xách Louis Vuitton giả và chạy về ga-ra, nơi cô ả gặp Cole, vừa quẳng một chiếc túi vào thùng

sau xe bán tải của Deese. Váy của cô đã rách toạc lúc đang chạy, và Cole nói, “Oa!” khi ngắm nhìn, và Cox nói, “Này này.” nhưng không như kiểu phản đối cứng rắn, và cô ả cũng chẳng bận tâm khép nó lại trong khi ném quần áo lên chiếc Cadillac và trở lại ngôi nhà, đôi chân thon trắng lấp ló trong tà váy pháp phối.

Beauchamps chạy vào trong ga-ra với một đồng đồ kẹp dưới nách, ném chúng vào xe Cadillac, và Cole nói, “Đừng bật đèn, đừng mở cửa, và khi mở thì đừng nói to.” Khi Beauchamps chạy trở lại, Cole lấy một cái chổi và dùng cán của nó để đập vỡ bóng đèn trên đầu.

Deese chạy tới, mang theo túi vải thô hiệu Filson màu nâu cứt chó, liệng vào thùng xe của mình. Hắn mặc quần bò và áo phông nhưng đi chân đất. Cole nói thì thào, “Tao đập vỡ đèn rồi, cẩn thận đồng thủy tinh vỡ.” Và có nhiều tiếng súng bắn và tiếng người hô hoán. Beauchamps chạy vào và nói, “Tao không thấy ai ở đằng trước,” và, “Mọi người có tiền chưa?”

Và Cox thốt lên, “Ôi, chết tiệt!” và phóng vào trong nhà rồi quay lại sau mười lăm giây với một hộp thiếc đựng bánh quy Giáng sinh. “Chúng ta suýt quên ma túy.” cô ả nói. Và Beauchamps nói, “Clay, hãy đi cùng Cole và tao đi cùng Geenie. Đi thôi! Bấm nút đi.”

Cole bấm nút và chạy vòng qua đầu xe tải của Deese, rồi chui vào và đóng cửa với một tiếng sập nhẹ, và năm phút sau khi cuộc nổ súng bắt đầu, chúng theo đuôi chiếc SUV hiệu Cadillac hai-năm-tuổi của Beauchamps ra khỏi ga-ra tối thui và xuống lối đi xe vào. Cửa sổ sáng đèn ở khắp nơi, vài người dân đã đứng ở bãi cỏ. Cuộc nổ súng phía sau nhà vẫn tiếp diễn.

Đi qua tám khối nhà, Beauchamps tấp vào lề. Deese dừng ở phía sau. Beauchamps đi ra chỗ xe tải của em trai mình và nói qua ô

kính đã hạ ở cửa ghé lái, “Chúng ta bị đột kích rồi. Chúng sẽ luận ra cách bố trí ngôi nhà, và lấy dấu vân tay, mà chúng ta thì để đây ở đó. Chuyện đó sẽ phải mất một thời gian. Anh đang nghĩ chạy đến Vegas. Ít nhất là cho tới lúc mọi chuyện lắng xuống.”

“Có thể chúng cũng bao vây chỗ ở Vegas rồi.” Cole nghiêng người ra nói qua chỗ Deese ngồi.

“Tớ không nghĩ vậy.” Beauchamps nói. “Có ai đó phát hiện ra chúng ta. Tớ nghĩ chúng phát hiện ra Nast bởi vì nó quá lộ liễu và còn lảng vảng ở máy hộp đêm. Chúng còn chưa hề biết về ngôi nhà đằng sau.”

“Nếu bọn chúng tóm được Nast với Randy, và hai thằng đó khai ra...”

“Nast và Randy chết rồi.” Beauchamps nói. “Cậu đã nghe thấy chuyện xảy ra. Nast ghét cảnh sát, nó đang xả nguyên cái khẩu M16 về phía chúng. Không lý nào chúng để nó trốn thoát với chuyện ấy. Cả hai thằng đó đều chết ngắc rồi.”

Deese nói, “Vegas được đấy. Nhưng ta phải đi thôi. Ta vẫn còn ở quá gần.”

“Ra ngay đường 210 đến đường 15, giữ liên lạc qua điện thoại và không đi cách nhau quá xa để phòng khi có chuyện.”

“Đi thôi!” Deese nói.

Cox bắt đầu la lối với Beauchamps trước khi chúng đi ngang qua trường đua ở Santa Anita.

“Em biết là chuyện này sẽ xảy ra mà.” cô ả nói. “Em đã bảo là chúng ta đang đánh liều vận may quá thể mà. Đáng ra chúng ta phải bỏ đi một năm trước rồi. Và giờ Nast và Randy đã chết, mất

mát đó thì chẳng phải là lớn. Nhất là Nast. Nó thật là một thằng khốn. Mà có thể vẫn là...”

“Đã.” Beauchamps nói. Và, “Im nào, lạy Chúa lòng lành, anh đang cố nghĩ.”

“Có lẽ anh đã nên cố nghĩ trước khi quăng em vào trong xe trong tình trạng hờ hạng như thế này, và chúng ta... Chúng ta làm gì đây? Em không muốn sống trong cái xe kéo chết tiệt đó, không phải là vào tháng Năm ở Vegas... Em chưa từng có tiền án, và dấu vân tay của em thì ở khắp nơi trong ngôi nhà đó. Và giờ đám cảnh sát sẽ truy tìm em. Và nếu Nast giết vài tay cảnh sát, thế thì sẽ có án giết người... Ôi, lạy Chúa. Em còn chẳng nghĩ đến điều đó cho đến bây giờ. Giết người đấy!”

“Anh sẽ bảo chúng rằng em là một ả điếm mà bọn anh mang về, em không biết gì hết. Giờ thì, im lặng đi.”

“Làm như thế thì được ấy. Anh có biết ả điếm nào chưa từng bị bắt không? Em cũng không nhé.” cô ả nói. “Chúng ta phải đi ra xa Vegas hơn nhiều nữa. Và em sẽ không ở trong cái nhà xe kéo chết dẫm đó đâu. Em đã ở một lần, và một lần là đủ. Anh có giấy tờ giả. Chúng ta nên vào ở Mandalay, hoặc gì đó. Hoặc ở Wynn...”

Cô ả thực sự cứ liến thoắng không ngừng cho đến tận khi chúng tôi lái xe lên đồi tại Victorville, cách ngôi nhà một tiếng đi đường. Thậm chí kể cả lúc cô ta uốn người qua ghế ngồi để rút một bộ quần áo khác từ túi xách và cởi hết đồ ra, và thú thật là cặp mông rất đỗi hoàn hảo kia đã cọ vào má phải của Beauchamps, làm hẳn khó điều khiển xe đi đúng làn đường hơn. Ở Victorville, chúng rẽ vào một trạm xăng Mobil để mua nhiên liệu, thức ăn và đồ uống lạnh.

Trong lúc đỗ xăng xe, Cole bảo Beauchamps và Deese, “Tao có mang máy tính, nếu tìm được mạng WiFi thì chúng ta có thể xem bản tin.”

“Chờ cho đến khi tới Vegas đã. Giờ thì cũng chưa có gì đâu.” Beauchamps nói. “Cần một chỗ tốt hơn bãi đỗ nhà xe kéo, cả bốn người chúng ta không thể cùng ở đó. Geenie đã làm tở phát điên vì mấy lời rên rĩ rồi.”

“Anh nghĩ Vegas đủ xa không?” Deese hỏi. “Quận Cam là đủ xa, ngoại trừ cái đài truyền hình LA chết tiệt đó. Vegas thì nhanh hơn, chúng ta có nhà xe kéo, và có thể ẩn mình một thời gian cho đến khi kiếm được nhà để thuê.” Beauchamps nói. Hắn nhìn Cole. “Chúng ta cần đến Vegas, mua nhẫn cưới cho cậu và Geenie, và hai đứa có thể thuê hai căn nhà. Không ai biết mặt hai đứa. Và để thuê nhà ở đây.”

“Chúng tớ có thể làm thế.” Cole nói. Hắn châm một điếu thuốc. “Nếu Geenie tiếp tục chì chiết cậu, cô ấy có thể đi cùng tớ.”

“Ý hay đấy.” Cox đã đi vào nhà vệ sinh để thay đồ. Khi cô ả quay lại, chúng đã chuyển đồ của Cole lên xe Beauchamps và đồ của Beauchamps lên xe tải của Deese.

Beauchamps nói với cô ả về vụ nhẫn cưới và thuê nhà, và cô ả nói, “Này, bạn em thuê một căn hộ trong hai tháng qua cái chỗ Airdnc²² gì gì ấy. Cô ấy kể rằng có một cô này ở Vegas sẽ đưa các anh đến một căn như thế, không hỏi han gì, và các anh có thể ở bao lâu tùy thích, miễn là trả tiền trước. Có đủ đồ đạc với mạng WiFi và TV và mọi thứ.”

“Đó là một khả năng.” Beauchamps nói. “Chúng ta sẽ thử khi đến đó.”

²² *Airbnb* (viết tắt từ chữ *Air Bed and Breakfast*) là dịch vụ cho đặt và thuê phòng, căn hộ trực tuyến. Ở đây Cox nhớ sai thành *Airdnc*

“Tại sao em lại đi cùng Cole?” Cox hỏi, nhìn ba người đàn ông kia.

“Bởi vì anh và Deese có chuyện cần bàn. Và bởi vì em làm anh phát điên lên.” Beauchamps nói. “Vớ lại, em và Cole có thể đóng vở kịch vợ chồng.”

Chúng rời khỏi Victorville trước khi trời nóng lên, và Cox, sau khi thay quần cộc và áo phông trong phòng vệ sinh của trạm xăng Mobil, bắt đầu mở miệng trở lại, về chuyện rời California, về cuộc sống chung chung, và dù Cole không có gì nhiều để nói, thi thoảng hấn đế vào một chữ, động viên cô ả nói tiếp, điều mà cô lấy làm biết ơn, bởi vì đôi khi cô có cảm giác mình nói quá nhiều.

Khi chạy qua Barstow, mặt trời đã lên cao, cô nói, “Tao ghét đoạn đường này. Chẳng có gì suốt từ Barstow đến Nevada. Hai tiếng của nhạt nhẽo. Ở dưới Tucson, người ta còn có mấy cây xương rồng đẹp mắt. Ở đây, chẳng có gì cả.”

“Thời gian sẽ trôi qua thôi.” Cole nói. “Có sao không nếu tao hút thuốc?”

“Tao không bận tâm đâu, nhưng hãy gạt tàn ra ngoài cửa sổ và phả khói ra ngoài đó.” cô ả nói. Cô hướng mắt ra ngoài cửa sổ nhìn sa mạc Mojave trong lúc hấn chằm lửa. “Ngoài đó chẳng có cái đéch gì. Như là xem TV mà không có điện vậy. Thường khi chúng tao đi được nửa đường lên đó rồi Marty sẽ khiến tao cúi xuống bú anh ta.”

“Thế hả?”

“Ừ. Một trò chúng tao làm. Anh ấy sẽ lạng tay lái khắp đường cao tốc khi sắp xuất. Có vài lần, chúng tao vượt một chiếc sơ-mi rơ-moóc và tay tài xế thấy chúng tao làm chuyện đó, và hắn bấm một tràng còi hụ vào bọn tao. Mà biết đấy, một tiếng *Ồmmmmmm*... rất dài.

Cole mỉm cười và rít một hơi thuốc dài.

Xe tải của Deese chạy trước chúng cỡ bốn trăm mét, cả hai xe đi cùng nhau ở vận tốc gần một trăm ba mươi cây số giờ. “Buồn quá đi mất.” Cox nói. Rồi, “Mày biết không, hai anh em đó sẽ chỉ lo cho bản thân chúng. Chúng sẽ không lo cho chúng ta đâu. Tao còn chẳng biết tại sao chúng lại đưa tao theo. Tao có thể quay về LA, và ai mà biết được là liệu tao có biết chúng mày không.”

“Hãy nhớ về các dấu tay,” Cole nói. “Nếu mày có từng bị lấy dấu...”

“Chưa bao giờ. Tao chưa bao giờ bị bắt vì lí do gì.” Cox nói. “Thật hả?”

“Thật. Mày nghĩ gì, rằng tao đứng đường à?”

“Thì, tao chưa bao giờ hình dung ra được chuyện giữa mày và Marty.” Cole nói. “Mày không hẳn là bạn gái cậu ấy. Như là lúc lên giường với cô em diễn viên nọ, cậu ấy nói toạc móng heo chuyện đó. Mày thì có vẻ không quan tâm.”

“Đúng vậy. Tao cũng đỡ phải đau khổ gì.” Cox nói.

“Thế là... Tao đoán là có thể cậu ấy trả tiền cho mày để quanh quẩn bên cạnh.”

“Anh ấy có làm thế, kiểu vậy. Không phải là mỗi lần một trăm đô hay gì.” Cox nói. “Nhưng, thì, ngắn gọn hai từ nhé: ‘tiền’ và ‘ma túy’. Tao không làm gái gọi, nhưng tao thích tiền và ma túy. Tao thích những gã giàu có, nhất là những gã thích tiêu tiền và thích đi ra ngoài đàn đúm. Nhảy múa. Những kẻ cho mượn cả thẻ Amex của chúng. Tao đã hẹn hò với rất nhiều gã Ả Rập ở Đại học Nam California – USC.”

“Hừ.” Cole nghĩ ngợi về điều đó, rồi nói, “Tao chỉ có đúng một thẻ tín dụng hợp pháp trong suốt đời mình. Từ Sears, và tao nghĩ công ty đó làm ăn thất bát. Tao có nó khi còn là một đứa trẻ để có thể mua lốp xe và dụng cụ và mấy thứ linh tinh.”

Cox vươn người qua ghế và vỗ vào chân hắn. “Với tao thì mày luôn trông như là một gã trai tốt, tốt hơn nhiều so với mấy gã kia.” cô ả nói. Một phút sau: “Nếu Marty và tao có vấn đề, mày sẽ chăm sóc tao chứ?”

“Nếu có thể.” Cole nói, “Tao nghĩ vậy. Tao không biết mình làm được gì. Tao mất nhiều tiền trong vụ vừa rồi. Tao giấu nó trong xe mình, ở dưới gầm. Giờ cảnh sát tóm được nó rồi.”

“Ôi Chúa ơi.”

“Không đùa đâu.”

“Điều gì đó tệ hại sẽ xảy ra.” Cox nói. “Marty không phải là kẻ thích ẩn thân. Mày có vẻ sẽ nghiêm túc hơn về chuyện đó. Tao biết anh ấy và Deese sẽ lại bắt đầu đánh bạc ở Vegas bởi vì... bởi vì đó là điều hai anh em chúng làm.”

“Chuyện đó sẽ khiến chúng bị bắt. Ở đó họ có máy quay, an ninh chặt chẽ, và cảnh sát có đầu óc.” Cole nói. “Chúng ta cần ẩn mình cho đến khi cùng nhau kiếm được chút tiền mặt.”

“Nếu chúng ta cùng thực hiện màn kịch vợ-chồng, như Marty dặn, chúng ta có cơ hội chạy trốn tốt hơn. Các cặp đôi ở Vegas gần như là vô hình. Người ta để ý vào những anh chàng và những cô nàng độc thân, nhưng không phải với các cặp đôi, bởi vì họ không... để làm quen. Có hàng triệu cặp như vậy, ở khắp nơi. Chả ai để ý.”

“Nhưng ta làm gì khi là một cặp đôi? Chỉ cần đi loanh quanh cùng nhau, phải không?”

“Là một cặp thì sẽ hành động khác chứ.” cô nói. “Mày có thể nhận ra.”

“Nhận ra gì cơ?”

“Rằng họ yêu nhau.” cô nói. “Mày biết đấy, rằng họ thân mật với nhau.”

“Ý mày là, ngủ với nhau á?”

Cô ả nhún vai. “Hoặc gì cũng được. Thân mật.” Một sự im lặng kéo dài, cả hai người bọn chúng hướng mắt ra ngoài sa mạc nóng bỏng, hẳn là không sinh động bằng Tucson. “Nghe này... mày muốn được bú không?”

Cole gãi đầu, nhìn cô, xem xem liệu cô có nghiêm túc không. Có vẻ là vậy, mắt cô ả vô cảm chứ không khôn ngoan. Cuối cùng: “Được, nếu mày nghĩ Marty không bận tâm.”

“Tao chẳng định kể cho hẳn.” cô ả nói. “Mày có biết tên thật của hẳn là Marion?”

“Có, nhưng hẳn muốn mọi người gọi là Marty bởi vì hẳn gặp rắc rối với pháp luật với cái tên Marion.”

Cả hai chẳng nói gì trong một chốc, rồi Cox nói, “Có lẽ mày nên đi ghế hần ra phía sau.”

“Ồ. Được. Đợi tao vút điều thuốc đi đã. Ở ngoài này thật là chán.”

7

Họ lái chiếc Malibu của Bob đi vòng quanh khu nhà và đỗ lại, để trống lối vào ga-ra. Rocha lái xe minivan rời đi, và một tiếng sau quay trở lại với hai sĩ quan cảnh sát quận để giúp vụ theo dõi. Họ mang thêm thực phẩm.

Chiếc Jaguar quay lại vào lúc chiều muộn, sau đó vài phút là chiếc BMW. Một sĩ quan chụp ảnh lại bằng ống kính chụp xa.

Trong lúc cả đội chờ đợi suốt buổi chiều để Rocha sắp xếp vụ đột kích với ba sở cảnh sát khác có liên quan, Lake kết nối máy tính xách tay vào điểm phát mạng siêu mạnh và mở lên mọi thứ giấy tờ tài liệu chính thức liên quan đến ngôi nhà mục tiêu – giấy phép xây dựng, các báo cáo của giám định thuế, bản đồ phân lô, ảnh vệ tinh. Các giấy phép gốc, từ ba mươi lăm năm trước, cho thấy ngôi nhà có ba phòng ngủ khiêm tốn, nhưng một giấy phép mới hơn tiết lộ đôi chút đến một quá trình tu sửa lớn ở bên trong nhưng lại không kèm các mặt bằng chi tiết.

“Chúng ta không thực sự biết được bên trong như thế nào.” Rocha nói. “Hầu hết các giấy phép xây dựng là về hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa khí mới, nhưng đó là các phòng ngủ gia đình kiểu cũ, và tôi sẽ không ngạc nhiên nếu chúng ghép một số các phòng ngủ đó lại thành một phòng giường đơn hoặc giường đôi. Chúng ta không thể cứ cho là các cánh cửa và lối vào phòng ngủ vẫn còn nguyên như trên mặt bằng thể hiện.”

“Nhưng có ít nhất bốn tên đang ở đó.” Rae nói.

“Phòng gia đình tầng một có thể được cải tạo thành một phòng ngủ.” Lake nói. “Thậm chí có thể là hai phòng.”

“Dù vậy, chúng ta không biết được.” Rae nói. “Tôi đang nghĩ phương án là ta tấn công thật mạnh, ném lựu đạn mù vào các cửa sổ mở, dùng tay đòn để phá cửa ra vào. Có cấu trúc bê tông khối cao đến ngang hông; đó sẽ là một vấn đề cho các loại vũ khí hỏa lực nhỏ nếu có đụng độ.”

Tất cả các ảnh chụp từ trên cao của ngôi nhà đều bị che khuất bởi tán cây thường xanh rậm rạp. “Có thể có một hàng rào hoặc bờ giậu ngăn cách với ngôi nhà đằng sau.” Rocha nói. “Chúng ta sẽ có đội SWAT tiến lên từ phía sân sau, và họ sẽ phải vượt qua nó trước khi chúng ta tấn công phần mặt trước ngôi nhà.”

“Chúng ta cần tất cả các đặc nhiệm biết rõ về điều này, và đó là bao gồm cả Bob và Rae.” Rocha nói với Lucas. “Anh không ở bên chiến thuật, nên anh sẽ ở lại phía sau. Mac cũng không ở bên chiến thuật, nên anh ấy cũng ở lại. Lake ở bên kỹ thuật, và tôi là sếp, nên chúng tôi sẽ phải ra đó tham dự cuộc họp. Các anh đi ngủ tại đây.”

“Tôi muốn được tham gia.”

“Ờ, anh sẽ được vào đó. Nhưng không phải là chạy lăng xăng trên phố - chúng tôi có mười đến mười hai người có súng trường và áo mũ chống đạn, và tôi không cần một gã mặc vét làm mọi thứ rối tung lên. Tôi cũng sẽ không ra đó, tôi sẽ ở trong xe tải với Lake.”

Lucas chịu thua. “Nhưng tôi sẽ vào đó ngay khi mọi chuyện xong xuôi.”

“Được. Anh được mời.” Cô vỗ lưng anh, và anh không thích thế.

Bob và Rae đi ngủ sớm bởi vì họ sẽ đi gặp đội SWAT ở Trạm Cảnh sát quận Altadena, chỉ cách ngôi nhà mục tiêu vài khối nhà, trước bình minh ngày hôm sau. Họ lấy hai giường, trong khi Lucas đọc sách đến đêm, và các cảnh sát quận trông chừng mục tiêu.

Chiếc BMW, và, có lẽ là Beauchamps, về nhà lúc 8 giờ, dù họ không nhìn thấy hắn, và chiếc Jaguar xuất hiện lúc 10 giờ. Chiếc Navigator không về nhà cho tới tận gần nửa đêm. Lúc đó Lucas và MacIntosh mới lần đầu tiên nhìn thấy Nast. Hắn đứng trong ánh sáng đèn ga-ra, giắt súng hai tay, lắc lắc cái đầu, và một lúc sau, vắn thùng rác ra vỉa hè. Hắn quay lại vào trong, và đóng cửa.

Rocha đã quay về nhà để ngủ một giấc nhưng có nói là cô sẽ thức khuya, và MacIntosh gọi cho cô: “Chúng tôi đã thấy hắn, Lu. Rae đã trúng phóc. Tôi nhìn thấy mặt hắn ở khoảng cách gần trong ánh đèn ga-ra, và đó chính là Nast. Chúng ta có cả ba tên trong nhà. Và có thể là bốn, nếu chiếc BMW đó chở hai gã như là khi Bob lần theo...”

Nửa tiếng sau, với việc phía mục tiêu không có động tĩnh nào khác, Lucas kéo đồng đệm xuống khỏi ghế đi-văng trong phòng gia đình, ném xuống sàn, và vươn vai.

Cuộc đột kích xem ra phức tạp, anh nghĩ vậy khi chìm dần vào giấc ngủ. Có ba cơ quan khác nhau có liên quan – cảnh sát thành phố LA, cảnh sát quận LA, và Cục Cảnh sát Tư pháp.

Anh, Bob và Rae đã theo dõi các nghi phạm LA bị truy nã bởi thành phố Los Angeles và vài khu vực pháp lý khác, nhưng không phải từ bất cứ thành phố nào do Văn phòng Cảnh sát Quận và Cục Cảnh sát Tư pháp quản lý. Clayton Deese, nghi phạm mà các sĩ quan tư pháp đang truy bắt, không bị bất cứ cơ

quan địa phương nào truy nã và có thể đang hoặc không có mặt ở trong ngôi nhà.

Dù kết quả cuộc đột kích ra sao thì những rối rắm pháp lý cũng sẽ rất dữ dội. Đó là lí do tại sao có hàng tỉ luật sư ở ngoài kia, anh cho là vậy... Cảm tưởng như là họ cố tình làm các bộ luật rối tung vào nhau để kiếm chác. Nhưng, thôi. Thế thì thật là đa nghi. Anh mỉm cười vào đêm tối và nhắm mắt đi ngủ.

Trong khi Lucas đang say giấc thì một trong các sĩ quan cảnh sát quận lay anh dậy. “6 giờ kém 15 rồi, nếu anh muốn dậy đánh răng. Họ nói rằng sẽ tấn công ngôi nhà sau mười lăm phút nữa. Ngoài kia bắt đầu sáng rồi.”

Lucas lăn khỏi đồng đệm, cảm thấy cứng đờ. Bob và Rae đã đi từ một tiếng trước để giải quyết công việc với các cơ quan khác tại Trạm Cảnh sát Quận. Anh đánh răng, xem giờ trên đồng hồ, quyết định đi tắm và cạo râu, và xuống phòng khách đúng lúc để nghe Rocha nói trong điện đàm, “Vào vị trí. Các anh biết phải làm gì rồi đấy. Triển khai nào.”

Đội SWAT, bao gồm Bob và Rae, sẽ đến bằng nhiều phương tiện khác nhau và sẽ tiến vào ngôi nhà mục tiêu cả từ phía trước lẫn phía sau, và qua khoảng sân của ngôi nhà nằm phía sau mục tiêu. Đội đánh mặt trước sẽ chốt vị trí ở khoảng cách bốn mươi lăm mét, nơi họ không thể bị nhìn thấy từ mục tiêu, còn đội đánh mặt sau sẽ vượt qua bất cứ chướng ngại vật nào chắn giữa họ và mục tiêu – khả năng cao, là một hàng rào thấp hoặc một bờ giậu.

Khi ở sân sau, họ sẽ báo cho đội đánh mặt trước, và các thành viên được chỉ định sẽ quăng lựu đạn mù vào các cửa sổ mà họ tin là cửa các phòng ngủ, cùng lúc thanh phá hạ cánh cửa ở mặt trước.

Mọi thứ đều sẽ được thực hiện trong yên lặng cho đến khi lựu đạn mù nổ: không tiếng rít lốp xe, không cảnh sát nào chạy trên phố.

“Những tay này làm chuyện đó suốt.” MacIntosh nói. “Khi họ tấn công, tôi sẽ không ngồi đây và xem đâu. Tôi sẽ chạy ra đó.”

“Tôi nghĩ cậu nên ở lại.” Lucas nói. “Cậu không ở bên chiến thuật.”

“Kệ xác.” MacIntosh nói. “Là anh thì anh sẽ làm gì?”

“Tôi sẽ đi.” Lucas nói.

“Chuẩn đấy anh bạn!”

Lucas có hứng thú với thơ ca kể từ khi học một lớp ở Đại học Minnesota. Lớp đó do một thầy giáo già dạy, người cũng là một fan hâm mộ cuồng nhiệt môn khúc côn cầu. Lucas, một tiền vệ, bị nhét vào lớp của bà để đảm bảo điểm trung bình môn của anh đủ để giữ anh trên sân băng. Tình cờ, anh được điểm A. Anh nghĩ thơ ca hay hơn nhiều so với lịch sử Minnesota, cũng do một fan hâm mộ khúc côn cầu giảng dạy, và trở thành một phương án lựa chọn khác.

Dù gì thì, khi đội SWAT rón rén tiến đến, ngay lập tức anh nghĩ đến câu thơ của Carl Sandburg: “Màn sương mù bay đến bằng bước chân của chú mèo con...”²³

Các xe của đội SWAT đã dừng lại ở tít đằng xa trên đường phố, và các cảnh sát vũ trang, trong bộ đồng phục và mũ chiến thuật màu xanh lá, gần như tàng hình dưới ánh nắng buổi sớm chiếu xuống tán lá dày khi họ tiếp cận ngôi nhà mục tiêu.

“Tôi sẽ ra đằng sau.” MacIntosh thì thào, dù họ vẫn ở trong ngôi nhà do thám với cửa ra vào và cửa sổ đóng chặt.

23 Trích từ bài thơ “Fog” của nhà thơ Mỹ Carl Sandburg.

“Đừng làm ai giật mình.” Lucas nói. “Hãy ở xa và để họ tác chiến.”

“Hiểu rồi.” MacIntosh nói. “Anh đi chứ?”

“Ngay trước cậu.” Lucas vừa nói, vừa đi ra cửa.

Họ qua cửa sau ra chỗ hông nhà, dọc theo bờ giậu mà Lucas và Bob đã khoét lỗ. Nhìn qua một lỗ, Lucas thấy mấy tay SWAT đang vào vị trí ở các ngôi nhà lân cận. Và rồi, với một hiệu lệnh mà họ không nghe được, hai cảnh sát bất chợt chạy vào bãi cỏ ngôi nhà mục tiêu.

“Lựu đạn mù.” MacIntosh lẩm bẩm.

Mọi thứ trở thành địa ngục chỉ trong chốc lát.

Một khẩu súng tự động xả đạn từ một cửa sổ góc của ngôi nhà, và hai cảnh sát vừa tiếp cận kia giờ co giò bỏ chạy, một người ngã xuống đất, và Lucas nói, “Chết tiệt, anh ta trúng đạn.” và các thành viên đội SWAT khai hỏa bắn trả ngay lập tức.

“Chiến tranh rồi!” MacIntosh hét lớn. Anh rút súng của mình ra và bắt đầu leo qua bờ giậu chạy xuống phố, và Lucas ngoắc cánh tay anh ta lại và nói, “Đội SWAT sẽ chỉ nhìn ra một gã có súng.”

MacIntosh đang do dự thì khẩu súng máy im bật. Đạn vẫn bay vèo vèo làm thủng lỗ chỗ mặt tiền căn nhà, và cái người bị ngã

xuống, mà Lucas tưởng là trúng đạn, thì chống tay và đầu gối lên và chạy nhanh khỏi bãi cỏ, rõ ràng là không sao. Rồi màn đấu súng nổ ra ở sân sau, và cả ở phía trước ngôi nhà, ánh lửa đầu nòng chớp lòe từ một cửa sổ sang cửa sổ khác, một khẩu súng ngắn thò ra chìa vào bờ giậu nơi đội SWAT đang tìm chỗ nấp.

“Kệ mẹ, tôi vào đây.” MacIntosh nói, rồi anh ta khom thấp người chạy nhanh dọc theo bờ giậu. Dù biết rõ hơn, Lucas vẫn đi theo. Ở cuối bờ giậu, MacIntosh gọi to cho ai đó bên kia đường và chạy sang bên kia, Lucas đi theo sau, ngoài tầm nhìn của các cửa sổ ngôi nhà mục tiêu.

Một vài thành viên đội SWAT đang nấp sau thân cây long não thân dày tới hai mét, và một người trong số họ quát, “Lùi xuống và tránh xa ra.”

Một lính SWAT chạy vào từ bên hông nhà, đủ gần để ném vài quả lựu đạn mù vào cửa sổ bên, rồi một cặp nữa vào cửa sổ đằng sau, và khi lựu đạn phát nổ thì cứ như là đứng bên cạnh một tia sét.

Rồi im lặng.

Có ai đó nói, “Chúng gục rồi à?” và mấy cảnh sát khác quát to từ phía sau và hai bên ngôi nhà.

Rồi giọng nữ cao của Rocha vang lớn, “Mọi người giữ vị trí... Mọi người giữ vị trí... Giữ vị trí.”

Một trong số các lính SWAT cùng Lucas và MacIntosh đứng dậy và giương súng qua thân cây, chìa về phía các cửa sổ. Người thứ hai làm điều tương tự sau vài giây, nhưng ở phía bên kia thân cây.

Lucas không nhìn thấy gì do các cảnh sát vũ trang nặng đứng chắn trước mặt anh; MacIntosh, đang ngồi bệt với súng trong tay, cũng không thấy gì và nói, “Tôi chẳng thấy gì cả.”

Lucas thận trọng đứng dậy, và nhẹ nhàng lùi ra sau người lính SWAT để nhìn. Các đốm laser chạy quanh hông ngôi nhà mục tiêu, tập trung về cửa chính và các cửa sổ.

Người lính SWAT nói, “Hắn chúng gục rồi. Chúng ta giã đến năm trăm viên đạn vào đó và như thế thì không đùa đâu.” MacIntosh nói, “Hi vọng không ai trong số quân ta bị trúng đạn, trong đó là hẳn một khẩu súng máy đấy.”

“Có lẽ nên tiến vào từ đằng sau.” Lucas nói. “Tôi không muốn là người chạy lên lối vào ga-ra đó.”

“Sẽ không xảy ra chuyện đó đâu.” người lính SWAT nói. “Mà anh là ai thế?”

“Cảnh sát Tư pháp.” Lucas nói.

“Rất vui được gặp anh. Bob và Rae có vẻ là những người khá hay ho.”

“Đúng đấy.” Lucas nói. “Vừa rồi đúng là một mớ hỗn độn. Hi vọng không ai bị thương.”

Anh dịch người ra xa phía sau tay lính SWAT, cố gắng lấy một góc nhìn tốt hơn. Chỉ trong chớp mắt, khẩu súng tự động khai hỏa từ cửa sổ gần nhất, giã vào cây long não nơi họ đứng. Một viên đạn bắn trúng vào ngực Lucas, và anh ngã xuống.

Anh nghe tiếng MacIntosh la hét và cảm thấy ai đó nắm lấy mắt hai bên cổ chân mình, kéo ra xa về phía sau cái cây. Lúc này anh nhìn lên phần dưới tán cây, nghe thấy tiếng hàng trăm viên đạn

cắm vào ngôi nhà, và mọi thứ bắt đầu trở nên kì lạ, không đau đớn lắm nhưng thấy rất xót, và anh nghĩ, “Hi vọng mình không ngỏm.” và rồi, “Có khi mình ngỏm thật.”

Ai đó la hét, “Đưa nó xuống đây, đẩy nó ra đây, ra chỗ chết tiệt này nào.” và anh cảm thấy bị nhấc lên như một con rối, rồi được đặt xuống một cái cáng, có cảm giác dễ chịu và mềm mại quanh đầu và tai. Khi anh vào trong xe cứu thương thì nghe tiếng nhân viên cứu thương quát to, “Đi thôi, người anh em, phóng nhanh vào.” Tiếng còi hú lên và mọi thứ tối mờ dần, trôi ra xa, và tối mờ hơn nữa.

Rồi mọi thứ tối sầm lại.

8

Về sau khi anh nghĩ lại tới chuyện này, phần tối sẫm là tệ nhất, hơn cả cơn đau. Giấc ngủ thì không hẳn, nó không đen kịt lại. Vẫn có thứ gì đó trong não bạn luôn luôn hoạt động, nên khi hồ dũ vào nhà, bộ não sẽ dựng bạn dậy và thúc bạn đi lấy cây thương gia bảo.

Thứ bóng tối mà Lucas rơi vào thì lại không như vậy. Không có phần nào trong não bộ của anh còn tỉnh táo cả. Rồi, vào một vài thời điểm, anh trôi về một trạng thái ngủ xám xịt của người còn sống, để rồi lại rơi vào bóng tối một lần nữa. Quay trở lại, giống như là chết thêm lần nữa, lần nào cũng vậy.

Một đêm tháng Tám nóng nực, ánh sáng những cột đèn đường rung động với quang sáng do trời ảm dục theo đại lộ sông Mississippi. Lucas trút bỏ chiếc áo phông của mình, cởi trần và chạy, người đổ đầy mồ hôi trên đoạn đường dài hai khối phố về nhà anh và lên lối vào ga-ra. Anh không còn chạy nhanh như hồi mùa xuân, trước khi bị bắn. Khi về đến chỗ cửa ga-ra, anh cúi người xuống, tay chống vào đầu gối, thở dốc.

Lỗ đạn ở trên ngực và lỗ đạn thoát ở sau lưng giờ là các đốm hồng của da non và sẹo. Anh bịt miệng, cố ngăn lại cảm giác buồn nôn vừa ập đến và cuối cùng anh đứng thẳng người lên, mồ hôi chảy đầm đìa trên ngực.

Lưng anh đau, mà có lẽ nó sẽ luôn như vậy. Viên đạn đã bay trúng vào phần dưới xương đòn, xuyên qua một góc cơ ngực, khoan một lỗ trên xương bả vai, hớt một ít đỉnh một lá phổi,

suýt trúng cơ delta, và thoát ra ngoài tại một chỗ gọi là cơ dưới gai.

Bob kể lại là anh đã chảy máu như lợn bị chọc tiết vậy.

Các bác sĩ bảo rằng sẽ mất tầm một năm cho đến khi anh có thể phục hồi hoàn toàn. Anh từ chối chấp nhận điều đó. Và kể cả khi Weather van nài anh bớt căng thẳng đi, anh đã không thể. Anh đã không thể bởi vì anh sợ bóng tối – cái chết – sẽ đến ghé thăm anh hết lần này đến lần khác.

Và anh sợ sự yếu đuối, rằng cơ thể anh đang chống lại mình. Khi anh bắt đầu đi ra ngoài, đến siêu thị, đến hiệu thuốc, đôi khi anh phải bám tay vào một giá bày đồ để giữ mình đứng vững. Điều đó chưa từng xảy ra. Chưa bao giờ. Các bác sĩ bảo rằng tình trạng run rẩy sẽ hết, nhưng sẽ phải mất một thời gian.

Trong vòng hai tháng sau khi bị bắn, anh ngỡ là mình đã mọc nhiều tóc bạc hơn trước, mặt thì nhiều nếp nhăn hơn. Anh đã luôn luôn nghĩ rằng những câu chuyện về việc mái tóc bạc trắng qua đêm chỉ là truyền miệng, nhưng giờ thì anh không còn chắc nữa.

Điều cuối cùng anh còn nhớ, trước khi tỉnh dậy ở bệnh viện, miệng thì đeo mặt nạ thở và tay thì đầy kim truyền tĩnh mạch, là khi nhân viên cấp cứu trong xe cứu thương quát to giục tài xế chạy nhanh hơn. Anh được đưa đến một Trung tâm Chăm sóc Chấn thương Cấp độ 2 tại Bệnh viện Huntington ở Pasadena và đã ở đó trong suốt mười một ngày. Bob và Rae đến sau anh vài phút. Letty, con gái nuôi của anh, một sinh viên tại Đại học Stanford, đã đến bệnh viện vào buổi trưa, và Weather đến vào buổi chiều muộn.

Khi Letty đến, cô chống nạnh và nói, “Tốt hơn hết là bố phải khỏe lại. Con không muốn phải chịu đựng mấy chuyện đau ốm thương tật này đâu nhé.” Anh nghe thấy con bé nói vậy, rồi chìm vào hố sâu của thuốc gây mê, và khi anh tỉnh dậy thì nhớ lại.

Một bác sĩ nói với Weather rằng hình như Lucas bị trúng một viên đạn bọc toàn sắt, để lại một vết thương sạch hơn so với đầu đạn điểm rỗng. Một ngày sau Rae khẳng định lại điều đó, sau khi khu vực đấu súng được kiểm tra kỹ càng, và nói, “Một lính SWAT nói rằng mấy tên khốn kiếp nặng đô dùng đạn bọc toàn sắt vì chúng nghĩ rằng nó sẽ xuyên qua được các tấm giáp áo chống đạn.”

Và đó là điều mà Weather đã nói. Mấy thứ thuộc về kỹ thuật. Thi thoảng cô lại khóc, nhìn anh, kể cả khi anh cười với cô, còn những lúc khác cô nói toàn những vấn đề chuyên môn với các bác sĩ, nhìn các đoạn phim chụp cộng hưởng từ và các thiết bị đo đặc điện tử, nói chuyện về chiến thuật SWAT với Rae và về việc đáng ra nó phải được triển khai như thế nào.

Các cơ lưng của Lucas giờ sẽ mãi mãi chứa những vụn xương li ti; thà cứ để yên ở đó còn hơn là làm phẫu thuật, sẽ còn nguy hiểm hơn nhiều. Anh cũng có một miếng vá bằng sợi các-bon che lỗ đạn trên xương bả vai, cố định bằng vít để ổn định lại cái xương, hiện đang có các vết nứt xuất phát từ lỗ đạn. Cuối cùng các vết nứt sẽ lành, nhưng miếng vá sẽ ở lại đó.

Ba ngày sau vụ đấu súng, Letty nói, “Bố thực sự có một cái lỗ ở sau lưng. Ý con là, như một cái hố ý. Con có thể đút cả ngón cái vào đó.”

“Đừng làm vậy.” Lucas nói. “Nó đau lắm rồi.”

Đến tháng Sáu, với sự trợ giúp của các phẫu thuật ghép da, cái lỗ đã biến mất.

Nast và một kẻ tên là Randy Vincent đã bị giết trong cuộc đột kích. Nast đã bắn khẩu súng tự động cỡ đạn .223 hạ đo ván Lucas. Người Nast cũng thủng lỗ chỗ do đạn – có lẽ hắn đã bị trúng ba đến bốn viên trước khi xả loạt đạn cuối trúng Lucas, và có thể là gấp mười lần như thế sau đó. Vincent, kẻ bắn khẩu súng ngắn 9mm, đã bị tiêu diệt bởi một viên đạn găm vào mắt. Hắn là kẻ sở hữu chiếc xe đăng kí dưới cái tên Jacob Barber.

Kẻ thứ tư, sở hữu chiếc BMW và bị Bob nhìn thấy tại chỗ ăn sáng, được xác định qua dấu vân tay là John Rogers Cole, đã từng ngồi bảy năm tại nhà tù ở Nebraska do cướp một tổ chức tín dụng.

Hắn lĩnh án nặng hơn bình thường bởi vì một cuộc điều tra trước khi luận án do chính quyền Nebraska thực hiện cho thấy rằng, có thể hắn đã cướp ít nhất tám tổ chức tín dụng khác ở Nebraska và Kansas. Hắn còn có một lần bị bắt giữ ở Omaha, khi mới mười tám tuổi, do nhìn trộm. Người ta đã ngưng truy tố tội danh đó và hắn được tha bổng. Hồ sơ không nói tội danh đó là về quấy rối tình dục hay có khả năng là khởi đầu cho một vụ trộm.

“Đáng lẽ ra chúng ta nên điều tra thêm.” Rae nói. Cô và Bob ngồi bên giường Lucas, hai ngày sau vụ đấu súng. “Những kẻ này đã ở đó ba năm. Chúng ta đã nghĩ rằng thật lạ là tất cả bọn chúng ở đó như trong một kí túc xá. Hóa ra chúng thật sự không sống như vậy.”

“Không phải vậy?” Giọng Lucas nghe như tiếng một cánh cổng han gỉ.

Bob lắc đầu. “Không. Chúng cũng sở hữu căn nhà đằng sau căn chúng ta đã do thám và trồng một bờ giậu đôi ở giữa hai nhà. Anh không thể thấy nó, và chúng tôi cũng không thấy nó cho đến lúc chúng ta ở đó suốt một tiếng và kiểm tra khắp sân. Có hai bờ giậu chạy song song, cách nhau sáu mươi phân, ở rìa sân sau, lên một cái dốc ra ngôi nhà đằng sau. Anh có thể đi từ nhà này sang nhà kia mà không bị phát hiện. Chúng bố trí như vậy để đề phòng trường hợp khi có chuyện ở nhà này, chúng có thể rút lui qua nhà kia.”

Rae nói, “Cảnh sát đã đột kích toàn diện cả trước lẫn sau, và chúng không thể đối phó được, nên chúng đã nổ súng. Chúng tôi không rõ Beauchamps ra khỏi ngôi nhà đằng trước khi nào, nhưng có thể là vào tối hôm trước. Thực tế là hắn có thể luôn ra sau, giữa hai bờ giậu, trong khi trận đấu súng diễn ra, ngay trước mắt các lính SWAT, nhưng có một giường ở ngôi nhà thứ hai hình như là của hắn và có người đã ngủ trên đó.”

“Vậy tại sao chúng đều đỗ xe ở ngôi nhà mục tiêu?” Lucas hỏi. “Chúng tôi không chắc, nhưng tôi nghĩ mình có thể đoán được.” Bob nói. “Ga-ra ở ngôi nhà mục tiêu trông giống như là có hai chỗ, nhưng nó đã được tân trang lại mấy năm trước để chứa được bốn. Chúng ta đã thấy điều đó rồi, và nó làm chúng ta tưởng là có bốn tên ở đó. Chúng ta đã thấy bốn tên đến và đi trong ba xe khác nhau. Ngôi nhà đằng sau chỉ có ga-ra chứa hai xe. Chúng tôi nghĩ Beauchamps và Cole sống ở đó, và Nast cùng Vincent ở ngôi nhà đằng trước. Rồi Deese xuất hiện. Chúng tôi có dấu vân tay của Deese, chắc chắn hắn đã từng ở đó. Chúng tôi nghĩ hắn dọn vào ngôi nhà đằng sau với xe bán tải, và Cole bắt đầu đậu chiếc BMW ở căn nhà mục tiêu.”

“Ngoài ra, chúng tôi thu được bảy trăm bốn mươi nghìn đô tiền mặt và vàng từ chiếc BMW.” Rae nói. “Thêm gần nửa triệu từ hai

ngôi nhà, gộp chung lại.”

“Một việc nữa, là cả chỗ đó đã được cài báo động.” Bob nói. “Chúng có chuông báo động ở sân, cả sân trước và sân sau. Những người đến từ sân sau đã đánh thức chúng. Khi mà những người tấn công sân trước đi vào với lựu đạn mù, chúng đã thức dậy và vũ trang rồi.”

“Sẽ rất mất công nghiên cứu để tìm được mấy cái chuông báo đó.” Lucas nói.

“Kể cả nghiên cứu nhiều thì cũng có thể không tìm ra được chúng.” Rae nói. “Những thứ này chỉ bé bằng ngón tay của anh, được gắn lên cây, kết nối không dây với nhau. Chúng ta cũng có thể không thấy bờ giậu đó. Ý tôi là, anh thực sự sẽ không thấy nó từ phía sân bên cạnh, kể cả giữa lúc thanh thiên bạch nhật. Nó trông như là một bờ giậu dày vậy. Anh không thể thấy đó là hai bờ giậu, với một đường mòn ở giữa.”

Đã có hàng trăm viên đạn được bắn trong cuộc đấu súng: ba băng đạn ba mươi viên rỗng được tìm thấy nằm rải rác quanh các cửa sổ nơi mà Nast đã bắn khẩu súng tự động, và một băng đạn đang gắn trên súng, mà cũng đã gần hết khi hãm gục xuống. Vincent đã bắn hết một băng mười bảy viên và bị giết khi đang dùng dở băng đạn khác.

Lucas chưa tìm ra xem có bao nhiêu viên đạn do cảnh sát bắn vào, nhưng có thể là gấp vài lần lượng đạn mà Nast và Vincent xả ra.

Deese, Beauchamps và Cole đã lái xe chạy mất trong cuộc đấu súng, và chúng không phải là những kẻ duy nhất. Vài hàng xóm ở cả hai con phố cũng bỏ chạy, và một người ở bên kia đường đã thấy những kẻ ở căn nhà phía sau bỏ đi trong một chiếc SUV và

một chiếc bán tải trắng. Người ta không bao giờ gặp lại chúng. Một người hàng xóm nghĩ rằng có một cô gái đi theo chúng, một cô tóc vàng. Cảnh sát LA đã tìm thấy bộ vân tay thứ tư ở ngôi nhà đằng sau, nhỏ, như tay phụ nữ, nhưng họ không có kết quả nào trùng khớp trong hồ sơ liên bang.

“Có các lính SWAT đáng lẽ phải đứng ở dưới đường, cạnh căn nhà phía sau đó, phòng trường hợp có kẻ bỏ chạy, nhưng khi trận đấu súng nổ ra và mọi người bắt đầu la hét về chuyện có cảnh sát bị, thì họ chạy vòng qua ngôi nhà và không có ai đứng canh trên phố.” Rae nói. “Không có ai ở trên phố trong suốt hai mươi phút. Chúng tôi nghĩ Beauchamps và những kẻ khác chỉ nhảy ra xe và lái đi. Cửa ga-ra vẫn mở, nhưng đèn treo đầu đã bị đập vỡ.”

“Có vẻ như là chuyện kỉ luật tồi của mấy tay SWAT.” Bob nói. “Nhưng khi có cảnh sát trúng đạn, mọi thứ thường có xu hướng tan thành mây khói. Tôi không đổ lỗi cho mấy gã bỏ vị trí dưới phố đó. Họ đã liều mạng cố gắng giúp đỡ.”

Bắn nhau rát như vậy mà chỉ có một thành viên của đội SWAT bị thương, đúng thật là một phép màu. Anh ta bị trúng một viên đạn vào nơi mà theo thông cáo báo chí ghi là hông, nhưng Rae nói là hông. “Tôi không nói rằng anh ta là một cảnh sát nửa vời, nhưng anh ta là một cảnh sát nửa hông đấy.”

Vết thương đó thực sự còn tệ hơn của Lucas. Người cảnh sát đó nằm viện tận gần sáu tuần, và anh ta vẫn còn chưa quay lại đi làm vào tháng Tám.

Cảnh sát LA và Sở Cảnh sát quận LA đã triển khai một cuộc tìm kiếm diện rộng với Beauchamps, Cole và Deese, và chẳng tìm được ai. “LA có ảnh chụp chân dung của chúng khắp California và trên Vegas, Portland và Seattle, cả dưới New Orleans, nhưng

chúng ta chẳng tìm được gì.” Rae nói. “Chúng tôi tin là cả bốn tên đã sẵn sàng bỏ chạy ngay khi có biến. Cả Nast và Vincent, mỗi tên có hai giấy tờ tùy thân giả, bao gồm bằng lái thật ở California với bảo hiểm xe hơi đã thanh toán đầy đủ. Ở bất cứ nơi nào chúng đến, sẽ không ai tìm được chúng. Và cũng không ai biết tìm ở đâu luôn.”

“Có khả năng chúng vẫn quanh quẩn gần đây.” Lucas nói. “Có bao nhiêu người sống ở miền Nam California? Hơn hai mươi triệu. Những gã này đã có bằng lái California, và biển số xe, và chúng lại còn thông thạo khu vực.”

“Rocha không nghĩ vậy.” Bob nói. “Cô ấy nói là dưới này quá nóng bỏng – quá nhiều khả năng chúng đụng phải một người quen có thể nhận ra chúng và cần sự ưu ái từ cảnh sát. Anh có thể tìm được một sự ưu ái lớn nếu chỉ điểm một băng đảng đã bắn vài cảnh sát trong một cuộc đấu súng, kể cả nếu chúng không phải là những kẻ bóp cò. Chưa kể đến một tên ăn thịt người.”

“Có thể đúng.” Lucas nói. “Mà cũng có thể sai.”

Trong vụ đấu súng, Nast đã bắn được hơn chục viên đạn vào một ngôi nhà bên kia đường. Nó được làm bằng các khối bê tông và không viên đạn nào bắn xuyên qua được. Không ai bị thương, nhưng chủ nhà đã kiện quận LA vì gây nguy hiểm một cách thiếu thận trọng, và Lucas, Bob và Rae có thể bị gọi về làm chứng nếu chuyện đó ra tòa.

Lúc này, trong một đêm tháng Tám nóng nực, Lucas đứng ở lối vào ga-ra nhà anh, đổ mồ hôi đầm đìa, gượng cơn buồn nôn. Anh biết sớm muộn mình sẽ khỏi hẳn, nhưng thứ làm anh khó chịu nhất là sự yếu đuối dai dẳng.

Anh đã bắt đầu chơi khúc côn cầu từ hồi tiểu học, và khi đó, vào những ngày xưa cũ tệ hại, người ta từng nói với anh rất nhiều về sự can đảm và nỗ lực. Anh chưa bao giờ cảm thấy yếu đuối, kể cả khi còn nhỏ. Anh biết, theo lý thuyết, là nếu có thể sống lâu thì có thể đến một lúc nào đó, anh sẽ cảm thấy yếu dần đi.

Nhưng khi bạn già đi, bạn thích nghi, và bạn có thời gian để thích nghi. Nhưng anh thì không có thời gian. Ở bệnh viện, lúc anh có thể đi trở lại, các y tá đã phải giúp anh ra khỏi giường, để dùng nhà vệ sinh. Họ dẫn anh xuống sảnh, đến khoa hình ảnh, đẩy một cây treo với túi dịch truyền, lê bước theo trong một cái áo choàng như một ông già. Họ bay về nhà trên một máy bay riêng, và anh phải bước xuống một cầu thang xuống mặt đường băng, và phải bám chặt thanh lan can cầu thang để giữ mạng, lo sợ rằng đôi chân sẽ không giúp mình đứng thẳng được.

Không giống như bất cứ lần bị thương nào khác – trước đó anh bị bắn hai lần – lần này nó đã trúng vào đầu óc của anh.

Khi anh đứng đó, cố lấy lại nhịp thở, Weather bước ra rồi đặt tay lên lưng anh và hỏi, “Anh nôn ra chưa?”

“Không hẳn.”

“Chết tiệt thật, Lucas, anh đã cố quá rồi đấy.” Cô nói. “Phải cố. Thà kiệt sức còn hơn là để chết dần chết mòn.”

“Đó không phải là hai lựa chọn duy nhất... Mà này, Rae đang chờ máy đấy.”

Lucas đi theo cô vào trong, cảm điện thoại di động của mình lên, và nói, “Chào cô em. Đã cảm cộc Tremanty chưa?”

“Không thể nói chuyện đó được.” Rae nói. “Nghe này, anh bảo tôi gọi cho anh tối nay. Tôi đang gọi rồi đây. Mọi chuyện thế nào

rồi?”

“Tôi sẽ quay trở lại LA.” Lucas nói. “Chúng tôi có được theo anh không?”

“Nếu hai người muốn.” Lucas nói. “Tôi thích có bạn đồng hành.”

“Trời, tuyệt.” Anh nghe thấy cô quay đi một lúc và rồi quay lại, “Chúng tôi sẽ quay lại.”

“Bob ở đó hả?”

“Ừ. Chúng tôi xuống đây để xem họ đóng cửa hiện trường tại nhà Deese. Người ta đã lắp hàng rào chống bão cao đến hai mét rưỡi quanh cả khu vực, dành cả ngày để dựng cọc, đổ bê tông chung quanh chúng. Họ biến nó thành một pháo đài. Mười một cái huyệt, mười hai cái xác.”

“Nhân tiện nói về pháo đài, mai tôi phải gọi pháo đài Russ Forte của mình.” Lucas nói. “Tôi không biết chính xác lúc nào... Lịch của hai người như thế nào?”

Họ bàn chuyện xếp lịch, và vì đằng nào họ cũng quay lại California, Lucas muốn dành một ngày để ghé qua Stanford thăm Letty. Cô sắp lên năm cuối đại học và đang cố gắng hình dung ra sẽ làm gì tiếp: học cao học hay đi làm.

“Ý tôi muốn nói là một tuần hoặc độ chục ngày.” Lucas nói. “Tôi đã nói chuyện với Rocha vài ngày trước, và cảnh sát LA đã sa lầy. Họ rất muốn tóm được Beauchamps và Cole, nhưng họ tin rằng chúng đã cao chạy xa bay. Có thể họ đúng.”

“Ta bắt đầu từ đâu đây?”

“Gã Anh quốc ở quán Flower Child. Cô chưa nói với Rocha về hẳn, phải không?”

“Có thể tôi đã quên.” Rae nói.

“Được lắm. Chúng ta sẽ bắt đầu từ đó.”

Weather đã biết rằng Lucas đang chuẩn bị sẵn sàng để quay trở lại LA. Cô không phản ứng, nhưng lo lắng về cái đầu cũng nhiều như cái thân anh.

“Lần bị bắn vào cổ họng cũng không ảnh hưởng đến anh nhiều như lần này.” cô nói. Nhiều năm trước, Lucas đã bị bắn bởi một cô gái trẻ với một khẩu súng cỡ đạn .22 rác rưởi và có thể đã chết nếu Weather không ở đó để thông khí quản với một con dao cạo.

“Đó chỉ là một chuyện xui xẻo xảy ra khi em là cảnh sát. Anh không làm gì sai mà. Không có lí do gì để ngờ rằng con bé có súng, nó chỉ là một đứa trẻ.” Lucas nói. Họ đang ngồi trong bếp, nhai những miếng dưa vàng từ cốc nhựa. “Lần này khác. Anh đã làm một việc cực kì, cực kì ngu ngốc. Đáng lẽ anh không bao giờ nên đứng ở sau cái cây và thò người ra ngoài như thế, khi biết là có một tay súng giàu kinh nghiệm và khó chơi ở trong đó với một khẩu súng máy... Thật là quá đỗi ngu ngốc. Anh đã nghĩ trận đấu súng đã chấm dứt và chỉ bước ra một chút để nhìn vào ngôi nhà. Anh cứ liên tục nhớ về lúc đó. Lúc còn trẻ liệu anh có làm thế không? Có phải anh đã mất đi sự sắc sảo?”

“Anh chưa mất đi chút sắc sảo nào đâu, lạy Chúa.” Weather nói một cách bực tức. “Anh quá trẻ để mất đi sự sắc sảo. Thi thoảng người ta vẫn làm những điều ngu ngốc.”

“Kể cả khi ngu ngốc có thể giết họ?”

“Em đọc một bài viết trên trang thời sự nói rằng năm ngoái có ba mươi bảy nghìn người chết trong các vụ tai nạn xe cộ và hơn hai triệu người bị chấn thương. Hầu hết các trường hợp xảy ra do sự ngu ngốc nhất thời.” Weather nói. “Nếu anh vừa điều khiển một phương tiện nặng hai tấn rưỡi đi với tốc độ gần 140 cây số giờ vừa nghe điện thoại, anh là kẻ ngu ngốc. Nhưng ai cũng làm vậy. Kể cả anh. Khi Shrake bị thương mùa xuân vừa rồi và Virgil phải đưa anh ta đi bệnh viện ở Fairmont, Shrake nói rằng phần đáng sợ nhất của vụ đó là khi Virgil vừa lái xe vừa nói chuyện với Tuần tra Cao tốc, nói rằng Virgil suýt giết chết cả hai mấy lần liền. Có thể cậu ta tiết kiệm được năm giây bằng sự ngu ngốc, và thường Virgil không ngu ngốc.”

“Trò thổi phồng của Shrake thôi.” Lucas nói.

“Chẳng giống vậy đâu.” Weather nói. “Hãy thôi u sầu đi. Anh đã làm điều gì đó ngu ngốc. Hãy vượt qua chuyện đó.”

Anh biết cô nói đúng; bản thân cô cũng đã vượt qua một vài thời điểm tồi tệ. Nhưng lần này... khác.

Về lý thuyết, Lucas không tin vào sự báo thù, nhưng có một thời gian dài chơi khúc côn cầu, từ đội Mite đến Squirt, Pee-wee Bantam một lần Midget bạn phải bắn trả hấn một lần đến trung học, rồi đại học. Nếu ai đó bắn bạn một lần, bạn phải bắn trả hấn một lần. Mạnh hơn. Trong trường hợp này, kẻ bắn anh đã ở ngoài tầm với, hấn xong đời rồi.

Dù vậy, về mặt tâm lý, nó như một phi vụ còn dang dở vậy: ngoài kia vẫn còn ba tên đang nhởn nhơ. Anh phải cho chúng một phát... Và mạnh hơn.

Weather rất nghiêm khắc với anh sau khi anh về nhà. Khi cô đến Huntington, cô đã nửa hi vọng thấy anh đang chết dần hoặc

chết rồi, nhưng khi cô đến phòng bệnh và thấy anh đang cố cười với mình, cô quay đi và chạy ra ngoài. Letty đuổi theo sau Weather và kể lại với Lucas sau đó rằng mẹ đã ngất xỉu giữa hành lang, không thể chịu được cơn stress bỗng chốc tan biến.

Rồi cô ấy trở nên rất nghiêm túc.

Ở nhà, cô áp đặt một chế độ dưỡng thương và hồi phục nghiêm ngặt. Vào giữa tháng Sáu, anh tập đi quãng đường dài; đến đầu tháng Bảy, anh tập đi nhanh. Đến giữa tháng Bảy, anh tập chạy nhưng còn yếu. Đến đầu tháng Tám, anh đã chạy khỏe hơn. Đến giữa tháng, anh đã sẵn sàng để tiêu diệt dịch, và Weather thả anh ra, để đi làm điều đó.

Nhưng anh vẫn đau, và đôi khi thấy sự yếu đuối lẫn trốn trong sâu thẳm.

Ngày 18 tháng Tám, Lucas bay đến San Francisco, thuê một chiếc xe, và lái đến Palo Alto, nơi Letty thuê một căn hộ cho cả mùa hè từ một giáo sư dạy kinh tế hiện đang ở London, để nghiên cứu về tiền tệ.

“Con được một món hời.” cô nói với Lucas khi gọi kể cho anh về căn nhà mấy ngày trước khi Lucas bị bắt. “Con có thể ở đấy với giá hai nghìn đô một tháng. Có bể bơi tuyệt vời, dù thường đầy những gã lập dị. Mọi thứ con phải làm là trông con chó. Con còn chẳng phải lên giường với ông thầy.”

“Tốt lắm, bởi vì nếu thế bố sẽ không phải qua đó và giết hẳn.” Lucas nói.

“Con biết là bố sẽ đồng ý mà. Bố gửi chi phiếu cho con được không?”

Anh làm vậy.

Anh đón cô bé ở căn hộ. Khi ra mở cửa, cô lùi lại một bước, và anh hỏi, “Chuyện gì thế?”

“Bố trông như bộ xương biết đi vậy.” cô nói. “Bố khỏe không?”

“Tụt vài cân đấy.” anh trả lời.

“Vài cân thôi á? Đừng nói dối con. Bố tụt từ năm đến bảy cân, mà từ trước đã không có tí mỡ nào rồi. Bố mất cơ bắp đấy. Giờ bố nặng bao nhiêu?”

“Gần đây bố chưa kiểm tra, nhưng bố đã tập chạy chăm chỉ. Bố ổn mà.”

Cô không tin lắm nhưng đi vào nhà để lấy túi đeo vai. Lucas kiểm tra giá sách nhà thầy giáo, gần như toàn bộ là về kinh tế. Và nhiếp ảnh khêu gợi. Anh nhìn qua vài cuốn sách ảnh, và hỏi, “Này, con có chắc là con ổn với gã này không?”

“Có. Ông ta có gợi ý rằng có thể sẽ chụp con vài tấm vào một ngày nào đó, nhưng con kể với ông ta về hai điều luật trước nhất của bố mình về cuộc sống của một cô gái.” Letty nói.

“Bố không thực sự chắc chắn mình nhớ mấy thứ đó.” Lucas nói.

Letty đếm chúng trên đầu ngón tay: “Không xăm; đeo khuyên vào đâu cũng được, nhưng không xăm. Và không bao giờ cởi áo khi đứng gần máy quay.”

“Giờ thì bố nhớ ra rồi.” anh nói. “Phải nói là lời khuyên tuyệt vời đấy.”

“Nhưng bố chưa từng nói với con việc đeo khuyên môi dưới đau đến thế nào...”

Lucas tái nhợt đi. “Lạy Chúa, Letty...”

Cô cười vui vẻ và nói, “Lừa được bố rồi nha. Đi ăn thôi.”

Hai bố con dùng bữa trưa muộn tại một quán cà phê ngoài trời theo kiểu California khá đẹp, với bánh kẹp thịt gà kèm bơ quả thái lát và khoai tây chiên kèm ớt Indonesia và một loại trà tốt cho sức khỏe có tác dụng giúp an thần, hoặc để xổ ruột già, hoặc có thể là làm cả hai điều đó cùng lúc.

“Có hai hướng đi cho tương lai.” Letty nói. “Một người có tầm quan trọng ở Yale nói rằng có thể sắp xếp một học bổng cho con ít nhất là đến khi lấy được bằng thạc sĩ, và có thể là tiến sĩ, nếu muốn đi theo con đường đó. Và thứ hai, Slocum Haynes – bố biết ông ta không?”

“Một tay siêu giàu. Dầu mỏ và hàng không và tàu thuyền và... những thứ khác. Cả tên lửa.”

“Vâng. Ông ta đề nghị cho con một chân thử việc mà con sẽ là một trong những trợ lý của ông ta. Lương thì cũng chỉ gần được thôi. Con có thể thuê một căn hộ một giường ở thành phố Oklahoma. Con sẽ đi rất nhiều. Ông ta cũng nói là chỉ cần hai năm ở chỗ ông ta, con sẽ không cần bằng thạc sĩ hay bất cứ thứ bằng cấp nào khác.”

“Đôi khi các cô thực tập viên trẻ đẹp...”

“Bị điều hâu cú vọ để mắt.” Letty nói. “Bố phải thôi lo lắng cho con đi. Haynes nói rằng con không cần phải quan hệ tình dục với ông ta. Hoặc bất cứ ai ở công ty. Nói rằng ông ta không cho phép. Thực sự dùng từ ‘quan hệ’.”

“Bố mong là con bắt đầu dùng từ ‘quan hệ’ nhiều hơn.”

“Bố, nếu bố không nói ‘đụ’ ít nhất mỗi năm phút một lần, chắc đầu bố sẽ nổ tung quá.”

“Bố không phải là một cô gái trẻ.” Lucas nói.

“Vâng, ờm, con cũng thế, vẫn chưa là thế.” Cô bé đã hai mươi một tuổi, nhưng anh biết ý cô bé là gì.

“Bố không hiểu biết đầy đủ mọi thứ để khuyên bảo con.” Lucas thú nhận. “Thật là hay ho khi con đặt lên bàn cân bằng cấp ở Yale với một công việc lương thấp. Điều đó gợi ý cho bố thấy rằng con nghĩ công việc có thể có giá trị hơn... về nhiều mặt.”

“Con nghĩ có thể là thế. Haynes là một thiên tài. Và con luôn có thể quay lại với bằng cấp.” Letty nói.

“Làm sao ông ta nghe về con?”

“Ông ấy được mời đến đây để dự một hội thảo.” Letty kể. “Con đã thích nó, con ngồi vào và hỏi một đống câu hỏi. Ông ấy mời con ăn tối, cùng với vài thành viên của khoa. Chúng con nói chuyện và vài ngày sau ông ấy gọi cho con và đưa lời đề nghị.”

“Con có hỏi gã thầy dâm dê của mình về chuyện đó không?”

“Có. Ông ấy hỏi nếu con không nhận việc chỗ Haynes, liệu con có thể đề cử ông ta không. Con nghĩ là ông ta đùa, nhưng con không chắc lắm. Ông ấy nói rằng nếu Haynes thích con, con sẽ giàu có và quyền lực.”

Lucas xoa cằm và nói, “Bố không thích nói về cái trò này lắm, nhưng... bố suýt thì bị giết cuối tháng Năm vừa rồi. Chỉ cần chệch xuống vài phân và sang phải vài phân...”

“Con biết điều đó rồi. Chính xác là bố đang nói về cái gì thế?”

“Di chúc của bố. Weather lấy phần lớn, nhưng nếu mai bố bị giết thì con sẽ có mười triệu.”

“Giờ ạ. Và con quên mang súng theo người.”

“Bố không đùa đâu.” Lucas nói. “Ý bố muốn nói với con là, dù con làm gì, con không cần phải bắt đầu tiết kiệm cho tuổi nghỉ hưu. Khi bố mất, con sẽ khá giàu có. Nếu mẹ Weather mất, con còn giàu hơn. Con là đứa nhóc có quỹ ủy thác. Con không cần Haynes.”

Letty nhìn xuống mặt bàn, rồi nói, “Bố đang nói với con là con có thể làm gì con muốn. Con không phải làm điều con có thể không thích bởi vì con nghĩ thế sẽ là thận trọng.”

“Đúng rồi.”

“Đó thật là một gánh nặng. Suy nghĩ cho bản thân mình.”

“Đúng là thế.”

Họ ngừng nói chuyện về tiền nong và dành thời gian lái xe đi loanh quanh, bàn luận về vụ của Deese, về Bob với Rae, và về Virgil Flowers, Jenkins và Shrake. Khi anh tiễn cô bé ở chỗ căn hộ, anh đang đối diện với sáu tiếng đi xe xuống LA.

Trước khi ra khỏi xe, cô bé hôn lên má anh, và nói, “Cảm ơn bố. Con cần cuộc nói chuyện này.”

“Hãy nói cho bố suy nghĩ cuối cùng.”

“Slocum Haynes nói rằng con có thể gọi cho ông ấy khi ở nhà vào bất cứ buổi tối nào sau 7 giờ tối theo múi giờ chỗ ông ấy. Để

trò chuyện. Con sẽ gọi điện cho ông ấy tối nay. Xem xem ông ấy nói thêm những gì về bản thân và công việc của mình.”

Lucas dành chút thời gian nghĩ về Letty khi lái xe đi về phía Nam qua Thung lũng Trung tâm. Khi cô bé nói, “Và con quên mang súng theo người.” dù chỉ đang đùa, nhưng đúng là cô có một khẩu súng. Cô cất nó trong một hộp gửi an toàn, và một người bạn cảnh sát của Lucas làm việc ở Phòng Điều tra California sẽ dẫn cô ra trường bắn vài lần một năm để xả vài viên đạn 9mm. Lucas đã nghĩ có thể con bé sẽ nhắm đến làm việc cho FBI hoặc có thể là CIA, hoặc mấy cơ quan thực thi luật pháp có vũ trang khác, nhưng mối quan tâm của con bé đã thay đổi tại Stanford.

Anh không biết cô sẽ kết thúc ở nơi nào, nhưng không nghi ngờ gì về việc chỗ đó sẽ thú vị.

Chuyến đi đến LA trôi đi thật nhanh: Anh đến nơi sau giờ cao điểm, và đi đường 5 đến đường 405, dẫn thẳng xuống Marina del Rey. Anh lại lấy phòng ở Marriott, gọi cho Bob và Rae, và gặp họ ở cửa quán ăn.

Cả hai người họ nhìn Lucas gần năm giây, rồi Rae ôm lấy bắp tay của anh và nói, “Trông anh ổn đấy.”

“Tôi ổn mà.” Lucas nói.

Bob: “Trông anh tàn tạ lắm. Có hơi xám xịt. Anh phải bắt đầu ăn mạnh vào đi, anh bạn.”

“Ờ, ờ, tôi ổn mà.” Lucas nói, gỡ tách ra khỏi Rae. “Phải mất một thời gian để mọi thứ trở lại như cũ, nhưng tôi đã hồi phục rồi... Ta làm gì đây?”

“Gã Anh quốc đó đến làm lúc 6 giờ ở nhà hàng Flower Child.”
Rae nói. “Chúng ta có thể làm vài cốc bia rồi đi ngủ và bắt tay
làm việc vào ngày mai, hoặc ngay bây giờ ta đi thẳng xuống đó
và úp sọt hẳn.”

“Tôi không cần uống bia.” Lucas nói. “Và tôi có cái sọt đây.”

9

Los Angeles đang vật vã qua đợt nhiệt cao, với việc cắt điện luân phiên khắp khu lòng chảo. Đại lộ Washington không tối mịt, nhưng nó không được chiếu sáng rực rỡ như hồi tháng Năm.

Trên đường tới quán Flower Child, Rae nói, “Được rồi, chúng ta sẽ úp sọt gã này, và anh nói anh có cái sọt. Cái sọt gì thế?”

“Tôi muốn nói chuyện về đời tình của cô.” Lucas nói. “Tôi không thể tin được rằng cô mất gần đây thời gian để cảm cộc được Tremanty.”

“Cô ấy cũng chả làm được.” Bob nói. “Tôi giải thích tại sao với cô ấy, nhưng cô ấy không tin.”

“Im miệng đê.” Rae nói. “Lí do là gì?” Lucas hỏi.

Rae nói, “Im đi, hai ông kia.”

“Trật tự nào. Tôi đang nói với Bob.” Lucas nói.

Bob kể, “Thì, là một gã bảnh trai có công ăn việc làm, xe xịn, quần áo đắt tiền, và một khẩu súng, và làm việc tại khu trung tâm New Orleans, với một trong số những cộng đồng của những cô nàng tóc đỏ, dân làm tóc, và các cô hầu rượu cocktail ở Dallas lớn nhất và rất được biết đến, tôi tin rằng Tremanty đã có khuynh hướng rất rõ rồi. Rae đã sai lầm về việc bày tỏ sự quan tâm của cô ấy, nghĩa là cô ấy sẽ luôn ở đó khi Tremanty cần một

phương án dự phòng, hoặc, anh biết đấy, cảm giác như là đi thay đổi không khí trong một kì nghỉ dài ấy.”

“Sai lầm quá lớn.” Lucas nói. “Không thể tin được cô ấy phạm một sai lầm sơ đẳng đến vậy.”

“Tôi đang vũ trang hạng nặng đấy.” Rae nói. “Im đi và kể cho tôi về cái sọt của anh nào.”

“Tôi có một lời cho Tremanty nè.” Lucas nói với Rae. “Cậu ta như là con trai của tôi vậy.”

“Thêm một lời chết tiệt nữa thôi...”

Lucas nói với Bob, “Cô ấy không chỉ mang vũ khí đâu, tôi nghĩ cô ấy thực ra đang phải chịu đau khổ vì tan nát cõi lòng, ở mức độ nào đó. Tốt nhất là để cô ấy yên.”

“Có thể anh nói đúng.” Bob nói. “Kể chuyện cái sọt của anh đi.” Họ cũng lại để nhường đường cho một xe đang rẽ phải suýt thì cán vào ngón chân của họ. “Khi tôi còn đang nằm bẹp trên giường bệnh ở St. Paul,” Lucas nói, khi chiếc xe kia đi khỏi. “tôi gọi điện cho một người bạn cũ mà anh ta tình cờ là Phó Giám đốc FBI.”

Rae nói, “Louis Mallard.”

“Đúng rồi. Không chỉ là Phó Giám đốc mà còn là chính trị gia lớn trong ngành cảnh sát. Anh ấy gọi đến một người bạn ở Scotland Yard...”²⁴

²⁴ *Scotland Yard: chỉ Sở Cảnh sát Thủ đô tại London, Anh.*

“Anh đùa tôi chắc.” Bob nói. “Scotland Yard thực sự tồn tại à?”

“Và hỏi, một cách lịch sự, về bất cứ thông tin nào liên quan đến Oliver Haar. Họ có một hồ sơ. Haar là thành viên trẻ nhất của một băng cướp giật ở London. Hắn đã quá lắm mồm và cảnh sát London sờ gáy hắn. Họ dọa hắn bằng cái chiêu ‘Đừng làm rơi xà phòng trong nhà tắm’ cũ rích, vì là một thằng nhóc ưa nhìn đang phải đối diện với một bản án khoảng năm năm. Hắn đã thỏa hiệp với cảnh sát để không phải đi tù và khai ra toàn bộ băng cướp.”

“Đáng ra phải thử vận may với miếng xà phòng.” Rae nói. “Có thể lắm. Những kẻ bị hắn khai ra là một đám du côn. Mọi chuyện còn hay hơn nữa. Kẻ cầm đầu, tên là George Wilks, thuộc dạng giàu kinh nghiệm, là kẻ chịu trách nhiệm tẩu tán những thứ hàng mà chúng cướp được, và hắn chia tiền rồi trả từng phần mỗi tuần cho cả băng. Hắn nói với chúng rằng hắn không muốn ai đi mua xe Series 7 hoặc bất cứ thứ gì có thể làm cảnh sát để mắt đến. Chúng có đủ để sống khá tốt, mua những chiếc xe đẹp mắt và ma túy, đi du lịch Ý hay Bồ Đào Nha vào mùa đông, kiểu kiểu thế. Đại khái là Wilks và mấy tên khác phải vào tù. Không lâu sau khi chúng bị bắt, có ai đó phá cửa nhà Wilks khi vợ hắn đi vắng, nạy một bức tường giả phía sau bồn cầu, và lôi ra hai trăm nghìn bảng mà Wilks đã cất giấu ở đó. Haar biết về chỗ cất giấu. Dù chỉ là tin đồn, nhưng cảnh sát London nghĩ có thể đúng là vậy. Trong lúc đó, dân Anh để cho Haar giữ hộ chiếu của hắn – nháy nháy, chớp chớp một cái – và người ta không còn thấy hắn ở Anh kể từ khi nhà tắm của Wilks bị trộm.”

“Oliver hư quá đi mất.” Bob nói.

“Người ta nghĩ thế đấy.” Lucas nói. “Đó là chuyện mười hai năm trước rồi. Kể từ khi ấy, tất cả các thành viên băng đảng đã ra tù,

dù có hai tên phải vào lại. Những tên khác vẫn còn dính dáng đến nhiều loại tội ác khác, theo lời cảnh sát London. Nếu Cục Di trú Hoa Kỳ phát hiện ra Oliver che giấu một tiền án, và có dính dáng đến hoạt động phi pháp ở đây, hẳn sẽ bị trục xuất. Quay về Anh. Nơi có thể hẳn không muốn đến.”

Rae: “Ồ ồ.”

“Đúng thế đấy.”

“Anh kiếm được một cái sọt tuyệt vời đấy.” Bob nói. “Tôi nghĩ vậy.” Lucas nói.

Một cặp đôi trẻ đi qua. Cậu trai mặc áo phông, quần cộc, đi dép lười, và cô gái mặc một chiếc áo không dây ngắn, quần cộc cũn cùng dép quai hậu. Sau khi họ đi qua, Rae nói, “Nhìn ba đứa mình này, đi bộ trên phố mà mặc quần dài và áo khoác. Hai anh nghĩ liệu có ai ở LA không nhận ra chúng ta là cảnh sát? Chúng ta phải thay đổi cách ăn mặc nếu phải điều tra ở đây.”

“Cô nghĩ sao?” Bob hỏi.

“Những thứ mà cậu trai kia mặc: quần cộc, áo phông, nhưng có thể là giày chạy. Chúng ta mang một ít vũ khí, nên có thể là quần cộc túi hộp. Chúng ta cần đi mua sắm.”

“Mai đi,” Lucas nói. “dù ngay lúc này tôi đang cảm thấy hơi nhớp nháp rồi. Và tôi nói trước cho hai người nhé, nhà Davenport không mặc quần cộc túi hộp.”

Flower Child vẫn còn vắng người. Theo như những gì Lucas nhớ về lời cô phục vụ nói trong lần ghé thăm đầu tiên, nơi này thực sự như một cái chợ xác thịt của dân trung niên, vòng vàng và mọi thứ, dù không thấy mấy bộ vét rộng rãi nào trong tầm mắt. Hoặc bất cứ bộ vét nào, bởi chính lí do đó – trời quá nóng.

Oliver Haar đang đứng ở một bàn lễ tân hình cái bục, nói chuyện với một cô gái trông có vẻ là khách hàng, một cuộc nói chuyện thân thiện. Lucas nhận ra hẳn nhờ các bức ảnh chụp do cảnh sát London gửi. Haar già hơn cả chục tuổi, nhưng hẳn già mà có nét, với tóc vàng bông bênh trên một chiếc trán cao, mắt xanh, mũi dài với hàm răng hoàn hảo, và da hơi ngăm. Trông hẳn cũng như vừa bị một chiếc xe tải của hãng Tommy Bahama va phải, vì mặc áo sơ-mi hawaii cổ mở, quần bông màu nhạt, và giày vải không tất.

Dù đang nói chuyện với khách, mắt hẳn vẫn chớp về phía Lucas, Bob và Rae, và Lucas nhận ra cái chớp mắt vô thức của gã gian xảo, sự thôi thúc muốn bỏ chạy, dù nó được che đậy nhanh chóng.

Lucas bước đến bàn và nói, “Chào Oliver. Cậu có thể dành một phút để đi lên văn phòng trên gác và trò chuyện không?”

Hắn gật đầu. “Tôi cho là được.” Với cô gái đang nói chuyện cùng, hẳn nói, “Sẽ quay lại ngay nhé, bé yêu.”

Khi họ theo hẳn đi ra sau quán, hẳn quay sang Lucas và hỏi, “Các người là ai?”

“Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ.” Lucas nói.

“Tôi chẳng làm gì cả, ngoại trừ làm việc chăm chỉ.” Haar nói. “Tôi có thể xanh mà.”

“Chúng tôi không quan tâm đến tình trạng nhập cư của cậu, dù có thể đấy.” Lucas nói. “Tại sao ta không lên gác nói chuyện nhỉ?”

Văn phòng phía ngoài của Heather, trợ lý của Tommy Saito, đang vắng người, và có đủ ghế cho cả bốn người bọn họ ngồi.

Haar ngồi vào một chiếc và hỏi, “Nào... chuyện gì xảy ra thế?”

“Chúng tôi cần cậu hợp tác một chuyện. Và nếu có được nó, chúng tôi sẽ đi khỏi đây. Nếu không, chúng tôi sẽ nói chuyện với Cục Di trú về mấy thứ cậu đã bỏ ra ngoài đơn xin thẻ xanh của mình.” Lucas nói. “Không phải là tôi cố để tỏ ra không thân thiện, chỉ là tôi đang cố liệt kê ra... các khả năng.”

Haar gật đầu và hỏi, “Thế mọi người cần gì? Chính xác là gì?”

“Cậu dùng điện thoại công cộng ở tầng dưới như một máy chuyển tiếp hoặc dịch vụ trả lời điện thoại.” Lucas nói. “Không có cảnh sát nào biết ngoại trừ ba chúng tôi, và không có ai cần phải biết rằng chúng tôi từng nói chuyện với cậu. Chúng tôi tìm một gã tên là Marion Beauchamps, kẻ mà có thể cậu biết đến với tên là Martin Keller hoặc Martin Lawrence, nếu có ai đó gọi điện xin gặp hắn.”

Haar nhìn Lucas chăm chăm một lúc lâu, nhe cái miệng lộ vài chiếc răng nhưng không phải là một nụ cười, rồi lắc đầu. “Gã này là một kẻ khó chơi. Nếu hắn biết tôi kể cho các anh, tôi có thể gặp nguy hiểm.”

“Chúng tôi sẽ cố ngăn điều đó. Nếu chúng tôi tìm ra chúng, và chúng sẽ vào tù mãi mãi.” Rae nói.

Haar nghĩ một vài giây, thận trọng nhìn Bob và Rae, rồi quay lại với Lucas. “Đó từng là Martin Keller và Martin Lawrence cho đến thời điểm vài tháng trước. Giờ là Raymond Sherman. Tôi không biết hắn ở đâu, nhưng nếu có ai gọi cho hắn thì tôi có một số điện thoại để chuyển tiếp.”

“Một số đang dùng à?” Bob hỏi.

“Như tôi đã nói, mọi thứ đã thay đổi vài tháng trước, kể cả số điện thoại. Nếu ai đó gọi cho Keller hay Lawrence, tôi không biết họ nói gì. Nếu ai đó gọi cho Sherman, tôi đưa số mới. Tôi mới chỉ có một cuộc gọi cho Sherman.”

“Cậu đã tự mình gọi số đó chưa?”

Haar lắc đầu. “Chưa. Tôi không cần thứ rắc rối đó.”

“Cậu có bao nhiêu khách hàng?” Bob hỏi. “Cho dịch vụ chuyển tiếp của mình ấy?”

“Một vài... mười hai đến mười lăm. Đa số hoàn toàn hợp pháp. Tôi kết nối những người cần luật sư hoặc nhân viên bất động sản... Thậm chí tôi còn có một người chăm sóc chó.”

“Bọn buôn ma túy?”

“Tôi không chơi ma túy.” Haar nói. “Tôi từng hỏi, nhưng bọn buôn mà túy bị bắt. Luôn là vậy. Rồi chúng nôn ra mọi thứ chúng biết. Nên tôi không chơi thứ đó.”

“Làm sao cậu lại có kết giao với Sherman? Ý tôi là lúc ban đầu ấy?” Lucas hỏi. “Dù tên thật của hắn là gì. Hoặc từng là gì.”

“Có một gã thường chơi ở đây rất nhiều lần. Hắn nói hắn đang trên đường chạy thoát khỏi vợ, kể rằng mình có vài trăm triệu tiền cấp dưỡng và phụ cấp nuôi con, và hắn bảo hắn sẽ cho tôi năm mươi đô mỗi cuộc gọi nếu tôi làm máy chuyển tiếp cho hắn.” Haar nói. Hắn nhún vai. “Mọi thứ tôi phải làm là đi hai bước xuống sảnh để trả lời điện thoại, nên tôi đồng ý. Rồi một gã nữa cũng tham gia. Tên tôi được mấy gã này truyền cho nhau. Tôi không biết bọn chúng là ai và làm gì. Tôi chỉ chuyển máy. Sau một thời gian ngắn, tôi bắt đầu nhận ra rằng một số tên là... kẻ xấu. Hai tên, có thể là ba, được lên cả Thời báo LA, và tờ Thời

báo thường không viết về bất cứ ai trừ khi chúng làm một vụ gì đó đáng chú ý.”

“Quan hệ của cậu với Sherman như thế nào?”

“Tôi chuyển các cuộc gọi cho hắn. Hầu hết những kẻ đó tôi chưa gặp bao giờ. Sherman – thực ra tôi biết hắn bằng cái tên Keller – đến đây để xem mọi chuyện thế nào. Tôi ngay lập tức biết hắn là dạng chẳng hay ho gì. Nhưng hắn thích chỗ này, và hắn thích các cô gái. Hắn đến đây, như mọi người. Thô bạo hơn nhưng không điên khùng. Vài kiểu phụ nữ chắc chắn sẽ thích thú những gì mà hắn có.”

“Cho tôi số điện thoại mà cậu gọi.” Lucas nói.

Haar móc trong túi quần, lấy ra một quyển sổ địa chỉ màu đen to bằng tấm bưu thiếp và dày ba li. Hắn đọc số điện thoại và nói, “Tôi hi vọng mọi người dùng cẩn thận. Có khả năng không ai gọi số điện thoại này ngoại trừ tôi, nên nếu mọi người gọi vào đó, chúng sẽ biết ai đã khai ra.”

“Chúng tôi sẽ thận trọng.” Lucas nói.

“Tôi ngạc nhiên là cậu không dùng điện thoại thông minh để lưu số, có thể thêm mấy thứ bảo mật nữa.” Rae nói.

Lần đầu tiên Haar mỉm cười, một cái chớp hàm răng trắng, và nói, “Cô biết cách bảo mật tốt nhất không? Hai miếng giấy vo lại và nuốt xuống.”

“Được rồi.” Lucas nói. Anh rút một tấm thiếp ra khỏi ví, viết số điện thoại của mình vào mặt sau, và nói, “Nếu Sherman gọi, hãy gọi cho tôi. Đừng quên. Khi chúng tôi tóm được hắn – mà chúng tôi sẽ làm được – chúng tôi sẽ kiểm tra máy di động của hắn để xem hắn đã gọi cho ai... Và ai đã gọi cho hắn.”

Haar nhìn tấm thiệp, rồi mặt bên kia, và nói, “Tôi cần mua vài tấm thiệp như thế này.”

Rae hỏi, “Như thế nào?”

Haar đưa cho cô xem: cả hai mặt tấm thiệp đều trống, ngoại trừ số điện thoại viết tay. Rae nhìn Lucas và hỏi, “Giải thích đi.”

Lucas nói, “Đôi khi lũ khốn không muốn mang theo một bưu thiếp của cảnh sát trên người.” Và với Haar: “Không có ý ám chỉ cậu là một tên khốn, hay là gì.”

“Thực ra tôi là một chàng trai khá đàng hoàng.” Haar nói. “Với vài tật xấu.”

Nói chuyện thêm chút nữa, và thêm cảnh báo về các hậu quả nếu hản tiết lộ với ai về cuộc viếng thăm, họ để Haar quay lại bàn tiếp tân.

Rae gọi cho Tremanty ở trên vỉa hè ngoài quán ăn. “Em đang đi với Lucas và Bob. Bọn em có một số điện thoại, nhưng ta cần thận trọng.”

Tremanty gọi lại cho cô khi họ đang đi vào khách sạn. Anh ấy đã nói chuyện với kỹ thuật viên điện thoại ca đêm của FBI, tên là Earl.

“Earl hầu như không làm gì để tránh rút dây động rừng. Cậu ấy chỉ xem các bản ghi và không làm gì khác.” Tremanty nói. “Đó là một máy điện thoại ẩn danh, và đã có bốn cuộc gọi đến và đi. Ở Vegas. Anh đã bảo họ gửi cho bọn em bản đồ thể hiện vị trí chiếc điện thoại khi các cuộc gọi được thực hiện vào thư điện tử rồi. Sẽ mất vài tiếng.”

“Anh biết chúng ta đang bàn chuyện gì ở đây rồi đấy.” Lucas nói. “Chúng tôi muốn tóm được bọn chúng trước khi chúng lại cao chạy xa bay lần nữa.”

“Tôi đang giục Earl đây.”

Lucas, Bob và Rae đều ở cùng một tầng ở khách sạn. Họ đi lên thang máy và bước ra lối sảnh đến phòng của Lucas để bàn xem sẽ làm gì tiếp theo.

“Tôi thà ở lại đây. Nơi này trời nóng, Vegas thì sẽ là một cái lò nướng quái quỷ,” Bob than vãn. Anh đang nhìn vào ứng dụng thời tiết trên điện thoại. Lần lượt là 42, 43 và 44 độ vào ba ngày tới. Nếu chúng ta phải làm việc ngoài trời...”

“Rae nói đúng.” Lucas nói. “Chúng ta sẽ cần quần áo mới. Mai có thể ta sẽ đi mua vài thứ đồ. Sáng mai tôi sẽ gọi điện cho Forte và mua vé máy bay... Hoặc chúng ta có thể lái xe.”

Bob mở qua ứng dụng bản đồ. “Ta phải đến sân bay trước chuyến bay ba tiếng, vì đồng hồ đặc, súng ống này, và sẽ mất một tiếng rưỡi để đến sân bay. Ngoài ra, Sân bay Quốc tế LA là một cái khu ổ chuột hạng quốc tế. Chuyến bay thì kéo dài một tiếng, và ta phải lấy đồ và thuê xe ở đầu kia. Tổng cộng, có thể mất đến năm tiếng rưỡi. Hoặc, có thể ta đi xe hơi, đến đó trong vòng không quá năm tiếng, và ta sẽ không phải vướng bận chuyện kí gửi mấy khẩu súng và thuê xe. Và chúng ta có thể rời khỏi đây lúc nào mình muốn.”

“Lái xe thôi.” Rae nói.

“Mua sắm, rồi lái xe.” Lucas tán thành. “Chắc chắn chúng ta nên có bản đồ cái điện thoại kia vào tối nay hoặc sáng mai.”

“Hẹn gặp lại vào bữa sáng.” Bob nói. “Chín giờ nhé.” Lucas nói.

Lucas thức dậy lúc 8 giờ, làm vệ sinh cá nhân, và kiểm tra thư điện tử gửi qua đêm từ phía FBI. Số điện thoại họ lấy từ Haar cho biết có bốn cuộc gọi, ba cuộc đến, một cuộc đi. Cả ba cuộc gọi đến đều từ trung tâm mua sắm Forum ở Caesars, một trung tâm thương mại kèm khách sạn và sòng bạc.

“Có thể bởi vì nơi đó đông và lộn xộn với rất nhiều người đi lại, và anh sẽ chẳng bao giờ tìm được một người ở đó.” Rae nói.

Điều thú vị nhất là cuộc gọi đến duy nhất, được quay số từ một bãi đỗ nhà xe kéo ở phía Tây Caesars.

“Chúng ta phải đến đó xem xét thật kỹ.” Lucas nói. “Khoảng mười phút lái xe từ Caesars, nên có thể chúng đã gọi điện từ Caesars bởi vì cũng tiện. Có thể chúng tụ tập ở đây.”

“Nghe có lý đấy.” Bob nói.

Lucas dành năm phút nhìn bản đồ của phố Dải Las Vegas, rồi gọi cho thư ký của Forte và nói với cô đặt cho họ phòng ở khách sạn Bellagio. Năm phút sau cô gọi lại và báo rằng có một khách sạn Best Western ở trong phạm vi đi bộ được từ Bellagio, và tiết kiệm hơn. “Tôi không quan tâm quãng đường đi bộ ngắn ra sao, hoặc nó tiết kiệm hơn thế nào, hôm nay ở Las Vegas sẽ nóng 42 độ, và chúng tôi biết mấy gã mình đang đuổi theo tụ tập ở Caesars, là ngay cạnh Bellagio. Hãy thuê phòng ở Bellagio cho chúng tôi và kệ cái vụ tiết kiệm đi.” Lucas nói.

Năm phút sau nữa cô ấy gọi lại để nói rằng họ có ba phòng đặt dưới tên Lucas.

“Chúng ta đi tù cả lũ mất.” Rae nói với Bob, khi Lucas ngắt máy. “Sớm muộn gì, ai đó sẽ tính cộng chuyện di chuyển hạng

thương gia và các khách sạn bốn sao, và rồi họ sẽ tổng tù cả ba đứa.”

“Không phải chúng ta,” Bob nói. “là Forte thực hiện việc đặt chỗ. Với lại, sau những gì xảy ra ở D.C. năm ngoái, tôi không nghĩ có ai ở đâu đó muốn kéo ta ra tòa đâu.”

“Vậy họ sẽ cho CIA đi giết ta.” Rae nói. “Thế cũng tiết kiệm hơn đấy.”

Họ ăn sáng, lái xe đến Santa Monica – Lucas lái một chiếc xe thuê loại Volvo S90, và Bob cùng Rae lái một chiếc Tahoe công vụ ba năm tuổi do Forte sắp xếp – và đi bộ đến một cửa hàng Nordstrom ở cuối đường dạo phố số Ba ngay khi người ta mở cửa. Lúc 11 giờ, tay bê các túi đựng quần cộc, áo sơ-mi ngắn tay và tất cổ ngắn, họ quay lại xe và hướng về Las Vegas.

Ứng dụng bản đồ của Bob báo về một thảm họa giao thông ở đường 405 Bắc phía bên kia thung lũng, ám chỉ rằng sẽ phải tới tận tháng Chín họ mới đến được Las Vegas, nên họ đi về phía Đông qua thành phố, cuối cùng vào đường 210 đến San Bernadino và rồi đường 15 qua Victorville, ngôi nhà của một thảm họa nhân đạo đang diễn ra tại nhà tù liên bang, rồi đến Barstow, qua sa mạc khô cằn, và đến Vegas.

Đường 15 ở San Bernadino chạy song song, và rất gần – cuối cùng là cắt qua – Đứt gãy San Andreas²⁵. Lucas đã đọc một bài báo trong một tạp chí rằng nếu vết đứt gãy chỉ trượt một cái, là đường 15 sẽ chìm xuống đáy của một hẻm núi. Bài báo kể tiếp, rằng hai tháng sau sẽ có cỏ lăn bay xuống phố dải Las Vegas vốn bị cắt đứt khỏi các đại gia của LA.

Anh không hẳn tin điều đó, bởi vì luôn luôn có đường 405, nhưng đường 405 cũng chạy qua Đứt gãy, nên nó cũng có thể bị

đáng tối cao cho tan tành.

Là một cư dân cố hương của Minnesota, anh không quan tâm lắm về tất cả những điều đó, miễn là Đáng Tối Cao không bóp toang trái đất ra vào lúc anh lái xe qua chỗ Đứt gãy.

Rae đi với Bob trong phần đầu của chuyến đi, nhưng lại đổi sang đi cùng Lucas ở Victorville bởi vì Lucas muốn nói qua vài ý tưởng và gọi vài cú điện thoại, điều anh không muốn làm khi đang lái xe.

Cuộc gọi đầu tiên là đến Bộ phận Sự vụ Điều tra của Sở Cảnh sát Thành phố Las Vegas. Rae được chuyển máy đến một trung úy phụ trách, cô khai báo danh tính, rồi hỏi nhờ lấy thông tin các vụ đột nhập nhà riêng gần đây ở khu vực Vegas và việc chuyển đăng ký xe tại Sở Quản lý Cơ giới cho bất cứ chiếc Cadillac Escalade hoặc Ford F-150 nào vào đầu tháng Sáu. Người cảnh sát nói sẽ lấy thông tin và một điều tra viên tên là Bart Mallow sẽ gặp họ ở quán ăn vặt tại Bellagio. “Hãy gọi điện khi cô gần đến nơi. Tôi sẽ cho cô số máy trực tiếp của anh ấy.”

²⁵ Là một đứt gãy chuyển dạng lục địa, có độ dài khoảng 1300km cắt qua California, Hoa Kỳ.

Họ đến được Las Vegas trước 4 giờ, với vài lần dừng xe, trong một buổi chiều trời nóng đến độ những luồng nhiệt tỏa ra từ bê tông làm cho các luồng nhiệt ở Louisiana chỉ như muỗi đốt. Họ đánh xe đến Bellagio, đi ngang qua một người đàn ông cởi trần mặc một chiếc quần bơi đỏ, tất ngón chân kẻ đỏ, và son môi, với các hạt lấp lánh rắc trên má và một vòng lá cây ô liu bằng nhựa trên mái tóc tím; anh ta đang nhảy múa theo nhạc đường phố.

Ba cô nàng béo bán khỏa thân với các ngôi sao lấp lánh dán trên đầu vú cũng đang hòa theo động tác của anh ta.

Khi họ lấy phòng ở khách sạn, Bob nói, “Đoán xem có gì ở trung tâm mua sắm Caesars?”

“Có liên quan gì đến đồ ăn không?” Rae hỏi.

“Một cửa hàng Cheesecake Factory. Chúng ta đã không có lúc nào để đến cái ở Marina del Rey.”

“Có lẽ là ngày mai,” Lucas nói, “dù tôi đã bắt đầu nghe thấy tiếng động mạch mình co thắt lại rồi. Ta hãy đi tìm chỗ quán ăn vặt đó và xem Mallow có điều gì để nói.”

Mallow trông như một trụ cứu hỏa từ những năm bốn mươi, kiểu như Bob, nhưng nẩy nở hơn và ít cơ bắp hơn. Anh ta có bộ tóc vàng cắt đỉnh bằng được chải dầu gọn gàng và một cái mũi đã gãy nhiều lần. Một bên mũi có dán băng màu trắng, nổi bật lên như một cái mỏ gà. “Phẫu thuật Mohs là một trong những biện pháp đối phó với ung thư²⁶. Vẻ ngoài của tôi đã tan tành rồi.” anh nói, khi họ giới thiệu nhau.

“Chỗ này hẳn phải là căn nguyên của bệnh ung thư da.” Bob nói. “Tôi nghĩ mình đã bị mắc một ít trên đường đến đây.”

“Anh nói đúng đó.” Mallow nói. “Mặt khác thì, tôi không còn bị cồng tuyết nữa. Tôi lớn lên ở Rochester, New York.”

“Đánh đổi công bằng đấy.” Rae nói. Và, “Anh có gì cho chúng tôi không?”

Mallow gật đầu. “Có. Nếu mọi người muốn ăn gì đó...”

Họ đi xếp hàng, lấy bánh kẹp, khoai chiên, pizza và Coca, rồi ngồi xuống để xem tài liệu của Mallow.

“Tôi đã tra thông tin về các bạn trên mạng và thấy chuyện về vụ đấu súng hồi cuối tháng Năm.” Anh ấy nhìn Lucas. “Trông anh có vẻ ổn.”

“Giờ thì ổn. Lúc đấy thì tệ lắm.”

“Thật may mắn là anh chưa chết đủ đừ đấy.” Mallow nói. “Tôi bị bắn một lần, nhưng đó là một viên cỡ .22. Trúng vào chân. Không phải chuyện gì nguy hiểm đến tính mạng, hay là gì, nhưng nó đau phát rồ suốt cả năm. Và đôi khi vẫn đau... Đại loại là tôi tra thông tin mọi người, và đã đọc toàn bộ chuyện về bọn đột nhập nhà cửa, gã Beauchamps và tên Cole này, kẻ ăn thịt người, và tôi đoán có thể có một cô nàng chạy trốn cùng chúng. Một tháng trước, đầu tháng Bảy, ở Vegas này, tại khu Kensington Gardens, có ba tên đeo mặt nạ đột nhập vào một ngôi nhà lúc mười một giờ đêm, làm gã quản lý sòng bạc cùng vợ sợ chết khiếp, và chuẩn đi với nửa triệu đô tiền mặt và đồ đạc có giá trị. Nó không xảy ra ở đây. Chúng tôi không kết nối chuyện này tới đám tội phạm LA cho đến khi các anh gọi điện chiều nay.

²⁶ Phẫu thuật Mohs được phát triển vào năm 1938, là phẫu thuật được kiểm soát bằng kính hiển vi dùng để điều trị các loại ung thư da phổ biến.

Nghe có vẻ chúng là kẻ mà các anh đang tìm. Mô tả chúng tôi có được khá khớp với Beauchamps, Cole và Deese. Cách thức tiến hành giống với các vụ cướp ở LA, thanh phá cửa, đuổi theo bà vợ, đe dọa cưỡng hiếp – tất cả chuyện đó. Tôi đã nói chuyện với trung sĩ phụ trách các vụ trộm cắp của các anh ở LA, cô Rocha,

khoảng một tiếng trước, và cô ấy đồng ý. Cô ấy quan tâm. Và cô ấy gửi lời chào, nói rằng các anh là một nhóm không tệ như cô ấy tưởng.”

“Cảm ơn cô ấy về điều đó.” Lucas nói. “Thế còn những chiếc xe?”

“Vâng. Rất nhiều xe qua lại nơi này, và có đến vài tá xe F-150, loại xe đơn nổi tiếng nhất nước Mỹ, đã qua sử dụng được đăng ký lại khoảng đầu tháng Sáu. Ba xe Escalade, chẳng phải vấn đề gì to tát, nên tôi kiểm tra chúng và không có xe nào có vẻ có liên hệ. Tôi đã nói chuyện với tất cả những người bán, và chúng đều được đăng ký hợp pháp ở đây, tại Nevada.”

“Chuyện này tốt đấy, Bart.” Lucas nói. “Khẳng định điều chúng tôi nghĩ: chúng đang ở đây.”

“Chúng tôi rất muốn tóm chúng – chúng tôi không thích có ai gây rắc rối với các quản lý sòng bạc.” Mallow nói. “Tôi sẽ giúp đỡ các anh hết sức có thể.”

Họ nói chuyện thêm một hồi lâu nữa, rồi Mallow chia tay họ và để lại tài liệu về vụ đột nhập nhà riêng. Lucas nói với Mallow rằng có thể anh muốn nói chuyện với các nạn nhân, và Mallow bảo sẽ thu xếp. “Rõ ràng là họ đã bị điều tra và theo dõi, nhưng họ không hề cảm thấy bất cứ điều gì, không biết chút gì về việc có ai đó theo dõi họ.” Mallow nói.

Khi Mallow đi khỏi, Lucas, Bob và Rae đi lên phòng mình, đổi sang quần cộc túi hộp và áo sơ-mi ngắn tay rộng, để giấu súng của mình. Lucas đã không thể né tránh những chiếc quần cộc bởi vì máy thứ đồ linh tinh cảnh sát mang theo bên mình, như túi đựng phù hiệu và băng đạn thêm. Anh ngắm nghía mình trong chiếc gương soi toàn thân trước khi rời phòng và lắc đầu.

Anh không thường thấy đầu gối mình trong ánh nắng. Không phải phong cách của anh.

Họ gặp nhau ở tiền sảnh, rảo bước qua một tập hợp khổng lồ các máy đánh bạc và lên xuống vài cầu thang cuốn cùng cầu thang bộ, và ra ngoài trời với cái nóng khó tin, rồi vào cửa trước của Caesars. Trung tâm mua sắm Forum nằm cách xa cái thứ giống như một cái sân rộng tới một trăm tám mươi mét chứa toàn máy đánh bạc, đa số không có người dùng, và Bob nói, “Tôi có thể đốt mười đô khi ta ở đây. Có khi là mười hai.”

“Đừng có đốt một phát toàn bộ tài khoản ngân hàng của chúng ta.” Rae nói. Với Lucas: “Chân anh trắng thế, trông như là trong suốt vậy. Nhìn này, Bob. Anh có thể nhìn thẳng qua chúng.”

“Tha cho tôi đi.” Lucas nói. “Tôi ghét quần cộc. Cảm thấy mình như là một gã chơi golf vậy.”

Khi họ đi lên đến lối vào của khu Forum thì một người mặc vét đen với một biển tên bằng đồng chạy theo họ rồi chạm vào vai của Lucas, và nói, “Xin lỗi ông...”

Có thêm hai người nữa mặc đồ đen đi theo sau anh ta, và người đi đầu nói, “Cảnh sát?”

“Cảnh sát Tư pháp.” Lucas nói, “Tôi biết, chúng tôi mặc quần cộc, nhưng ngoài kia nóng lắm.”

Cả ba người kia trông như các cựu cảnh sát hạng nặng hay gì đó, có thể là FBI hoặc ATF²⁷, đều lực lưỡng, với mái tóc đen chải mượt ra sau cẩn thận và đeo nơ cổ màu sáng. Họ phát hiện ra vũ khí mà các Cảnh sát Tư pháp mang theo. Lucas, Bob và Rae lấy căn cước ra khỏi túi, và ba người kia kiểm tra chúng. Rồi người đứng đầu hỏi, “Các anh có chuyện gì xảy ra ở đây ạ?”

“Chúng tôi không chắc.” Lucas nói. “Chúng tôi đang kiểm tra khu vực và truy tìm vài kẻ đã gọi điện thoại từ Forum.”

“Được rồi. Xin hãy chú ý về việc chỗ này đông như thế nào.” Lucas mỉm cười và nói, “Chúng tôi không bắn ai đâu. Hứa đấy.” Người kia không cười đáp lại, nhưng nói, “Được rồi... Xin hãy cố hết sức.”

Lucas nói, “Nếu các anh cho tôi một địa chỉ thư điện tử, tôi sẽ gửi các anh vài ảnh chụp chân dung những kẻ chúng tôi đang tìm. Có thể các anh đã thấy chúng.”

“Chúng đã làm gì?”

“Những tên cướp giật nặng đô.” Bob nói. “Một phần của một băng đảng đã bắn vài cảnh sát ở LA hồi tháng Năm vừa rồi. Đột nhập nhà riêng. Có thể chúng đã cướp nhà một quản lý sòng bạc ở Cyril, và vợ anh ta, ngay tại Vegas này vài tuần trước.”

“Toni và Cal? Vụ trộm đêm?”

“Đúng vụ đó.” Lucas nói.

“Thật là tởm lợm.” người đứng đầu nói. “Tôi nghe nói Toni vẫn còn sang chấn về chuyện đó. Hi vọng các anh sẽ tóm được chúng... dù mất một thời gian các anh mới đến đây.”

“Ừ, thì, chính tôi là một người bị chúng bắn.” Lucas nói.

²⁷ *Cục Rượu, Thuốc lá, Súng và Chất nổ*

Mấy nhân viên an ninh nhìn nhau, và rồi người đứng đầu nói, “Ái chà.” và một người khác nói, “Chắc đau lắm.” và rồi người

đúng đầu lấy một tấm bưu thiếp từ túi và viết địa chỉ email lên mặt sau.

“Hãy gửi tôi mấy tấm ảnh chân dung. Tôi sẽ cho tất cả nhân viên an ninh nhìn ngó xung quanh.”

Lucas gật đầu và đưa một tấm bưu thiếp của mình cho anh ta. “Hãy gọi tôi nếu anh thấy gì đó.”

“An ninh tốt đấy.” Rae nói, khi họ đi tiếp.

“Mọi người có biết tại sao có thể nhận ra rằng họ không phải là cựu cảnh sát tư pháp?” Bob hỏi. “Họ quá còi.”

“Quan sát tốt đấy.” Lucas nói. “Một đám ẻo lả.” Bob lẩm bẩm.

Họ đi vào Forum, một trung tâm mua sắm trong nhà với trần mái vòm sơn xanh, cam và trắng để trông như là một bầu trời chiều mây thưa thớt trên sa mạc. Nhiều lối sảnh được tô điểm bởi các nút giao, trưng bày các hoạt cảnh ngoại cỡ bằng tượng điêu khắc La Mã giả - các vị chúa, nữ chúa, hoàng đế, võ sĩ giác đấu.

“Trời, phụ nữ La Mã thực là có bộ vú đẹp tuyệt.” Bob nói, khi dẫn họ vào. “Ý tôi là ngực.”

Rae: “Anh biết sao không? Họ đều chết khi mới hai mươi tuổi.”

“Tôi không muốn nói chỗ này trông phò phạch...” Lucas nói. “Tôi sẽ nói thế.” Rae đáp. “Trông khá phò phạch. Nhưng không phải là không thú vị. Nó như là một kiểu nghệ thuật riêng biệt. Phò mát Vegas. Tôi hơi thích cái này. Nhắc tôi nhớ để viết cái gì đó về nó và dùng từ ‘Phò mát Vegas.’ Nó vừa chuẩn lại vừa thâm.”

Một nhân viên bảo vệ đi qua trên một chiếc xe Segway; một người nữa đi ngang qua, đội một chiếc mũ có vành kiểu cũ, như những chiếc mũ hiệu Open Road của hãng Stetson mà Tuần tra Cao tốc Texas từng dùng. Anh ta nhìn thăm dò ba người họ, gật đầu, và đi tiếp. Một phút sau, một người nữa đi qua. Và rồi một người nữa.

Rae nói, “Hắn họ không thích bọn ăn cắp vặt.”

“Tôi hiểu cảm giác đó.” Lucas nói.

Từ nơi họ đứng, Lucas có thể thấy các cửa hàng: Dior, Zegna, Armani, Tiffany, Louis Vuitton, Ferragamo, Versace, Cartier. Hàng tá người đang trở mắt nhìn tại một đài phun nước như thể họ chưa từng thấy nước bao giờ, một vài người dừng lại để chụp ảnh tự sướng với đài phun nước đó làm nền.

“Đài nước làm tôi mắc tiểu.” Bob nói.

“Tôi không chắc anh thuộc nhóm dân mà các nhà thiết kế đang hướng tới.” Rae nói.

Lucas nói, “Hai người biết gì không? Đi lòng vòng ở đây sẽ chẳng đưa chúng ta đến đâu. Có quá nhiều người. Kể cả nếu chúng có ở đây thật thì chúng ta sẽ không thấy được.”

“Ta có thể chia ra, đi càn một lượt.” Rae nói.

“Có thể thử.” Lucas nói. “Làm thế trong nửa tiếng nhé.” Trong khi họ làm như vậy, một trong số các nhân viên an ninh lôi một tờ giấy từ ví của mình, gọi số điện thoại ghi trên đó, và nói, “Anh bảo tôi tìm một khuôn mặt. Hắn vừa đi ngang qua chỗ tôi xong.”

“Hắn ta có ở đó không?” Một giọng nữ, điều anh ta không ngờ tới.

“Tôi không biết.” người bảo vệ nói. “Tôi đang đứng đây như thể đang để mắt tới bọn trộm vặt. Tôi nghĩ anh ta đang đi mua sắm, nên có thể đang trọ ở bất cứ đâu.”

Sau một hồi im lặng, người phụ nữ ở đầu bên kia nói, “Tôi cá là có thể ngay tại đó. Quá nóng để bước ra ngoài trời và đến một trung tâm mua sắm. Không phải là vào lúc 5 giờ chiều. Có thể là 9 đến 10 giờ.”

“Chịu. Dù sao thì, tôi được bảo là sẽ có một trăm đô dành cho tôi, nếu tôi nhớ chính xác.”

“Được rồi. Chúng tôi sẽ liên lạc lại cho anh vào lần tới chúng tôi qua đó.”

Tút tut.

Bất chợt người bảo vệ có cảm giác rằng sẽ không sớm có một trăm đô nào. Lũ lưu manh khốn kiếp.

Khi Lucas đang ở cửa hàng Canali, ngó nghiêng đồng cà vạt, thì điện thoại reo. Một cuộc gọi của Russell Forte từ Washington.

“Anh đang chen vào chuyến mua sắm của tôi đấy.” Lucas nói. Và, “Mấy giờ rồi nhỉ? Anh gọi từ nhà à?”

“Ừ. Tôi đang xem HBO và ăn bỏng ngô. Ở đây đã quá 8 giờ rồi. Anh đang ở trung tâm mua sắm Forum tại Caesars phải không?” Forte hỏi.

Lucas nhăn nhó trong điện thoại. “Sao anh biết? Anh cài theo dõi vào máy tôi à?”

“Không, tôi nhận được cuộc gọi từ cái cậu Earl kĩ thuật viên điện thoại. Một thông báo đã hiện ra trên màn hình của cậu ấy. Có ai đó gọi vào chiếc điện thoại mà anh đang tìm. Cuộc gọi được thực hiện từ trung tâm mua sắm Forum. Khoảng sáu phút trước.”

“Ý anh là, có vẻ có ai đó phát hiện ra tôi?”

“Hoặc Bob hoặc Rae. Nhưng có thể là anh.” Forte nói. “Sau khi bị bắt, tên anh xuất hiện trên khắp các mặt báo của LA, nên có thể chúng biết ai đang đi tìm chúng. Có cả triệu bức ảnh của anh trên mạng, kéo dài đến hai mươi năm về trước, ở Minnesota.”

“Chết tiệt. Chiếc điện thoại ở đâu khi nhận cuộc gọi?”

“Cũng cùng chỗ nó trả lời cuộc gọi lần trước, gần khu đỗ nhà xe kéo. Tôi cá là chúng hủy máy sau cuộc gọi đó rồi. Có thể chúng đã di chuyển mất rồi.”

Lucas gọi báo cho Bob và Rae. “Về xe. Mau.”

Anh đã không gặp lại họ do đám đông trong các sòng bạc cho đến khi họ quay trở về Bellagio. Họ đều chui vào chiếc Volvo, Rae ngồi ghế sau, bởi vì cô ấy là người duy nhất trong số họ chui vừa. Bob bật ứng dụng bản đồ trên điện thoại, và hai phút sau họ đã ra đại lộ và đi vòng qua khu nhà rồi tiến về phía Tây.

Đường không đông lắm. Các con phố rộng, các ngôi nhà màu cát phẳng và mái lợp. Họ đến Cộng đồng Nhà lưu động Jacaranda Estates mười lăm phút kể từ khi chạy ra khỏi trung tâm mua sắm Forum, và hơn thế vài phút kể từ lúc cuộc gọi được thiết lập.

Cộng đồng này là một khu đất vuông vắn, mỗi chiều rộng chừng bốn trăm mét, bao bọc bởi bức tường bê tông cao hai mét với lớp sơn trắng đang tróc mảng. Chòi bảo vệ ở lối vào bỏ trống.

Một biển hiệu hình mũi tên nhỏ màu đỏ nằm bên kia đường so với căn chòi bảo vệ và ghi “Quản lý, 300 Dodgers”. Hóa ra các con phố được đặt tên theo các đội bóng chày. “Dodgers” là con phố dẫn ra khỏi lối vào, và họ đi theo nó đến số 300, là một ngôi nhà di động cũ và hoàn toàn bất động, được bao bởi các bông cúc ngũ sắc và cúc vạn thọ cháy nắng.

Họ đỗ xe lại, và Lucas dẫn đầu đi vào cửa. Họ gõ cửa và một người phụ nữ đeo ống cuốn tóc màu tím ra mở, nhìn họ, nhăn nhó, và hỏi, “Các người là ai?”

“Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ.” Lucas nói, đoạn cho cô ta xem phù hiệu.

“Các anh nên vào trong đi. Ngoài này nóng kinh khủng, có thể đun sôi nước trên vỉa hè đấy.”

Họ chui vào trong nhà xe kéo, bốc mùi kem và súp nấm, và thức ăn trẻ em hiệu Gerber – đậu cây sậy, Lucas nghĩ vậy, một thứ mùi anh không thể dễ dàng mà quên được, dù là đi vào hay đi ra một đứa trẻ – và người phụ nữ hỏi, “Phải giữ yên tĩnh. Tôi mới đặt thằng nhóc nằm ngủ.”

Lucas cho cô ta xem các ảnh chân dung của Deese, Beauchamps và Cole. Một lúc sau, cô ấy gõ vào bức ảnh của Beauchamps và nói, “Hắn từng ở đây. Ở... Astros. Số 712. Đã không thấy hắn vài tháng nay rồi.”

“Giờ ai ở đó?”

“Sinh viên đại học. Kelly gì đó. Có một con chó lông đen- trắng; anh có thể thấy cô ấy dắt chó đi vào buổi tối. Tôi bảo cô ta, ‘Nghe này em, nếu em ở trường và điều hòa ở đây mà hỏng, cúp điện, con chó sẽ chết ở đây mất.’ Thế nên vài ngày sau cô ấy bảo tôi là

đã thu xếp với người phụ nữ sống ở bên kia đường giúp đảm bảo rằng con chó sẽ ổn nếu có vấn đề về điện. Một cô gái tốt.”

“Cô ấy có thân quen gì với gã này không?” Lucas giơ bức ảnh của Beauchamps. “Bạn gái, hoặc gì đó tương tự?”

“Chị, tôi không ghi nhớ mấy thứ đó. Nhưng tôi không nghĩ vậy. Tôi nghĩ cô ấy thuê từ chúng. Tên này” – cô ấy hất cằm về phía bức ảnh trong tay Lucas – “nói với tôi rằng hắn đi Alaska và không biết chính xác bao giờ về. Hắn để lại cho tôi một nghìn năm trăm đô để sửa chữa và nói nếu tốn nhiều hơn, tôi phải đuổi người thuê đi và khóa lại cho đến khi hắn trở lại.”

“Làm sao cô biết là cô gái kia thuê nó.” Rae hỏi. “Làm sao cô biết rằng chúng không quen biết nhau?”

Người phụ nữ nhún vai. “Tôi không biết. Đó chỉ là những gì tôi nghĩ.”

Lucas nói với Bob và Rae, “Ta đi xem nào.”

10

Một chiếc Subaru Outback móp méo với đề can dán ở bên trái ba đờ sốc – “Đây là quý cô tự do, Ủng hộ phá thai, Yêu cây cối, Dân híp pi kì quặc ăn chay dành cho mày đây, Đồ khốn” – đậu ngoài ngôi nhà kéo mục tiêu, đang có ánh đèn hắt ra từ mọi cửa sổ dù trời còn chưa tối lắm. Qua tiếng kêu rò rò của chiếc điều hòa họ có thể nghe thấy tiếng Taylor Swift đang hát bài “Teardrops on My Guitar.”

Lucas nói, “Sinh viên đại học. Không thành vấn đề.”

Bob khoanh tay. “Lần gần đây nhất anh thò mặt ra ở trước cửa một ngôi nhà thì chuyện gì đã xảy ra ý nhỉ, Lucas? Chúng ta sẽ làm thế này – như những gì chúng tôi làm. Anh có thể đi vòng ra sau nhà và để ý phía đó. Sẽ có một cửa hoặc lối thoát hỏa hoạn ở đó.”

Rae đã mở cốp chiếc Tahoe và lôi áo có nhãn “Cảnh sát Tư pháp” và một áo chống đạn. Bob cũng làm theo cô. Khi họ đã trang bị xong, Lucas bước ra phía sau căn nhà xe kéo, nơi anh có thể thấy cánh cửa, trong khi Rae nhòm qua tấm kính cửa trước, rồi cánh cửa sổ bên cạnh, và sau đó Bob vào vị trí đứng chéo cánh cửa và giấu khẩu Glock trong tay phía sau hông, sẵn sàng hành động.

Rae gõ cửa, một lúc sau cánh cửa mở ra, và Lucas nghe thấy tiếng Rae nói, “Chúng tôi là Cảnh sát Tư pháp. Cô vui lòng bước ra ngoài này được không?”

Một con chó bắt đầu sủa ở trong, và rồi Lucas nghe thấy một giọng nữ: “Im nào, Willa. Suyt.”

Không có chuyển động nào ở cửa sau, nên Lucas quay về phía trước nhà. Một cô gái nhỏ người với mái tóc chắc nịch màu nâu đang đứng ở bậc cửa. Rae giơ thẻ và phù hiệu của mình, rồi hỏi cô ấy nếu có còn ai khác ở trong nhà và cô gái đáp, “Không có ai khác.” và Rae hỏi liệu họ có thể vào nhìn một chút.

“Tôi thực sự có vấn đề với bên cảnh sát xông vào nhà tôi.” cô gái nói.

“Chúng tôi không có xông vào.” Rae nói. “Chúng tôi đang xin phép. Nếu cô nói không, chúng tôi sẽ không vào. Nhưng chúng tôi sẽ xin một lệnh khám, có nghĩa là chúng tôi sẽ đứng đây trong hai đến ba tiếng, dưới cái nóng, cho đến khi có lệnh. Và rồi nếu không có ai ở trong đó, tất cả sẽ chỉ là một sự lãng phí thời gian khó chịu.”

Bob nói thêm, “Chúng tôi đang truy tìm vài kẻ rất nguy hiểm – những người mà cô thuê lại nhà từ chúng. Có một lệnh từ tòa về án giết người dành cho một tên trong số chúng, và nhiều lệnh từ tòa về cướp có vũ trang cho cả đám.”

Cô gái nói: “Hả?”

Rae: “Cô hiểu tại sao chúng tôi không thể bỏ qua khả năng cô đang che giấu ai đó. Lần cuối khi chúng tôi đuổi theo bọn này, chúng đã bắn hai sĩ quan cảnh sát.”

“Hả?”

Bob nói, “Chúng tôi không muốn nhìn vào bất cứ thứ giấy tờ cá nhân nào hoặc tài sản nào khác của cô, chúng tôi chỉ muốn chắc chắn mình sẽ không bị bắn lén. Đó là sự thật. Nên là...”

Cô gái cho họ vào, nói rằng tên mình là Kerry Black, không phải Kelly, như bà chủ nói. Bob và Rae kiểm tra khắp nơi. Khi xong việc, cả năm người họ, bao gồm cả Willa, cô chó dòng border collie lông đen-trắng, đứng kín nhà bếp.

Black nói cô ấy thuê căn nhà xe kéo từ một cô gái tóc vàng sau khi thấy một bài quảng cáo trên trang Rao vặt Las Vegas. “Cô ấy nói muốn có một ai đó đáng tin cậy sẽ không phá tung chỗ này, và bảo rằng Willa được chấp nhận. Họ chỉ muốn ba trăm đô một tháng, mà với tôi thì thật tuyệt. Tôi còn chẳng thể tin được cơ.”

Lucas: “Cô giữ liên lạc với họ thế nào?”

“Tôi không làm thế. Tôi gửi tiền thuê qua bưu điện vào mỗi ngày đầu tiên của tháng. Nếu có vấn đề, tôi phải nói chuyện với cô chủ.”

“Cô không có số điện thoại nào à?”

“Không. Tất cả những gì tôi có là một địa chỉ.” cô ấy nói. “Dù vậy, tôi phải nói là tôi đã xem tài khoản chi phiếu của mình và thấy họ còn chưa đổi chi phiếu tháng Bảy hay tháng Tám để lấy tiền mặt.”

“Chưa lấy tiền ư?” Rae nói với Lucas. “Có thể chúng không quan tâm đến số tiền.”

Lucas hỏi liệu những người chủ cũ có để lại thứ gì không, và Black nói “Phần nội thất. Có vài thứ rác rến ở trong tủ quần áo, cùng vài thứ dụng cụ nướng và một chiếc lò nướng.”

“Đồng rác trong tủ quần áo – chúng tôi xem được chứ?”

Tủ quần áo chứa một hộp các tông đựng các đĩa phim Blu-ray và vài đĩa CD nhạc đồng quê, mảnh cửa cũ, một máy hút bụi cổ

lỗ với dây điện đã sờn nát, một quả bóng bowling trong một chiếc túi trông như thể nhiều năm rồi không được mở ra, hai thùng bia toàn chai rỗng, và một đồng ruồi chết. Black nói cô đã nhìn vào đó khi mới đến thuê chỗ này, nhưng rồi ngay lập tức đóng cửa lại và gần như không ngó ngang lại chỗ đó kể từ lúc ấy, trừ những lần cô bật vài bộ phim.

“Cô có đặt chúng lại vào hộp không?”

“Không, chúng đang nằm trên nóc máy chơi DVD.”

Lucas nói với cô gái rằng họ sẽ nói chuyện với FBI để gửi một đội điều tra hiện trường đến kiểm tra tất cả những thứ được bỏ lại nhằm tìm dấu tay và yêu cầu cô không chạm vào bất cứ thứ gì trong số đó.

“Anh có nghĩ tôi sẽ bị đuổi khỏi đây không?” cô gái hỏi. “Tôi đang học đại học, nhưng không có xu nào, và tôi đang làm phục vụ bàn để kiếm tiền trang trải, và chỗ này thực sự là quá tốt cho tôi và Willa...”

“Tôi không biết tại sao họ lại đuổi cô. Nhưng nếu chủ cũ ngôi nhà quay lại, cô phải gọi cho chúng tôi. Phải thật, thật thận trọng khi chúng quay lại.” Lucas nói. Anh viết địa chỉ nơi cô ấy gửi tiền thuê xuống cuốn sổ của mình.

Bên ngoài, Bob nói, “Chúng ta phải gọi mấy tay điều tra hiện trường kiểm tra cái lò nướng.”

Rae: “Ôi, trời, tôi không muốn nghĩ về nó.”

Lucas nói, “Có ai đó nói dối chúng ta, và tôi không nghĩ là cô bé đó. Tôi nghĩ là mục quản lý. Dù tôi có thể nghĩ theo vài hướng phức tạp rằng có thể điều đó không đúng.”

“Nói tôi nghe nào.” Bob nói.

“Xem nào, chúng ta đã đánh rần động cỏ ở Forum. Có ai đó phát hiện ra chúng ta – có thể là tôi – và gọi điện đến đây, nơi nó được máy kia trả lời. Có nghĩa là có một sự liên kết ở đây. Và tôi không nghĩ đó là cô bé kia.”

“Cô ấy thuê được nhà rẻ.” Rae nói.

“Ừ, nhưng tôi không nghĩ là cô ta. Tôi không nghĩ cô ấy giỏi nói dối đến thế. Và tôi nghi ngờ chuyện chúng coi cô ấy là đáng tin cậy. Tôi cho là có thể là mục chủ. Tôi nghĩ mục ấy nhận các tin nhắn và chuyển tiếp. Ai đó phát hiện ra tôi ở Forum và gọi cho mục ta. Rồi, mục ta đợi xem liệu chúng ta có xuất hiện không. Như thế sẽ cho chúng biết rằng chúng ta đang theo dõi điện thoại và biết về chỗ này. Nên có thể mục ấy có một chiếc điện thoại ẩn danh khác mà chúng ta chưa biết và nó gọi trực tiếp cho Beauchamps hoặc một thành viên khác trong số chúng. Và có thể Beauchamps đã vứt bỏ cái điện thoại kia ngay sau khi mục ấy gọi.”

“Nếu anh đúng, chúng ta đã bị thụt lùi.”

“Trừ phi Earl, chàng kĩ thuật viên điện thoại, có thể lôi ra số máy mà mục ta gọi đến. Có lẽ mục ta gọi ngay khi nhận được cuộc gọi ở Forum, và ngay khi chúng ta xuất hiện. Nếu cậu ấy mò ra được, chúng ta vẫn còn dấu vết.”

“Chúng ta có thể thử lấy một lệnh khám xét căn nhà xe kéo của cô ấy.” Rae nói.

Lucas lắc đầu. “Sẽ không có đâu. Chẳng có thứ gì mà ta cần để xin lệnh. Một điều là, có thể đó là cô bé kia. Nhưng cũng có thể là hàng xóm của mục chủ. Mục ấy ở nhà cả ngày với đứa trẻ, chẳng

có gì xảy ra, rồi ba sĩ quan Cảnh sát Tư pháp xuất hiện ở cửa trước. Mụ ấy sẽ buôn dưa lê chuyện đó.”

“Tôi đã bảo cô ấy không làm thế.” Rae nói Bob: “Ờ. Đó là nửa tiếng trước rồi. Tôi cá là cô ấy chỉ nói với tám người bạn thân nhất, và bắt họ thề độc hai lần phải giữ kín.”

Lucas nói, “Tôi sẽ gọi Tremanty và bảo anh ta gọi Earl. Tôi không nghĩ anh ta có thể làm điều chúng ta muốn mà không có một số điện thoại nào, nhưng ta có thể thử.”

“Có thể ta đi ăn chút tráng miệng ở cửa hàng Cheesecake Factory?” Bob nói. “Ồm, trong khi ta đợi Earl gọi lại.”

“Tôi nghĩ ta nên đi nói chuyện với nhà Toni và Calvin Wright, xem xem họ có gì hay ho để nói về vụ đột nhập không.” Lucas nói.

Bob rên rỉ. “Chúng ta sẽ không đến cửa hàng Cheesecake Factory ư? Không bao giờ ư?”

“Nó mở muộn.” Rae nói. “Và tôi cũng muốn nói chuyện với nhà Wright. Nếu tôi phải ở đó, anh cũng phải ở đó.”

Lucas gọi cho nhà Wright bằng số điện thoại anh lấy từ Mallow, viên cảnh sát Las Vegas. Toni Wright nghe máy, nói Mallow đã bảo họ rằng Lucas sẽ gọi điện. Lucas nói, “Tôi biết là muộn rồi...”

“Không phải ở Vegas. Xin hãy ghé qua.” Wright nói.

Vợ chồng nhà Wright sống trong một khu dân cư có tường bảo vệ gọi là Kensington Gardens, trong một chỗ sẽ là bóng râm – vào ban ngày – của hai tòa căn hộ cao tầng tẻ nhạt ở phía Tây Bắc của phố Dải. Trên đường đến, Rae nói, “Ôi Chúa ơi.” và chỉ tay. “Một cửa hàng Cheesecake Factory nữa.”

“Tôi đang bị Chúa trêu ngươi.” Bob nói, khi họ đi ngang qua.

“Tôi không nghĩ anh quan trọng đến mức ấy.” Lucas nói.

Toni và Calvin Wright trông giống nhau: mắt đen với tóc đen ngắn, thân hình của dân tập thể dục, da mượt như rái cá. “Những gã này không chế chúng tôi.” Calvin kể lại. “Chúng đập đổ cửa ngay sau khi chúng tôi vào nhà được một phút; chúng tôi đã không có cơ hội nào. Tôi và Toni học tae-kwon-do, nên chúng tôi có thể bảo vệ mình trong các cuộc ẩu đả, nhưng chúng có súng. Chúng biết chúng đang làm gì. Không có cơ hội nào.”

Chúng nói nếu chúng tôi không mở két, chúng sẽ cưỡng hiếp tôi đến khi tôi làm điều đó hoặc đến khi không thể.” Toni nói, và cô bắt đầu âu sầu. “Cal cũng không làm gì được. Chúng có thể giết anh ấy.”

Những tên đó đeo mặt nạ trượt tuyết, nhưng mô tả hình thể khớp với Beauchamps, Deese và Cole: Beauchamps, thân to và đồ sộ; hai tên còn lại, cao trung bình và gầy. “Có ai đó khác lái xe, nhưng chúng tôi không thấy hẳn.” Calvin nói. “Chúng tôi biết bởi vì khi chúng chạy ra cửa, chiếc xe đã nổ máy trước khi chúng vào trong.”

“Có thể là một phụ nữ.” Rae nói với Lucas.

Toni Wright nói rằng số nữ trang đã mất của cô có trị giá hơn nửa triệu đô. “Tôi có một bộ sưu tập trang sức thổ dân da đỏ kiểu cổ chế tác bởi Charles Loloma, nghệ nhân gốc da đỏ nổi tiếng nhất thế giới. Vấn đề là, các viên đá riêng biệt thì không có giá trị lắm – san hô, đá da trời và ngọc lam, vân vân. Một vài phần khung nạm thì bằng vàng, nhưng thực sự thì, nếu các anh nấu chảy nó ra và tính bằng đô, thì sẽ chỉ được vài nghìn. Nếu chúng muốn tiền khủng, chúng phải bán nó ở trạng thái còn

nguyên, và sẽ không có nhiều bên mua. Chỉ loanh quanh với những tay buôn đồ nghệ thuật thổ dân da đỏ. Tôi đã đi loanh quanh vài chỗ ở khu vực này, xem xem có thể phát hiện ra thứ nào không.”

“Nếu chúng bán cho các tay buôn nghệ thuật thổ dân da đỏ, thì chúng sẽ kiếm được bao nhiêu?” Lucas hỏi.

Cô ấy nói, “Qua kênh bán lẻ, thì nó có giá một phần tư triệu đô. Nên là... chắc anh biết rõ hơn tôi việc chúng sẽ thu về được bao nhiêu từ một tay buôn hàng trộm cắp. Tôi có hai mươi hai món, một số là các tác phẩm tuyệt nhất của Loloma. Nếu chúng đập ra lấy vàng và đá quý, đó sẽ là một thảm kịch, và nếu thế thật thì chỉ còn đáng giá vài nghìn.”

“Thế còn phần còn lại của nửa triệu?” Bob hỏi.

“Tôi có một đôi khuyên tai giá một trăm năm mươi nghìn đô mà Cal tặng khi chúng tôi cưới nhau. Những viên đá tuyệt vời – mỗi viên nặng ba cara, nước E²⁸, những vết cắt hoàn hảo, tài hoa.”

Calvin Wright nói, “Những viên đá rất tuyệt, nhưng chúng chẳng phải là độc nhất vô nhị. Chúng không như đồ của Loloma. Tách ra khỏi khung nạm và chúng hoàn toàn trở nên vô danh.”

Toni nói, “Phần còn lại là vòng tay bằng vàng và bạch kim, ba chiếc đồng hồ, cộng thêm một chiếc nhẫn của Belperron và vòng ngọc trai. Không hẳn là một bộ sưu tập, nhưng chiếc nhẫn Belperron có giá trị lớn lắm. Tôi sẵn sàng chém giết chỉ để lấy lại.”

Lucas bắt đầu, “Người này, Belle Perron...”

“Một chữ thôi. Belperron là họ của bà ấy, Suzanne Belperron, bà ấy là người Pháp. Mất lâu rồi.” Toni nói.

“Vậy nên chiếc nhẫn, như nào nhỉ, sẽ có giá trị hơn khi để nguyên hay là khi cắt ra?”

“Ồ. Còn hơn cả nguyên xi. Nó như đồ Loloma, mỗi chiếc là độc nhất vô nhị.” cô kể. “Tôi đã gửi cảnh sát các bản sao ảnh bảo hiểm; chúng tôi vẫn còn chưa thỏa thuận xong với bên bảo hiểm, có thể sẽ có kiện cáo.”

28 Nước kim cương là tiêu chuẩn đánh giá màu của kim cương (theo thang từ D đến Z, trong đó D là cao nhất, Z là thấp nhất). Kim cương nước E thuộc nhóm đầu nên có giá trị rất cao.

Ngoài ra còn có tiền giấy trong két, đa số là tiền đô, nhưng còn có một lượng không xác định tiền ơ-rô và nhân dân tệ - nhà Wright nghĩ tổng cộng là vào cỡ năm đến sáu nghìn đô. Toni Wright đã giữ được chiếc nhẫn cưới khảm kim cương bằng cách xoay nó vào mặt trong ngón tay để nó chỉ lộ ra phần vòng bạch kim mảnh.

Sau khi vét hết két sắt, bọn trộm đã khóa xích quanh cổ chân hai vợ chồng Wright, quấn dây xích quanh một chiếc ghế đi-văng. Chúng để điện thoại của vợ chồng Wright ở bàn quầy bếp. “Chúng tôi phải khênh chiếc ghế đi-văng vào bếp rồi mới có thể lấy điện thoại và gọi cảnh sát.” Calvin nói. “Mất một lúc, chừng mười lăm đến hai mươi phút, thế đấy, vì chúng tôi phải đi lên bậc thang đến nhà bếp và rồi xuống sảnh. Chỗ đó chật ních. Và cái ghế đi-văng chết tiệt thì nặng trĩu.”

Rae nhìn Lucas và nói, “Là chúng đấy. Không nghi ngờ gì nữa rồi. Chúng cũng làm vụ trói ghế ở LA.”

“Có một điều mọi người nên được biết mà tôi đã không nghĩ tới cho đến tối nay.” Calvin nói. “Có thể không quan trọng lắm,

nhưng lúc đó trời tối và chúng tôi không nhìn ra được xe của chúng, thực là thế. Ở đây không có nhiều xe qua lại, và tôi nghĩ tôi thấy đèn đuôi xe của chúng đi ra cổng. Chúng rẽ sang trái, đi về phía Tây, nhưng ở phía Tây của chúng tôi không còn nhiều không gian lắm – chúng ta đang ở ngay rìa thành phố. Có thể chúng đã đi xuống đại lộ và rồi về phía Tây, nhưng đó là cách làm kì quặc. Hoặc có thể chúng đã đi ra đến Beltway, nhưng đó là chỗ sát rìa với vùng xa xôi hẻo lánh.”

Lucas: “Vậy anh nghĩ nơi chúng đang trốn có thể là ở phía Tây thành phố thay vì dưới trung tâm hoặc ở phố Dải, hoặc...”

“Hoặc bất cứ nơi nào phía Đông, đúng vậy. Không biết thế có ích không.”

“Những điều nhỏ nhặt lại có ích đấy.” Lucas nói. “Chúng tôi tích tiểu thành đại và nó có ích.”

“Một điều nhỏ nữa, nhưng tôi không biết mình có đúng không vì Cal bảo anh ấy không nhìn thấy.” Toni Wright nói. “Một trong số chúng, không phải là gã to xác mà một trong hai gã kia, đã mặc quần bò, và có gì đó ở một bên chân của hắn. Nó... nó phình ở quanh đầu gối, như thể hắn quán băng ở đó. Chân còn lại thì chẳng có gì, nhưng chân bên này thì trông quá đầy đặn. Với tôi là thế. Tôi thắc mắc liệu hắn có phải đi gặp bác sĩ vì vấn đề gì không.”

Rae: “Mắt cô tinh đấy.”

“Có một trung tâm y tế lớn ở ngoài kia.” Calvin Wright nói. “Nếu hắn ở ngoài đó về mạn Tây và bị chó cắn, hoặc gì khác, có thể hắn đã ghé thăm phòng khám của họ.”

Bob nói với Lucas, “Có thể hẳn sẽ trả tiền mặt.” Lucas: “Nhất là nếu hẳn có đơn thuốc.” Họ rời nhà Wright và kết thúc buổi tối tại cửa hàng Cheesecake Factory ở Forum. Bầu không khí chuyển mát rõ rệt vào nửa đêm, trở nên nhẹ nhàng và dễ chịu. Họ đi bộ từ Bellagio qua đó. Và vì các sông bạc không bao giờ đóng cửa, vẫn còn nhiều người đi lại trên các con phố. Bob dẫn đầu, gọi một chiếc bánh pho mát sô cô la Very Cherry Ghirardelli, Rae thì chọn bánh kem nhiều lớp Lemoncello, trong khi Lucas chọn kem lỏng hòa đường mật. Lucas hỏi cô phục vụ xem món kem lỏng có ngon không và cô ấy trả lời, “Tuyệt vời. Phải nói với anh, nếu là tôi, tôi sẽ đút cả chân mình vào thứ kem đó. Tôi đã đứng suốt mười bốn tiếng đồng hồ rồi.”

“Vì Chúa, không phải là với công việc này chứ?” Bob nói. “Hai việc.” cô hầu bàn nói. “Chỗ này để thanh toán tiền thuê, chỗ còn lại để cụng vào máy đánh bạc.”

Khi món tráng miệng tới, Lucas tóm tắt: “Ta biết rằng chúng ở đây. Điều không hay là, có lẽ chúng biết ta ở đây. Có thể chúng đã lại lên đường tẩu thoát tiếp. Ta chỉ tìm thấy chúng bởi vì ta gặp may với cái điện thoại. Nếu chúng phát hiện ra, và có thể chúng sẽ phát hiện ra, thì chúng sẽ ngừng dùng Haar và ném điện thoại đi. Nếu đi tìm chúng, ta phải làm nhanh nếu không là sẽ phải làm lại từ đầu đấy.”

“Rồi sau đó thì sao?” Bob hỏi.

“Hai người hãy đi kiểm tra các bệnh viện vào sáng mai, xem có thể tìm thấy gã có lỗ ở chân không. Tôi sẽ quay lại với Mallow và xem ai đang tuần đồ ăn cấp gì trong thành phố và chỗ nào buôn bán nữ trang thổ dân da đỏ hàng hiệu.”

“Nghe như là việc đi lại thu thập tin tức.” Bob nói. “Ừ. Dưới cái nóng 41 độ.”

“Chúng ta nên cảm thấy vinh dự.” Rae nói với Bob. “Chúng ta sẽ được làm những trò thám tử thực sự.”

Bob hát, “Tôi muốn làm lính biệt kích dù, đánh nhau và lên giường và sống trong hiểm nguy...”

“Tôi nghĩ đồng nghiệp của cô đang mắc chứng sốc nhiệt rồi.” Lucas nói với Rae. Và, “Tôi đi ngủ đây.”

11

Vụ đột kích của cảnh sát ở ngôi nhà tại Altadena đã làm Beauchamps và Cole kinh hãi. Mọi chuyện đang diễn ra êm đẹp và rồi kết thúc như một đại thảm họa, với Nast và Vincent bị cảnh sát bắn chết.

Cox không phải là một con ngốc nhưng có vẻ cô ả tỏ ra thần nhiên một cách kì lạ sau vụ đột kích. Cô ả nghĩ Nast là một tên khốn nạn và đã phải gieo gió gặt bão, và dường như không nhận ra một sự thật rằng chúng đã cực kì may mắn khi chạy thoát mà không bị xước xát gì – rằng những gì đã xảy ra với Nast và Vincent cũng dễ dàng xảy ra với chính cô ả.

Câu trả lời của cô: “Ừ, nó không xảy ra, vậy sao phải lo?” Ba tên kia nhìn cô, cùng nhau lắc đầu, và rồi Cox trở lại đánh bóng đôi giày của mình.

Tại Vegas, cả bốn bọn chúng ở năm ngày trong nhà xe kéo. Cox ngủ trong phòng với Beauchamps, nhưng vào ban ngày Deese và Beauchamps đi ra ngoài, giờ cả hai đều có râu, đeo kính râm và đội mũ. Khi chúng đi rồi, Cox và Cole sẽ thử mối quan hệ mới của mình, xem phim khiêu dâm bằng chiếc TV trong nhà xe kéo và thử làm những gì chúng học được. Beauchamps có vẻ không bận tâm đến mối quan hệ chớm nở của chúng; Deese thì quan sát chúng trong ngõ vực.

Cox đã liên lạc với cô nhân viên của Airbnb trong ngày đầu tiên chúng ở trong thành phố, và đến ngày thứ sáu, cô ấy đã tìm được cho chúng hai ngôi nhà riêng biệt, rẻ nhưng đầy đủ đồ đạc.

Và rồi chúng bắt đầu nói chuyện về một vụ xâm nhập nhà riêng: chúng cần tiền mặt, và cần nó sớm.

Chúng mất chiếc xe tải trong vụ đột kích và quyết định hành sự với hai xe. Chúng để xe bán tải của Deese cách ngôi nhà mục tiêu gần trăm mét và đi vào bằng xe Cadillac của Beauchamps. Sau vụ cướp, trên đường trở ra, Beauchamps và Deese sẽ được thả ở chỗ xe tải. Có rất nhiều máy quay an ninh ở Las Vegas, và những cảnh sát truy tìm ba người đàn ông trên một chiếc xe, trong khu vực ngôi nhà bị tấn công, sẽ chỉ thấy hai người trong xe tải và một người đàn ông cùng một phụ nữ trong xe Cadillac.

Với Cox thế là ổn – cô ả sẵn sàng làm tài xế lái xe tẩu thoát, miễn là có thể giả vờ tin rằng sẽ không ai bị thương. Sự thật là, nỗi đau của người khác không làm cô bận tâm gì nhiều. Không ngây ngô như mấy gã đàn ông tưởng, cô cũng biết rằng nếu có người bị thương, các mức hình phạt hình sự sẽ tăng lên, và cảnh sát sẽ càng quan tâm hơn.

Nên Beauchamps và Cole làm việc nghiên cứu cơ bản, kiểm tra các tạp chí địa phương có chụp các bức ảnh của những quý bà quý cô đeo đồ trang sức trong những bộ váy lộng lẫy gợi cảm nhất của mình ở các sự kiện từ thiện. Khi chúng có một danh sách, chúng đến một nhà trọ rẻ nhất chúng có thể tìm được mà chỉ thanh toán bằng tiền mặt và có mạng WiFi, rồi dùng máy xách tay của Cole để tìm kiếm thông tin về mấy người kia.

Sau khi thu gọn danh sách xuống còn bốn mục tiêu, chúng kiểm tra các ngôi nhà qua Google Earth, tìm ra những đường thoát và các vấn đề liên quan đến an ninh có thể xảy ra. Chúng loại bỏ căn hộ chung cư ngay lập tức, và cuối cùng chốt kế hoạch vào nhà Wright.

Deese mua về vài biển số đăng kí xe trông còn mới tại một bãi tập kết rác – năm trăm đô, không một câu hỏi. Chúng mua một thanh tà vẹt đường sắt từ một nhà dưỡng nhi, loại dùng để trang trí cảnh quan vườn, và hai tay cửa ở cửa hàng Home Depot để đóng vào thanh tà vẹt, để làm thanh phá cửa.

Mọi thứ đã diễn ra trót lọt khi chúng đến nhà Wright, như những phi vụ trước. Vụ cướp diễn ra êm đẹp, Deese thay chỗ Nast làm kẻ đe dọa, nhưng đa phần chỗ cướp được là trang sức khó bán. Chúng đã nói chuyện với tay buôn đồ trộm cắp mới của mình về đồng này, và hẳn ta gợi ý mỗi năm chúng không nên bán quá một hoặc hai món Loloma.

“Cái thứ Loloma đó – tất cả đều là độc nhất vô nhị, đều được ghi chép hồ sơ cẩn thận với ảnh chụp, một ít trong số chúng nằm trong những quyển sách mà mọi tay thương gia đồ thổ dân da đỏ sẽ có.” tên buôn đồ nói với chúng. “Sẽ khó khăn đấy.” Hẳn nói nếu hẳn mua nó, cuối cùng hẳn sẽ thu được hai trăm nghìn đô, nhưng sẽ mất đến mười năm với nguy cơ đặc biệt lớn. Hẳn chào giá hai mươi nghìn – lấy tiền hoặc biến đi. Sau vài câu phàn nàn, chúng lấy tiền.

Chỗ còn lại của đồng nữ trang chúng bán được chín mươi nghìn đô: những viên kim cương và trang sức chế tác bởi Belperron. Những viên kim cương thì không vấn đề gì – chúng là những viên đá tuyệt hảo, và vô danh. Món Belperron sẽ được bán lại cho một tay buôn ở Pháp, kẻ sẽ mang nó đến châu Âu, nhưng điều đó nghĩa là số tiền thu về sẽ giảm đi bởi vì có hai tay buôn tham gia vụ này.

Cuối cùng, vụ đột nhập thành công nhưng số tiền thu được, bao gồm cả tiền mặt, chỉ đủ chia cho mỗi gã đàn ông chưa đến bốn mươi nghìn đô.

Cole, nếu tự mình sống ẩn dật ở Omaha, có thể kéo dài việc tiêu bốn mươi nghìn đô đó trong năm đến sáu tháng, nhưng Deese và Beauchamps, hai kẻ tiêu hoang vào sòng bạc và ma túy, gắng lắm được hai tháng là hết nhẫn. Mỗi gã cho Cox, đóng vai trò tài xế, hai nghìn đô, mà cô ả nghĩ thế thật là quá sức keo kiệt. Cô xin thêm Cole năm nghìn đô nữa khi chúng ở một mình với nhau, điều đó nghĩa là hẳn sẽ chỉ đủ trang trải cho hơn ba đến bốn tháng. Và Cox biết rằng với sức tiêu thụ ma túy và sòng bạc ngang ngửa Deese và Beauchamps của mình, cô ả may lắm thì trụ được một tháng.

Chúng cần thêm tiền nhưng do dự trong việc tấn công thêm một nhà nữa khi còn quá sớm. Liệu các Cảnh sát Tư pháp và cảnh sát LA có nghe tới vụ tấn công gia đình nhà Wright và suy luận rằng chúng đang ở đâu? Chúng nghe ngóng các dấu hiệu cảnh sát đang truy tìm mình nhưng chẳng thấy gì.

Chúng bắt đầu thở phào nhẹ nhõm và nói chuyện về vụ đột kích thứ hai, thứ sẽ giúp chúng thoát khỏi Vegas. Có triển vọng hấp dẫn về một vụ hời lớn – năm triệu – nhưng thông tin khá có mùi. Nó liên quan đến một tay đánh bạc tên là Harrelson.

Và Deese, lén lút sau lưng những kẻ khác, đã nói chuyện với Ricardo Santos và Roger Smith về một khoản thanh toán sẽ đủ cho hẳn thực sự lui về ở ẩn. Smith đang đề xuất mức ba trăm nghìn đô, Deese thì muốn một triệu. Rồi cuộc gọi từ người bạn của Beauchamps ở bãi đỗ nhà xe kéo: các Cảnh sát Tư pháp đã theo dấu chúng đến Vegas.

“Chỉ có một cách để chúng có thể đến bãi đỗ này và đó là mò theo tín hiệu điện thoại. Hoặc là Haar đã bán đứng chúng ta hoặc bọn liên bang đang làm gì đó mà chúng ta không biết, mấy trò công nghệ cao ấy. Ta phải bỏ điện thoại đi, ngay tối nay. Tất cả đều phải đổi số.” Cole nói. “Ta phải nghĩ đến việc đi nơi khác.”

Beauchamps nói: “Như ở đâu?”

“Miami, Seattle, Boston... À, không phải Boston, quá lạnh... Có lẽ là Houston. Nơi nào đó không phải ở California hay Nevada.” Cole nói. “Chúng ta nên chia nhau ra. Làm một phi vụ cuối, như vụ Harrelson đó, và rồi nghỉ trong vài năm. Nếu như đó là những gì Larry cho là thế – năm triệu, toàn tiền mặt – chúng ta sẽ có thể làm được. Tớ có thể đi Omaha hoặc thành phố Sioux với phần tiền của mình, một triệu rưỡi, và sống sung túc ở đó trong tám đến mười năm.”

“Tao sẽ tin vào số tiền năm triệu khi tao nhìn thấy nó. Nhưng chắc chắn là tao sẽ không đi thành phố Sioux.” Deese nói. “Tao đồng ý rằng chúng ta nên tách ra. Tao cần đi đâu đó xa xôi và ẩn náu một thời gian dài, có khi là mãi mãi. Nếu tao bị ai đó sờ gáy và chúng lấy dấu vân tay tao, thì tao chết rồi.”

“Chú sẽ cần tiền để làm điều đó.” Beauchamps nói. “Anh và Cole có thể đi nói chuyện với Larry ngay bây giờ, vào tối nay, và xem Harrelson và vợ hắn về nhà chưa.”

“Gã Harrelson này sẽ nguy hiểm đấy. Gã này sẽ khó chơi, sẽ có súng, có thể là một hệ thống an ninh nặng đô.” Deese nói. Hắn quyết định sẽ gọi lại cho Santos vào tối đó, có thể hạ giá xuống tám trăm nghìn. Đó sẽ là mức thấp nhất của hắn.

Deese ngồi ở ghế đi-văng, mặc áo phông và quần cộc hiệu Jockey, cuốn lớp băng mới xung quanh bắp chân. Mười tháng trước, hắn bị một gã tên Howell Paine đả thương, nhưng hắn cảm thấy không có vấn đề gì: đã có một vụ ẩu đả, và Paine đã cắn đứt một miếng thịt từ bắp chân hắn. Vụ này dẫn đến lệnh bắt giữ hắn và chuỗi sự kiện dẫn đến khu nghĩa địa bí mật, cùng các xác chết bị ăn thịt.

Dù vết thương đã được gân một năm, Deese đã tự chữa và nó chưa bao giờ lành hẳn lại. Thay vì là một vết sẹo thịt, hẳn có một cục thịt sần sùi xanh xanh đỏ đỏ và bị viêm hai ba lần gì đấy.

Hắn tiếp tục tự chữa vết thương. Vài ngày sau khi dọn vào căn nhà, khi hẳn bước ra khỏi bồn tắm nóng, hẳn bị cửa vào cái nắp cống và vết thương lại hở ra. Một bọc mủ chảy xuống chân hẳn, và Beauchamps bảo hẳn cần đến phòng khám. Deese đã từ chối, nhưng vết thương bốc mùi đến độ cuối cùng hẳn vẫn phải đi.

Vết thương được một bác sĩ phẫu thuật trực tại trung tâm y tế mở ra và làm sạch, rồi ông ta kê cho Deese thuốc kháng sinh và bảo hẳn phải thay băng hàng ngày cho đến khi vết mổ mới lành lại.

“Chúng ta có thể lo vụ Harrelson.” Beauchamps nói với hẳn. “Đó là điều ta sẽ làm.” Cole thêm vào. “Nhưng phải làm chuyện cần làm trước. Chúng ta phải rút bỏ hết điện thoại đi. Ngay bây giờ. Tối nay.”

Chúng rút bỏ điện thoại.

Deese muốn đập chúng bằng búa, nhưng Cole phản bác việc đó. Thay vì thế, hẳn cùng Beauchamps mang chúng đến một khu dân cư bất ổn dưới chân Tháp Stratosphere và đặt chúng trên một bức tường bằng bê tông tấm, nơi mà hẳn chắc chắn rằng chúng sẽ biến mất trong khoảng một phút.

“Tốt nhất là để chúng được mang đi loanh quanh hơn là bất chợt im lặng. Điều đó có thể giúp kéo mấy tay liên bang ra xa chúng ta, ít nhất là trong vài ngày.” hẳn nói với mấy tên kia.

Chúng đồng ý. “Rồi tiếp theo là gì?” Cox hỏi.

“Rồi chúng ta đi nói chuyện với Larry về Harrelson.”
Beauchamps nói.

“Và chúng ta đi mua một mớ điện thoại mới.” Cole thêm vào. Larry O’Conner là một kẻ thấp lùn với mái tóc màu nâu xỉn, một bộ ria nâu ngắn, và một cái bụng phệ to đùng. Hắn mặc đồ len đan đôi từ đầu đến chân vì chúng không cần là phẳng. Hắn và Beauchamps đã gặp nhau nhiều năm về trước ở một cuộc họp của Hội Nghiên cứu rượu ẩn danh tại New Orleans. Sau khi bị tuyên án cho các cáo buộc trộm cắp vặt, cả hai bị đưa đến Hội như là một phần của thỏa thuận với tòa để tránh ngồi tù. Cả hai đều nhận ra rằng không tên nào có khả năng sẽ ngừng uống rượu hoặc sống ngay thẳng.

O’Conner đã chuyển đến Las Vegas, nơi hắn kiếm sống bằng cách cá độ thể thao và đua ngựa, nhưng chẳng kiếm được bao nhiêu. Beauchamps đã dùng hắn để kết nối với các tay buôn đồ trộm cắp ở Las Vegas và cho hắn một chút từ số tiền thu được sau các vụ buôn bán. Điều đó dẫn đến việc O’Conner tìm ra Jim Harrelson, một tay chơi golf và bài poker.

Harrelson giỏi cờ bạc, giỏi hơn nhiều so với O’Conner. Giỏi đến độ, anh ta không thực sự đánh bạc. Anh ta có một bạn chơi golf cùng mà mọi người gọi là Dopey, người có chín điểm chấp golf và có thể chơi sáu gậy tốt hơn thế nếu cần. Dopey, như O’Conner, là một kẻ nghiện rượu, và đêm nọ tại một quán rượu, đã tiết lộ với O’Conner rằng Harrelson giữ năm triệu tiền mặt trong tay nhờ các ván bài poker cược nhiều tiền với những tay đặt cược lớn ở LA và các trận đánh golf.

“Phần góp của một trong số những ván poker đó có thể lên tới một phần tư triệu đô chỉ để ngồi vào bàn.” Dopey nói.

Và Dopey kể với O'Conner rằng anh ta và Harrelson đã từng một lần lấy được hơn một triệu đô từ hai gã dân tài chính đến từ Phoenix mà ban đầu nhằm tưởng họ là những tay chơi golf thông thường, nhưng chúng đã thất bại trong việc chứng minh điều đó sau hơn một chục hiệp. Mọi khoản cá cược đều bằng tiền mặt, và lần đó Harrelson đã đặt tiền cho bên của anh ta.

“Anh ta lấy một cái thùng giấy đựng những tờ tiền một trăm đô ra khỏi thùng xe như thể nó là mớ tiền lẻ.” Dopey kể. “Mày biết anh ta giữ bao nhiêu không? Năm triệu. Luôn luôn. Nói rằng anh ta không muốn bị thiếu tiền.”

O'Conner ghi lại thông tin này để dùng sau, nếu có cơ hội. Cơ hội đó đã đến.

Buổi sáng sau khi rút bỏ điện thoại, và với điện thoại ẩn danh mới trong tay, Beauchamps và Cole gặp O'Conner trong một nhà trọ ở trung tâm thành phố. Hắn đã uống rượu mấy ngày nay, nhưng nói là vẫn còn chưa quá say đến mức không thể lái xe. Đêm hôm trước, hắn đã đến quán Ven đường của Tina và thấy chiếc Porsche Cayenne màu vàng loại đặt riêng của Harrelson trong bãi đỗ.

“Họ đã quay lại rồi. Khi ở đây, anh ta thường đến quán Tina chơi vào buổi đêm và xem có ai ở thành phố, chỗ nào có ván bài lớn. Vợ anh ta không đi cùng, đó là công việc làm ăn.” O'Conner nói. “Anh ta thường quay về nhà khoảng 10 giờ tối, nhất là vào mùa hè. Nếu bọn mày muốn chơi golf vào mùa hè ở Vegas, bọn mày phải ra đó lúc 6 giờ, không thì chết nóng.”

O'Conner nói Harrelson sống ở một khu dân cư đắt tiền ở phía Nam của sân bay. Tình thế ở đây cũng khác với LA. Ở đồi Beverly, các ngôi nhà có cổng bảo vệ nhưng đường phố thì không. Ở Vegas, các con phố có cổng bảo vệ nhưng các ngôi nhà

thì không – và ở trường hợp của Harrelson, các cổng có bố trí các nhân viên bảo vệ thay vì điều khiển điện tử từ xa. Nhưng có một cách đơn giản để vượt qua nó nếu Harrelson về nhà sau khi trời tối.

Nhà anh ta quay lưng lại với một con phố nằm bên ngoài các bức tường. Và các bức tường chỉ cao đến ngực và dễ dàng trèo qua. Chúng có thể đi theo Harrelson đến nhà, và khi anh ta đến cổng vào gần nhất thì Cox sẽ thả chúng ở chỗ phía sau nhà anh ta. Chúng sẽ vượt tường và đợi Harrelson đỗ xe vào ga-ra, rồi xông tới tóm anh ta ở đó.

Nếu có thứ gì chúng khoắng được trong nhà quá to để mang vác, chúng luôn luôn có thể dùng một trong số những chiếc xe của Harrelson để thoát ra khỏi khu phức hợp. Các cánh cổng ở làn đường đi ra ngoài sẽ tự động mở khi có một chiếc xe chạy đến gần.

Khi chúng chia tay O'Conner, Beauchamps hỏi Cole, “Hãy thành thật nhé: Cậu thấy sao?”

“Điều tớ đang nghĩ là lũ Cảnh sát Tư pháp kia đang theo sát nút chúng ta. Nó làm tớ thấy căng thẳng vì đến giờ này tớ vẫn còn chưa lên đường trốn khỏi thành phố. Trốn đi xa khỏi thành phố ý. Nhưng...”

“Cậu sẽ cần tiền sau khi đã mất số tích góp ở LA. Và thằng em ngu si của tớ, cái thằng ăn thịt người ấy, đã có dấu hiệu cho thấy nó cần đi vay tiền rồi. Geenie thì... Geenie chẳng có gì, và chẳng bao giờ có.”

“Ma túy.” Cole nói. “Trộm cướp, lũ gái điếm và các sòng bạc. Chúng sẽ luôn luôn sai khiến cậu.”

“Không phải lũ gái điếm. Mà là gái nhảy. Nhưng rất nhiều.” Beauchamps thú nhận. “Và về trộm cướp. Nhưng chúng ta sẽ làm gì đây? Chẳng ai trong chúng ta có thể làm một công việc tử tế. Có thể Geenie kiếm được một chân làm nhân viên kinh doanh, nhưng cô ấy sẽ không làm đâu.”

“Nếu chúng ta đánh nhà Harrelson, tớ định nói là làm ngay tối nay.” Cole nói. “Chúng ta biết hẳn có giữ một mớ tiền trong tay. Kể cả nếu không có năm triệu, chúng ta vẫn có thể kiếm được đủ để cùng nhau chạy trốn đến đâu đó. Chúng ta phải thật nhanh.”

“Tớ hi vọng bọn mình có nhiều thời gian nghiên cứu hơn.”

“Đây không phải là LA, nơi mà ta phải nghiên cứu, kiểm tra bà vợ và mọi thứ. Chúng ta đã biết mục tiêu là ai và nơi hẳn sống.”

Cole nói. “Ta chẳng cần mã công gì hết. Ta vượt tường, chìa súng vào mặt hẳn, và cuồn lấy tiền mặt. Hết chuyện.”

“Ôi, Chúa ơi.” Beauchamps giơ tay bóp trán, lên và xuống, rồi khởi động chiếc Cadillac và nói, “Cậu nói đúng. Hãy đi nói chuyện với Deese. Xem xem nếu Geenie nghĩ cô ấy có thể lo vụ lái xe và căn thời gian lần nữa hay không. Tớ ghét phải vội vã. Nhưng với đám Cảnh sát Tư pháp ở đây... Theo những gì ta biết, mọi tay cảnh sát ở thành phố này đã có ảnh chụp bọn mình.”

Hai ngôi nhà Airbnb chỉ cách nhau hơn một cây số rưỡi. Chúng muốn hai ngôi nhà ở đây cũng vì lí do như có hai ngôi nhà ở LA: nếu cảnh sát lần ra được một nhà, thì ngôi nhà còn lại có thể nhanh chóng trở thành chỗ lánh nạn. Chúng đã mong có thể kiếm được hai ngôi nhà gần nhau, nhưng những căn chúng có được là những căn duy nhất cô nhân viên Airbnb có thể kiếm

được nhanh chóng, và chúng không muốn phải tự mình đi kiểm nhà. Dù cách nhau một cây số rưỡi, tại một khu ngoại ô không đèn tín hiệu giao thông, chúng có thể lái xe đi giữa hai nhà trong hai phút, hoặc đi bộ trong mười lăm phút.

Khi Cole và Beauchamps quay trở lại, chúng thấy Deese đang xem chương trình săn bắn trên truyền hình cáp, còn Cox đang ngồi trên ghế đi-văng, hờn dỗi, trong khi lật giở một cuốn Sức khỏe Phụ nữ. Cô đang dùng một con dao bếp để làm cái đánh dấu trang. Beauchamps hỏi, “Em làm sao thế?”

“Thằng em chó chết của anh là lí do tôi bị làm sao đây. Thật là một thằng khốn.” cô nói, đứng dậy và chĩa con dao về Deese.

“Hắn làm gì?” Cole hỏi.

“Chuyện thường lệ. Định chịch tao sau lưng Marion.” Cox nói. Cô bắt đầu gọi Beauchamps là Marion bởi vì các bản tin truyền hình khi đưa tin về chúng thường gọi hắn là Martin. “Hắn nói hắn cho tao năm mươi đô, lạy Chúa. Năm mươi đô?”

“Im mồm đi, con đĩ thối.” Deese nói, chẳng buồn quay đầu ra khỏi phía TV.

Cox, tay chống nạnh: “Thấy chưa?”

Beauchamps nói với Deese, “Anh bảo chú rồi, đừng có mó vào cô ấy, chết tiệt.” Với Cole, hắn nói, “Cậu nói đúng. Tớ thấy chuyện này không thể kéo dài mãi được. Chúng ta xuất kích tối nay, chia tiền, rồi biến khỏi đây.”

“Em không muốn đi với thằng khốn kia.” Cox nói. “Nếu anh đi với nó, em sẽ đi với Cole.”

“Nó đang lên giường với Cole.” Deese nói, vẫn không quay mặt khỏi TV.

“Này, nói láo.” Cole đồng thanh với Cox, “Tao không có làm nhé.” và Cole nói với Deese, “Chúng tao đã sống yên bình cho đến khi mày xuất hiện. Tất cả bọn tao đã sống hòa thuận với nhau.”

Giờ Deese quay đầu với bọn còn lại và nói, “Chuyện gì tối nay? Xuất kích ấy?”

“Chúng ta đánh nhà Harrelson.” Beauchamps nói. “Ta cần chuẩn bị dụng cụ và đi lượn lờ quanh chỗ đó. Và ta cần phối hợp với nhau khi thực hiện phi vụ này.”

“Em lúc nào chả phối hợp.” Deese nói. “Nhưng chuyện này hơi vội nhỉ?”

“Chúng ta có đám cớm tư pháp theo đuôi.” Cole nói. “Ta cần phải tẩu thoát.”

Deese gật đầu. “Được rồi.”

Chúng lượn lờ quanh khu nhà Harrelson bằng các xe khác nhau. Tối nay Cox lái xe, và cô sẽ không đi cùng Deese. Cole và Deese đang gầm gừ với nhau bởi vì Deese khẳng khẳng rằng Cox đang lên giường cả với Beauchamps và Cole, nên Deese và Beauchamps đi với nhau, Cox và Cole đi chiếc Cadillac.

Trên đường tới chỗ của Harrelson, Deese nói, “Khi xong việc này, ta phải loại bỏ Geenie. Anh biết rất rõ là nó đang chịch với Cole mà. Và nó cũng là mắt xích yếu. Em sẽ làm điều đó. Đưa nó đến phía Bắc, rồi rút lại ở sa mạc.”

“Anh không muốn nghĩ về điều đó. Và nếu cô ấy là mắt xích yếu thì sao? Chúng ta có thể bỏ cô ấy lại tại một cửa hàng giày và

không đón nữa. Không nói với cô ấy nơi chúng ta sẽ đến. Dù sao thì cảnh sát cũng biết tên chúng ta rồi, nên cô ấy sẽ khai gì với chúng?”

“Anh không thấy tức vì nó đã ngủ với Cole à?”

“Anh không chắc là cô ấy làm thế. Anh không thích chuyện giết cô ấy. Anh không phải là kẻ giết người. Và đó là một cô gái ngoan.”

“Marion à, nó là một con điếm.”

“Không phải đâu. Nếu cô ấy là điếm, cô ấy đã chịch chú ngay khi chú chào mời một số tiền kha khá rồi, mà chú đã không làm thế. Và nếu cô ấy là điếm thật, cô ấy đã cho chú một cái giá, mà cô ấy đã không làm thế. Giờ im mồm và lái xe đi.”

“Điều tao lo nhất,” Cole nói với Cox, “là khi hai anh em nhà nó sẽ quyết định rằng chúng không cần ta nữa. Thằng Deese chó chết đó thích giết người, đó là điều hần làm. Mà đọc báo rồi đó.”

“Hần hôi kinh.” Cox nói. “Mày có bao giờ ngửi thấy mùi hơi thở của hần không? Cứ như là bị bốc mùi do ăn mấy người chết đó. Ngửi giống như là hần có một con chuột chết trong mồm ấy.”

“Tao không quan tâm đến hơi thở của hần.” Cole nói. “Tao quan tâm chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo... Cứ cho rằng câu chuyện về Harrelson là đúng đi; hần có năm triệu đô trong nhà và chúng ta cuỗm lấy. Nếu chia ra làm bốn, mỗi chúng ta có một triệu hai trăm năm mươi nghìn. Nhưng nếu chúng xử lý hai ta, chúng sẽ có gấp đôi số ấy, mỗi đứa hai triệu rưỡi.”

“Tao khá chắc là mình sẽ không được chia.” Cox nói. “Hoặc, khá nhất, thì cũng chẳng được chia đủ.”

“Được rồi. Cứ cho là chúng chẳng cho mày đồng nào...”

“Thế thì thật không công bằng!”

“Mày nói đúng. Nhưng cứ cho là chúng chẳng cho mày đồng nào. Bọn tao chia ba và mỗi người nhận được” – hẳn phải nhắm tính trong đầu – “khoảng một triệu sáu trăm năm mươi nghìn. Vẫn còn ít hơn rất nhiều cho hai anh em chúng so với trường hợp chỉ chia đôi.”

“Mày nghĩ chúng đang lên kế hoạch đó? Để loại bỏ chúng ta?”
Cox hỏi.

“Tao không biết. Nhưng khi nhận ra rằng chúng thực sự làm vậy, mà Deese đã đứng đó với khẩu súng trong tay, thì thế là quá muộn.”

Chúng lái xe một lúc, cuối cùng Cox nói, “Tao rất cần số tiền này. Nếu không được chia chút nào, tao sẽ chẳng có gì.”

“Ừ, tao cũng muốn tiền.” Cole nói.

Thêm một phút nữa, rồi Cox nói, “Joan... cô gái giúp sắp xếp cho chúng ta mấy căn nhà...”

“Ừ?”

“Cô ấy thực hiện tất cả các cuộc gọi về công việc bất động sản. Cô ấy đi ra các ngôi nhà đó với những gã đàn ông lạ. Một mình. Cô ấy có mang súng. Tao đã thấy nó, nhỏ xíu, nhưng cô ấy bảo nó mạnh. Cô ấy đến một trường dạy mang súng giấu kín, và cô ấy thích nó. Cô ấy nói với tao giờ cô ấy có bốn khẩu súng và ghé thăm trường bắn. Cô ấy còn có những khẩu phôi hai màu, xanh và đỏ. Tao tự hỏi... có thể đi mượn một khẩu?”

“Mày biết bắn chứ?” Cole hỏi.

“Có. Tao đã đi bắn súng với Marion. Chẳng có gì khó cả.”

“Vấn đề không phải ở chuyện biết cách dùng súng. Vấn đề là chuyện bắn giết ai đó. Chúng tao có súng trường và súng săn ở trang trại, nhưng khẩu súng ngắn duy nhất là khẩu lục ổ quay han gỉ cũ kĩ này, một khẩu .22. Tao mang một khẩu 9mm bên mình trong các vụ tấn công nhà riêng, nhưng tao không bao giờ để một viên lên nòng sẵn bởi tao không muốn gặp tai nạn.” Cole nói. “Có lẽ... có lẽ khi mày bắt đầu nói chuyện đến súng, đó là lúc để bỏ đi. Không dùng đến súng. Lên xe và lái đi. Hai ta có thể lấy chiếc xe này, đi cùng nhau. Ta có thể tìm ra cách khác để kiếm tiền.”

“Như thế nào?”

Hắn lắc đầu. “Tao không biết nữa. Nghề trộm cắp này, xâm nhập nhà riêng này, là những món nghề tốt nhất tao có.”

Cox ngẫm nghĩ về câu nói đó một lúc, rồi nói, “Tao cần đủ tiền để có thể quay trở về LA và sống như một ngôi sao trong vài năm. Chỉ thế thôi.”

“Cảnh sát có dấu vân tay của mày.”

Cô nhún vai. “Thế thì chúng tóm tao, tao nói với chúng mọi điều tao biết về ba đứa mày, chẳng phải là điều gì mà chúng chưa biết, và tao bảo tao cặp với Marion để kiếm tiền. Rằng tao không biết ba đứa mày là tội phạm. Rằng cả đám tháo chạy khỏi ngôi nhà ở Altadena và bọn mày bỏ tao lại ở Pasadena, và thế nọ thế kia.”

Cole, đang cắn móng tay cái, gật đầu. “Có thể được đấy. Tao sẽ hơi giận nếu mày đổ quá nhiều chuyện vào đầu tao. Nhưng nếu

mày đổ hết chuyện lên Marion và Deese, thì tao thấy ổn đấy.”

“Tao làm được.” Cox nói. “Này! Sắp đến chỗ Harrelson rồi.” Cả bọn lớn vờn quanh chỗ nhà Harrelson, nép phía sau một bức tường gạch nung màu cát và một cánh cổng. Cole đã hỏi Larry O’Conner làm cách nào mà hấn vào được bên trong, để lảng vảng quanh ngôi nhà, và O’Conner thú nhận rằng hấn chưa từng làm thế. Điều mà hấn đã làm, là kiếm được địa chỉ nhà Harrelson và rồi tìm ra nó trên một bức ảnh vệ tinh trên Google.

O’Conner bật bản đồ trên máy xách tay của hấn, rồi ảnh vệ tinh, và chúng xem xét khu dân cư với những ngôi nhà đất tiền, hầu hết đều có bể bơi, ngoại trừ một hay hai cái. Hầu hết các ngôi nhà đều có mái nghiêng lát ngói đỏ. Dù rộng, các ngôi nhà vẫn xếp lúc nhúc vào nhau, chỉ cách nhau vài khuỷu tay, được ngăn cách bởi lớp cây cối mỏng.

Ngôi nhà của Harrelson nằm quay lưng lại với bức tường bao ngoài của tiểu khu dân cư. Một bể bơi được đặt ngay cạnh ở phía bên trong bức tường, nên chúng không thể leo qua bức tường ở giữa khu đất, chúng sẽ phải trèo vào từ đoạn giữa ngôi nhà của Harrelson và ngôi nhà láng giềng bên phải. Có một bụi cây rậm rạp mọc dọc theo phía ngoài bức tường, nên có chút che chắn sau khi Cox thả chúng xuống.

“Chúng ta có thể bị nhìn thấy từ cả hai căn nhà, nên phải vào và ra nhanh nhất có thể.” Beauchamps nói. “Tao không biết liệu chúng có cảnh vệ có vũ trang ở đó không, nhưng có thể có.”

“Chúng ta sẽ mang súng.” Deese nói.

“Ừ, nhưng ta sẽ không dùng chúng trừ phi để bảo vệ tính mạng. Chết tiệt thật, chúng ta cần thêm thời gian. Nếu đám cớm tư pháp kia không ở đây...”

Khi quay trở lại ngôi nhà Beauchamps và Cox đang ở, cả bọn đồng ý rằng chúng sẽ cần thay đổi vài thứ so với quy trình thường lệ. Nếu nghi ngờ rằng chúng bị phát hiện khi đang leo qua tường hay đi trong sân, Cox sẽ phải lượn xe gần đấy để đón đi nhanh chóng. Nếu chúng bị phát giác khi ở phía trong bức tường, bỏ chạy sẽ gần như là không thể – nếu chúng chạy, Cox sẽ không biết đón ở đâu, và chỗ đấy sẽ đầy bảo vệ và cảnh sát chỉ trong vài phút.

“Nếu ta thấy xe của Harrelson ở quán, sau khi trời tối, ta cần phải chạy thẳng đến nhà hấn. Chúng ta vượt tường và ẩn nấp tại đó. Trong bụi rậm. Geenie quay lại quán và gọi điện khi hấn chuẩn bị rời đi.” Cole nói. “Theo cách đó, ta sẽ không cần đi theo hấn, hấn sẽ không thể nào phát hiện ra ta.”

“Biết gì không, nếu chúng ta trốn trong sân và vợ Harrelson ra ngoài đến bể bơi, thì chúng ta có thể tóm cô ả và bắt đầu vào khoảng căn nhà. Thậm chí có thể chúng ta còn chẳng cần đối phó với Harrelson đấy.” Beauchamps nói.

“Larry bảo rằng Harrelson mang theo tiền trong xe.” Deese nói. “Chúng ta sẽ bỏ lỡ nó mất.”

“Ừm, nếu có cơ hội tóm bà ta, ý tao là ta sẽ làm thế.” Cole nói. “Rồi tùy thuộc vào những gì khoảng ra được, hoặc ta chuồn khỏi đó, hoặc đợi Harrelson quay về. Ta sẽ không quyết định cho đến khi thấy được mọi chuyện ra sao.”

Deese: “Theo lời hấn đi.”

Beauchamps gật đầu. “Với tớ thì nghe được đấy. Quán đó có một bãi đỗ xe rộng, Geenie có thể đánh xe vào đó và ngồi bao lâu cũng được.”

Và chúng quyết định sẽ hành động theo kế hoạch này.

Và nó đã diễn ra hoàn hảo, cho đến một thời điểm. Chúng bắt đầu lượn lơ ở quán Ven đường của Tina vào lúc 9 giờ, và chiếc Porsche Cayenne màu vàng của Harrelson đã ở đó từ lúc nào rồi. “Chẳng thể có hai chiếc được.” Beauchamps nói. Chiếc Porsche được sơn chính xác màu của một chiếc Taxi Vàng²⁹.

Chúng quay trở lại nhà của Harrelson. Con đường trở nên vắng vẻ hơn khi trời tối. Chúng đợi cho đến khi có một khoảng trống, rồi Cox đánh xe đỗ lại ở phía sau ngôi nhà của Harrelson. Ba gã đàn ông, đều mặc đồ tối màu và đeo găng tay lái xe, chạy ra khỏi xe và ngồi xổm phía sau một hàng bạch đàn. Chúng mang theo một túi ba lô đen có đựng súng, băng dính, mặt nạ trượt tuyết, con dao làm dấu sách của Geenie, một sợi dây xích dài khoảng bốn mét rưỡi có bốn ổ khóa, và ba đèn pin. Không cần cây phá cửa, vì chúng sẽ không phá cửa xông vào.

²⁹ Xe taxi ở Mỹ thường được sơn màu vàng đặc trưng.

Chúng đợi tại hàng cây trong năm phút, và rồi, trong một khoảng thời gian không có xe qua lại nữa, chúng trèo qua bức tường cao một mét rưỡi. Chúng đáp xuống một bụi cây cảnh quan chung chung hơn ở phía bên kia bức tường, chờ đợi xem liệu có còi báo động, một nguồn sáng di động đi tới, một tiếng chó sủa, một giọng nói tra hỏi, và, khi những điều trên không xảy ra, thì từ từ đi vào khoảng giữa hai ngôi nhà, nhưng hình như là vợ của Harrelson ở tuốt bên trong, và chúng không hề thấy cô ấy, hoặc thậm chí là một cái bóng in lên phía sau một tấm rèm cửa. Chúng dừng lại sau một bụi cỏ trang trí bên cạnh cửa ga-ra của Harrelson. Beauchamps mở túi, phát mặt nạ trượt tuyết và súng, rồi kéo khóa ba lô lại.

O'Conner đã kể với chúng rằng Harrelson thường có một trận golf sớm vào mùa hè và sẽ không nán lại ở quán Tina. Hẳn đã đúng. Điện thoại của Beauchamps rung lúc 9 giờ 45 phút. Cox ở đầu dây bên kia, và cô nói, "Hẳn đang trên đường về. Hẳn sẽ về đến nơi trong năm đến sáu phút nữa, nếu không dừng lại ở đâu."

"Hãy giữ khoảng cách thật xa với hẳn, đừng có lại gần." Beauchamps nói với cô.

"Em biết, em biết." cô nói. "Em có ngu đâu."

Năm phút sau, cô gọi lại. "Hẳn ta đang rẽ vào cổng. Chỉ còn cách nhà một phút thôi."

Cole nói với Deese và Beauchamps, "Chuẩn bị đi, hẳn ở đây rồi."

Beauchamps: "Anh sẽ đi trước. Clayton, chú đi sau. Cole, cậu biết quy trình rồi đấy: bọc hậu cho chúng tớ, còn tớ và Clayton sẽ hạ hẳn."

"Nhưng nhẹ tay thôi." Cole nói, vì lợi ích của Deese.

"Có đèn sáng." Beauchamps thì thầm. "Hẳn đến kia rồi." Chúng thấy chiếc Cayenne đi qua chỗ một cây cột đèn đường.

Màu sơn vàng không thể lẫn vào đâu được. Chiếc xe đi chậm lại, và Beauchamps nói, "Sẵn sàng chưa?"

Rồi sau đó Cole hỏi, "Chuyện quái gì thế này?"

Chúng nhìn, sửng sốt, khi cánh cửa ga-ra của ngôi nhà đối diện mở ra. Chiếc Cayenne chui vào trong và cửa ga-ra bắt đầu hạ xuống. Không có cách nào để chúng có thể chạy ra đó kịp để giáp mặt với Harrelson.

“Thằng chó O’Conner lấy sai địa chỉ rồi.” Deese nói. “Em sẽ cắt mũi nó.”

“Không phải O’Conner sai, mà là Google.” Cole thì thào. “Tao nhìn bản đồ và họ đánh dấu ngôi nhà này. Mà sẽ cắt mũi Google à?”

“Phải biến ra khỏi đây thôi.” Beauchamps nói. “Lạy Chúa trên cao. Chúng ta phải biến khỏi đây.”

Chúng quay về nhà mà không gặp vấn đề gì, nổi giận nhưng đôi lúc bật cười vì chuyện vừa rồi. Deese đã nghĩ mọi chuyện, và cuối cùng nói với Beauchamps rằng hắn đang thỏa thuận với Roger Smith về một khoản tiền để đưa hắn ra nước ngoài.

“Em kể với anh nhưng không kể với hai đứa kia. Nếu em lấy được tiền mặt, em sẽ cho anh đủ để đi đến bất cứ đâu anh cần và làm lại từ đầu.”

Beauchamps lắc đầu. “Cole là bạn anh. Anh đồng ý với đề nghị của chú, nhưng anh sẽ kể với cậu ấy rằng có thể chuyện đó sẽ xảy ra.”

“Trời, chết tiệt...”

Beauchamps nói, “Clayton, có điều chú mày chưa bao giờ ghi nhớ – vì làm một kẻ giết người thay vì một tên cướp – rằng để thành công, đôi khi chú mày phải tin tưởng người khác. Anh tin ở Cole.”

Beauchamps kể với Cole và Cox về khả năng lấy được tiền từ Smith, và rằng chúng sẽ được chia, dù chỉ là một khoản nhỏ, và Cole lúc lắc cái đầu, nói, “Tuyệt vời.” và Cox nói với Deese, “Mày thật là tử tế.” với một giọng nói không chân thành chút nào.

Lúc muộn tối hôm đó, khi chúng đều đã về phòng riêng, Deese nhận được một cuộc gọi vào máy ẩn danh của mình. Là Roger Smith. Hắn nói giọng trầm, và tiếng lách cách của bóng bi-da cho Deese biết chính xác là Smith đang ở đâu. Deese ít khi mong mỗi điều gì khác ngoài tiền, ma túy, và tình dục, nhưng bất chợt hắn bị đánh bại bởi mong mỗi được quay về những nơi mình hay lai vãng ở Louisiana, những chiếc bàn bi-da vải len màu xanh, mùi hộp phấn, tiếng rít khi xoa nó vào đầu một cây cơ. Hắn gạt sự ao ước của mình đi, và hỏi, “Ông đã nhận được tin nhắn của tôi chưa?”

“Rồi. Tôi sẽ làm điều này, nhưng tôi muốn nhấn mạnh vào một điều đơn giản. Đó là rất nhiều tiền đấy. Nếu cậu lấy nó và không giữ thỏa thuận sẽ biến khỏi đất nước này, tôi sẽ tìm những tay giỏi nhất tôi có thể tìm và thuê chúng giết cậu. Cậu hiểu chứ?”

“Ôi...”

“Hiểu chưa?”

“Rồi, rồi.”

“Đừng có giỡn với tôi, bạn tốt ạ.” Smith nói. “New Orleans giờ là cấm địa với cậu. Nếu cậu có chút suy nghĩ nào trong đầu về việc quay lại đây để xử lý tôi, thì cậu sẽ không thể bước nổi quá hai bước vào thành phố mà tôi lại không biết đâu đấy. Chúng tôi sẽ không cử mấy tay ngu si như Lugnuts đến giải quyết cậu đâu, nên hãy cầm tiền và biến đi, và sống vui vẻ.”

12

Khi nhóm cướp đang thăm dò và lên kế hoạch đột nhập vào nhà Harrelson mà sau đó đã không thành, thì Lucas, Bob và Rae đang cùng nhau kết nối những thứ họ thu thập được từ Las Vegas.

Họ dự định bắt đầu bằng việc kiểm tra các bệnh viện địa phương để tìm ra bất cứ ai dùng tiền mặt chi trả cho việc chữa trị một chấn thương ở chân trước khi xảy ra vụ cướp ở nhà Wright; Bob và Rae sẽ làm việc đó. Lucas sẽ đi cùng Trung sĩ Mallow của Sở Cảnh sát Las Vegas đi thăm vấn mấy tay buôn đồ trộm cắp sống trên địa bàn về các món nữ trang bị mất tích.

“Ở Las Vegas này, có lẽ họ có hẳn một danh sách trong danh bạ điện thoại Những Trang Vàng.” Rae nói. Họ đang ngồi ở quán cà phê của khách sạn, ăn bánh kẹp.

“Lần cuối cô thấy quyển Những Trang Vàng là khi nào?” Bob hỏi.

“Cả chỗ này được mắc đèn dày đặc quá. Cứ như là ma túy đá chiếu sáng vậy, làm tôi thấy bồn chồn lo lắng. Chắc hẳn có nhiều đèn nê-ông ở đây hơn bất cứ đâu trên thế giới.” Rae nói. “Vào buổi đêm, cả con phố ngoài kia trông cứ như là máy đánh bạc vậy.”

“Chẳng phải là ngẫu nhiên.” Bob nói.

“Hai người biết tôi nhận ra điều gì không?” Lucas nói. “Mọi người ở đây trông thật bình thường. Ta tưởng sẽ gặp những cô gái mặt lạnh lùng hay những gã chấy túi và những con bạc nhếch nhác. Nhưng khi nhìn quanh, nó như là mỗi bang của Mỹ gửi vài nghìn cư dân đến đây, ăn mặc y như ở quê nhà. Thậm chí chẳng giống như ở sân bay, ở đây người ta còn ăn mặc đàng hoàng hơn chút đỉnh. Họ đều ăn mặc y như là người ta mặc ở thị trấn Podunk xa xôi nhỏ bé.”

“Ngoại trừ việc họ đi bộ ở đường lớn ở đây để uống trong những ly rượu martini.” Rae nói. “Anh sẽ không thấy điều đó ở Podunk.”

Trong lúc ăn, khi đang nhìn vào các tấm bản đồ được Bob in ra sẵn chỉ đường đến các bệnh viện, phòng khám trên địa bàn thì họ bị chen ngang bởi cuộc gọi của Earl, kĩ thuật viên điện thoại của FBI. Anh ta nói rằng chiếc điện thoại mà họ đang theo dấu đã hiện trở lại, và liên tục, tại một vài địa điểm của phía Tây Đại lộ Chicago.

“Tôi kiểm tra chúng trên một bản đồ, và có vẻ chúng đang đi lên và xuống một con ngõ, như thể chúng qua lại giữa một vài địa điểm khác nhau.” Earl nói.

“Anh đã kiểm tra các số điện thoại gọi đến chưa?”

“Rồi, nhưng chúng đều đến các máy ẩn danh khác. Không có máy nào dùng lâu.”

“Hử. Chẳng hiểu thế là gì.” Lucas nói. “Hãy chú ý các máy kia nữa. Có điều gì đó đang xảy ra ở đây.”

Bob nói với Lucas: “Tôi và Rae có thể đến đó trong khi anh đi với Mallow.”

Lucas lắc đầu. “Tôi muốn đi xem sao. Cả ba chúng ta cùng đi nào. Hai người có thể đưa tôi về nếu chúng ta không thấy điều gì có triển vọng.”

Đại lộ Chicago hóa ra là một phần của một khu dân cư nằm dưới một đài quan sát cao hơn ba trăm mét treo trên đầu giống như là một quân hậu khổng lồ. Khi họ rẽ vào khối nhà, Lucas nói, “Chết tiệt.” rồi Rae nói, “Ừ.” và Bob nói, “Ồ, giờ thì đã chắc chắn là chúng biết ta ở đây.”

Cả ba đều nhận ra khu dân cư đó là nơi chúng sẽ vút máy ẩn danh của mình nếu đánh hơi được cảnh sát đang theo dõi, và làm họ bị rối. “Có thể chúng đã ném ra ngoài cửa sổ rồi.” Bob nói. “Những chiếc điện thoại miễn phí cho lũ buôn đồ ở đây.”

Và đây không phải là khu vực mà Deese và nhóm cướp sẽ la cà ở gần.

“Quay về kế hoạch ban đầu nào.” Lucas nói. Rae. “Rên rĩ.”

Bob và Rae sẽ tập trung vào các phòng khám ở phía Tây đường I-15, con đường cao tốc liên bang chạy theo hướng Bắc- Nam chia cắt thành phố ngay chính giữa. Họ làm thế bởi vì nhà Wright nghĩ chiếc xe của bọn cướp đã tẩu thoát về phía Tây.

“Lập luận đó không chắc chắn, nhưng hiện tại chúng ta chỉ có vậy thôi. Mọi thứ chúng ta biết về chúng đến từ phía Tây I-15.” Lucas nói.

Lucas sẽ gặp Mallow, người có một danh sách rút gọn các tay buôn đồ trộm cắp nơi mà số nữ trang nhà Wright có thể đang được cất giữ.

Lucas thấy Mallow đang đợi ngoài một quán bánh vòng Dunkin' Donuts ở phía Đông thành phố. Mallow đã nói anh ta muốn đi bộ đến chỗ đầu tiên họ sẽ ghé thăm, và quán bánh vòng thì ở gần đó. Anh ta cầm một túi bánh trong tay này cùng một cốc cà phê ở tay kia, và mặc áo phông rộng màu vàng sáng với vạt lưng áo che ngoài quần dài. Lucas lấy chiếc iPad của mình ra khỏi xe Volvo, để xe lại ở bãi đỗ, và đi vòng ra đằng trước cửa hàng.

“Một gã cảnh sát đứng ở cửa hiệu bánh vòng.” Lucas nói. “Anh thật không có chút tự trọng gì cả... Anh có bánh nữa không?”

“Này, quần cộc túi hộp và lái xe Volvo, đừng nói chuyện tự trọng ở đây.” Mallow nói, trong khi nghiêng cốc cà phê của mình chỉ vào đôi đầu gối của Lucas. Có một thùng rác ở ngoài cửa. Khi rời khỏi đó, Lucas lấy chiếc bánh vòng cuối cùng, một bánh sô-cô-la kép, và Mallow ném túi vào thùng rác.

“Anh thắng tôi ở cái xe Volvo rồi đấy.” Lucas nói. “Ta đi đâu đây?”

Họ đi qua một khối nhà, đến một tòa nhà thấp trát vữa stucco với biển hiệu bằng đèn nê-ông đỏ ghi “Tiệm Đá quý & Trang sức của Alvin” và một cánh cửa có khóa điện. Khi họ bước đến, Mallow nói, “Hãy bấm chuông cửa. Có một máy quay chìa về cửa, và họ biết mặt tôi. Tôi sẽ đứng lùi lại.”

Lucas bấm chuông, và một lúc sau có tiếng rì rầm ở bên kia cửa. Anh ấy giữ cửa cho Mallow, rồi dẫn đường xuống một sảnh ngắn đến phòng chính, nơi một người phụ nữ ngồi phía sau quầy trang sức, nhìn vào chiếc TV.

Mallow nói, “Chào bà Alvin. Ông Ray có ở đây không?”

Bà Alvin trông giống như là đám cỏ mọc quá cao trên một khu đất bỏ không của Las Vegas – gầy, trông khô khốc – với mái tóc trắng vàng cùng một khuôn mặt nhăn nheo. “Không. Ông ấy lên trang trại rồi.”

“Tôi không biết là hai người có trang trại đấy.” Mallow nói. “Có kể từ khi bố Ray mất. Nó nằm ở phía Bắc của St. George.

Ông ấy sẽ quay trở lại vào ngày mai,” bà ấy nói. “Hai người tìm ông ấy làm gì?”

“Anh Cảnh sát Tư pháp đây muốn cho bà xem vài bức hình,” Mallow nói.

Lucas lấy ra các bức ảnh chụp nữ trang của Toni Wright trên chiếc iPad và quay nó lại cho Alvin xem. Bà ấy xem chúng một cách cẩn thận, rồi nói với Mallow, “Thứ này quá xịn. Chúng tôi sẽ không buôn chúng. Dĩ nhiên là nếu có nhận, chúng tôi sẽ muốn được cung cấp đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc. Có quá nhiều đồ Loloma giả ngoài kia, và anh sẽ không thể bán chúng đi nếu không thể chứng minh được nguồn gốc của chúng.”

Mallow nói, “Ừ.” sự hoài nghi toát lên trong giọng nói. “Không tin tôi à?” Alvin nói. “Hãy xem những thứ chúng tôi buôn này.” Bà ấy gõ vào tấm kính mặt quây trang sức. “Thứ đắt nhất ở đây có giá năm trăm bốn mươi chín đô, và chúng tôi có thể hạ giá. Chúng tôi không bán đồ Loloma giá hai mươi nghìn đâu.”

“Thế còn cái vòng cổ công chúa nọ?” Mallow hỏi

“Này, chúng tôi đâu có buôn vòng cổ công chúa nào.”

“Ồm, tôi biết bà có làm, và bà biết là tôi biết. Bà bán cái đó cho gã Fitch ở Denver, và hắn gửi tiếp đến Baltimore. Bà kiếm được bao

nhiều từ vụ đó? Năm mươi nghìn? Đó có phải là nguồn gốc trang trại của hai người không?”

Bà ta cười chế nhạo, một hàng những chiếc răng lớn nhõn hiện ra dưới bờ môi mỏng. “Chắc anh đã không kiểm tra thị trường bất động sản gần đây. Anh chẳng mua được trang trại nào ở Colorado với giá năm mươi nghìn đâu.”

Chuyện này bắt đầu nghe giống như hai vợ chồng cãi nhau, nên Lucas nhảy vào. “Thưa bà Alvin, tôi là Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ, và tôi đang cố lần theo một kẻ giết người. Gã ăn thịt người ở Louisiana, chắc bà có nghe nói về hắn trên ti vi chứ?”

Bà đáp, “Có thể.” có nghĩa là đúng.

“Hắn đi cùng với đám trộm đồ trang sức Loloma.” Lucas nói. “Nếu như thực sự là bà hay chồng bà buôn thứ đó, và nếu bà nói dối về nó, và chúng tôi phát hiện ra, thì chúng tôi sẽ tống hai người vào tù. Chúng tôi không nói đến chuyện ba mươi ngày tù giam vì món trang sức ăn trộm. Chúng tôi đang nói đến bản án tiếp tay cho kẻ giết người, cũng ngang như giết người rồi, và đó là án chung thân.”

Bà ta co rúm lại, có lẽ có chút sợ hãi hiện ra. “Tôi đã nói rồi, chúng tôi chưa từng thấy thứ đó. Tôi biết, và chúng tôi không làm.” Với Mallow, bà ấy nói, “Anh biết kẻ nào buôn thứ đó, nếu có ai làm thế.”

Mallow nói, “Chúng tôi sẽ đến đó. Chúng tôi theo dõi điện thoại của bà và của chúng. Nếu bà gọi cho chúng, chúng tôi sẽ quay trở lại. Như anh Cảnh sát Tư pháp đây đã nói, chúng ta đang nói chuyện về án giết người đấy, Louise.”

“Tôi nghe thấy rồi.”

Lucas đi theo Mallow đến địa điểm tiếp theo, cách chỗ đầu tiên năm phút, ở một cửa hiệu bụi bặm tên là “Hàng ký gửi & Đồ lông thú Loco”. “Đây không phải là chỗ mà Louise nói đến, đó là chỗ tiếp theo.” Mallow nói. “Dù vậy, có thể ghé qua sau vì chúng ta sẽ đi ngang qua đó. Loco có làm chút tiêu thụ đồ trộm cắp.”

Ở bên trong, một cô gái trẻ có mái tóc đen cắt tỉa ngắn, phấn mắt đen, son đen, và sơn móng tay đen, với rất nhiều khuyên bạc ở vành tai, má, môi, nhìn họ và nói, “Nếu các anh không đến từ New Jersey, hẳn các anh là cảnh sát rồi.”

“Chúng tôi là cảnh sát.” Mallow đồng ý. “Loco đâu rồi?”

“Mất rồi.”

“Gì cơ?”

“Ông ấy mất rồi. Đám tang từ thứ Bảy tuần trước. Cáo phó được đăng trên báo.”

“Thế cô là ai?” Mallow hỏi. “Con gái ông ấy.”

“Chúng tôi đang tìm một vài đồ nữ trang bị đánh cắp...”

Cô gái đưa tay vòng quanh về phía cửa hàng, nơi có đầy đồ nội thất bằng da, khung ảnh mạ vàng, quần áo phụ nữ tuy cũ nhưng cao cấp, và nói, “Không có trang sức. Tôi chẳng tìm được cái nào. Tôi mới chỉ đứng trông cửa hàng từ thứ Hai. Tôi muốn bán cái đồng rác này rồi hủy hợp đồng thuê, và về nhà.”

“Là ở đâu?” Mallow nói. “Oakland, California.”

“Bố cô mất như thế nào?” Lucas hỏi.

“Trong một quán bia. Quán bia thủ công St. Arnold. Người phục vụ quây nói với cảnh sát rằng ông ấy đang ngồi ở ghế, thì đột nhiên ôm lấy ngực, và ngã gục. Khi ông ấy không đứng dậy trở lại, người ta đến gần và nhìn ông ấy, và có thể ông ấy đã mất rồi. Chắc chắn ông ấy đã mất trước khi họ kịp đến bệnh viện.”

Ở bên ngoài, Lucas đeo lại kính râm và hỏi Mallow, “Ai là người mà Louise đã nhắc đến?”

“Hai anh em nhà Eli. Tôi đang định hỏi xem bà ấy nghĩ thế nào về chúng, nhưng bà ấy đã tự khai ra chúng. Chúng ở trung tâm thành phố.”

Lucas đi theo sau, trong một chuyến xe dài mười phút. Khi đỗ lại, Mallow chỉ tay xuống con ngõ ở phía sau một ngôi nhà thấp trát vữa stucco với một cánh cửa ga-ra mở thay vì một cửa ra vào thông thường. “Đó là mặt trước hợp pháp cho việc kinh doanh của anh em nhà Eli. Cũng phần nào hợp pháp thôi – đa số thì rơi rớt từ một chiếc xe tải ở đâu đó. Cứ đi bộ đến đó và vào trong. Hãy điềm tĩnh. Nhặt lên một hoặc hai món gì đó. Loanh quanh ở phía đằng sau cửa hàng, trong đồng hồ điện tử. Có một cánh cửa thép màu đen ở bên trái; nó đi ra phòng sau, nơi chứa mấy món đồ nóng hổi thực sự đấy. Cánh cửa đó luôn luôn khóa. Nếu có ai đó đi ra, hãy nắm lấy tay cửa và thét to lên cho tôi nghe. Tôi sẽ ở ngay ngoài này. Tôi không thể vào trong, chúng biết mặt tôi.”

Lucas lững thững đi xuống ngõ, qua chỗ cửa ga-ra, và thấy một cửa hàng với một đồng rác cùng mùi hôi của ống xả xe tải và dầu diesel. Có vẻ đồng rác này được chất đồng chẳng vì lí do gì. Một đồng những cuộn giấy vệ sinh Bounty hơi bẹp nằm bên cạnh nắp vụn của những can sáp đánh bóng xe, với những hộp

thanh kẹo lạc nằm ở trên cùng; các hộp đinh nằm bên cạnh một đồng sách vụn; những chai xà phòng Softsoap nằm trên một đôi loa cũ nát. Bản thân cửa hàng này to bằng hai ga-ra đôi, và đồng hàng chất cao tận nóc. Khách hàng trông có vẻ giống như đi xem hàng hơn là đang tìm mua một món đồ cụ thể nào đó.

Lucas xem qua một giỏ đựng những chiếc quần bò xanh của Levi's và thấy rằng chúng đều là loại ống loe, nên bỏ qua chúng. Một bà già ngồi sau một máy tính tiền kiểu cũ, đang nhai một miếng bò khô. Bà hỏi anh, “Con tìm thấy thứ con cần chưa, con yêu?”

“Tôi đang tự hỏi nếu bà từng có một cây đàn accordion³⁰ ở đây.” Lucas hỏi.

“Ôi, đen thật, chúng ta có hai chiếc hiệu Hohner ở đây vào tuần trước; chúng đều được bán chỉ sau một tiếng. Dù vậy con có thể quay lại xem thêm. Thỉnh thoảng chúng ta vẫn lấy chúng về. Có thể có một chiếc concertina³¹ ở phía sau đồng đàn ukelele³² kia, nếu con quan tâm về nó.”

“Để tôi xem.” Lucas nói.

Anh lững thững ra phía sau, đến chỗ cánh cửa thép đen. Một cái giá để những nhạc cụ có vẻ ngoài rẻ tiền nằm cách đó vài bước. Lucas lấy xuống một cây ghi-ta điện, ngắm nghía nhãn hiệu ở đầu đàn – ZziZZiX – gảy một dây, nó trùng xuống thay vì rung lên.

Anh ngó xuống cần đàn, như thể đang kiểm tra độ căng dây, rồi nghe thấy tiếng khóa mở ở cánh cửa thép. Anh đặt cây đàn xuống, bước ra cửa, và khi nó mới mở được một tí thì anh quát lên “Mallow! Ngay!” và giật mở nó ra. Người đàn ông ở phía bên

kia – gây nhom, mặt mệt mỏi, với hai quầng thâm ở dưới mắt, và bị giật mình – bị kéo theo cánh cửa ra khu bán hàng.

³⁰ Phong cầm, một loại đàn mà người chơi dùng phương pháp bơm hơi từ hộp xếp bằng vải hay giấy, thổi hơi qua các van điều khiển bằng nút bấm đến các lưỡi gà bằng kim loại để phát ra tiếng nhạc.

³¹ Một loại đàn giống kiểu đàn accordion nhưng nhỏ và đơn giản hơn, nên còn gọi là phong cầm nhỏ.

³² Một loại đàn ghi-ta nhưng nhỏ hơn nhiều và chỉ có bốn dây.

Mallow chạy tới, khá nhanh đối với người có thân hình trông như một quả bóng bowling, phóng vụt qua người có khuôn mặt mệt mỏi vừa rồi và ngoái đầu lại quát, “Đóng cửa lại!”

Lucas bước vào trong và đóng sập cửa lại, rồi chạy theo Mallow đến một căn phòng được chiếu sáng, xếp đầy các tủ hồ sơ bằng thép cùng với một vài chiếc bàn, sáu chiếc ghế, và một chiếc TV khổng lồ thù lù trên tường. Bốn người đàn ông lực lưỡng đang đứng xung quanh một chiếc bàn, nhìn vào một thứ mà Lucas không thể thấy.

Mallow giơ tay ra, một tay cầm khẩu súng, và quát, “Chào các anh em! Chúng ta có gì đây nhỉ?”

Một trong số những gã lực lưỡng kia thốt lên “Mẹ kiếp!”, đoạn tóm lấy một chiếc túi ni-lông của cửa hàng Office Depot trên bàn, chạy đến chỗ Mallow và giơ tay xô ngã anh. Mallow ngã xuống, và hai tên trong số chúng nhảy qua chỗ viên cảnh sát đang ngã ngửa, rồi cả ba bọn chúng chạy đến cánh cửa đi ra ngõ. Lucas vung tay đánh tên đi đầu, hắn đã giơ chiếc túi ni-lông lên để đỡ, và có gì đó như là kẹo ở trong đó vỡ tung ra. Tên kia huých Lucas bằng vai khiến anh ngã xuống và đập đầu vào sàn bê

tông. Một trong số những tên kia dấn vào cánh tay Lucas, và anh tóm lấy gấu quần hắn, nhưng hắn giật thoát ra được. Và Lucas có thể nghe thấy tiếng Mallow quát chúng. Và rồi...

Và rồi chúng đã chạy mất.

Mallow quỳ xuống, một dòng máu chảy từ mũi, và anh ấy rên rỉ, “Anh ổn chứ?”

“Bị va đầu.” Lucas nói. Anh quỳ gối đứng dậy và suýt thì ngã sõng soài, và Mallow đến đỡ anh dậy.

“Trông anh không ổn chút nào.” Mallow nói. Anh ta quay lại để kiểm tra gã thứ tư, kẻ không chạy nhưng giờ đang len lét đi về phía cửa thoát. “Này, Tommy, đứng lại.” anh ta nói. Đoạn anh chỉ vào một chiếc ghế. “Ngồi đi.” Gã kia ngồi xuống.

Lucas quỳ xuống lần nữa, và Mallow hỏi, “Anh có cần tôi gọi xe cứu thương không?”

“Không, tôi đang tìm...” Lucas đập đập tay xuống sàn và đứng dậy với một trong những viên kẹo đã vỡ tung từ chiếc túi. Ngoại trừ việc đó không phải là kẹo; đó là một viên thuốc.

Anh đứng dậy và đặt viên thuốc vào tay của Mallow. “OxyContin³³. Thuốc độc nguyên chất của hãng Purdue đấy.”

Mallow quay sang gã đàn ông ngồi ghế. “Tommy, cái quái gì đây? Ma túy? Mà đang làm cái đêch gì vậy?”

“Tôi đã bảo chúng biến đi khi các anh xông vào.” gã kia nói. “Chúng tôi không mua ma túy.”

Mallow nhìn những viên thuốc nằm rải rác trên sàn. “Mày sẽ phải kể chuyện đó với bên chống ma túy đấy, anh bạn.” Với

Lucas anh nói, “Hãy để mắt đến hắn. Tôi sẽ đi gọi vài cuộc. Đừng đánh hắn. Nếu hắn bỏ chạy, cứ việc bắn chết thẳng chó đó.”

Kẻ ngồi ghế nói, “Chết tiệt, Bart, anh biết tôi mà.”

“Tao đã tưởng là thế.” Mallow nói. Có một phòng vệ sinh nhỏ gọn với bệ xí, và một bệ rửa mặt ở một bên. Mallow đi vào, lấy ra một nắm giấy vệ sinh khỏi cuộn giấy, thấm nước từ vòi bệ, và lau máu trên mặt. Sau khi kiểm tra mình trong gương, anh bước ra sảnh đến cửa sau và bắt đầu nói chuyện điện thoại.

Họ đợi thêm một lúc, chẳng nói gì nhiều, mắt thì quan sát Eli đang lúng túng.

³³ Là thuốc giảm đau opioid, đôi khi còn được gọi là thuốc gây nghiện, dùng để điều trị những cơn đau với độ từ vừa đến nặng.

Mười lăm phút sau, hai sĩ quan của Lực lượng Phòng chống Ma túy đi qua cánh cửa thép đen. Mallow chỉ vào những viên thuốc. Hai sĩ quan này kiểm tra một viên, và rồi người già hơn trong số đó nói với kẻ ngồi trên ghế, “Chúng ta sẽ cần rất nhiều thông tin từ mày đây, Tommy. Mày biết không, để giữ mày không phải vào Ely. Chúng ta không muốn gửi hai gã Eli đến Ely.”

Ely là nhà tù liên bang.

Trong khi hai cảnh sát phòng chống ma túy nói chuyện với Tommy Eli, Mallow kéo Lucas quay về lối sảnh. “Tôi đang chờ lấy một lệnh khám nhà, sẽ tới đây trong vài phút.” anh nói nhỏ. Anh nghiêng đầu về phía đồng tử thép dựng tài liệu. “Nếu chúng mua đồng trang sức thổ dân da đỏ đó, nó sẽ nằm ở một trong số các ngăn kéo tủ kia.”

“Được rồi. Tôi nghĩ tôi sẽ ngồi xuống một lúc.” Lucas nói. “Trông anh vẫn còn yếu đấy.” Mallow nói.

Lucas nhún vai. “Tôi ổn. Có thể là vẫn chưa sẵn sàng để hạ một vài tên hậu vệ.”

“Chúng xô hai ta ngã đập cả mông.” Mallow nói. “Áo anh dính máu kìa.” Lucas nói.

Mallow nhìn xuống phần trước chiếc áo sơmi màu vàng sáng của mình. “Cũng chẳng tránh được nhỉ?”

Trong khi Lucas và Mallow đợi lệnh khám nhà, Bob và Rae đã chiến đấu với sự quan liêu giấy tờ của ba bệnh viện khác nhau mà chẳng thu được gì. Đến lần thứ tư, tại một phòng khám của một trung tâm y tế ở phía Bắc, họ hỏi người y tá trực nếu cô ấy biết một người đàn ông được chữa vết thương ở chân và thanh toán viện phí bằng một xấp tiền mặt.

Thay vì lắc đầu và bảo họ đi gặp ai khác, cô ấy nhíu mắt lại và nói, “Tôi không được nói về điều đó. Hai anh chị sẽ phải đến nói chuyện với một trong số những người ở văn phòng giám đốc.”

Cô ấy gọi điện và chỉ họ đến thang máy.

Bob nói với Rae, “Cô ấy nói từ điều đó như thể nó được viết bằng chữ in nghiêng.”

“Tôi nhận ra rồi.”

Một cô gái cao với mái tóc cắt tỉa cẩn thận trong văn phòng giám đốc xem căn cước của họ rồi nói, “Chúng tôi không được phép đưa ra các thông tin cụ thể của bệnh nhân mà không có trát tòa. Tôi chắc chắn là hai người biết điều đó. Tôi có thể xác nhận rằng chúng tôi có chữa trị cho một người đàn ông chừng sáu tuần

trước với một vết viêm nhiễm nặng ở chân, và người đó từ chối đưa ra bất cứ giấy tờ tùy thân nào, và thanh toán bằng tiền mặt. Anh ta nói anh ta không có bảo hiểm gì, và hóa đơn khá lớn. Đủ lớn để thấy việc thanh toán tiền mặt... rất bất thường.”

“Cô có thể cho biết vết thương đó như nào được không?” Rae hỏi.

“Vâng. Anh ta có một vết khuyết lớn ở bắp chân. Vết thương thực sự đã có từ lâu, có thể là vài tháng trước, và rõ ràng là đã tự chữa trị. Một bao mủ đã hình thành phía dưới vết thương. Bác sĩ phẫu thuật của chúng tôi phải mổ vết thương đã lành ra để hút hết mủ. Và đó là tất cả những gì chúng tôi có thể nói với hai người khi chưa có trát tòa.”

“Cô có thể cho biết liệu bệnh nhân đó có được cho bất cứ loại thuốc nào cần kê toa không?” Bob hỏi.

“Vâng. Anh ta được kê toa thuốc giảm đau và kháng sinh.”

Cô ấy không trả lời thêm bất cứ câu hỏi nào cho đến khi Rae hỏi, “Cô có thể trả lời một câu hỏi về người không phải là bệnh nhân không?”

Cô gái nhăn nhó. “Như thế nào ạ? ”

“Anh ta có ai đi cùng không?”

“Tôi tin là anh ta đi cùng một phụ nữ, có thể là vợ hoặc bạn gái. Một trong số các nhân viên an ninh báo cáo lại rằng cô ấy đưa anh ta đến phòng khám trong một chiếc Cadillac.”

“Cô có ghi hình lại những chiếc xe tại phòng khám không?” Bob hỏi.

“Có, chúng tôi có làm. Chúng tôi cho lưu trữ các cuộn băng sau ba mươi ngày, trừ phi có yêu cầu điều tra trong thời gian đó.”

“Nghĩa là giờ các cô không còn đoạn phim đó nữa?”

“Không.” cô gái nói.

Bob nói, “Chúng tôi sẽ quay lại với trát tòa.”

Cô gái gật đầu. “Chúng tôi luôn vui lòng hợp tác với chính quyền, nhưng theo luật, chúng tôi phải làm đúng thủ tục giấy tờ. Có thể phiền phức, nhưng đó là luật.”

Khi Bob và Rae đứng dậy để rời đi, cô gái hỏi, “Hai người có thể nói với tôi người đàn ông kia là ai không? Người bị thương ấy?”

Rae nói, “Cô có nghe chuyện về vụ ăn thịt người ở Louisiana không?”

“Ôi... không...”

Khi hai cảnh sát chống trộm cắp mang lệnh khám nhà đến cửa hàng của anh em nhà Eli, Mallow đưa nó cho Tommy Eli, mặt mày nhăn nhó và nói, “Tôi sẽ phải nói chuyện với luật sư của mình về chuyện này.”

“Cứ việc nói với ông ta mọi thứ mày muốn.” Mallow nói. “Trong lúc đó, bọn tao sẽ lục soát căn nhà.”

Các tủ xếp dọc tường, trông như là loại đựng tài liệu thông thường, về căn bản đều là các két có khóa. Mallow hỏi Eli chìa khóa, nhưng Eli lắc đầu. “Chắc Bobby cầm nó. Tôi không biết khi nào anh ấy quay lại.”

“Máy cái tủ này có đắt tiền không?” Lucas hỏi. “Loại tốt nhất đấy.” Eli nói.

“Tệ quá.” Lucas nói. Rồi với một cảnh sát chống trộm cắp: “Anh có rìu hay búa tạ không?”

“Có. Một người trong chúng tôi còn có kim thủy lực cứu hộ. Mọi thứ chúng tôi cần là đập mặt trước của ngăn kéo để bẻ cong nó ra, chọc gọng kim vào chỗ hở, và rồi có thể cắt tung nó để mở ra, như là cắt cánh cửa ra khỏi xe ô tô vậy. Tôi sẽ đi gọi anh ta.”

Khi anh ta bắt đầu đi ra cửa, Eli gọi lại, “Từ từ. Tôi nhớ rồi. Có thể có chìa phụ.”

Có rất nhiều đồ trang sức. Lucas không phải là chuyên gia, nhưng anh nhận thấy đa phần chúng trông như rác. Khá nhiều trong số đó trông cổ hơn, kiểu như từ thế kỉ mười chín, với những viên đá mặt trăng hoặc mã não quý loại vừa và có thể là vàng tám carat. Có một két dẹt, trong đó họ tìm được năm mươi một nghìn đô và vài trăm ơ-rô. Trong ngăn kéo lót nhung ở dưới cùng của chiếc tủ thứ tám, họ tìm thấy năm món trang sức của Charles Loloma khớp với các bức ảnh do nhà Wright cung cấp.

Eli nói các món đồ đó được hai gã mang đến. Hắn đã từng thấy một tên trước đây, một gã cao to nói mình tên Richard. Tên thứ hai không xưng tên, nhưng trông như, theo lời Eli, “Một thằng có bộ dạng xấu xa.”

Khi họ đang ép hắn khai tiếp thì một cảnh sát nói, “Còn có một ngăn kéo nữa.”

Anh ta kéo nó ra, trông nông hơn các ngăn kéo còn lại, và rồi khi thò tay xuống cái hộc của nó thì anh tìm thấy một tay nạm nữa. Anh kéo lên, và trong ngăn chứa thứ hai là chín khẩu súng, từ

những khẩu cỡ đạn .32 rác rưởi cho đến một khẩu Desert Eagle cỡ đạn .50.

Mallow lại quay sang Eli và trong khi anh đang la lối um sùm với hắn vì việc kinh doanh súng đạn bất hợp pháp thì một cảnh sát đưa Bobby Eli vào phòng. Eli hỏi, “Cái quái gì thế này?”

“Đó là điều mà tao và anh Cảnh sát Tư pháp đây đang nói.” Mallow nói với hắn. “Cái quái gì thế này? Chúng tao nhìn vào một ngăn kéo và tìm thấy mấy khẩu súng, và nhìn vào một cái khác thì thấy cả một đồng trang sức ăn trộm bởi thằng ăn thịt người ở Louisiana. Tao đã không bao giờ tin rằng hai anh em chúng mày lại cấu kết với con súc vật đó. Tao tưởng chúng mày là những kẻ buôn đồ thân thiện trong khu vực. Thế rồi chúng tao tìm thấy OxyContin nằm khắp nơi trong cái chỗ chết dẫm này...”

“Tù tù đã.” Tommy Eli nói. “Thằng ăn thịt người á?”

Nhà Eli có hai thứ liên quan đến băng cướp bốn tên. Đầu tiên là một mảnh giấy vàng kẻ li xé từ một quyển sổ, với một dãy số ghi biển số xe ghi trên mặt. Trong khi Tommy đang trả tiền cho hai kẻ mang đồ Loloma đến, Bobby đã chạy vòng quanh khu nhà để nhìn chúng rời đi. Hắn đi theo chúng trong một chiếc Dodge Charger có biển số Oregon. Bobby đã ghi biển số xuống, để có khi cần dùng sau này.

Mallow đọc lại số này cho văn phòng của anh, và được báo là họ sẽ liên lạc lại sớm nhất có thể.

Thứ hai là những gì trong cuộc thỏa thuận về món trang sức Loloma, “Richard” có nhắc đến việc hắn đã không ngủ được nhiều vào buổi tối hôm trước bởi tiếng máy bay cất cánh.

Hai anh em nhà Eli viết xuống ngày tháng mà đóng đồ Loloma được mang đến, rồi Mallow gọi điện cho ai đó ở văn phòng cảnh sát quận Las Vegas và hỏi họ gọi cho ai đó ở Cục Hàng không Liên bang để xem xem các máy bay đã cất cánh ở đường nào vào đêm trước khi chúng mang đồ trang sức đến.

Cuối cùng cảnh sát chống ma túy đưa hai anh em nhà Eli vào tù, dù chúng phản đối và cho rằng chúng là nạn nhân, không phải là thủ phạm. Những cảnh sát chống trộm cắp làm việc từng li từng tí trong toàn bộ văn phòng. Họ đã giải quyết được vài vụ trộm cắp và hi vọng phá thêm vài vụ nữa.

“Vụ OxyContin này là vụ phá án lớn nhất chúng tôi từng có ở đây.” Mallow nói với Lucas. “Trước đây chúng tôi chưa bao giờ tìm được cách chui vào trong. Tôi là một người hạnh phúc. Cảm ơn anh.”

“Tôi rất vui nếu anh giúp tôi tiếp cận Deese.” Lucas nói. “Lũ còn lại là của các anh.”

Trong khi Lucas vẫn còn ở văn phòng của anh em nhà Eli thì Bob và Rae gọi điện đến kể về những gì họ tìm được ở trung tâm y tế. “Chúng ta đang có một trát tòa được chuyển đến. Chúng ta nên biết về bảng kê toa và nơi chúng được cấp trong vòng một tiếng.”

Và trong khi họ đang nói chuyện đó, Mallow vẫy tay với anh và gọi, “Phát hiện ra chiếc xe rồi. Đó là xe thuê từ Hertz và nó đã được trả lại. Hertz có đoạn ghi hình, và họ sẽ đưa cho chúng ta, nhưng họ cần vài thứ giấy tờ để tránh rắc rối.”

Lucas hỏi Rae, “Cô nói chuyện với ai về vụ trát tòa?”

“Một trợ lý ở Văn phòng Chương lý Hoa Kỳ. Anh cần một cái à?”

“Ừ. Chúng ta cần nói chuyện với hãng Hertz.”

Mallow không muốn đi nói chuyện với Hertz bởi vì vụ lục soát ở nhà Eli đang cho ra quá nhiều thứ hay ho. Lucas nói chuyện với trợ lý tại Văn phòng Chưởng lý, ghé qua tòa văn phòng liên bang và lấy được trát tòa từ một cô gái trẻ đẹp, cô ấy nói, “Chúng tôi biết anh. Anh là người nổi tiếng tầm cỡ thế giới của Bộ Tư pháp.”

Lucas nói, “Phải.” nhưng anh thích các cô gái xinh đẹp và nán lại nói chuyện với cô trong một phút trước khi đi làm việc của mình.

Lucas đi theo bản đồ GPS trên iPhone của mình đến văn phòng hãng Hertz, nằm ở một trung tâm cho thuê xe ở phía Nam sân bay. Người quản lý xem trát tòa và dẫn đường đến một hậu phòng, nơi anh ấy bật đoạn phim của vụ thuê xe. Những kẻ thuê là hai gã đàn ông, một tên cao to và một tên nhỏ hơn, cả hai đều đội mũ lưỡi trai để che mặt.

Ở cuối đoạn thanh toán tiền thuê, khi hai kẻ kia đi ra chiếc xe, một trong số chúng hơi quay đầu lại, và Lucas có thể thấy cạnh bên mặt của hắn. Người quản lý bấm một nút và dừng hình lại. “Ồ, hay lắm.” Lucas nói. “Marion Beauchamps. Cái này sẽ hay ho khi đăng lên bản tin tối đây.”

Anh cũng xem xét giấy tờ của vụ thuê xe này. Anh chưa bao giờ nghe đến tên người thuê, Harold Weeks, nhưng chắc chắn đó là Beauchamps.

“Bằng lái xe hợp lệ và thẻ Visa của hắn cũng vậy.” người quản lý nói. Anh ấy in tất cả thông tin của vụ thuê xe và đưa một bộ bản sao cho Lucas.

Khi ra ngoài, Lucas gọi cho Russell Forte ở Washington và hỏi anh ấy truy một mã số giấy phép lái xe cùng thẻ Visa.

Mallow gọi đến, nói rằng có người ở văn phòng mình đã nói chuyện với FBI, và FBI đã gọi cho các nhân viên điều phối ở tháp không lưu. Vào đêm trước khi băng cướp bán đồ trang sức Loloma, các máy bay đã cất cánh về phía Tây. “Chỉ có một đường băng chạy từ Đông sang Tây. Có một khu dân cư hỗn hợp ở dưới đường bay – nhà chung cư, nhà phố, các nhà riêng nằm độc lập. Chúng sẽ ở đâu đó trong khu này.”

“Chúng ta đang tiến đến gần rồi.” Lucas nói với anh ấy. “Có thể chúng ta sẽ cần bàn việc với đội SWAT của anh. Những tên này là dạng khó chơi.”

“Tôi sẽ nói chuyện với cảnh sát trưởng quận.” Mallow đáp. Rae gọi đến. Tất cả các toa thuốc đều được vi tính hóa và những toa thuốc do bệnh viện cấp kia đều được lưu lại tại một hiệu thuốc ở Walmart. “Thế có ích gì không?”

Lucas tìm ra vị trí của cửa hàng Walmart đó trên chiếc iPad của mình: nó nằm cách một khoảng với đường vành đai ở phía Tây của đường băng chạy hướng Đông-Tây của sân bay. “Ừ. Mọi thứ đều chỉ về cùng một khu dân cư.” Lucas nói. “Chúng ta cần quay lại khách sạn và xem tiếp theo phải làm gì. Tôi định đến các đài truyền hình và đưa ảnh mặt của Beauchamps lên bản tin, nhưng giờ nghĩ lại thì có thể đó không phải là một ý hay. Nếu chúng lại bỏ chạy, chúng ta sẽ chỉ cần truy lùng theo chúng tiếp, nhưng đến giờ chúng ta gần như đã biết chúng ở đâu.”

“Hẹn gặp anh ở khách sạn.” Rae nói.

Khi Lucas đang trên đường đi ra đường Paradise, để về khách sạn, thì Sandro Tremanty gọi từ New Orleans. “A lô, bố ơi.”

“Có chuyện gì thế?”

“Con nghe bố nói đang ở Las Vegas.” chàng đặc vụ FBI nói. “Ừ. Chúng tôi đã theo bọn chúng đến tận đây rồi, đi ngang qua hành trình của chúng mấy lần. Chúng tôi bắt đầu khoanh vùng được chúng rồi. Chưa thể hứa điều gì.”

“Anh có nhớ tay Dick không? Ricardo Santos, kẻ anh gặp ở nhà Rog Smith?”

“Cái gã có bằng hóa học.” Lucas nói.

“Chính là hắn. Chúng tôi cho theo dõi cả Smith và Santos. Vài phút trước, tôi phát hiện ra rằng Santos đã lên một chuyến bay giá rẻ vào lúc 8 giờ sáng nay, đến Vegas. Hắn sẽ đến đó trong vòng một tiếng nữa.”

“Ồ ồ. Hãy nhắn thông tin chi tiết cho tôi. Tôi đang lái xe; tôi vừa rời cửa hàng Hertz ở gần sân bay. Tôi sẽ quay xe lại. Tôi sẽ cho Bob và Rae đi về phía này.”

“Hãy làm thế đi. Tôi đang cố tìm một chuyến bay, nhưng mọi chuyến đều có điểm trung chuyển, kéo dài tầm sáu tiếng trở lên.” Tremanty nói. “Tôi không thể đến đó trước tối nay. Nhưng nếu các anh đang ở gần Deese, tôi muốn được ở đó.”

“Cứ nhào vô đi.” Lucas nói.

13

Họ phải khẩn trương. Dù là phạm luật nhưng Lucas vẫn vòng xe lại và chạy về phía Nam, gọi điện nói chuyện một lúc cho người quản lý ở Hertz, rồi gọi Bob và Rae qua điện thoại. Họ đang lái xe theo hướng Đông về phía đường I-15, trên đường trở về khách sạn, và chỉ đi sau anh có mười phút.

“Trừ phi có xe riêng, không thì hẳn sẽ phải thuê một chiếc xe hoặc bắt taxi.” Lucas nói, giọng nhanh nhẹn. “Tôi đã nói chuyện với tay quản lý ở Hertz. Chúng tôi bây giờ như hai người bạn cũ rồi đấy. Tôi muốn hai người lái xe thẳng lên đó như thể muốn trả xe. Anh ta đang chờ hai người và sẽ giúp quay xe lại. Hãy lên một chiếc shuttle chạy thẳng đến sân bay; người quản lý nói chỉ mất vài phút. Tôi sẽ nói chuyện với cảnh sát sân bay và để xe mình ở ngoài. Santos biết tôi nhưng không biết hai người. Tôi sẽ tìm ra hẳn khi xuống máy bay, và hai người hãy đi theo hẳn tới bất cứ nơi đâu hẳn đến. Nếu hẳn thuê một xe, hai người có thể lên một xe shuttle và đi theo hẳn thẳng ra khỏi đó. Nếu hẳn thuê xe limo hoặc taxi, tôi sẽ đuổi theo hẳn.”

“Đang trên đường đây.” Bob nói. “Chúng ta nên nói chuyện với mấy cậu ở đội đặc nhiệm Vegas phòng khi cần.”

“Tôi sẽ để anh và Rae làm, hai người biết họ.” Lucas nói. “Nhưng hãy lê mông đến cửa hàng Hertz ngay đi.”

Lucas đánh lên dốc dành cho khách rời đi của sân bay. Khi thấy một cảnh sát, anh liền tự nêu danh tính, và được chỉ đến một

chỗ mà anh có thể đậu xe. Khi ra khỏi xe, một sĩ quan cảnh sát giám sát đi bộ đến và nói chuyện với anh.

“Anh nghĩ sẽ có chuyện gì xảy ra ở đây ư?” người cảnh sát hỏi.
“Không. Chúng tôi sẽ theo hắn ra khỏi sân bay, để xem hắn sẽ đi đâu. Lạy Chúa, đừng đưa cảnh sát nào ra đó.” Lucas nói.

“Đây là một kẻ thông minh, hắn sẽ phát hiện ra họ ngay lập tức. Tôi đã cho hai người theo dõi hắn, sẽ không có gì xảy ra ở đây.”

Lucas, được viên cảnh sát hộ tống, trình phù hiệu đi qua cửa an ninh, xác định vị trí cổng đáp xuống cho chiếc máy bay đang tới, hiện vẫn còn cách nửa giờ bay, và thư giãn được một chút. Một cánh cửa xám trắng ghi chữ ‘Cấm vào’ nằm ở phía bên kia phòng đợi lớn chỗ cổng vào, và Lucas bảo người cảnh sát mở nó ra. Không có gì ở đằng sau trừ một chiếc ghế cầu thang, với cầu thang lên xuống.

“Anh có thể ở lại với tôi không? Tôi muốn nấp ở đây khi hắn đi qua.”

“Không thành vấn đề.” viên cảnh sát nói.

Bob nhận tin từ Hertz, nói rằng họ đã vào vị trí, và rằng chiếc Tahoe đã “sẵn sàng chiến đấu”.

“Chúng tôi đang ở nhà ga số một, cổng D.” Lucas nói. “Hãy đến đây ngay khi có thể.”

Mười lăm phút sau, trong khi Lucas và viên cảnh sát đang đợi ở một dãy các máy đánh bạc một xu thì Bob và Rae đi vào. Rae nhìn các máy đánh bạc, nói, “Họ sẽ không cho anh rời khỏi đây với dù chỉ một đồng xu.” và Bob nói, “Đừng hỏi.”

Lucas giới thiệu viên cảnh sát, “Đây là Judd Harlan.” và chỉ về phía bên kia sảnh đợi lớn ở lối cửa vào. “Santos sẽ đi ra từ đó. Chúng ta sẽ ở đằng sau này,” anh chỉ vào cánh cửa xám “và rồi hai người đi theo hắn. Nếu hắn gặp ai, hoặc vẫy taxi, hoặc thuê một xe limo, hai người phải báo tôi biết. Tôi sẽ ở trong xe theo dõi hắn, và rồi hai người có thể quay lại chiếc Tahoe và đi theo tôi. Nếu hắn đến Hertz, hai người hãy đi theo sau hắn và gọi cho tôi, rồi tôi sẽ đi theo hai người.”

Rae nói với Harlan, “Chúng tôi cần thêm một người nữa từ phía các anh. Chúng tôi cần anh ta đứng ở sau và xa, thật xa khỏi chúng tôi, nhưng nếu có ai gặp hắn, và hắn không đến chỗ thuê xe hay bắt taxi, chúng tôi sẽ cần các anh chạy dẫn qua sân bay đến khu đỗ xe, nơi mà chúng tôi chưa biết tí gì. Chúng tôi không muốn ai bắn mình bởi vì chúng tôi đang chạy.”

“Được.” Harlan nói, và anh ấy đi ra với một chiếc bộ đàm để gọi kiếm một cảnh sát hỗ trợ.

Trong khi anh ta làm việc đó, Bob nói với Lucas, “Chúng tôi đã nói chuyện với người đứng đầu đội đặc nhiệm trên địa bàn, và họ có thể sẵn sàng trong một tiếng. Anh cần phải báo với tôi thời gian.”

Đội đặc nhiệm ở đây là Nhóm Đặc nhiệm của Cục Cảnh sát Tư pháp, một đội SWAT hạng nặng. “Chúng ta sẽ chờ cho đến khi biết Santos đi đâu.” Lucas nói. “Nếu hắn hướng ra phía Tây đường I-15, chúng ta sẽ cần họ sẵn sàng.”

“Anh có nghĩ mọi việc đang quá dễ dàng không?” Rae hỏi. “Bob luôn lo lắng về điều đó.”

“Có thể, nhưng chúng ta vẫn chưa đến lúc ấy.” Lucas nói. “Chúng ta đã tưởng chuyện dưới LA là quá dễ dàng, cho đến khi

tôi bị bắn.”

“Santos phúc tạp đấy.” Bob nói. “Chúng ta không biết chính xác hẳn làm gì ở đây... nếu hẳn định làm gì đó. Có thể hẳn chỉ đến để tung vài con xúc xắc thôi.”

Lucas gật đầu và nói với Rae, “Nhân tiện, tôi có vài tin cho cô đây. Người tình trong mộng của cô đang đến thành phố. Tremanty ấy. Anh ta đang trên đường tới đây. Nên là, có thể cô cần cạo lông chân đi.”

“Có lẽ tôi sẽ làm thế.” Rae nói. “Khi nào anh ấy đến?”

“Chưa biết. Anh ấy đang cố tìm chuyến bay nhanh nhất, nhưng không còn chuyến bay thẳng nào trong ngày hôm nay cả.” Lucas nói. “Anh ấy sẽ phải trung chuyển ở đâu đó.”

Bob nở một nụ cười to. “Ôi chà chà. Sandro Tremanty, Rae Givens, Las Vegas, Nevada. Có một ngã ba đường ở xứ thiên đường. Chuyện gì xảy ra ở Vegas...”

“Mấy ông thật là nít ranh quá.” Rae nói. “Cạo lông chân. Ngã ba đường. Trời đất.”

Viên cảnh sát thứ hai đến cùng Harlan. Họ cùng đến khoang để máy đánh bạc tiền xu để đợi. Bob đi bộ dọc qua những dãy máy phát tiếng chuông có gắn đèn nê-ông giả, ngắm nghía chúng. Rae bắt đầu nói chuyện với Harlan, và sau một lúc, lấy một tờ mười đô ra khỏi túi và đút vào khe một máy chơi. Bob lấy một chiếc ghế ngồi xuống cách đó vài mét, và Lucas ngồi bên cạnh, để xem cô ấy thua tiền.

Sau một phút, Lucas nói, giọng thì thầm, “Tôi luôn định hỏi, mà chưa dám vì đó không phải là chuyện của tôi. Anh có vẻ thích

thú vụ Rae dính vào Tremanty. Tôi vẫn chưa hiểu được chuyện của anh và Rae.”

Bob cười và lắc đầu. “Không có vụ ‘tôi và Rae’ ngoại trừ việc là hai Cảnh sát Tư pháp. Cô ấy thông minh, xinh đẹp, chúng tôi thích nhau nhiều, nhưng chẳng có gì xảy ra, và sẽ xảy ra. Nếu tôi có một đứa em gái, đó sẽ là Rae.”

“Hử. Ý tôi là, chuyện đó có làm anh thất vọng không? Dù chỉ một chút?”

“Không, anh bạn ơi, tôi thích cô ấy hơn bất cứ ai tôi từng gặp. Nhưng không có nhiệt. Không phải theo cách đó. Chúng tôi ngồi lê đôi mách chuyện những mối quan hệ của cả hai như hai con gà mái già, nhưng không. Em gái anh trai thôi.”

“Được rồi. Xin lỗi vì đã hỏi.”

“Ngạc nhiên là anh không hỏi sớm hơn.” Bob nói. “Mọi người đều hỏi. Và... ờ, cô ấy quay ra kia.”

Rae đến gần và nói, “Tôi chẳng thắng được xu nào. Chúng lấy của tôi cả mười đô lận. Chẳng thắng một lần nào. Ồ, nhân tiện, Santos đã hạ cánh rồi. Hắn sẽ ở đây trong năm phút.”

Lucas lấy một đồng đô ra khỏi túi và nói với Rae, “Để tôi cho cô xem cách làm nhé.” Anh nhét đồng tiền vào một chiếc máy, bấm nút, và thắng năm đô. Anh bấm nút trả tiền, lấy xấp tiền, nhét vào trong ví.

Bob nói với Rae, “Chỉ thế thôi.”

Rae nói, “Là bởi vì tôi da đen, phải không? Ai mà nghi ngờ được: mấy cái máy đánh bạc này phân biệt chủng tộc... Ờ, máy bay của hắn kia.”

Họ quan sát chiếc máy bay lặn bánh vào cửa ra và rồi đi theo Harlan đến chiếu nghỉ cầu thang phía sau cánh cửa xám. Hai người đàn ông và một phụ nữ, đều mặc đồ doanh nhân tối màu, là những người xuống đầu tiên, tiếp theo là Santos, mặc quần xanh và áo khoác thể thao bằng vải lanh màu nhạt và áo sơ-mi phanh cổ màu xanh thiên thanh. Trong khi quan sát, hắn đội lên đầu một chiếc mũ cỏ màu trắng và kính râm. Hắn mang theo một ba lô da màu nâu và một chiếc túi da màu nâu có quai xách loại dành cho các cuộc đi chơi ngắn.

“Gã này biết cách ăn mặc và phối phụ kiện.” Lucas nói, trong khi ngó qua khe giữa cánh cửa và thanh râm.

“Nhìn cái mũ kia.” Rae thì thào với Bob. Một phút sau, hai người họ đi ra khỏi chiếu nghỉ cầu thang. Lucas giữ tay viên cảnh sát thứ hai cho đến khi họ gần như đi hết sảnh đợi và sắp biến mất, rồi đẩy anh ta và nói, “Hãy đi theo Bob và Rae, nhưng đừng có tiến lại quá gần họ hơn khoảng cách lúc này. Chỉ trừ phi họ la lên.”

Lucas và Harlan đi ra ngoài qua một luồng an ninh và xuống đến chỗ xe của Lucas. Trên đường, Bob gọi đến và nói, “Hắn đang đến chỗ thuê xe. Anh có muốn tôi cho mấy tay đội đặc nhiệm khởi động không?”

“Chưa vội, chúng ta không muốn báo động giả. Hãy tiếp tục theo hắn. Tôi sẽ cố đuổi theo hai người để chúng ta có thể đổi vị trí.”

Bob gọi lần nữa khi Santos đi xuống đoạn dốc từ cửa hàng thuê xe Avis. “Hãy giữ điện thoại, tôi sẽ cập nhật cho anh vị trí của chúng tôi. Chúng tôi đã đi đến chỗ thuê xe trên cùng một chiếc shuttle. Nhưng giờ chúng tôi đang lái nhầm loại xe: quá to và dễ thấy, trông cũng hơi giống xe cảnh sát nữa.”

“Chiếc Volvo này thì không, tôi hơi thẹn khi nói vậy.” Bob nói, “Hắn rẽ về phía Bắc. Hắn đang lái một chiếc Chrysler 300 màu xám đậm.”

Lucas nghĩ, nếu hắn đang đi về phía khu phức hợp căn hộ gần đường băng sân bay, đáng ra hắn phải rẽ về phía Nam. Phía Bắc sẽ dẫn đến phố Dải Vegas và trung tâm thành phố.

Vài phút sau, Bob: “Chúng tôi đang rẽ về phía Tây trên đường Hidden Well,” và, vài phút sau: “Lại về phía Bắc tới đại lộ Las Vegas.”

Lucas lái ra đại lộ Las Vegas, thấy Bob và Rae cách đó chừng bốn mươi lăm mét, tăng tốc vượt qua họ, rồi nói vào điện thoại, “Tôi theo được hắn rồi.”

“Tôi sẽ rẽ ở đây để phòng hắn nhìn gương chiếu hậu.” Bob nói. “Tôi sẽ quay lại phía sau anh trong vòng một phút.”

Lucas đang đi sau Santos và hai xe khác, đi theo hắn ta qua vài chỗ đèn tín hiệu, rồi gọi điện cho Bob. “Tôi sợ sẽ vượt hắn, hắn biết tôi. Hai người đã quay lại phía sau tôi chưa?”

“Rồi, chúng tôi đang bắt kịp.”

“Nếu hắn vượt đèn vàng tại mấy cột đèn tín hiệu kia, tôi sẽ gặp rắc rối. Tôi nghĩ hai người nên vượt lên gần xe hắn. Có rất nhiều xe Tahoe ở ngoài kia. Hãy vượt lên trước hắn trong trường hợp tôi dính đèn đỏ.”

“Đang làm đây.” Bob nói.

Một phút sau, chiếc Tahoe của Bob và Rae vượt qua Lucas, Rae cầm lái. Cô đi chậm lại một chút khi họ đến gần phía sau Santos,

rồi vượt tiếp. Bob nói, “Tôi đã chui xuống gầm để chân, hấn sẽ chỉ nhìn thấy một cô gái lái xe tải thôi.”

“Được rồi.” Lucas nói. “Đừng chạy nhanh hơn hấn.”

Tất cả đều dừng xe ở đại lộ Harmon, Santos ở sau Bob và Rae khoảng sáu xe, Lucas cũng cách Santos sáu xe. Họ cùng đi qua Flamingo, rồi Bob nói, “Chết tiệt, hấn đánh lái vào bãi đỗ có phục vụ đỗ xe tại Caesars. Anh phải tự lo rồi, Lucas. Chúng tôi sẽ quay lại ngay khi tìm được chỗ quay đầu.”

Lucas lái chậm lại về phía quầy phục vụ đỗ xe hộ, chậm lại một chút dù một nhân viên phục vụ đỗ xe vẫy tay với anh, chờ đến khi Santos bước lên bậc thang đi vào trong, thì giờ mới lái xe đến chỗ cậu phục vụ, tóm lấy chiếc điện thoại và túi của mình, nhẩy ra khỏi xe, giơ cản cước mình vào mặt cậu phục vụ, và nói, “Cứ để chiếc xe ở gần đây, ngay ngoài này, tôi đang làm nhiệm vụ, rất gấp hãy cho tôi cái vé.”

Cậu phục vụ đưa cho anh một chiếc vé xe, và Lucas tóm lấy nó rồi chạy nhanh lên bậc cầu thang đến cánh cửa nơi Santos đã biến mất. Anh bước vào trong và nhìn đám đông một lượt: có đến vài chiếc mũ rơm ở tiền sảnh, nhưng đầu tiên anh không thấy Santos đâu, cho đến khi liếc mắt đến quầy lễ tân và thấy hấn nói chuyện với cô gái đứng sau quầy. Cô ấy chỉ tay về phía bên kia tiền sảnh, và Lucas quay mặt đi rồi bước ra ngoài, nơi anh có thể trông thấy Santos qua cửa kính khi hấn đi ngang qua. Anh ước mình có một chiếc mũ giống Santos, hay bất cứ thứ gì có thể giúp giấu đi vẻ ngoài của mình, vì hấn đã gặp anh ở New Orleans.

Rae bước đến. “Hấn đâu rồi?”

“Đang đi sang bên kia tiền sảnh.”

Bob đến. “Tôi đã quăng chiếc xe cho bên phục vụ, chết tiệt, suýt thì giết một bà già đang đánh lái quay đầu ở đại lộ. Hẳn đâu rồi?”

Rae đã bước vào trong, vẫy tay gọi họ đến bên mình. “Có thấy cái mũ kia không?”

Cả ba đi ra sau hần, đi cách xa nhau dọc theo tiền sảnh, rồi đi vào khu vực đánh bạc. Dễ dàng theo dấu hần qua mấy bàn chơi xúc xắc và bánh xe quay, nhưng hần lại biến mất trong dãy máy đánh bạc ở bên kia khu bàn chơi. Một vài máy cao đến hơn hai mét – hai mét rưỡi, và chiếc mũ rơm màu nhạt trở nên vô hình giữa đồng đèn nhấp nháy điên cuồng của chúng.

Santos đang đi nhanh qua khu máy đánh bạc, ba sĩ quan Cảnh sát Tư pháp đi sau hần chừng ba mươi mét. Những tay cờ bạc đi đi lại lại giữa các cỗ máy, trong khi thứ nhạc rock tẻ nhạt từ trần nhà dội xuống làm các giác quan thêm phần quá tải.

Khi Santos biến mất, Rae chạy theo sau hần, trở thành người đi nhanh nhất ở đây, làm rất nhiều cặp mắt dõi theo cô. Cô đi qua khu máy đánh bạc đầu tiên, rồi dừng lại, quay ra nhìn Lucas, lắc đầu.

Lucas vội đến chỗ mấy cái máy, được sắp xếp theo kiểu giống như mê cung – các gian ngăn dẫn đến những dãy với rất nhiều máy xếp thành hình khối – như thể người ta không muốn bạn thoát ra.

Anh gọi cho Bob. “Thấy hần không?”

Bob nói, “Không, tôi lạc hần rồi. Hần ở đâu rồi?” Anh ấy nhận được cuộc gọi từ Rae. “Cô thấy hần chưa? Ở đâu?” Rồi Bob ngẩng lên. “Chúng ta lạc mất hần rồi. Đáng ra hần phải ở ngay đây.” và

rồi Lucas nghe thấy anh nói với Rae trong điện thoại, “Hắn có đi ra đó không?”

“Tôi không nghĩ vậy...”

Họ đã lạc mất hắn. Khi Lucas chắc chắn rằng Santos đã biến mất, anh nói với Bob, “Hãy quay lại chỗ đỗ xe và đảm bảo rằng hắn. Rae, hãy tìm quây taxi gần nhất. Tôi đã thấy một cái khi chúng ta ở đây hôm trước.”

Họ tìm kiếm thêm nửa tiếng nữa nhưng không còn gặp lại hắn. Khi tập hợp lại, Bob nói, “Tôi nghĩ tôi biết tại sao chúng lại gọi điện từ đây – quá khó để dõi theo ai đó ở chỗ này. Có quá nhiều người di chuyển về mọi hướng. Có thể Santos chưa từng thấy ta, nhưng hắn cắt đuôi ta bởi hắn biết hắn có thể làm thế, và không hắn đánh liều với khả năng mình có thể bị theo dõi.”

Lucas nói, “Chuyện này ngụ ý rằng hắn đang có kế hoạch gì đó. Rằng hắn ở đây để gặp Deese.”

Rae: “Chúng ta biết xe của hắn ở đâu và có thể gắn một con bọ GPS lên nó để phòng trường hợp hắn chọn dùng nó – nhưng chúng ta cần một lệnh tòa.”

“Ai cho ta lệnh tòa đây?” Bob hỏi. “Như những gì tôi biết, Santos còn chẳng có tiền án tiền sự.”

Lucas nói, “Ái chà... chết tiệt.”

Họ tản ra lần nữa, đi lang thang trong sòng bạc, và đến trung tâm mua sắm Forum, đề phòng trường hợp Santos sẽ lại xuất hiện. Forum là một chỗ ngớ ngẩn, những bức tượng khổng lồ về những người phụ nữ La Mã khỏa thân ngực bụ và các vị thần Hy Lạp với đài phun nước đang phun những tia nước lên chúng. Khách du lịch đi thơ thẩn xung quanh, chụp ảnh tự sướng và ăn

đồ ăn nhanh. Một lúc sau, rõ ràng là không thể tìm thấy Santos nếu cứ tiếp tục đi lung tung vậy nên họ tìm quản lý khách sạn, để nhờ kiểm tra tên hắn trong sổ đăng ký, nhưng không tìm thấy tên hắn.

“Có thể hắn cũng như chúng ta: ở trong khách sạn này vì một lí do, nhưng lại lấy phòng ở chỗ khác.” Bob nói.

“Có khi hắn còn chẳng lấy phòng ấy chứ.” Lucas nói. “Hắn đến đây, bắn Deese hoặc ném cho hắn một túi tiền – hoặc bất cứ điều gì – đi ra sân bay và lên máy bay chuồn mất. Có thể hắn còn chẳng cần khách sạn.”

“Chẳng cần súng trừ phi hắn kiếm được một khẩu ở đây.” Rae nói. “Có thể chẳng có túi tiền nữa. Người ta sẽ tra hỏi nếu thấy nó ở cửa an ninh.”

“Có nhiều cách để xử lý tất cả những chuyện đó nếu cần: chuyển một triệu đô đến một sòng bạc và đổi tiền mặt ở đây.” Bob nói. “Ý tôi là, có thể không phải là một triệu, nhưng rất nhiều. Sau cùng, khẩu súng chỉ là chuyện quen biết đúng người. Roger Smith sẽ làm thế.”

“Anh nói cứ như là mình hiểu chuyện ấy nhỉ.” Rae nói. “Tôi đọc trong sách.” Bob nói. “Sách luôn chính xác.”

Lucas bỏ cuộc với Santos. Hắn có thể ở bất cứ đâu ở Las Vegas. “Chúng ta cần điều tra các con phố, ở phía cuối của đường băng sân bay.” anh nói. “Sẽ mệt đấy, nhưng còn làm gì khác được đây?”

“Còn hơn cả mệt ấy chứ, sẽ là vô ích.” Rae nói. “Có đến hàng nghìn ngôi nhà ngoài kia. Chúng ta đi gõ cửa từng nhà ư?”

Lucas lắc đầu. “Chẳng có đến hàng nghìn ngôi nhà đâu. Tôi đã xem ảnh vệ tinh. Có thể có vài trăm cái dưới đường bay, nơi tiếng máy bay đủ lớn để khiến hấn tỉnh ngủ. Hơn nữa, đã biết có khả năng chúng đang sử dụng một xe tải và một chiếc Escalade, nên là, chúng ta có thể xuống hỏi người dân khu vực đó xem họ có thấy ai mới đến, ở nhà thuê, đi xe bán tải và Escalade hay không. Chúng ta sẽ có cơ hội.”

“Tôi kiến nghị ta nên kiếm cái gì ăn, đi ngủ, và ra ngoài lúc trời tối.” Bob nói. “Sẽ không có ai đi loanh quanh trên phố khi trời nóng đến 41 độ đâu. Chúng ta sẽ thấy nhiều người hơn khi trời mát hơn chút.”

Lucas đang nóng lòng muốn đi, nhưng trời nóng quá, nên anh đồng ý: họ đi ăn, lên phòng, ngủ hoặc lướt mạng xem có gì có thể xuất hiện – các tìm kiếm về bất động sản, các công ty thuê nhà, các bản đồ có ý nghĩa – rồi tụ họp vào lúc chiều muộn rồi cùng đi ra phố.

“Tôi ghét chuyện chúng ta lạc mất Santos.” Lucas nói. “Chết tiệt thật, tôi ghét điều đó quá. Hấn sẽ đi gặp Deese. Lẽ ra có thể hấn đã dẫn ta đến ngay chỗ tên kia.”

14

Là linh hồn thân tín của Roger Smith, Santos cho rằng hắn đang bị FBI theo dõi, hoặc qua điện thoại, hoặc bị bám theo. Hoặc, hắn nghĩ, có thể có thiết bị định vị cấy trên xe mình. Những thiết bị ngày nay đủ nhỏ đến nỗi hắn khó có thể tìm ra, nếu xét đến mọi thứ khác đang nằm dưới nắp capô của một chiếc xe hiện đại.

Khi đến Vegas, hắn đã nghĩ đám liên bang có thể sẽ để mắt đến một chiếc xe thuê. Hắn đã đặt thuê hai chỗ, một ở Avis và một ở bàn của Hertz ở Caesars, dưới hai cái tên khác nhau, mỗi cái dùng một số thẻ tín dụng khác. Hắn đã đến Vegas nhiều lần và có vài kế hoạch để cắt đuôi: đi bộ nhanh qua chỗ máy đánh bạc ở Caesars sẽ loại bỏ bất cứ kẻ nào đang bám theo. Hắn đi đến quầy Hertz, nằm ở dưới một lối sảnh trống, và bất cứ kẻ theo đuôi nào cũng sẽ phải hiện hình, nếu kẻ ấy bám theo được đến tận đó.

Kẻ đó sẽ không cần phải tự nêu danh tính; Santos có thể đánh hơi ra mùi cảnh sát.

Hắn đã tháo pin ra khỏi chiếc điện thoại riêng của mình trên máy bay nên nó không thể bị theo dõi. Hắn đã không thấy ai đuổi theo mình trong suốt quãng đường lái xe từ sân bay, nhưng hắn không trông mong điều đó, vì cánh liên bang còn giỏi hơn thế.

Mười lăm phút sau khi vào khách sạn, hắn lái một chiếc xe Hertz mới và đi ra đại lộ Las Vegas. Đi được hơn một cây số rưỡi về phía Nam của Caesars, hắn rẽ vào một cửa hàng FedEx, trình

hóa đơn và nhận năm kiện hàng được giữ ở đây, dù quá trình gặp chút phiền phức, và mang chúng ra xe.

Khi điều hòa nhiệt độ đã làm mát không gian bên trong xe lần nữa, hắn mở chiếc hộp nặng nhất, trong đó chứa năm gói bằng lá kim loại mà hắn tự làm từ các tờ giấy đồng mỏng.

Giấy bọc đồng đủ dẻo để hắn có thể mở chúng bằng đầu ngón tay và lấy các món đồ bên trong ra – một thanh khóa nòng và nòng súng, một bộ khung thân, một khối cò với kim hỏa đơn, và cuối cùng là hộp tiếp đạn, trong bốn gói đầu tiên – cho một khẩu Sig P365 cỡ đạn 9mm, tất cả được gói riêng rẽ. Hắn không biết FedEx có dùng máy x-quang để soi các gói hàng khả nghi, kiểm tra hàng lậu hay không, nhưng nếu có, họ sẽ chẳng thấy thứ gì giống như một khẩu súng. Trong chiếc gói cuối cùng, dài và mỏng, chứa một ống giảm thanh vụn ren.

Hắn lắp ráp khẩu súng mà chưa dùng phần giảm thanh – chỉ mất hơn một phút – và nhét nó vào dưới ghế lái. Ống giảm thanh, dù trông không giống lắm, được nhét vào sau ngăn đựng đồ của xe, làm nó gần như mất hút. Hắn không có đạn cho khẩu súng, nhưng đó không phải là vấn đề ở Las Vegas. Có một tiệm súng cách đó ba khối nhà, và hắn mua một hộp đạn đầu điểm rỗng HydraShok của hãng Federal Premium.

Bốn hộp còn lại mỗi hộp đựng một trăm năm mươi nghìn đô bằng các tờ một trăm đô đã qua sử dụng, được gói lại trong những tờ giấy báo nhàu nát để các tập tiền không bị xô lệch. Đống tiền được chia thành hai tập, mỗi tập cao hơn bảy phân rưỡi, rất vừa vặn trong một hộp đựng đồ tiêu chuẩn của FedEx, mà vẫn còn nhiều chỗ trống. Chúng muốn mấy cái hộp, nhẹ như thế sẽ trông có vẻ không đáng để trộm, và chia đống tiền ra bốn hộp để chúng không mất tất cả cùng một lúc trong trường hợp bị cướp. Cả bốn cái hộp đều được chuyển đi trót lọt.

Vào ngày trước khi Santos rời New Orleans, hắn cùng Smith đã đi dạo ở công viên Audubon, ở phía bờ bên kia hồ nước từ chỗ sân golf. Hôm đó độ ẩm không khí rất cao, nhưng chúng đã quen với thời tiết đó, và cảnh đàn ong đã bay đến chỗ mấy bông hoa trở nên rất thú vị để ngắm trong lúc làm việc.

Trong lúc đi dạo, Smith nói với Santos rằng hắn đang ghi chi phiếu. “Thế là rất nhiều.” hắn nói với một cái nhún vai. “Nhưng chúng ta luôn có thể kiếm thêm. Dù sao thì, cậu làm gì tùy cậu. Đưa tiền cho Deese và bảo hắn biến đi, đừng bao giờ quay về New Orleans. Hoặc, nếu cậu có thể né tránh được hậu quả, thì hãy bắn chết hắn và giữ tiền. Tôi không quan tâm cậu dùng cách gì bởi vì, đối với tôi, ngay khi cậu đi ra khỏi cánh cửa kia, số tiền này đã mất rồi.”

Santos nói: “Thật ư?”

“Ừ, thật đấy.” Smith nói. Hắn dừng lại để ngửi một bông hoa hồng, nhăn mặt, nói rằng mùi của nó chẳng giống gì cả. “Hoa hồng quái gì thế này?”

“Tôi không phải là dân thạo về hoa hồng.” Santos nói.

Smith gật đầu, và chúng đi tiếp, nối lại cuộc trao đổi. “Theo quan điểm của tôi, tôi mong cậu xử thằng Deese đó một lần và mãi mãi.” Smith nói. “Hắn chưa bao giờ làm điều gì tốt cho tôi, không phải bây giờ, không phải với tất cả đống chuyện giết người và cái vụ ăn thịt người chết tiệt kia nữa. Đám liên bang có thể dùng nó để khiến hắn quay lưng lại. Chống lại tôi. Và cả cậu nữa, có thể là thế. Nên là, hoặc tiền của hắn để hắn lặn đi, hoặc tiền là của cậu để hắn biến mất mãi mãi.”

“Tôi sẽ suy nghĩ về chuyện này.” Santos nói.

“Hãy nghĩ về điều này nữa. Hắn là một kẻ giết người. Cậu sẽ không muốn chùn bước, bởi nếu thế, hắn sẽ giết cậu. Và còn tệ hơn, có thể hắn sẽ cố giết tôi, và tôi sẽ phải xoay sở hết sức để tránh điều đó xảy ra.”

“Tôi cũng sẽ suy nghĩ về điều đó nữa.” Santos nói.

“Nhiều thứ để phải nghĩ đến.” Smith nói. Chúng đi ngang qua một bụi hồng nữa, và sau khi nhìn xung quanh xem có cảnh sát bảo vệ công viên không, Smith vươn tay ra ngắt một bông đang trổ và vừa đi vừa vê nó giữa các ngón tay, cứ vài bước lại ngửi một chút. “Giờ thì tôi có được một bông hoa hồng rồi đây. Và nó ngửi giống mùi gì đó.” hắn nói.

Santos nói, “Anh biết lời mình nói nghe giống điều gì, phải không?”

“Ừ, tôi biết.” Smith nói, với một nụ cười mím chặt. “Công việc này đầy rẫy những thằng khốn điên khùng. Chúng nghĩ cậu là một gã khờ, thế là chúng buông lỏng. Chúng tin điều đó đến tận thời điểm cậu rút một cái mở hộp ra khỏi túi của mình và móc một con mắt.”

Chúng đi tiếp.

“Cậu phải nghĩ đến thằng anh của Deese.” Smith nói. “Tôi chưa bao giờ thực sự hiểu tình anh em đấy bởi vì chúng quá khác biệt. Tuy nhiên, trong mối quan hệ tâm thần của riêng hai anh em chúng, có vẻ chúng quan tâm đến nhau. Có thể bởi vì cha chúng đã liên tục đánh đập chúng khi còn nhỏ.”

“Chịu đựng cùng nhau.”

“Chính xác. Sang chấn cùng nhau.” Smith nói. “Vậy nên nếu cậu giết Deese, có thể cậu sẽ phải làm gì đó với Beauchamps. Là thế,

nếu hắn biết cậu là người gây ra cái chết của Deese.”

“Được rồi. Thế còn đám còn lại?”

“Chẳng quan tâm. Chúng không biết tôi, nên tôi không quan tâm chuyện gì xảy ra với chúng. Nếu chúng thấy cậu giết Deese, nếu chúng là nhân chứng, thì có thể cậu sẽ quan tâm. Nhưng tôi thì không.”

“Mọi thứ đều rất rõ ràng.” Santos nói. “Cậu có thấy vấn đề gì không?”

“Không hẳn. Ờm, có thể là có một cái: Davenport.”

“Đừng động vào hắn.” Smith nói. “Tôi không nghi ngờ chuyện cậu có thể hạ hắn, nhưng vấn đề lớn hơn là: hắn là một phần của bộ máy quan chức. Một bộ máy quan chức không bao giờ dừng lại. Nó sẽ luôn tiếp tục lớn mạnh. Nếu phải mất nhiều năm để hạ cậu, chuyện đó chẳng là gì với chúng, chúng sẽ thông thả. Với chúng, cậu chỉ là một tệp tin hoạt động tích cực trên một chiếc máy tính, và chiếc máy tính thì liên tục theo dõi. Đó là lí do tôi ghét chạm mặt với thằng cha Tremanty đó. Cho đến giờ, hắn cứ luôn xem đó như là nhiệm vụ của mình. Dù vậy, nếu chúng ta đuổi theo hắn, và giết hắn, cả FBI sẽ nhảy vào vụ của ta. Và chúng cũng sẽ tóm được ta. Hãy tránh xa Davenport. Tránh xa Tremanty. Cứ giải quyết vấn đề của chúng ta bằng bất cứ cách nào cậu có thể, nhưng đừng có ra tay với bất cứ gã cớm nào, dù là liên bang hay là gì.”

Sau khi mua hộp đạn, Santos đi tiếp về phía Nam đến đại lộ Las Vegas, rồi rẽ về phía Tây đến đường Warm Springs. Một máy bay chở khách gầm rú trên đầu khi hắn vào khúc rẽ, vút thẳng lên bầu trời xanh nóng nực hướng về phía Tây Nam, trên lộ trình tới LA.

Hắn theo chỉ dẫn của hệ thống định vị trong xe đến một khu dân cư có những bức tường bằng khối bê tông màu nâu xám và các khu nhà ở có cổng an ninh, rẽ xuống một con phố cỏi mở hơn một chút, với các ngôi nhà xơ xác hơn nằm dưới các tán cây cau không bao giờ được tỉa tót. Hệ thống định vị dẫn hắn đến địa chỉ mà Smith đưa cho, một ngôi nhà màu nâu đất với mái ngói, một lối vào ga-ra hình vòng cung ở trước mặt. Hắn lái xe qua đó, dừng ở cuối khu nhà, rút khẩu Sig ra khỏi gầm ghế, lắp ống giảm thanh vào, và giắt nó vào chỗ thắt lưng đằng sau. Hắn quay đầu xe lại và đi về phía ngôi nhà.

Lối vào ga-ra đang trống, nhưng khi đánh xe lên và tắt máy hắn thấy có động tĩnh ở rèm cửa sổ bên cạnh cửa chính. Hắn cẩn thận ra khỏi xe, khẩu súng chọc vào lưng, và bấm chuông cửa; một lúc sau, cửa mở ra và một cô gái tóc vàng ngó ra nhìn hắn.

“Có chuyện gì?”

“Tao là Santos.”

“Mày đến sớm quá.” cô ả nói. “Bọn tao không nghĩ là mày sẽ đến đây trước tối nay.”

“Ừ, tao lấy được một ghế cuối cùng của một chuyến bay thẳng. Ở ngoài này tao thấy mình sắp thành miếng dồi đen rồi. Mày có cho tao vào không hay tao nên quay lại sau?”

Cô gái tóc vàng quay mặt vào trong, và một giọng đàn ông cất lên, “Cho hắn vào.”

Santos vòng tay xuống dưới chiếc áo khoác thể thao của mình, như thể để sơ vin lại áo sơ-mi, và chạm vào phần chuôi của khẩu súng lục bé xíu. Cô gái tóc vàng kéo cửa mở hắn ra và nói, “Vào đi.” rồi quay đi và để hắn đóng cánh cửa vào.

Ngôi nhà trông nhỏ gọn và ít đồ đạc – chúng được bố trí cùng ngôi nhà, Santos nghĩ vậy, và ngửi như mùi thuốc giặt thảm. Beauchamps đang đứng sau một bàn ăn ở bên trái hắn; cô gái tóc vàng đang đi lững thững vào phòng khách ở bên phải.

Santos hỏi, “Clayton đâu rồi?”

“Trên phố. Nó thích mấy cái máy đánh bạc.” Beauchamps nói. “Thật điên rồ.” Santos nói. “Hắn biết có ba tay Cảnh sát Tư pháp ở đây để tìm kiếm hắn, và có thể là mọi cảnh sát ở Vegas có ảnh chụp mặt hắn chứ?”

“Giờ có râu cằm rồi, và nó chơi ở những chỗ rẻ tiền, và đến các quán rượu bình dân.” Beauchamps nói. “Và, ừ, nó điên rồ.”

Cô gái tóc vàng hỏi, “Mày có mang tiền không?”

“Có đây, trong cốp xe của tao.” Santos nói. “Nhưng mà, đây là cho Clayton.”

Cô ta cười. “Mày nghĩ sao nếu chúng tao hứa đưa cho hắn...” Santos mỉm cười lại. “Không. Thế thì chưa đủ đảm bảo.” Beauchamps hỏi, “Vụ dôi đen mày vừa nói là thế nào vậy?”

Trông mày không giống dân Cajun.”

“Bố mẹ tao là người Cuba.” Santos nói. “Tao đã ở New Orleans đủ lâu để từng ăn món đó. Người Cuba chúng tao có món moranga. Đều là món dôi tiết thôi, dù tao phải nói rằng món dôi đen thực thụ thì ngon hơn rất nhiều so với bất cứ miếng moranga nào mà mẹ tao từng mua.”

“Mày làm tao chảy nước miếng quá.” Beauchamps nói, nháy một nụ cười. “Nghe này, mày muốn mang tiền vào, hay là sao?”

“Có khi là quay lại sau.” Santos nói.

“Để tao vào phòng ngủ lấy điện thoại gọi cho Clayton hỏi xem nó ở đâu, và liệu nó có thể nhanh chóng quay về không.”

“Được rồi.” Santos nhìn cô nàng tóc vàng và nói, “Thật là một cô gái xinh đẹp. Tên cô em là gì?”

“Cảm ơn.” cô ả nói, với một nụ cười thực sự. “Là Geenie. Mà cũng là một anh chàng điển trai đấy.”

Beauchamps lấy điện thoại của mình trong một phòng ngủ trong khi Santos khiến Cox rạn rở. Hắn đóng cửa, quay số gọi vào máy ẩn danh mới của Deese. Khi Deese nhắc máy, Beauchamps nói, “Tiền ở đây rồi?”

“Anh lấy được rồi à?”

“Không, Santos nói đang để trên xe.”

Im lặng một hồi, Deese nói, “Nghe này, em đã suy nghĩ về điều đó khi Rog nói hắn gửi tiền cho Santos. Ý em là, tại sao lại là Santos? Em biết cách chúng gửi tiền. FedEx cho phép mình gọi điện đến và bảo họ giữ bưu phẩm để mình có thể ra đó nhận đồ. Chúng có thể gửi nó thẳng tới đây, và chúng ta có thể nhận hàng dễ dàng như Santos đã làm.”

Beauchamps: “Chú đang nói gì thế?”

“Vài năm trước khi Santos đến làm việc cho Rog, em đã đi dò hỏi xung quanh. Có vài người nghĩ hắn làm những công việc như em làm, nhưng hắn không... như vẻ bề ngoài.” Deese nói.

“Không hắn là một kẻ làm hỏng việc.” Beauchamps nói, để cho rõ.

“Không như vẻ bề ngoài.” Deese nhấn mạnh. “Ai cũng mang máng biết em là ai. Rog dùng em để đe dọa người ta. Không ai biết Santos là người như thế nào. Hắn có vẻ là một gã thông minh. Học đại học. Một gã bảo em rằng Rog dùng Santos khi hắn không muốn làm ai sợ, nhưng ai đó phải ra đi. Tan biến. Có một gã tên là Appel, người Đức; hắn biến mất, và mọi người – tất cả mọi người – nghe chuyện là hắn đã rời đi New York. Chẳng ai nghe thêm gì về hắn kể từ sau đó. Thằng đó đã tan biến luôn đấy.”

Beauchamps nhìn ra phía cánh cửa phòng ngủ. “Ý chú là gì?”

“Ý em là, có thể anh gặp rắc rối rồi. Em có thể đến đó trong hai mươi phút, nhưng nếu em là anh, có thể em sẽ giắt một khẩu súng vào trong túi trước khi nói chuyện thêm với hắn. Đề phòng trường hợp Santos quyết định muốn giữ tiền.”

“Ôi, chết tiệt thật. Trông hắn không giống một kẻ giết người, hắn trông ... nuột. Dáng vẻ hắn nhanh nhẹn và nuột, như một quả bóng bi-a.”

“Và đó là một lí do tại sao người ta không lo lắng về hắn. Và rồi, bụp.” Deese nói.

“Được rồi.”

Beauchamps có một khẩu súng Beretta lớn ở chiếc tủ ngăn kéo. Lớn bởi vì nó được dùng để ròi dọa các nạn nhân khi chúng đột nhập vào nhà của họ. Hắn đập máy, lấy khẩu súng, mang nó đến phòng ngủ, lên một viên 9mm vào buồng đạn, đảm bảo khóa an toàn được bật, giặt nước bệ xí, và quay lại phòng khách.

“Nó đang về.” hắn nói với Santos. “Sẽ không lâu đâu. Tao có thể đãi mày một chai bia, nếu mày muốn đợi. Hoạc nếu mày muốn

ra ngoài, tìm khách sạn hay gì...” Hắn đi vào bếp, đi ngang để Santos không thấy khẩu súng, và ngồi xuống một chiếc ghế ở bàn ăn.

Santos héch cổ lên, nhìn Cox rồi Beauchamps, và nói, “Có lẽ tao sẽ đợi. Cho tao xin chai bia đó đi.”

Santos đang nghĩ rằng nếu thực sự Deese đang trên đường về, với một gã nữa đi cùng chúng, thế sẽ là ba đấu một, nếu giả sử ả tóc vàng kia không mang súng. Nếu hắn ra tay trước thì sẽ giải quyết được vấn đề chênh lệch quân số; và hắn ngờ rằng Beauchamps đã lấy một khẩu súng trong phòng ngủ, dựa vào cách mà hắn đi lùi về phía tủ lạnh để lấy bia.

Beauchamps đang nghĩ về những gì Deese đã nói, về việc hắn sẽ ứng xử như thế nào nếu hắn là Santos và đang có sáu trăm nghìn đô đang ở tình thế rủi ro. Hắn mở cửa tủ lạnh bằng tay trái và lấy một chai bia ra, trong khi tay phải lặn ra sau lưng và nắm lấy khẩu Beretta.

Santos nhìn thấy và giơ tay trái lên và nói, “Chờ đã.” nhưng Beauchamps thấy cánh tay của Santos vòng ra sau lưng; hắn rút khẩu Beretta chĩa về phía Santos và bóp cò nhưng không có gì xảy ra cả, và, trong tích tắc, thoáng nghĩ: chốt an toàn. Hắn gạt chốt an toàn và bóp cò lại, tay hắn nảy lên vì lực giật mạnh trong khi Cox gào thét và vùng chạy qua bàn cà phê, rồi ngã xuống đồng kính rẻ tiền vỡ vụn. Và Santos rút khẩu súng của mình ra rồi bắn vào mặt Beauchamps.

Beauchamps và Santos, cách nhau gần năm mét, đều nhận ra rằng chúng đã bắn trượt những phát đạn đầu tiên, dù có vẻ điều đó gần như là không thể, và chúng tiếp tục bóp cò súng cho đến khi Santos hết đạn và Beauchamps ngã xuống, bắn những viên đạn cuối cùng trước khi hấp hối xuống sàn nhà.

Santos, bàng hoàng, hoảng hốt, đập tay lên ngực, tìm xem có lỗ đạn nào không. Hắn không thấy lỗ nào. Dù gần như bị ù tai, nhưng hắn vẫn nghe thấy tiếng đổ vỡ trong phòng ngủ và chạy đến cửa. Phát hiện ra nó bị khóa, hắn lấy vai phá cửa, rồi cố đập cửa nhưng lại cảm thấy có vật nặng nào đó cản hắn.

Ả tóc vàng đã chặn cửa bằng thứ gì đó nặng, và Santos phải thoát ra khỏi đây. Hắn không biết mình và Beauchamps đã bắn bao nhiêu phát đạn vào nhau, nhưng thực sự là khá nhiều – cả ngôi nhà bốc mùi thuốc súng cháy – và Beauchamps đã không dùng ống giảm thanh.

Khẩu súng của Santos dù lắp giảm thanh nhưng vẫn phát tiếng động lớn, và chúng chỉ cách hiện trường vụ thảm sát Las Vegas 2017 hơn một cây số rưỡi, làm hắn nghĩ rằng có thể cảnh sát đã trên đường tới rồi.

Hắn đập vào cánh cửa phòng ngủ một lần cuối, và ả tóc vàng, vừa rồi im ắng, giờ lại bắt đầu gào khóc trở lại. Santos lấy một băng đạn phụ trong túi, lắp vào khẩu Sig, và xả cả băng xuyên qua cánh cửa và những bức tường hiệu Sheetrock. Hắn nghe thấy tiếng vỡ cuối cùng của một tấm kính trong phòng ngủ và rồi nhanh chân phi ra cửa trước, lên xe, và phóng đi.

Ở cuối khối nhà, hắn thấy một người đàn ông đứng trước cửa nhà mình, nhìn chăm chú về phía nhà của Beauchamps. Hắn đánh lái rẽ ở góc và biến mất.

Cox tưởng rằng chân cô ả đã gãy khi vấp phải chiếc bàn cà phê, nhưng có vẻ nó không sao cả, và cô ả nằm rúc vào phía sau chiếc tủ ngăn kéo bằng gỗ nặng trĩch mà cô đã lật đổ trước cánh cửa phòng ngủ, hai chân đập vào nó.

Khi cuộc đấu súng dừng lại và cô bỏ tay ra khỏi tai, ai đó – hẳn là Santos, vì Beauchamps sẽ cất tiếng gọi – cố đập cửa để vào phòng ngủ, nhưng cô lặn người dựa vào chiếc tủ và ép đẩy nó. Rồi Santos xả đạn vào phòng ngủ, thổi tung chiếc cửa sổ duy nhất. Cô lại nhắm mắt và bịt tai lại cho đến khi tiếng súng dừng lại.

Cánh cửa trước đóng sập lại. Cô bò ra cửa sổ và ngó ra ngoài nhưng chẳng thấy gì trên phố, và cô chẳng thể nghe thấy gì cả, đôi tai vẫn ong ong tiếng đạn nổ đầu nòng của hai khẩu súng, và rồi cô thấy xe của Santos phóng đi xa, hẳn thì khum người trước tay lái.

Cô đẩy chiếc tủ ngăn kéo ra khỏi cánh cửa phòng ngủ và bước ra ngoài. Beauchamps đã chết, không phải nghi ngờ gì nữa. Khi cô nhìn vào ngực hắn, chữ bất chợt xuất hiện trong đầu cô là “cái rổ”.

Cô bắt đầu lắp bắp. “Ôi Chúa ơi. Ôi trời. Ôi... chết tiệt. Ôi Chúa tôi...”

Trước đây cô chưa từng thấy xác chết, và đây là một cái xác khó coi, nằm trên sàn, mắt mở to, nhìn cô, miệng há hốc, máu vẫn trào ra và thấm vào áo sơ-mi như một miếng khăn giấy ướt sũng nước mạn việt quất bị đổ tràn. Cô chọc hắn một cái để xem liệu có phản ứng gì không nhưng hắn không động đậy. Và cả đồng hồ đạn trên người...

Chết ngắc.

Cô ả phải thoát ra khỏi đây. Cox đã mua sắm ở cửa hàng Whole Foods và có một chiếc túi xách của họ. Cô vớ lấy nó, nhét ví và vài đôi giày vào đó. Cô lật người Beauchamps sang bên và rút ví của hắn ra và thò tay vào túi quần bên để lấy cuộn tiền cất ở đó.

Nhăn nhó với hơi ẩm từ bàn tay đầy máu của hắn, cô tháo đồng hồ Rolex bằng vàng và kéo nó ra khỏi cổ tay hắn.

Chiếc điện thoại ẩn danh của hắn đang ở trên bàn ăn, và cô ném nó vào trong túi.

Xong xuôi, cô chạy ra cửa đến ga-ra, ngưng lại, thấy hai chiếc túi giấy đựng thực phẩm trên sàn bên quầy bếp, vớ lấy chúng, chạy lại chỗ tủ phòng ngủ, nhét đầy những chiếc túi bằng các đôi giày, cộng thêm một hộp nhựa Tupperware đựng trang sức, trút vài đồ trang điểm từ giá phòng tắm vào túi, thêm một túi bột ma túy, lấy mấy viên thuốc tránh thai và kính râm, kéo mở các ngăn kéo của chiếc tủ ngăn kéo khác – chiếc tủ mà Beauchamps dùng – chẳng thấy gì có ích hay có giá trị ngoại trừ một chiếc hộp trang sức mà cô nghĩ có thể có một chiếc đồng hồ Rolex nữa ở trong, có thể là hai, nên cũng ném vào trong túi. Cô ả thấy một hộp đạn 9mm, vớ lấy nó, và trên đường ra thanh toán tiền phòng thì nhón tay cầm lấy nòng khẩu Beretta của Beauchamps rồi cũng ném vào trong túi.

Với hai túi giấy và túi xách Whole Foods, cô bước ra ga-ra và ném chúng vào ghế sau chiếc Cadillac Escalade của Beauchamps. Chẳng nghe thấy tiếng còi nào, nhưng mới chưa đến năm phút sau màn đọ súng kia. Dù vậy, cô vẫn chạy vào trong, lôi ra một đồng quần áo từ tủ, mang chúng ra và ném vào trong chiếc SUV. Lại quay lại phòng ngủ, mở tất cả các ngăn kéo từ tủ quần áo của Beauchamps và đổ chúng ra. Ngăn kéo dưới cùng có một túi ngoại tệ; cô lấy nó nhưng không dừng lại để đếm. Cuối cùng, cô ả đi ra chiếc tủ ngăn kéo bị đẩy đổ gần cửa phòng ngủ, lấy ra một đồng đồ lót, bao gồm tất cả những gì cô mua từ cửa hàng La Perla, và một đồng áo ngực và quần chíp từ Victoria's Secret, mang tất cả ra xe, ném vào ghế sau.

Cô bấm nút mở cửa ga-ra, chạy vòng sang bên ghế lái của chiếc Cadillac, lên xe, và lái ra ngoài, dành một giây để hạ cửa ga-ra xuống trở, để trả lại nó sự ẩ danh giản đơn giống phần còn lại của con phố. Một người đàn ông đang đi bộ rẽ ở góc phố, che ô đỏ, dẫn một con chó lông đen-trắng đang nóng nực và thở hổn hển. Cô vẫy vẫy ngón tay về phía ông ta và ông ta, vẫy tay đáp lại. Và cô ả biến khỏi đó.

Trong khi Deese đang trên đường về nhà thì Cox gọi điện vào máy ẩ danh và hấn hỏi, “Giờ sao?”

Cô gào lên, “Hấn giết Marion rồi! Hấn bắn Marion rồi! Marion chết rồi! Marion chết rồi!”

15

Lucas, Bob và Rae dành vài tiếng để nghỉ ngơi trong khách sạn. Họ nằm trong thảo thức khoảng hai mươi phút, rồi lại họp và dành một tiếng gọi điện đến những người cho thuê nhà và buôn bán bất động sản, mà chẳng gặp chút may mắn nào. Chiều muộn đó, Lucas trong xe Volvo, và Bob cùng Rae trong chiếc Tahoe; họ đi về phía Nam, đến các khu dân cư nằm ở dưới đường cát cánh của sân bay. Cái nóng vẫn rất gay gắt, khoảng 40 độ, mặt trời như một hòn bi thủy tinh nấu chảy.

Khi họ rẽ vào đại lộ Las Vegas đến đường Warm Springs thì một chiếc xe cảnh sát, sáng đèn và hú còi âm ỉ, chạy vượt qua, rồi lại thêm một chiếc nữa, và Lucas gọi Rae rồi nói, “Có thể chẳng có gì.”

Một xe cảnh sát nữa chạy lên từ phía sau, không chạy nhanh như hai chiếc kia, không đèn và còi, rồi Rae nói, “Trông có vẻ không phải một vụ lớn.”

“Thử chạy theo xem họ đi đâu... Có thể đây là một khu có tình trạng tội phạm cao.” Lucas nói. Nhưng nơi đây trông chẳng giống một khu nhiều tội phạm. Nó trông trống rỗng, với các dãy nhà bôi vữa stucco màu cát với mái ngói nằm san sát, ngăn cách nhau bởi những mặt đường nhựa bốc hơi, và chẳng có ai đi lại trên phố.

Viên cảnh sát đi sau họ vượt lên, trong khi viên cảnh sát đi trước thì rẽ vào một góc. Từ góc đó, họ thấy một đám các xe cảnh sát bên ngoài một ngôi nhà một tầng với cửa ga-ra mở,

cảnh sát ra ra vào vào. Một cảnh sát khác vẫy tay xua họ ở lối rẽ xuống căn nhà. Lucas hạ cửa sổ và giơ phù hiệu lên. Người cảnh sát đi đến, và Lucas nói, “Chúng tôi là Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ đang truy đuổi bọn đào tẩu. Chúng tôi nghĩ chúng sống ở đây. Chúng tôi cần ngó qua để phòng khi các anh đã tìm thấy chúng.”

Viên cảnh sát nhìn phù hiệu, rồi quay người và chỉ xuống phố và nói, “Các anh thấy chiếc xe màu xanh lá đằng kia không?”

“Có.”

“Đó là trung úy Harvey. Anh ấy chịu trách nhiệm về hiện trường. Hãy đỗ xe ở đó và khai báo với anh ấy.”

“Có bao nhiêu người chết?” Rae nói từ chiếc Tahoe.

“Chỉ một, đó là những gì tôi nghe được.” viên cảnh sát nói. “Bản thân tôi còn chưa vào xem.”

Họ lái xe đến hiện trường qua một khối nhà, tới chỗ chiếc xe màu xanh lá, và đỗ lại. Ra khỏi xe, họ ngó qua cửa sổ ghé lái của chiếc xe xanh lá. Cửa sổ hạ xuống vài phân, và một người đàn ông mặc thường phục ngồi ghế lái đặt chiếc bánh kẹp sang bên và hỏi, “Vâng?” hơi thở đầy mùi xa-lát gà.

Lucas giơ phù hiệu cho anh ta và nhắc lại những gì anh đã nói với viên cảnh sát ở góc phố. Người kia nói, “Tom ở bên trong. Trung úy Harvey ấy. Đừng giẫm lên thứ gì nhé.”

Lucas gật đầu, và khi anh vừa bước đi, người kia nói qua khe cửa sổ, “Quần cộc đẹp đấy, Sĩ quan Tư pháp.” và cửa kính đóng lại. Rae đưa quả đấm tay lên miệng để nín cười, và Lucas nhìn xuống đầu gối mình và nói, “Đôi chân tuyệt nhất ở Vegas, bên ngoài một câu lạc bộ quý ông. Nên là kệ cha hă. Và tất cả đám họ hàng hắc hốc nhà hă.”

Một cảnh sát khác đứng ở phía trong cửa, trong bóng râm, và khi Lucas cho xem phù hiệu thì anh ta giơ ngón tay lên và gọi, “Trung úy, có bên liên bang ở đây.”

Harvey, một người lùn, béo với chiếc mũi đỏ kiểu dân uống rượu và một mái tóc bù xù, bước đến sau đó một phút, cau có với Lucas, và hỏi, “Tại sao bên liên bang lại ở đây? Các anh là ai?”

Lucas giải thích một lần nữa, và Harvey lùi lại rồi ngoắc một ngón tay. Lucas, Bob và Rae theo anh ta qua cửa, đến nơi Beauchamps nằm ngửa trên sàn bếp, ngực thủng lỗ chỗ bởi đạn ở giữa một chiếc áo sơ-mi đầy máu.

“Chết tiệt.” Lucas nói.

“Anh biết hắn?” Harvey hỏi. “Hắn là ai vậy?”

“Marion Beauchamps. Hắn còn có vài bí danh khác. Hắn từng cầm đầu một băng cướp đột nhập nhà riêng ở LA. Hắn là anh trai của tên ăn thịt người ở Louisiana, và chúng tôi nghĩ tên ăn thịt người đó – Clayton Deese – đi cùng hắn.” Lucas nói. “Có một gã đến thành phố này vài tiếng trước, từ New Orleans, tên là Richard, hoặc Ricardo, họ là Santos. Anh sẽ rất muốn nói chuyện với hắn: đây có thể là tác phẩm của hắn. Hắn lái một chiếc xe mà chúng tôi còn chưa biết tung tích. Có thể hắn đã lấy phòng ở Caesars. Anh có thể lấy toàn bộ thông tin của Beauchamps từ LuAnne Rocha, là trung sĩ ở Tổ Điều tra đặc biệt về Trộm cướp ở Sở Cảnh sát LA. Tôi sẽ cho anh số điện thoại của cô ấy.”

Harvey ghi chép thông tin liên lạc của Rocha. Một người nữa mặc thường phục, lần này thì là áo phông có cổ màu xanh nhạt với một quần vải chino nhẹ, ra chỗ họ lắng nghe và nói: “Chết tiệt, Tom, anh đã phá được vụ này luôn rồi. Chẳng còn gì để làm nữa. Hãy xuống Caesars và tóm tên đó.”

Rae: “Để tôi bảo nhé. Nếu các anh bắt đầu triển khai và có chạm mặt với tên Deese đây, các anh sẽ không thể cứ vào mà chỉ mặc mấy cái áo phong xanh nhạt ẻo lả này đâu. Deese đã giết rất nhiều người và ăn thịt vài người trong số họ. Hẳn chẳng mất gì khi bắn vài tay cảnh sát mặc áo phong xanh nhạt ẻo lả.”

“Tôi sẽ chuyển lời.” Harvey nói. “Lúc đầu nhìn thấy gã này, tôi đã có cảm giác mọi chuyện sẽ rất tệ.” Anh ấy hát cảm về phía cái xác trên sàn nhà và cái vũng giờ toàn là máu đỏ thẫm đang rỉ ra từ bên dưới.

Bob nói, “Anh Lucas đây” – anh ta ngoắc ngón cái về phía Lucas – “đã bị đám này bắn hạ vào hồi tháng Năm. Suýt thì vào tim. May mắn thay, anh chàng đây không có tim. Chuyện các anh cần hỏi với anh ấy là về ngôi nhà thứ hai.”

Lucas kể với Harvey về cách bố trí hai ngôi nhà ở LA và màn đấu súng diễn ra sau đó.

“Anh nghĩ chúng có một ngôi nhà nữa ở quanh đây? Và chúng bắn anh?”

“Chúng tôi sẽ không ngạc nhiên nếu có một ngôi nhà thứ hai, và có thể nó cũng ở quanh đây.” Rae nói. “Những tay này là lũ khốn, nhưng không phải là lũ khốn ngu ngốc. Và chúng có bắn Lucas. Trước đây anh ấy cao hơn và đẹp trai hơn nhiều.”

Harvey lắc đầu. “Được rồi. Mọi người có biết gì về một cô gái tóc vàng?”

“Có thể chúng có một cô gái tóc vàng đi cùng. Ba gã đàn ông và một cô gái. Giờ còn hai gã. Chúng tôi không biết thân thể chính xác của cô ta.” Lucas nói. “Beauchamps thích theo đuổi phụ nữ, nhưng hẳn ta không muốn phải theo đuổi họ quá sức. Một vài

cô thì cũng khá, nhưng một vài cô thì có thể còn hơn cả sử dụng được. Người ta lấy được dấu vân tay cô ả tóc vàng ở LA...”

Lucas kể cho anh ấy nghe toàn bộ phần còn lại – về Deese, Smith, và Santos, về anh trai của Deese là Beauchamps, và Cole và về những vụ đột nhập nhà riêng.

“Tôi phải đi gọi vài cú điện thoại.” Harvey nói, trong lúc hướng ra cửa. “Rất nhiều cú điện thoại.” Với người cảnh sát mặc áo phong xanh nhạt, anh ngoái đầu lại, “Của cậu đấy, đừng làm hỏng nhé. Và thay cái áo đó đi. Trông cậu giống bia tập bắn quá.”

Người cảnh sát mặc áo phong có cổ tên là Chuck Armie, và anh ấy dẫn họ đi xem hiện trường, tránh xa vài kĩ thuật viên đang cặm cụi trong phòng ngủ. Harvey và Armie, cùng với trưởng đội kĩ thuật hiện trường, đã nghĩ ra chuỗi sự kiện giả thiết về vụ đấu súng và trình bày lại với các sĩ quan tư pháp.

“Có máu của tay súng còn lại ở đâu đó không? Lucas hỏi. “Không. Nhưng có đủ các loại lỗ đạn ở trên bức tường phòng khách, ở đằng sau nơi mà có thể hắn đã đứng. Có vẻ như kẻ đã chết kia bắn trượt hắn từ sáu đến bảy phát.”

“Điều đó có thể xảy ra.” Bob nói. “Tay súng vô danh kia không lượm lại vỏ đạn của mình ư?”

“Không. Vẫn còn đây.”

“Dấu vân tay?” Rae hỏi.

Người cảnh sát gật đầu. “À dĩ nhiên rồi.”

“Các anh có biết hắn ra khỏi đây bằng cách nào không?” Lucas hỏi. “Có ai thấy chiếc xe nào không? Còn về cô gái?”

Armie lắc lư cái đầu. “Vụ đầu súng thu hút chú ý của vài người, kể cả khi các cửa sổ nhà hàng xóm đều khép kín và máy điều hòa chạy liên tục. Hai chiếc xe rời khỏi đây sau vụ bắn súng: một xe bốn cửa nhỏ, có thể là một chiếc Corolla hoặc Civic hoặc Passat, màu bạc, và rời một chiếc SUV. Theo thứ tự đó. Chúng tôi không thu được biển số xe nào. Anh bạn Santos của ba người có thể là đi chiếc xe bốn cửa, cô gái thì đi xe SUV.”

Harvey quay trở lại. “Chúng ta có một đội cảnh sát đang trên đường đến. Chúng tôi sẽ rà soát cả khu dân cư, nói chuyện với tất cả những ai có thể về những kẻ mới tới. Chúng tôi có người đang trên đường đến Caesars.”

Lucas đưa anh ấy một tấm bưu thiếp và nói, “Hãy gọi chúng tôi nếu có điều gì xảy ra. Chúng tôi thực sự đang phải đi đào bới xung quanh đây.” Anh nhìn Bob và Rae rồi hất đầu ra phía cửa. “Chúng tôi cũng phải gọi điện.”

Trên đường trở lại xe, Lucas bảo Rae gọi cho Tremanty. “Chúng ta cần ghi lại các cuộc gọi đến Smith. Tôi tin là Deese sẽ gọi hẳn. Và có thể, cả Santos nữa. Cô phải bảo Tremanty lo sắp xếp vụ đó.”

Rae gật đầu.

Bob: “Còn gì nữa không?”

Họ bàn tán về điều đó. Cảnh sát Las Vegas sẽ ở khắp Caesars, nhưng họ không biết rõ mặt Santos như Lucas. Họ cần phải điều tra xem hẳn lấy chiếc xe thứ hai ở đâu, và nơi nào hẳn có thể trú lại, nếu hẳn có thuê phòng ở đâu đó.

Nhưng Santos không phải là vấn đề. Deese mới là vấn đề. “Có thể Deese đang trên đường thoát khỏi thị trấn. Tôi tin là ả tóc vàng

gọi điện cho hắn và kể về chuyện của Beauchamps.”

Lucas nói. “Có thể chúng ta lại bắt trượt hắn rồi.”

“Đừng nói thế.” Rae nói. “Chúng ta lo được. Chúng ta làm được.”

Họ quay lại Bellagio. Bob nói anh ấy sẽ đi tắm vòi sen trong mười phút, Rae thì định đi nằm để suy nghĩ cho đến khi họ xuất kích lần nữa. Lucas lên mạng. Thứ đầu tiên anh tìm là quầy Hertz ở Caesars Palace.

Anh gọi Rae. “Tôi cần ra đó. Tôi sẽ đi bộ. Khi nào Bob ra khỏi phòng tắm, hãy tự đỗ xe Tahoe ở Caesars và gọi cho tôi. Có thể chúng ta sẽ cần có xe thật nhanh chóng.”

Ở Caesars, anh giờ tám phù hiệu với viên quản lý của quầy Hertz và được biết rằng một người đàn ông có mô tả giống Santos đã trả một chiếc Corolla màu bạc, nhưng thanh toán tiền thuê nó bằng thẻ American Express mang tên Thomas R. Hobbs. Người quản lý nói, “Chiếc thẻ quẹt được ngay. Hắn đã đi bộ ra góc kia. Chỗ đó đấy.” Anh ấy chỉ về phía cuối sảnh. “Hoặc anh ta đi ra Trung tâm mua sắm Forum, hoặc có một phòng ở đó. Hoặc có thể anh ta đi đánh bạc, tôi không biết nữa. Nhưng nếu Cảnh sát Tư pháp đang tìm kiếm anh ta thì chuyện đó khó mà xảy ra, rằng anh sẽ thấy anh ta ngồi trước một máy đánh bạc.”

Lucas gãi đầu, rồi gật, xong nói, “Tôi vẫn sẽ đi xem sao. Nếu hắn định thuê một xe khác, hãy gọi cho tôi. Ngay nhé.”

Anh đưa người quản lý một bưu thiếp, và khi anh quay đi, người quản lý nói, “Anh biết đấy... nếu hắn kiểu như một kẻ đào tẩu... tôi không rõ lắm, hắn mang theo một đồng thùng hàng FedEx, như là hắn đi giao chúng. Nghe vậy có hợp lý không nhỉ?”

Lucas kiểm tra với quầy lễ tân, và một nhân viên an ninh đi ra và nói với anh rằng anh ấy đã nói chuyện với cảnh sát Vegas, và rằng có ba người tên Santos đang nghỉ ở khách sạn. Họ đã thuê phòng từ hai hôm trước và theo ghi chép, thì là một cặp vợ chồng cùng một đứa trẻ. Ở khách sạn không có ai tên Hobbs.

“Vậy nên nếu hắn ở đây, hắn sẽ dùng tên khác.” Lucas nói. Người nhân viên an ninh gật đầu. “Tôi không biết làm cách nào anh tìm ra hắn. Nếu anh có thể có một bức ảnh, tôi có thể cho đội quét dọn xem thử, để xem có ai nhận ra hắn không. Dù vậy, có lẽ sẽ hơi mất thời gian.”

“Sao lại lâu? Nếu hắn ở trong khách sạn...”

“Chúng tôi có gần bốn nghìn phòng ở đây, trong sáu tòa nhà cao tầng. Chín mươi chín phần trăm các phòng đều đóng cửa. Hai mươi phần trăm có treo biển “Đừng Làm Phiền” ở ngoài cửa. Tôi biết nói gì với anh đây? Như là mò kim đáy bể vậy.”

“Chết tiệt.” Lucas nhìn quanh nơi diên rồ này; anh có thể thấy cỡ năm trăm người, muôn hình muôn vẻ, hối hả đi lại trong sảnh lớn, ra vào các nhà hàng và sòng bạc, và thậm chí anh còn đang chẳng đứng ở khu vực chính của tòa nhà.

Anh đi ra ngoài và nói chuyện với trưởng nhóm phục vụ đỗ xe, anh ấy nói, “Sĩ quan ơi, tôi có đến mười người đi qua đây mỗi phút. Tôi không nhớ được gã này. Xin lỗi. Chúng tôi có thể xuống kia và tìm chiếc xe.”

Lucas đưa anh ấy một tấm bưu thiếp có ghi số điện thoại của mình, và biển số xe của Santos, nhờ anh ấy tìm và dặn hãy gọi cho anh khi tìm thấy.

Rae gọi điện. “Chúng tôi đến rồi.”

“Cửa hàng Cheesecake Factory.” Lucas nói.

Trên đường đến, người phục vụ đỗ xe nói. “Chúng tôi tìm ra cái xe đó rồi.”

Lucas vội quay lại cổng trước sòng bạc, người phục vụ đỗ xe đưa anh đến ga-ra, và chỉ rõ chiếc xe mà anh ta nói nó đã không di chuyển kể từ lúc vào đỗ. Lucas ngó nghiêng qua kính xe và chẳng thấy gì ở bên trong.

“Nếu hắn xuất hiện và đòi lấy chiếc xe, hãy kéo dài thời gian và gọi cho tôi.” Lucas nói với người phục vụ. “Gã này nguy hiểm lắm nên đừng có rắc rối với hắn. Hãy lịch sự.”

Anh gọi cho Harvey khi đang trên đường quay lại cửa hàng Cheesecake Factory, và kể với anh ấy về chiếc xe.

“Chúng tôi sẽ tăng sức ép lên sòng bạc để tìm hắn.” Harvey nói. “Vụ mò kim đáy bể chủ yếu là nhắm nhí: có thể có nhiều người trong đó như thế thật, nhưng ở dưới đáy bể thì không phải ai cũng phải bước ra một trong sáu chiếc thang máy. Chúng tôi sẽ xem nếu có thể tóm được một tay an ninh ở khu thang máy.”

Bob và Rae đang chờ đợi, chân đi đi lại lại, và khi Lucas đến nơi thì Rae nói, “Tôi liên lạc được với Sandro ở sân bay Dallas – Fort Worth. Anh ấy đã lên máy bay. Sẽ đến đây sau vài tiếng nữa. Nói rằng anh ấy sẽ cho triển khai vụ điện thoại với Roger Smith. Có thể là quá muộn rồi. Anh ấy chắc chắn Smith có điện thoại bảo mật. Có thể Santos còn gọi cho ai đó khác, một trong những tay chân của Smith. Chẳng có cách nào để biết.”

“Chúng ta đã ở ngay gần Deese cho đến khi thằng khốn đó xuất hiện.” Lucas nói.

Rae nhún vai. “Gần gần vậy. Chúng ta xác định được đúng khu dân cư. Còn chưa có chính xác vị trí của ngôi nhà.”

“Tôi đã xử mấy vụ còn ít đầu mối hơn, và nó không tốn nhiều thời gian để khoanh vùng lại như cô tưởng.” Lucas nói. “Cô nói chuyện với hai, ba nhà mỗi khu phố, cuối cùng thế nào cô cũng sẽ tìm ra chúng. Có lẽ sẽ chỉ tốn hai ngày. Và nếu cảnh sát Vegas cho mượn vài cậu sĩ quan thì chúng ta có thể xác định ra chúng trong một ngày. Giờ thì...”

“Sao?”

“Chúng ta đang phục chiếc xe đầu tiên của hắn. Nếu hắn gặp một nhân viên phục vụ đỗ xe thì trưởng bộ phận đó sẽ gọi tôi. Cơ hội là bao nhiêu?”

“Mong manh, nhưng không phải là không có cơ hội.” Rae nói. Bob nói, “Có hai điều: chúng ta không có cách nào để tìm ra hắn, trừ phi hắn làm hỏng chuyện. Kể cả nếu tìm thấy, chúng ta cũng chẳng thể tìm ra gì từ hắn, thật sự là không. Có khả năng hắn chẳng biết Deese ở đâu, dù ban đầu hắn có biết.”

Lucas gật đầu. “Cũng phải. Nếu hắn bắn Beauchamps, có ngu hắn mới giữ khẩu súng lại, và tôi không có cảm giác đó về hắn, rằng hắn là một kẻ ngu ngốc. Và nếu hắn bắn Beauchamps, có thể hắn sẽ gặp rắc rối với Deese. Có thể hắn cũng mù tịt như chúng ta.”

“Có thể Tremanty sẽ có vài ý hay.” Bob nói.

“Tay FBI chết tiệt.” Lucas nói. “Nhưng có thể hắn ta có đấy.” Họ lấy một bàn, gọi gà, tôm cùng bánh taco³⁴, cà phê và sữa lắc, rồi Lucas kể cho hai người kia về chiếc xe và chuyện bốn nghìn căn phòng trong sáu tòa nhà cao tầng, và Rae nói, “Nghe này, chúng

ta còn chưa và hoàn toàn hỏng việc. Có thể điều gì đó hay ho sẽ xảy ra.”

³⁴ *Bánh thịt cuộn, món ăn đặc trưng của Mexico và phổ biến ở Hoa Kỳ.*

“Ừ. Và tôi có thể phá mã một chiếc máy đánh bạc để lấy cả triệu đô.”

“Uống sữa lắc của anh đi.” Bob nói. “Anh sẽ thấy khá hơn.” Ăn xong, họ chui vào Caesars, hi vọng bắt gặp Santos, bởi vì họ chẳng có gì hay hơn để làm.

Tremanty đến nơi, gọi điện từ khách sạn, và họ đồng ý gặp nhau tại Cheesecake Factory.

Tremanty và Rae ngồi gần nhau.

Tremanty chẳng có gì.

16

Ngôi nhà thứ hai cách ngôi đầu tiên một cây số rưỡi, là căn gần nhất chúng có thể thuê được từ cô nhân viên cho thuê nhà của Airbnb. Cox, hoảng loạn, suýt thì đâm sầm vào ngôi nhà thứ hai. Nhưng không hẳn: cô ả đã kịp thời phanh gấp.

Khi cách hiện trường vụ đấu súng khoảng tám trăm mét, cô ả rẽ vào một trạm xăng Shell, lấy tiền mặt ra khỏi chiếc túi mà cô lôi từ tủ ngăn kéo của Beauchamps, đếm tiền – bốn mươi hai nghìn đô – và giấu nó trong khoang trữ lốp dự phòng dưới gầm, cùng với khẩu súng lục và hộp đựng đạn. Cô lấy được ba chiếc đồng hồ Rolex, hai trong hộp gỗ và một chiếc tháo ra từ cổ tay của Beauchamps. Chúng cũng được giấu vào khoang lốp. Cole đã làm điều tương tự với đồng tiền của mình ở LA và đã mất sạch, nhưng cô chẳng nghĩ ra cách nào hay hơn.

Cô ả để yên số tiền mặt trong ví của Beauchamps, khoảng vài trăm đô. Hẳn có năm nghìn trong cuộn tiền ở túi, và cô móc ra hai tờ và nhét vào ví mình.

Chỉ mất vài phút và rồi cô lại lên đường. Chiều hôm đó, Cole đang đợi cô trong ngôi nhà thứ hai, trong khi Deese đi ra ngoài. Ga-ra để trống, và chúng giấu chiếc Cadillac vào trong.

Cole hỏi, “Có chắc hẳn chết rồi không?”

“Anh ấy chết rồi, chết rồi. Tao lấy được vài thứ: tiền trong túi, ví, vài thứ quần áo của tao. Chúng ta không thể quay lại đó; mày sẽ

không thể tin được những tiếng ồn mà nó gây ra, vụ đầu súng ấy. Cảnh sát sẽ ập vào đó.”

Deese về tới nhà sau khi Cox đến được năm phút, ngay lúc cô ả kể xong câu chuyện với Cole. Gã ăn thịt người hạ cửa ga-ra xuống và lén đi theo vào trong nhà rồi hỏi, “Chuyện quái gì xảy ra vậy? Mà nói dối phải không? Mà để anh ấy chịu đau à, con đĩ kia?”

Cox, mắt mở to: “Deese! Anh ấy chết rồi! Santos bắn anh ấy gần sáu phát vào ngực, hấn ở xa cỡ này.” Cô giang tay ra để mô tả. “Tao chạy xuống ngay chỗ anh ấy khi Santos rời đi. Tao cố gắng cứu anh ấy, nhưng anh ấy... Deese ơi, anh ấy là một mớ hỗn độn. Tao chưa từng thấy người chết bao giờ, ý tao là, cả đông máu... Chúa ơi.”

Bất chợt cô ngồi thụp xuống sàn, thực sự khụy xuống, hai chân không còn đứng được nữa.

“Marion đã làm gì? Chỉ đúng đó ư?”

“Không, Marion... Deese ơi, tao nghĩ Marion đã bắn trước. Anh ấy mang một khẩu súng ra khỏi phòng ngủ và chĩa về phía Santos, nhưng ban đầu nó không nổ. Tao nghĩ anh ấy quên cái chốt an toàn. Rồi Santos rút một khẩu súng ra, và rồi cả hai bắt đầu bắn nhau.”

Cô ả diễn tả lại toàn bộ cảnh đó, một lần, hai lần, nhìn Deese nổi cơn tam bành, xé áo mình, ném vào góc, quát tháo vào cô ả khi đang ngồi dưới sàn. Cuối cùng Cole ép hấn vào góc nhà, nói nhỏ nhẹ. “Deese, không phải Geenie làm điều đó, mà là Santos. Và có thể là Smith.”

“Đó là những gì nó nói thôi.” Deese quát vào mặt hắn. “Tại sao nó phải nói dối? Nó và Marion là bạn mà.”

“Bởi vì nó là một con điếm và bọn điếm toàn nói dối.”

“Tao không phải là điếm.” Cox quát lại. “Marion là bạn tao.” Cuối cùng Cole cũng khiến Deese chĩa mục tiêu về Santos chứ không phải Cox. “Mày có biết chuyện gì đang xảy ra không?” hắn hỏi.

“Nghe như là mày biết ấy.” Deese gào. “Vậy nên nói cho tao nghe đi.”

“Bạn mày ở New Orleans cho rằng mày là một gánh nặng quá lớn với lão, nên lão gửi Santos đến để giết mày.”

Deese nhìn Cox. “Mày nói hắn có tiền?”

“Hắn nói là hắn có. Trong xe. Tao chưa thấy nó. Khi hắn và Marion bắt đầu nổ súng, tao nghĩ Santos đã cố ngăn lại. Hắn la lớn, “Từ từ đã!” nhưng Marion đã rút súng ra rồi. Một giây trước đó, chúng còn nói chuyện như những người bạn cũ. Cứ như là một bộ phim cao bồi vậy.” Cox khóc lóc. “Cả hai đứng đó và bắn súng vào nhau. Rồi Marion... Hắn bắn Marion, cỡ mười lăm phát, đại loại thế.”

“Thằng chó.” Deese nói. “Tao sẽ giết thằng chó chết đó. Nhưng một xạ thủ thực thụ sẽ không làm như vậy. Nếu hắn mà là một xạ thủ thực thụ thì Marion đã chẳng kịp thấy điều đó xảy ra.”

Cole: “Gì cũng được. Chúng ta phải đi khỏi đây. Cảnh sát đã biết ta là ai. Điều tốt nhất ta có thể làm là biến khỏi đây.”

Deese hỏi, “Mày còn bao nhiêu tiền mặt?”

“Gồm những gì chúng ta lấy được từ vụ cướp, cộng với khoảng chục nghìn. Có thể là ít hơn năm mươi nghìn.” Cole nói. “Mày còn bao nhiêu?”

“Hai. Tao đang mượn từ Marion. Tao đang gặp vận đen.”

Cả hai quay sang nhìn Cox, cô ả nhún vai và nói dối. “Tao lấy được ví của Marion và một cuộn tiền trong túi. Tao còn chưa đếm, nhưng không có nhiều đâu.” cô nói.

“Mở ra xem nào.” Deese nói.

Cuộn tiền của Beauchamps góp vào được thêm ba nghìn đô, và hẳn có sáu trăm đô trong ví.

“Những gì chúng ta có chỉ đủ đến Ohio.” Deese nói. Hắn đi một vòng quanh phòng, thở mạnh, cơn tức giận và bực bội lại trào dâng trong người hắn. “Thế này thì không được.”

“Xa hơn Ohio. Cả ba chúng ta có gần sáu mươi nghìn.” Cole nói với Deese. “Hãy chia ra. Mày lấy hai mươi, hai mươi lăm. Tao và Geenie lấy số còn lại, bởi vì chúng tao có hai người. Mà trước hết đa phần đây là tiền của tao mà. Mày có một chiếc xe tải đời mới có thể đem bán ở Miami, hoặc chỗ nào đó, có thể kiếm thêm mười lăm nghìn nữa và ẩn thân ở Puerto Rico cho đến khi mọi chuyện lắng xuống. Mày có thể sống được một thời gian dài ở đó với bốn mươi nghìn.”

“Có thể mày sống được, nhưng tao thì không.” Deese nói. “Chúng ta còn có một thứ khác nữa: chúng ta biết ở đâu có năm triệu đô tiền mặt. Nhà Harrelson.”

“Không. Chúng ta biết ở đâu có tin đồn về năm triệu đô tiền mặt.” Cole nói.

“Sẽ có thứ gì đó, vì gã này là tay đánh bạc cự phách, và chúng ta cần nó bây giờ.” Deese nói. “Có quá nhiều cảnh sát xung quanh để chúng ta tiếp tục trú ẩn tại đây và lập ra một kế hoạch khác. Dù chỉ thoát được khỏi chỗ Harrelson với vài trăm nghìn đô thì chúng ta cũng sẽ tiến được rất xa so với hiện tại rồi. Tao đồng ý với mày ở một điểm: chúng ta phải biến khỏi đây. Biến khỏi Vegas.”

Cole nhìn Cox. “Mày nghĩ sao?”

“Hai đứa mày là tội phạm, không phải tao.” cô ả nói. Rồi với Cole: “Nếu mày và tao có ba mươi lăm hoặc bốn mươi nghìn đô, kể cả nếu quay lại quê hương mày, và nếu chúng ta phải thuê nhà hoặc căn hộ, sẽ chỉ kéo dài được sáu tháng. Chúng ta thực sự cần thêm tiền.”

Cole nhìn Deese. “Được rồi. Hãy án binh bất động cho đến lúc xuất kích, tấn công nhà Harrelson tối nay, rồi chuồn.”

“Thế nếu Harrelson không ở nhà tối nay?” Cox hỏi.

“Nếu chúng ta giữ bình tĩnh, nếu chúng ta không rời nhà, thì tao không biết làm sao chúng tìm ra ta. Chúng ta ít khi thấy hàng xóm quanh đây.” Cole nói. “Chúng ta có thể trốn ở đây trong một đến hai ngày.”

“Thế còn con bé Joan thì sao?” Deese hỏi. Joan là nhân viên đã cho chúng thuê nhà.

“Cô ấy mới thấy tao và Cole.” Cox nói. “Chồng cô ấy là một tay chia bài trong thành phố. Kể cả nếu cô ấy có nghi ngờ điều gì thì họ cũng là những người chủ động làm ngơ mọi chuyện đúng thời điểm.”

Cole lắc lư cái đầu. “Được rồi. Chúng ta sẽ đánh liều một phen.” Hắn nhìn đồng hồ đeo tay. “Chúng ta sẽ đi lúc 9 giờ. Tao sẽ đi xem bản tin, để xem liệu chúng ta có bị đăng lên đó không.”

“Tao sẽ gọi điện lại với New Orleans, để xem liệu có thể hiểu chuyện quái gì đang xảy ra không.” Deese nói.

“Lại một nguy cơ nữa, giờ cảnh sát đã nghe lén điện thoại rồi,” Cole nói.

“Điện thoại này còn “sạch”, dùng xong vứt đi.” Deese nói. “Và tao cần phải biết.”

Deese quay vào phòng ngủ để gọi điện, và Cole cùng Cox chạy nhanh qua lối sảnh, đứng bên ngoài cửa và nghe lén, mà chúng dễ dàng nghe được bởi Deese gần như quát tháo suốt cuộc nói chuyện.

Cuộc gọi tới một máy ẩn danh của một người tên là Larry Buck, hắn đưa điện thoại cho Roger Smith, đang đứng bên cạnh hắn, bởi vì Buck luôn đứng bên cạnh Smith khi hắn rời thành phố. Chúng không nêu tên trong điện thoại.

“Đó là sự thật và mày biết điều đó! Chắc chắn mày đã nói chuyện với thằng khốn đó. Hắn sẽ không lang thang quanh khu phố mà không kiểm tra với mày trước.”

“Tôi không biết cậu đang nói gì, anh bạn ạ, tôi không biết. Tôi chẳng nghe được tin tức gì. Tôi cho hắn xuống đó với bốn thùng tiền. Sáu trăm nghìn. Hắn là hắn đã quyết định giữ tiền lại, trừ phi... Này, hỏi ả kia, tên gì cũng được, rằng ai đã rút súng ra trước? Tôi không nghĩ người của tôi làm thế, hắn chỉ là người vận chuyển, hắn chỉ có súng bởi vì hắn phải mang theo cả đồng tiền mặt đó, hắn không phải là một xạ thủ.”

“Đừng có nói với tao như thế, thằng chó, mày gửi thằng dân đảo nhập cư đó đuổi theo tao, và hắn bắn chết anh tao. Khi nào tự tay tao tóm được hắn, tao sẽ ăn lá gan của hắn với đậu tằm và bánh quy Ritz. Mày hiểu chứ? Mày nói với hắn như vậy. Rồi sau đó tao sẽ nhắm đến lá gan của mày, thằng khốn da trắng dối lừa chó chết.”

“Nghe này, nghe này, tôi sẽ cố liên lạc lại, xem xem chuyện gì xảy ra.” cuối cùng thì Smith cũng to tiếng đáp lại. “Nếu hắn không bỏ tiền lại, vậy thì hắn vẫn có tiền và cậu vẫn cần nó, đúng không? Hắn đưa tiền cho cậu thì sẽ chứng minh được là tôi nói sự thật, đúng không? Lạy Chúa, nếu hắn đến đó chỉ để bắn cậu thì tôi đã không đưa đồng xu nào cho hắn rồi...”

“Mày lấy số tiền đó cho tao, rồi tao sẽ suy nghĩ về chuyện đó.” Deese nói. “Tao vẫn sẽ ăn gan nó, nhưng hãy lấy tiền cho tao, rồi tao sẽ tha cho lá gan của mày.”

Khi chúng nói chuyện xong, Deese bước ra ngoài phòng ngủ và thấy Cox và Cole, đứng dựa vào tường, tỏ rõ rằng cả hai đã nghe lén.

“Chúng tao sẽ không nhắm vào bất cứ số tiền nào cùng với mày.” Cole nói. “Nếu mày nhắm đến số tiền đó, chúng sẽ giết mày đấy. Nó chẳng qua là một cái bẫy.”

“Lũ khốn đó.” Deese nói. Tay hắn đang cầm chiếc điện thoại ẩn danh và ném nó vào một chiếc đi-văng. Nó nảy lên một cái rồi rơi xuống sàn. “Nếu đó không phải là một cái bẫy thì chắc chắn chỗ tiền đó dễ kiếm thôi. Đó là cách tốt nhất. Tốt hơn chỗ Harrelson.”

“Mày có cho bọn tao một chút không?” Cox hỏi.

“Còn tùy thuộc vào việc mày tử tế với tao đến đâu.” Deese nói với cô, nhếch cái miệng đầy mùi thuốc lá với cô.

“Ồi, quên đi.” Cox nói.

Cole nói, “Geenie và tao đã có tình cảm với nhau, nên mày sẽ không...” Hắn cố nghĩ một từ nào đó phù hợp và cuối cùng nói “có gì cả”.

Deese lắc đầu. “Tao ở Vegas, và tao chẳng lấy được gì. Thế quái nào chuyện đó lại xảy ra? Nếu tao...”

“Im đi.” Cole nói, không hẳn là to tiếng. “Hãy quay lại đúng hướng nào. Nếu mày nhắm đến số tiền đó... như tao đã nói, đó là một cái bẫy. Mày ra đó một mình thì chúng sẽ giết mày đấy.”

“Thế mày sẽ làm gì về chuyện đó?” Deese héch lòng mày với Cole và Cox. Và với cái mũi bẹp và vành răng sắc, hắn trông y hệt một con chồn khổng lồ, Cox nghĩ vậy.

“Nếu không cần gì khác, chúng tao có thể canh chừng.” Cole nói. “Tao sẽ đi xa tới vậy thôi, nếu mày ném cho chúng tao... năm mươi nghìn.”

“Hãy bàn về chuyện đó.” Deese nói.

Chúng ngồi xuống để bàn chuyện và cuối cùng đồng ý rằng Deese sẽ cho mỗi kẻ còn lại mười lăm nghìn đô để canh chừng bên ngoài. Trong khi Deese và Cox cãi nhau về số tiền, Cole bật TV lên xem liệu chúng có thể lấy được chút tin tức gì về vụ đấu súng không. Chẳng tìm được gì, và sau một lúc xem chương trình Hãy cùng thỏa thuận, thì Deese nói, “Xem thằng cha này này. Nếu tao phải mặc như một con gián để thắng vài đô, tao sẽ không làm đâu.”

“Ta có thể dùng tiền.” Cox nói. “Mày sẽ cho bọn tao một ân huệ đấy.”

“Không bao giờ nếu tao phải mặc như một con gián.” Deese nói. Hắn chỉ vào thí sinh tiếp theo. “Xem ả này này. ả định làm gì, một con tôm à? ả sẽ trông đẹp hơn nếu là con gián. Tao sẽ không chơi ả bằng của quý của mày đâu, Cole.”

Nửa tiếng tiếp theo, trong chương trình thảo luận về hợp pháp hóa cần sa và các tác động xấu của nó đến nền văn hóa Vegas, Deese nói, “Tao không chịu nổi thứ này nữa. Tao sẽ đi đến cửa hàng Circle K để mua bia, bánh bột ngô và sốt salsa.”

“Mày sẽ làm chúng ta bị tóm mắt.” Cole nói. “Đã đồng ý ở lại trong nhà rồi mà.”

“Tao chẳng thể ngồi đây mà không làm gì. Tao cần uống chút bia. Tao có kính râm và râu quai nón và mũ, sẽ không ai nhận ra tao đâu. Tao đi có mười lăm phút thôi.”

“Không vào sòng bạc nhé.” Cole nói. “Chúng có máy nhận dạng khuôn mặt ở đó. Chúng có thể nhìn xuyên qua lớp hóa trang của mày. Chúng nhìn cách mày bước đi và hình dạng vai, và mọi thứ linh tinh khác. Tao có đọc về điều đó.”

Khi hắn đi khỏi, Cox vén nhẹ rèm cửa sổ trước nhà và nhìn hắn lái xe đi khỏi. Hắn đã cầm chiếc điện thoại ẩn danh theo người, nhưng cô có một máy dùng cho công việc riêng, và Cole đồng ý rằng không có ai biết về số máy đó.

“Có ý kiến gì thì giờ tay nào.” cô ả nói. “Mày định làm gì?”

“Nghe và học nhé.” cô nói. Cô rút chiếc điện thoại ra khỏi túi mình và nhặt máy của Deese lên. Máy của Deese không cài mật

khẩu, và cô vào xem lịch sử cuộc gọi cuối cùng, rồi bấm số điện thoại trong máy riêng của mình.

Larry Buck nghe máy, và Cox hỏi, “Đây có phải là người ở New Orleans mà cái người ở Las Vegas vừa gọi điện?”

“Ai đấy?”

“Cô gái tóc vàng đi cùng với cái người ở Las Vegas đây.”

“Chờ một phút.”

Larry Buck che ống nghe, và Cox không thể nghe thấy tiếng nói đầu bên kia. Rồi một giọng khác: “Đây là người mà người ở Las Vegas vừa gọi.”

Cox hỏi, “Có thật mà đã gửi tiền đến không?”

“Có.”

“Mày muốn lấy lại số tiền đó đến cỡ nào? ” Cô hỏi. “Còn tùy thuộc vào việc nó sẽ đến đâu.” Smith đáp.

“Thế nếu như người kia ở Las Vegas ngã cầu thang và gãy cổ?”

“Tao có thể thấy khả năng đó xảy ra.” Smith nói. “Hắn là một kẻ đi lại không cẩn thận. Hắn ở đâu rồi?”

“Hắn đi ra ngoài mua bia.”

“Ờm, nếu có chuyện xảy ra với hắn... dù gì thì tao cũng chẳng thể lấy lại được tiền nữa. Nên tao cũng chẳng quan tâm ai lấy được tiền.”

“Nếu hắn bằng cách nào đó bị gãy cổ... thì gã mà mày gửi đến đây... tại sao hắn không giữ tiền?” Cox hỏi.

“Bởi vì tao sẽ bảo hắn đưa cho chúng mày, không cần hỏi gì.”

“Được rồi. Chúng tao sẽ nghĩ về chuyện đó. Hãy bảo bạn mày ở lại Vegas. Tao sẽ cần số điện thoại của hắn. Nếu có chuyện gì xảy ra với Dee – To, mày biết rồi đó... Chúng tao sẽ sắp xếp việc trả tiền. Nhưng nói nghe này, hắn đã kể hết chuyện của mày với bọn tao rồi. Một người sẽ đi lấy tiền, có thể là tao. Nếu có chuyện gì xảy ra với tao, người còn lại sẽ đến New Orleans để xử lý mày. Vì mày không biết chúng tao là ai, nên mày sẽ không lưỡng lự trước được đâu. Chúng tao đã làm nhiều chuyện ở LA, và có thể mày biết điều đó rồi. Chúng tao không ngại đả thương ai đâu.”

“Tao cũng vậy.”

“Bọn tao hoàn toàn tin là vậy.” Cox nói. “Bọn tao sợ mày. Nhưng mày cũng nên sợ bọn tao. Đổng tiền sẽ làm mọi chuyện êm thấm. Nếu gã kia – gã mà mày đang lo lắng – biến mất, mày nên hạnh phúc về điều đó.”

“Để tao lấy số điện thoại cho mày.” Cox viết số điện thoại vào bên trong cánh tay mình.

“Gọi cho tao và kể những chuyện gì đã xảy ra.” Smith nói. “Nó như là phim truyền hình dài tập, và tao thích truyền hình dài tập.”

“Ừ? Chúng tao đang xem bộ Gan dạ và Xinh đẹp³⁵.” Cox nói. “Tao cũng tự mình bật đúng kênh đó. Có lẽ chúng ta đều xem cùng lúc.” Smith nói. Rồi, “Tạm biệt.”

Khi Cox cúp máy, Cole nhìn cô ả, nhai nhai môi dưới, và khi cô ả hỏi, “Gì?” thì hắn nói, “Mày có biết mày đang nói về việc giết người không thế?”

“Không hắn là thế.”

“Gã ở New Orleans tưởng ý mày nói là vậy đó.” Cole nói. “Đó là vấn đề của hắn.” Cox đáp.

“Mày đang nghĩ gì?”

“Một người bạn cũ làm luật sư của tao từng nói rằng, khi có một kẻ bị bắn, đó không hẳn là giết người. Nếu một cảnh sát bắn người khi tên đó đang thực hiện hành vi phạm tội thì, đó không phải là giết người.

³⁵ *The Bold and the Beautiful* là một vở kịch truyền hình Mỹ lên sóng từ ngày 23/3/1987.

Nếu gã đó tự bắn vào đầu mình, đó không phải là giết người. Giết người kiểu như là một việc trong phạm trù pháp luật. Có là giết người hay không thì tùy thuộc vào việc ai là người bắn.”

“Thế... ai là người bắn?”

“Không phải chúng ta. Có nhớ Deese nói gì về việc cảnh sát sẽ không bắt sống hắn không? Tao tin hắn.”

Một tiếng sau Deese quay trở lại, mang theo hai vỉ bia Coors loại mười hai lon và vài túi bánh bột ngô xanh.

Cox hỏi, “Mày đã ở đâu vậy? Chúng tao đang bắt đầu lo và suyt nữa bỏ đi rồi. Và hai vỉ mười hai lon ư?”

“Đừng lo.” Deese nói. “Rog đã gọi tao. Hắn muốn tao gặp Santos ở khách sạn sòng bạc Circus Circus để đưa tiền. Tao nói, “Kệ mẹ, tao sẽ không gặp thằng chó đó ở nơi nào hắn muốn.” Nên tao đi tìm một chỗ, và tao đã tìm được. Và hai thùng bia là để chúng ta không phải dừng lại nếu cần biến khỏi thành phố.”

“Địa điểm gặp ở đâu?” Cole hỏi.

Deese nheo mắt nhìn hắn, và Cole nói, “Thôi nào, Deese, chúng ta đồng ý rồi mà. Có thể Santos giăng bẫy để bắn vào lưng mày. Chúng tao sẽ canh chừng cho mày.”

Deese rút một lon bia ra khỏi vỉ, đặt tất cả chỗ còn lại vào tủ lạnh, nhìn Cox rồi Cole, rồi nói, “Được rồi. Chỗ trung tâm mua sắm Show Boat. Hàng trăm người qua lại chỗ đó. Hắn sẽ không có cơ hội nào để bắn tao ở đó. Chúng ta sẽ nói cho hắn biết thời gian, và địa điểm là ở nhà hàng Chipotle, không đợi quá năm phút, hắn có thể vào từ bất cứ cửa nào hắn muốn, nên hắn sẽ biết chúng ta không phục kích hắn.”

Cole gật đầu. “Kế hoạch nghe có vẻ hay đấy.”

“Tao phải gọi cho Rog và nói cho hắn biết.” Deese nói. Hắn quay lại phòng ngủ để gọi điện thoại. Như lúc trước, Cox và Cole đi xuống sảnh và lắng nghe từ ngoài cửa phòng ngủ.

Chúng nghe Deese nói, “... gọi là Show Boat, đó là một trung tâm mua sắm lớn. Bây giờ, tao sẽ ở một bàn trong nhà hàng Chipotle. Nó ở tầng trệt... Sẽ không ai muốn bắn ai ở chỗ đó, chúng sẽ không bao giờ thoát được ra khỏi đó với cả đồng người đi xung quanh và các nhân viên an ninh có súng. Được rồi, mày nói với nó... Và bảo nó rằng tao cũng có súng, nhé.”

Cox và Cole quay lại xuống sảnh khi chúng nghe thấy cuộc nói chuyện kết thúc, với lời đe dọa từ Deese, và có thể là cả từ Smith nữa.

Một lúc sau Deese đi ra khỏi phòng ngủ và nói, “Chúng ta xong xuôi rồi. Bây giờ tối. Ta sẽ ra đó sớm và thăm dò chỗ đó.”

Trước khi Deese ra khỏi phòng ngủ Cox đã ngồi xuống ghế đi-văng và giờ cô bật đứng dậy và giả vờ đâm vào Deese. “Giờ chúng ta có việc để làm rồi. Giờ chúng ta sẽ đến đó. Không ai bị thương. Và chúng ta sẽ thoát khỏi Vegas, và kệ mẹ lũ Cảnh sát Tư pháp.”

Cole nói, “Nghe như là gã Smith kia biết hết về những gì đã xảy ra.”

“Ừ, hẳn biết.” Deese nói. “Tao sẽ phải suy nghĩ về chuyện đó. Thằng chó đó. Có thể lấy tiền rồi sau đó ăn gan của hắn.”

17

Tremanty thấy bức bối. Không hẳn là tức giận, nhưng không vui, và khi ngồi bên cạnh Rae, anh gõ đầu ngón tay xuống mặt bàn như gõ trống. Anh có một cái túi du lịch ngăn ngày để bên chân. Bộ vét thì nhàu nhĩ và râu chưa cạo. “Các anh muốn nói với tôi rằng chúng biết các anh ở đây?”

Lucas gật đầu. “Có thể lắm. Có vài cách để chúng phát hiện ra, nên chúng tôi phải tin rằng chúng đã biết. Kể cả nếu chúng không biết thì có thể Santos đã dọa chúng sợ rồi.”

“Có thể lúc này chúng đã đi khá xa đến Idaho rồi. Quỷ thần ơi, có khi chúng đã ở đó rồi cũng nên.”

“Có lẽ cảnh sát Vegas sẽ lấy được dấu vân tay của Santos từ các vỏ đạn mà hắn bỏ lại ở hiện trường vụ nổ súng. Nếu họ làm được thì hắn nguy to rồi.” Bob nói.

“Ừ, ừ, nhưng tôi sẽ không mong chờ chuyện đó đâu.” Tremanty nói.

Khi họ vẫn còn, tranh luận thì có một cuộc điện thoại gọi đến cho Lucas. Anh kiểm tra máy thì thấy nó là từ văn phòng Cảnh sát Tư pháp ở khu này. Lucas, Bob và Rae đã khai báo với cảnh sát tư pháp Vegas khi trên đường đến thành phố. Anh trả lời máy, “Vâng? Davenport đây.”

“Chào sĩ quan Davenport. Tôi là Carl Young. Nghe này, chúng tôi vừa nhận được một cú điện thoại, một cô gái nào đó muốn liên

lạc với anh, và cô ấy hỏi đích danh tên anh. Cô ấy nói đây là chuyện sống còn. Nói rằng tôi nên bảo anh về cái tên Deese. Tôi hiểu đấy là gã ăn thịt người của anh. Cô ấy muốn lấy số điện thoại của anh và sẽ gọi lại cho tôi sau hai phút. Tôi có nên cho cô ấy số không?”

“Có... Trờì, có! Hãy bảo cô ấy gọi cho tôi.”

Lucas cúp máy, quay sang nói với những người khác, “Một cô gái gọi điện, nhắc đến ‘Deese’. Cô ấy sẽ gọi điện cho tôi.”

Tremanty rút máy điện thoại của mình ra khỏi túi và bấm một số gọi nhanh. Một lúc sau anh ấy bảo, “Tôi cần truy gốc một số điện thoại đến Las Vegas. Tôi có thể cho các anh số máy nhận, nó đang bật bây giờ đây. Chúng tôi cần biết vị trí của người gọi.”

Lucas cho anh ấy xem số máy trên màn hình điện thoại của mình, và Tremanty đọc lại nó với đầu dây bên kia, rồi nhắc lại lần nữa. Khi cúp máy, sự bực bội của anh ấy biến mất như làn khói thuốc, anh nói, “Mới ở đây chưa đầy một tiếng và đã cho cả đám một tay chỉ điểm. Tôi giỏi như thế hay là tôi giỏi như vậy?”

“Chúng mình còn chưa thực sự biết điều đó, phải không?” Rae nói. Giọng nói của cô nghe bí ẩn, và họ đều nhìn cô trong một lúc trước khi quyết định là không ép cô nói ra.

Hai đến ba phút sau, điện thoại của Lucas reo chuông, một số máy lạ. “Tôi là Davenport.” anh nói lại lần nữa.

“Đây có phải là Sĩ quan Tư pháp Daveport?” Một giọng nữ, cao, nhưng có chút mùi rượu uity-xki lẫn trong đó.

“Vâng. Tôi giúp gì được cho cô?”

“Clayton Deese có thể sẽ ở nhà hàng Chipotle tại trung tâm mua sắm Show Boat vào đúng bảy giờ. Hắn sẽ chỉ ở đó trong năm phút. Hắn có râu, và mặc áo sơ-mi xám, quần bò xanh, đi boots cao bồi, và đội một chiếc mũ lưỡi trai đỏ-xanh của đội LA Dodgers. Anh không thể gọi lại cho tôi bởi vì tôi sẽ ném chiếc điện thoại này vào bồn cầu.”

Tút tut.

Điện thoại của Tremanty rung lên. “Vâng?” Anh nghe máy, rồi nói, “Ờ, chết tiệt. Nhưng mà cảm ơn các anh.”

“Nó ở đâu thế?” Rae hỏi.

“Tại đại lộ Boulevard, phía Bắc chỗ này. Rồi mất tín hiệu.”

“Cô ấy nói sẽ vút máy vào bồn cầu.” Lucas đáp. “Và nói là Deese sẽ ở trung tâm mua sắm Show Boat, tại nhà hàng Chipotle, lúc bảy giờ.” Anh liếc nhìn điện thoại của mình. “Chúng ta có mười chín phút để đến đó, dù nó là chỗ nào.”

“Tôi biết nó ở đâu.” Bob nói. “Anh có thể kiểm tra bản đồ trên điện thoại của mình, nhưng tôi đã thấy nó ngay ở đại lộ. Phía Bắc chỗ này – vị trí của chiếc điện thoại kia. Có lẽ cách đây ba phút đi đường.” Tất cả đều chạy theo sau Bob. “Không kể thời gian để đến bãi xe tự đỗ.”

Họ chạy, len lỏi qua các máy đánh bạc ở tầng chính của Caesars, tạo nên một làn sóng bất bình của những tay đánh bạc.

Trên xe, Tremanty hỏi, “Ta gọi cảnh sát Vegas chứ?”

Lucas: “Anh nghĩ sao? Nếu ta có một đám cảnh sát ủa vào chỗ đó, ta sẽ chẳng bao giờ thấy hắn đâu. Hắn sẽ thấy họ trước và chuồn mất đấy.”

Bob nói, “Chúng ta sẽ làm cả chỗ đó um lên mất nếu không hé miệng với họ. Chúng ta phải nói với ai đó, hoặc sẽ gặp nhiều rắc rối ngoại giao lớn đấy.”

“Anh nói đúng.” Lucas nói. Và Tremanty gật đầu.

Lucas, ngồi ở ghế phụ, trong khi Bob cầm lái, lôi ví mình ra và tìm tấm bưu thiếp của Tom Harvey, người cảnh sát ở đội án mạng mà họ gặp tại hiện trường vụ của Beauchamps. Harvey đã ghi số di động cá nhân của mình trên mặt sau. Lucas bấm số đó trong khi Bob vượt đèn đỏ về phía Bắc vào đại lộ Las Vegas.

Rae đang xem iPad của mình, với bản đồ bên trong của khu mua sắm; cô tìm thấy vị trí của nhà hàng Chipotle.

Harvey nghe máy; Lucas nêu danh tính và kể với anh chuyện đang xảy ra. Harvey đáp, “Lạy Chúa, Davenport à, chúng tôi phải có người ra đó. Để tôi gom tất cả những cảnh sát mặc thường phục mà chúng tôi có...”

“Nếu như lời chỉ điểm là đúng, hấn sẽ chỉ ở đó trong vòng đúng năm phút, bắt đầu từ lúc bảy giờ.” Lucas nói. “Chúng tôi đang trên đường đến, với một đặc vụ FBI, và sẽ đến nơi chỉ trong ba đến bốn phút nữa, nhưng chúng tôi phải đỗ xe rồi tìm vị trí nhà hàng Chipotle. Nên bây giờ, bảy giờ kém mười bốn, à nhầm, bảy giờ kém mười ba phút, hãy làm điều anh cần làm, nhưng chúng tôi không thể để một đám cảnh sát mặc cảnh phục chạy lung tung quanh chỗ đó, hươ súng chĩa khắp nơi.”

“Tôi đang trên đường tới đây.” Harvey nói, rồi cúp máy.

Lucas nói, “Tôi sẽ gọi điện chế độ hội đàm.” và tất cả máy của họ đều rung. Họ kiểm tra để đảm bảo rằng tất cả đều nói chuyện

được với những người khác, rồi đút máy điện thoại vào túi trong khi vẫn bật.

Một phút sau, Bob đánh lái mạnh sang trái, và Rae chỉ dẫn anh đến khu đỗ xe. Đỗ xe xong, và nhìn vào bản đồ khu mua sắm trên iPad của Rae, Lucas và Tremanty bàn nhau xem họ sẽ tiếp cận như thế nào, trong khi Bob và Rae lấy ra những chiếc áo chống đạn gọn nhẹ.

Họ khóa xe tải lại và, khi còn ở ngoài cửa khu mua sắm, dừng lại để lấy hơi, rồi Lucas nói, “Cô ta nói hẳn sẽ ở trong nhà hàng Chipotle trong năm phút. Đó hẳn là một cuộc gặp. Tôi cá là hẳn gặp Santos, hoặc thậm chí có thể là Roger Smith. Deese, Smith, và Santos biết tôi và Sandro. Chúng tôi sẽ ở lại phía sau. Rae và Bob, hai người dẫn đầu. Khi thấy hẳn, hãy di chuyển, và chúng tôi sẽ chạy tới.”

Rae: “Hết giờ rồi. Phải đi thôi.”

Mọi người gật đầu, và Lucas nói, “Đi vào trong và sang bên phải.” rồi họ đi qua cửa vào khu mua sắm. Vài giây sau, Lucas nắm lấy cánh tay của Rae, khi cô đang dẫn đầu, và nói, “Từ từ. Lạy Chúa, chỗ này đông người quá.” Anh quay sang Bob và Rae. “Hai người phải khống chế hẳn ngay. Chúng ta không thể để xảy ra một vụ xả súng ở đây, dân tình sẽ hoảng loạn, chúng ta sẽ giết khoảng chục người mất.”

“Hiểu rồi.” Bob nói. Với Rae: “Chúng ta phải nấp sau lưng người khác cho đến khi qua cửa, và phải nhanh tay. Rất nhanh đấy.”

Rae, căng thẳng, tập trung: “Ừ. Hãy chú ý đôi tay hẳn, Bob. Chú ý đôi tay hẳn.”

Lucas và Tremanty đi chậm lại phía sau trong khi Bob và Rae đi trước dẫn đường.

Tremanty: “Trời, đông người quá. Hẳn là có sự kiện đặc biệt gì.”

Có từ bốn đến năm mươi người đứng quanh họ trong khoảng vài mét, đi lang thang quanh khu mua sắm, uống nước sô-đa trong cốc nhựa, vài người còn dẫn theo trẻ con, mặc áo phông không cổ với quần cộc, đi giày thể thao và đội mũ lưỡi trai.

“Tê thật.” Lucas nói. “Anh có thể cảm thấy sự lo lắng đang râm ran ở gáy. Mọi người trong khu mua sắm đang nhìn Bob và Rae mặc áo chống đạn. Anh thấy Rae nói chuyện với một cô gái tóc vàng trong bộ đồ cao bồi, cô ấy lắc đầu, quay đi và nhanh chóng chạy vào trong đám đông. Và rồi Bob nhấc điện thoại lên ngang mặt và nói, “Tôi có thể nhìn thấy bên trong nhà hàng Chipotle, và hẳn không có ở đó.”

“VẬY HÃY LÙI LẠI.” Lucas nói. “Hãy đi hết đường ra phía bên kia khu mua sắm, như thể hai người đang đi đâu đó khác. Đám đông đó không thích vẻ ngoài của hai người.”

“Chúng tôi lùi lại đây.” Bob nói.

Lucas nhìn đồng hồ. “7 giờ kém 3 phút. Hẳn phải ở trong đó nếu định ngồi tại đó vào đúng 7 giờ. Hãy coi chừng khuôn mặt của hẳn, mọi người có mô tả rồi. Nhưng hãy cố không để lọt vào tầm mắt của hẳn, và đừng cố gắng tiếp cận thêm lần nữa cho đến bảy giờ hơn.”

“Hi vọng đó không phải là một trò lừa đảo vớ vẩn.” Rae nói, giọng của cô nghe sột soạt qua loa thoại.

“Nếu thế thì thật là lạ. Cô gái đó biết tôi, biết Deese, biết chúng ta ở đây, và biết cách liên lạc với tôi.” Lucas nói. “Phải có thứ gì

đó chứ.”

Bob và Rae đi đến một sảnh bên dẫn tới cửa hàng bách hóa Nordstrom. Có vài cụm ghế nghỉ ở sảnh, và họ có thể ngồi sụp xuống mấy chiếc ghế và vẫn có thể quan sát được vào bên trong nhà hàng Chipotle. Một người phụ nữ ngồi cùng cụm ghế đó hỏi Bob, “Chuyện gì xảy ra thế?”

“Đợi một người.” Rae đáp.

Người phụ nữ nhìn Bob, rồi quay lại với Rae, vớ lấy túi mua đồ của mình và bước đi.

Một phút sau Lucas và Tremanty vào ngồi cùng họ, trượt xuống hai ghế khác, ngồi đủ thấp để không bộ phận nào thò lên ngoài trừ đôi mắt dưới lưỡi trai chiếc mũ của họ. Lucas nói “6 giờ 59 phút.”

Ba mươi giây trôi qua, rồi Bob thì thầm, “Gượng đã, gượng đã nào. Ở bên trái, bức tường phía trước cửa hàng Apple Store, bước về phía chúng ta, một gã có râu cằm.”

“Là hần đấy.” Rae nói.

“Hãy để hần đi vào trong và chờ một phút.” Lucas nói nhỏ giọng. “Hãy xem ai nữa sẽ xuất hiện.”

Deese đi vào trong nhà hàng Chipotle, và thay vì vào xếp hàng lấy đồ ăn thì bước về một chỗ ở sau cửa sổ mặt tiền, rồi ngồi xuống một chiếc ghế hình cây nấm. Vài giây sau, Tremanty nói, “Ôi trời, xem kìa...”

Họ đều quay ra xem hướng kia, về phía cuối đường xa của khu mua sắm, và Lucas nói, “Santos. Thấy hần chưa?”

” Rae nói. “Chưa từng thực sự thấy mặt hắn.”

Và Bob nói, “Ôi không. Không!”

Lucas quay về phía Bob đang nhìn và thấy Harvey cùng hai người khác nữa đi bộ ra trung tâm của khu mua sắm. Trông họ giống hệt cảnh sát và chẳng giống ai khác trong khu mua sắm. Lucas nói với Bob, “Xông lên! Xông lên!”

Bob và Rae bắt đầu chạy qua khu mua sắm, nhanh nhẹn len lỏi giữa đám đông, tiến về phía nhà hàng Chipotle. Họ mới đi được nửa đường thì một người quát to từ tầng hai xuống, “Deese! Deese! Cảnh sát! Cảnh sát kia!”

Deese ngồi ở ghế gần cửa sổ trong nhà hàng, bên cạnh một bàn đầy những gã trông như lũ tinh tinh đang ngồi ăn những đĩa đậu đen và cơm, cứ mười giây lại làm động tác đập tay nhau và gọi nhau là anh em.

Khi Cole quát lên cảnh báo, Deese bật ra khỏi ghế ngồi. Một khẩu súng hiện ra trong tay phải của hắn, và Bob quát, “Deese! Dừng lại!” và đám tinh tinh kia nằm rạp hết xuống đất. Một tích tắc sau, Deese bắn trúng một người phụ nữ ở hành lang trung tâm của khu mua sắm, người này ngã xuống, rồi hắn bắn một người đàn ông, và Rae hét, “Dừng lại!” và Lucas cùng Tremanty chạy về phía họ, Lucas liếc mắt sang bên trong lúc chạy và thấy Santos, đang cứng đờ người, ở chỗ hành lang.

Rae và Bob đều đã rút súng ra, nhưng có một bức tường người ở phía sau Deese, trong khi hắn chạy rẽ về phía tay trái của mình. Hắn sẽ chạy ngang qua Tremanty và Lucas, cả hai đã rút vũ khí ra và lao đến để chặn hắn, nhưng hắn thấy Tremanty, nhanh tay

bắn một phát và Tremanty cùng Lucas né ra; Deese cố ý bắn một cô gái ngay trước mặt Tremanty, máu từ cạnh đầu cô ấy bắn vào mặt Tremanty.

Lucas vẫn không thể tìm ra góc bắn mà không bị dính đám đông ở đằng sau, lúc này khu mua sắm trở nên hỗn loạn, với những người đi mua sắm và trẻ con gào thét và chạy tán loạn khắp các hướng. Các cảnh sát Vegas còn cách đó gần ba mươi mét và ở hướng khác, nên họ không thể chặn Deese được. Một người đàn ông thấp lùn đâm thẳng vào Lucas, làm anh loạng choạng ra đằng sau, cố giữ thăng bằng, trong khi Deese đã chạy cách đó năm mét, qua một quán bánh kẹp Johnny Rockets. Rồi Deese thấy Santos, và hắn bắn vào tên kia, nhưng trượt. Santos loạng choạng chạy đi, và Deese đuổi tới gần, bắn vào lưng hắn, rồi tiếp tục chạy.

Lucas đuổi theo Deese sau khi hắn bắn Santos, nhưng một người phụ nữ ngã nhào trước mặt làm anh vấp phải và ngã xuống. Anh lồm cồm bò dậy và thấy Tremanty, hai tay ép vào mặt của cô gái bị bắn, nhìn anh một cách rất đổi kinh sợ. Lucas tiếp tục đuổi theo Deese. Anh vấp phải một người đàn ông nữa và bị văng ra.

Anh vẫn nhìn thấy được Deese, hắn quay lại và bắn một phát vào Lucas. Có một người đàn ông khác gần Deese hơn rút súng ra khỏi túi và bắn vào Deese, khiến hắn sảy chân ngã nhưng vẫn cố đứng dậy chạy tiếp, và khi ngoái ra sau thì, thấy Lucas còn đuổi theo mình. Tay súng kia nhìn Lucas, anh hét lên, “Không!” nhưng người đó bắn anh, và ai đó hét ở phía sau Lucas, gào lên, “Cảnh sát! Cảnh sát đây!”

Người đàn ông kia liền giơ súng lên trời, và rồi Bob chạy đến, trong chiếc áo chống đạn ghi dòng chữ “Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ” và tát vào mặt người đàn ông kia bằng khẩu súng của mình

và người kia ngã xuống đất. Rae chạy ngang qua Lucas đến vị trí cuối cùng họ thấy Deese, biến mất ở dưới một lối sảnh ở bên trái, và khi họ đến đó... Deese đã biến mất.

“Đâu rồi? Hắn chạy đâu rồi?” Rae quát lớn.

Họ nhìn xuống lối sảnh trống trơn, ở phía cuối có một cửa thoát hiểm dẫn đến khu đỗ xe. Họ chạy về hướng đó, qua một hành lang dịch vụ ngăn ở bên trái, và ra ngoài tòa nhà.

Chẳng có gì chuyển động cả. “Trốn giữa các xe?” Rae nói.

“Tôi không nghĩ vậy.” Lucas nói. “Hắn đã thăm dò nơi này, hắn có người canh chừng. Hắn biết hắn không thể lấy được một xe để thoát khỏi đây.”

Cả hai người đều nhìn lại vào bên trong, chỗ hành lang dịch vụ và đi bộ về phía đó. Có vài cửa ở dưới hành lang này, tất cả đều bằng kim loại, tất cả đều khóa. Lucas ngoái lại và thấy một nhân viên an ninh đứng ở sảnh chính, nơi vụ nổ súng đã diễn ra.

“Cảnh sát Tư pháp đây.” Lucas nói to. “Chìa khóa! Chúng tôi cần chìa khóa!”

Người nhân viên an ninh chạy về phía họ. Một cửa mở ra dẫn vào phòng đựng thiết bị, cửa thứ hai đến một khu vực kho chứa, cửa thứ ba đến khu bốc dỡ hàng với một thùng rác. Lucas và Rae kiểm tra phía sau thùng rác và bên trong đó.

“Hắn biến mất rồi.” Lucas nói với Rae. Anh quay lại nhìn về phía hành lang chính. “Nhưng có người bị bắn, và chúng ta phải giúp đỡ nếu có thể.”

Lucas yêu cầu các nhân viên an ninh canh chừng các cửa trong khu dịch vụ và lối thoát đến khu đỗ xe, rồi anh cùng Rae chạy về

hành lang. Lucas kiểm tra Santos: hai hộp FedEx nằm bên cạnh chiếc túi mua sắm màu xanh lá mà hắn đang mang theo, và Lucas có thể thấy hai hộp nữa ở trong. Santos, nằm úp bụng, đầu quay sang một bên, nhìn Lucas bằng đôi mắt đờ đẫn và nói, “Trúng đạn rồi.”

“Cứu thương đang trên đường đến.” Lucas nói. “Để tôi lật anh lại.”

Santos bị bắn vào phía bên trái cột sống, từ đằng sau, và vết đạn phía trước đang chảy máu âm ỉ. Lucas không thấy động mạch nào, nhưng trước đây có một lần anh đã thấy một vết thương ở động mạch và có thể đây là một vết thương như vậy.

Lucas nói, “Sẽ đau đấy.” rồi nới lỏng áo của Santos và ép vào vết thương hết sức có thể, dồn phần vải bông vào gần như là hết độ dày của ngón trỏ. Santos rên rỉ, rồi lại nói, “Trúng đạn rồi.”

Lucas hét to, “Giúp tôi với. Giúp tôi ở chỗ này với.”

Một lúc sau, một cô gái chạy nhanh tới nơi, bảo, “Y tá.” và nhìn vết thương, rồi nói, trong một chất giọng nghe yên bình một cách kì lạ, “Anh đã làm tất cả những gì có thể. Tôi không nghĩ là còn gì khác phải làm ở đây cho đến khi chúng ta có nhân viên cấp cứu.”

“Hãy ở lại với anh ta, được không?” Lucas hỏi, và cô y tá gật đầu.

Có vẻ Santos đã ngất lịm đi. Lucas nhặt chiếc túi mua đồ màu xanh lá lên, đặt hai chiếc hộp FedEx vào cùng với hai chiếc hộp còn lại, nhìn quanh, đi khỏi chỗ cô y tá, nới rộng áo của mình ra, cuốn vải vào một đầu ngón tay nhằm không để dấu vân tay của mình dính vào đó, và xé một hộp ra xem.

Tiền. Rất nhiều tiền.

Cô y tá đang nắm tay Santos, và Lucas bước đến chỗ Bob, đang tra còng người đàn ông đã bắn vào anh và Deese. Người đàn ông đang thở ra bong bóng máu từ mũi. Bob đã ấn anh ta dựa vào tường, và anh ta cứ nói, “Có kẻ nổ súng... có kẻ nổ súng...” Bob nói, “Ừ, nhưng anh bắn nhầm người rồi.”

Bob nói với Lucas, “Tên này đã bắn trúng người kia khi định bắn anh.” Bob chỉ về phía bên kia sảnh. “Tôi nghĩ có thể hẳn là cứu viện cho Santos, nên tôi đồn ngã hẳn.”

Lucas nhìn sang một đàn ông người đang ngồi dựa vào tường với hai phụ nữ đang sơ cứu anh ta một cách chuyên nghiệp, có thể là bác sĩ và y tá. Dọc theo sảnh, đa số mọi người đã tản đi hết, nhưng vài nhóm nhỏ đang đứng quanh ba người khác nằm trên vũng máu trên sàn. Một viên cảnh sát đi cùng Harvey đang quỳ bên cạnh người phụ nữ đầu tiên bị Deese bắn, Tremanty vẫn đang ép tay lên vết thương trên mặt của cô gái lúc trước đứng bên cạnh anh; mặt, tay và áo của anh đầy vết máu thâm.

Lucas hỏi Bob, “Anh có dùng súng của mình bắn phát nào không thế?”

“Không, không. Tôi đã không thể. Có quá nhiều người ở phía sau hẳn.”

Rae đến bên cạnh Lucas. “Tôi cũng không. Không hề có đường bắn tốt. Tôi sẽ đi bộ quanh khu mua sắm, để xem có thể thấy gì. Kiểm tra lại khu đỗ xe, kể cả nếu hẳn không có ở đó. Biết đâu tôi sẽ đá đít hẳn ra được.” Cô chạy đi về phía sảnh tới dẫn tới khu đỗ xe.

Lucas nói, “Cẩn thận đấy, Rae. Cẩn thận.” và cô vẫy tay mà không nhìn anh. Lucas nhìn quanh, chẳng thấy ai giống như

nhân viên cấp cứu, và nói, “Đến giờ chắc ai đó đã gọi cứu thương rồi.”

Bob nói, “À vâng. Tôi đã gọi 911 và họ nói mọi người đã lên đường rồi. Họ đang đến... Và tôi... Chúa ơi! Chúa ơi!” Anh bước đi, một tay giơ lên úp lấy đỉnh đầu.

Harvey nhìn thấy Lucas và chạy đến nói to, “Lạy Chúa ơi, các anh đã làm gì?”

“Không ai trong chúng tôi bắn viên nào cả.” Lucas nói. Anh nhìn lên tầng hai của khu mua sắm. “Deese có một kẻ canh chừng ở trên kia. Hắn thấy các anh đi đến, hắn la lên, và Deese bắt đầu nổ súng. Vào bất cứ ai hắn thấy. Hắn là hắn đã lên kế hoạch về lối thoát đó.”

“Xe cứu thương đang trên đường đến.” Harvey nói. Anh ta đưa tay nắm mái tóc trắng mỏng của mình khi nhìn quanh hiện trường hỗn loạn. Mọi người đang quay trở lại, nhìn chăm chú vào những người bị thương. “Một mớ hỗn độn. Thật là một mớ hỗn độn.”

Lucas bắt đầu đi xem những người bị thương: một người đàn ông bị bắn vào ngực, gần như vào cùng chỗ mà Lucas bị trúng đạn; một người phụ nữ bị bắn vào đùi, hình như viên đạn đã làm vỡ xương. Cô là người đầu tiên bị Deese bắn, Lucas nghĩ vậy. Chưa có ai chết cả. Cô gái mà Tremanty đang quỳ bên bị bắn vào má, viên đạn thoát ra phía sau xương và bay ngang qua tai cô.

Bob đến gần và nói, “Cái gã bắn anh, tôi để hắn lại với một nhân viên an ninh. Hắn là một tay mang súng kín, tưởng rằng đây là cơ hội lập công lớn của mình.” Anh nhìn quanh. “Có bao nhiêu người chết?”

“Chưa có ai.” Lucas nhìn điện thoại. Mới bảy giờ bảy phút. “Từ lúc bắt đầu nổ súng mới có bảy phút thôi đấy.”

“Cảm thấy dài như một tuần vậy.” Bob nói. “Mọi chuyện thật hỗn độn. Xe cứu thương đâu hết rồi?”

“Chúng ta phải lên trên, xem xem có ai thấy kẻ đã la lên không.” Lucas nói.

“Việc chúng ta phải làm là đi hỏi về đồng máy quay an ninh.” Bob nói.

“Anh làm đi. Tôi chạy lên đây.”

Lucas đi thang cuốn lên tầng hai, nơi người ta đang ngó nghiêng qua lan can xuống tầng dưới. Anh nói, to tiếng nhất có thể, “Cảnh sát Tư pháp đây! Có ai thấy một người la hét về cảnh sát không? Một ai đó la hét về cảnh sát? Có ai thấy...”

Anh không tin lắm vào khả năng tìm thấy một nhân chứng, nhưng bất ngờ là lại được. Một phụ nữ mặc váy đỏ, đẩy xe nôi, mà hóa ra là chứa đầy tạp chí, giơ tay lên và cất tiếng, “Tôi đã thấy hắn.”

Lucas đến bên cô. “Nói tôi nghe nào.”

Cô chỉ vào dải lan can của giếng trời. “Hắn đã đứng dựa người qua chỗ đó, như thể đang đợi ai đó. Tôi đang ngồi ở đằng kia.”

Cô chỉ về mấy chỗ ngồi. “Tôi nhận ra hắn bởi vì, anh biết không, hắn khá điển trai. Tóc nâu. Gầy. Như một vận động viên điền kinh. Dù sao thì hắn đã đứng đó trong vài phút. Như thể đang quan sát. Một cô gái tóc vàng bước đến bên hắn và nói gì đó rồi bước đi. Và rồi – không hắn là tôi nhìn hắn – thì ai đó hét lên, rất to, ‘Làm ơn! Làm ơn! Cảnh sát!’ Tôi nhìn lên và thấy đó là hắn.

Rồi tôi nghe thấy tiếng súng thì liền đứng dậy và bắt đầu chạy. Tôi thấy hắn đi trước mình, nhanh chân xuống sảnh, rồi cô gái tóc vàng đi ra sau hắn, nắm lấy tay hắn đi cùng hắn... biến mất. Tôi trốn trong cửa hàng đằng kia. Và khi vụ nổ súng kết thúc, tôi chạy ra đây để ngó qua hàng lan can xuống mặt đất với vài người khác.”

Lucas lấy điện thoại, gọi cho Harvey và nói, “Tôi ở ngay chỗ chiếu nghỉ trên của thang cuốn, tôi có một nhân chứng nhìn thấy kẻ đã báo động cho Deese. Anh cần cho một người lên đây để lấy lời khai.

“Cho làm ngay đây.” Harvey nói. Lucas nhìn xuống tầng một và thấy các nhân viên cấp cứu đang bắt đầu di chuyển người bị thương.

Anh bảo người phụ nữ đứng chờ, rồi gọi Bob. “Anh có tìm được máy quay an ninh không?”

“Có. Chúng ta có thể thấy máy ở Chipotle, khu vực phía trên của chỗ bắn súng...”

Lucas bảo Bob về những gì cần kiểm tra ở tầng hai; anh ta rời điện thoại một phút rồi quay lại nói, “Vâng, chúng tôi thấy hắn. Chúng tôi sẽ tua lại và xem nếu có thể thấy cô ả tóc vàng. Có thể chúng ta sẽ theo dấu được chúng đến bãi đỗ xe.”

Khi viên cảnh sát của Harvey đến, Lucas dẫn nhân chứng ra cho anh ta, rồi đi xuống thang cuốn. Đội an ninh của khu mua sắm đã căng dây chắn khu vực nổ súng, và Rae, vừa quay lại sau khi đi tìm Deese, nói, “Tôi không tìm thấy hắn. Mọi người đang nổi

đuôi nhau rời khỏi chỗ này, ngoài kia là một mớ giao thông hỗn loạn. Họ đang đóng cửa khu mua sắm.”

“Không có hi vọng gì à?” Lucas hỏi.

“Không. Hắn không trốn đâu, hắn biến rồi.”

Anh kể với cô về gã đàn ông và cô ở ở tầng trên, và cô nói, “Đó là Cole và cô ở ở Altadena, cũng hai kẻ đó đi với Beauchamps.”

Lucas gật đầu. “Có thể lắm.”

“Nhưng nếu thế hẳn chúng là những kẻ đã chỉ điểm cho ta. Nếu vậy, tại sao chúng lại báo động cho Deese?”

“Cô có muốn nghe lí do thâm hiểm không?” Lucas hỏi. “Bởi vì chúng muốn ta giết hắn. Chúng đã cấu kết với Roger Smith, và chúng muốn chúng ta giết hắn.”

“Thế thì tại sao Santos...”

“Bởi vì hắn không biết.” Lucas nói. “Smith không kể cho hắn. Nếu cảnh sát giết Deese, Smith sẽ vô tội. Nếu Santos trả tiền cho Deese, sẽ được vô tội. Cách nào cũng được.”

“Điều anh nói làm Smith nghe giống như một tay khốn nạn vậy.” Rae nói.

“Đúng rồi đấy.”

Ở bên kia khu mua sắm, Tremanty, người đầy máu, đang đứng đối diện Harvey. Họ đang cãi nhau. Lucas đi về phía đó, và Rae theo sau.

Lucas nghe thấy Harvey nói, “... nhận hết tội lỗi cho cái mớ hỗn độn này. Nếu các anh chờ thêm, chúng tôi đã có thể mang đội

SWAT đến.”

“Vớ vẩn. Chúng tôi được báo là hắn sẽ chỉ ngồi đấy trong có năm phút, và chúng tôi có lí do để tin rằng lời chỉ điểm đến từ một kẻ hiểu chuyện. Hắn là một tên giết người hàng loạt, một kẻ ăn thịt người, và chúng tôi không thể đợi được.” Tremanty nói một cách nóng nảy. Anh ta chĩa ngón trỏ về Harvey mà không chạm vào anh ta. “Không phải là chúng tôi rút dây động rừng, mà chính là các anh. Các anh chạy trong khu mua sắm, và tôi chưa bao giờ thấy ai trông giống cảnh sát hơn các anh. Kẻ canh chừng cho Deese thấy các anh và báo động cho hắn. Nếu các anh đi cách xa nhau ra, nếu các anh để chúng tôi làm điều đó, thì mọi chuyện đã xong xuôi, và đáng lẽ chúng tôi tóm được Deese rồi. Lucas đã bảo cách anh tránh xa, bảo các anh rằng chúng tôi không cần một đám cảnh sát...”

Ngay lúc đó điện thoại của Lucas reo lên, Tremanty ngưng cãi cọ, và Bob nói, “Chúng tôi theo dấu chúng đến bãi đỗ xe, và thấy một chiếc Cadillac Escalade màu vàng ánh bạc. Và, đoán xem? Có bùn bắn lên các tấm biển số. Mọi thứ khác đều sạch trừ các biển số. Và không nhận ra được số nào.”

“Chết tiệt.”

“Cũng không hoàn toàn tệ vậy đâu.” Bob nói. “Có một cảnh sát Vegas ở đây nói rằng họ có máy quay giao thông ở các nút giao lớn, và chúng ta có thể truy chiếc Cadillac theo cách đó. Bất cứ nơi nào chúng đến.”

Lucas kể với anh ta về lối sảnh và khu bốc dỡ hàng, hỏi nếu có máy quay ở các khu vực đó. Bob rời máy một phút, rồi quay lại và nói, “Có, có máy ở đó. Chúng tôi sẽ xem bây giờ.”

“Về chuyện máy quay giao thông,” Lucas nói. “cũng cho triển khai luôn nhé. Và báo với tôi nếu anh thấy điều gì.”

“Hiểu rồi.” Bob nói.

Khi Lucas đang nói chuyện điện thoại thì Rae đi ra chỗ khác và quay lại với một đồng giấy cuộn từ phòng vệ sinh, nửa chỗ đó được nhúng nước, rồi bắt đầu lau mặt của Tremanty. Anh để yên cho cô làm vậy, nắm lấy một bên khuỷu tay của cô để đứng cho vững, và cầm một chiếc khăn từ cô để lau tay mình. Rồi cô thấm khô mặt anh, và nói, “Anh đã cứu sống cô gái kia. Cô ấy đã bị mất máu.”

“Nhưng Deese biến mất rồi.” Tremanty nói. “Có thể chúng ta sẽ không bao giờ tìm lại được hắn.”

Lucas nói, “Có thể hắn chưa chạy xa đến thế.” Anh bỏ chiếc túi xanh xuống vai, mở ra, lật nắp của cả bốn chiếc thùng FedEx, lấy ra đồng tiền. “Smith đang trả tiền cho hắn, nhưng chúng ta thu giữ được tiền. Tôi không biết là bao nhiêu, nhưng có thể là một triệu.”

Tremanty nở một nụ cười thoáng qua. “Santos bị thương, hắn có một đồng tiền bên mình, và hắn đi gặp thằng cha Louisiana ăn thịt người kia. Chuyện đó mang tới mấy thứ mà tôi có thể bắt tay vào việc được. Deese sẽ không lấy được thêm đồng nào từ Smith, tôi có thể hứa với anh điều đó.”

Harvey lại gần. “Cảnh sát trưởng quận đang ở đây, cùng với mọi nhà báo ở Vegas. Chúng tôi đã giữ đám báo chí ở ngoài kia, chúng tôi đoán vậy, ít nhất là cho lúc này. Chúng ta cần họp để nói về câu chuyện.”

Lucas, Bob và Rae đều nhìn Tremanty. Sau một lúc, anh gật đầu. “Được rồi, hãy để tôi. Ta muốn né tránh một mớ hỗn độn chính trị, nếu có thể. Ta sẽ cần đoạn phim của Bob về kẻ đã báo động cho Deese. Và cả ả bạn gái của hắn. Và chiếc xe. cần mọi bức ảnh ta có về Deese, bao gồm bất cứ đoạn phim nào ở tầng một. Chúng ta nói chuyện với cảnh sát trưởng quận và rồi...”

“Với đám báo chí chết tiệt.” Harvey nói.

“Báo chí không có gì là sai cả.” Lucas nói. “Chuyện bắn giết mới là vấn đề.”

Họ nhìn xuống sảnh. Người ta đã xua khách rời khỏi đó, chỉ còn lại cảnh sát, đội kỹ thuật hiện trường, nhân viên an ninh và các gói băng cứu thương rách toạc nằm rải rác quanh những vũng máu đỏ thẫm đang từ từ đông lại.

18

Deese nghĩ rất kỹ về việc làm sao lấy được tiền. Hắn ngồi trong nhà tắm, suy nghĩ; nằm trên giường, hình dung ra cảnh tượng đó. Trên đường đi qua thành phố, từ ngôi nhà đến khu mua sắm Show Boat, hắn đã suýt tông phải một chiếc Rolls-Royce, do bị phân tâm bởi những hình ảnh đang nhảy múa trong đầu.

Chuyện gì sẽ xảy ra nếu mấy tay Cảnh sát Tư pháp hoặc cảnh sát Vegas xuất hiện, nếu Santos và Smith phản bội hắn? Nếu đám liên bang tóm được hắn, thì hắn sẽ chết. Nên đó là điều sẽ không xảy ra. Nếu hắn bị đánh úp, hắn sẽ bắt đầu nổ súng. Hắn có khẩu Glock của mình, hắn có cả một băng đạn đầy, và sự hỗn loạn sẽ là bạn của hắn. Hắn có thể cảm thấy sức ép lạnh lạnh từ khẩu súng truyền lên xương sống của mình.

Khu mua sắm nằm ngay ở đại lộ Las Vegas. Hắn đã không đến đó sớm mười lăm phút trước cuộc gặp, như một tên khờ, để làm mấy trò thăm dò vội vã, nửa vời. Không, hắn đến đó sớm hẳn hai tiếng và đi lang thang qua đám đông những người đi mua sắm, nhìn xuống các lối sảnh, thử các cửa, đếm số nhân viên an ninh. Sau nửa tiếng nhìn ngó xung quanh, hắn tìm thấy một lối thoát khả thi nằm cách nhà hàng Chipotle gần năm mươi mét.

Hắn đo khoảng cách của nó bằng các bước chân.

Nếu hắn có thể qua mặt đánh bại được bất cứ kẻ nào đuổi theo, hắn có thể có đủ thời gian chạy tới một hành lang dịch vụ ngăn dẫn đến khu bốc dỡ hàng với một thùng rác thò ra ngoài ở đó. Có

ba cánh cửa ở lối sảnh, nhưng khi đi qua một lối thoát khác, hắn phát hiện ra rằng mình có thể vào khu bốc dỡ hàng và mở một cánh cửa từ đó. Nếu hắn có thể chạy qua hành lang, đóng cánh cửa phía sau mình, khóa lại, và vòng ra phía sau thùng rác; hắn có thể chạy dọc theo bức tường của khu mua sắm. Ai đó đuổi theo sẽ nghĩ rằng hắn chạy đến khu đỗ xe và sẽ bắt đầu nhìn sai hướng.

Mọi thứ hắn cần là năm giây bắt đầu trước.

Hắn đi bộ ra xe tải của mình, lái vòng lại đến khu bốc dỡ hàng, và đậu sát nhất có thể - cách gần bao mười mét - ở một khu đỗ xe dành cho nhân viên. Hắn bôi ít bùn vào các tấm biển số xe trước khi rời nhà, và gợi ý Cox và Cole làm điều tương tự với chiếc Cadillac.

Bây giờ hắn gọi chúng. “Tao đã nghĩ...”

“Ai đó nên làm vậy.” Cox nói.

“Im mồm đi. Tao đã nghĩ có khả năng Santos là một xạ thủ, và hắn sẽ cố giết tao. Nếu định làm thế, hắn sẽ không xuất hiện ở Chipotle. Hắn sẽ cố tìm ra tao khi tao đi bộ đến chỗ đó và hạ tao bằng một cú bắn nhanh, rồi chuồn đi trong đám đông. Đó là một khả năng. Nhưng nếu chúng thực sự muốn giở trò gì đó, tao nghĩ đó có thể là một phi vụ có hợp đồng, có thể là với một gã ở ngay tại Vegas này. Bọn mày phải coi chừng Santos và xem xem hắn có đi với ai, nói chuyện với ai không. Nếu hắn đi một mình, vậy thì có thể chúng sẽ trả tiền. Nhưng nếu giống như có ai đó đang dò la tao...”

Trước khi Deese đến trung tâm mua sắm, Cox đã thú nhận rằng cô ả đã lấy một túi ma túy từ tủ ngăn kéo của Beauchamps ngay trước khi bỏ chạy khỏi ngôi nhà. Cô ả cùng Deese đã hít vài

đường – Cole không dùng ma túy – và Deese đã lấy số còn lại sau khi chúng hít phân chia đầu tiên.

Giờ, khi ở ngoài khu mua sắm, trong bãi đỗ xe, hắn hít thêm một đường nữa ở trong xe tải, rồi ngồi ngả người ra sau, để nó làm bộ não hắn mê mẩn trong khi nhìn ngắm những chiếc xe đến và đi. Một xe an ninh rẽ ở góc của tòa nhà cách đó gần trăm mét, và hắn chậm chậm trườn người xuống ghế cho đến khi ngồi thấp hơn cửa sổ. Chiếc xe tiếp tục đi mà không chậm lại.

Và hắn chờ đợi.

Ma túy tác động đến hắn như một chiếc băng cát-xét bị kẹt ở chế độ lặp lại, cứ chơi mãi một cảnh thêm lần nữa, rồi lần nữa. Santos và hắn sẽ gặp nhau ở nhà hàng, hắn sẽ lấy tiền. Hắn sẽ bảo Santos đi sang bên phải, và hắn sang bên trái, xuống lối sảnh ra xe. Một lần nữa: Hắn gặp Santos, hắn lấy tiền, bảo Santos rẽ phải còn mình rẽ trái...

Hắn cứ hình dung ra nó lần này qua lần khác.

Và rồi những thứ đen tối hơn: tên cảnh sát ảo ảnh, và hắn rút khẩu súng của mình ra, bắn giết để lấy đường thoát, bắn tất cả những gì đang chuyển động, tạo nên một vụ hỗn loạn, lối thoát duy nhất nếu cảnh sát xuất hiện.

Hắn kiểm tra đồng hồ: 6 giờ 45 phút.

Hắn gỡ gói nhỏ ra, dùng móng tay cái dài để chia các đường kẻ trên mặt chiếc điện thoại. Liệu có phải đăm kĩ sư thiết kế iPhone là những kẻ cuồng ma túy? Thật là một sự trùng hợp lạ kì, nếu không phải vậy, bởi vì nó thực sự là một phiên đưng ma túy cực kì hoàn hảo.

Hắn hít hai đường, đợi chúng ngấm vào, hít thêm hai đường nữa, cuộn phần bột còn lại, nhét vào túi quần sau, ra khỏi xe tải, kiểm tra vũ khí, kéo áo phông xuống che kín nó, và đi vào trong khu mua sắm.

Vào nơi sẽ trở thành trường bắn. Cox gọi điện. “Chúng tao ở ngay phía trên nhà hàng Chipotle.

Chúng tao chưa thấy có ai trông bất thường. Một đám khách du lịch béo ú mặc quần cộc.”

Deese xem điện thoại của hắn khi bước đến cửa hàng Apple Store: 7 giờ kém 1 phút. Hắn có thể thấy biển hiệu của Chipotle ở trước mặt. Không có ai trong đám đông làm hắn lo ngại, đến bây giờ thì chưa. Không thấy bóng dáng Santos đâu.

Hắn ngồi vào một chỗ ở mặt tiền của nhà hàng, bên cạnh một đám sinh viên cao đẳng khôn kiếp. Khách hàng đang đi qua đi lại với mùi đậu đen và cơm thơm nức. Miệng của hắn bắt đầu ứa nước miếng; và hắn nhìn về phía bếp, nhưng không có đủ thời gian. Thực ra là không có chút thời gian nào.

Hắn khoanh tay và đan chéo chân. Và rồi, bất thành linh đó là Cole.

“Deese! Deese! Cảnh sát!”

Deese liền duỗi thẳng chân, đứng dậy và rút súng ra, nó bị vướng vào đuôi áo của hắn một chốc lát, nhưng chỉ thế thôi, khi hắn thấy một người đàn ông to cao tiến đến gần, nhìn chằm chằm vào mắt Deese, với những quai đeo trên vai, loại quai bạn hay thấy trên áo chống đạn, và hắn thấy một người phụ nữ bắt đầu đi ngang qua trước mặt chúng. Deese bắn người cảnh sát nhưng lại trúng người phụ nữ kia và cô ấy ngã xuống. Rồi hắn

bỏ chạy và nổ súng, cơn hoảng loạn bùng lên từ đám đông, và ngay lúc đang chạy khỏi đó thì hắn thấy Santos, với chiếc túi màu xanh lá, và nổ súng vào hắn, tên khốn nạn, nhưng trượt, và Santos bỏ chạy, có thể là để tìm một chỗ ẩn nấp, và Deese bắn vào lưng hắn. Và rồi Deese nghĩ, gươm đã, có phải là tiền ở trong túi kia không?

Hắn ngoái lại nhìn ra phía sau và thấy một người đàn ông chạy đến chỗ hắn với khẩu súng. Deese chạy tiếp, và ai đó bắn hắn, chân hắn bị trật mạnh sang một bên, nhưng chấn thương không làm hắn gục xuống, và giờ hắn ra đến lối sảnh, rồi chạy xuống đó và phóng qua cửa. Hắn khoá cửa lại, chạy ra sau thùng rác, rồi dọc theo bức tường bên ngoài cửa khu mua sắm. Mười phút sau, hắn đã vào trong xe tải và nổ máy.

Chân hắn... Chân hắn chẳng có cảm giác. Khi lái xe ra phố, hắn vươn tay xuống giữa hai chân mình và xoa tay lên bên cổ chân bị thương của mình: không có máu.

Hắn rẽ xe vào phố, đá bỏ chiếc giày bên trái, chạm tay xuống cổ chân. Chẳng có gì. Hắn nhặt chiếc giày của mình lên nhìn và thấy một đường rãnh rộng ở gót giày. Hắn bật cười. Thằng cha nào đó đã bắn vào gót giày của hắn chứ không trúng hắn.

Hắn mới đi được nửa đường thì mắt cá chân hắn bắt đầu nhói, và cơn sợ hãi bất chợt dâng lên trong hắn. Hắn rẽ vào một phố, rồi một phố nữa nhỏ hơn, đến một khu dân cư, rẽ vào vỉa hè, ra khỏi xe, và nôn hết ruột gan ra. Hắn đã giết rất nhiều người, hắn đoán vậy, và hắn đã không để tâm chuyện đó quá nhiều, nhưng có thể hắn đã bị giết.

Hắn quay lại ngôi nhà, vị chất nôn còn đọng trong miệng, mồ hôi chảy thành dòng xuống mặt. Hắn có thể ngửi thấy mùi vị sự

sợ hãi của chính mình trong mồ hôi, một thứ mùi mục nát, như một con chuột cống phân huỷ sau khi chết dưới đáy lò.

Nếu hắn không chạy mất dạng, hắn đã về châu ông bà rồi. Và hắn bị ám ảnh bởi một câu hỏi. Cái túi mà Santos đang cầm... Một túi màu đỏ? Một túi màu xanh lá? Có tiền trong đó ư?

Liệu hắn có thể chạy chậm lại để chôm nó không? Cảnh sát từ đâu tới? Có phải là một tay an ninh đã phát hiện ra hắn? Và cái kẻ có khẩu súng đó – đó là tên Cảnh sát Tư pháp, Davenport, kẻ đã bị bắn ở Altadena.

Bọn chúng lấy lời chỉ điểm từ đâu?

Là thằng Smith chó chết đó – đó là câu trả lời duy nhất mà hắn có. Santos đã nói với Smith về địa điểm gặp mặt, và Smith gọi cảnh sát, hi vọng rằng hắn sẽ bị giết. Có thể là hi vọng cả hai đều bị giết.

Cox và Cole đã ngay lập tức bị cuốn đi trong đám đông hoảng loạn, chạy tán loạn trong trung tâm mua sắm. Có thể một hoặc hai khách mua sắm đã thấy Cole hét về phía Deese, nhưng họ đã bị bỏ lại sau vài giây. Chạy xuống sảnh chính của khu mua sắm, xuống thang cuốn, đến khu đỗ xe và tới chỗ chiếc Cadillac, tiếng la hét dần dần lắng xuống sau lưng chúng.

Chúng không biết chuyện gì đã xảy ra với Deese. Cole đã nán lại một hai giây sau khi hét báo động, và hắn đã thấy Deese chạy ra khỏi nhà hàng Chipotle, và nổ súng. Hắn không thấy được có ai bị trúng đạn hay không.

Chúng không dám gọi điện cho hắn đề phòng trường hợp cảnh sát thu được điện thoại của hắn.

“Mày nghĩ hắn chết chưa? Có một gã Cảnh sát Tư pháp chạy thẳng qua đám đông. Hắn chỉ còn cách Deese có năm mét.” Cox nói. Cô đã đứng quan sát từ đoạn cuối dải lan can giếng trời, cách Cole tầm bốn mét.

“Tao không biết chuyện gì xảy ra nữa, mọi thứ đều trở nên điên rồ, và tao đã bỏ chạy.” Cole nói. “Bắn nhau khiếp quá.”

“Có thể trên đài có đưa tin.”

Chúng dò được vài đài địa phương, nhưng chẳng có gì ngoài nhạc rock nhẹ. Cox tiếp tục vặn các nút xoay. “Sẽ có trên TV.” Cole nói.

“Chắc chắn rồi. Nhưng liệu chúng ta có nên trở về nhà? Nếu Deese chưa chết, nếu bằng cách nào đó hắn chạy thoát, có thể chúng sẽ đuổi theo.”

Cox dò được một chương trình tọa đàm mà trong đó người dẫn chương trình theo cánh hữu đang đưa tin, “Lạy Chúa phù hộ, chúng tôi vừa nghe tin về một vụ xả súng, một tay súng, tại trung tâm mua sắm Snow Boat. Chúng tôi vẫn còn chưa có thông tin chi tiết, nhưng rõ ràng là đã có vài người chết và bị thương, và tay súng vẫn còn chưa bị bắt. Cảnh sát và các xe cứu thương đã ở đó, và nhiều đơn vị khác đang trên đường tới. Nếu các bạn đang nghe tin này trong xe, xin đừng đến trung tâm mua sắm Snow Boat.”

“Ôi, Lạy Chúa, giờ thì chúng ta toi rồi.” Cole nói. “Giờ ta bị dính vào án mạng. Cả hai chúng ta.”

“Có thể. Có thể không. Có thể nếu chúng ta biến đi đủ xa...”

“Chúng ta phải dọn đồ đạc và biến đi.” Cole nói. “Chúng ta sẽ dọn sạch ngôi nhà và hướng ra cao tốc. Chúng ta có thể đến

Nebraska vào trưa mai. Người ta sẽ không thấy rõ được chiếc xe sau khi trời tối... Giờ chúng ta còn bao nhiêu xăng?”

Cox nghĩ rằng bỏ chạy là thượng sách tốt nhất, ngay cho đến khi chúng rẽ lên lối vào ga-ra của ngôi nhà chúng thuê, bật công tắc cửa ga-ra, và thấy xe tải của Deese ở trong.

“Ôi trời.” Cole nói. “Hắn thoát được rồi.”

Deese không bị thương. Và cũng chẳng có ai chết ở khu mua sắm. Năm người đã bị thương, nhưng chưa có ai chết. Deese đang đứng trước TV, một kênh đang phát hình ảnh một chiếc trực thăng bay lơ lửng ở phía Tây của khu mua sắm, các máy quay chìa xuống một đội xe cảnh sát.

“Chúng có ảnh của tất cả chúng ta.” Deese nói. “Gì cơ?”

“Xem thêm một phút, chúng sẽ chiếu lại mấy bức ảnh đó. Chúng sẽ đi từ chiếc trực thăng, đến nữ dẫn chương trình, đến các đoạn phim từ máy quay. Rồi chúng sẽ nói về việc đổ lỗi cho ai. Ý tao là, phía cảnh sát nào bị đổ lỗi cho toàn bộ đống rắc rối này.”

Một phút sau, đài truyền hình cắt cảnh từ góc quay trên trực thăng đến nữ dẫn chương trình, cô ấy giới thiệu đoạn video từ khu mua sắm. Cox, Deese và Cole đã đội mũ và đeo kính râm, nên các đoạn video không được tốt lắm. Bức ảnh dễ nhận ra nhất là của Cox, kẻ đã nhìn vào một chiếc máy quay an ninh khi chúng chạy xuống sảnh. “Tao không có ý nhìn lên. Không phải là tao đang tìm máy quay nào.”

Cole nói, “Chúng ta cần cắt tóc máy đi và cho máy mặc váy. Mọi người sẽ nhắm đến một cô gái tóc vàng dài. Chúng ta cần làm

cho mày trở nên trông du côn. Sau khi cắt tóc, chúng ta sẽ nhuộm đỏ. Chúng ta có thể đi mua vài thứ đồ làm tóc trên đường ra khỏi thành phố, nhuộm tóc mày tại một nhà trọ đường dài.”

“Chúng ta có Harrelson.” Deese nói. “Hắn vẫn có tiền.”

Cox: “Gì cơ? Chúng ta sẽ không làm vụ đó. Mày có điên không đấy?”

“Tại sao không? Cảnh sát không biết chúng ta trốn ở đâu. Chúng ta tấn công hắn tối nay, sau một tiếng nữa, lấy tiền, rồi chuồn.” Deese nói. “Khoảng thời gian từ lúc đó đến khi chuồn đi chỉ khoảng một tiếng, giữa đêm hôm khuya khoắt. Chúng ta có thể thu dọn đồ đạc và thậm chí chẳng cần quay lại đây.”

Chúng suy nghĩ về kế hoạch đó một lúc, rồi Cole nói với Cox. “Ta cần tiền mặt. Không thể khác được. Chúng ta vẫn còn trong cuộc chơi.”

19

Bob gọi Lucas từ phòng theo dõi ghi hình của khu mua sắm. “Hãy cho các chàng trai ra xe. Những kẻ canh chừng cùng Deese đã đến trong hai xe riêng, và chúng tôi đã xác định được cả hai. Vegas có máy quay ở các cột đèn tín hiệu. Chúng ta sẽ có thể theo dấu chúng một thời gian. Có thể chúng ta không tới ngay được chỗ chúng, nhưng mấy cậu ở bên vận hành của Vegas có thể giúp chúng ta tiếp cận.”

“Tôi sẽ cho họ xuống đó.” Lucas nói. “Hẹn gặp anh ở trên xe.” Rae vẫn còn đang chăm sóc Tremanty, lúc này có vẻ đang choáng váng.

Lucas đã từng theo dõi một sát thủ tên là Clara Rinker, và với sự cộng tác của FBI, đã dụ được cô ta gọi điện cho một đối tượng tội phạm có tổ chức đã phản bội cô ta.

Hoặc là do họ nghĩ vậy.

Thực tế thì, Rinker biết chính xác chuyện gì đang xảy ra. Cô ả gửi một máy ẩn danh đến mục tiêu, nói rằng không muốn cho hấn số điện thoại thật của ả từ trước bởi vì ả sợ rằng hấn sẽ lần được ra dấu vết. ả sẽ gọi hấn qua máy ẩn danh.

Một người bạn của ả, một trung sĩ vũ khí quân đội, đã đặt một nhúm C4 bé bằng hạt đậu vào bên trong chiếc điện thoại, được kích nổ bằng cách bấm nút một nút trên máy. Lucas và các nhân viên liên bang, vì háo hức muốn nghe, đã đứng quanh gã mafia khi có cuộc gọi đến, cùng với các nhân viên kỹ thuật FBI chờ để

dò ra máy gọi. Thay vào đó, Rinker đã kích nổ quả bom nhỏ. Đầu của gã mafia đã gần như bị thổi bay hết, và một mảnh não của hắn bắn dính lên mặt Lucas.

Lucas đã hoảng loạn. “Bỏ nó ra khỏi tôi, bỏ nó ra...”

Anh nhớ lại thời khắc đó khi nhìn Tremanty, người vẫn đang dính đầy máu của cô gái, từ viên đạn lẽ ra đã dành cho người nhân viên FBI.

Lucas nói với Rae, “Chúng ta có thể sẽ truy được chúng. Hãy đưa Sandro về khách sạn. Chúng tôi có thể nói chuyện với cô qua điện thoại, và cô có thể đuổi theo chúng tôi bằng xe taxi hoặc xe cảnh sát. Tôi nghĩ cậu trai của chúng ta cần được nghỉ ngơi một lúc.”

“Tôi ổn.” Tremanty nói, nhưng cái nhìn đờ đẫn vẫn không rời khỏi đôi mắt anh.

“Không, cậu không ổn đâu.” Lucas nói. “Tôi đã ở tình trạng của cậu, và cần thời gian để vượt qua. Vậy nên hãy vượt qua nó. Chạy tại chỗ, chống đẩy vài cái, và đi tắm.”

Anh nói với Rae, “Đưa anh ấy đi. Lên một xe cảnh sát về khách sạn. Tôi và Bob sẽ lên đường. Hãy đuổi theo chúng tôi khi nào cô đi được.”

Cô ấy gật đầu, và nói với Tremanty, “Đi nào, Ét-tê. Đi rửa ráy cho anh nào.”

Tremanty ngáp – kết quả của cơn sốc – rồi nói, “Quần áo của tôi... túi của tôi... vẫn ở trên xe.”

“Chết tiệt.” Lucas nói. Anh nhìn đồng hồ của mình. “Thôi nào, chúng ta chỉ cách khách sạn có ba phút. Chúng tôi sẽ đưa anh

đi.”

Bob đang đợi trong xe tải, và khi họ rời khỏi bãi đỗ xe anh liền bật đèn và còi. “Họ đã theo dấu cả hai chiếc xe của chúng đến phía Nam Đại lộ Las Vegas, xuống cuối phố Dải Las Vegas, giờ họ đang tìm chúng ở khu vực xa hơn về phía Nam.” anh nói, phóng xe với tốc độ gần một trăm cây số giờ. “Vấn đề là, các máy quay an ninh hầu hết nằm dọc theo các nút giao thông đông đúc. Nếu chúng đánh xe vào một khu dân cư, ta sẽ mất dấu chúng.”

“Vậy chúng ta sẽ đi hỏi dò trên phố, như kế hoạch.” Lucas nói. “Với tất cả những người bị bắn ở khu mua sắm, chúng ta sẽ có mọi sự giúp đỡ mà ta cần.”

Điện thoại của Bob reo lên và anh bấm nút trả lời, lắng nghe một lúc, nói, “Tiếp tục cập nhật cho tôi nhé.” đập máy, rồi nói với Lucas, “Vẫn còn trên đại lộ, nhưng xa hơn về phía Nam. Đi về phía ngôi nhà chỗ Beauchamps bị giết.”

“Dĩ nhiên là vậy rồi.” Lucas nói. “Nhà an toàn dự phòng. Nó buộc phải ở gần đây.”

Tremanty hỏi, “Không được quay trực tiếp phải không? Thực ra các anh đang không xem các đoạn ghi hình trực tiếp?”

“Không, tất cả đều được ghi lại.” Bob nói. “Chúng ta đi muộn hơn nửa tiếng.”

Họ thả Tremanty và Rae ở Bellagio, và khi Rae đưa Tremanty đi thì Bob nói, “Trông anh ta khá là rệu rã.”

“Tôi biết mà.” Lucas nói.

Điện thoại của Bob reo. Anh trả lời máy, lắng nghe, và cúp máy. “Phải đi xa hơn nữa về phía Nam. Chúng hướng thẳng đến hiện trường nhà Beauchamps. Có lẽ chúng ta sẽ may mắn.”

“Mặt trời đã lặn rồi.” Lucas nói. “Sắp tối rồi. Chết tiệt, tôi ước gì trời sáng thêm một tiếng nữa.”

“Cái gì phải đến sẽ đến.” Bob nói.

Họ chạy xe nhanh trên đại lộ, tiếng còi hụ huyền não những đoạn đèn đỏ, cố gắng bắt kịp vài chiếc xe cảnh sát Vegas đang dẫn trước. Điện thoại của Bob lại reo. Anh lắng nghe, cúp máy, và nói, “Họ thấy chúng ở Sunset, vẫn tiếp tục đi về phía Nam. Nhưng không có máy quay nào ở Warm Springs, nên nếu chúng rẽ ở đó ”

“Tôi cá là chúng đã rẽ.” Lucas nói. “Chúng ta sẽ cần một bản đồ, và có thể là hai mươi đến ba mươi cảnh sát đi gõ cửa từng nhà.”

Điện thoại lại reo. Bob nghe, cúp máy, nói, “Anh cá sai rồi. Chúng đi về phía Nam quá Warm Springs, bởi vì họ thấy chúng ở Blue Diamond, chỗ ấy có máy quay an ninh. Ở đó chúng rẽ về phía Đông. Chúng ta sẽ không thấy lại chúng, hết máy quay rồi, trừ phi có vài chiếc ở các cửa hàng ven đường. Chúng ta cần một bản đồ khu dân cư phía Đông Blue Diamond.”

Lucas lấy chiếc iPad của Rae ở đằng sau, mở bản đồ ra, nghiên cứu một hồi. “Có thể là... hơn năm cây số vuông khu vực nhà ở. Đó là nơi bọn kia sẽ ẩn náu, nếu không thấy các máy quay an ninh và đang cố né chúng. Hãy xem chúng ta có thể triệu tập bao nhiêu cảnh sát tới dưới đó. Nếu có đủ cảnh sát, chúng ta sẽ tìm ra chúng tối nay.”

“Với giả thiết là chúng vẫn ở loanh quanh nơi đó.” Bob nói.

“Ừ. Đúng thế.” Lucas nói.

Bob nghe thêm một cuộc gọi nữa và được thông báo là Cảnh sát Thành phố Las Vegas đang di chuyển đến khu vực, tập hợp ở một cửa hàng dược phẩm CVS tại nơi mà hóa ra là đường Winemill Lane, nếu bạn đi về phía Đông, và Blue Diamond nếu bạn đi về phía Tây. Khi họ đến nơi, có chín xe của Sở Cảnh sát thành phố đã nằm ở bãi đỗ, với nhiều xe nữa đang đến từ phía sau. Họ đỗ xe lại và thấy một trạm chỉ huy lưu động bên ngoài một chiếc xe tải điều hành bởi một trợ lý cảnh sát trưởng tên là Deborah Case.

Lucas xưng danh tính của mình và Bob với Case, nói với cô rằng họ đã ở hiện trường trung tâm mua sắm, và cô hỏi, “Các anh có gì cho chúng tôi không?”

Lucas lắc đầu. “Không. Có vẻ như các cô cũng làm những gì chúng tôi sẽ làm. Hãy cho chúng tôi vài khu nhà để xử lý, cả hai chúng tôi đều có kinh nghiệm làm việc đó.”

“Các anh có áo chống đạn chứ?”

“Có.”

“Được rồi.” Cô chỉ tay về phía một cảnh sát khác. “Đó là Lenny. Lenny sẽ chỉ cho các anh chỗ nào cần tới.”

Lenny có một bản đồ cỡ lớn mà anh đã chia ra thành các khu nhỏ và sau đó là các ô nhỏ hơn nữa. Anh ấy phân cho Lucas và Bob một ô ở rìa của một tiểu khu dân cư đông đúc.

“Chúng ta đang tìm kiếm một chiếc Ford F-150 SuperCab – đó là mẫu xe có các cửa nhỏ hơn ở phía sau, loại cửa sau có bản lề. Và chúng ta còn tìm một chiếc Cadillac Escalade màu bạc, hoặc có thể là màu vàng sâm panh.” Lenny nói. “Cả hai đều dính bùn ở

biển số, và chẳng có mấy vũng bùn ở quanh đây vào thời điểm này trong năm, nên nếu các bạn thấy biển số nào dính bùn, đó là chúng. Cả hai đều đeo biển trắng, chúng tôi nghĩ là của California và Louisiana. Biển Nevada có màu xanh sáng với một khung cảnh vẽ màu vàng hoặc da cam ở cạnh trên hoặc dưới.”

“Chúng tôi nghĩ đến việc đi gõ cửa vài nhà mỗi khu phố.” Lucas nói.

“Ý chúng tôi là hai nhà mỗi bên của mỗi khu phố. Có rất nhiều nhà ở mỗi khu phố tại đây, và anh sẽ thấy mấy khu phố đường cong và anh sẽ chẳng nhìn dọc con phố được xa cho lắm. Hãy dùng khả năng phán đoán tốt nhất của mình.” Lenny nói. “Chúng tôi bảo mọi người chú ý những ngôi nhà với các phương tiện đỗ ở ngoài có biển Nevada và không phải các loại xe ta đang tìm. Các anh sẽ không muốn gõ cửa và thấy tên ăn thịt người chết tiệt đó ra mở cửa đâu.”

“Có thể chúng tôi sẽ cố tránh điều đó.” Bob đồng ý.

“Tôi không còn bộ điện đàm loại đeo ngực nào cho các anh. Tôi có một chiếc cầm tay, các anh có thể dùng.” Lenny nói.

Bob mất tám giây để dùng thành thạo bộ đàm cầm tay, và anh cùng Lucas hướng về ô được chia của họ. Vài phút sau Rae gọi điện tới và nói, “Các anh ở đâu rồi? Tôi muốn tham gia vụ này.”

“Sandro sao rồi?” Lucas hỏi.

“Anh ta cũng muốn đến. Anh ấy muốn giải tỏa, tôi nghĩ vậy, giờ thì anh ấy đã rửa hết máu trên mắt và miệng rồi.” Lucas bảo cô về điểm tập hợp ở CVS. “Hai người có thể muốn tự lấy nhiệm vụ cho mình. Nhưng hãy giữ liên lạc.”

Lucas và Bob đã rút được một khu vực gần như là một hình chữ nhật. Trên chiếc iPad của Rae, Lucas đếm được một trăm hai mươi tư ngôi nhà sắp xếp thành mười bốn khu liền kề với đủ loại kích cỡ. Anh cùng Bob bàn bạc với nhau trên chiếc iPad, và đồng ý rằng có lẽ họ nên gõ cửa khoảng bốn mươi căn nhà để đảm bảo bao quát được cả khu vực.

Họ đỗ chiếc Tahoe, khóa lại và bắt đầu bước đi trong buổi hoàng hôn ấm áp. Lucas chưa từng đến một tiểu khu kiểu như thế này: các ngôi nhà đều lớn nhưng chỉ cách nhau có vài mét. Vài ngôi nhà chẳng có mảnh vườn nào, chẳng có gì ngoài một tấm bê tông ngay ở cửa trước. Các ngôi nhà khác có những mảnh vườn bé tí, thảm sỏi, và vài cây bụi sa mạc. Một bãi cỏ đẹp ngỡ ngàng, xanh mướt dưới ánh đèn điện, hóa ra lại toàn cỏ nhựa. Tất cả các ngôi nhà đều có ga-ra chứa được ba xe, thường là có một cửa đôi và một cửa đơn. Đa số màu trắng, dù khu vực này sặc sỡ với màu phấn, xanh lá, be, cát. Các con phố đều vắng người.

Bob xử lý một bên đường, Lucas ở bên kia, nhìn vào các ngôi nhà có đèn sáng. Chỉ có vài nhà có cả đèn sáng lẫn xe đậu ở ngoài trời, và họ chọn các ngôi nhà đó. Những người ở trong thì thận trọng. Một người đàn ông gào lên với Lucas, sau khi anh rung chuông cửa, “Tôi báo cảnh sát đấy!” Một người khác ré lên, “Chúng tôi không muốn gặp ai cả!”

Trong khi họ đã đi gõ cửa suốt một tiếng đồng hồ, đến khi trời tối mịt, thì Bob nhận được một cú điện gọi vào bộ đàm cầm tay. “Lenny đây, Sĩ quan Tư Pháp?”

“Vâng, Bob Matees đây.”

“Chúng tôi tìm ra chúng rồi. Chắc chắn. Chúng tôi đang bố trí đội SWAT để xông vào. Có đèn bật ở trong ngôi nhà nhưng không nhìn thấy chiếc xe nào. Nhưng mà sẽ chẳng có đâu nhỉ?”

Tóm lại là chúng tôi xin thông báo tới các anh là thế. Nếu các anh muốn quay lại chỗ cửa hàng CVS, chúng tôi sẽ dẫn các anh đến ngôi nhà và các anh có thể quan sát mọi chuyện diễn ra... Nếu muốn... Tôi hiểu là lần cuối khi làm điều này anh đã bị bắn.”

“Đó là người kia.” Bob nói. “Hẹn gặp các anh sau năm phút.” Anh huýt sáo với Lucas, rồi nói to: “Họ tìm ra rồi!”

Cả hai chạy về chiếc xe tải và ra đi.

Tại CVS, Rae đi bộ đến, Tremanty theo sau. Anh ta đang mặc một áo sơ-mi ngắn tay mới, không có vết máu. “Là chúng.” Rae nói. “Một người hàng xóm nói thấy chúng lái xe Escalade màu bạc và một xe bán tải trắng, rằng chúng mới chỉ ở đây vài tháng trước – hai nam, không có cô nào tóc vàng – nhưng đã chỉ ra Deese là kẻ lái xe tải trong lúc được cho xem ảnh.”

“Cách đây bao xa?” Lucas hỏi.

“Chưa đến một cây số rưỡi. Đi về phía Đông Windmill, rồi qua một khối phố. Người hàng xóm nói ngôi nhà là cho thuê qua Airbnb, người thuê đến và đi hàng tuần trước khi những kẻ này xuất hiện. Đó là chúng.”

“Khi nào đội SWAT tiến vào?”

“Họ đã sẵn sàng, ngay bây giờ họ đang tiếp cận. Chúng ta được mời để đi xuống đó, nhưng họ muốn chúng ta đứng cách đó vài trăm mét... Họ sẽ bắt đầu vào việc trong khoảng mười lăm phút. Chẳng có gì nhiều để suy nghĩ.”

“Tôi tưởng chúng ta sẽ làm chứ.” Lucas nói.

Tremanty gật đầu. “Tôi cũng vậy. Nhưng tôi không quan tâm, miễn là tóm được Deese.”

Case, viên trợ lý cảnh sát trưởng quận, đã bố trí hai vòng vây gồm các xe cảnh sát truy đuổi xung quanh ngôi nhà mục tiêu. Một vòng cách một khu phố, vòng kia cách ba khu. Nếu Deese và đồng bọn thoát ra được khỏi vòng vây của đội SWAT nhờ vận may kì lạ nào, thì lưới vây sẽ đổ sập xuống chúng.

Lucas, Bob, Rae và Tremanty, tất cả ngồi trên xe Tahoe, di chuyển đến vòng vây đầu tiên và đỗ lại. Bob hỏi Tremanty, “Đầu anh sao rồi.”

“Ồn. Tôi đứng dưới vòi sen trong mười phút với nước lạnh trút lên mặt. Tôi sẽ không quên được điều đó, nhưng tôi không còn loạng choạng như một thằng hề nữa.” Tremanty nói. Với Lucas: “Ý anh là gì khi anh bảo tôi anh đã từng ở tình trạng đó?”

Lucas kể cho anh ta nghe về vụ ám sát tay mafia, về chuyện lấy tay vuốt lên mặt mình và khi giơ ra thì dính đầy nảo văng.

“Ôi, lạy Chúa.” Tremanty nói. “Chuyện đó, ờm...”

“Ừ.”

Bộ đàm của Bob bất chợt kêu lên. “Họ đang tiến vào.” một giọng nói cất lên. “Mọi người đã sẵn sàng chưa?”

“Như những gì John Wayne nói³⁶.” Bob nói.

Lucas hạ cửa kính xuống. Nếu có nổ súng, họ sẽ ở đủ gần để nghe thấy. Chẳng có gì, và một phút sau tiếng bộ đàm lại bật lên. “Ngôi nhà trống rỗng. Rút lui.”

“Chết tiệt.” Tremanty nói. Rae nói, “Ta cần vào xem.”

Họ phải đi bộ qua khu phố cuối cùng để đến ngôi nhà, nơi họ thấy Case và chỉ huy đội SWAT đang điều phối tình hình. Ngôi nhà là loại thường thấy tại khu dân cư này, với hai cửa ga-ra đang mở.

³⁶ John Wayne, tên thật là Marion Robert Morrison, là một diễn viên nổi tiếng của Mỹ. Ông có câu thoại nổi tiếng “Nạp đạn và lên nòng” – “Lock and Load” trong phim *Sand of Iwo Jima*.

Một chiếc xe tải Ford F-150, với các biển số bị bôi bùn, đậu ở bên buồng đơn.

Case, trợ lý cảnh sát trưởng, đang đứng ở cửa trước. Lucas, Tremanty, Bob và Rae đi qua sân cỏ bê tông rồi ngó qua người cô vào trong nhà. Lucas có thể thấy quần áo trên ghế đi-văng và các túi đồ ăn nhanh trên quầy bếp. “Có thể chúng sẽ quay lại. Để lấy chiếc xe tải.” Lucas nói với Case. “Cô nên cho rút lui khỏi chỗ này.”

Cô nói, “Chúng tôi đã cho làm rồi. Chúng tôi sẽ để vòng vây bên ngoài ở nguyên vị trí – chiếc Cadillac sẽ không vào đây – nhưng có thể là quá muộn rồi.”

Cô ấy chỉ tay, và Lucas quay lại nhìn. Cách đó ba khu nhà, một nhóm xe tải đã đậu ở bên đường, với khoảng mười hai người đứng lơ nhố trên phố, nhìn về phía họ. “Cánh truyền hình.” Case nói. “Nếu chúng có để ý một chút đến báo đài, chúng sẽ thấy ta.”

“Cô để lại bao nhiêu người ở đây?” Tremanty hỏi.

“Tám xe thường không phù hiệu, đậu ở các phố bên, cách ngôi nhà một khu phố. Nếu chúng đi vào, ta sẽ thấy chúng. Và chúng

ta sẽ có nhân lực để hạ chúng. Các anh có thể tham gia, nếu muốn.”

Cô ấy đi làm việc khác; Lucas, Bob, Rae và Tremanty vào trong nhà, đi lại ở phòng khách và hai phòng ngủ. Có quần áo đất tiền trong tủ và trên sàn, trong các hộp và túi. “Sau vụ ở trung tâm mua sắm, hẳn chúng biết là sẽ có một cuộc tìm kiếm quy mô lớn.” Tremanty nói. “Chúng đang trên đường ra khỏi thành phố.”

“Cái cậu Lenny nói rằng Tuần tra Cao tốc đã có mặt ở khắp các ngã đường rời khỏi thành phố.” Bob nói.

“Tôi... không biết.” Lucas nói. “Nếu chúng lên kế hoạch chạy thẳng đi từ khu mua sắm thì đã phải thu xếp rất nhiều đồ đạc này vào hành lý rồi. Điều đó chỉ mất đâu đó... năm phút? Tại sao lại bỏ xe tải lại? Nó trông khó nhận diện hơn rất nhiều so với chiếc Cadillac.”

“Kể cả ở vụ xả súng ở LA, chúng còn lấy đồ đi.” Bob nói. “Thật lạ khi chúng đi ra ngoài, lang thang xung quanh thành phố, với rất nhiều người đang tìm kiếm chúng, cùng cả đồng phim ghi hình trên TV.” Tremanty nói.

“Chúng đang có âm mưu gì đó.” Bob nói. Rae: “Phải đấy.”

Sau một lúc, Lucas nói, “Giờ là một cuộc săn rần. Chẳng có gì cho chúng ta cả. Trừ phi có gì đó thay đổi.”

“Ý anh là gì?” Tremanty nói.

“Ý tôi là chúng ta quay về khách sạn và nghỉ ngơi.” Lucas nói. “Chơi vài ván bài blackjack³⁷. Bob có thể mua chút cỏ cần sa ở một cửa hàng ở đường Dải, chệnh choáng một chút. Rae... Tôi không biết Rae có thể làm gì. Đọc sách nghệ thuật. Chúng ta có

thể mang bộ đàm cầm tay theo để giữ liên lạc với những gì đang xảy ra ở đây.”

Rae: “Thật à?”

“À, chết tiệt.” Tremanty nói. Anh nhìn quanh bãi đỗ xe, những xe cảnh sát đỗ chen chúc nhau xung quanh họ. “Anh nói đúng. Hết chuyện cho chúng ta rồi.”

37 Một trò chơi bài so điểm giữa người chơi với nhà cái

20

Cox, Cole, và Deese rời khỏi ngôi nhà vào lúc gần tám giờ. Cox không nói gì nhiều, sau một trận cãi nhau với Deese. Deese, cô ả đã nói thẳng vào mặt hắn, rằng hắn đã kéo tất cả chúng xuống bùn lầy. “Cả đời tao, tao chưa làm gì quá xấu xa, và mày kéo tao xuống. Cảnh sát đang truy lùng tao. Và có thể là với tội danh giết người. Tại sao mày phải bắn những người đó?”

Deese cười với cô ả, hàng răng vàng ánh xỉn dưới ánh đèn LED trên đầu. Hắn đang ăn bánh Cheetos, môi hắn nhuộm bởi màu cam phô mai. “Giờ mày đã chìm vào vũng bùn rồi, con khốn.” hắn nói. “Mày đã trở thành kẻ ngoài vòng pháp luật chính hiệu. Họ sẽ cho mày lên bàn và chọc một cái kim độc vào tay mày, trừ phi mày biến mất.”

Cox bắt đầu khóc, và Cole nói. “Dừng lại đi. Chúng ta sẽ lên kế hoạch chuyện này. Ai sẽ làm gì tối nay?”

Deese: “Có gì để phải lên kế hoạch? Chúng ta đã suýt làm rồi đấy thôi.”

Cole nói, “Anh bạn, tao đang làm hết sức có thể để đưa mày ra khỏi mớ hỗn độn này. Marion và tao đã điều hành đường dây ở LA trong ba năm, và chưa bao giờ có một chút vấn đề nào cho đến khi mày xuất hiện. Nhưng chúng ta sẽ làm một vụ cướp tối nay, và đó là thứ tao làm tốt nhất. Chúng ta phải tổ chức – những sợi xích và khoá móc. Phải xem các bản đồ và ảnh vệ tinh. Có rất nhiều thứ phải làm.”

Chúng chuẩn bị xong các ba lô, súng và dây xích và khoá móc và mặt nạ, và xem xét các bức ảnh vệ tinh. Cox bật TV và tìm được một kênh thời sự. Cả cuộc nói chuyện là về vụ bắn nhau ở khu mua sắm, với vài kí ức về vụ thảm sát tại sự kiện âm nhạc ở Las Vegas năm 2017, tại đó năm mươi tám người đã tử vong và hơn tám trăm người khác bị thương.

“Chết tiệt, chúng ta chỉ là lũ cò con.” Deese nói.

Chúng ăn bữa tối bằng mì ống và phô mai hâm lò vi sóng, vác đồ nghề lên chiếc Cadillac, và khởi hành. Cox tìm được một kênh thời sự khác. Khi chúng đi được nửa đường tới quán Ven đường của Tina thì một nữ dẫn chương trình nói, “Chúng tôi nghe thông báo về một vụ vây ráp của đội SWAT được cho là có liên quan đến vụ nổ súng ở trung tâm mua sắm Snow Boat. Phóng viên của chúng tôi, Jennette English, đang đứng cùng với cảnh sát thành phố ở đường Windmill Lane.”

Cox chớp mắt. “Ôi Chúa ơi, chúng tìm ra ngôi nhà rồi.” Deese: “Gì cơ?”

“Đó là nơi chúng ta ở.” cô ả nói. “Chúng ta ở phố đầu tiên tại Windmill Lane. Ta không thể quay lại. Chúng đã lấy được hết quần áo của tao, mọi thứ. Giày của tao.”

Cole: “Lạy Chúa, chúng ta gặp may. Có lẽ chúng tới chỉ vài phút ngay sau khi ta đi khỏi.”

“Đám máy quay an ninh chết tiệt, tao cá là thế.” Deese gầm gừ. “Khi tao ở London, chúng có thể dò theo mọi người ở khắp nơi quanh thành phố, từng bước từng bước, với đồng máy quay an ninh. Cá là ở đây chúng cũng có thứ đó.”

“Ta làm gì bây giờ?” Cox hỏi.

“Nếu chúng theo dấu ta, có lẽ chúng đã biết về những chiếc xe rồi.” Cole nói. “Xe này. Và chiếc xe tải. Chúng sẽ kiểm tra mọi thứ trông giống chúng ta. Ta cần phải biến đi khuất mắt ngay lập tức.”

Cox lại bắt đầu khóc. “Tao muốn về nhà.”

“Chúng ta thực sự cần biến đi khuất mắt.” Cole nói.

“Đây là một chiếc Cadillac.” Cox than vãn. “Mày không thể đậu một chiếc Cadillac trong rừng mà chẳng có ai ngó nghiêng.”

“Không, nhưng mày có thể giấu nó... Rẽ trái ở đèn giao thông tiếp theo.”

Cole đưa chúng đến một cửa hàng bán Cadillac cách đó năm phút đi đường. Chỗ đó đóng cửa, nhưng có những hàng xe Cadillac nhìn ra phố, với vài chỗ trống. “Lỡ có bảo vệ thì sao?” Cox hỏi, khi đang lùi xe vào một chỗ trống.

“Tao sẽ lo liệu việc đó.” Deese nói. “Trời, mày định giết một tay bảo vệ?”

Deese không phủ nhận. Thay vào đó, hắn nhìn quanh chỗ đông đúc xe cộ này, rồi hỏi Cole, “Làm sao mày biết chỗ này? Thật là thông minh.”

“Thấy nó khi chúng ta đang lái xe chạy loanh quanh.” Cole nói. “Không thể để bị tóm được, chúng ta cần phải đến quán Tina để xem liệu Harrelson có ở đó hay không. Để một tiếng nữa hãy làm. Ta cần lau sạch đất ở các tấm biển số xe – vào lúc này, đó là dấu hiệu nhận diện.”

Chúng làm thế, rồi quay lại ngồi chờ.

Có tiếng bao bì sột soạt từ ghế sau. “Ai muốn ăn bánh Cheetos không?” Deese hỏi.

Chúng đến quán Ven đường của Tina vào lúc 9 giờ 10 phút, trời tối om, và ngay lập tức nhìn thấy chiếc Porsche Cayenne màu vàng như xe taxi của Harrelson nằm dưới một cột đèn trong bãi đỗ. “Ây dà,” Cole nói. “Hắn ở đây.”

“Tao ghét ngôi một xó trong cái xe Cadillac này.” Deese nói. “Hãy tìm một chỗ mà chúng ta có thể nhét con xe này vào, chỗ mà mày không thể nhìn thấy ấy.”

Chúng lái xe vòng qua bãi đỗ một lần, quyết định chọn một chỗ ở trên phố chạy song song với phần phía sau của bãi, giữa hai chiếc SUV khác, từ chỗ đó chúng vẫn có thể quan sát được chiếc xe của Harrelson. Chờ thêm nữa. Lần trước, Harrelson ra về lúc 10 giờ tối. Và tối nay cũng vậy.

Một điều khác biệt: có một người đàn ông thấp lùn, đầu tròn đi với anh ta. Cả hai đều vào trong chiếc Cayenne, và Deese nói với Cox, đang cầm lái, “Phải đi thôi! Phải đi nhanh! Nhanh! Đi! Đi!”

Cô gạt số chiếc Cadillac, đánh chiếc xe SUV ra khỏi chỗ đỗ, và đạp ga. “Đừng nhanh quá.” Cole nói, “Chúng ta không muốn bị cảnh sát chặn xe.”

“Phải tận dụng cơ hội thôi.” Deese nói. “Nhanh! Nhanh! Đi! Đi!”

Lần trước đã đi rồi nên Cox biết đường. Không thấy tay cảnh sát nào – “Tao cá là chúng đã lấy hết xe để quay ngôi nhà.” Cole nói – và chúng đến được chỗ bức tường ở bên kia đường nhà Harrelson mà còn thừa đến ba đến bốn phút.

Cole và Deese đội mặt nạ trượt tuyết và kiểm tra vũ khí. Trước khi rời khỏi căn nhà, Cole đã tháo hai cái chân của một chiếc bàn uống cà phê. Chúng trở thành những cây gậy vừa vắn, mỗi cây dài hơn sáu mươi phân, với các góc cạnh vuông vức sắc nhọn ở đầu kia. Cole đưa một chiếc cho Deese và nói, “Chân bàn của mày đây. Đừng có giết ai.”

Deese nhắc lên và nói, “Có lẽ trước đây tao nên làm việc với bọn mày thay vì làm việc cho thằng chó Smith, đồ dơ dáy khốn khổ đó. Tao từng có một cây gậy chống...”

“Phải rồi.” Cole nói.

Cox tìm một chỗ để giấu chiếc Cadillac mà không xa chỗ kia lắm. Nếu xảy ra bất trắc, chúng sẽ gọi, và cô sẽ nhanh chóng chạy tới. Nếu mọi thứ diễn ra ổn thoả, chúng sẽ lấy một chiếc xe của Harrelson, và dùng nó để biến khỏi thành phố. Khi chúng đến gần bức tường, cô lái chậm lại, và Deese nói với cô, “Đừng có mà chạy mất. Đừng chạy khỏi cảnh sát. Nếu mày chạy mất và bỏ bọn tao ở đây, thì sau khi ra tù, tao sẽ tìm mày, rạch mày ra và ăn gan mày ngay trước mặt mày.”

“Lạy Chúa, Deese.” Cole nói. Và với Cox: “Mày sẽ ổn thôi. Cứ tiếp tục cuộc chơi.”

Chúng đã đến chỗ bức tường, và Deese cùng Cole, trong bóng tối hoàn toàn, nhanh nhẹn ra khỏi xe SUV và leo qua tường.

Giống như lần đầu tiên, tiểu khu dân cư trông có vẻ như đã chết: không xe qua lại trên phố, không có ai đi ra ngoài, không giọng nói, âm nhạc hay có người trong các bể bơi. Ánh sáng nhấp nháy của các màn hình TV nhảy múa trên vài chiếc rèm cửa sổ, nhưng khi là một phần của Las Vegas, với danh tiếng của một

thành phố sống động cả ngày lẫn đêm, nên để mà tỏ ra xứng đáng thì nơi này là một sự thất bại.

Deese và Cole ngồi xổm sau một bụi cây ở bên kia đường nhà Harrelson, tối om ngoại trừ một cây đèn bóng vàng bên cửa trước. Khi Deese thử gạt bụi cây sang bên một chút, hắn bị cả đống gai đâm vào tay, và phải dành hai phút tiếp theo để nhổ chúng ra khỏi bàn tay, nguyên rủa bằng tiếng nói thầm kiểu sân khấu.

Hoá ra hai phút đó được tận dụng khá tốt, khi chúng quan sát con phố để dò la những rắc rối. Cox gọi điện, “Harrelson mới đi ngang qua, có hai người trong xe... Lúc này hắn đang rẽ vào cổng... Hắn đã đi qua cổng vào bên trong.”

“Tiến lên.” Cole nói. “Đi bộ thôi, đừng chạy.”

Chúng đi bộ qua phố, đến ga-ra nhà Harrelson, rồi vòng qua một góc và chui vào sau một bụi cây khác trông y hệt bụi cây lúc nãy.

Cole hỏi, “Sẵn sàng chưa? Chuẩn bị chân bàn của mày chưa?”

“Rồi, rồi, nếu mày chuẩn bị súng rồi. Cái mặt nạ này cứ dính vào lưỡi tao.”

“Im nào. Chúng kia.”

Dưới ánh đèn đường có, một chiếc xe đang đi chậm. Rồi hệ thống nâng cửa của ga-ra hoạt động, đèn trên đầu bật sáng, cánh cửa bắt đầu nâng lên. Cole nói, “Phải chờ đến khi mày nghe thấy tiếng cửa ga-ra bắt đầu hạ xuống, hoặc tiếng đập cửa. Chúng ta không muốn hắn ở trong xe cùng chìa khoá. Bước cao chân khi mày tiến vào ga-ra, mày sẽ không muốn đạp vào tia laser an ninh và đảo ngược hệ thống cửa, làm nó mở ra trở lại.”

“Hiểu rồi, hiểu rồi, mà nói cho tao nghe cả triệu lần rồi ý.” Chiếc Porsche màu vàng taxi đang ở lề đường, rồi lên lối vào ga-ra, dừng lại đợi cửa ga-ra lên hết và biến mất. Một giây sau, cánh cửa bắt đầu hạ xuống, và Cole nói, “Tiến lên!”

Chúng chạy nhanh qua bụi cây đầy gai và góc của ga-ra, bước cao chân qua tia laser, và khom lưng nấp đằng sau một chiếc xe bốn cửa hiệu Lexus. Chiếc Porsche ở bên kia của chiếc bốn cửa, và, xa hơn nữa, phía sau cánh cửa ga-ra khoang đơn là một chiếc Jeep Sahara màu cát. Một cánh cửa sập lại ở chiếc Porsche, rồi một cửa khác, và trong khi Cole cùng Deese ngó qua cửa sổ sau của chiếc Lexus, thì ở bên kia, chúng thấy người đàn ông lùn, đầu như quả bí ngô đang bước đi giữa chiếc Lexus và chiếc Porsche, quay lưng lại về phía chúng, và đi đến cánh cửa dẫn vào trong căn nhà.

Cole nói, “Nhào vô.” và đứng dậy, bước đi vòng qua phía sau chiếc Lexus, ra đằng sau Đầu Bí Ngô, tên này không trông thấy hắn. Harrelson xuất hiện từ phía sau chiếc Porsche, và anh ta thấy hắn và định lùi lại, nhưng Cole chĩa súng vào đầu Harrelson và hét, “Đứng yên! Đứng yên không thì tao sẽ giết mày, thằng chó.”

Đầu Bí Ngô lão đảo bước chân và quay người lại, anh ta bị sốc vì chuyện xảy ra quá bất ngờ. Deese, từ bên cạnh Cole đi tới, đánh vào trán anh ta với chiếc chân bàn với một tiếng vỡ giòn giã nghe như là một cành cây khô bị gãy.

Cole nói, “Lạy Chúa.” khi Đầu Bí Ngô ngã gục xuống, nhưng bằng cách nào đó hắn vẫn chĩa nòng súng về phía Harrelson. “Dựa vào tường, dựa vào tường, thằng chó. Giơ tay chống lên tường. Giơ lên!”

Đầu Bí Ngô chật vật chống tay và quỳ gối đứng dậy, rên rĩ - “Ôi! Ôi! Ôi!” – và Deese đá vào mạng sườn anh ta. Khi Đầu Bí Ngô gục xuống lần nữa, Deese dẫm lên người anh ta và nói với Harrelson, “Đừng để tao phải đánh mày tới chết. Mở cái cốp Porsche chết tiệt ra nào.”

Harrelson, mặt đỏ au và giận dữ, nhưng không tỏ rõ sợ hãi, nói, “Tôi phải lấy chìa khoá trong túi. Chúng tôi sẽ không đánh lại các anh. Xin đừng đánh Dopey nữa.”

“Tao sẽ giết nó nếu tao muốn, Dopey chó chết ạ.” Deese nói. Harrelson lấy một bộ khóa điều khiển từ xa ra khỏi túi, bấm một nút, và cửa sau của chiếc Porsche mở lên, để lộ ra một túi gậy chơi golf và một túi tập thể dục. Chiếc túi đầy áo sơ-mi chơi golf, hai đôi giày đánh golf, một túi ni-lông đầy áo tắm. Deese lật tấm che sàn lên: chẳng có gì ngoài một chiếc laptop dự phòng và dụng cụ.

“Tao sẽ chỉ hỏi mày một lần thôi.” Deese nói. “Tiền đâu?” Dopey Đầu Bí Ngô vẫn đang nằm trên sàn, và rên rĩ, nhưng giờ là tiếng “Aaa! Aaa! Aaa!” Deese đá thêm lần nữa khiến anh ta rên la thảm thiết, và Harrelson nói, “Tôi có một cuộn tiền trong túi, và Dopey có một nghìn, có lẽ thế.”

Deese vung chiếc chân bàn và đánh trúng vào bên mặt của Harrelson, tạo thành một vết cắt chạy dọc qua xương gò má, khiến anh ta ngã dựa vào tường ga-ra rồi ngồi thụp xuống sàn. Một cái chổi cào treo trên tường rơi xuống người anh ta.

Deese nói, “Đứng dậy hoặc tao sẽ đập gãy xương bánh chè của mày.”

Cole nói, “Nhẹ nhàng thôi, ta không muốn giết hẳn. Giết hẳn thì không lấy được tiền đâu.”

“Tao sẽ không giết hần, nhưng nếu hần không nói cho tao về chỗ tiền ấy, tao sẽ bẻ gãy mọi thứ trừ cái miệng của hần.” Khi Harrelson chật vật đứng dậy thì bị Deese đá vào đùi khiến anh ta lại gục xuống, và Deese hỏi, “Mày thích chơi golf trên xe lăn không?”

“Có nhiều tiền ở trong nhà nữa... Có lẽ vài nghìn.”

Cole nhặt bộ chìa khóa mà Harrelson làm rơi khi bị Deese đánh, và nói, “Đưa hần vào trong nhà. Khi chúng ta đi qua cửa, có thể mày sẽ nghe thấy một bản báo động bắt đầu kêu bíp bíp. Chúng ta sẽ cho hần mười giây để tắt nó. Nếu hần không làm, ta phải chạy. Lùi lại, bởi vì tao sẽ ghim một viên đạn vào đầu hần vì gây rắc rối cho ta, và một viên nữa vào đầu Dopey. Mày sẽ không muốn vấy máu lên người bởi cái món kiểm tra ADN đó đâu.” Cole đe dọa.

“Hiểu rồi.” Deese nói.

“Báo động đã tắt.” Harrelson lẩm bẩm. “Đừng đánh chúng tôi, và tôi sẽ đi lấy tiền. Phần tiền mặt chúng tôi có.”

Cánh cửa ngôi nhà mở ra, và một người phụ nữ với mái tóc to lớn kiểu Texas nhuộm vàng thò đầu vào ga-ra và lên tiếng, với chất giọng lè nhè của dân Texas, “Cái quái gì –” trước khi Deese đánh vào mặt cô ta, và khiến cô ấy ngã ngửa vào trong nhà. Harrelson quát, “Này!” và Cole chĩa súng vào đầu anh ta.

Harrelson hỏi, “Gì? Mày định giết tao không run tay ư?” Deese nói, “Chuẩn đấy, và hãy tận hưởng nó nhé.” và chĩa súng vào đầu anh ta.

Harrelson không chớp mắt, và Cole nói với Deese, “Hãy nhớ về số tiền.” rồi Deese nói, “Được rồi.” và bắn vào hông Dopey, tiếng

súng trong không gian kín nghe như tiếng pháo vậy. Cole nhảy căng lên, Dopey la hét, và Harrelson nói lớn, “Dừng lại, lạy Chúa. Chúng tôi sẽ đưa tiền.”

Gloria Harrelson đang bò trên sàn nhà bếp, máu nhỏ giọt từ mũi và lên cơn ho. Deese vẫy vẫy khẩu súng vào Harrelson và nói, “Vào trong nhà.” và Harrelson đi qua chỗ Cole vào trong nhà và nói, “Chúng ta cần gọi cứu thương cho Dopey.”

Deese: “Kệ mẹ nó, để nó chết.” Tóc của Dopey được cắt tĩa thành một cái đuôi ngựa, và Deese nói với Cole, “Chĩa súng vào thẳng chó này đi.” ám chỉ Harrelson, và khi Cole làm thế thì Deese lùi lại về chỗ Dopey, nắm lấy tóc anh ta, kéo vào trong nhà và ném anh ta xuống sàn, trong khi anh ấy la hét. Gloria Harrelson vẫn đang bò về phía bếp, và Deese cất tiếng, “Mày nghĩ mày đang đi đâu thế?” và đá vào mông cô khiến cô ngã sấp mặt xuống sàn và bắt đầu khóc lóc.

Harrelson nói, “Thêm một lần nữa thì tao sẽ giã mày như gạo ra bã đấy.”

“Và mày sẽ là một tay anh hùng chết ngắc đấy.” Deese nói. “Và mày sẽ không lấy được đồng xu nào đâu, đồ khốn nạn!”

Harrelson quát tháo.

Cole nói, “Chúng ta sẽ cần số tiền đó. Ở đâu rồi?”

“Tao cầm cuộn tiền, và có nhiều tiền nữa trong két.” Harrelson nói. “Đừng đánh Gloria nữa.”

“Đưa tao cuộn tiền.” Cole nói.

Harrelson lục túi và lôi cuộn tiền ra, đa phần là các tờ một trăm đô; Cole đếm chúng và nói, “Có lẽ là ba nghìn.”

“Không đủ, còn khướt mới đủ. Tao nói này, nếu chúng tao không lấy được đủ tiền, tao sẽ bù bằng con bướm kia.” Deese nói với Harrelson.

“Đừng làm vậy.” Gloria than khóc ở dưới sàn. Cole nói với Deese, “Chúng ta ở đây quá lâu rồi. Ngưng chuyện vớ vẩn đi. Chúng ta muốn mở két ra. Và nếu chúng ta không lấy được tiền trong một phút ba mươi giây nữa, tao sẽ giết chúng nó và chúng ta biến khỏi đây.”

“Đừng làm thế.” Gloria khóc. “Két trong phòng gia đình.” Deese đá Dopey và nói, “Đưa điện thoại của mày đây.” và Dopey rên rĩ nói, “Tôi chảy nhiều máu quá.” và Deese nói, “Đưa điện thoại đây không tao đá mày đến chết.”

Deese mò chiếc điện thoại trong túi đầy máu, và Deese dẫm lên nó. Rồi hắn vẩy khẩu súng vào Harrelson và nói, “Cái két.”

Khi Harrelson và Gloria dẫn đường vào phòng gia đình, Deese ngả người lại gần Cole và nói, “Tao khá giỏi chuyện này đấy chú.”

“Trời...” Cole chỉ lắc đầu.

Chiếc két được giấu kín ở một bên hông tủ đồ trong quầy đồ uống. Harrelson mở cánh cửa tủ kiểu chặn đưng cốc chén, để lộ ra một hộp thép cao hơn một mét với núm khoá quay số. Anh ấy xoay núm khoá vài lần, rồi nghiêng người lại gần và lần lượt dừng lại ở bốn chữ số khác nhau. Anh mở cửa ra và lùi lại. Cole nói với Deese, “Nếu hắn định chơi tao, hãy bắn hắn.”

Deese chĩa súng về Harrelson, còn Cole quỳ gối xuống và bắt đầu lôi các ngăn kéo ra khỏi két. Hắn đổ nhiều nữ trang ra sàn – vòng vàng, vài chiếc vòng kim cương và nhẫn, mấy viên ngọc, một

chiếc trâm gài đầu Con Báo bằng vàng lấp lánh của hãng Cartier. Cole nhét cây trâm vào túi mình. Ngăn kéo dưới cùng có một xấp tiền mặt. Cole xòe xấp tiền ra và nói với Deese, “Có lẽ là sáu đến tám nghìn.”

Deese chĩa súng vào đầu của Gloria và nói với Harrelson, “Tiền đâu rồi, thằng khốn? Tiền đâu? Chúng tao biết mày có tiền.”

“Trong hộp gửi an toàn, đồ đần.” Harrelson nói. “Ở trung tâm thành phố. Trong ngân hàng.”

“Chúng tao biết mày hay cất nó trong xe.”

“Mọi người trong thành phố biết chuyện đó, và đó là tin vợ vẫn, luôn là vậy. Tao đâu có ngu đến mức đó. Bọn mày nghe được là bao nhiêu? Ba triệu? Năm triệu? Tao cá là năm triệu, phải không? Này, nghĩ kĩ đi. Bọn mày sẽ lái xe đi quanh một thành phố đầy những tên đểu cáng với năm triệu tiền mặt ư? Bọn mày sẽ bị húc vào đuôi sau và xảy ra hỏa hoạn thì sao? Một thằng nghiện xông vào? Bọn mày sẽ bị cuỗm mất ba triệu. Hoặc năm. Dù bọn mày nghe được điều gì, thì cũng đều là vợ vẫn thôi.”

Cole: “Đi thôi.” Và với Harrelson: “Chúng ta cần chìa khoá chiếc Lexus.”

Deese: “Chưa đủ tiền.” Hắn đẩy vào ngực Gloria Harrelson, đủ mạnh để cô ngã xuống ghế đi-văng. “Nghe tao này, con khốn. Tiền đâu?”

Cô lại bắt đầu nức nở, rồi nghẹn ngào, “Trong ngân hàng, trong hộp. Thề có Chúa, đó là sự thật. Nó ở trong hộp.”

“Kệ mẹ, mày đi với chúng tao.” Cole: “Gì cơ?”

“Nó đi với chúng ta.” Deese nói. Hắn quay sang Harrelson. “Chúng tao muốn hai triệu tiền mặt vào sáng mai khi các ngân hàng mở cửa. Mà không mang đến cho chúng tao thì tao sẽ giết nó. Mà gọi cảnh sát, tao sẽ giết nó. Nếu chúng tao phải bỏ chạy cùng với nó, tao sẽ giết nó. Nhưng trước hết chúng tao sẽ chơi nó ác liệt đến nỗi có thể người ta sẽ thấy con bướm của nó nằm rơi trên đường đấy.”

Harrelson nói: “Bọn du côn chúng mày không biết mình đang làm...”

Deese đánh một cú bằng khẩu súng của hắn, cày một đường vào mặt Harrelson, tạo thêm một vết cắt lỏm chỏm khác chạy qua má và mũi. Harrelson lảo đảo về phía sau, ngã xuống sàn. Deese cởi chiếc mũ trùm đầu của mình. “Nhìn tao này. Mà biết cái mặt này không? Có ở trên TV... ở khắp các kênh trên TV đấy.”

Gloria rên rỉ, “Ôi lạy Chúa, là tên ăn thịt người.”

Deese quay lại. “Đúng rồi. Tên ăn thịt người đây. Tao sẽ nướng cặp vú của mày trên một ngọn lửa cháy chậm, nếu chúng tao không lấy được số tiền đó.”

Gloria: “Ôi Chúa tôi...”

Cole nói, “Deese, tao không...”

“Im mồm đi.” Deese nói. Hắn vẫy khẩu súng vào Gloria Harrelson. “Lên xe. Và chúng ta cần mấy cái chìa khoá đó.” Harrelson nói, “Đừng có động vào cô ấy. Thề có Chúa, tao biết người ở đây, chúng tao sẽ tìm ra bọn mày. Và tao sẽ đổ cả can xăng vào đầu bọn mày, rồi châm lửa thiêu chết bọn mày.”

“Mày mà giở trò gì ngoài việc lấy tiền cho bọn tao thì mày sẽ không làm được đâu, bởi vì mày sẽ chết ngắc, cùng với con vợ

già bị cưỡng hiếp của mày.”

Cole: “Chúa tôi.”

Harrelson nói với Cole: “Đừng để thằng khốn đó chạm vào cô ấy.”

Cole mở một ba lô ra rồi nói với Deese, “Chĩa súng vào hắn.” và với Harrelson: “Tao sẽ trói xích qua lưng mày. Mày mà đánh tao, thằng ăn thịt người sẽ giết mày.”

Cole ném sợi xích vòng qua thắt lưng Harrelson, thắt chặt nó bằng chiếc khoá móc. Khi khoá đã được gài chắc chắn, hắn dẫn Harrelson vào chỗ ghế đi-văng phòng khách và quần đầu còn lại của sợi xích quanh nó và khoá lại.

Hắn chìa hai chiếc khoá của ổ khoá móc cho Harrelson và nói, “Mấy cái này sẽ được đặt trên bàn bếp cùng với điện thoại di động của mày. Mày mà gọi cho cảnh sát, thằng ăn thịt người sẽ giết vợ mày. Hãy suy nghĩ kĩ về điều đó. Gọi điện cũng chẳng để làm gì, bởi vì đến lúc mày kéo được chiếc ghế đến bếp, bọn tao đã cao chạy xa bay rồi.”

Cole lấy sợi xích khác ra khỏi túi, và Deese hỏi, “Mày làm gì thế?”

“Phải xích Dopey lại.”

“Nếu Dopey còn sống, thằng khốn này sẽ gọi cứu thương, cảnh sát sẽ can dự vào.”

“Chết tiệt, Deese.”

Deese đá vào mông hông bị thương của Dopey và nói, “Chết mẹ mày.” và bắn vào đầu anh ta. Với Harrelson: “Đấy. Giờ mày chẳng cần phải gọi ai hết.”

Cole, sốc đến tận tim gan, lái xe, Deese ngồi ghế sau với Gloria Harrelson. Chẳng ai nói gì cho đến khi Cole lùi chiếc Lexus ra khỏi ga-ra và đi xuống đường. Trong khi đang đi, Cole bấm số gọi nhanh và gọi Cox và hỏi, “Mày ở đâu rồi?”

“Trốn sau một đồng đất.”

“Làm sao tao đến đó được?”

“Rẽ trái khi ra cổng, đi thêm ba khu phố nữa đến một công trường. Mày sẽ thấy một đồng đất ở bên trái đường và cao như một ngôi nhà. Tao nấp ở sau đó... Lấy được tiền không?”

“Phức tạp lắm.” Cole nói. “Mọi chuyện thật là tệ hại.”

“Ôi không.”

Ở chỗ đồng đất, Cole kể với Cox chuyện đã xảy ra, và cô ả thì thầm, “Hắn giết người kia? Và chúng ta... Chúng ta không thể bắt cóc cô ta được. Thật là kinh khủng, thật là tệ hại. Ôi, Chúa ơi, Cole, chúng ta phải chuồn khỏi thằng điên này thôi.”

“Tao đang nghĩ về chuyện đó.” Cole nói. “Mày có súng không?”

“Có. Nhưng tao chưa bao giờ bắn ai cả.”

Cole dùng một đồng xu để tháo vít các biển số California trên chiếc Cadillac và lắp sang chiếc Lexus. Khi Deese hỏi tại sao, hắn nói, “Bởi vì tao không nghĩ cảnh sát biết các biển số California, nhưng chúng sẽ biết các tấm biển của chiếc Lexus nếu Harrelson gọi báo cho chúng. Giờ chúng ta lái chiếc Lexus mang biển California, mà như thế thì khác xa những gì chúng biết. Ở Vegas này, lái Lexus giống như là lái xe Ford vậy.”

Cox hỏi, “Tao có nên xoá dấu vân tay không? Trên chiếc Cadillac ý?”

“Quá muộn rồi, cô em.” Cole nói.

Dù vậy cô ả vẫn thử, dùng một cái tất để cọ tay lái, bảng điều khiển trung tâm và các tay nắm cửa. Vừa làm, cô vừa lẩm nhẩm, “Ôi, Thượng đế ơi! Ôi, Chúa ơi!” và ngó sang chiếc Lexus, nơi Deese đang ngồi đợi ở ghế sau cùng Gloria Harrelson.

Khi Cole đã lắp xong các biển số, hần chỉ về ghế phụ và đi vòng qua xe đến cửa ghế lái, và chui vào. Cox lấy một túi ra khỏi khoang sau xe Cadillac và nói, “Ít ra tao giữ được vài đôi giày.” Trong xe, cô quay lại nhìn Gloria đang ngồi ghế sau và hỏi, “Cô ổn không?”

Harrelson chỉ nức nở.

“Nó hơi buồn lòng bởi vì tao đã làm nó có hứng.” Deese nói với một nụ cười nhăn nhó. “Có thứ hay ho dưới đồng quần áo này.”

“Đừng làm thế.” Cox nói. “Xin đừng, tao không chịu nổi đâu.” Với Cole: “Ta đi đâu bây giờ? Không thể quay trở lại ngôi nhà được.”

“Chịu.” Cole nói. “Ta phải nghĩ ra thôi.”

“Tao biết chúng ta sẽ đi đâu.” Deese nói. “Chúng ta cần đi về phía bắc trên Cao tốc 95. Khoảng hai tiếng... Có đủ xăng không?”

“Đủ xăng. Nhưng nếu ta định làm thế thì cần phải dừng thêm một lần nữa ở Walmart.”

Deese hỏi: “Để làm gì?”

“Ta cần mua vài hộp hồ sơ bằng kim loại.” Deese: “Tại sao?”

Cole nói với hắn. Sau đó Deese nói, “Tao đã không nghĩ đến chuyện này.”

“Mày chẳng nghĩ nhiều nhận gì cho cam.” Cox nói. “Chấm hết khỏi bàn.”

21

Lucas áng chừng rằng anh mới ngủ được tổng cộng mười bốn giây thì điện thoại đổ chuông. Anh dò dẫm sờ vào màn hình bật sáng trên tủ đầu giường, nhìn vào đồng hồ và tên người gọi: một giờ sáng, Tremanty.

Khi Lucas bấm nút nghe máy, Tremanty nói, “Văn phòng sở tại nhận được một cuộc gọi từ một người tên là Harrelson, và cuối cùng họ gọi cho tôi. Harrelson là một tay chơi bạc, và được cho là có rất nhiều tiền mặt trong tay. Deese và một gã nào đó, khả năng là Cole, đã đột nhập vào nhà anh ta tối nay, chúng nghĩ rằng Harrelson có năm triệu đô ở đó hoặc trong xe. Anh ta không có. Nên Deese và bọn còn lại đã bắt cóc vợ của Harrelson, và chúng đang giữ cô ta để đòi tiền chuộc.”

“Thật là điên rồ.” Lucas nói.

“Chính xác. Deese đã bắn một người bạn của Harrelson. Giết chết anh ta. Để bày tỏ lập trường của mình. Và hắn dùng súng đánh Harrelson. Deese nói hắn sẽ cưỡng hiếp vợ của Harrelson và giết cô ta nếu Harrelson làm bất cứ điều gì khác ngoài việc trả tiền. Nếu chúng thấy cảnh sát, nếu chúng không lấy được tiền, thì chúng sẽ hiếp dâm và giết cô ta. Harrelson tin chúng.”

“Làm sao họ biết đó là Deese?”

“Ban đầu khi mới đến thì hắn đeo mặt nạ, nhưng hắn đã cởi ra. Để củng cố lập trường của mình hơn nữa.”

“Và Harrelson vẫn gọi cho các anh?”

“Anh ta không phải kẻ ngốc.” Tremanty nói. “Anh ta luận rằng dù có trả tiền, chúng vẫn sẽ giết vợ anh ta để thủ tiêu nhân chứng.”

“Thế Deese sẽ làm thế nào... Harrelson sẽ không đi theo hắn sau khi đưa tiền... Vẫn sẽ có nhân chứng...”

“Chúng ta không đấu trí với một thiên tài ở đây đâu, khi mà Deese không được thông minh cho lắm. Hắn sẵn sàng ra tay giết ai đó trong nháy mắt. Ở New Orleans, thì thế cũng là khá gần với thông minh. Dù vậy, hắn có nói sự thật: hắn sẽ cưỡng hiếp và giết người phụ nữ kia nếu không lấy được tiền. Có lẽ vẫn sẽ hiếp và giết cô ấy kể cả khi lấy được. Hắn đã vượt quá giới hạn. Chúng sẽ gọi cho Harrelson vào buổi sáng và nói với anh ta chỗ để mang tiền đến.”

“Anh muốn gì ở tôi?” Lucas hỏi. “Tôi sẽ làm bất cứ điều gì anh bảo.”

“Thực ra, tôi gọi điện để cập nhật tình hình cho anh và xem xem liệu anh có thể có ý tưởng nào để xử lý tình huống này hay không. Tôi đang đến văn phòng. Chúng tôi sẽ để cảnh sát Vegas ra nằm ngoài chuyện này, trong lúc này.”

“Tôi sẽ đi gọi Bob và Rae.” Lucas nói. “Chúng tôi sẽ liên lạc lại.”

Bob và Rae đều đi ngủ sớm và trông có vẻ sững sốt khi họ đi loạng choạng vào phòng của Lucas. Lucas, dân cú đêm, cảm thấy ổn. Nhưng sau mười lăm phút, họ kết luận rằng mình chẳng có gì nhiều để đề nghị. Lucas gọi cho Tremanty và nói với anh ấy như vậy.

Tremanty bảo anh giữ máy trong vài giây, hình như là đang bước đi đầu đó, và Lucas có thể nghe thấy những tiếng nói ở đầu dây bên kia. Khi Tremanty quay trở lại, các giọng nói đã im bật.

“Nghe này, Lucas... Anh bạn, chuyện là, Harrelson trông giống anh. Thực ra là giống cả hai ta, nhưng tôi gầy hơn, bờ vai của tôi không giống, và tôi phải chỉ huy đội. Và anh ấy cạo râu nhẵn nhụi. Ý tôi là, chúng ta cần ai đó đội mũ, mặc áo đánh golf và đóng giả làm Harrelson vào ngày mai để đưa tiền. Nếu như có vụ đưa tiền.”

“Tôi làm được.” Lucas nói. “Kế hoạch thế nào?”

“Harrelson cần đến ngân hàng để lấy tiền. Có thể chúng sẽ theo dõi anh ta – thực ra, tôi dám cá vào khả năng đó – nên chúng ta sẽ cho thật nhiều người vào đó. Ý tưởng của chúng tôi là, Harrelson đi vào ngân hàng lúc 9 giờ, khi nó mở cửa, trong một bộ áo sơ-mi đánh golf màu hồng và quần ka-ki và đội mũ lưỡi trai. Anh ta sẽ bỏ mũ lưỡi trai ra khi bước lên bậc thang, và nhìn quanh để nếu chúng có ở quanh đó, và theo dõi, chúng sẽ thấy anh ta. Anh thì ở sẵn trong nhà băng, mặc áo golf hồng và quần ka-ki, và anh ta sẽ đưa anh chiếc mũ, anh đội vào, và mười lăm phút sau anh bước ra khỏi đó với túi tiền.”

“Chiêu đó sẽ thành công nếu như chúng đi thăm dò chỗ ngân hàng.” Lucas nói.

“Đó là những gì chúng tôi có ngay lúc này. Ít nhất chúng tôi sẽ có tay trong nếu chúng gọi điện.”

“Thế giờ anh muốn tôi làm gì?” Lucas hỏi.

“Về giường. Ngủ thêm đi. Chúng tôi đã nói chuyện với quản lý ngân hàng, và chúng tôi sẽ đưa anh vào trong lúc 7 giờ. Nên là,

hãy đặt báo thức lúc 6 giờ. Hoặc tôi có thể gọi anh vào lúc đó. Chúng tôi sẽ tóm tắt thông tin cho anh khi ở ngân hàng, về những gì chúng tôi biết cho đến thời điểm đó.”

“Thế anh muốn gì ở Bob và Rae?”

“Nếu chúng ta cần tấn công mạnh ở nơi nào đó.”

“Tôi sẽ nói với họ.” Lucas nói.

Tình huống này làm Lucas có cảm giác lạ lẫm: thường anh là người cầm trịch, chỉ huy cả đội, và không quen với việc làm một con tốt. Anh nói với Bob và Rae về những gì họ sẽ làm. Và rồi cả ba về giường ngủ.

Anh tỉnh dậy lúc 6 giờ kém; Tremanty gọi điện đúng sáu giờ và nói kế hoạch không thay đổi, ngoại trừ việc đặc vụ chỉ huy đã nói chuyện với phía cảnh sát trưởng quận. FBI sẽ xử lý vụ này, nhưng cảnh sát Vegas giờ đã biết chuyện gì đang xảy ra.

“Chuyện chính trị ý mà, anh biết đấy, sau vụ khu mua sắm.” Tremanty nói.

Lucas tắm rửa, tìm thấy vị trí ngân hàng trên Google Maps, gọi cho Bob và Rae để đảm bảo họ đã ngủ dậy – họ dậy rồi, nhưng họ sẽ đến văn phòng FBI cùng trang bị; Bob sẽ đi ra một trường bắn – và lấy chiếc Volvo đi tới khu đỗ xe bên cạnh ngân hàng, rồi đi bộ sang vào đúng 7 giờ. Tremanty đang đợi ở bên trong với hai nhân viên FBI, bao gồm đặc vụ chỉ huy tại Las Vegas. Lucas có thể đánh hơi thấy sự căng thẳng.

“Chúng ta sẽ có thêm bảy đặc vụ nữa đi xung quanh anh, chạy theo đội hình chiếc hộp.” Đặc vụ chỉ huy nói, chọc tay vào ngực Lucas. “Đừng có mà vượt đèn vàng nào nhé.”

“Chúng tôi muốn anh nói chuyện với Harrelson trong điện thoại.” Tremanty nói. “Anh ta đã dậy, nhưng sẽ không tới đây trước 9 giờ. Chúng tôi muốn anh nghe cách anh ấy nói chuyện. Anh sẽ có điện thoại di động của anh ấy trong xe. Chúng tôi sẽ theo dõi chiếc máy và bất cứ cuộc gọi đến nào. Và chúng tôi sẽ có một chiếc máy bay Cessna cùng một trực thăng trên trời, để theo dõi các xe. Và sẽ có thiết bị định vị GPS trong túi tiền.”

“Thế nếu hắn hỏi về các dấu hiệu nhận diện? Nếu hắn hỏi, móng vợ mày có hình xăm gì?” Lucas hỏi.

Đặc vụ chỉ huy nói, “À, chúng tôi lo liệu rồi. Khi anh trả lời điện thoại, hãy đảm bảo để ở chế độ loa ngoài. Anh sẽ mang theo một bộ đàm cầm tay truyền về cho chúng tôi, và anh sẽ đeo một tai nghe nhét lỗ. Nếu Deese hỏi về hình xăm trên móng vợ Harrelson, anh ta sẽ nói, ‘Tài sản của Các thiên thần Địa ngục; vân vân, và anh trả lời câu hỏi.’”

“Hay lắm.” Lucas nói. Và anh bật cười. “‘Tài sản của Các thiên thần Địa ngục’?”

“Vấn đề là, dĩ nhiên rồi, chúng sẽ nghĩ đến vụ do thám từ trên không, và mấy thứ khác, nên chúng sẽ thử giở một thủ đoạn nào đó.” Tremanty nói. “Chúng sẽ có hai hoặc ba xe, có thể là một xe ăn cắp nữa ngoài chiếc Cadillac và Lexus, và chúng sẽ bỏ lại một hoặc hai xe trong số đó. Cũng là một thủ đoạn mà. Như là lái vào một khu đỗ và đi bộ ra ngoài. Hoặc bất cứ trò gì.”

Lucas hỏi Tremanty, “Santos thế nào? Liệu hắn có qua khỏi không?”

“Có, nhưng hắn cũng tệ hại lắm. Mất một bên thận, một mảng dạ dày. Một viên đạn trượt chỗ xương sống có một chút, nhưng

có thể hắn sẽ bị chấn thương dây sống làm ảnh hưởng đến hai chân. Mất một thời gian nữa mới biết được.”

“Tôi hỏi bởi vì hắn đã cắt đuôi chúng tôi ở Caesars, và chúng tôi thì đi ngay sau lưng hắn.” Lucas nói. “Hắn bỏ xe lại ở bãi đỗ phục vụ và biến mất trong đám đông. Tôi nghĩ Deese và băng đảng của hắn có thể sẽ làm điều tương tự, và rồi chúng ta lại sa vào chuyện súng ống trong đám đông lần nữa.”

“Không muốn thế đâu.” Giọng nói của viên đặc vụ chỉ huy pha với với chút sợ hãi lo lắng, “Tôi muốn nói là, lạy Chúa, chúng tôi rất không muốn chuyện đó xảy ra. Anh không thể tin được về rắc rối truyền thông đổ lên đầu chúng tôi sau cái màn biểu diễn ở khu mua sắm đó đâu. Chúng tôi đã xoa dịu tình hình, nhưng có vẻ như mười năm quan hệ tốt với cảnh sát địa phương đã đổ sông đổ bể.”

Tremanty: “Nếu bọn cảnh sát chết tiệt đó mà không tiến đến và chạy trong khu mua sắm...”

“Đừng khơi lại nữa.” viên đặc vụ chỉ huy nổi cáu. “Tôi đã đau đầu lắm rồi. Cảnh sát trưởng quận cũng vậy. Chúng tôi không muốn nghe thêm gì về chuyện đó.”

Tremanty gật đầu. Lucas hỏi, “Tiền thật?”

“Chúng tôi đang cho triển khai.” Tremanty nói. “Không phải là hai triệu, nhưng đủ để trông có vẻ rất nhiều. Những tờ một đô, gói thành các cọc, với các tờ một trăm đô che bên ngoài. Hai trăm cọc, nên anh sẽ mang theo mình gần bốn mươi nghìn. Các cọc tiền do ngân hàng cấp, nhưng sẽ đến từ tài khoản của Harrelson. Nếu anh đánh mất nó, thì đó là mất mát của anh Harrelson.”

“Mọi thứ anh phải làm,” đặc vụ chỉ huy nói, “là trở thành Harrelson. Thế thôi.”

“Nghe dễ nhỉ.” Lucas nói. “Mặc dù chẳng bao giờ là thế.”

“Không chỉ vậy, anh phải mặc mấy thứ quần áo ngớ ngẩn.”

Tremanty nói, tay đưa một cái túi cho anh. Lucas nhìn vào trong và thấy một chiếc quần ka-ki cùng một áo đánh golf màu hồng. “Các anh kiếm thứ này ở đâu giữa đêm hôm vậy?”

“Đây là Vegas mà.” Tremanty nói.

Lucas nghe điện thoại của Harrelson, người có chất giọng hơi giống giọng miền Nam điểm chút khô khan. Chất giọng của anh và Lucas – giọng nam trung nhẹ - gần giống hệt nhau, thế là có ích.

“Tôi đang ngồi đây, trên giường nhà mình, và hoảng loạn.” Harrelson nói. “Tôi yêu cô ấy, và thằng ăn thịt người chó chết cướp mất cô ấy. Tôi đã có thể chiến đấu với hắn, nhưng có hai khẩu súng, và làm thế chỉ tổ để tất cả chúng tôi bị bắn.”

“Anh đã làm tốt.” Lucas nói. “Hãy kể cho tôi toàn bộ câu chuyện, bắt đầu từ lúc chúng tóm các anh trong ga-ra.”

“Tôi đã kể với các đặc vụ FBI rồi...”

“Tôi muốn nghe cách anh nói, để xem liệu có thể giả giọng anh không.”

“Ồ. Được rồi... Ờm, tôi đánh xe vào ga-ra...”

Trong khi Harrelson nói, Lucas xoay điện thoại úp xuống để vừa có thể nghe anh ta nói, vừa có thể luyện giọng. Khi Harrelson kể

xong, Lucas nói, “Hi vọng tôi đã học được.”

“Tôi cũng vậy. Anh phải cứu Gloria, anh bạn ơi. Những tên này là súc vật.”

“Hẹn gặp anh ở ngân hàng.” Lucas nói. “Chín giờ.”

Cúp máy xong, Lucas hỏi Tremanty, “Sao? Giọng tôi nghe thế nào?”

“Nghe như một gã từ Minnesota cố bắt chước George Bush.”

“Cảm ơn.”

Deese và nhóm của hắn sẽ biết rằng ngân hàng chỉ mở cửa vào đúng 9 giờ sáng, nên phía lực lượng liên bang dự tính rằng Harrelson sẽ nhận được cuộc gọi vào lúc sớm hơn hoặc muộn hơn một chút.

Các nhân viên ngân hàng bắt đầu xuất hiện vào lúc 8 giờ kém và được đưa sang một bên, mỗi lần một người hoặc một nhóm nhỏ, và được tóm tắt về những gì sắp xảy ra. Họ được yêu cầu tắt di động cho đến khi các đặc vụ thông báo tình hình đã ổn. Điều đó gây ra vài lời phàn nàn, nhất là từ các bậc phụ huynh nói rằng họ cần kiểm tra con cái mình đến trường thế nào, và Tremanty đồng ý cho phép các cuộc gọi cần thiết, nhưng với điều kiện sẽ có một đặc vụ giám sát cuộc nói chuyện. Điều đó lại dẫn đến vài phàn nàn về sự riêng tư, nhưng Tremanty im lặng, một cách thuyết phục và thân thiện rằng họ cùng những vấn đề riêng tư của họ hãy biến đi cho khuất mắt.

Lucas. “Tôi thích cách anh làm chuyện đó.”

“Đó là cách để anh giải quyết chuyện đó... Đi thay đồ đi.” Anh đi thay đồ, và khi quay lại thì viên đặc vụ chỉ huy huýt sáo và nói,

“Xinh quá, có khi tôi sẽ hẹn hò với anh nếu tôi chưa có vợ.”

“Tôi hiểu về sự gợi cảm, nhưng tôi không bao giờ hẹn hò với một tay FBI dấn độn.” Lucas nói.

“Tôi ghét từ ‘FBI dấn độn’ đó.” Tremanty nói.

“Đó là lí do tại sao các cảnh sát thực thụ gọi các anh như thế.” Lucas nói.

Harrelson ở ngoài cửa lúc 9 giờ kém 5, mang theo một túi vải đeo vai. Họ để anh đứng đó, dưới trời nắng, cho đến đúng 9 giờ, đến khi một bảo vệ ra mở cửa, và Harrelson bước vào.

Lucas không nghĩ hai người trông giống nhau nhiều lắm, ngoại trừ tầm vóc và quần áo; Harrelson hơi có chút bụng bia, nhưng cái đó không khó để đóng giả lắm. Anh ta còn có một băng cứu thương bằng gạc trắng trên trán và má, mà đám FBI dấn độn đã không nghĩ đến, nhưng họ đã trưng dụng một hộp cứu thương của ngân hàng và dính vài miếng gạc lên mặt Lucas.

Lucas ngờ rằng Deese và nhóm của hắn sẽ liều mạng để đến gần và thấy sự khác biệt. Harrelson đi xe Porsche vàng taxi đậu ở bãi đỗ của ngân hàng, và hỏi Lucas liệu anh đã từng lái một chiếc như vậy chưa.

“Tôi có chiếc 911S trong hai mươi năm, nhưng tôi chưa từng lái chiếc Cayenne nào.”

“Tôi có cả hai, giống nhau cả thôi, anh sẽ ổn.” Harrelson nói, khi đưa chìa khóa. “Anh có thể giả vờ dùng bộ khóa điều khiển để mở, nhưng tôi đã để xe không khóa.”

Harrelson đưa cho Lucas chiếc mũ lưỡi trai chơi golf, điện thoại di động và lấy một mớ quần áo ra khỏi chiếc túi vải – anh sẽ đổi

sang một bộ quần áo đen, với mũ rơm, khi anh rời ngân hàng.

Tremanty tiến đến với một hộp đầy những cục tiền và một chiếc hộp đen to bằng máy điện thoại di động – thiết bị định vị GPS. Anh nhét chúng vào túi, bộ định vị nằm dưới đáy. Nếu chỉ liếc mắt qua thì đồng tiền trông bình thường, nhưng nếu có ai lục lọi thì chúng sẽ ngay lập tức thấy các tờ một đô nằm dưới các tờ một trăm. “Bốn mươi nghìn,” Anh nói. “từ anh Harrelson.”

“Đừng có lo lắng về việc phải giữ gìn chúng.” Harrelson nói với Lucas. “Tôi không bận tâm chuyện lấy lại. Nếu mất, thì tôi vẫn còn nhiều. Hãy làm những gì anh phải làm.”

Lucas gật đầu. “Tôi đã gặp vài người thân của các con tin bị bắt cóc. Tôi chưa từng thấy ai bình tĩnh như anh.”

“Tôi kiếm được nhiều tiền khi chơi bạc.” Harrelson trả lời. “Anh kiếm tiền kiểu đó, bằng cách đương đầu với thực tại đang xảy ra với anh, không phải là việc mà anh muốn. Thực ra tôi đang hoảng loạn, chỉ là tôi không biểu lộ ra thôi. Tôi đang cố để đương đầu với thực tế.”

“Chúng tôi sẽ đưa cô ấy về.” Tremanty khuyến khích.

“Ừ, có thể.” Harrelson nói. Mặt anh ta không biểu lộ vẻ gì. Tremanty xem đồng hồ. “Anh đã ở đây được mười lăm phút rồi.” Với Lucas. “Đến lúc phải đi rồi. Chúc may mắn.”

“Từ kinh nghiệm của tôi: sẽ chẳng có liên quan gì đến may mắn trong chuyện này đâu.” Harrelson nói.

Lucas kéo chiếc mũ lưỡi trai xuống rồi đi ra cửa.

22

Ba cây số cuối cùng đi về phía Bắc là đường đất, ra ngoài sa mạc, vài lần chiếc Lexus bị sụt gầm. Chặng cuối đưa chúng lên một con đường dốc đá sỏi cho đến khi đèn trước xe bị phản chiếu bởi một bề mặt ánh bạc dưới chân một con dốc đứng hướng về phía Nam.

Cox: “Là đây hả?”

Từ ghế sau, Deese cất tiếng, “Ừ, chính là đây. Mà nghĩ ai đó sẽ tìm ra chúng ta ở đây à?”

“Thậm chí tao còn chẳng biết mình đang ở đâu luôn.” Cole nói.

Chúng đang nhìn vào một nhà xe kéo cũ hiệu Airstream, nằm trên một khối bê tông. Trông nó như bị lật, và ai đó đã cố sửa chữa bằng một cây búa gò. Có ánh đèn ở hai đầu căn nhà xe kéo, nhưng không có động tĩnh gì cho đến khi chúng mở cửa xe Lexus, và một giọng đàn ông thô lỗ nói vọng ra, “Đứng yên đấy, lũ khốn kiếp, không thì bọn mày sẽ chết.”

Deese la lên, “Chú Ralph! Cháu đây! Clay! ... Deese!”

Một lão già lão đảo vòng ra từ phía đuôi chiếc Airstream, mang theo một khẩu súng săn loại lên đạn từng viên. Lão ta tầm bốn mươi đến sáu mươi tuổi, râu rậm, và mặc quần yếm vải bò bên ngoài áo phông. Một lỗ quần rách ở một bên đầu gối, như Cox đã thấy ở khắp tại thành phố Tây Hollywood, nhưng cái lỗ này thì chẳng có liên quan gì đến thời trang. “Chúng mày muốn gì?”

“Một chỗ để nghỉ ngơi.” Deese nói. “Một đêm thôi.” Với những người khác hẳn nói, “Chú Ralph là dân đào xới.”

“Sao không đến nhà trọ?” Ralph hỏi. “Có vấn đề với cảnh sát.”

“Tao mong là chúng mày không dẫn đứa nào lên đây.” Ralph nói.

“Không, không, bọn cháu không bị theo đuôi đâu.” Deese nói. “Ồm, chết tiệt. Tốt hơn hết là chúng mày vào trong và kể tao nghe chuyện đó.”

Deese đang giữ chặt một cánh tay của Gloria rồi kéo cô đi về phía chiếc Airstream; cô lại bắt đầu nức nở, và Ralph hỏi, “Có chuyện gì với nó thế?”

“Chúng cháu có vài rắc rối với một gã nợ tiền chúng cháu. Rất nhiều tiền. Đây là vợ hắn. Bọn cháu bắt nó làm vật thế chấp.”

“Bao nhiêu tiền?”

“Hai triệu.” Deese nói.

“Vãi lúa.” Ralph nói. “Mày phải cho chú một ít nhé? Tiền thuê nhà?”

“Ừ, rồi, bọn cháu sẽ lo cho chú.” Deese nói.

Chúng đi sau lão ta vào chiếc Airstream. Chiếc xe có vẻ đủ vững vàng, khi chúng bước lên các bậc thang. Cox có thể nghe thấy tiếng xình xịch từ bên ngoài, và khi hỏi thì Ralph bảo đó là tiếng máy phát điện chạy dầu diesel ở bên kia đồi.

Bên trong chiếc Airstream giống như là bên trong một viên thuốc con nhộng – đa phần các nội thất gốc của xe đã bị dỡ bỏ, ngoại trừ chiếc bàn uống cà phê với các ghế ngồi dài như đi-

văng nằm ở hai bên. Một chiếc giường ló ra trong một căn phòng ở phía đằng xa của viên thuốc, với một cánh cửa kiểu-nhà-thật được gắn thêm vào cho riêng tư. “Tao chẳng có gì nhiều để ăn ngoại trừ bánh pizza để tử đá và vài thứ đồ hộp hiệu Boy-are-dee.” Ralph nói.

“Bọn cháu ổn.” Cole nói.

“Chính xác thì bọn mày gặp rắc rối gì vậy?” Ralph hỏi Deese. “Khó giải thích lắm.” Deese nói.

“Deese ăn thịt vài người ở Louisiana.” Cox nói. “Và tối nay hẳn giết một người.”

Rõ ràng là cô đang nghiêm túc, và Ralph bật cười. “Nếu ai đó hỏi tao, đó sẽ là điều tao đoán. Hương vị những kẻ đó như thế nào?”

“Ổn.” Deese lẩm bẩm. “Mày nướng họ?”

“Ôi...” Deese nói.

“Tao thích thịt nướng, như bố mày hay làm đấy.” Ralph nói. “Mà làm sao mày lại theo con đường đó vậy?”

Deese, lúc này trở nên bực tức, nói, “Nghe này. Chú có nhớ hồi chúng ta đi săn hươu và lôi xác chúng từ trong rừng ra không? Cả đồng thịt đó? Cháu đã chở vài cái xác người chết về nhà để chôn và khênh chúng đến đó, phía sau căn nhà, nhưng đó chỉ là... thịt. Cháu đã suy nghĩ về nó. Và rồi một ngày...”

Cox: “Eo ơi! Ghê quá. Có thể đó là lí do mày bốc mùi.”

“Gì cơ?”

“Bỏ qua chuyện đó đi.” Cole nói. “Ta làm gì đây?”

Deese lắc đầu và quay lại nói với Ralph. “Cháu muốn một chỗ để ngủ một thời gian, và rồi bọn cháu sẽ biến khỏi đây. Chú vẫn còn cái xe máy cũ màu xanh lá đó chứ?”

Cox nói, “Hắn bắn vài người ở một khu mua sắm tại Las Vegas. Và rồi hắn bắt cóc cô Gloria đây.”

“Lạy Chúa, Clay, còn thứ gì mà mày chưa làm không?” Ralph hỏi.

“Này...”

Ralph liếc nhìn Cox với một nụ cười giấu cợt trên mặt. “Có giải thưởng nào trên đầu nó không?”

“Theo những gì tôi biết thì chưa.” cô nói, vẫn giọng nghiêm túc. “Hắn bị truy đuổi bởi FBI và Cảnh sát Tư pháp, cả cảnh sát LA, và giờ là cảnh sát Vegas.” Cô liếc sang Cole. “Tao có bỏ sót ai không nhỉ?”

“Cảnh sát Louisiana.” Cole nói. “Ờ, đúng rồi, cả họ nữa.” Cox nói.

“Ờm, chuyện xui thôi.” Ralph nói. “Ta cần tính xem tất cả sẽ ngủ ở đâu. Tao có thể nằm úp thìa với đứa này.” Lão ta hất cằm về phía Cox.

Cox nói, “Quên đi, đồ quý già.”

“Bọn cháu phải bàn bạc nhiều trước khi trời sáng.” Deese nói với Ralph. “Chú còn chế đá không?”

“Thi thoảng.” Ralph nói. “Ngày càng khó mà.”

“Có thể sẽ cần vài tép để giữ tỉnh táo cho ngày mai.” Deese nói. “Thế còn cái xe máy cũ? Chú còn chứ? Vẫn chạy chứ?”

“Chạy tốt. Đó là cách duy nhất để tao đi lên chỗ khai thác.”

“Bọn cháu sẽ cần mang nó theo. Và xe tải của chú.” Deese nói. “Đại loại là bọn cháu sẽ nói chuyện sau, rồi kể chuyện đấy cho chú. Ngay bây giờ cháu sẽ đưa Gloria vào phòng sau trong vài phút.”

Gloria đã khịt khịt suốt từ lúc cả bọn ở trong nhà xe kéo, và giờ Deese đẩy cô về phía phòng ngủ.

“Đừng để hấn làm thế, đừng để hấn làm thế.” cô van xin chúng, chủ yếu nhìn Cox. “Đừng để hấn... Cô biết hấn sẽ làm gì.”

Rồi cả hai vào phòng ngủ và cánh cửa sập lại.

Ralph hỏi Cole, “Chú mày muốn bao nhiêu cho con này?” và hất cằm về phía Cox.

“Bọn mày bị sao thế?” Cox hỏi. Với Ralph: “Mẹ mày.” Và với Cole: “Chúng ta phải ra khỏi đây. Mày có chìa khóa xe.”

Ralph lùi lại vài bước và giơ súng sẵn lên. “Không để bọn mày làm thế được. Tao sẽ cần một ít từ số tiền mà Clayton đang nhắm tới. Hãy ngồi xuống và thư giãn, chúng ta sẽ nói chuyện với Clayton sau khi nó chơi xong.”

Tiếng Gloria Harrelson gào khóc vọng lên từ trong phòng ngủ, và Cox nói, “Mày biết hấn đang làm gì trong kia.”

Ralph lùi lại vài bước và ngồi thụp xuống một chiếc ghế gỗ ọp ẹp, súng vẫn giương lên, và nói, “À, quý thật. Phụ nữ là để làm thế đấy. Đã luôn là vậy, sẽ luôn là vậy. Có thể tao cũng sẽ xơi một miếng, nếu Clay đồng ý. Đã lâu rồi kể từ lần cuối tao xuống Vegas.”

“Nếu mày làm thế, mày sẽ phải giết cô ta để cô ta không khai ra mày.” Cole nói. “Là giết người máu lạnh.”

Ralph kéo một vành tai lên, rồi nói, “Ờ... đúng, tao đoán vậy. Dù sao thì nghe có vẻ như gạo đã nấu thành cơm rồi.”

Chúng nghe thấy tiếng quan hệ từ phòng ngủ, và Cole hỏi, “Mày có nhạc nhẽ gì không?”

“Tao có một cái đài.” lão ta nói. “Phía sau mày đó. Núm vặn bên phải, bật nó lên. Đó là một chiếc máy cũ, vặn là quấy.”

Cole quay lại, thấy một chiếc máy hộp Bakelite cũ màu nâu, vặn núm bên phải, và nhạc của Led Zeppelin vang lên với bài “Whole Lotta Love”.

“Tao ghét thứ vớ vẩn cũ rích này.” Cox nói. Chúng lại nghe thấy tiếng rên khóc của Gloria Harrelson. “Vặn to nữa lên.”

Deese ở trong phòng ngủ bốn mươi lăm phút, rồi đi ra ngoài, tay kéo quần lên, và nói với Ralph, “Cháu dùng một ít dây buộc hàng để trói chân nó vào giường. Cửa sổ không mở được, phải không?”

“Trừ phi dùng xà beng.” Ralph nói. Deese liếc sang Cox. “Gì?”

“Thật kinh khủng.” Cox nói.

“Thật sự thì, thấy khá là sướng.” Deese nói với nụ cười vàng khè của mình. “Tao phải tắt nó một hai phút để khởi động, nhưng sau đó thì êm ru.”

“Ôi, Chúa ơi.” Cox thốt lên, quay mặt ra hướng khác. Chúng vẫn có thể nghe tiếng Harrelson nức nở vọng ra từ phòng ngủ.

Deese nói, “Về ngày mai. Đây là những gì chúng ta sẽ làm.”

“Dù là gì, sẽ không thành đâu.” Cole nói. “Cá mười ăn một là Harrelson gọi cảnh sát. Mà sẽ không bao giờ làm được vụ đổi chác và trốn thoát được. Điều ta thực sự cần là biến khỏi đây, đi về phía Bắc. Chúng ta có thể đi Seattle hoặc Portland, tao sẽ dạy mày nghề xâm nhập nhà riêng, chúng ta có thể kiếm được vài triệu trong vài tháng.”

“Mày biết tại sao người ta không thoát được với số tiền không? Deese hỏi. “Bởi vì chúng không thực hiện vụ đổi chác ở Vegas.”

Hắn quay sang Ralph. “Chú có nhớ lần cháu đến đây và gọi cho chú, rồi chú nói chú bị đá khỏi khách sạn MGM và tạm thời vô gia cư không? Chú đã tá túc ở dưới đó?”

Ralph mỉm cười. “Thật ư? Đó là cách mày sẽ làm ư?” Và một giây sau. “Chiếc xe máy và xe tải! Mày trông thông minh hơn vẻ ngoài đấy.”

Deese trình bày kế hoạch của mình, và khi xong xuôi, thì nói, “Đó là lí do tại sao chúng ta đi lên đây để gặp Ralph già. Xe tải và xe máy. Cole lái chiếc xe tải lên đó và quay lại, sẽ không có ai theo dõi đâu. Tao sẽ chấp nhận hết rủi ro trên chiếc xe máy. Nếu tao không làm được, bọn mày cũng không hề hấn gì. Nếu tao làm được, chúng ta có hai triệu đô. Tao tin là chúng ta sẽ làm được.”

Cole lúc lắc cái đầu. “Cũng không phải là một kế hoạch tồi. Dù vậy tất cả phụ thuộc vào chiếc xe tải và xe máy. Tao đang nhìn loanh quanh chỗ này,” – hắn huơ tay xung quanh bên trong chiếc Airstream – “và tao không ấn tượng lắm về công tác bảo dưỡng ở đây. Nếu chiếc xe máy phát nổ, mọi thứ sẽ tan tành.”

“Chiếc xe máy ổn mà.” Ralph nói. “Tao lái nó đi hàng ngày, và tao bảo dưỡng nó suốt. Nhưng kể cả nếu mày phải bỏ xe lại và

chạy, thì cũng chỉ vài khối phở thôi.”

Chúng nói chuyện thêm một lúc lâu nữa, và rồi cuối cùng Deese nói, “Ta sẽ rời khỏi đây lúc 6 giờ, xuống đến Vegas lúc 8 giờ. Tao sẽ gọi điện cho Harrelson lúc 9 giờ. Mọi chuyện sẽ kết thúc, dù cách này hay cách khác, trong vòng mười lăm phút thôi.”

“Thế còn Gloria?” Cox hỏi.

“Ngày mai chúng ta sẽ tính chuyện của nó.” Deese nói.

“Có thể chúng muốn nói chuyện với cô ấy, để biết rằng cô ấy vẫn còn sống.” Cole nói.

“Ồm, thứ chết tiệt khó bảo. Tao sẽ nói với chúng như thế. Tao sẽ bảo chúng rằng tao giấu nó trong một căn nhà, rằng tao biết tất cả máy trò theo dõi điện thoại nên chúng sẽ không được nói chuyện với nó. Và nếu chúng không trả tiền, tao sẽ cắt họng nó, vút trong sa mạc.” Hấn do dự, ngẫm nghĩ về điều đó, rồi nói, “Và chúng sẽ tin tao. Bởi vì đó là sự thật.”

Khi chúng nói chuyện xong, Deese quay lại phòng ngủ, và tiếng khóc, tiếng đánh đập cùng tiếng giao cấu lại nổi lên, và Ralph nói, “Tao cứng lên như cột điện thoại rồi. Giống như là đang ở trong đó vậy.”

“Im đi, lão già.” Cox nói.

Cole nói, “Tao không muốn nghe thứ này nữa. Chúng ta ra ngồi ở xe Lexus đi. Có thể hạ ghế xuống và ngủ ngoài đó.”

Ralph chìa khẩu súng sẵn về phía cả hai. “Bọn mày có thể làm thế, nhưng tại sao chúng mày không dùng cái thứ chìa khóa kia để mở nó từ hiên cửa đây và để nó lại cho tao. Chúng mày hành

xử như thể muốn bỏ chúng tao lại đây, và chúng tao không thể để chuyện đó xảy ra.”

Cole nhìn Cox, rồi nhìn Ralph với khẩu súng sẵn, rồi gật đầu.

“Đi theo chúng tao. Chúng tao cần chìa khóa để hạ ghế.”

Ở bên ngoài, trong chiếc Lexus, chúng chui vào phía sau, ngã ghế xuống, và sau khi nằm một cách thoải mái nhất có thể thì Ralph nói, “Ngủ ngon nhé.” rồi vào trong. Cox hỏi, “Chúng ta làm gì đây?”

“Tao nghĩ... chúng ta cố gắng làm vụ tiền kia.” Cole nói. “Kế hoạch của Deese sẽ thành công. Nếu làm được, chúng ta đi về phía Bắc, đâu đó vùng Trung Tây, kiếm việc làm, thuê nhà, và sống kín tiếng.”

“Tao không muốn...”

“Tao biết mày muốn cái gì. Mày muốn phía Nam California hoặc Miami, hoặc đại loại thế. Nhưng chúng ta cần dành một khoảng thời gian sau mớ hỗn độn này. Càng lâu, càng tốt. Chúng có vân tay và ADN của ta, và mọi thứ khác, và nếu chúng phát hiện ra thì ta tiêu đời. Chúng ta cần phải là những đứa trẻ cẩn trọng cho đến khi kiếm được giấy tờ căn cước tốt hơn và biến ra khỏi đất nước. Nếu chúng ta lấy được nửa triệu sau vụ này, chúng ta có thể đi xuống Panama và sống ở đó mười đến mười lăm năm. Đến lúc đó, chẳng còn ai quan tâm đến tất cả những chuyện này nữa.”

“Tao không tin điều đó. Có người bị bắn. Có người chết. Gloria đã bị cưỡng hiếp, và cô ta là một nhân chứng. Và cả hai chúng ta là một phần những gì cô ta chứng kiến.”

“Gloria cũng coi như chết rồi.”

“Không.”

“Có chứ. Có logic ở đây nhé. Như Ralph đã nói: gạo đã nấu thành cơm.” Cole nói. “Làm theo kiểu của Deese, sẽ không thể có nhân chứng. Chúng sẽ giết cô ta và ném vào một hầm mỏ cũ, hoặc đại loại thế, và chôn cô ta xuống, và sẽ chẳng ai tìm thấy. Mọi chuyện sẽ là như thế. Chúng ta phải tự lo cho mình thôi. Gloria chết rồi.”

“Nhưng...”

“Nghe này. Đám FBI ấy, chúng sẽ bắt Deese, hoặc giết hắn. Sau đó, sẽ chẳng ai thực sự quan tâm đến đám chúng ta. Và mười đến mười lăm năm sau này, chúng càng ít quan tâm hơn nữa. Tao đã ở Panama. Đó là một nơi thực sự tuyệt vời. Một cô gái như mày, kể cả nếu mày không muốn ở với tao... Có đủ loại kiều dân Hoa Kỳ ở dưới đó, những gã tìm kiếm phụ nữ để chơi cùng. Mày sẽ tìm được một gã nào đó...”

“Tao sẽ đi theo mày, ít nhất là cho lúc này.” Cox nói.

“Ồm, ổn thôi. Tao thích mày mà. Dù vậy, chúng ta phải cẩn thận, khi tao cùng Deese trở lại vào ngày mai.” Cole nói. “Chúng ta cần một phần số tiền, và có thể hắn muốn giữ toàn bộ. Tao có súng ngắn, nhưng hắn biết chuyện đó. Nên chúng ta sẽ phải cực kì cẩn thận.”

Hắn thò tay xuống túi quần sau, lôi ra chiếc trâm Con Báo mà hắn đã thó được khi chúng cướp két nhà Harrelson. “Tao đã không nói với Deese về thứ này – tao giữ lại cho mày. Tao đã kiểm tra, đây là hàng Cartier. Đó là một nhà kim hoàn, hạng cao cấp nhất. Nó có vài viên kim cương, và đủ thứ. Tao nghĩ mày sẽ thích nó.”

Cox cầm chiếc trâm, xoay nó trong tay. “Ồi. Đẹp quá, John. Đây là món quà tuyệt nhất tao từng có. Vậy... Nó sáng lấp lánh nhỉ?”

“Ừ. Đó là lí do tại sao tao lấy nó.”

Cox dựng người dậy, lôi chiếc túi từ gầm ghế phụ, lục lọi trong đó, và đưa ra khẩu súng 9mm của Beauchamps. “Deese cũng không biết về thứ này.”

“Mày biết dùng không?”

“Ồ, có chứ, tao đã bắn những khẩu súng như thế này một vài lần.” Cô kéo khóa nòng, thả tay để nó sập về phía trước. “Đã lên đạn và sẵn sàng rồi. Mọi thứ tao cần là gạt cái chốt an toàn này về phía trước. Marion đã nói nếu tao có phải bắn ai đó thì hãy tiếp cận gần nhất có thể, và cứ bóp cò cho đến khi súng ngừng bắn.”

“Mày làm được điều đó?” Cole hỏi. “Với Deese? Ừ.”

“Giờ này ngày mai, có thể ta đã đến Denver.”

“Hoặc chết.” Cox nói. Cô không nhắc đến số tiền trong túi.

23

Lucas khoác túi tiền lên vai, mở cửa ngân hàng, chạy ra chiếc Porsche, vừa đi vừa cố phình bụng ra, hươ móc khóa đến chiếc xe, và chui vào trong. Mọi thứ trông giống như bên trong chiếc 911 của anh. Tai phải anh đeo tai nghe nhét lỗ, phía ghế phụ, được kết nối với bộ đàm cầm tay. Tremanty nói vào tai anh, “Được rồi, trông anh ổn đấy. Nếu tôi là Deese, tôi sẽ tin.”

“Giờ tôi ngồi và đợi.” Lucas nói. “Tôi chưa thấy ai trên phố đi về phía tôi.”

“Chúng sẽ bắt anh lái xe.” Tremanty nói.

Anh ngồi đó được ba phút thì điện thoại reo vang. Anh bật loa ngoài, giơ nó gần bộ đàm, và Deese hỏi, “Lần cuối mày và Gloria quan hệ với nhau là lúc nào?”

“Thứ Bảy... À không, tối Chủ nhật.” Harrelson nói vào tai nghe của anh.

Lucas đáp, “Ờ, để tao nhớ lại nào, thứ Bảy... Không, từ từ đã, tối Chủ nhật. Tối Chủ nhật.”

“Được rồi. Hãy đi ra đường Howard Hughes và rẽ phải. Chúng tao đang theo dõi mày đấy. Tốt nhất là không có ai đi theo mày.”

“Không có ai đâu. Tao có tiền của mày đây. Trả Gloria lại cho tao. Tao đón Gloria ở đâu?”

“Mày sẽ có Gloria sau khi bọn tao lấy được tiền.”

“Chết tiệt thật.” Lucas nói. “Đây là rất nhiều tiền mà chẳng đổi được gì. Đừng làm đau cô ấy. Hãy nhớ, tao là nhân chứng, tao có thể nhận diện ra mày như cô ấy, nên đừng có làm đau cô ấy. Không cần phải làm vậy.”

Deese: “Cứ lái xe đi.”

Tremanty, trong tai nghe: “Tốt đấy, Lucas. Tuyệt vời.”

Lucas lái xe ra đường Howard Hughes và rẽ phải. Tremanty nói trong tai nghe, “Được rồi, chiếc hộp đang di chuyển, anh đang ở trong hộp. Chiếc Cessna ở ngay trên đầu anh, tạ ơn Chúa vì chiếc xe màu vàng đó. Và, vâng, chúng tôi có anh trên GPS.”

Deese: “Lái xe lên đường Sands. Đừng lái nhanh quá. Đừng để bị cảnh sát nào chặn xe.”

Lucas: “Tao muốn nói chuyện với Gloria.”

“Khi nào chúng ta lấy được tiền, Gloria sẽ gọi cho mày từ một trạm xăng.” Deese nói. “Chúng ta sẽ thả trôi nó từ chỗ cách trạm xăng ba khu phố.”

“Với tôi thì nghe không thật lắm.” Tremanty nói trong tai nghe. Lucas không thể trả lời mà không để Deese nghe thấy. Và Tremanty, nói với ai đó khác, “Hãy giãn hộp ra một chút, giãn ra thành khối dọc ở hai đầu. Chúng sẽ gỡ trò lấu cá ngay bây giờ đấy.”

Lucas đang nhìn vào gương chiếu hậu. Anh không thể nhận ra liệu có ai đó đang theo đuôi mình hay không.

Deese: “Tao không biết chính xác mày ở đâu, nhưng mày hẳn là đang ở gần Paradise. Rẽ phải vào đó đi.”

“Tao vẫn đang ở đường Sands.” Lucas nói. “Tao sẽ rẽ phải vào Paradise.”

“Nghe rõ.” Tremanty nói. Lucas có thể nghe thấy tiếng anh nói chuyện với các đặc vụ FBI đang trong đội hình chiếc hộp.

Anh quay lại với Lucas. “Chúng bắt đầu làm tôi lo lắng. Vẫn chưa có thủ đoạn gì. Nhưng nếu chúng dẫn ta ra ngoài sa mạc, chúng ta sẽ mất chiếc hộp.”

Một giọng nói khác ở đầu dây bên kia, có thể là của đặc vụ chỉ huy. “Ừ, nhưng chúng sẽ không thể cắt đuôi chiếc Cessna hoặc máy bay trực thăng ở ngoài đó. Tôi không nghĩ là hướng đó. Tôi nghĩ chúng sẽ giở trò trong thành phố.”

Lucas có thể thấy nút giao với đường Paradise ở trước mặt. “Tao đang ở Paradise.” Anh nói vào điện thoại.

Deese nói, “Rẽ phải và đi tiếp.”

“Tao đang đi đây.” Lucas nói. “Tao đang đi đâu đây?”

“Mày đi đến khi nào tao bảo mày dừng.”

Tremanty: “Con đường đó chạy đến sân bay và dừng lại. Sẽ có chuyện gì đó xảy ra trong khoảng một phút nữa.”

Deese nói, “Hẳn mày sắp đến đại lộ Harmon. Rẽ phải lần nữa. Báo với tao ngay khi rẽ. Ngay giây phút mày rẽ.”

Lucas đến Harmon và nói, “Đang rẽ phải vào Harmon.”

“Có khách sạn Hard Rock ở bên phải. Đi qua nó, mà sẽ thấy vài bãi cỏ và cây, và mấy thứ linh tinh, và mà sẽ thấy một cây cầu có quả bóng bay màu đỏ ở một đầu tay vịn. Rẽ ở đó đến cây cầu, và dừng lại. Báo cho tao khi mà làm xong.”

Tremanty: “Thắt hộp lại. Thắt lại. Chỗ chúng giở trò đây rồi. Chiếc Cessna báo là có vài người ở dưới mương thoát nước, ở phía xa. Anh ta không thấy được chuyện gì đang diễn ra.”

Lucas rẽ vào chỗ quả bóng đỏ. “Tao ở trên cầu. Đã dừng xe rồi.”
Deese. “Ra khỏi xe, đi bộ đến tay vịn bên ghé lái, ném tiền khỏi cầu xuống mương. Quay lại xe và lái đi.”

“Chúng tôi ở chật quanh anh rồi, ngay góc đường, mười giây.”
Tremanty nói trong tai nghe của Lucas.

Deese: “Ném tiền xuống, ném tiền xuống, thằng chó. Ra khỏi xe và ném tiền xuống mương.”

Lucas ra khỏi xe, mang theo chiếc túi. Anh nhìn xuống con mương thoát nước, có thể thấy mấy người cách đó gần trăm mét về phía bên trái anh. Trông như là một trại vô gia cư ở dưới cầu – những đồng rác, các xe đẩy hàng siêu thị bị hỏng, các tấm ni-lông được buộc dây lại thành các túp lều.

“Ném tiền xuống, thằng chó, rồi quay về xe. Bọn tao đang nhìn đấy, Gloria đang ngắm nòng súng trong mồm lúc này đấy.”

Lucas ném tiền xuống mương và lùi về phía xe, nhưng không lên xe. Một giây sau, anh nghe thấy tiếng rè rè khó nghe từ phía dưới gầm cầu, và một chiếc xe địa hình màu xanh quân đội chạy từ dưới đó rồ ga phóng về chỗ chiếc túi. Gã lái xe đội mũ bảo hiểm với một tấm kính che mặt được bôi đen. Hắn liếc lên nhìn

Lucas, tóm lấy chiếc túi bằng một tay, và rú ga chạy xuống dưới mương, về phía trại vô gia cư.

Và rồi chiếc xe máy cùng gã lái xe biến mất dưới cây cầu. Tremanty nói trong tai nghe. “Nó đi đâu rồi? Nó đi đâu rồi?”

“Tôi đi xuống chỗ cầu đây.” Lucas quát vào trong điện thoại. Anh bỏ chiếc Porsche lại trên cầu, chạy đến đầu cầu và lao xuống một bờ tường kè bảo vệ nằm nghiêng với dòng mương rồi đến cây cầu thứ hai, trong khi một xe khác chạy đến từ phía bên trái và hai đặc vụ FBI lao ra khỏi xe và nhìn xuống chỗ anh. Lucas hét to, “Hắn chạy vào dưới gầm cầu.”

Tremanty, trong tai nghe: “Không phải là cầu đâu, làm gì có cây cầu nào ở đó. Hắn đi đâu rồi?”

Lucas chạy về phía trại và vòng qua một túp lều làm từ vải bạt ni-lông xanh... và thấy mình nhìn đến một đường hầm.

Một người đàn ông râu ria gầy gò nói, “Này, anh bạn...”

“Hắn đi đâu rồi?” Lucas quát. “Cái xe máy chạy đi đâu?”

“Anh ta làm gì, anh bạn?” người gầy gò hỏi.

“Thằng kia chạy đâu rồi?” Lucas quát lần nữa, tay tóm lấy cổ áo của người kia và nâng anh ta lên cao, đến độ chỉ còn chạm được các đầu ngón chân xuống đất.

Người kia chỉ ngón tay và nói, “Anh thấy vết bánh xe kia không? Suýt thì cán vào mông tôi đấy.”

Lucas buông anh ta ra và chạy theo hướng đó, thấy vết bánh xe máy mất hút vào trong hầm. Có ánh đèn chớp chớp trong bóng tối, và Lucas quay sang một đặc vụ FBI đang chạy đến từ phía

sau và nói lớn, “Liên lạc bộ đàm và nói cho họ chỗ hẻm đã chạy qua, cả đường hầm nữa. Xem xem họ có truy ra được là nó thoát ở đâu không. Anh có đèn pin ở đây không?”

“Trong xe.”

“Đi lấy nó và ném xuống cho tôi. Tôi đi vào hầm đây.” Người đặc vụ chạy đi, và Lucas bước vào bóng tối, mà không hẳn là tối hoàn toàn. Trong khi mắt đang làm quen với bóng tối, anh thấy được bên trong có nhiều người nữa, những điểm sáng từ đèn pin và đèn dầu – những đồ đựng bằng thủy tinh và kim loại xưa cũ hắt ra thứ ánh sáng vàng mạnh hơn bất cứ nguồn sáng nào khác.

Phía sau anh, viên đặc vụ chạy xuống bờ kè dốc và gọi to, “Tôi đi cùng anh.”

Anh ta đưa Lucas chiếc đèn pin lấy từ xe và chính mình cũng cầm một cái. Cả hai chạy vào trong hầm, lần theo vết bánh xe máy.

Đường hầm lổm đổm ánh sáng, và mỗi cái đều là của một lán trại vô gia cư khác. Mặt hầm phủ cát, có chỗ sâu đến mắt cá chân, với các túp lều vải bạt biệt lập buộc vào tường. Rác rến ở khắp nơi: giấy gói thực phẩm, hộp đựng đồ ăn McDonald, các tấm chăn cũ bỏ đi dính đầy cát ướt. Các đống đèn kết thúc bằng một chiếc đèn dầu treo đơn độc sâu gần trăm mét bên trong, và một người phụ nữ to béo ngồi cạnh nó cùng với hai chiếc xe đẩy siêu thị phủ một tấm ni-lông xanh làm thành túp lều.

“Các anh là cảnh sát?”

Lucas càu nhàu khi đi ngang qua.

Và cô ta gọi với anh, “Tôi nghĩ hẳn bắn ai đó. Tôi nghe thấy tiếng súng. Tôi nghĩ vậy.”

Lucas và viên đặc vụ tiếp tục chạy xuống đường hầm; từ đầu nó đã bốc mùi, nhưng càng chạy vào sâu thì mùi hôi càng nặng hơn. Người đặc vụ kéo đuôi áo khoác lên che mũi và miệng, rồi cất tiếng, “Tôi nghĩ đây là nhà vệ sinh của họ.” Lucas gật đầu và kéo áo sơ-mi lên che mũi. Anh gỡ nó xuống một lần, để xem liệu anh có thể liên lạc với Tremanty trong bộ đàm cầm tay hay không, nhưng bộ đàm đã mất tín hiệu.

Lucas đã mất cảm giác về thời gian, nhưng anh nghĩ rằng họ hẳn đã chạy được khoảng năm đến sáu phút, cho đến khi thấy ánh sáng trước mặt. Họ chạy thêm một phút nữa, đến cuối đường hầm, nơi có một tấm lưới cao hơn hai mét chắn từ trên nóc hầm xuống tận mặt đất. Một bên lưới đã bị bẻ cong đủ rộng để một người có thể chui qua.

Một xác người nằm bên cạnh tấm lưới, của một người đàn ông, trên đầu có một lỗ đạn. Bên cạnh cái xác, một chiếc xe máy màu xanh với túi tiền, bị vét nhẵn ngoại trừ bộ định vị GPS. Chiếc xe máy không có biển số.

Viên đặc vụ, nhìn trông như một cậu thiếu niên, nói, “Hẳn giết ai đó rồi.” rồi bịt miệng để khỏi ngửi phải mùi trong hầm. Và có thể là để tránh nhìn thấy cái xác.

Lucas nói, “Giờ chúng ta chẳng làm gì được. Phải đi lên.”

Cả hai đi lên và thấy mình đang đứng dưới một bánh xe đu quay khổng lồ siêu hiện đại. Ở bên trái, họ thấy một khu nhà đồ xe dành cho LINQ, một sòng bạc.

Cậu đặc vụ nói, “Lạy Chúa, chúng ta ở ngay phố Dải.” Lucas giơ bộ đàm cầm tay lên và gọi Tremanty. “Anh có ở đó không?”

“Lucas à? Các anh ở chỗ quái nào thế?”

“Chúng tôi ở cửa xả của một hầm thoát nước, ngay bên cạnh LINQ, dưới bánh xe đu quay – bánh xe đu quay màu trắng đó.

Chúng tôi có một cái xác, một xe máy không có biển số, một túi tiền trống rỗng, và một bộ định vị GPS.”

“Tới đó đây, sau hai hay ba phút nữa.”

Tremanty đến nơi sau hai, có thể là ba phút, với một đội xe của FBI. Anh bước đến chỗ Lucas và nói, “Ta tiêu rồi.”

“Gloria Harrelson tiêu rồi, sau khi chúng xem kĩ số tiền đó.” Lucas nói. “Người trên máy bay không thấy gì ư?”

“Không. Anh ấy không quan sát ở đó. Chúng tôi ở cách đó tám trăm mét lặn. Có nhân dạng gì của cái xác không?”

“Còn chưa kịp nhìn.”

Lucas quay sang cậu đặc vụ cũng ở trong hầm lúc này. “Hãy xuống đó và xem xem liệu có số đăng ký phương tiện trên chiếc xe máy đó không. Tôi không biết cậu có thể thấy nó ở chỗ nào. Nhưng... Thôi, tôi sẽ đi với cậu.”

Một trong số các đặc vụ còn lại, một anh chàng mảnh khảnh trông giống một tay chơi xe mô tô, nói, “Số đăng ký phương tiện thường nằm ở trụ tay lái. Để tôi xuống đó. Cho tôi mượn đèn pin.”

Tremanty tránh ra xa vài bước và nghe điện thoại. “Chúng tôi sẽ cần tên và địa chỉ liên quan đến một số đăng ký phương tiện mà chúng tôi sắp thu được, cần ngay lập tức. Ngay lập tức. Chúng tôi sẽ có số trong một phút.”

Một phút sau, viên đặc vụ dưới gầm gọi với lên, “Nhãn Yamaha.” rồi đọc dãy số đăng ký phương tiện. Lucas viết xuống, rồi Tremanty nói lại với đầu dây bên kia. Anh ta lắng nghe và một lúc sau nói với Lucas, “Lạy Chúa, là một chiếc đời 96.”

Và thêm một lúc nữa, “Dẫn đến một cái tên Ralph Deese... ở Beatty, Nevada.”

“Chỗ đó ở đâu thế?” Lucas hỏi.

Tremanty nhún vai và nói vào điện thoại: “Hãy tìm xem Beatty ở đâu. Xem liệu họ có lực lượng cảnh sát tại đó không.” Anh ta nghe thêm một lúc lâu nữa, trong khi Lucas đi đi lại lại xung quanh, rồi nói, “Cho tôi số đó.”

Anh cúp máy và nói, “Không có cảnh sát, nhưng họ có một phân trạm cảnh sát quận. Tôi hi vọng ai đó có nhà.”

Có ai đó thật.

Tremanty để điện thoại ở chế độ loa ngoài, và Lucas cùng các đặc vụ khác tập hợp xung quanh trong lúc anh nói chuyện với một sĩ quan cảnh sát quận. Viên sĩ quan nói, “Vâng, tôi có nghe về Ralph. Tôi nghĩ lão ta sống ở trên các ngọn đồi ở đâu đó, nhưng tôi không biết chính xác. Dù sao thì đó cũng là điều tôi nghe được thôi. Tôi không thể đảm bảo là còn đúng. Người ở đây gần như xua đuổi lão khỏi thị trấn. Có lẽ phải bốn đến năm năm rồi, trước khi tôi tới đây.”

“Tại sao lại vậy?” Lucas hỏi. “Tại sao họ đuổi ông ta đi?”

“Tất cả mọi người đều nói lão ta là kẻ xấu. Người ta nghĩ lão đã cưỡng hiếp một cô gái ở đây, nhưng cô ấy không nhận dạng được lão. Và hẳn lão đã đeo bao cao su, hoặc thứ gì đó, bởi vì người tiền nhiệm của tôi đã đưa cô ấy xuống bệnh viện để dùng bộ xét nghiệm cưỡng dâm nhưng và không thu được chứng cứ ADN. Có tin đồn rằng có thể lão đã giết ai đó ở sa mạc, một đồng phạm cũ. Lão ta được cho là dân đào vàng, nhưng chưa bao giờ tìm được miếng vàng nào, theo như tôi biết.”

Phần cuối là Ralph Deese đã không còn sống ở nơi mà chiếc xe máy dẫn tới, và không ai biết hiện giờ lão ở đâu, dù vậy viên sĩ quan nói anh ta sẽ đi hỏi xung quanh.

Tremanty đập máy và nói với Lucas, “Giờ mà đi hỏi xung quanh thì muộn mất rồi.”

Lucas nói. “Nghe này. Khi tôi nói chuyện với Roger Smith ở New Orleans, hẳn có nói anh em nhà Deese có một người chú ở ngoài này. Hẳn là lão ta rồi. Hẳn nói người chú này là dân đào bới, rằng lão ta tìm ngọc lam. Tôi rõ bởi đó có vẻ là một thứ quá kì quặc để đào. Anh có nghĩ được về một thứ kiểu như đất sở hữu, hoặc bất cứ thứ gì họ có ở nơi này không. Một thứ gì đó có địa điểm và một cái tên.”

“Tôi không biết, nhưng có thể tìm ra.” Tremanty nói. “Cho tôi một phút nữa.”

24

Băng cướp bắt đầu ngày mới từ năm giờ sáng với một vụ tranh luận: Ralph sẽ không đi Las Vegas bởi vì chúng lấy xe tải của lão ta, và chỉ có chỗ cho hai người. Cox cự cãi rằng chúng nên đi cả hai xe, cả chiếc xe tải và chiếc Lexus, và bỏ chiếc Lexus lại sau khi thả Gloria.

“Không được đâu. Gloria sẽ biết về chiếc xe tải, và chúng ta không thể vượt nổi một chiếc Prius bằng thứ đó.” Deese nói. “Tao và Cole sẽ đi xuống đó, chỉ cần có thể. Bây giờ, Gloria chưa biết nó đang ở nơi nào, và chúng ta sẽ để nguyên như thế. Mà và chú Ralph ở lại đây, trông chừng nó.”

“Tao phải ở lại cùng Ralph?”

“Ừ, mà phải ở lại cùng Ralph.”

Cox nhìn Cole, Cole nhìn Ralph và nói, “Mày động tay vào cô ấy, tao sẽ lấy một cái xẻng đánh chết mày. Tao không đùa đâu.”

Ralph giơ hai tay lên trời. “Nó sẽ an toàn khi ở với tao.”

“Mọi chuyện sẽ như thế.” Deese nói.

Cox và Cole đi ra ngoài, và Cox nói, “Gloria biết chúng ta là ai. Chúng ta thực sự... tao không biết nữa. Ralph điên rồ quá thể.”

“Vậy thì giữ súng sát bên mình nhé.”

Chúng đi về chiếc Lexus và lấy khẩu súng, để mắt đến căn nhà xe kéo. “Như Marion đã nói, tất cả những gì mà phải làm là bắt đầu bóp cò, nếu Ralph tấn công mà. Dễ như ăn bánh.”

“Dễ như ăn bánh, nhưng mà nói mà chưa từng bắn ai cả.”

“Chưa bao giờ phải làm thế.” Cole nói. “Nhưng giờ chúng ta ở tình thế chẳng hay ho chút nào, Geenie ạ.”

“Ôi, trời...” Cô ả lấy khẩu súng và nhét vào cặp quần sau lưng, dưới áo sơ-mi. “Mày phải cẩn thận nhé, Cole. Chúng ta sẽ đi đến nơi nào đó ấm áp.”

“Như là địa ngục hả?” Hăn nhe răng cười. “Panama, như mà đã nói.”

“Tao sẽ cẩn trọng. Khi bọn tao quay lại đây, mà tuôn cho tao khẩu súng.” Cole nói. “Nếu Deese định giở trò gì, thì sẽ là lúc đó, vào lúc hăn thấy an toàn.”

Cánh cửa nhà xe kéo bật mở, và Deese bước ra ngoài. Cole hôn Cox và nói, “Bọn tao sẽ về vào buổi trưa. Nếu, xem nào, lúc hai giờ, tao còn chưa về, mà hãy lên xe Lexus và đi về phía Bắc, đến Reno. Bỏ xe lại và lên một xe buýt Greyhound đi về LA. Như thể mà chưa từng nghe đến chúng tao.”

“À, chuyện đó sẽ không xảy ra đâu.” Deese nói. Hăn bước đến bên chiếc xe máy của Ralph và nói, “Giúp tao nhắc nó lên xe tải nào.”

“Mày có chắc sẽ thành công không?”

Deese ngưng lại, nói, “Chỉ có một cách để biết.”

Hắn cười lên xe máy, nổ máy, chạy khoảng một trăm mét trên đường mòn rồi quay lại, và tắt máy. “Vẫn tốt như hồi mới ra lò.”

Hắn cùng Cole nhắc nó lên xe tải, đóng cửa thùng sau, và khoá lại. “Lên đường nào.”

Cole hôn Cox lần nữa, và cô ôm chặt lấy hắn rồi nói, “Hẹn gặp lại.” Một phút sau, Deese và Cole đã chạy xe lạng lạng trên con đường mòn dẫn tới cao tốc.

Chúng tới Las Vegas lúc bảy giờ ba mươi, và Deese bảo Cole đến một cửa hàng McDonald để mua Coca cùng một túi bánh quy kẹp ăn sáng ba lớp; mỗi tên ăn hai chiếc – trong xe tải, tại bãi đỗ – rồi Cole lái xe đưa chúng đến con mương thoát nước và các lối vào hầm, với Deese chỉ trở dẫn đường.

“Tôi sẽ nấp dưới một cây cầu khi hắn ném tiền xuống, rồi phóng đi như một thằng khốn ngay vào chỗ đường hầm kia.”

“Chúng dẫn ra đâu?”

“Đó là phần quan trọng. Nếu mày không ở đó, chúng sẽ bắt được tao, và không ai lấy được tiền. Mày phải ở đó. Đó là lí do tại sao mày lái xe.”

Deese tiếp tục chỉ đường, vào các chỗ rẽ, cho đến khi chúng đến dưới chân bánh xe đu quay, nơi có vài chỗ đỗ xe cho nhân viên an ninh, và thẳng ngay trên lối ra của các đường hầm. “Ralph nói xe của chúng ít khi đỗ ở đây. Ngay khi Harrelson ném tiền xuống, tao sẽ hét vào điện thoại và đến đây sau một phút. Một phút. Mày nhảy ra khỏi xe tải với hộp tiền, gặp tao ở dưới này.”

“Có các thanh chắn ngang dọc căn hầm trông như một buồng tù vậy.” Cole nói, nhìn ngó con mương thoát nước.

“Có thể bẻ chúng để mở ra.”

“Ừ, nhưng nếu không bẻ được, nếu có ai đó khoá chúng lại kể từ khi Ralph ở đây, thì mày sẽ tiêu.”

Deese gật đầu. “Ừ, mày nói đúng... Đánh xe vào đây.”

Cole rẽ vào một chỗ đỗ trống, Deese trèo ra ngoài xe, leo qua một hàng rào thấp, và chạy xuống con mương. Có vài thứ rác rưởi và giấy lộn ở lối vào hầm. Trong lúc Cole canh chừng, Deese nắm lấy một thanh cổng chắn và bẻ nó ra phía ngoài một đoạn cỡ ba mươi phân, gần đủ để len người qua. Hắn bẻ lại lần nữa và nó cong thêm ba mươi phân nữa. Rồi hắn đẩy nó lại về vị trí cũ và chạy về phía chiếc xe.

“Chẳng tốn sức gì.” hắn nói. “Ngay lúc tao gọi, mày chạy xuống đó với hộp đựng tiền và bẻ nó ra.”

Cole nói, “Mới tám giờ hơn. Ta cần tìm một chỗ để tao ngồi xuống. Và chúng ta cần nhấc xe máy xuống khỏi xe tải, và đưa mày xuống cái rãnh ở chỗ Hard Rock.”

Deese nhăn răng cười với hắn. “Mày lo à?”

“Ờ, tao lúc nào cũng lo. Nhưng tao luôn luôn sẵn sàng.” Chúng tìm được một chỗ đậu trong bãi đỗ xe bên kia đường, đối diện bãi đỗ xe của ngân hàng. Ngân hàng được bao bởi các cây thông cao đến mười lăm mét, nhưng khá dễ để nhòm qua các khoảng trống giữa chúng. Và có xe đi ra đi vào bãi đỗ nơi Cole đậu. “Tao chỉ có thể quan sát hắn cho đến khi hắn chui vào xe.” Cole nói. “Rồi lúc đó tao phải đi, nếu tao cần quay lại chỗ đu quay.”

“Ừ, nhưng mày sẽ thấy hắn khi hắn ra khỏi xe, và hãy đảm bảo đó là hắn chứ không phải một tên cớm nào. Khi mày gọi điện cho tao sau khi thấy hắn ra khỏi ngân hàng, tao sẽ đợi ba đến

bốn phút rồi gọi điện cho hắn. Như thế sẽ đủ thời gian cho mày đến chỗ đu quay. Hắn sẽ mất năm phút để đến chỗ tao. Mày sẽ có khối thời gian.”

“Ừ, ừ.”

“Mày sợ à?”

“Dành nhiều thời gian để làm thì sẽ chuẩn. Khi chúng tao xâm nhập mấy ngôi nhà, bọn tao biết chính xác mình đang làm gì.” Cole nói. “Chúng tao biết ai ở trong nhà, sẽ lấy được thứ gì, cảnh sát ở đâu. Lần này là một pha mạo hiểm.”

“Cứ bình tĩnh khi mày lái xe khỏi đây. Chỉ một cú đụng xe thôi, và tao sẽ tiêu đời, còn mày thì chẳng được một cái nào đâu.” Deese nói.

Chúng lái xe quay trở lại chỗ mương thoát nước, nhấc xe máy xuống, bê qua một hàng rào, và Deese lăn nó xuống dốc đến nền cát, và đẩy nó xuống một cây cầu hẹp. Một vài người vô gia cư đang ngồi ở ngoài lối vào hầm, quan sát chúng, nhưng không động chân đi đến chỗ cây cầu. “Mày định làm gì nếu một trong số bọn kia lượm mất chiếc túi?” Cole hỏi.

Deese nói, “Không có chuyện đó đâu. Nếu có, tao sẽ lo liệu. Mày nên đi đi.”

“Chúng ta vẫn còn có thể bỏ đi.” Cole nói. “Đi! Đi!”

Cole ra đi.

Hắn ở vị trí quan sát lúc trước, vào lúc chín giờ kém mười. Năm phút sau, hắn thấy chiếc Porsche màu vàng taxi rẽ vào bãi đỗ của ngân hàng. Hắn thấy Harrelson ra khỏi xe – áo sơ-mi hồng, kính râm, băng cứu thương dán trên mặt. Anh ta quay vào trong

xe, lấy ra chiếc mũ lưới trai đánh golf có vành mềm, đội lên đầu. Chắc chắn là anh ta rồi. Lại chui vào trong xe và lôi ra một thứ gì đó như là một túi mua đồ rỗng màu xanh lục. Anh ta đi bộ về phía ngân hàng. Cole bấm máy điện thoại ẩn danh, gọi Deese, và nói, “Chúng ta vào cuộc. Hấn đang đợi bên ngoài ngân hàng.”

Deese cúp máy mà không nói gì.

Cole đợi trong một khoảng thời gian có vẻ lâu. Hấn cho rằng Harrelson sẽ quay vào chỗ két ngân hàng và đếm tiền. Cole từng có một hộp ký gửi an toàn, và mỗi khi hấn đi lấy hộp, người của ngân hàng sẽ dẫn hấn đến một phòng riêng tư để cho vào hoặc bỏ đồ ra khỏi hộp. Chuyện đó sẽ làm mất kha khá thời gian.

Mọi người đến và rời khỏi ngân hàng. Mười lăm phút sau, Harrelson quay trở ra, leo lên chiếc Porsche... và đợi. Cole bấm nút nguồn chiếc điện thoại ẩn danh, và khi Deese bắt máy, hấn nói, “Hấn lên xe rồi. Tao ra khỏi chỗ này đây.”

Chúng đã quyết định rằng Deese sẽ gọi điện thoại, để Cole không phải làm chuyện đó khi lái xe. Cole lặn xe ra khỏi chỗ đỗ, vào đường Sands, rẽ trái, và hướng đến phố Dải. Khi hấn đến đó, hấn Harrelson đã đến gần Hard Rock. Hấn đánh xe đi ra phía sau khu đỗ của LINQ; một chiếc xe an ninh đang đậu tại một trong những chỗ mà hấn định dùng, nhưng không có ai ở bên trong.

Điện thoại của hấn reo, và Deese gọi to, “Đang đến đây.” Cole lao ra khỏi xe, lấy hai hộp kim loại đựng tiền từ phía ghế sau, vượt qua hàng rào, chạy xuống phía con mương thoát nước, đến chỗ tấm lưới chắn bằng kim loại ở lối vào đường hầm.

Hấn bẻ thanh chắn lưới thép về một phía, bước qua đó, chạy thêm hai mươi đến ba mươi mét nữa vào trong hầm, đủ xa để một thiết bị GPS không thể hoạt động, và mở các hộp kim loại;

những chiếc hộp này sẽ hoạt động như các lồng Faraday nếu có thiết bị định vị GPS ở trong đồng tiền. Ý tưởng về chiếc lồng này là thành quả từ nghiên cứu mà hấn đã thực hiện cùng Beauchamps cùng băng đảng ở LA. Chúng đã làm việc chăm chỉ về thứ này, giờ hấn nghĩ lại. Beauchamps là một kẻ thông minh, và hấn, Cole, cũng là một kẻ thông minh. Việc tại sao chúng lại dây vào một tên đàn độn như Deese cứ quanh quẩn mãi trong đầu...

Mười lăm giây sau, hấn nghe thấy từ đằng xa tiếng động cơ của một chiếc xe máy địa hình đang chạy và thấy một đốm sáng rất nhỏ, là đèn trước của xe, đang tiến đến gần.

Ba mươi giây sau, Deese dừng xe lại. Hấn ném túi tiền cho Cole và nói, “Trút hết tiền ra, trút hết tiền ra.”

Cole bắt đầu chuyển tiền từ chiếc túi sang một hộp kim loại, tất cả những gì mà chúng cần. Trong khi đang chuyển vài cọc tiền cuối cùng, hấn phát hiện ra thiết bị GPS.

“Máy truyền tín hiệu.” hấn quát to với Deese, vừa tắt động cơ xe máy và để nó nằm đổ sang một bên. Hấn quay đi và ném chiếc máy phát vào sâu trong hầm, rồi nhìn lên Deese, đang kê khẩu súng lục vào đầu hấn.

Hấn còn chẳng kịp chớp mắt.

Cole ném thiết bị định vị vào sâu trong hầm rồi quay lại, và Deese rút súng ra khỏi thắt lưng rồi bắn vào trán Cole. Cole đổ gục lên chiếc hộp kim loại trống. Tiếng nổ đầu nóng súng trong hầm nghe vang đến điếc tai, nhưng Deese dành thêm một giây để bắn Cole một phát nữa vào đầu, rồi nhặt tiền lên. Hấn vỗ tay lên túi quần bò của Cole, tìm được chiếc chìa khoá xe tải, rồi đi

bộ đến đầu đường hầm, len người qua cổng, và bẻ lại thanh chắn về vị trí cũ.

Hắn quay lại xe trong vòng ba mươi giây.

Hắn còn một điểm dừng chân nữa phải ghé qua: hắn sẽ quay lại chỗ của Ralph trong vòng hai tiếng nữa để dọn dẹp. Thật là tệ cho chú Ralph. Lão già gân chết tiệt đó phải chết, cùng với Cox và Gloria Harrelson. Đến khi ấy, hắn đã cao chạy xa bay, chạy nhảỵ tự do, với hai triệu đô, và một chiếc xe Lexus công suất lớn.

25

Đội SWAT của FBI đã được cho rút về, ở trạng thái sẵn sàng, và Bob cùng Rae xuất hiện tại phòng khách sạn của Lucas, ở đó Tremanty đang làm việc với những chiếc điện thoại, với vài cơ quan liên bang khác nhau, cố gắng tìm xem cơ quan nào quản lý các khu đất khai thác.

Một đặc vụ khác đang cố làm việc với các cơ quan của bang Nevada để xem có bất cứ nơi nào theo dõi việc khai thác đá ngọc lam không, trong khi Lucas gọi đến vài nhà buôn đá thô để hỏi về một thợ khai thác tên là Deese. Trong lúc đó, Sở Cảnh sát quận Ney đang thẩm vấn những người sống quanh Beatty, Nevada, trong một nỗ lực tìm ra ai đó biết Ralph Deese đã biến đi đâu sau khi bị xua đuổi khỏi thị trấn.

Họ có một đột phá: Văn phòng Quản lý Đất đai cho biết Deese có một khu đất khai thác ở phía Tây Nam Beatty, hình như là trong phạm vi vài trăm mét cách biên giới với bang California. Bên Quản lý Đất đai cung cấp một tọa độ GPS, và một bức ảnh chụp vệ tinh cho họ thấy một hình ô-van màu bạc – một nhà xe kéo – đậu ở tại khu vực nằm ở một vùng núi cách xa một con đường đất đơn độc.

Độ phân giải bức ảnh đủ cao để họ có thể nhận ra một chiếc xe tải, và một thứ gì đó có thể là một xe máy đậu bên cạnh ngôi nhà. Bức ảnh này không phải là mới nhất: nó được chụp cách đây bốn tháng.

“Từ bốn tháng trước rồi, nhưng vẫn còn hoạt động.” Lucas nói. “Nếu cái tên Ralph Deese này nhận chứa chấp bọn chúng, đây sẽ là một nơi trú ẩn lý tưởng.” Anh gõ vào màn hình. “Và chiếc xe máy kia.”

“Có khả năng chúng vẫn còn ở Las Vegas. Hoặc chúng đi về phía Bắc.” Tremanty nói với người đặc vụ chỉ huy. “Anh cần để người lại ở đây để phòng trường hợp phát hiện mới. Tôi sẽ đưa đội của mình, bao gồm ba sĩ quan tư pháp, đi về phía Bắc tới khu vực khai thác của Deese. Chúng tôi sẽ cần trực thăng sớm nhất mà anh có thể sắp xếp cho chúng tôi.”

Viên đặc vụ chỉ huy đồng ý: trực thăng sẽ đợi ở sân đỗ thương mại phía Nam Đại lộ Las Vegas, gần sân bay.

“Cho chúng tôi mượn vài chiếc bộ đàm cầm tay. Tôi không nghĩ điện thoại di động sẽ hoạt động ở ngoài đó.” Tremanty nói.

Viên đặc vụ chỉ huy nói anh ta sẽ bố trí bốn bộ, tất cả có thể dùng để liên lạc với trực thăng, và trực thăng được trang bị một điện thoại vệ tinh cho các cuộc gọi khoảng cách xa hơn.

“Chúng tôi sẽ đi chiếc Tahoe – tất cả đều mang súng, và nó ở ngay dưới nhà.” Bob nói với Tremanty. “Ngoài kia sẽ nóng lắm. Chúng ta đang nói đến Thung Lũng Chết cách đây vài cây số. Chúng ta sẽ cần rất nhiều nước, và anh với Lucas phải thay quần áo. Các anh cần giày boots hoặc giày chạy và áo sơ-mi dài tay với mũ. Tôi và Rae đã có sẵn đồ rồi. Chúng tôi sẽ đi mua nước và gặp lại các anh ở chỗ xe.”

Họ quay lại khách sạn để thay đồ. Lucas và Tremanty đều đi giày tập thể thao và quần bò; họ đều mặc áo sơ-mi dài tay, bởi vì

họ không có thứ gì tốt hơn, và cũng chẳng có thời gian đi mua sắm. Lucas vẫn còn chiếc mũ lưỡi trai đánh golf của Harrelson, và Tremanty mua một chiếc ở cửa hàng tiện lợi tại sòng bạc trên đường ra xe. Ở chỗ xe, họ thấy Bob và Rae đang chất các chai nước hai lít vào trong một ba-lô Osprey Talon hạng nhẹ. Cả hai đều mặc áo phong chiến đấu nguy trang hạng nhẹ cùng quần dài, với mũ vải nguy trang.

“Chúng tôi sẽ cần cái túi trang bị.” Bob nói. “Chúng tôi có hai khẩu súng trường, một bán tự động và một tự động, cùng một khẩu súng ngắn. Chúng ta sẽ có thể chống trả được bất cứ thứ gì chúng xả về phía ta.”

Mười lăm phút sau, họ băng qua đường băng đến chỗ chiếc trực thăng của FBI đang đợi, một chiếc trực thăng bản thương mại của dòng quân sự Black Hawk. Các phi công đã ghi chép xong bản kế hoạch bay. Họ cất cánh, lượn một vòng quanh một sân golf, và bay đi.

Các phi công đã đưa Tremanty một chiếc headphone để có thể liên lạc. Trên đường bay đến khu đất khai thác của Deese, Lucas, Tremanty, Bob và Rae chăm chú nhìn vào các bức ảnh vệ tinh của khu vực mà Rae đã tải về trên chiếc iPad của cô. Bob có kinh nghiệm nhìn xuống sa mạc từ các trực thăng Black Hawk, và chạm tay vào con đường chạy đến gần bãi khai thác nhất cùng con đường mòn lờ mờ dẫn vào đó.

“Nếu chúng ta định tiến vào cùng với đoàn của phía cảnh sát quận, chúng sẽ phát hiện ra trước cả khi ta đến được đường vào.

Xem nào...” Anh kiểm tra thang tỉ lệ ở góc bức ảnh. “Chúng ở trên một ngọn núi, xe sẽ phải đi vòng qua quả núi này. Chỗ này cách hai mươi lăm cây số. Nếu chúng đang quan sát, rất có khả năng chúng sẽ thấy ta ở khoảng cách hai mươi lăm cây số. Và có

vẽ như có những đoạn của các con đường này ta sẽ không thể lái xe nhanh hơn hai mươi lăm cây số giờ, kể cả dùng xe Jeep, và đôi khi còn chậm hơn. Trên đường vào, tùy thuộc vào việc lão ta làm đường bằng xe ủi hay chỉ là nén đất xuống bằng cách chạy xe qua, có khi chúng ta bị tụt xuống còn năm đến hơn sáu cây số giờ.”

Lucas: “Và sao?”

Bob chạm vào màn hình lần nữa. “Nếu các phi công sẵn lòng, chúng ta có thể hạ cánh ở đây, phía sau quả núi này – là, xem nào, ba cây số, hay hơn chút nữa? Chúng sẽ không nghe thấy ta. Ngoài đó không phải là đụn cát, sẽ là đất cứng với cây cỏ thưa thớt và ít cát trên mặt đất, nên việc đi bộ sẽ khá là dễ. Đi bộ – nhanh chân – ta có thể xong trong nửa tiếng, và chúng sẽ không thấy ta tiến đến.”

Rae, im lặng gần như suốt chuyến bay, nói, “Có một vấn đề: liệu các phi công có thể để ta xuống đó không? Từ kinh nghiệm tôi biết rằng họ không thích điều đó - ờm, họ gọi là gì nhỉ? – hạ cánh bất thường. Nhất là ở sa mạc. Họ không biết mình sẽ thổi cái gì bay lên. Bụi và đất, và mọi thứ khác.”

Tremanty: “Nếu đó là cách để đi vào, tôi sẽ nói với họ. Đưa tôi mượn chiếc iPad.”

Chiếc trực thăng được trang bị chín ghế ngồi tốt mà không quá sang trọng, ba ghế hàng đầu nhìn thẳng vào lưng các ghế phi công. Tremanty ít nhiều phải vừa khom lưng vừa đi từ hàng ghế sau, vòng qua để ngồi xuống một trong các ghế nhìn ra phía trước, đeo bộ tai nghe, và vỗ vai người phụ lái. Những người còn lại không thể nghe thấy cuộc nói chuyện, nhưng nó diễn ra trong một lúc. Rồi sau đó Tremanty lại khom lưng quay lại chỗ cũ.

“Họ sẵn lòng ngó qua xem. Chúng ta sẽ bay vòng quanh và tiến vào từ phía Tây Nam, bay khá thấp, từ khoảng cách hai mươi tư cây số, nên cái nhà xe kéo sẽ ở mặt khuất âm thanh của ngọn núi. Nếu ảnh chụp chính xác, sẽ có một chỗ đất phẳng mà họ nghĩ có thể hạ cánh xuống, nhưng họ sẽ phải quan sát xem xét trước.” Tremanty nói.

Chuyến bay kéo dài mười bốn phút – các phi công nói với Tremanty rằng họ đang phải đẩy tốc độ lên hơn ba trăm cây số giờ. Vào một thời điểm, khi ở cách Las Vegas khá xa, họ vượt qua một phân khu dân cư ngoại ô khổng lồ.

Rae: “Những người kia ở ngoài này làm gì thế?”

“Để nung não của mình lên nếu họ không có điều hoà nhiệt độ.” Bob nói. “Cô thực sự, thực sự sẽ không muốn bị mất điện ở đây đâu.”

Chặng cuối của chuyến bay dẫn sâu vào khu vực sa mạc màu cát-và-xám; có một lúc, họ bay qua mười hai cụm hình tròn hoàn hảo khổng lồ màu xanh lá được tạo ra bởi hệ thống tưới tiêu chạy vòng tròn quanh tâm trên một loại cây trồng, nhưng cây đó là gì, thì tất cả không ai biết.

Các phi công nói điều gì đó với Tremanty, và anh kéo tai nghe ra đeo, hỏi nhắc lại, rồi nói với những người khác. “Chúng ta vừa vượt qua biên giới California. Chúng ta sẽ bay vòng quanh ở những vùng xung quanh.”

Trong vòng tay Bob có một chiếc hộp nhựa được lót đệm dày đựng khẩu súng ngắm Winchester Magnum cỡ đạn .300 loại lên đạn từng viên. Anh đã mang nó đến trường bắn ở Las Vegas sáng ngày hôm đó, trước khi nhập vào đội SWAT của FBI, để đảm bảo rằng ống ngắm của nó vẫn được căn chỉnh chính xác.

Lúc đó anh đã hài lòng, nhưng giờ kể cả với mớ đệm lót thì anh vẫn lo rằng trục thăng rung lắc có thể làm ảnh hưởng đến đường căn của ống ngắm nhìn xa hạng nặng. Anh ôm nó vào lòng trong suốt cả chuyến bay để bảo vệ.

“Không muốn bắn từ khoảng cách hơn một trăm tám mươi mét, nếu tôi phải bắn.” anh nói. “Tôi ghét cái thứ rung lắc này quá.”

Họ bay chậm lại, rồi chậm hẳn, rồi hạ xuống. Có rất nhiều bụi văng lên che khuất tầm mắt, chiếc trục thăng nghiêng ra sau và sang hai bên vài ba chục phân. Tremanty lại đeo tai nghe lần nữa và nói, “Họ thấy có đá. Nó phẳng và đủ rộng để hạ cánh lên đó. Chúng ta sẽ bay về phía đó. Vẫn còn cách rất xa phía sau ngọn đồi.”

Rae kéo mở khoá túi đồ và lôi ra một khẩu M15 có kính ngắm, và sau đó là một khẩu M4 không kính ngắm. Cô đưa khẩu M15 cho Lucas cùng với một băng đạn ba mươi viên, và lắp một băng đạn khác vào khẩu súng của cô, rồi hỏi Tremanty, “Họ có thấy con rắn nào không?”

Lucas cầm lấy khẩu súng trường và nói, “Không vui đâu nha.”

“Chỉ hỏi thôi mà.”

Họ lơ lửng trên một phiến đá đỏ phẳng, một chỗ rộng khoảng năm mươi mét với vài thứ cỏ cây sa mạc mọc lên từ các vết nứt. Họ hạ xuống, nghiêng sang một chút, hạ thêm nữa và rồi chạm đất.

Lucas đứng dậy, mở chốt, đẩy cửa bên hông về phía sau và bị một luồng khí nóng ập vào người. Anh trèo ra ngoài, theo sau là Tremanty, Bob và Rae, tất cả trông giống như một đội tác chiến từ tạp chí Outside trong trang phục sa mạc hợp thời trang.

Tremanty đeo ba-lô đựng chiếc iPad, hai chai nước, và một ống nhòm; anh có khẩu Sig P226 cỡ đạn .40 đeo bên hông. Lucas có một ba-lô khác với bốn chai nước, cộng thêm khẩu súng ngắn của anh và khẩu M15. Cả Bob và Rae đều có súng lục, Bob lôi khẩu súng ngắn ra khỏi chiếc hộp đựng nặng trĩu và quàng nó qua vai. Rae mang khẩu M4 với rất nhiều đạn.

Người phi công phụ chỉ rõ vị trí chính xác của họ trên bức ảnh vệ tinh và dẫn đường cho họ, chỉ đường đến khu đất khai thác của Deese, nằm ở phía bên kia của một đỉnh núi thấp.

“Chúng ta sẽ thấy mình như một lũ lừa nếu chúng đã rời khỏi nơi này mười năm trước.” Bob nói.

Rae: “Không đâu. Tôi cá mười đô rằng ta sẽ thấy tất cả bọn chúng ở trên đó. Deese và chú Deese và Cole, cô ả tóc vàng, và Gloria.”

“Chẳng ai cá đâu.” Bob nói. “Thế sẽ là vận rủi.”

Lucas kéo dây đeo ba-lô vắt qua ngực chặt lại. “Hãy thôi tán dóc và đi thôi.”

Tremanty chỉ tay, “Đường đó.” và hỏi, “Tại sao ai cũng có súng máy ngoại trừ tôi?”

“Chỉ có một khẩu súng máy, và em có nó.” Rae nói. “Bởi vì trông em gọi cảm khi cầm nó. Có thể em sẽ kiếm được một công việc đứng làm mẫu với chúng.”

Tremanty nói, “Hừm.”

Lucas gật đầu và nói, “Cô làm thế được đó. Cả kiếm tiền bọn nữa. Áo tắm hai mảnh nguy trang, súng máy, tóc hip-hop...”

Tremanty, lại lần nữa. “Hừm.”

Rae nói với Tremanty, “Đó là chuyện trò giảm căng thẳng, cách mà Davenport hay làm, khi là một kẻ khôn ngoan. Anh ấy luôn làm thế khi kế hoạch của tụi em sắp tan tành. Hãy kệ anh ấy đi.”

Lucas dẫn đầu đoàn, Bob và Rae theo sau, Tremanty đi cuối. Chặng đường đầu tiên có cả những đoạn leo lên và xuống đồi, chẳng có gì quá sức, nhưng không dễ như Bob đã nói. Có đá nằm rải rác, như một bức tranh do xe tự hành Sao Hoả chụp, và những loại cây có thể đâm vào da. Cái nóng gay gắt, loại có thể làm bốc hơi mồ hôi của bạn trước cả khi chúng kịp thấm ra ngoài; cảm giác như một cơn sốt tồi tệ. Họ vượt qua hai lối mòn xe cộ, trên ảnh vệ tinh thì không thấy, hình như là do các xe ba bánh tạo thành. Rae thấy một con nhện to bằng nắm tay, mà cô khẳng định đó là một con nhện tarantula, và “có thể giết anh nhanh như một con rắn chuông”.

Từ phía sau, Tremanty nói, “Không đúng. Thực ra, chúng gặm như chẳng độc mấy. Chúng có thể cắn, nhưng vết cắn thì không có độc.”

Rae: “Đồ phá đám.”

Lucas: “Tôi nghĩ chắc chắn tôi sẽ nghịch một con để tìm hiểu.” Anh nhìn lên ngọn núi, liếm môi, và nói, “Sớm muộn gì ta cũng sẽ phải bắt đầu leo trèo. Đó sẽ là lúc nóng lên đấy.”

Nửa tiếng sau khi rời khỏi trục thẳng, họ vượt qua một bờ dốc đứng thấp bằng đá đỏ phủ bóng râm lên sa mạc. Bob chỉ vào bóng râm và nói, “Nghỉ uống nước. Hai phút.”

Lucas xem đồng hồ. “Nếu Deese rời khỏi Las Vegas ngay khi lấy được tiền và không dừng lại ở đâu đó, và không lái nhanh hơn

tốc độ cho phép tám cây số giờ, thì tầm lúc này là hẳn sẽ đến đây.”

“Ngoại trừ mặt đường xấu dẫn đến đây.” Tremanty nói. “Nó sẽ khiến hẳn đi chậm lại. Nhưng chúng ta nên nhanh chân ở đoạn tiếp theo.”

Chặng leo tiếp theo là một đoạn lên dốc nhẹ kéo dài phần lớn quãng đường dài tám trăm mét. Nền đất tốt, một lớp cát trải trên nền địa hình cứng hơn bên dưới. Họ đi ngang qua một con lạch, với đáy cát sâu hơn, thấy một vết lốp xe máy chạy gần quả núi họ đang men theo và đi lên đó. “Trông giống như dẫn thẳng đến chỗ nhà xe kéo. Chúng ta đang đến gần rồi.” Rae nói.

Họ đi ngang qua một gò đá, vẫn trên đường mòn, đi xuống một con lạch khác, và lên một gò cao hơn rồi vòng qua chân của một bờ dốc đứng, và căn nhà xe kéo ở đó, cách chỗ họ gần bốn trăm mét. Họ lúi lại, nấp phía sau một lùm cây, từ đó có thể quan sát nhà xe kéo mà không bị phát hiện.

“Một chiếc Airstream cũ.” Tremanty nói, mắt nhìn căn nhà xe kéo qua ống nhòm. “Khá là tươi tắn, như là được trực vớt vậy.”

Một xe bốn cửa màu tối đậu ở bên ngoài cạnh cửa hông. Tremanty chĩa ống nhòm về phía chiếc xe và nói, “Đúng rồi! Đó là xe Lexus của Gloria Harrelson.”

“Đã nói với các anh rồi mà.” Rae nói.

Bob nói, “Nếu chúng đang canh chừng, chúng sẽ phát hiện ra ta nếu ta cố tiếp cận bằng đường mòn.”

Lucas: “Tại sao ta không quay lại, uống chút nước, và leo ra đằng sau đỉnh núi kia?”

Anh chỉ xuống dốc tới một chóp núi đang che lấp một lối tiếp cận từ mặt phía Nam của căn nhà xe kéo. Họ sẽ không thể đến tận chỗ chiếc xe, nhưng sẽ đến gần hơn.

Sau khi chuyển nhau các chai nước từ ba-lô của Lucas, tất cả đều tu những ngụm lớn, và Lucas quan sát một lần cuối qua ống nhòm. Chẳng có gì nhiều để nhìn: cảnh vật xung quanh căn nhà xe kéo đều im lìm như chết, mặc dù, một lúc sau, anh bắt đầu cảm nhận được sự rung động. Anh quay ống kính sang hai bên, thấy một hình ô-van màu bạc của một thùng chứa khí đốt. Có một ống lộ thiên dẫn đến nhà xe kéo. Và có một ống nữa chạy uốn lượn ra xa khỏi thùng khí, đi lên đồi, rồi biến mất.

“Được rồi. Có một thùng khí đốt, có thể là để sưởi ấm cho mùa đông, nhưng mọi người có cảm thấy sự rung động không? Tôi nghĩ lão có một máy phát điện ở đằng kia, phía sau thùng khí. Lão muốn đặt nó nằm xa khỏi nhà xe kéo để không bị hít phải khói.”

“Điều đó có giúp gì cho ta không?” Rae hỏi.

Bob đang nhòm căn nhà xe kéo qua kính ngắm và nói, “Có thể. Chắc hẳn là để chạy điều hoà. Nếu chúng ta có thể luồn qua nhà xe kéo, ta có thể tắt máy phát điện, và ai đó sẽ phải ra ngoài để xem có vấn đề gì hoặc sẽ chết vì sốc nhiệt.”

Họ chuyển nhau ống ngắm và xem xét chiếc Lexus. Có phải nhóm cướp đã lái chiếc xe đó đến Las Vegas? Có phải chúng đã quay trở lại rồi không? Họ đã thấy một xe tải trên ảnh vệ tinh, và giờ thì chẳng thấy nó đâu. Cả chiếc xe máy cũng vậy.

“Hắn hẳn đã lấy xe tải đi.” Lucas nói. “Đó là cách hắn mang xe máy đến Vegas.”

“Vậy thì hẳn chưa quay lại.” Tremanty nói.

Bob nói, “Nếu chúng ta xuống dưới chỗ chóp núi đó và tiếp tục đi sang phải, anh có thấy cái mô đất đó không? Chúng ta có thể trườn qua chỗ đó và ra phía sau đám cỏ bụi hay lùm cây hay cái gì đó ở kia, và ra chỗ máy phát điện mà không bị phát hiện.”

“Một trong số chúng ta có thể làm được.” Lucas nói. Anh nhìn Rae. “Cô.”

“Sao lại là tôi?”

“Bởi vì nếu chúng ta lừa được ai đó ra khỏi nhà xe kéo, chúng ta sẽ cần một tay bắn tỉa phục ở phía trước. Tôi sẽ ra lệnh bắn, Sandro sẽ nói cho tôi. Và nếu bị phát hiện, chúng ta sẽ muốn một khẩu súng máy ở trên cao và từ phía sau nhà xe kéo để hạ bất cứ kẻ đào tẩu nào luôn ra cửa sau.”

Cô gật đầu. “Được đấy.”

Họ rút khỏi điểm trinh sát, vặn nắp các chai nước lại, bàn về kế hoạch, và leo xuống dốc đến phía sau chóp núi đang chắn tầm nhìn từ nhà xe kéo Airstream.

Năm phút sau, họ bước về chỗ chóp núi, chỉ khoảng bốn trăm mét về phía bên phải. Rae lấy ba-lô của Tremanty với một bộ đàm cầm tay và một chai nước, rồi len lỏi đi xa hơn về phía bên phải, vừa đi khom lưng vừa tiếp cận con đường mòn dẫn đến chiếc Airstream, cuối cùng thì dừng lại quỳ gối xuống. Cô vẫy tay một lần và rồi biến mất hút, lúc đang vượt qua con đường mòn, trước khi đi lên đồi đến chỗ máy phát điện.

Lucas, Tremanty và Bob rón rén bò lên chóp núi và nằm chen chúc trong một bóng râm bé tẹo phủ xuống từ một khóm các bụi cây rau muối. Họ không còn nhìn thấy Rae, và chẳng có gì di chuyển xung quanh chỗ nhà xe kéo.

Rồi Rae gọi: “Anh đã đúng, Lucas ạ. Có một máy phát điện ở đằng sau này, và nó đang chạy. Nó có một nắp khoá che trên công tắc, nhưng tôi có thể lấy một cái que để nạy ra. Anh có muốn tôi làm điều đó không?”

Lucas nhìn Tremanty và Bob. Cả hai đều gật đầu. “Làm đi.” Lucas nói.

Một lúc sau, sự rung động ngưng lại, và Rae nói, “Xong.” Chẳng có gì xảy ra trong một đến hai phút tiếp theo, rồi cánh cửa mở ra, và một cô gái tóc vàng ngó ra, rồi bước ra ngoài.

Cô ả nhìn quanh một lúc, tay che chói mắt, nhìn xuống con đường mòn đi vào, quay lại vào trong nhà xe kéo, sau đó đi đến chỗ chiếc Lexus, chui vào trong và nổ máy, rồi chui ra, vẫn để xe nổ máy, đi vào trong nhà xe kéo, một phút sau lại quay ra cùng với một thứ gì đó trông như là một vỉ sáu lon bia hoặc nước sô-đa, và trở vào trong xe.

“Tôi có thể bắn xịt lốp nếu cần.” Bob nói.

“Cô ta không đi đâu cả.” Lucas nói. “Cô ta đang đợi Deese và những tên còn lại. Chúng đều ở dưới Vegas. Cô ấy ở trong xe vì điều hoà nhiệt độ thôi.”

Tremanty: “Anh định thế nào?” Lucas nói, “Ý tôi là ta phải đợi tiếp.”

“Có thể là không còn ai bên trong đâu – chúng ta có thể tấn công nhà xe kéo.” Tremanty nói.

“Quá muộn rồi.” Bob nói. Hai người kia quay sang anh, và anh chỉ tay. Một màn bụi đang tung lên từ phía xa trên con đường mòn, nhưng không quá xa, cùng lắm là vài cây số. “Nếu cô ta có cách nào để liên lạc với chúng...”

“Được rồi.” Tremanty nói. “Ta đợi. Cần phải nấp kĩ dưới đám cây bụi.”

Rae gọi: “Các anh thấy chúng chưa?”

“Rồi. Ngồi yên nhé.”

26

Deese thậm chí không thấy tệ chút nào về Cole, nhưng hắn đã cảm thấy điều gì đó. Hắn không thể chạm được vào nó, một cách chính xác, nhưng sự cô đơn có lẽ là giống nhất. Từ nay về sau, thế giới này không còn ai để hắn có thể cùng trò chuyện. Thằng anh cùng cha khác mẹ của hắn đã chết. Hắn đã bắn kẻ đã đồng hành cùng hắn trong một vụ bắt cóc và đột nhập nhà riêng. Chú hắn thì là một lão dở hơi điên khùng sống trong một túp lều tồi tàn tại một chỗ tồi tàn mà hắn chỉ có thể nói chuyện được trong vòng có lẽ là mười giây trước khi muốn bắn vào mông lão, điều mà hắn dự định sẽ làm ngay khi quay trở về. Và, cuối cùng, ông chủ cũ của hắn cũng muốn bắn hắn.

Rồi thì còn Cox. Deese có những kế hoạch cho Cox khi cô ả quay trở lại chỗ tồi tàn kia, chắc chắn cô ta sẽ không sống sót được lâu hơn Gloria Harrelson là mấy. Sa mạc Nevada là nơi an nghỉ cuối cùng của ít nhất hàng trăm người đàn ông, phụ nữ, và trẻ em bị giết hại, những ngôi mộ vô danh trải dài từ Las Vegas theo cả hai hướng dọc đường I-15, và chúng chỉ phải chứa thêm hai ngôi mộ nữa. Chẳng có vấn đề gì.

Deese không chìm đắm trong dòng suy nghĩ đó, vì bận lái xe và lên kế hoạch, và hắn không có tâm trí để những mối bận tâm như này có thể trở thành mây mù che mắt, nhưng những đám mây đó vẫn lẩn quất đâu đây. Có lẽ thời gian và ma túy sẽ làm mọi thứ trở nên rõ ràng.

Sau khi giết Cole, hắn lái chiếc xe tải, đi theo một lộ trình đích đắc, ra đại lộ Las Vegas, rồi đến khách sạn Wynn Las Vegas, nơi hắn đã ở đến vài chục lần, và là nơi hắn đã quen thuộc với việc tùy chọn tự đỗ xe vào bãi. Hắn lái vào trong ga-ra, đi lòng vòng vài phút để tìm kiếm một chiếc xe cụ thể. Hắn thấy nó và đỗ lại vào ô trống đầu tiên gần nó nhất, cách đó ba ô.

Không có ai ở quanh và hắn chỉ ngồi đó thêm vài phút, rồi lấy chiếc tua vít mang sẵn theo mình, chui ra khỏi xe để đến chiếc bên cạnh và tháo biển kiểm soát ở đầu xe, là một biển số California, rồi khom người đi đến chiếc xe tiếp theo với các biển California và tháo biển số đầu xe kia. Rồi hắn lại đến chỗ chiếc xe hắn đã tìm ra khi đi vào đây, cũng có biển số California, trước hết là đổi biển số ở đầu xe, và sau đó, thay biển ở đuôi xe trong bồn chồn lo lắng, bởi vì hắn đang ở vị trí lộ liễu hơn.

Hắn có nghe trên đường dây nóng về việc trộm xe rằng thực sự không ai biết biển số xe của mình như thế nào; người ta chẳng mấy khi để ý trừ phi có gì đó rất khác biệt, như là một xe từ Nevada bị đổi biển Kansas. Trộm biển từ một xe Lexus và thay chúng với các biển số California khác, có khi chủ nhân còn chẳng nhận ra.

Và ăn trộm các biển số từ những chiếc xe đang đỗ quay đầu vào tường, thì nhiều khả năng chủ xe còn chẳng biết là biển số đã mất cho đến khi họ đỗ xe ở đâu đó, hay tới tận sau khi họ đã lái xe đến vài nơi khác. Họ sẽ không biết từ khi nào và tại đâu mà các biển số bị ăn cắp, và sẽ không tìm chúng tại Wynn.

Hắn để các biển số ăn cắp lên xe Lexus của Harrelson. Việc kiểm tra thường lệ của Tuần tra Cao tốc cho thấy các biển số trên chiếc Lexus màu xám tối đang phổ biến. Hắn không thể lái chiếc xe tải cũ kỹ, tồi tàn của Ralph hắn đến Miami, nhưng chiếc Lexus của Harrelson thì được – với tiện nghi đó.

Hắn chui lại vào trong chiếc xe bán tải với các biển số xe, bỏ chúng trong khoang thùng, kéo mũ xuống, đi về phía sảnh, trả tiền đỗ xe, và lái khỏi ga-ra ra đại lộ và đi về phía Bắc. Khi đi qua Las Vegas, hắn rướn người ra ghế sau và lấy túi tiền để ở ghế phụ. Hắn thò tay vào trong túi và lôi ra một cọc tiền được cuộn bằng.

Nó dày khoảng hơn một phân, toàn tiền một trăm đô. Hắn lướt ngón tay cái lên cọc tiền, đặt nó trở lại túi, và cố đếm nhẩm số cọc tiền trong đầu khi đang lái xe. Hắn biết con số hiện ra trong đầu hắn không hoàn toàn chính xác, nhưng khi nhận ra đã vượt xa con số một trăm thì hắn thấy rất vui. Hắn có tiền, hắn đang tự do.

Hắn sẽ huýt sáo một điệu vui vẻ nếu hắn biết một bài.

Trước đó vào buổi sáng, sau khi Deese và Cole rời đi Vegas, Cox ngồi ở ghế đi-văng, nhìn Ralph Deese chóp chép nhai một bát ngũ cốc Raisin Bran to bự.

“Lẽ ra sẽ tốt cho sức khoẻ của tao. Đó là điều mà cô gái ở cửa hàng đã nói.” Deese nói với cô ả, một vành sữa trắng dính trên ria mép của lão. Mũi của lão gần như là nhúng hẳn vào bát. “Vấn đề là, nó làm tao xì hơi. Mà tao đoán chắc mày sẽ phải sống với điều đó. Trừ phi mày muốn đi ra ngoài kia, mà tao thì nghĩ là không nên. Ngay cả đám bò sát cũng chẳng muốn ra ngoài trong cái nóng như thế này.”

Cox nhìn ra ngoài cửa sổ, mà trên đó lão Deese đã dán vài tấm phản chiếu tự bám dính để bớt chói. Dù vậy, ngoài kia trông như là một khung cảnh từ địa ngục vậy. Toàn màu vàng, giống như toàn thế giới đang bùng cháy vậy. Cox là một cô nàng thích biển, và ả đã dành nhiều thời gian trong đời mình để nhìn ra Thái Bình Dương, vùng nước lớn nhất hành tinh này. Nếu đi ra ngoài

cửa và nhỏ một bãi, cô nghĩ đó sẽ là chỗ ẩm ướt nhất trong vòng bán kính hai mươi tư cây số trở lại đây.

Cô ả và Ralph hầu như liên lạc với nhau bằng những tiếng càu nhàu. Khi lão xong việc với cái bát Raisin Bran, chúng trao cho nhau vài tiếng càu nhàu, mà cô hiểu rằng hắn sẽ đi lên đồi để “đi nặng”, theo cách lão nói.

“Nhà vệ sinh không dùng được à?”

“Đâu đâu phải là khách sạn.” Ralph nói. “Nếu muốn đi nặng, mày sẽ tìm thấy một con hào trên đồi, trong bóng râm của bờ dốc đứng. Có xẻng ở đó, mày vẩy cát vào đồng phân. Muốn đi tiểu? Cứ giải quyết ở chỗ nào đó ngoài kia cũng được. Tao thường hay tiểu ngay từ chỗ hiên.”

Giờ cô ả càu nhàu. “Gì cũng được...” Và lão ra ngoài, mang theo khẩu súng săn. Cô đã đi vệ sinh một lần, sau một bụi cây, bởi vì không có cửa ở nhà vệ sinh, không có sự riêng tư. Ralph thì không ngại chuyện đó.

Một lúc sau, Gloria Harrelson gọi ra từ trong phòng ngủ: “Cứu tôi!”

Cox ngồi đó một lúc, lưỡng lự, rồi cuối cùng đứng dậy và đi vào trong để xem. Ban đầu vợ Harrelson bị trói bằng dây vào giường, nhưng mấy sợi dây đã cắt vào da chân của cô, nên sợi dây bị thay bằng sợi xích mà chúng đã không dùng tại nhà Harrelson. Nó được quấn quanh cổ chân và cổ tay và khoá lại, giữ cô ấy nằm ngửa lên. Deese giữ các chìa khoá.

Cả cổ chân và cổ tay bị trầy xước và đỏ ửng lên với máu vẫn đang khô dần. Máu thấm khô từ một bờ môi chảy máu dính trên cằm, và một vết cắt trên gò má nhỏ máu xuống tai cô. Mắt cô có

quảng đen, lông mày cũng khô lại bởi máu nữa. Và căn phòng bốc lên mùi nước tiểu. Harrelson không mặc gì, quần áo cô vung vãi khắp sàn. Cô che được một phần cơ thể với một tấm chăn vải bông nát tươm.

Cô nhìn lên Cox và cầu xin lần nữa, yếu ớt, “Cứu tôi... Xin hãy cứu tôi...”

“Tôi không thể.” Cox nói. “Chúng sẽ giết tôi mất.”

Harrelson cắn môi và bắt đầu khóc lóc, rồi nói. “Cho tôi xin chút nước? Làm ơn cho tôi xin chút nước...”

“Điều đó thì tôi làm được.” Cox nói.

Cô ả quay lại chỗ tủ lạnh và lấy ra một chai nước Dasani, mang về phòng ngủ, và đưa cho Harrelson. Cô ấy tóm lấy nó bằng bên tay không bị trói và uống hết cả chai bằng những ngụm lớn.

Cox đợi đến khi Harrelson uống xong, nhưng khi cô ấy cất tiếng, “Cô phải...” Cox lắc đầu và bước đi.

Harrelson tiếp tục gọi từ trong phòng ngủ, nhưng Cox ngồi thụp trở lại chiếc ghế dài và lấy ngón tay bịt tai cho đến khi những tiếng gọi ngừng lại.

Sau đó Cox dành chút thời gian nghĩ về tương lai của mình. Không phải một tương lai hứa hẹn, cô ả kết luận như vậy. Cole và Deese đều có thể nhét cô vào mấy vụ xâm nhập nhà riêng mà chúng đạo diễn, và cả hai, cộng thêm Gloria Harrelson và Ralph Deese, có thể làm chứng rằng cô ả có liên đới đến vụ bắt cóc tàn bạo, có dính yếu tố cưỡng dâm còn tàn bạo hơn.

Cô nghĩ, Cole sẽ chăm sóc cô hết sức có thể, nhưng điều gì sẽ xảy ra khi chúng đều bị bắt và cảnh sát đề nghị một thoả thuận với

Cole để kéo cô vào vụ án? Có sự khác biệt rất lớn giữa mười đến mười lăm năm tù và án chung thân, nhất là khi ở độ tuổi của Cole, khi mới hơn ba mươi tuổi. Sau mười đến mười lăm năm tù, khi mãn hạn, hắn vẫn còn có cơ hội làm lại cuộc đời.

Liệu chúng có bị bắt không? Cô ả nhắm mắt và suy nghĩ về điều này. Cô kết luận là có thể. Có quá nhiều người truy đuổi chúng, và họ thì thông minh, và cũng đông nữa. Deese, kẻ ăn thịt người, là chuyện hệ trọng đối với phía cảnh sát. Chúng có thể thoát khỏi sự truy đuổi một thời gian, nhưng sớm muộn chúng sẽ bị dồn vào góc tường. Nhất là khi chúng cứ đi theo cuộc tẩu thoát của Deese.

Mẹ cô đã từng nói rằng cô phải tự lo cho mình, rằng sẽ không có người nào khác làm điều đó. Và chẳng có ai chăm sóc mẹ cô, điều đó là chắc chắn. Người phụ nữ đó đã uống rượu đến chết trong khi cặp với những gã đàn ông lúc nào cũng đánh đập bà, một cuộc đua đáng sợ giữa bệnh suy gan và bị sát hại.

Cox nghĩ mình có thể đi ra ngoài, lên xe và bỏ chạy. Cô ả có tiền của Beauchamps, cộng với vài nghìn đô của chính cô, một túi nhỏ đựng đá quý, ba chiếc đồng hồ Rolex – tổng cộng là sáu mươi đến bảy mươi nghìn đô. Thật là cám dỗ.

Nhưng rồi Ralph còn đó với khẩu súng săn. Lão sẽ không đời nào để cô đi mất. Có thể cô sẽ phải tìm cách để vượt qua nó.

Cuối cùng, cô ả quyết định rằng bỏ chạy một mình không phải là tấm vé thoát thân. Cô cần Cole và các mối quan hệ của hắn. Với Cole, cô có thể tìm được một tay buôn đồ cho đồng trang sức. Và Cole biết cách biến mất. Cô sẽ phải đợi chúng quay trở lại.

Khi chúng quay lại, liệu Deese có thực sự sẽ chia tiền không? Hoặc liệu hắn có định giết chúng không? Điều đó có vẻ là sẽ không xảy ra. Tính logic của tình hình có vẻ chỉ đi theo đúng một hướng nếu cô muốn sống sót thoát khỏi nó.

Ralph Deese quay trở lại, nhìn cô và nói, “Bây giờ chắc chúng tới Vegas rồi.”

Cô càu nhàu, lão gạt đầu, rồi hai mắt lão liếc về phía phòng ngủ. “Ờm.” lão nói. “Đến lúc để ném chút bướm sáng rồi. Nếu mày thứ lỗi...”

Deese đi về phía sau nhà. Lão chẳng buồn đóng cửa, và Cox nghe thấy lão nói, “Khoẻ không, bé yêu?”

Qua cánh cửa đang mở, cô thấy lão cởi bỏ quần áo, thằng nhỏ giương lên, ngoe nguẩy như một chiếc cần câu cá bên dưới cái bụng bèo nhèo của lão.

Trong lúc những tiếng la hét lại bắt đầu cất lên từ phòng ngủ, Cox nghĩ rằng Clayton Deese sẽ giết cô, rồi Cole, và rồi Gloria Harrelson, và có khi là cả Ralph nữa. Harrelson làm cô phát điên. Con đàn bà đó đáng lẽ không nên chống cự, đáng lẽ cô ta nên chấp nhận. La hét chẳng giúp được gì cả. Với lũ nhà Deese thì là như thế.

Kệ xác, cô nghĩ. Chú cháu nhà Deese chẳng quan tâm đến ai cả – với Cole, với cô, và có lẽ cả với nhau.

Cô ả luôn tay xuống dưới tấm đệm ghế đi-văng đang ngồi và lôi ra khẩu súng 9mm của Marion Beauchamps. Khẩu súng đã nạp đạn và lên nòng, mọi thứ cô cần làm chỉ là gạt chốt an toàn và bóp cò.

Cô gạt chốt an toàn, nhón chân đi men theo chiều dài chiếc Airstream đến phía ngoài cửa phòng ngủ, nơi có thể nghe thấy tiếng khóc nức nở của vợ Harrelson và tiếng khối mỡ bụng của Ralph vỗ vào phần bụng phẳng của cô ấy. Khi Ralph càu nhàu, mà theo kinh nghiệm của Cox, có nghĩa là lão đã xong việc. Lão nằm lên người cô ấy một phút, để nghỉ. Rồi, nếu Cox hiểu biết về lũ đàn ông, thì lão sẽ đứng dậy và đi tìm quần mặc, trừ phi lão quyết định trưng cái của quý ngu ngốc của lão ra ngoài cho Cox xem.

Mà lão đã làm như thế thật.

Khi Cox đang đứng ngoài cửa phòng ngủ thì Ralph đứng dậy, quay người khỏi giường, và nhìn thấy cô ả. Lão nhe răng ra cười với cô, hàm răng vàng khè của họ nhà Deese được trưng cả ra, và nói, “Này, cô em muốn vui vẻ với thứ này một chút không?”

Cox nói, “Tao nghĩ thay vào đó tao sẽ cho mày vui vẻ với thứ này.”

Cô nâng khẩu súng lên và bắn vào ngực lão Deese. Khẩu súng giật mạnh, và cô suýt thì đánh rơi nó. Tiếng đạn nổ đầu nòng lớn đến điếc tai, và cô đặt bên tay kia úp lên một bên tai, đang inh lên như tiếng một chiếc điện thoại kiểu cũ. Deese mở to mắt bước về phía sau, rồi đổ gục xuống giường, ghì cơ thể của Gloria Harrelson dưới cái xác chết đột ngột của lão.

Harrelson khóc thét, “Ôi, ơn Chúa, ơn Chúa.” Không hẳn, Cox nghĩ, mắt nhìn đăm đăm.

Cô ả bước đến chỗ cửa, nơi Ralph đã dựng cây súng săn của mình ở trong góc. Khi cô gạt chốt an toàn, một nút nhỏ ở cạnh bên của cò súng, nó bật ra ở bên kia với một vòng tròn màu đỏ

chạy quanh. Điều đó nghĩa là súng đã sẵn sàng ra đạn, cô hình dung ra như vậy.

Cô bước lại chiếc giường và nói, “Tôi xin lỗi.” và đưa đầu nòng đến cách tim của vợ Harrelson vài phân, rồi bóp cò. Nó kêu click một tiếng, nhưng không có gì xảy ra.

“Cô làm gì thế?” Harrelson thét lên. Cô ấy co người lại phía sau, hết sức có thể với đồng dây xích. “Cô làm gì thế? Cô làm gì...”

Cox nghĩ, chết tiệt, và giật mạnh thoi nạp đạn của khẩu súng sẵn, làm văng một vỏ đạn rỗng ra khỏi buồng đạn và nạp một viên mới vào trong. Cô một lần nữa nhắm khẩu súng vào tim của Harrelson, trong khi người phụ nữ đó cố gắng lùi ra xa, và lần này khi Cox bóp cò, khẩu súng sẵn nảy lên, tiếng nổ làm cô inh tai, và Harrelson chết, với một lỗ đạn đỏ lòm trên ngực.

Cox xoa mặt mình và nghĩ: Xong rồi.

Giờ, trên toàn thế giới, chỉ có hai gã đàn ông biết chuyện gì đã xảy ra trong chuyến phiêu lưu dài và kinh khủng này: Deese và Cole.

Cô ả nhớ lại từ đâu đó – cô nghĩ đó là một bộ phim – rằng cảnh sát thực hiện các bài kiểm tra lên bàn tay và cánh tay người ta để xem liệu họ có bắn súng không. Đó có thể là một vấn đề. Cô ả cạy mở được một cửa sổ phòng ngủ nhỏ, thò đầu nòng khẩu súng ra bên ngoài khoảng vài phân, bàn tay của Ralph Deese thì quán quanh bóng, kê nó gần mặt lão. Cô bóp cò súng bằng ngón tay của lão và để khẩu súng nằm xuống sàn bên cạnh xác lão.

Giờ thì sao? Tâm trí của cô trở nên lạnh như băng – hoặc là đã nguội đi. Nếu cô bị bắt cóc và bị bạo hành, nếu băng đảng không thả cho cô đi...

Harrelson thì bị xích vào giường, nhưng vẫn còn vài chục phân dây xích nữa. Cox đi sang bên kia phòng ngủ, không quá lo lắng về các vết máu văng dưới sàn và trên các bức tường, rồi lấy một đoạn xích quấn quanh hông mình, rồi kéo giật nó để tự tạo các vết bầm trên cơ thể cô. Cô không cần máu, chỉ cần các vết bầm, và thật nhiều, từ dưới ngực đến hông.

Quá trình đó rất đau, nhưng cô ả vẫn tiếp tục, cho đến khi toàn bộ vùng cơ thể giữa ngực và hông chằng chịt các vết bầm tím và những mảng thịt đỏ ửng rõ rệt. Khi đã thỏa mãn về thành quả, cô ả bỏ sợi xích xuống, đi vào bếp, tìm được một túi ni-lông, đổ đầy đá từ tủ lạnh vào đó, và quấn nó quanh hông.

Cô nghĩ, nếu làm đúng cách và có đủ thời gian, thì các vết bầm tím sẽ trông cũ đi.

Và còn gì nữa?

Thì, có nữ trang và tiền mặt. Cô ả đi ra xe và lấy chúng, mang vào trong, tìm một túi rác, để đồ nữ trang và tất cả tiền mặt, ngoại trừ vài nghìn đô, vào trong túi, và buộc chặt lại. Cô mang chiếc túi ra ngoài, dưới ánh mặt trời. Khi những gã đàn ông lấy chiếc xe bán tải đi, chúng đã ném vài thứ dụng cụ ra khỏi thùng xe, bao gồm một chiếc xẻng.

Cô mang xẻng đến một cái cây còi cọc cô đơn ở rìa một con lạch, cách nhà xe kéo gần một trăm mét, bước từ chỗ cái cây ra xa hai mét, đào một lỗ xuyên qua lớp cát xuống lớp đất cần cỏi bên dưới, đặt chiếc túi vào hố, lấp nó bằng vài xẻng cát, dẫm chân lên cát san cho đều, xóa mọi dấu vết của chiếc hố. Cô bước đi một đoạn ngắn lên dốc, tìm thấy một viên đá xanh xanh to bằng chiếc đĩa ăn, mang nó lại, đặt lên chỗ cất giấu, và rải cát lên đó.

Giờ thì không còn gì phải làm nữa... Ngoại trừ giết Clayton Deese.

Cô có thể làm được, nếu như hấn không lường trước.

Về Cole, thì cô sẽ phải suy nghĩ. Thực sự cô thích hấn. Nhưng một cô gái phải tự lo cho mình.

Cô quay lại nhà xe kéo, rửa lại bàn tay và cánh tay lần nữa, rồi cởi bỏ áo sơ-mi và lau rửa toàn bộ phần trên cơ thể của mình. Mặc áo sơ-mi trở lại. Rồi lại rửa bàn tay và cánh tay lần nữa...

Khi Deese ở phía Bắc cách Vegas một tiếng đi đường thì hấn nhận ra kim chỉ xăng đã không di chuyển khỏi vạch đầy. Khi hấn và Cole lên xe tải, hấn đã kiểm tra và cho rằng chúng có cả bình xăng đầy. Nhưng giờ hấn không biết được mình còn bao nhiêu xăng. Hấn thực sự không cần phải chạy đến hết xăng, nhất là khi có hai triệu đô trong xe tải và chân dung thì được chiếu trên khắp các màn hình ti vi.

Khi đang cố quyết định xem nên quay lại đổ xăng hay đánh liều đi tiếp thì hấn thấy biển báo của một trạm xăng và cửa hàng tiện lợi. Ba cây số tiếp theo, hấn đánh xe vào cạnh một hàng các cây xăng. Hấn kéo mũ xuống thấp, đi vào trong, trả hai mươi đô tiền xăng, và một vài đô mua hai lon Pepsi lạnh cùng một thanh kẹo, bước ra ngoài, và bơm cả số xăng bằng hai mươi đô vào bình.

Hấn đã ở khá xa trong sa mạc, xung quanh không có gì nhiều. Một xe khác đậu ở hàng cây xăng thứ hai vào lúc hấn đánh xe vào, nhưng người phụ nữ lái xe đã đổ xăng xong trước hấn và lái xe đi.

Khi đặt vòi bơm trở lại cây xăng, hắn kiểm tra xung quanh lần nữa để chắc chắn là chỉ có mình hắn, rồi mở cửa khoang sau của chiếc xe tải, nhìn vào túi tiền, tự dành cho mình một phút để đảm bảo rằng nó vẫn còn ở đó, và tự vui vẻ với nó một chút. Hắn lôi một cọc tiền ra cầm trong tay và lướt ngón cái lên chúng và... cái gì đây?

Hắn rút một tờ tiền ra. Một tờ một đô. Gần như hoảng sợ, hắn lôi ra một cọc khác: cũng vậy, tờ một trăm đô ở trên và dưới cùng, nhưng ở giữa thì toàn tờ một đô. Thằng cha Harrelson đó đã lừa hắn. Hắn sẽ... Hắn sẽ làm gì? Chỉ một điều, hắn sẽ chặt đầu Gloria Harrelson và vứt nó ra đường cao tốc, nơi ai đó có thể tìm thấy và gửi nó về cho Harrelson.

Bị cơn thịnh nộ nuốt chửng, hắn chui vào xe và lái đi, chân ga đạp sát sàn, cho đến khi chiếc xe cũ kỹ bắt đầu rú lên và một tấm biển hạn chế tốc độ ghi 130 hiện ra chớp nhoáng, và hắn nhận ra rằng mình có thể làm đổ bể mọi chuyện ngay ở đây. Hắn đi chậm lại, từ 156 xuống còn 112 cây số giờ, đầu hắn gần như gằm xuống tay lái, tưởng tượng về việc đuổi theo Harrelson và lột sống da anh ta.

“Thề có Chúa, tao sẽ làm điều đó. Tao sẽ tóm thằng chó đó và lột da sống nó.” hắn gào thét vào tay lái.

Một tiếng sau, vẫn còn sôi sục, và chịu thua trong việc cố gắng nhằm xem mình thực sự có bao nhiêu tiền – hắn nghĩ có thể khoảng ba mươi nghìn, đa số là tiền một đô, vậy nên làm thế quái nào để tiêu được ba mươi nghìn bằng các tờ một đô? – hắn rẽ ra khỏi cao tốc và đi vào con đường đất dẫn đến chỗ ở của Ralph.

Cox thấy hắn đến. Súng đã sẵn sàng, chốt an toàn đã gạt.

Cô phải đến gần.

27

Khi làn bụi của chiếc xe tải đang tới hiện lên phía dưới chỗ họ, và còn khoảng vài cây số nữa, Tremanty nói, “Chúng ta sẽ bắt sống Deese, nếu có thể. Bằng mọi cách có thể. Nếu có thể bắt sống hắn thì tôi sẽ hạ được cả băng nhóm của Roger Smith. Lũ còn lại... Các bạn biết đấy, bất cứ điều gì cần thiết.”

“Thế là giống như chẳng đếm xỉa đến thứ gì?” Bob hỏi. “Kiểu thế.” Tremanty nói.

“Thế có thể là một vấn đề.” Bob nói. Anh để ống nhòm của mình chèn lên ba-lô của Lucas và dõi theo chiếc xe tải tiến lại gần. “Cô gái kia đã ở trong xe kể từ lúc Rae cắt điện. Không có động tĩnh gì khác, và cửa nhà xe kéo thì mở toang. Ở bên trong hắn phải như là một cái lò nung. Tôi không nghĩ trong đó còn ai khác. Hoặc không ai còn sống.”

“Vậy thì chúng ở đâu?” Tremanty hỏi.

“Cái đó tôi chịu.” Bob nói. “Nhưng tôi không nghĩ chúng ở trong nhà xe kéo.”

“Có thể hắn và Cole đã đưa vợ Harrelson xuống Las Vegas.” Tremanty nói.

“Nếu đúng, chẳng ai biết cô ấy ở đâu hoặc nếu không thì ta đã nghe tin rồi.” Lucas nói. “Cá nhân tôi cảm thấy có thể cô ấy nằm

trong một cái huyết ở trên kia. Deese chẳng có lí do gì để thả cô ấy đi. Nhất là sau những gì các anh tìm thấy ở Louisiana.”

“Ừ, thì, tôi vẫn muốn hắn sống.” Tremanty nói, “Nếu ta có thể tóm hắn như thế.”

“Anh biết không, là tôi ra lệnh nhé.” Lucas nói. Anh quệt mồ hôi trên mắt, chớp chớp dưới ánh mặt trời chói chang. “Bằng tất cả sự tôn trọng dành cho FBI, tôi là người chịu trách nhiệm săn lùng hắn. Nếu có thể bắt sống hắn, ta sẽ làm thế. Nếu phải để ai khác lâm vào tình thế cực kì nguy hiểm, tôi sẽ không làm thế. Tôi sẽ bật đèn xanh cho Bob.”

“Tôi thì chẳng có vấn đề gì với việc ghim cho hắn một viên đạn đầu.” Bob nói. “Nhất là sau khi nhìn thấy mấy người dưới các hồ huyết, cả mấy người bị hắn ăn thịt nữa.”

“Chết tiệt, Lucas...”

“Lucas nói đúng đấy, Sandro.” Bob nói, quay mặt ra khỏi ống ngắm. “Nhưng để đạt được mục đích thì có nhiều cách. Từ đây, tôi có thể bắn một viên đạn xuyên qua một hàng đinh tán trên căn nhà xe kéo, hoặc một xương bánh chè. Có thể tôi sẽ khiến hắn gục xuống mà không cần phải giết hắn. Tôi không thể nghĩ ra tại sao ta làm thế, trong tình huống nào, nhưng ta có thể ghi nhớ.”

Lucas nói, “Đưa cho tôi cái bộ đàm.”

Chiếc xe tải vẫn còn cách tầm một cây số rưỡi nữa – họ không thể thấy hết cả những đoạn ngoằn ngoèo uốn lượn của con đường mòn – và có thể là chẳng quá năm phút, dựa trên địa hình hiểm trở của con đường vào. Lucas gọi cho Rae và kể cho cô những chuyện họ đã bàn với nhau.

Cô đồng ý. Bắt sống hắn, nếu có thể. Bắt hắn, trong tình huống hắn có thể sẽ giết ai đó. Tremanty đang đeo bộ tai nghe liên lạc với trực thăng, họ chuyển tiếp các câu hỏi của anh đến văn phòng FBI ở Las Vegas, và, một lúc sau, anh nhìn Lucas và gật đầu. Anh nghe thêm một phút nữa, rồi nói vào bộ đàm, “Chúng tôi nghĩ Deese đang đến bây giờ đây. Tôi phải cúp máy đây.”

Anh bấm nút ngắt, rồi nói với Lucas và Bob, “Không thấy bóng dáng của Gloria Harrelson ở đâu cả. Và cái xác trong đường hầm ấy, họ đã lấy dấu vân tay gã đó và kiểm tra gấp. Đó là Cole.”

“Ôi trời.” Bob nói. “Gã kia thật là...”

“Hắn là kẻ ăn thịt người. Và giờ hắn tự ăn chính mình.” Lucas nói. “Dù cô gái kia là ai, tôi nghĩ cô ta gặp rắc rối rồi. Cô ấy có mang chìa khóa ra xe. Cô ấy nên chạy đi.”

“Trừ phi cô ta làm việc với Deese.” Tremanty nói. “Có lẽ chúng ta nên chạy xuống đó và tóm cô ta.”

“Hắn còn cách ba mươi giây.” Bob nói.

Chiếc xe tải đến chỗ mô đất thấp hơn, và cô gái chui ra khỏi xe. Họ đang nhìn vào bên phải và sau lưng cô, và Tremanty, với cặp ống nhòm, nói, “Cô ấy có một khẩu súng ngắn trong túi sau lưng bên phải.”

“Tôi thấy nó rồi.” Bob nói. “Chuyện quái gì đang xảy ra vậy nhỉ? Cô ta sẽ bắn Deese chẳng?”

Trong xe tải, ban đầu Deese thấy cánh cửa chiếc Lexus mở, rồi Cox chui ra, thận trọng đứng đối mặt với hắn. Có thể là đang tự hỏi Cole ở đâu. Và hắn nhận ra cánh cửa nhà xe kéo đang mở toang, có gì đó không đúng. Mỗi khi có ai đó để cửa mở dù chỉ vài giây, chú Ralph sẽ quát tháo với hắn. Và nó đang bỏ ngổ ở đó,

mở toang, một hình chữ nhật tối nổi lên trên những luồng ánh sáng mặt trời phản chiếu trên chiếc nhà xe kéo hình viên thuốc bằng nhôm. Hấn đánh xe đến chỗ Cox và chiếc Lexus, nhưng không dừng lại. Thay vào đó hấn vòng xe qua chỗ cô, lái đến chỗ nhà kéo và dừng lại ở ngoài cửa.

Bên dưới họ, cách đó khoảng tám đến chín mươi mét, Deese ra khỏi xe tải, quay người về phía cánh cửa đang mở, khựng lại một lúc – một mục tiêu hoàn hảo – và Bob hỏi, “Lucas?”

Tremanty, rít: “Không.” Lucas: “Chưa đến lúc.”

Deese đi vào trong nhà xe kéo.

Deese chớp mắt, phản xạ lại cái nóng và bóng tối. Không có đèn, ít cửa sổ mở, mất một lúc để mắt hấn làm quen, và ban đầu hấn tưởng xác chết của Ralph là một đồng quần áo lổn nhổn nằm bên ngoài cánh cửa phòng ngủ. Rồi sau đó, khi nhận ra đó là một cái xác, trong đầu hấn nảy ra một suy nghĩ rằng Ralph đã giết Gloria Harrelson. Nhưng không...

“Chú Ralph?”

Không có gì. Hấn liếc mắt trở lại cánh cửa, để đảm bảo rằng Cox không chuẩn bị bắn vào lưng hấn, rồi bước đến chỗ cái xác. “Chú Ralph?”

Đó đích thực là Ralph, nằm trên một vũng máu hôi hám với một lỗ đạn trên ngực. Ruồi nhặng bay xung quanh, còn có mấy con đang bò quanh rìa vũng máu. Chuyện quái gì đã xảy ra thế này? Hấn là do Cox, chẳng còn ai khác.

Hấn nhìn qua cái xác của Ralph, đi đến phòng ngủ và thấy một cái chân trần trụ với vài đường dây xích quần qua nó. Hấn bước qua Ralph và thấy vợ Harrelson, trần truồng nằm dài trên

giường, với một lỗ đạn to bằng quả mận trên ngực. Không thấy rõ máu lắm; có lẽ nó đã ngấm xuống tấm nệm bên dưới cô ta. Một khẩu súng săn nằm dưới sàn, báng súng nằm đè lên vũng máu của Ralph. Hấn nhấc nó lên, lau nó trên tấm ga giường xộc xệch dưới chân của Gloria Harrelson.

Nhìn lại về phía Ralph, rồi về phía Harrelson. Từ bộ dạng của cả hai – con bướm của Harrelson và thằng nhỏ của Ralph – Ralph đã lợi dụng tình hình.

Deese nói với Ralph, trong lúc bước chân qua người lão, “Lão già khốn kiếp, ít ra chú đã vào trong trước khi ra đi đấy.” Hấn nghĩ, Ralph sẽ thích câu đó.

Hấn cười sảng sặc vì câu nói đó, quên bẵng mất hấn đang làm gì, và khi chân hấn đạp phải máu ở bên kia cái xác của Ralph, nó trượt chân và mất thăng bằng, ngã khụy lên tấm ngực trần của Ralph, một tay kia chống xuống vũng máu.

“Ôi, đêch. Đêch.” Hấn vùng dậy, chạy ra bồn rửa, nhưng chỉ có một dòng nước nhỏ xíu chảy ra, máy bơm không chạy, điện thì mất. Đây là chuyện gì thế? Thêm một bí ẩn nữa. Hấn cạy cửa tủ lạnh, lấy ra một chai nước, mở nắp, đổ nước rửa sạch tay mình, phủi khô vết ướt trên quần.

Hấn lại cầm khẩu súng săn lên, một khẩu Mossberg rẻ tiền trông tàn tạ, nòng súng đủ nóng để là quần áo. Hấn kéo thoi đẩy vài viên đạn xuống bồn nước, tay hấn giờ ướt sũng mồ hôi, thò xuống móc chúng lên. Còn hai viên. Hấn nhìn quanh, thấy một chiếc hộp màu xanh lá với vàng nằm ở bậu cửa sổ, lấy ra bốn viên đạn nữa, nạp năm viên, giật thoi lên đạn để nạp một viên vào buồng đạn, và lắp một viên nữa vào ống tiếp đạn.

Đạn chì. Chúa phù hộ cho chú, Ralph, lão già chết dẫm. Dù sao thì hắn cũng định giết cả hai ả đàn bà.

Rồi Cox đứng ở cửa nhà xe kéo, hoặc ngay bên ngoài nó. Cô ả nói lớn, “Mày làm gì Cole rồi, thằng khốn nạn béo ị?”

Deese nghĩ, béo? Và nhìn xuống bụng mình. Hắn cao một mét tám và nặng bảy mươi bảy cân.

“Cole đi xa rồi.” Deese quát lại. “Mày và tao có vài chuyện cần giải quyết đây, bé yêu.”

Hắn nghe thấy cô ả bỏ chạy và nhanh chân phi ra cửa, nhưng khi đến đó thì cô ta đã đứng sau thùng xe, nhìn vào hắn. Hắn bước ra ngoài cùng khẩu súng trong tay. Hắn nhăn răng cười với cô và nói, “Chạy đâu cho thoát.”

Cô hỏi, “Trông có giống như tao đang bỏ chạy không?”

Tay cô giơ lên, Deese nhận ra rằng cô đang cầm một khẩu súng lục, rồi hắn mở miệng để quát hay làm gì đó, và cô bóp cò, viên đạn dội vào cánh cửa đằng sau hắn. Hắn nhào lại vào trong cửa và lăn ra xa nó, trong khi hai viên đạn nữa xuyên thủng qua thành nhà xe kéo, cả hai viên đều bay sượt qua người hắn khoảng vài phân. Hắn quát lớn, “Này, này, này!”

Hắn nghe thấy tiếng cửa xe tải mở ra, và khi ngó nghiêng qua một khung cửa sổ, hắn thấy cô ả ngồi trong xe tải, không nhìn về phía cửa – cô ta đang nhìn vào đồng tiền.

Hắn lùi ra cửa và nói lớn, “Chúng ta có thể thoả thuận.”

“Mày làm gì với Cole rồi? Mày giết hắn rồi à?”

“Hắn là nhân chứng chống lại cả hai ta.” Deese đáp lại. Trong xe tải, Cox nhăn nhó, và nghĩ, ừ nhỉ, cũng đúng.

Trên chóp núi, Bob hỏi, “Ta làm gì đây? Ai đó nói với tôi đi. Tôi không thể nghĩ được, tôi phải tập trung vào việc tôi đang làm ở đây.”

Lucas nói, “Nếu hắn có vẻ muốn giết cô ta, thì tiễn hắn luôn đi.”

“Làm bị thương. Làm hắn bị thương thôi, vì Chúa.” Tremanty nói. “Hoặc cứ để mọi chuyện tiếp diễn.”

Lucas hỏi, “Thế còn chiếc trực thăng? Chúng ta có thể thử gọi trực thăng, kể với họ tình huống ở đây, xem xem liệu họ có sẵn lòng bay lơ lửng cách mặt đất khoảng vài mét hay không. Cô ấy sẽ không thể bắn tới nó chỉ với khẩu súng lục đó, kể cả nếu có cố thử, và với khẩu súng săn thì hắn không thể.”

“Có chuyện sẽ xảy ra, tôi không nghĩ là có đủ thời gian đâu.” Bob nói. “Tôi toát hết mồ hôi rồi. Ai đó lau trán cho tôi với, tôi làm mờ ống kính mắt.”

Tremanty đưa bộ đàm cho Lucas và nói, “Gọi trực thăng đi.” Anh lôi ra một chiếc khăn tay, và trong khi Lucas bấm gọi, Tremanty lau trán cho Bob. Lucas gọi chiếc trực thăng, nói với các phi công những gì họ cần.

“Hai phút.” Viên phi công nói.

Cox quát lớn, “Gần như toàn các tờ một đô, thẳng béo ngu đàn này.”

Deese: “Lấy một ít, chạy ra chiếc Lexus, và biến đi. Có biển số trong xe tải. Lắp chúng vào xe, rồi lái đi Reno hoặc về LA ấy.”

“Mày sẽ bắn tao.”

“Không, tao sẽ không làm thế đâu. Hứa đấy.” Deese nói to. “Đồ lừa đảo.”

Chiếc xe tải chỉ cách cửa nhà xe kéo có ba mét, và Deese đang chết dần trong đó. Hắn phải ra ngoài, bằng cách này hay cách khác, và cái nhà xe kéo Airstream chết tiệt này lại chỉ có mỗi một cửa. Phải có một cửa sổ có nắp thoát hiểm, hắn nghĩ thế, nhưng hắn không biết là chiếc nào. Và chiếc xe quá tồi tả, có khả năng còn chẳng mở được nó ra.

Hắn lắc đầu, kiểm tra để đảm bảo rằng khẩu Mossberg đã ngắt chốt an toàn, rồi lăn ra chỗ cánh cửa đang mở, bắn ba phát đạn thẳng vào cửa bên ghế lái của chiếc xe tải và lui lại vào phía sau bức tường. Một giây sau, một viên đạn bay sượt qua mặt hắn. Hắn loạng choạng lùi lại khoảng hai mét.

Không biết sao hắn lại bắn trượt, và con điếm kia suýt thì giết chết hắn. Hắn nghĩ, nếu không phải nó, thì cái nóng cũng sẽ sớm làm được điều đó. Nó đã ra khỏi xe tải chưa? Hắn đánh liều liếc mắt ngó nhìn qua cửa sổ và, không còn nghi ngờ gì nữa, thấy nó nhìn chằm chằm về phía cửa căn nhà xe kéo, qua phần trên thùng xe.

Rồi cô ả hoảng sợ. Trong khi đang ngó nhìn qua cửa sổ, hắn thấy cô ả giơ súng lên ngắm về phía mình, và hắn nhào người về phía sau chiếc tủ lạnh trong khi cô xả đạn vào căn nhà xe kéo.

Rồi những viên đạn ngừng bay tới, và hắn nghĩ, hết đạn. Hắn bò trở lại chỗ cửa, liếc nhìn, thấy cô chạy về phía chiếc xe Lexus.

Hắn dựng mình dậy, bước ra cửa, và giương khẩu súng chĩa về phía cô.

Lucas nói, “Hạ hắn, hạ hắn.”

Tremanty, “Làm hắn bị thương.” Bob nói, “Chết tiệt!” và bóp cò.

Vào lúc anh bóp cò, Deese bước một chân xuống đất.

Deese không biết chuyện gì đã xảy ra; hắn không cảm thấy cơn đau ngay lập tức, nhưng chân hắn vỡ tan ngay dưới cơ thể.

Khi Deese ngã, cô gái đã chạy đến chiếc Lexus, vẫn đang nổ máy, kéo cần gài số, và đạp ga. Lucas nói, “Lốp.”

Bob thong thả, bắn một phát, và lốp xe phía trước xì hơi nhanh chóng. Lốp không nổ, mà là từ từ thoát hết hơi bên trong. Cox vẫn tiếp tục chạy xe, nhả ra cả đồng bụi lên không trung.

“Lốp chống xì.” Bob nói trong căm phẫn. “Xịt thêm một cái nữa.” Tremanty nói.

Pằng! Và lốp sau xì, nhưng chiếc xe vẫn chạy. Pằng! Và một lốp bên kia cũng xì. Họ quá chăm chú đến nỗi không nghe thấy tiếng trực thăng cho đến khi nó bay qua đầu, đến trước mặt Cox, và từ từ hạ xuống cho đến khi còn lơ lửng cách mặt đường khoảng bốn mét, ngay trước mũi xe cô ả, như một con chuồn chuồn đang hăm dọa con mồi của mình. Chiếc xe Lexus dừng lại, và một lúc sau kính cửa sổ bên ghế lái hạ xuống, một cánh tay thò ra vẫy vẫy. Cô ả bỏ cuộc.

“Chuyện gì xảy ra với Deese rồi?” Bob hỏi.

Họ đều nhìn về phía nhà xe kéo. Deese đã biến mất.

“Tôi đã cho hắn ăn một viên. Hình như hơi quá tay.” Bob nói. “Hắn đang bước chân xuống, tôi ngắm vào đầu gối nhưng lại bắn trúng vào bẹn. Tôi nghĩ hắn sẽ mất cái chân đó. Và nếu tôi thổi tung mất động mạch chủ đùi, hắn sẽ chết. Khốn kiếp. Hắn bước ngay vào đường đạn.”

“Bò trở vào trong?” Tremanty phán đoán.

“Tôi nghĩ hắn bò xuống bên dưới.” Lucas nói. Anh cầm chiếc bộ đàm gọi cho Rae, kể với cô những gì đã xảy ra.

“Hắn không bò ra đây. Tôi có thể thấy toàn bộ phần phía sau của nhà xe kéo.” cô nói. “Tôi có thể bắn vài phát vào đó, ngay mặt đất, để xem có thể lừa hắn ra không?”

“Gượm đã.” Lucas nói. “Chúng ta phải đưa cô gái kia ra khỏi hiện trường đã. Chúng ta biết Deese đang bị thương, hắn sẽ không thể đi xa được đâu.”

“Chưa kể đến việc hắn có thể giết anh với khẩu súng săn đó.” Bob nói. Anh đang quan sát nhà xe kéo qua ống ngắm, ngón tay hươ hươ cách cò súng chỉ vài li.

Deese đang ở bên dưới nhà xe kéo, mà, theo một cách nào đó, là sự nhẹ nhõm, vì dưới này mát hơn trong nhà. Mặt khác, có ai đó – hắn không biết là ai, nhưng có thể là một cảnh sát – đã bắn hắn, và cơn đau đang làm hắn choáng váng. Hắn biết mình đang chảy rất nhiều máu.

Hắn nghĩ có lẽ thế là hết. Hắn vẫn còn một điều ước cuối cùng. Nếu như chỉ cần hắn có thể lén nhìn được tên cảnh sát... Vẫn còn ba viên đạn, hắn nghĩ vậy, ba hoặc bốn. Nếu hắn có thể lén thấy tên cảnh sát, hắn sẽ giết tên đó, một nụ hôn tạm biệt.

Hắn nép người xuống, nhìn về phía chân mình, ngạc nhiên vì số máu ở bên dưới. Đau kinh khủng nhưng có vẻ đang dịu dần. Hắn là cái nóng đã xâm chiếm hắn, hắn nghĩ vậy, bởi vì hắn thấy đầu óc mình đang quay cuồng. Nếu hắn định thịt một tên cảnh sát, thì chuyện đó phải diễn ra sớm.

Bob ở lại phía sau chóp núi với khẩu súng trường đang kê trên ba-lô của Lucas, chờ đợi bất cứ dấu hiệu chuyển động nào ở bên trong hay bên dưới nhà xe kéo. Tremanty và Lucas đi men theo con dốc cho đến khi họ đến bên cạnh và hơi thấp hơn chỗ chiếc Lexus, rồi Lucas giương khẩu súng trường lên, còn Tremanty với khẩu súng lục, và Lucas quát, “Cảnh sát Tư pháp đây! Hãy ra đây. Ra bên này.”

Cửa sổ bên ghế phụ hạ xuống, và cô gái la lên, “Chúng cưỡng hiếp tôi. Chúng bắt tôi quan hệ với tất cả bọn chúng. Chúng xích tôi lại... Lão già kia thì cưỡng hiếp và giết cô Harrelson. Và hắn định giết tôi.”

Lucas quát, “Bước ra ngoài này.”

Tremanty nửa đứng lên, đi ra phía đuôi xe Lexus, và khi thấy anh di chuyển Lucas quát lên, “Sandro! Nằm xuống. Đừng làm thế. Nằm...”

Bùm!

Khẩu súng sã. Tremanty ngã bay ra khỏi chỗ chiếc xe và lăn nửa đường trên con dốc. Lucas nhìn anh trong kinh sợ. Và rồi Tremanty lăn người lại, quỳ gối đứng dậy, quay sang Lucas và nói, “Trượt.”

“Lạy Chúa tôi. Đừng làm thế. Tôi đã hứng chịu đủ cho cả hai ta rồi.” Lucas nhìn lại về chiếc Lexus. “Ra khỏi đó nào.”

Ở trên đồi, Rae đã thấy cú bắn và Tremanty ngã ra, rồi cô xả vào mảng đất bên dưới chiếc Airstream bằng một loạt đạn từ khẩu M4 của mình.

Cox chui ra khỏi chiếc Lexus rồi xuống chỗ Lucas và Tremanty. Rae đang gọi to trong bộ đàm, “Sandro sao rồi? Anh ấy có trúng đạn không?”

Tremanty nói vào bộ đàm, “Không, nhưng lưng tôi dính đầy gai xương rỗng rỗng.”

Rae nói, “Anh đã làm gì thế? Lạy Chúa, em sẽ đá đít anh khi em xuống đó.”

Lucas hỏi Cox, “Có bao nhiêu người trong đó? Trong nhà xe kéo ấy?”

“Không còn ai. À, có hai người, nhưng đều chết rồi. Gã Cole thì đã chăm sóc tôi đến phút cuối, hắn để lại cho tôi khẩu súng để giữ lão Ralph tránh xa tôi. Nhưng Ralph đã quay lại phòng ngủ -” Cô ả nức nở và bắt đầu bật khóc.

“Cô Harrelson đâu rồi?”

“Ralph... Lão Ralph cưỡng dâm cô ấy. Và rồi... lão có khẩu súng săn kia – khẩu súng săn đó, khẩu súng mà Deese đang cầm – và sau khi lão chơi cô ấy xong, lão đã bắn chết cô ấy. Ngay vào ngực. Tôi có khẩu súng kia, nhưng tôi sợ quá. Nhưng tôi biết tiếp theo lão sẽ giết tôi. Nên khi lão bước ra khỏi phòng ngủ, tôi bắn lão trước.”

Cô lại bắt đầu thút thít, hỗn hển lấy hơi. “Tôi đã quá sợ...” Lucas không hoàn toàn tin chuyện đó, nhưng anh vẫn còn vấn đề với tên Deese. Anh để Tremanty trông coi Cox và vội quay lại chỗ chóp núi với Bob.

“Hắn ở bên dưới đó, chính thế, tôi đã thấy hắn. Nhưng tôi không có góc bắn nào cả.” Bob nói. “Nghe này, hắn sẽ mất máu tới chết nếu chúng ta không lôi hắn ra sớm.”

Tất cả những gì Deese muốn là một phát đạn nữa, một phát nữa thôi. Hắn chắc chắn là mình đã trượt phát đầu; hắn xoay trở súng quá gấp. Khẩu súng máy đã làm hắn sợ. Hắn không đau, nhưng hắn biết là mình không thể bò lùi lại được. Hắn bò được từng chút sang hai bên, và giờ đầu óc rất choáng váng. Có một đồng rác rưởi ở dưới nhà xe kéo, một đồng thanh gỗ bốn nhân bốn³⁸, mỗi cái dài từ một mét rưỡi đến hai mét, bốc mùi chất tẩm gỗ, một cái nồi cũ gỉ đáy, vài sợi dây buộc, một chồng gỗ tẩm hẹp có thể đã từng là tấm lát sàn.

Hắn lôi một tấm ra khỏi chồng gỗ để gác nòng súng lên.

Một viên đạn nữa thôi, hắn nghĩ. Cầu xin thế có là quá nhiều không?

Hắn lôi một tấm gỗ khác để bỏ nó ra khỏi tầm ngắm và chột nhìn thẳng vào đôi mắt đen lạnh lùng của một con *Crotalus scutulatus*, rắn lục đuôi chuông sa mạc Mojave, loài rắn đuôi chuông độc nhất Bắc Mỹ. Nó cắn một phát vào mặt hắn, và hắn hoảng sợ, giật ném nó ra, đánh nó, trượt rồi, và nó lại cắn lần nữa, vào mũi, và lần nữa vào má, và hắn la hét rồi lăn người đi, cảm đầu bò chạy, nỗi sợ rắn của hắn lớn hơn nhiều so với sợ súng đạn.

Bob và Lucas thấy hắn bò ra, và Lucas nói, “Từ từ! Không có súng. Tôi không thấy khẩu súng sẵn.”

Lucas gọi to cho Tremanty, khi anh vẫn đang ngồi nói chuyện với Cox. Khi Tremanty nhìn lên, Lucas chỉ tay, Tremanty nhìn ra phía đó, và Lucas nói với Bob. “Đi thôi. Nhưng phải cẩn thận.”

“Hắn đang la hét.” Bob nói. “Chuyện gì vậy?”

“Không rõ.” Lucas nói. Anh gọi to, “Rae. Rae. Xuống đi, cẩn thận, hắn ở đằng trước.” Ở bên phải họ, Tremanty và Cox đang thận trọng bước về phía chỗ thân người đang nằm trên đất nhưng vẫn còn cách năm mươi mét. Khi Bob và Lucas đến gần, Rae đi ra từ góc nhà xe kéo và giương khẩu súng máy vào Deese.

Bob cất tiếng, “Hắn chết chưa?”

³⁸ Cách phân loại gỗ của nước ngoài, ở đây 4x4 là các số đo tiết diện gồm chiều dày và chiều ngang của thanh gỗ theo đơn vị inch.

Lucas bước lên, Bob giờ đang chĩa khẩu súng lục của mình vào người Deese, Rae thì với khẩu súng trường. Lucas quỳ xuống và nói, “Vẫn còn thở. Dù chỉ chút thôi.”

Deese co giật, hay đang rùng mình gì đó. Hắn cố gượng dậy, nhưng không được, hắn quay được mặt ra khỏi nền đất, nhìn Lucas với đôi mắt như mù loà và nói, “Rrrră... Rrrră...”

“Gì cơ?”

Bob lùi lại vài bước. “Tôi nghĩ hắn định nói ‘răn’. Lạy Chúa, nhìn mặt hắn kia.”

Lucas quan sát, có sáu lỗ trên mặt Deese, quanh mũi, đã chuyển màu xanh dương. “Ôi, chết tiệt!” Lucas bật chạy khỏi nhà xe kéo, đứng thật xa để cố gắng quan sát bên dưới. Chẳng thấy gì ngoài một đống gỗ bụi bặm và một cái nồi gỉ sét.

Rae vẫy tay ra hiệu cho Tremanty và Cox đi đến. Chiếc máy bay trực thăng đã hạ cánh xuống một chảo đất sa mạc và nằm ở đó,

đợi các vị khách của mình.

“Hắn chết chưa?” Cox hỏi.

“Chưa, hắn...” Bob bắt đầu nói. Anh nhìn lại lần nữa. “Ờm. Giờ thì có lẽ là thế rồi.”

Cox nói, “Tốt lắm.” và nhổ vào cái xác.

28

Họ để những cái xác ở yên vị trí và gọi đội điều tra hiện trường của FBI đến. Đội này đến bằng trực thăng vào lúc ba giờ chiều, với các máy phát điện và đèn chiếu sáng. Nhóm tiếp viện mặt đất đến sau đó hai tiếng, cùng với vài chiếc xe từ Văn phòng Cảnh sát Quận tại khu vực.

Đầu tiên Cox có vẻ sẵn lòng khai báo. Rae đi lên đôi rồi bật máy phát điện trở lại, và khi điều hoà nhiệt độ hoạt động, họ ngồi trong một đầu nhà xe kéo, cố mặc kệ những cái xác ở đầu bên kia, và cô ấy đưa một phần lời khai.

Ban đầu cô ấy đi cùng Beauchamps, mà không biết chính xác hẳn làm gì để sống, chỉ biết rằng hẳn thích nhảy múa và tiêu tiền.

Khi biết được hẳn làm gì, cô ả nói muốn bỏ đi nhưng chúng không cho. Khi Beauchamps và những tên khác rời đi để thực hiện phi vụ, chúng xích cô vào một chiếc giường nhưng để lại cho cô điều khiển TV và một đồng tạp chí.

Cô vén áo sơ-mi lên để trưng ra các vết bầm tím. “Thấy không? Các anh có thể thấy vết dây xích, ngay tại đây này.”

Băng đảng này không tàn bạo, nhưng cô không thể trốn thoát. Sau đó, cô ả nói, Beauchamps bảo cô rằng Cole cũng muốn những đặc ân về tình dục, và cô bắt đầu ngủ cùng cả hai. Cô từ chối ngủ với Nast, nhưng không nói tại sao. Khi Rae hỏi có phải

vì Nast là người da đen không, cô nói, “Ờ, vâng, tôi nghĩ vậy... Không có ý xúc phạm gì đâu.”

Cô cũng nói rằng Vincent không muốn ngủ cùng cô bởi vì hấn “khác biệt”.

“Không phải là đồng tính. Hấn chỉ là, tôi không biết nữa... Tình dục chẳng có tác dụng gì với hấn.”

Cô từ chối ngủ với Deese bởi vì hấn bốc mùi, ăn thịt người, độc ác và gọi cô là con điếm, mà cô nhấn mạnh rằng chắc chắn mình không phải thế. Khi Tremanty và Lucas bắt đầu bóc tách câu chuyện, cô ả bắt đầu khóc lóc, nói, “Các anh ác thế.” Và rồi cô nói, “Tôi chẳng làm gì cả. Tôi chẳng làm gì ngoại trừ việc tôi muốn tiệt tủng. Chúng chọn tôi và giữ tôi.”

Khóc sưng hết đôi mắt xanh sáng của mình, cô đòi luật sư biện hộ.

Lucas, Bob, Rae và Tremanty ghi chép lại lời khai tại hiện trường cho một trợ lý chưởng lý; toàn bộ hiện trường được chụp ảnh cẩn thận. Ngay trước khi trời tối, họ đi trực thăng về Las Vegas; Cox được di lý bằng xe đến một cơ sở tạm giam liên bang.

Ngày hôm sau là dành cho các công việc giấy tờ, và viên đặc vụ chỉ huy của Vegas tổ chức một buổi họp báo với Tremanty và Lucas, trong đó họ quy công trạng cho sự làm việc chăm chỉ của Cảnh sát Thành phố, Sở Cảnh sát quận Ney, và, dĩ nhiên là, chính họ, dù không nói ra – họ có người phát ngôn hậu trường làm việc đó.

Tên ăn thịt người đã chết. Thật rảnh nợ.

Sau khi tất cả mọi thứ được ký nhận, đóng dấu, và chuyển đi, Lucas, Bob, Rae và Tremanty nhất trí gặp nhau ở cửa hàng

Cheesecake Factory vào lúc bảy giờ để ăn uống và bàn luận về vụ án, trước khi lên máy bay vào ngày hôm sau. Bob và Lucas đến lúc bảy giờ, Rae và Tremanty đến muộn.

“Tôi nghĩ là họ, ờmmmm, anh biết đấy...” Bob nói.

“Tốt cho họ.” Lucas nói. “Mọi người phải ờmmmm. Theo tôi nghĩ, chuyện đó chưa được nhiều mấy.”

“Sớm muộn gì Tremanty cũng sẽ được đưa lên Washington.” Bob nói, qua một cốc sữa lắc anh đào và bánh kẹp phô mai. “Tôi hi vọng cô ấy không đi cùng anh ta. Ý tôi là, tôi chúc họ điều tốt lành nhất.”

“Nhưng anh không muốn phải phá bỏ đội.”

“Cô ấy là bạn thân của tôi.” Bob nói.

“Anh có ờmmmm ai đó vào lúc này không?” Lucas hỏi. “Thực ra thì, có đó. Có một cô huấn luyện viên thể dục ở trường trung học... Tóm lại là, cô ấy đã ly hôn, thân thiện, và thích tập thể dục. Chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra ở đây... Có thể có gì đó.”

Vài phút sau Rae lững thững đi vào. Tóc cô ước, nhưng cả Lucas và Bob đều không nhắc đến, cho đến khi cô nói, “Đúng rồi. Đừng nói gì cả.”

“Chúng tôi đang cố đây.” Lucas nói.

Một lúc sau Tremanty chạy vào. Tóc anh ta cũng ước sững, nhưng họ chẳng mở mồm nói gì hết.

Bánh kẹp phô mai, khoai tây chiên, sữa lắc.

“Dù sao thì anh cũng tóm được Santos.” Lucas nói. “Đó hẳn phải là một mũi nhọn mà anh có thể dùng để hạ Smith rồi.”

Tremanty nhún vai. “Chịu. Cox là nhân chứng cho vụ đấu súng của Beauchamps, nhưng bằng cách nào đó cô ta được bào chữa bởi một luật sư biện hộ đắt giá nhất của Las Vegas, nơi mà giá thuê luật sư biện hộ không hề rẻ chút nào. Cô ta nói rằng ông ta làm miễn phí cho một khách hàng nghèo kiệt xác, nhưng thế thì có vẻ là lần đầu tiên trong lịch sử.”

Bob: “Anh có nghĩ Smith...?”

Tremanty gật đầu. “Dĩ nhiên rồi. Nếu cô ấy làm chứng rằng Beauchamps bắn trước – rằng Santos chỉ hành động tự vệ – chúng ta vẫn có thể tóm được Santos, có lẽ thế, với hành vi cố gắng chuyển tiền, trợ giúp một tên tội phạm đào tẩu của liên bang. Nhưng anh biết đấy, Deese chưa từng bị kết án vì bất cứ tội gì. Giờ lại không thể kết án vì hắn đã chết.”

“Tôi xin lỗi.” Bob nói.

“Không phải lỗi của anh.” Tremanty nói. “Anh đã cố không giết hắn nhưng hắn đã bước chân ngay vào đường đạn. Nên... mọi thứ trở nên phức tạp. Dù chuyện gì xảy ra đi nữa thì nó cũng khiến Smith tốn rất nhiều tiền. Cả một đồng.”

“Và kẻ ăn thịt người đã chết.” Rae nói. Họ giơ cốc sữa lắc của mình lên và cụng. “Kẻ ăn thịt người đã chết.”

Ngày hôm sau tất cả mọi người đều lên máy bay, Bob, Rae và Tremanty bay đến New Orleans. Bob và Rae đi hạng thương gia, Tremanty ngồi ở khoang sau. Rae đề nghị Bob nhường ghế để Tremanty có thể ngồi gần cô.

Bob cười. Chuyện đó không xảy ra đâu.

Rồi Rae đề nghị cô ấy nhường ghế để hai người đàn ông có thể có không gian để duỗi chân và thả lỏng hông, nhưng Tremanty nói, “Rae à, em còn cao hơn cả anh.”

Bob và Rae bay hạng thương gia đến New Orleans, như Lucas bay đi Minneapolis, bằng chi phí của Cục Cảnh sát Tư pháp.

Harrelson không chớp mắt khi được báo về cái chết của vợ. Anh gật đầu và bước đi, khi đến cửa văn phòng FBI thì quay lại và nói, “Cảm ơn vì đã cố gắng.” Khi về đến nhà, anh ngồi trên giường, nhìn vào quần áo của vợ trong tủ và bật khóc, không thể ngưng lại. Chuyện đó diễn ra một thời gian.

Luật sư biện hộ xuất sắc của Cox đã chứng tỏ được giá trị: cuối cùng, cô ả không bị kết tội gì bởi vì tất cả những gì mà chính phủ có thể chứng minh được là cô đã sống với băng đảng. Về các lý lẽ ủng hộ cô ả, có các vết bầm tím do dây xích, được thợ ảnh xuất sắc của luật sư biện hộ cẩn thận chụp lại, và chuyện cô ả đã gọi điện cho Lucas để chỉ điểm về cuộc gặp của Deese với Santos.

Cô được yêu cầu làm chứng chống lại Santos như là một phần của thoả thuận không truy tố dành cho cô.

Santos nằm viện ba tuần, rồi được chuyển đến cơ sở giam giữ của liên bang ở Las Vegas. Hắn mất một bên thận và chịu chấn thương dây thần kinh gôn tuỷ sống, ảnh hưởng đến việc điều khiển bàn chân bên trái. Hắn có thể đi lại với sự trợ giúp của một chiếc nẹp giữ cho bàn chân của hắn hướng ra phía trước, nhưng không thể chạy tốt được.

Hắn cũng có một luật sư biện hộ xuất sắc. Sau khi tất cả mọi chuyện kết thúc – mất gần một năm – hắn nhận tội vi phạm

trong việc sử dụng vũ khí cầm tay và cố gắng trợ giúp một tội phạm đào tẩu của liên bang. Hẳn nói với toà án rằng số tiền mà hẳn chuyển đi thực ra là tiền của chính Deese, không phải của Roger Smith. “Một khoản tiền được cất giấu.” hẳn nói.

Hẳn không biết bất cứ hoạt động phạm pháp nào của Smith; hẳn làm việc tại văn phòng luật của Smith với chức danh là tư vấn viên về các tội danh ma tuý do các khách hàng của Smith phạm phải, mà thế thì có rất nhiều. Vì không có tiền án nào, hẳn bị kết tội ba năm tù giam.

Ba năm của hẳn – thực ra hẳn chỉ phải ngồi có ba mươi tháng – tiêu tốn của Smith ba triệu đô tiền mặt; theo góc nhìn của Smith thì số tiền đó là xứng đáng.

Cứ nghĩ về điều đó khiến Tremanty lại thỉnh thoảng giận điên lên.

Kerry Black, cô sinh viên đại học thuê căn nhà xe kéo của Beauchamps ở Vegas, vẫn tiếp tục gửi các chi phiếu thuê nhà mà chẳng bao giờ được đổi ra tiền mặt, và bởi vì Beauchamps sở hữu căn nhà xe kéo với tên giả, chẳng có ai đến lấy tiền. Cô ở chỗ đó suốt hai năm, trước khi tốt nghiệp và chuyển nơi ở. Các chi phiếu được gửi đến một đại lý nhận thư. Khi hòm thư hết hạn thuê, đại lý đó gom các phong bì lại và chuyển hoàn chúng về bưu điện, bên này gửi trả lại về địa chỉ mới của Black. Cô thực sự không chắc mình có nên tiêu số tiền chưa được thu này không, nhưng cuộc sống là thế, và cuối cùng cô đã làm vậy.

Sau đó Tremanty và Rae hẹn hò. Mối quan hệ của họ dẫn đến một lỗ hổng trong mối quan hệ của Rae với Bob kéo dài hai ngày. Họ ngồi bàn đối diện nhau, và một sáng nọ khi Rae vừa ngồi vừa ngồi vào chỗ vừa tự ngâm nga thì Bob cứ nhìn chăm chăm vào cô cho đến khi cô hỏi, “Gì?”

Bob buột miệng, “Trông cô giống như là một phụ nữ được quan hệ đầy đủ nhất cả lục địa Hoa Kỳ vậy.”

Hôm đó là thứ Hai. Cô ấy tha lỗi cho anh vào chiều thứ Tư.

Vẫn còn một cái xác đơn độc tại nơi ở của tên ăn thịt người không bao giờ được tìm ra và nằm phân huỷ ở đó, dưới các cây bụi rồi chằng chịt cùng lũ rắn trườn bò.

Cox và luật sư xuất sắc của mình vẫn vướng vào thủ tục luận tội của toà cho đến khi Santos nhận tội. Rồi cô ả ra đi. Nhưng không xa. Cô thuê một xe Jeep, lái đến khu vực từng có nhà Airstream của Ralph Deese, đã bị kéo đi làm vật chứng và cuối cùng bị tống ra bãi rác. Cô đào tiền và trang sức mà mình đã giấu tại đó. Tất cả, hơn sáu mươi nghìn đô, đủ để làm một ngôi sao – ít nhất là trong một thời gian.

Tại một câu lạc bộ nhảy múa ở Santa Monica gọi là Lancer, cô ả gặp một gã thông minh không muốn kể về mình, bởi vì khi cuối cùng hắn chịu tiết lộ trên giường cô, thì hoá ra là hắn đang được tại ngoại cho một án trộm cướp có vũ trang. Khi cô ép hắn nói về những dự định sau khi ra tù, hắn thú nhận rằng có thể sẽ lại tiếp tục thực hiện các vụ trộm cướp có vũ trang nữa. Đó là mớ kĩ năng duy nhất của hắn.

“Có một cách tốt hơn đây.” cô ả nói. “Anh có biết tay nào, kiểu như là, rất to con và đáng sợ không?”

Dĩ nhiên là hắn biết. Hắn vừa ra khỏi nhà tù của bang tại High Desert.

Cox vẫn giữ chiếc trâm Con Báo mà Cole tặng và đeo nó như một miếng bùa may mắn, dù vậy, thật lòng mà nói, khuôn mặt của

hắn bắt đầu mờ dần đi trong trí nhớ của cô. Một năm sau các vụ nổ súng ở Vegas và tại nhà xe kéo của Ralph Deese, cô ả cùng với băng đảng đột nhập nhà riêng mới của mình làm cho Rocha, nữ cảnh sát điều tra về trộm cắp của LA, phát điên lên.

Một buổi tối ấm áp đầu tháng Chín, Virgil Flowers cởi bỏ đôi boots cao bồi của mình và gác chân lên chiếc bàn ăn tối ở sân sau nhà Lucas, đợi những miếng sườn được nướng chín. Cô bạn gái sắp sinh của anh, Frankie, lê chân đi khắp vườn sau khi cậu con trai Sam của cô, và con trai Sam của Lucas, cả hai đều chín tuổi, đang chơi một kiểu bóng bầu dục có kèm rất nhiều hành động vật nhau, thỉnh thoảng là những cú húc đầu, và lâu lâu thì là một câu chửi thề gần giọng.

Frankie hỏi, “Đứa nào vừa nói ‘đồ khốn’ thế? Đứa nào trong số hai thằng ranh con... nói ‘đồ khốn’? Các con phải biết xấu hổ chứ.”

Con trai cô nói, “Mẹ ơi, mẹ vừa nói ‘đồ khốn’ đấy.” Frankie: “Mẹ đang trích dẫn, không tính.”

Đứa con nhem nhuộm màu cỏ xanh của Lucas nói to, “BỐ! Frankie nói ‘đồ khốn!’”

Virgil, bình thường đồn trú tại trụ sở ở Mankato, phía Nam Minnesota, đang làm việc ở Minneapolis cho một vụ án mạng ở Đại học Minnesota. Frankie đã lái xe lên thành phố để làm mới lại mối quan hệ của họ.

Virgil chìa một chai bia về phía Frankie và hỏi Lucas, “Có đúng là nếu chúng em không cưới nhau, lũ nhóc sẽ trở thành mấy đứa con hoang không?”

Lucas nói, “Đúng đó. Chúng sẽ thế. Chính anh cũng có vấn đề tương tự, với đứa con gái đầu tiên. Mẹ nó không chịu cưới anh, và cô ấy đi cưới cái gã giàu có, cái tên đã nhận nuôi con của anh – anh phải ký các giấy tờ, nhưng hẳn là một gã tốt, nên anh đã làm. Về lý thuyết, anh nghĩ thế có nghĩa là con bé không còn là một đứa con hoang bé nhỏ nữa. Nhưng con bé đã là như thế trong một thời gian.”

“Em ghét quan niệm rằng đứa trẻ nào đó là con hoang. Em còn ghét cả cái từ ‘con hoang’.” Virgil nói. “Anh có bao giờ lên Google tra từ đó chưa? Các từ đồng nghĩa thì, như là, ‘vô lại’, ‘côn đồ’, ‘bợm’, ‘chó đẻ’, ‘vô tích sự’. Em sẽ khiến cô ấy cưới em, bằng cách này hay cách khác.”

“Giữa hai người sẽ là gì nhỉ, sáu đám cưới?”

“Vâng... ừ, em nghĩ thế.” Virgil nói, ngừng một lát để tính lại. “Dù vậy, có một đám của em thì không tính. Vụ đó giống như một buổi cắm trại qua đêm thì đúng hơn.”

“Nếu phải ly hôn thì cậu đã cưới rồi.” Lucas nói. “Và nếu cậu định cưới cô này, cậu sẽ cần một kế hoạch.”

Virgil hạ chân xuống, và nói, “Như thế nào?”

“Chờ anh nghĩ một phút đã.” Lucas nói.

Weather từ trong nhà bước ra bước ra từ trong nhà. “Anh có điện thoại.” Cô nói với Lucas. “Là Elmer. Em bảo anh ấy rằng anh sẽ gọi lại ngay.”

“Trật tự nào chị.” Virgil nói, “Anh ấy đang nghĩ làm cách nào để Frankie chịu cưới em.”

“Quý tha ma bắt, chuyện đó quan trọng hơn nhiều so với bất cứ chuyện gì mà Elmer muốn nói.” Weather đáp.

“Chính xác luôn.”

Lucas: “Thế này được không? Bảo cô ấy rằng cậu muốn lấy giấy chứng nhận kết hôn, đề phòng cô ấy đổi ý. Thế là ổn cho sáu tháng tại Minnesota này. Rồi cậu đợi cho đến khi cô ấy sinh và rồi xuất hiện với ông già nhà cậu...”

Bố của Virgil là một mục sư Tân giáo.

“Cũng được đấy.” Weather nói. “Lúc giữa thai kì, người ta sẽ làm mọi thứ để không nghĩ đến chuyện đó. Kể cả việc cưới xin.”

“Nghe có vẻ xảo trá.” Virgil nói. “Em thích đó. Rất thích.” Weather đưa điện thoại di động của Lucas cho anh. “Anh phải nói chuyện với Elmer đấy. Anh ấy có vẻ... đang hoảng loạn.”

Virgil: “Ồ ồ.”

Elmer Henderson là cựu Thống đốc bang Minnesota, giờ là một Nghị sĩ Hoa Kỳ. Ông ta đã được thống đốc đương quyền bổ nhiệm sau khi viên Nghị sĩ tiền nhiệm bị bắn chết tại Washington. Theo các chuyên gia bình luận chính trị tại địa phương, việc bổ nhiệm chỉ được ấn định sau những áp lực thúc ép đáng kể. Thống đốc đương nhiệm không được liệt vào hàng ngũ những người Minnesota thông minh nhất và ban đầu muốn bổ nhiệm em gái của mình vào vị trí đó.

Lucas cầm điện thoại lên, bấm nút gọi lại và cả nút loa ngoài; và Henderson bắt máy ngay lập tức. “Lucas à?”

“Nghị sĩ... hay Thống đốc... Elmer?” Lucas nói.

“Lucas. Chúng tôi có một vấn đề nhức nhối.” Henderson nói.
“Nhức nhối. Khi nào anh đến đây được?”

“Đến Washington?”

“Đúng, dĩ nhiên rồi. Mai anh đi kịp không? Tôi sẽ gửi máy bay đến.”

Virgil thốt lên, “Nghị sĩ... Virgil Flowers đây, liệu anh ấy có bị bắn lần nữa không?”

Henderson hỏi, “Có phải thằng nhóc Flowers đó không? Ôi, trời...”

Lucas: “Sao? Tôi có thể bị bắn lần nữa không?”

Henderson: “Này, các anh. Tôi không thể hứa hẹn điều gì...”